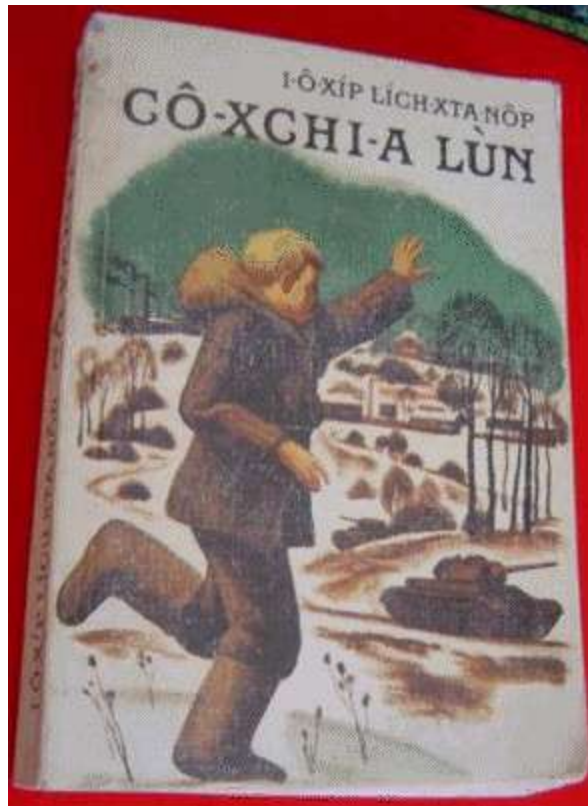


I-Ô-XÍP LÍGH-XTA-NÔP

CÔ-XCHI-À LÙN





Tác phẩm: Cô-xchi-a Lùn

Tác giả: I-ô-xíp Lích-xta-nốp

Tủ sách: Tuổi Hoa

Nhà xuất bản: Cầu Vồng

Thực hiện ebook: Marmu, Umram, Saka9918,
Zaqqaz

ooO TVE Ooo

MỤC LỤC

I-Ô-XÍP LÍCH-XTA-NỐP

PHẦN THỨ NHẤT

Chương một

NHỮNG CHIẾC Ô-TÔ BUÝT XANH

“EM NGỜ NGHỆCH QUÁ”

TỜ KHAI LÝ LỊCH CỦA CÔ-XCHI-A

HAI NGƯỜI CÒN LẠI

Ở GIAN NHÀ PHỤ

“XE TĂNG ĐẾN!”

Chương hai

CON CHÓ SA-GHI-XTUÏ VÀ CÔ CHỦ CỦA NÓ

NHI-NA PÁP-LỐP-NA

TRÊN TẤM SẮT

“KIM LOẠI CỨNG PÔ-BÊ-ĐÍT”

MÓN CHÁO U-RAN

Chương ba

“CÓ ĐỒNG Ý KHÔNG HẢ?”

CON DAO TIỆN ĐÁNG GHÉT QUÁ ĐI MẤT

CUỘC XÉT XỬ VÀ BẢN ÁN

SỰ VIỆC XẢY RA Ở HI-MÃ-LẠP-SƠN

DỰNG PHÂN XƯỞNG TRONG MƯỜI HAI NGÀY

ÔNG GIÁO SƯ VÀ CÁI ĐINH

Ở PHÂN XƯỞNG NHIỆT

CHIẾC “CỐC” KHÓ TÍNH

Chương bốn

“BẮC CỰC”

KHU TẬP THỂ TRÊN NÚI

ĐI TRƯỢT TUYẾT

TIẾNG GỌI CỦA RỪNG TAI-GA

MÀNH ƯỚC HIỆU

Chương năm

NGƯỜI GIÁO VIÊN

“CA-CHIU-SA”

NỖI BĂN KHOĂN

CUỘC THI TAY BÚA

ĐIỀU BẤT NGỜ

Chương sáu

MÁY ĐÂU CẢ RỒI?

NGƯỜI CHỦ CỔ MÁY

LỜI THỀ

“KHÂU YẾU”

PHẦN THỨ HAI

Chương một

MỘT BUỔI TỐI

NGÀY TẾT

GIÂY PHÚT QUÝ GIÁ

“CÔ-XCHI-A – NĂM CHIẾC...”

Chương hai

AI LÀM ĐƯỢC NHIỀU, AI LÀM ĐƯỢC ÍT?

BẢY MƯƠI LĂM!

Ý NGHĨ MỚI

VA CHẠM

NHỮNG VIỆC BÍ ẨN

SÁNG KIẾN CỦA CA-CHI-A

Chương ba

RÚT THĂM

“CHÚNG CHÁU CHÀO BÁC!”

KẼ PHÁ MÁY

THÙ ĐỊCH

CUỘC TRANH LUẬN

“CHÁU HÃY LÀM NHƯ THẾ”

MỘT QUYẾT ĐỊNH QUAN TRỌNG

CÁI ĐÌNH TÀY

Chương bốn

KẺ ĐỘC ĐOÁN

SỰ CẢM DỖ

CHIẾC PHONG BÌ XÁM

TỈNH MỊCH

Chương năm

LỘ BÍ MẬT

TỜ BÁO BỊ XÉ

NHỮNG ĐIỀU KỶ DIỆU

Chương sáu

BƯỚC NGOẶT

HÒA GIẢI

NGÀY CHỦ NHẬT LAO ĐỘNG TẬP THỂ

“175”

Chương bảy

NHỮNG THAY ĐỔI

HÀNG TRIỆU MỐI LO

LÀN GIÓ MỚI

ĐỨNG NGOÀI CUỘC

MỘT TRÁI TIM

PHẦN THỨ BA

Chương một

RỐI RÍT TÍT MÙ

BUỔI CHỤP ẢNH KHÔNG VUI

MỘT NGƯỜI LÀM VIỆC BẰNG BA

LỜI THÚ NHẬN

VỊ THUỐC KỶ LẠ

“TỚ SẼ KIẾM RA ĐƯỢC!”

Chương hai

CỤC VÀNG

CÔ BÉ NGANG NGÀNH
NHIỆM VỤ VỀ VANG 200 PHẦN TRĂM

Chương ba

MẪU THƯ CỦA VA-XI-LI
TIẾNG NÓI CỦA HY VỌNG
TRONG GIA ĐÌNH

Chương bốn

P.S.H.S.
BUỔI TRAO ĐỔI Ý KIẾN
THÁCH THỨC
ĐƯỢC CHẤP NHẬN
“CẬU CHƯA TỐT HƠN”
VINH DỰ
TRƯỚC NGÀY LỄ

Chương năm

CUỘC TẤN CÔNG
Ở ĐỘI CỦA MÌNH
MÓN QUÀ LỚN
NỖI XÚC ĐỘNG
NHỮNG NGƯỜI DU KÍCH

Chương sáu

CHẠY QUA RỪNG
CUỘC GẶP GỠ VUI SƯỚNG
KẾT THÚC TỐT ĐẸP
“KINH KHỦNG QUÁ”

Phần kết

CHUYỆN VỀ SƯƠNG MÙ XANH

I-Ô-XÍP LÍCH-XTA-NỐP

Cuộc chiến tranh giữ nước vĩ đại đã nổ ra. Tổ quốc của chúng ta đã chiến đấu vất vả với quân thù, giữ vững trận tuyến dài hàng trăm cây số. Những bậc cha, anh của chúng ta không tiếc thân mình đấu tranh chống bọn phát-xít, bảo vệ mảnh đất xô-viết, bảo vệ tự do và độc lập của nó.

Nhiều cuốn sách đã từng viết về những ngày tháng khốc liệt và anh hùng đó: viết về những đội viên du kích quả cảm, những chiến sĩ trinh sát gan dạ, về những trung đoàn, sư đoàn chiến thắng của chúng ta đã giải phóng các thành phố và đất nước...

Cuốn sách “Cô-xchi-a Lùn” của I. Lích-xta-nốp cũng viết về những năm chiến tranh. Song ở đây tác giả không kể về những anh hùng Quân đội Liên Xô mà về mặt trận lao động, về những con người đã làm việc với tất cả sức mình, đôi khi vượt quá cả sức mình trong thời kỳ gian nan ấy tại vùng hậu phương xa xôi – về những người U-ran đã cung cấp vũ khí, xe tăng, máy bay... cho các chiến sĩ ngoài mặt trận.

Cô-xchi-a Ma-lư-sép, biệt danh là “Cô-xchi-a Lùn” khi tới nhà máy còn là chú bé học sinh nông thôn hoàn toàn non nớt. Chưa hay biết một cái gì nên làm ở nhà máy thật khó khăn đối với em. Sống giữa những người chưa quen biết em buồn nhớ; vùng tai-ga thân thuộc như con nai rừng hoang dại đến nhà máy như để khẩn khoản gọi Cô-xchi-a Lùn quay trở về nhà... Song ý chí, lòng kiên trì, tình bạn hữu, mà điều chủ yếu là nguyện vọng thiết tha làm tất cả những gì có thể làm được cho mặt trận, giúp ích Tổ quốc trong những ngày tháng khó khăn, đã giữ chân Cô-xchi-a Lùn ở lại nhà máy.

Tính cách Cô-xchi-a Lùn, một chú bé vụng về, lẫm lẫm nhưng là một con người có nghị lực, có trái tim nhân hậu đã được nhà văn miêu tả trong truyện một cách nổi bật đến mức bạn sẽ không bao giờ quên nổi chú bé ấy. Cô-xchi-a Lùn là một trong số những nhân vật không hề nghĩ họ là những anh hùng, và đối với họ điều ấy không phải là quan trọng. Họ làm công việc của mình một cách tốt nhất có thể có được, và điều ấy dường như

nhiều người có thể làm được. Trong tính cách và năng lực của những con người khiêm nhường, bề ngoài có vẻ bình thường ấy đột nhiên bộc lộ nhiều khả năng đến mức họ trở thành những người lãnh đạo tiến lên phía trước và dẫn dắt những người khác đi theo mình. Cả Cô-xchi-a Lùn cũng là một con người như vậy.

Sáng tạo hình tượng đáng ghi nhớ về người công nhân – thiếu niên phải đứng máy và sản xuất các phụ tùng làm vũ khí bởi vì những người lớn đã ra đi chiến đấu, nhà văn đồng thời đã mở rộng trước bạn đọc cuộc sống và công việc của một nhà máy quân sự lớn – một cuộc sống gian khổ, căng thẳng, sôi động cùng nhịp thở với mặt trận. Trong một cuốn truyện vừa khác của mình, cuốn “Tảng đá xanh”, I. Lích-xta-nốp đã miêu tả một hoàn cảnh dữ dội khi mà “trong các hội trường của các câu lạc bộ máy móc kêu ầm ầm, trên các thảm cỏ là các đồng phoi, và phoi bào thép lấp lánh tua tủa”. Trên các nẻo đường “những cỗ xe kéo kéo đi hàng loạt đại bác chỉ vừa mới xuất xưởng, những chiếc xe tải chở bom đựng trong những hòm đan lưới mắt cáo và rồi những chiếc xe tăng với những mối hàn điện mạn thành xe còn mới tinh cũng đã chạy đi”.

Đó chính là vào năm kết thúc bằng chiến trận Xta-lin-grát.

Lích-xta-nốp hiểu rõ và yêu cuồng nhiệt U-ran – vùng đất lạ thường ấy, nơi “hòa trộn hơi thở của một nền công nghiệp lớn với thiên nhiên”, yêu nồng nhiệt những con người quả cảm của vùng đất ấy.

Lích-xta-nốp sinh ra ở U-cra-i-na, tại thành phố Xu-mư năm 1900. Cha ông là thợ may. Khi cậu bé chưa đầy một tuổi thì người đã mất để lại một gia đình đông con. Người mẹ phải đi giặt thuê kiếm ăn, làm tất cả mọi việc có thể làm được chỉ cốt sao nuôi sống được lũ con.

Con cái từ rất sớm đã phải kiếm sống: đứa thì học may, đứa thì đi làm phụ việc cho người bán thuốc...

I-ô-xíp Lích-xta-nốp dù sao cũng đã tốt nghiệp phổ thông trung học. Ông vào trường thương nghiệp thành phố Xu-mư, nhưng cuộc cách mạng bắt đầu – và thế là chàng trai trẻ Lích-xta-nốp trở thành nhà báo. Trong những năm nội chiến ông làm việc trong các tòa báo “Công xã”, “Ngôi sao đỏ”, “Người cộng sản”...

Những năm này ông rất mê biển cả. Những con tàu, những chuyến viễn du trên biển, lối sống độc đáo của thủy thủ - tất cả những cái đó làm ông xúc động bởi tính chất lãng mạn và phi thường của nó. Có tới gần mười năm trời ông đã làm thủy thủ - phóng viên báo ở Ma-ri-u-pôn, Ô-đét-xa, Xê-va-xtô-pôn, Lê-nin-grát. Tại những nơi ấy ông đã viết những truyện ngắn đầu tiên về biển cả.

Kinh nghiệm lâu năm trong công tác báo chí đã cho phép I. Lích-xta-nốp tích lũy được tài liệu phong phú và bằng tài nghệ cao đã khất quát hóa và thể hiện một cách nghệ thuật trong tác phẩm cuối cùng của mình – tiểu thuyết “Niềm vinh quang vô danh”, được xuất bản sau khi nhà văn qua đời.

Trung tâm cuốn tiểu thuyết là nhà báo trẻ - thanh niên cộng sản Xtê-pan Ki-rê-ép. Hình tượng Xtê-pan hấp dẫn bởi tính trung thực, sự trong sáng của ý thức cộng sản chủ nghĩa mà trong những năm đầu Chính quyền xô-viết anh ta phải bảo vệ trong cuộc xung đột với những con người sống theo nguyên tắc đạo đức tư sản.

Năm 1930 Lích-xta-nốp giải ngũ khỏi Hạm đội Ban-tích, tới U-ran và ở lại đây vĩnh viễn.

Ông đã làm việc mười tám năm ở tờ báo thành phố Xvéc-lốp-xcơ “Công nhân U-ran”. Mười tám năm ông đã đi khắp vùng mỏ U-ran.

Lích-xta-nốp đã viết nhiều ký về những con người U-ran, về công cuộc lao động to lớn, cũng như cuộc sống của họ... Tại đây ông đã sáng tác truyện vừa đầu tiên của mình dành cho thiếu nhi “Những ngọn cờ đuôi nheo đỏ”, hoặc như sau này cuốn sách được đặt tên là “Những cuộc phiêu lưu của thủy thủ thiếu niên”. Song truyện vừa này được viết ra theo các ghi chép sẵn đã có từ lâu của phóng viên kiêm thủy thủ nên nó giống như những hồi ức về cuộc sống xưa kia của ông trên những con tàu biển xô-viết...

Và I. Lích-xta-nốp đã viết cuốn sách thứ hai của mình – “Cô-xchi-a Lùn” khi tài năng sáng chói của mình đã đến độ chín mùi. Ở đây ta cảm thấy bàn tay tin cậy của nhà văn, cảm thấy sự hiểu biết sâu sắc đa dạng về nền công nghiệp hùng mạnh vùng U-ran của ông, sự hiểu biết con người đang điều

khiến nền công nghiệp ấy, cùng với sự quý trọng chân thành sâu sắc đối với những con người đó.

Nhà văn yêu say đắm cả thiên nhiên U-ran, một thiên nhiên khắc nghiệt mà tuyệt đẹp, đặc sắc. Nhiều lần ông đi xuyên qua những con đường mòn trên núi và cảm thấy dường như ở phía dưới kia là những thung lũng ngập ánh nắng lấp lánh ánh thép ánh ngọc của lòng đất xanh và ở giữa đó “một con suối tóe ra những ánh vàng, và làn nước tràn qua đá như chiếc hồ con lấp lánh bạc”.

Ông còn đi trên những nương sỏi bị bao phủ bởi “những lớp sương mỏng treo lơ lửng trên rừng tai-ga đầy đầm lầy ngay cả vào những ngày gió lộng”.

Ông còn biết cả đầm lầy với những lớp cây cỏ lâu năm mà những con đường mòn xuyên qua tới những khu mỏ bỏ dở; ông nghe thấy trong rừng rậm tai-ga ngọt ngào “tiếng reo âm ì, chậm rãi mà kiêu kỳ của những cây tùng bách...”.

Có thể là chính thiên nhiên khắc nghiệt và những khu mỏ cũ đã gợi ra cho ông viết cuốn sách “Tảng đá xanh” – cuốn sách nói tới những kĩ sư xô-viết khôi phục những khu mỏ cũ dở dang, bị phá hủy và những ông chủ cũ của chúng ra sức làm hại và ngăn cản họ.

Truyện vừa này thật hấp dẫn. Cả chuyện như toát lên hơi thở của rừng xanh tai-ga vùng U-ran, trong đó gìn giữ ánh hồi quang những kho tàng dưới lòng đất U-ran.

U-ran đã để lộ ra những tài nguyên vô kể trước đôi mắt thần phục của nhà văn. Và những vùng mỏ sắt vô tận, những khu mỏ đồng, “giống như những công sự của người khổng lồ”, những khu mỏ lộ thiên to lớn, chứa amiăng... Ông đã xuống khu mỏ của vùng than đá Ki-den, ông đã đi ở những đường hầm như mê cung của vùng Nhi-giơ-nhi Ta-ghin, Nê-vi-an-xơ, các mỏ ở Tu-rin – nghĩa là ở khắp mọi nơi mà bàn tay con người khai thác những tài nguyên ấy. Ông dõi theo cả lịch sử lao động của người thợ mỏ.

Lích-xta-nốp đã kể lại đặc biệt hay về tài nguyên vùng U-ran, về con người U-ran trong cuốn sách “Tên đầu tiên”. Cuốn sách đã khám phá ra

vùng đất U-ran rộng mênh mông làm sao, tài nghệ lao động của người thợ mỏ mới cao làm sao! Cuộc đời của các nhân vật – cả thiếu niên lẫn người lớn – đầy hấp dẫn, đầy sự kiện và cảm xúc đã diễn qua trước mắt bạn đọc!

Lích-xta-nốp kể về công việc người thợ mỏ rõ ràng, giàu hình ảnh, có sức lôi cuốn bạn đọc bởi tính lãng mạn của một công cuộc lao động lớn lao.

Tất nhiên ở cuốn sách này có cả các bạn trẻ. Họ đã theo bước những người cha lên gương tăng, phấn đấu theo các chỉ tiêu của những kiện tướng thi đua và họ cũng đã được nêu tên trên tấm bảng danh dự bằng đá khổng tước dành cho những người chiến thắng. Họ tranh luận, họ dàn hòa, họ trải qua nhiều nỗi buồn, song niềm vui còn nhiều hơn; tính cách sôi nổi của họ còn mang vẻ đại dật. Pa-nhi-a Pê-xtốp và Ghê-na Phê-li-xtê-ép, sau một thời gian dài thù địch nhau, dù bằng những con đường phức tạp cũng đã làm bạn được với nhau. Phê-đi-a Pô-lu-kriu-cốp, một con người khỏe mạnh, nhân hậu, công bằng được cả những nhân vật khác trong cuốn sách lẫn bạn đọc quý trọng đặc biệt. Chúng ta cũng không nên bàng quan với Va-đích, một con người tất bật, say mê, và cũng là một người hay tranh cãi, hay gây gổ...

Không thể không yêu sách của I. Lích-xta-nốp.

Những cuốn sách ấy đã kể lại một cách nhiệt tình, chân thành cho bạn đọc trẻ tuổi về vẻ đẹp của mảnh đất chúng ta, về sự dũng cảm của công cuộc lao động tự do, về những con người xuất sắc của giai cấp công nhân. Những cuốn sách ấy được viết ra bằng trái tim của một con người thông minh và nhân hậu, và do đó chúng đã đến thẳng trái tim bạn đọc.

Mùa thu năm 1955 I. Lích-xta-nốp qua đời. Ông đã sớm phải giã từ nhiệm vụ vinh quang, và nói theo ngôn ngữ của vùng mỏ là đã “không cung cấp đủ mức sản xuất”. Một tài năng vững vàng đang phát triển như ông chắc hẳn sẽ còn sáng tác được biết bao nhiêu tác phẩm nữa.

Song chỉ riêng những cuốn sách ông để lại cho chúng ta cũng sẽ giữ cho chúng ta niềm yêu mến với nhà văn và những kỷ niệm về ông.

L. Vô-rôn-cô-va

PHẦN THỨ NHẤT



Chương một

NHỮNG CHIẾC Ô-TÔ BUÝT XANH

Ôm bọc quần áo vào lòng, em bé ngồi trong hành lang nhà ga, nhìn ra đường... Những chiếc xe hơi rất đẹp chạy đến đón khách rồi lại lăn bánh đi, nhường chỗ cho những chiếc khác đẹp hơn. Những toa tàu điện chật ních người cũng đang rời bến. Tiếng loa phóng thanh từ trên cao thỉnh thoảng lại oang oang vọng xuống. Em bé đã nhiều lần nghe thấy giọng nói y hệt như thế ở câu lạc bộ công nhân mỏ vàng, chỉ có điều là loa ở đó nói nhỏ hơn.

Giá là một lúc nào khác, quang cảnh này hẳn sẽ làm em thích lắm, nhưng lúc này thì em làm sao mà vui được. Một cơn gió lạnh thổi ào tới đem theo những giọt mưa. Tấm áo khoác ngắn và chiếc quần mỏng không đủ ấm khiến em phải ngồi co ro, luồn đôi bàn tay rét cứng vào hai ống tay áo. Chắc em cũng chẳng dám tự hỏi mình xem bây giờ nên làm gì, bởi vì không còn cách nào khác nữa rồi.

Loa phóng thanh báo tin đoàn tàu lại chuyển bánh. Sân ga vừa yên tĩnh trở lại thì một anh công an đến bên em bé. Anh đã biết đầu đuôi câu chuyện và không hài lòng về cách xử sự của em.

- Nếu em không nói dối thì sao em lại đại dột thế hả? - anh nói với vẻ chê trách. - Đi tìm ông chú một cách hú họa, rồi lại để tiền và giấy tờ trong va-li nữa chứ. Thật là ngốc. Rốt cuộc, ông chú cũng chẳng gặp được, va-li thì bị mất, giờ mới sống dở chết dở. Nếu em không nói dối thì... Thôi được, em cứ ngồi đây nhé. Chốc nữa bác trung sĩ sẽ dẫn em đến nơi cần đến. - Anh công an quay người bước tiếp trên mặt đường nhựa ướt bóng loáng.

Nếu em bé can đảm hơn, em sẽ hỏi cho rõ “nơi cần đến” nghĩa là thế nào, những hôm ấy em đã mất hết cả can đảm, và gương mặt em trông chẳng tươi tỉnh gì hơn bầu trời u ám đang rắc mãi rắc hoài làn mưa bụi lạnh lẽo xuống sân ga.

Bỗng em giật mình. Có ba chiếc ô-tô buýt nối đuôi nhau chạy vào ga, cả ba đều sơn màu xanh như bầu trời mùa hè trong sáng. Ngay lúc ấy từ sau góc phố ủa ra một đám thanh thiếu niên, người xách va-li, người bê hòm, người đeo ba-lô. Nhiều người mặc áo ca-pốt đen, nhưng cũng có những người ăn mặc xuềnh xoàng như ở nhà. Tất cả tíu ta tíu tít tưởng như ai cũng muốn cùng một lúc ngồi vào cả hai chiếc ô-tô buýt vậy. Phụ trách việc sắp xếp đám thanh niên lên xe là một ông già to béo, cao lớn, mặc áo khoác ngắn màu đen, đầu đội mũ lưỡi trai nhỏ.

- Các cháu trật tự nào, cháu nào rồi cũng khắc có chỗ ngồi! Đừng chen lấn nhau thế, các cháu! – ông vui vẻ nói to.

- Trật tự nào, trật tự đi chứ! – anh công an nhắc lại.

Khi đám thanh niên đã lên xe hết, anh công an mới giơ tay lên vành mũ chào ông già, nói với ông vài lời và hất đầu về phía em bé chúng ta đã quen biết. Ông già lại gần em.

- Cháu bao nhiêu tuổi?... Có biết đọc biết viết không? Cháu có muốn vào làm ở nhà máy không, hay là vẫn thích đi lang thang thế này? – ông hỏi nhanh và không đợi em bé trả lời, nắm luôn lấy tay em, đặt em lên bậc ô-tô buýt.

Lũ trẻ trong ô tô buýt ồn ồn lên: “Bạn này không phải ở tổ chúng cháu đâu ạ!” – nhưng ông già nói ngay: “Được, không ở tổ nào cũng chẳng sao”. Cửa ô-tô buýt khép lại, xe lắc lư làm cậu hành khách mới lên mất thăng bằng, ngồi phịch xuống chiếc ghế da mềm mại. Nhà ga từ từ lùi về phía sau xe rồi xa dần. Bên ngoài các ô cửa sổ, những ngôi nhà đồ sộ như bập bênh trôi qua. Phía trước, mấy toa xe điện đang lăn bánh tới. Đám hành khách ngồi trên ô-tô buýt lấy tay áo lau kính mờ hơi nước, hồi hộp nhìn ra ngoài.

- Thành phố to thật! - một thanh niên mặc áo ca-pốt đen thốt lên.

- Thấm gì, - cô bé ngồi phía trước phản đối ngay. – Thành phố Đơ-nhi-e-prô-pê-tơ-rốp-xơ của chúng em to hơn nhiều.

- Em đo thành phố của em bằng gì, bằng cái bím tóc của em, phải không? Thế thì phải mất bao nhiêu năm ấy nhỉ! - anh thanh niên mỉm cười, rồi ngay lúc ấy quay sang hỏi em bé ngồi lù rù bên cạnh: “Còn cậu cũng là dân sơ tán hay ở trên trời rơi xuống đấy?”

- Chúng em ở U-ran, làng Ru-mi-an-xép-ca, - em này trả lời giọng khàn khàn, mắt chăm chú nhìn thẳng phía trước.

- “Chúng em” ở đây là số nhiều hay số ít đấy? – anh thanh niên hỏi và không được trả lời, vì cậu bé ngồi bên cạnh không hiểu lối nói bí hiểm ấy. – Tên em là gì?

- Cô-xchi-a Ma-lư-sép, - cậu bé đồng dục, mắt vẫn nhìn ra phía trước.

- Tên oai gồm nhỉ! Nhưng người em ngẩn có một mẫu thế này, cứ gọi là Cô-xchi-a Lùn cho xong! - Rồi anh thanh niên vui tính đưa khuỷu tay thân mật hích khẽ Cô-xchi-a.

Vẻ hồ hởi trên gương mặt xương xương rám nắng của anh thanh niên với chiếc mũi hơi bị nẻ và đôi mắt nhỏ dài tươi cười khi nhìn Cô-xchi-a khiến em bất giác cũng mỉm cười với anh bạn mới.

- Có lẽ chẳng bao giờ chúng mình đến nơi được đâu! – anh bạn mới của Cô-xchi-a làm như chợt nhớ ra và kêu lên: - Các cậu ơi, ô-tô của chúng ta lạc đường rồi!

Tất cả cười ồm ồm, một em làm trò kêu meo meo tài hơn cả mèo thật, còn cô bé ở Đơ-nhi-e-prô-pê-tơ-rốp-xcơ thì khinh khỉnh nhận xét:

- Anh Mi-sa Pô-li-an-trúc lại giở cái món pha trò nhạt thếch ấy ra.

- Chắc bạn ấy ám chỉ anh đây! – anh thanh niên ngồi bên cạnh Cô-xchi-a vui vẻ nhận. – Mi-sa là anh. Pô-li-an-trúc nữa thì đích thị là anh rồi còn gì.

Thế là Cô-xchi-a biết được tên họ anh thanh niên ngồi bên cạnh mình, một người mà em thấy mến ngay vì anh ấy không có thái độ kهنh kiêu, mặc dù hơn em ba tuổi.

“EM NGỒI NGHỆCH QUÁ”

Ba chiếc ô-tô buýt dừng lại bên cạnh một ngôi nhà hai tầng màu trắng ở ngoại ô. Đám hành khách tập trung cả vào một gian phòng lớn ấm áp. Mọi người xô đẩy nhau, nói cười ầm ĩ. Nhưng trong cảnh nhốn nháo ấy Mi-sa lại thoải mái như cá gặp nước. Anh len vào một góc, đặt chiếc hòm màu xanh xuống sàn, rồi nhìn quanh một lượt.

Cô-xchi-a làm ra vẻ như em đến bên Mi-sa một cách ngẫu nhiên, mặc dù hoàn toàn không phải như vậy - em không dám rời mắt khỏi người bạn duy nhất em quen ở đây. Mi-sa không nói nhiều lời, che chở cho bạn một cách độ lượng.

- Em ngồi xuống chiếc hòm này, ngồi nguyên như thế nhé, - Mi-sa nói. - Để anh ra kia xem có chuyện gì.

Trong phòng ồn ào. Thỉnh thoảng từ một góc phòng xa xa có tiếng phụ nữ vọng lại:

- Trật tự, trật tự đi các em! Gớm, ồn quá!

Cô-xchi-a vẫn nhìn chăm chăm về phía trước, dường như tất cả những chuyện đó không hề liên quan gì đến em. Bỗng em nuốt nước bọt đánh ực một cái. Ngồi trên chiếc hòm bằng gỗ dán bên cạnh em là một cậu bé nhỉnh hơn em một chút. Mặt cậu này thuôn dài, tai tái, đôi mắt trầm ngâm màu sẫm. Cậu ta đang nhẩn nha ăn bánh mì với mỡ lợn muối.

Mãi bây giờ Cô-xchi-a mới cảm thấy bụng em đói meo và tương lai em thật mờ mịt. May sao, vừa lúc ấy Mi-sa lách từ trong đám đông ra.

- Ta đi làm thủ tục giấy tờ đi, Cô-xchi-a! – Anh rút chiếc ví ni-lông ra rồi nói với vẻ băn khoăn. – Nào, đưa giấy tờ của em cho anh nào.

- Em không có, - Cô-xchi-a ấp úng trả lời.

- “Không có” là thế nào? Cần phải có giấy tờ, em hiểu không, để ghi cho đúng em là ai. Kéo nhờ em lại là người khác thì sao.

- Em không phải là người khác, - Cô-xchi-a lo lắng đáp! – Em để giấy khai sinh trong va-li... Ngồi trên tàu, em ngủ quên... thế là mất va-li.

- Thích nhỉ! Em ngờ nghếch quá! Ai lại để giấy tờ trong va-li bao giờ? Dở dãn thật! – Mi-sa suy nghĩ một chút rồi quyết định: - Dù sao chúng ta cũng cứ ra làm thủ tục đi. Em cứ nói rằng giấy tờ của em bị mất khi đi đường. Em muốn vào làm ở nhà máy chứ gì? Thôi cứ nói như thế nhé. Biết đâu họ nhận chẳng.

Ngồi đằng sau cái chấn song bằng gỗ mộc là hai phụ nữ. Người lớn tuổi hơn tìm họ tên các thanh thiếu niên mới đến theo danh sách và nói với người kia: “Cô phát cho cháu này đi!” thế rồi lần lượt mọi người đều được tất cả những thứ giấy tờ cần thiết.

- Giữ cẩn thận đấy nhé, - người phụ nữ nhắc đi nhắc lại. - Phiếu bánh mì này, phiếu thực phẩm này, tích-kê lĩnh bánh thêm này, thẻ vào nhà ăn này. Cháu ký nhận đi. Tắm rửa và ăn trưa xong, cháu sẽ được bố trí vào ở nhà tập thể. Đến lượt ai nào?

- Thưa cô, em này bị mất hết giấy tờ ạ, - Mi-sa dẫn người bạn được mình đỡ đầu tới bên chấn song và nói. – Em ấy nhập vào đoàn chúng cháu ở giữa đường và từ lúc đó ở luôn với đoàn chúng cháu. Em ấy được bác kia cho lên xe đẩy, các bác ra ga đón trẻ sơ tán ấy cô ạ...

- Bác Ba-bin Ghê-ra-xim I-va-nô-vích đấy mà, - người phụ nữ mách bảo. - Nếu thế thì ổn cả rồi... Nhưng này, tại sao cháu ấy lại bé thế hả? – nhìn mãi mà không thấy Cô-xchi-a sau chấn song, chị ngạc nhiên hỏi: - Bao nhiêu tuổi?

- Em ấy không bé đâu cô ạ, chỉ hơi lùn thôi, - Mi-sa giải thích, vẻ mặt hết sức nghiêm trang. – Tính đến thứ ba tuần trước em ấy chưa đầy mười lăm tuổi đấy cô ạ. Cháu biết rõ mà. - Rồi anh nháy mắt với đám bạn đứng xếp hàng đằng sau.

- Đừng có tếu nữa, - người phụ nữ nói, chị cũng mỉm cười. – Đây không phải rạp xiếc, mà là phòng tổ chức cán bộ... Còn cháu, cháu hãy điền vào tờ khai lý lịch này rồi đưa cho cô.

TỜ KHAI LÝ LỊCH CỦA CÔ-XCHI-A

Tờ khai sơ yếu lý lịch có rất nhiều mục. Mi-sa giúp Cô-xchi-a ngồi lên bệ cửa sổ và giúi bút vào tay em:

- Em viết đi: “Ma-lư-sép Cô-xchi-a ...”. Rồi gì nữa hả?

Cô-xchi-a mím môi, mặt đỏ bừng nấn nót viết họ tên mình.

- Này anh bạn, hình như anh mù chữ thì phải! – Mi-sa phỏng đoán.

Kể ra cũng không hoàn toàn như vậy. Cô-xchi-a có thể coi là người đã thoát nạn mù chữ, nhưng tùy theo mùa mà em viết lúc đẹp, lúc xấu. Cuối năm học thì em viết không đến nỗi tồi, nhưng khi vào năm học mới, tay em bị chai sần sau một mùa hè lao động nên chữ em cứ như gà bới.

- Anh biết em giỏi giang thế nào rồi! Bây giờ khai đi, để anh viết cho. - Mi-sa cầm lấy cái bút trong tay Cô-xchi-a rồi hỏi câu đầu tiên: Em là nam hay nữ?

- Cứ như anh không trông thấy ấy! – Cô-xchi-a phát cáu.

- Ta viết thế này nhé: “Nữ, mũi hơi hếch này, mắt xám này, trên má có lúm đồng tiền, ở cằm có một cái lúm nữa”, - Mi-sa lẩm bẩm nói thế thôi, chứ tất nhiên vẫn viết đúng Cô-xchi-a là nam. – Em sinh ở đâu?

- Em sinh ở Íp-đen, nhưng sau này em cùng với anh Mi-tơ-ri đến sinh sống ở làng Ru-mi-an-xép-ca. Gần đó thôi...

- Em dân tộc gì, Nga phải không?

- Tất nhiên là Nga rồi... Nhưng ở vùng chúng em có cả người Man-xi^{li}.

- Người Man-xi thì dính dáng gì đến chuyện này? Sao em cứ làm anh rối cả đầu óc lên thế?

Tất nhiên người Man-xi chẳng dính dáng gì đến chuyện này thật, nên Cô-xchi-a chỉ khịt khịt mũi.

- Bố mẹ em làm gì?

- Bố em trước kia đãi vàng.

- Đãi được nhiều không? Một phút⁽ⁱⁱⁱ⁾ hay một toa tàu?

- Lấy đâu ra một phút! BỐ em không gặp may. Em nhiều khi còn may hơn.

- Vùng cậu có nhiều vàng không?

Người hỏi câu này là cậu bé mặt tai tái vừa nhai bánh mì xong. Cậu ta chăm chăm nhìn Cô-xchi-a, cặp mắt sẫm màu mở to, ánh lên vẻ tò mò.

- Đây, anh chàng hám tìm vàng, đừng có quấy rầy! – Mi-sa nói. - Có thấy người ta đang bận đây không?

Hai anh em lại quay trở lại với bản lý lịch. Thì ra có một vài câu hỏi trả lời rất dễ, chỉ cần gạch một gạch ngắn là xong. Tuổi đảng - một gạch ngang. Như vậy nghĩa là không có tuổi đảng. Học vị, quá trình tham gia vào các cơ quan dân cử, quá trình phục vụ trong quân đội – toàn gạch ngang cả.

- Em có những ai là người thân thích? – Mi-sa hỏi.

- Anh Mi-tơ-ri ở ngoài mặt trận. Anh ruột em đấy... Còn chú em nữa. Em đến chỗ chú em, nhưng chú em... cũng đã ra mặt trận rồi.

- Thế tại sao em không viết thư cho chú em trước đã rồi hãy đến?

- Làm sao em biết được là chú em đã ra mặt trận!

Nghe câu trả lời kỳ lạ ấy, Mi-sa tuyên bố như đinh đóng cột:

- Em đúng là một tay ngờ nghệch hạng nhất!

Bị gọi là “ngờ nghệch” lần nữa, Cô-xchi-a không chịu nổi. Mắt em nhoà nước, đôi môi run lên. Viết xong mấy chữ: “Không còn ai nữa”, Mi-sa an ủi:

- Đừng buồn, chú Lùn ạ. Vào nhà máy làm rồi sẽ ổn thôi. Chỉ có điều là, em ít tuổi quá... Nhưng không sao. Có lẽ người ta cũng không để ý đâu. Em ký vào đây, chúng ta nộp bản khai này rồi đi ăn.

Thế là ở một nhà máy quân giới không có tên, chỉ mang số hiệu, đã xuất hiện cậu công nhân Cô-xchi-a.

Vào những ngày ấy, có hàng nghìn công nhân sơ tán đến U-ran. Trong số đó có cả học sinh các trường học nghề và những thiếu niên đã mất cha mẹ trong cơn dông tố chiến tranh. Nhiều thanh thiếu niên quê ở U-ran cũng vào làm việc ở các nhà máy để giúp đỡ tiền tuyến.

- Còn anh thì ở thành phố Khác-cấp, chỗ con sông Lô-pan ấy, là sông nhưng nước không bao giờ chảy đâu, - Mi-sa nói. - Thế là anh không kịp tốt nghiệp trường học nghề... - Anh im lặng một chút, vẻ mặt đăm chiêu. - Bố mẹ anh ở lại Khác-cấp. Anh lo cho hai cụ lắm... Bọn phát-xít ở đó, em ạ. Em thấy thế nào?... -Rồi anh đẩy đĩa ra, không ăn hết món khoai tây nghiền nhừ.

Chuyện đó xảy ra khi Mi-sa cùng Cô-xchi-a đang ăn ở nhà ăn. Chị công nhân ngồi bên thớt dài:

- Bây giờ ai chả có những nỗi lo như thế.

Cô-xchi-a cũng có cảm giác món khoai tây đặng đặng thế nào ấy.

HAI NGƯỜI CÒN LẠI

Một toán thanh thiếu niên linh kinh nào va-li, nào hòm, nào ba-lô đi nối đuôi nhau thành hàng dài trên một đường phố ngoại ô. Họ nói chuyện âm ỉ:

- Ở đây y như nông thôn ấy.
- Nhà cũng toàn bằng gỗ cả, các cậu ạ.
- Chẳng thấy có xe điện gì cả.

Một người vóc dáng bé nhỏ, vẻ mặt lo âu, tay vung vẩy chiếc cặp dẫn toán thanh thiếu niên đi. Ông dừng lại bên mỗi ngôi nhà, nhìn vào bản danh sách rồi ra lệnh: “Ba em nam! Hai em nam!... Thế là năm nhé!...” Chọn đủ số người, ông đi cùng các em vào nhà rồi một phút sau lại bước ra. Khi toán thanh thiếu niên chỉ còn lại chừng mười người, ông gọi: “Bảy em nhé!” – và mở tiếp cánh cổng cạnh đó ra cho các em vào sân rồi đếm:

- Một, hai... bảy! Đủ rồi. Cháu thứ tám kia gượng đã!

Người thứ bảy là Mi-sa, còn người thứ tám là Cô-xchi-a. Cánh cổng đóng sập lại ngay trước mũi em.

- Em ấy đi cùng với cháu! Em ấy muốn ở cùng với cháu đấy ạ! – Mi-sa kêu to.

- Đừng có lằng nhằng! – ông dẫn đường nghiêm khắc nói. – Vào nhà đi!

Cô-xchi-a bất lực nhìn cậu bé đang đứng tựa vào cột điện thoại, hai tay đút túi chiếc áo bành-tô đen đã sờn rách. Gương mặt tai tái thôn dài của cậu ta nom rất bình tĩnh, còn đôi mắt thì như mỉm cười với Cô-xchi-a.

- Chúng mình đi đâu nhỉ? – Cô-xchi-a bối rối hỏi. - Hết phố mất rồi.

- Cậu sợ à? - Cậu bé kia nhếch mép cười. – Chúng mình không bị bỏ ngoài đường đâu. Có thể chúng mình sẽ ở cùng với nhau, - cậu ta đoán, suy nghĩ một lát rồi nói thêm: - Tớ không phản đối. Cậu có ích cho tớ đấy.

Như vậy nghĩa là thế nào nhỉ? Nhưng cánh cổng đã mở, ông dẫn đường bước ra, vui vẻ cung vẩy chiếc cặp da.

- Đúng quá, phòng kế toán tính khớp thật, còn lại hai chú bé đây, - ông nhận xét. - Khớp quá đi mất! Nào, các cháu, ta đi thôi! Nhanh chân lên!

- Cô-xchi-a ơi, đừng buồn, thế nào anh cũng kéo được em về ở với bọn anh! – Mi-sa từ trong cổng gọi với ra.

- Được rồi, được rồi! – ông dẫn đường mỉm cười. Gớm nhỉ, cứ làm như chỉ huy ấy! Bác không đưa hai em này đến chỗ tòi đâu mà sợ...

Sau một bãi rộng bỏ hoang và một gò đất, hóa ra vẫn còn đường phố. Ở đây có một số ngôi nhà nhỏ mới xây, còn chưa hoàn chỉnh: nhà thì chưa có hàng rào, nhà thì chưa lợp xong mái, nhà thì chưa lắp hết cánh cửa sổ. Ngôi nhà mà ông dẫn đường cùng hai em thiếu niên đi tới vừa có hàng rào vây quanh, vừa có cổng có mái che, lại có cả ghế dài làm bằng thân gỗ tròn.

Sau đó một lát, trong gian bếp rộng rãi, sáng sủa của ngôi nhà này có một cuộc bàn bạc. Giọng nói kiên quyết nhưng niềm nở, du dương là của bà cụ có gương mặt tròn trịa, đôn hậu.

- Tôi suy nghĩ mãi, lúc đầu không muốn nhưng rồi tôi lại đồng ý, - bà vừa nói vừa mỉm cười với khách. - Cứ để cho các cháu đến đây ở cũng được. Chỉ có điều nếu các cháu nghịch ngợm thì bác phải đưa ngay đi nơi khác đấy: cháu Ca-chi-a nó bực tôi lắm, nó bảo tại sao tôi lại nhận bọn con trai đến ở. Bọn con trai bao giờ chẳng tinh nghịch, nó bảo thế. – Bà cụ thở dài rồi nói thêm: - Còn củi thì chờ cho tôi nhanh lên, bác I-a-cốp Xê-mê-nô-vítz ạ. Thằng Va-xi-li nhà tôi không kịp trữ củi cho mùa đông. Rét đến nơi rồi, phải đốt sưởi, nhưng bác thấy đấy, chỗ củi của nhà tôi khéo lắm sưởi được một lần là hết.

- Bà cứ yên tâm, bà An-tô-nhi-na An-tô-nốp-na ạ. Trong tuần này, tự tôi sẽ đưa củi đến. Chúng rôi không để gia đình bộ đội phải chịu rét đâu. Còn về hai cháu này thì không phải do tôi quyết định. Ông giám đốc ra lệnh cho tất cả các cháu gái ở gần nhà máy, còn các cháu trai ra ở phố Na-gô-rơ-nai-a. Tôi chọn đến đây hai cháu đi sau cùng, trông có vẻ hiền lành, nhưng ai biết được, có thể chúng nghịch như quỷ sứ cũng nên. Nếu thế thật, bà hãy nghiêm khắc với chúng một chút nhé.

- Tôi chịu thôi! – Bà An-tô-nhi-na An-tô-nốp-na xua tay. - Đến cháu gái tôi, tôi cũng không bảo được nữa là. Nó định bỏ học để làm ở nhà máy,

giúp đỡ tiền tuyến đấy bác ạ, mà nó vừa khỏi cúm chứ có khỏe mạnh gì cho cam. Bác nó bảo nó vào ở với bác ấy trong khu gậy rừng để cho nó uống sữa, còn gì bằng nữa, thế mà nó cứ nằng nặc không nghe...

- Vâng, cháu Ca-chi-a cũng chẳng phải tay vừa thật, - ông I-a-cốp Xê-mê-nô-víts xác nhận. Ông vuốt lại chiếc mũ lưỡi trai đội lên mái đầu hói rồi vội vã dặn dò - Các cháu coi chừng đấy nhé! Gia đình đây là một gia đình trí thức, các cháu chớ làm những chuyện tầm bậy đấy. Hãy giúp đỡ gia đình xách nước hoặc chẻ củi. Ngoài hai cháu, nhà này không còn ai là nam giới đâu. Thôi, tôi về đây. Chẳng có thời gian ngồi chơi lâu đâu. Người sơ tán ở khắp nước Nga đang lũ lượt kéo về đây. Ban quản trị nhà cửa chúng tôi ai cũng bận túi bụi vì phải xếp chỗ ở cho cán bộ công nhân mới mà... - Ông mỉm cười, khẽ vỗ vào lưng Cô-xchi-a - Cũng công nhân kia đấy, một tráng sĩ lao động. Không hiểu cháu sẽ làm được cái gì...

Ông ra đi. Cô-xchi-a cảm thấy buồn. Cậu kia cũng ngao ngán, mắt nhìn xuống, vè ừ ừ.

Bà An-tô-nhi-na An-tô-nốp-na không vội vã tìm hiểu hai chú bé. Bà chỉ hỏi tên các em. Cô-xchi-a lí nhí xưng tên, còn cậu bạn em vẫn nhìn xuống đất, lúng búng:

- Cháu tên là Xê-va ạ.
- Nào, sang đây bà chỉ chỗ ở cho.

Ở GIAN NHÀ PHỤ

Đó là một gian nhà phụ rộng rãi, tường xếp bằng gỗ tròn không trát vữa. Cửa gian này thông với phòng ngoài. Hai chiếc giường gỗ phủ chăn xám, một bàn nhai và một ghế đẩu - tiện nghi trong buồng chỉ có thế. Bà An-tô-nhi-na An-tô-nốp-na kể cho hai em nghe rằng gian này do con trai bà, chú Va-xi-li Gan-kin, làm thêm để có chỗ yên tĩnh viết luận án phó tiến sĩ. Nhưng rồi Va-xi-li không trở thành phó tiến sĩ được vì chú đi chiến đấu, thế là gian này bỏ không.

- Các cháu có quần áo lót không? – bà im lặng một lát rồi hỏi. - Đưa bà xem nào...

Trong tay nải của Cô-xchi-a có một chiếc mũ bịt tai lót lông hươu non, một khăn mặt và một ca nhôm. Xê-va moi trong hòm ra một bộ quần áo lót dệt kim, một đôi giày trắng đi mùa hè, một khăn quàng cổ xanh.

- Tội nghiệp các cháu! – bà cụ bất giác thốt lên. – Mưa chẳng có gì mà che, gió chẳng có gì mà mặc...

- Cháu không đến nỗi tội nghiệp đâu! - mắt Xê-va lóe lên tức giận. - Ở Ca-men-ca gia đình cháu sống cũng chẳng kém gì nhà bà.

- Thế bố cháu làm gì?

- Bố cháu là kỹ sư nông học ở trạm máy kéo, - Xê-va kiêu hãnh đáp rồi khẽ nói thêm - Còn bây giờ, bố cháu là du kích đấy.

- Mẹ cháu ở đâu? – bà An-tô-nhi-na An-tô-nốp-na ngập ngừng hỏi.

- Ở Ca-men-ca ạ, - Xê-va nói nhát gừng rồi quay sang xếp lại các thứ trong hòm. Đến lúc bà cụ thở dài bước ra, cậu ta tiếp tục làu bàu: - Tất nhiên là gia đình này sống sung túc, nhưng dù sao cũng không nên kiêu ngạo mới phải. Bà cụ lại bảo mình là tội nghiệp! Trong phòng khách ở đây, đồ gỗ đều được bọc cẩn thận, lại có nhiều cây cảnh nữa... Từ dưới bếp, tớ trong thấy tất. Nhưng ở nhà tớ hồi trước cũng thế, còn sang hơn ấy chứ...

Chỉ có điều là không có da gấu trải trên sàn nhà thôi, bởi vì ở U-crai-na không có gấu. - Cậu ta nhìn ra cửa sổ và tìm ngay được một thiếu sót lớn của gia đình này: - Vừa chứa cỏ khô của họ không có cỏ cậu ạ, chắc hẳn họ không có bò, vậy mà nhà tớ có những hai con bò đấy nhé. Cứ bảo người ta tội nghiệp mãi đi...

- Cả chó cũng không có, - Cô-xchi-a nói thêm. - Anh Mi-tơ-ri tớ hồi trước có hai con cơ.

- Hai con bò ấy à?

- Không, hai con chó... Con Mu-xca và con Cu-xa-trơ-ca.

Sau tất cả những sự việc xảy ra trong ngày hôm ấy, Cô-xchi-a mệt rã rời, mắt em cứ hoa lên. Em đưa tay lên giụi mắt, ngáp dài, sờ cạp quần để tin chắc rằng cái “thủ lợn” và mảnh ước hiệu – tài sản và niềm tự hào của em - vẫn còn ở đó, rồi mới cởi quần áo ngoài đi nằm. Nằm trên lớp đệm cứng, đắp tấm chăn ram ráp mà Cô-xchi-a thấy chiếc giường này xiết bao ấm áp, êm ái... Ngay lúc ấy, giấc ngủ tràn đến dập tắt mọi ý nghĩ của em. Cô-xchi-a thiếp đi...

“XE TĂNG ĐẾN!”

Em có cảm giác như em chợt thức giấc ngay vì một tiếng kêu khàn khàn. Tim đập thình thịch, Cô-xchi-a ngồi nhòm dậy. Trời rất tối, nhưng em vẫn trông thấy ở giường bên kia cũng có ai đang ngồi.

- Xe tăng... Xe tăng đến! – Xê-va nói nhanh, giọng như bị nghẹn.

- Cậu ngủ mê rồi, - Cô-xchi-a hoảng sợ đáp.

Chiếc giường kêu cọt két. Thoát khỏi cơn ác mộng, Xê-va thở hỗn hển, lồm bồm điều gì, rồi lại nằm xuống, nhưng hình như cậu ta vẫn lắng tai nghe.

- Tớ đã nhìn thấy xe tăng rồi, - Cô-xchi-a nói để phá vỡ sự im lặng đầy lo âu. - Ở câu lạc bộ công nhân mỏ vàng, trong bức tranh duyệt binh ấy, có cả xe tăng. Nhiều xe tăng lắm cậu ạ!

- Nhưng đó không phải những xe tăng tớ vừa nằm mơ thấy... Xe tăng của chúng ta có sơn hình ngôi sao.

- Thế còn xe tăng nào khác nữa?

- Còn xe tăng có hình chữ thập ngoặc... của bọn phát-xít. - Rồi Xê-va giải thích: - Bọn phát-xít xộc vào thị trấn Ca-men-ca chúng tớ bằng xe tăng.

- Cậu ta im lặng một chút rồi nói tiếp với giọng ngập ngừng, như để tự kiểm tra lại:

- Xe tăng từ ngoài đường xông vào nhà tớ. Tất cả mọi thứ đổ sụp, mẹ tớ kêu hét lên... Sau đó tớ nhìn thấy một chữ thập ngoặc màu trắng, ở giữa lại đen cậu ạ... Chiếc xe tăng chạy xuyên qua nhà tớ...

- Để làm gì mới được chứ? – Cô-xchi-a sững sốt thì thầm hỏi.

- Để vượt qua sân nhà tớ sang con đường khác mà lại... Bọn phát-xít tàn ác hơn cả lang thú cậu ạ. Chúng muốn tiêu diệt Chính quyền xô-viết, chúng muốn bắt chúng ta phải làm nô lệ. Chúng muốn cướp đất đai của chúng ta. -

Cậu ta im lặng một lúc lâu rồi hỏi: - Cậu biết cách đãi vàng đấy à? Thật không? Cậu không nói dối chứ?

- Tớ đã từng đãi, - Cô-xchi-a nghiêm trang khẳng định. - Tớ đã từng tìm vàng, đúng thế! Tớ nói dối làm gì...

- Đãi thế nào hả cậu, tìm vàng thế nào hả cậu? Cậu kể cho tớ nghe nhé, được không? Tớ cần mà... Đoàn tàu chúng tớ đi hôm nọ dừng lại ở một nhà ga xe lửa rất lâu, có đến nửa ngày trời ấy cậu ạ. Đằng sau ga có một ngôi nhà, trên tường dán một tấm áp-phích lớn: “Các công nhân khai thác vàng, hãy cung cấp cho nhà nước nhiều vàng hơn nữa! Càng có nhiều vàng, chúng ta càng có nhiều xe tăng, đại bác, máy bay để đánh bại kẻ địch ghê tởm”. Cậu hiểu không? Bọn phát-xít cướp xe tăng của tất cả các nước bị chúng chiếm đóng. Thành ra chúng có nhiều xe tăng hơn chúng ta. Phải khai thác nhiều vàng ở U-ran, mua hàng nghìn xe tăng và đủ các loại vũ khí khác nữa. Cậu hiểu không? Rồi ngay lập tức, đem tất cả ra đánh bọn phát-xít, đè bẹp tất cả bọn chúng, không để sót một tên nào... Quân súc sinh đáng nguyên rủa!...

Cậu ta nói say sưa và sôi nổi.

- Thôi được rồi! Ngủ đi, - cậu ta kết thúc câu chuyện. – Mai chúng mình sẽ bàn việc sau...

Cô-xchi-a nằm cuộn tròn người lại. Trước khi thiếp đi, em còn nghĩ rằng thật sung sướng biết bao nếu dùng xe tăng đè bẹp được tất cả bọn phát-xít, để không còn bóng một tên nào trên đất nước xô-viết. Sau đó, em nghĩ đến anh Mi-tơ-ri. Cô-xchi-a chỉ có một người ruột thịt thực sự là anh Mi-tơ-ri vui tính, tốt bụng, còn bố mẹ thì Cô-xchi-a hoàn toàn không nhớ nữa: bố mẹ em mất đã lâu rồi. Bây giờ anh Mi-tơ-ri đang ở đâu nhỉ? Anh ấy ở ngoài mặt trận, xa xôi lắm. Cô-xchi-a còn lại có một mình. Em rất biết ơn nhà máy. Nhà máy cho em ăn uống, phát cho em quần áo, sắp xếp chỗ ở cho em. Em sẽ làm gì ở nhà máy nhỉ? Từ trước tới nay em mới chỉ đãi vàng và tìm vàng, làm lán gỗ ở công trường và săn bắn sóc. Nhưng ở thành phố, những việc ấy hoàn toàn chẳng có tác dụng gì. Nếu ngày mai người ta bảo em: “Cháu không làm được ở nhà máy, thêm nữa, cháu ít tuổi quá. Cháu đi

đâu tùy cháu” thì sao nhỉ? Mi-sa liệu có giúp đỡ được không? Anh ấy tốt quá. Thật đáng buồn là mình không được ở cùng nhà với anh ấy!

Xê-va cũng nằm mãi không chớp mắt được. Giấc ngủ bị chiếc xe tăng phá vỡ, mãi không quay trở lại. Bỗng cậu ta mơ thấy một ngôi nhà xinh xắn quét vôi trắng, mái lợp ngói, nằm giữa khu vườn cây um tùm. Mẹ cậu đứng trên thềm âu yếm gọi: “Xê-va yêu quý, vào ăn đi con!”. Nước mắt chảy đầm đìa trên mặt cậu. Cậu biết chiếc xe tăng phát-xít có hình chữ thập ngược màu trắng sẽ đến và tất cả sẽ đổ sụp, cậu sẽ chui ra khỏi nhà rồi chạy thực mạng. Cậu sẽ chạy mãi, chạy mãi cho tới khi gặp các chú hồng quân. Cậu sẽ đi U-ran và sẽ không trở lại thị trấn Ca-men-ca có những ngôi nhà màu trắng, cây cối xanh rờn và chan hòa ánh nắng nữa...

Chương hai

CON CHÓ SA-GHI-XTUI VÀ CÔ CHỦ CỦA NÓ

Buổi sáng, trời giá lạnh và trong sáng. Cô-xchi-a rón rén đi ra ngoài thềm và nhìn xung quanh. Ở giữa sân có giếng nước và chiếc gàu gỗ, còn trên cột kho chứa cỏ khô có treo một cái thùng đựng nước rửa tay bằng sắt đã gỉ.

Cô-xchi-a ra giếng múc nước rửa mặt. Bỗng em nghe thấy sau lưng có tiếng gầm gừ. Thoạt tiên em ngây người ra, sau đó, tự kiềm chế mình, em thông thả, bình tĩnh ngoảnh lại. Một con chó giống lai-ca cao to, lông màu xám mọc rất dày ở cổ, đang nhe nanh dọa dẫm. Cuộc gặp gỡ bất ngờ này chẳng hứa hẹn điều gì tốt đẹp. “Trông như một con gấu con, - Cô-xchi-a thoáng nghĩ. - Sẽ gay go đây!”. Chỉ còn cách đứng yên mới trì hoãn được cuộc “đụng độ” – trì hoãn thôi chứ không tránh hẳn được đâu. Con chó đã ngồi chồm hồm, chuẩn bị tấn công. Cần có ngay một hành động gì đó.

Trong sân diễn ra một cảnh vật lộn thềm lặng. Cô-xchi-a nhảy bật lên như một quả bóng. Vụt một cái, con chó cũng lao qua, răng nó gõ vào nhau kêu đôm đốp. Nó nhẹ nhàng đặt chân xuống đất rồi quay ngoắt ngay lại, như thể bị bóng vậy, rồi nó héch mồm lên. Ngồi trên mấy cái sào của kho chứa cỏ, hai chân thu lại, tay ôm đầu gối, Cô-xchi-a chăm chú quan sát kẻ địch vừa bị lừa, nhưng em không để lộ vẻ vui mừng.

- Này, mày muốn gì hả? – em chậm rãi nói. – Tao có động chạm đến mày đâu, thế mà mày lại gầm ghè tao... Mày cần gì? Tao là người nhà, mày hiểu chưa? Tao là người nhà, tao sống ở đây... Ngốc ời là ngốc!

Chán nản vì thất bại, con chó gục đầu xuống, ngờ vực lắng tai nghe giọng nói của kẻ lạ mặt.

Khung cửa sổ kêu lạch cạch. Từ đó vang ra một tiếng quát:

- Sa-ghi-xtưi, không được hỗn! Sa-ghi-xtưi!

Một cô bé gầy gò, có lẽ cũng trạc tuổi Cô-xchi-a, đứng bên cửa sổ mỉm cười nhìn em. Cô bé vừa chải tóc vừa lắc đầu vì lược cứ bị mắc kẹt trong bộ tóc mềm mại vàng óng.

- Có thể mà cũng sợ! – cô bé buông một câu khinh khỉnh. – Quá lắm Sa-ghi-xtưi cũng chỉ quật ngã cậu xuống thôi. Nó không cản trở con đâu... Cậu ở nhà tớ phải không? Thế nậu không thích ở vườn bách thú nữa à? Chắc cậu học được cách nhảy như thế ở lũ khi đuôi dài đấy nhỉ. Vậy cậu cứ ngồi ở vựa cỏ nhé, tớ sẽ mang cho cậu một củ cà rốt. Sa-ghi-xtưi, cứ ở đấy canh con khi đuôi dài của chúng ta nhé!

Thật không thể nghĩ ra được điều gì cay độc hơn những lời ấy nữa. Cô-xchi-a đỏ bừng mặt và chẳng hề suy xét, nhảy luôn xuống đất. Con Sa-ghi-xtưi chồm hai chân lên vai em rồi vừa gầm gừ vừa phả hơi nóng bỏng vào mặt em.

- Sa-ghi-xtưi, Sa-ghi-xtưi, không được thế! Xuống ngay! Người nhà đấy mà! – cô bé bước qua bậu cửa sổ và quát.

- Sao cậu lại sợ? – Cô-xchi-a nhếch mép cười va cổ giấu nổi khiếp hãi. – Sa-ghi-xtưi không động đến tớ đâu! – Nhìn thẳng vào mắt con chó, em rần rỏi nói: - Người nhà! Hiểu chưa, tao là người nhà.

Đôi mắt xanh lè của con chó Sa-ghi-xtưi ban nãy long lên giờ đã dịu lại. Bây giờ phải tỏ ra mạnh bạo hơn nữa. Cô-xchi-a hất phăng đôi chân nặng trĩch của nó ra khỏi vai rồi đi ra giếng. Cách xử sự của chú bé làm Sa-ghi-xtưi bối rối. Ai cũng sợ nó, thế mà chú bé này lại không sợ. Đúng là người nhà rồi.

Nó vờ vĩnh há hốc mồm ngáp một cái, lé mắt nhìn cô bé rồi lập tức quay nhìn phía khác và cụp đuôi lại.

- Ban nãy mày chạy đâu thế? – cô bé nghiêm khắc hỏi. – Mày tưởng tao không biết đấy hả? Ai cho phép mày ra khỏi sân? Tao đã bảo bao nhiêu lần là không được sang nhà bác Pê-xtơ-ri-a-cốp cơ mà! Rõ là đồ hư hỏng! Rồi tao sẽ viết thư ra mặt trận mách với bố tao cái thói hỗn xược của mày, bố tao sẽ cho mày biết tay! (Hai tai con Sa-shi-xtưi cụp xuống, trông nó có vẻ

biết lỗi, nhưng cô bé đã không chú ý đến nó nữa). Cậu sẽ làm việc ở nhà máy đấy à? – cô bé hỏi Cô-xchi-a.

- Chứ còn ở đâu nữa! – Cô-xchi-a vừa đổ nước vào chậu vừa trả lời với thái độ như người ta thường trả lời một câu hỏi vớ vẩn.

- Hôm nay tớ cũng sẽ xin vào nhà máy... Cậu là thợ tiện hay thợ nguội?
- Thấy Cô-xchi-a nín thinh, cô bé “xì” một tiếng: - Kiêu gớm nhỉ! Tớ cũng sẽ là thợ tiện, cậu đừng có lên mặt! – cô bé đóng sập cửa sổ lại.

Trở vào nhà, Cô-xchi-a bảo con chó: “Tao bảo phải nghe đấy”, - rồi vẩy nước ở tay lên con chó Sa-ghi-xtư. Con chó hơi há mồm ra như mỉm cười, cái đuôi xù lông tơ của nó thoáng vẩy một cái. Như thế nghĩa là: “Tôi hiểu rồi, không được đớp chân cậu chứ gì”. Nó lại gầm gừ, nhưng đã có vẻ do dự: trên bậc thềm lại xuất hiện một người lạ mặt nữa, vai vắt chiếc khăn mặt.

- Ngoan nào! – Cô-xchi-a quát. – Đây cũng là người nhà đấy! - Rồi em bảo Xê-va: - Cậu đừng sợ, nó không cắn đâu.

- Sợ đếch gì! Trong nhà này còn có một con chó khác dữ hơn nữa cơ. – Xê-va bực tức nói, - nó không cho tớ rửa mặt trong bếp. Cứ như tớ không biết cách rửa mặt thế nào để nước khỏi tung tóe ra sàn ấy... Đồ ngốc!

Bà An-tô-nhi-na An-tô-nốp-na đón Cô-xchi-a ở phòng ngoài.

- Gớm, cháu dậy sớm thế...- bà nói như hát, rồi ngoảnh lại nhìn mé cửa bếp, bà thì thầm: - Xê-va vừa mới cãi nhau với công nương của bà đấy. Cháu ra rửa mặt ở chỗ kho củi nhé, để cho con bé nó đi đi đã.

- Vâng, rửa mặt ở chỗ kho củi còn thích hơn bà ạ, - Cô-xchi-a nói, em nhìn vào thùng chứa nước rồi bảo bà cụ: Cháu sẽ xách nước, bà nhé... Bà cho cháu cả búa và đinh nữa. Để cháu đóng lại bậc thềm cho chắc chắn.

- Ủ, cháu để ý sửa sang giúp bà nhé! – bà cụ mừng rỡ. – Nhà vắng chủ chẳng khác gì đứa trẻ côicút cháu ạ... Còn bây giờ bà sang cô Nhi-na Páp-lốp-na một tí. Cô ấy sẽ chỉ cho các cháu đường tắt đến nhà máy.

Khi Cô-xchi-a đang đóng lại bậc thềm gỗ, con chó Sa-ghi-xtư lại gần và giục mũi vào vai em. Cô-xchi-a gãi gãi tai nó, tìm bắt bọ.



NHI-NA PÁP-LỚP-NA

Bà cụ cho hai chú bé ăn khoai tây luộc và uống nước chè. Xê-va nhấp từng ngụm ở cốc như người lớn, còn Cô-xchi-a không biết uống như thế, em uống ít một ở chiếc đĩa. Em cảm thấy nóng bức, mặt vã mồ hôi, cứ phải khịt mũi luôn.

- Cháu hỉ mũi đi! – bà An-tô-nhi-na An-tô-nốp-na không ghìem được mình. - Mới bé tí thế này mà đã vào làm nhà máy... Ôi, cái thằng Hít-le ấy thật tàn ác! Nó làm bao nhiêu người phải bỏ quê hương làng xóm mà đi!

Có tiếng gõ cửa, rồi một phụ nữ trẻ bước vào. Chị đội mũ len xanh, mặc áo bành tô xám đã cũ. Cô-xchi-a đoán ngay ra đó là cô Nhi-na Páp-lốp-na người sẽ dẫn các em tới nhà máy theo đường tắt.

- Chào mẹ! Hai cháu sẽ cùng đi với con đâu ạ! - chị dịu dàng nói. - Ái chà, các chàng trai cao to gớm nhỉ!

Gian bếp vốn đã sáng sủa, như càng sáng sủa hơn vì tiếng cười trong sáng của người phụ nữ này. Gương mặt ngăm ngăm đen rất dễ thương của chị rạng rỡ một niềm vui sướng vô hạn.

- Mẹ vừa về thì con nhận được thư của anh Va-xi-li, - chị nói với bà cụ. – Anh ấy vẫn khỏe và bảo con hôn mẹ, như thế này, như thế này này, và như thế này nữa! Con sung sướng quá! Suốt mười hôm chẳng có một chữ nào của anh ấy gửi về... - Chị gõ cửa phòng khách: - Ca-chi-a yêu quý, dì vừa nhận được thư của bố đấy! - Chị vội vã nói thêm: - Chắc hẳn đến mai cả bà và con cũng sẽ có thư. Con có muốn dì đọc cho nghe một đoạn không?

Đằng sau cánh cửa có tiếng chân bước rồi lặng đi, nhưng không thấy Ca-chi-a trả lời. Bà cụ đặt mạnh chiếc tách xuống đĩa.

- Tính với nét đến là ngang bướng! – bà nói. – Thôi, mặc nó con ạ...

- Nào, ta đi đi các cháu, - Nhi-na Páp-lốp-na thở dài, rõ ràng là chị buồn hẳn đi. Chị nhìn bà cụ như chờ mong sự giúp đỡ, rồi cố ghìem mình, chị lại

gõ cửa phòng khách: - Ca-chi-a! Con có nghe thấy không, Ca-chi-a yêu quý! Bác giám đốc nhà máy đã cho phép nhận con làm nhân viên thí nghiệm ở phân xưởng nhiệt luyện. Con đến ngay hôm nay nhé. Dì đã bảo làm giấy ra vào cho con rồi. Đừng quên mang theo giấy chứng nhận của nhà trường và giấy khai sinh đấy.

Bây giờ, từ sau cánh cửa mới vọng ra tiếng nói lạnh lùng của Ca-chi-a, tiếng nói mà Cô-xchi-a đã quen thuộc:

- Cháu cảm ơn cô... Cháu không định vào làm ở phân xưởng nhiệt luyện nữa. Hôm nay cháu và Lê-na sẽ xin học tiệt ở phân xưởng cơ khí của thanh niên.

- Không nên đâu, hoàn toàn không nên đâu! – Nhi-na Páp-lốp-na lo lắng. – Con đã khỏe hẳn đâu cơ chứ. Bác sĩ bảo bệnh của con có thể biến chứng. Làm ở phân xưởng nhiệt luyện, công việc nhẹ nhàng hơn và con vẫn góp phần giúp đỡ được tiền tuyến cơ mà.

- Cảm ơn sự quan tâm của cô, - Ca-chi-a đáp lại bằng giọng nhạo báng, - Nhưng mà cháu không muốn làm ở cùng một phân xưởng với... người nhà đâu.

- Con bé ngốc nghếch quá! – Nhi-na Páp-lốp-na thì thầm, lông mày nhíu lại như đang bị đau vậy.

- Tính với nết gì thế! – bà An-tô-nhi-na An-tô-nốp-na tức giận nhắc lại.

- Một lát sau, ba người bước ra khỏi nhà và đi xuống dọc theo đường phố. Hai chú bé đi theo sau chị Nhi-na Páp-lốp-na. Cô-xchi-a cố nghĩ xem tại sao Ca-chi-a lại có thái độ lạnh nhạt như vậy đối với người phụ nữ này, nhưng tất nhiên em không thể giải đáp nổi.

Chị Nhi-na Páp-lốp-na bước chậm lại đợi hai em.

- Đến nhà máy, tiện nhất là qua đồi Dem-li-a-nôi. - Chị nói. Đó là đường ngắn nhất. Các cháu trông xem, cảnh trí thật mênh mông.

Thành phố bắt đầu từ một nơi cách quả đồi không xa và trải rộng trước mắt. Thoạt tiên, rải rác bên bờ một dòng sông nhỏ có những ngôi nhà gỗ xinh xắn bình dị. Sau đó các ngôi nhà bắt đầu xích lại gần nhau hơn, hình thành những đường phố rộng rãi. Rồi ngày càng thấy nhiều nhà gạch, và tí xa, những ngôi nhà cao như chụm vào nhau. Đây đó các ống khói nhà máy

tỏa ra những làn khói màu xám và màu sắt gỉ. Trên phố xá lấm tấm những chấm đen, nhìn xa tưởng như bất động – đó là những người đang đi trên phố. Còn có cả tàu điện và ô tô nữa, chúng chuyển động trông khá rõ.

- Thành phố to thật! – Cô-xchi-a đĩnh đạc nhắc lại những lời hôm trước em nghe Mi-sa nói.

- Đúng, to lắm! – Nhi-na Páp-lốp-na mỉm cười. Thành phố chúng ta bây giờ có hơn một triệu người. Tất cả mọi người đều làm việc cho tiền tuyến để mau chóng cung cấp đủ số vũ khí mặt trận yêu cầu. Chú Va-xi-li, chồng cô, viết thư về bảo rằng các chiến sĩ ngoài mặt trận hy vọng rất nhiều ở Uran, và chúng ta sẽ không phụ lòng tin của họ. - Chị thử dài. – Ngay Ca-chi-a cũng sắp đến nhà máy làm việc. Nó còn yếu quá... Sau khi chú Va-xi-li đi chiến đấu, nó ốm mãi đẩy các cháu ạ.

- Cháu muốn rửa mặt ở bếp, thế mà bạn ấy không cho, cô ạ! – Xê-va bỗng nói. Suốt cả buổi sáng, cậu ta cau có, ầm ứ về chuyện va chạm với Ca-chi-a, nhưng rồi cuối cùng vẫn cứ phải kêu ca. – Nhà cháu có bồn rửa bằng đá hoa cơ, chứ không bằng sắt thế này đâu. Ra về bà chủ lắm! Bạn ấy tiếc đấy mà!

Chị Nhi-na Páp-lốp-na nghiêm khắc nhìn cậu ta.

- Hóa ra cháu đã cãi nhau với Ca-chi-a rồi đấy, - chị nhận xét. - Kể ra cũng khó tránh thật. Ca-chi-a hay kiểm chuyện lắm! Nhưng Xê-va này, cháu đừng vội thành kiến với bạn ấy. Ca-chi-a không phải là thiên thần. Bạn ấy nóng nảy, bướng bỉnh như con dê con vậ, cô sẽ phê bình bạn ấy về chuyện chiếc chậu rửa và thế nào bạn ấy cũng sẽ hối hận. Còn nói chung, bạn ấy rất độ lượng, hào phóng. Khi khu phố quyên góp quần áo ấm cho bộ đội, Ca-chi-a mang đến tất cả những thứ không dùng đến... và không phải chỉ mang những thứ không dùng đến thôi đâu... - Chị còn định nói điều gì nữa, nhưng tự ngắt lời mình: - Nhà máy chúng ta kia rồi!

Con đường nhỏ uốn vòng quanh quả đồi. Ở phía dưới hiện ra khu ngoại ô gồm vài đoạn phố nằm giữa đường nhựa và đường sắt. Sau bức tường vây cao có ba tòa nhà kề sát nhau, mái uốn cong như mái các toa tàu. Phía trên vươn cao một ống khói to mới làm được một nửa, trông giống một mẫu bút

chì đỏ bị gãy. Dãy nhà gạch một tầng dọc theo mấy tòa nhà lớn cũng chưa xây xong.

Nhìn thật kĩ, Cô-xchi-a thấy những bóng người nhỏ xíu chạy đi chạy lại giữa các tòa nhà.

Từ trong rừng, một chiếc đầu tàu chạy xộc ra, chạy tới sân nhà máy, móc lấy ba toa, rít còi rồi kéo vào rừng, y như một bà mẹ dẫn con đi dạo vậy.

- Nhà máy nhỏ thôi, - Xê-va thất vọng lắm lắm. – Xí nghiệp chế tạo máy ở Ca-men-ca trước kia lớn hơn. Ở đây chế tạo gì thế ạ?

- Tất nhiên nhà máy của chúng ta không thuộc loại khổng lồ rồi, - chị Nhi-na Páp-lốp-na trả lời, giọng chị có vẻ hơi tự ái, - nhưng cô bảo đảm với cháu rằng nó chế tạo ra những thứ khiến bọn phát-xít không sống nổi đâu.

Xê-va mỉm cười không tin, còn Cô-xchi-a thì nghĩ rằng nhà máy này không phải là xoàng, điều đó làm em thấy dễ chịu.

TRÊN TẤM SẮT

Đi về phía cổng nhà máy có các cô các bác lớn tuổi, các thanh thiếu niên. Một số người chào hỏi chị Nhi-na Páp-lốp-na, trao đổi với chị về những tin tức của nhà máy.

- Tàu chở phôi ở Pe-rơ-vô-u-ran-xơ đến rồi đấy chị ạ...

- Có, tôi đã trông thấy đầu tàu kéo toa không trở ra.

- Chúng ta vừa được cấp thêm máy. Máy cũng tạm tạm, dùng được...

Người nói câu vừa rồi là một ông già cao lớn và to béo. Ca-chi-a nhận ra ông ngay và cũng nhớ ngay cả họ, tên và phụ danh của ông – Ba-bin Ghê-ra-xim I-va-nô-vích, - bởi vì trí nhớ em rất tốt. Ông này tất nhiên là già rồi, nhưng đồng thời lại như vẫn còn trẻ. Chiếc mũ lưỡi trai đầy dầu mỡ y hệt chiếc bánh đặt trên cái đầu tròn xoe của ông trông rất ngộ. Bộ ria và cặp lông mày của ông bạc trắng, nhưng đôi mắt lại như hai hòn bi ve bằng thủy tinh đen nấp trong những nếp nhăn tươi cười. Hình như ông cũng nhận ra Cô-xchi-a.

- Bác nhận cho hai cháu này vào phân xưởng thanh niên, - Nhi-na Páp-lốp-na nói. – Có bác, các cháu sẽ mau chóng quan với công việc và không dám nghịch ngợm. Hai cháu này ở với bà cụ anh Va-xi-li nhà tôi đấy bác ạ.

- Nhận thì tôi sẵn sàng nhận, nhưng làm với bọn trẻ là gay lắm: chúng chỉ hay đánh hỏng dụng cụ chứ chẳng được tích sự gì, - ông Ba-bin đùa. Rồi ông nói thêm, giọng nghiêm trang: - Chị Nhi-na ạ, chúng ta sẽ làm gì đây, gay go lắm! Chúng ta được cấp rất nhiều máy, nhưng lại không có đồ nghề. Chẳng có dao cắt gọt, cũng chẳng có dao phay. Đến cái lắc lê cũng thiếu. Trong khi chờ đợi bộ đồ nghề mới, chúng tôi cứ phải ngồi không như bị cụt tay vậy, mà ông giám đốc vẫn đòi hỏi phải thực hiện đúng kế hoạch sản xuất chứ có chằm chước đâu...

- Ai chẳng có môi lo riêng hả bác, - chị Nhi-na Páp-lốp-na đáp. - Ở phân xưởng nhiệt luyện chúng tôi, việc lắp ráp kéo dài đến nỗi ức phát khóc lên ấy bác ạ.

- Sao lại khóc kia chứ! – ông già an ủi. – Trong có một tháng chúng ta đã ổn định được nhà máy. Anh Va-xa-li nhà chị có về cũng không nhận ra chỗ này đâu. Hồi trước, đây chỉ là một xưởng nhỏ, dùng một cái đã xuất hiện một nhà máy... Mà không phải chỉ thế này đâu.

Bác bảo vệ mở toang cổng. Một chiếc máy kéo lăn bánh ra ngoài. Nó kéo theo sau một tấm sắt lớn lê rầm rầm trên mặt đường. Trên tấm sắt, giống như trên một cái khay, có ba thiếu niên đứng bám vào nhau đang khoái chí với chuyến đi náo động này.

- Đi đâu thế các cháu? – ông Ba-bin kêu lên.

- Bác quản đốc phân xưởng cử chúng cháu ra quãng tàu tránh để thu nhặt các đồ nghề người ta đem sơ tná bác ạ, - em lớn nhất đáp lại.

- Dừng lại! – ông Ba-bin thét.

Người lái hãm ngay máy kéo.

Ông già nắm lấy tay Cô-xchi-a và Xê-va, cùng các em chạy lên tấm sắt và bảo chị Nhi-na Páp-lốp-na:

- Chị làm ơn nói giúp với ông Chi-mô-sen-cô là tôi ra quãng tàu tránh với các cháu nhé, kéo mấy đứa ngốc nghếch này chỉ lấy toàn những thứ vớ vẩn về thôi... Nào đồng chí lái xe, cho tăng thêm ga nào! Các cháu bám chắc vào nhé!

Tất cả các em đứng trên tấm sắt đều bám vào ông Ba-bin. Tấm sắt lê giần giật, kêu rầm rầm. Ông Ba-bin giơ mũ vẫy chị Nhi-na Páp-lốp-na đang cười, và để cho vui nhộn, ông đội chiếc mũ lên đầu cho lười trai ngược về sau gáy, rồi ông lại còn nhảy giậm chân cồm cộp nữa chứ. Nếu các bạn không tin, tôi thề danh dự với các bạn là đúng như vậy đấy!

- Nếu đốc xông Ba-bin này đã bắt tay vào làm việc gì, thì không bao giờ bỏ dỡ đâu nhé! – ông hét to. – Đúng không, con đại bàng? - Rồi ông lắc vai Cô-xchi-a rõ mạnh.

Khu rừng thông đã lùi lại đằng sau. Máy kéo chạy tới nền đường sắt rồi rẽ vào một bãi hoang. Cô-xchi-a cảm thấy bàn tay ông Ba-bin đặt trên vai

em nặng hẳn lên. Em ngẩng đầu và thấy ông đang cau mày, vẻ vui nhộn lúc nãy đã biến mất.

- Trông kìa, các cháu trông kìa! – ông Ba-bin làu bàu.

Ông bảo người lái xe hãm máy kéo lại rồi đi dọc theo nền đường sắt.

Thoạt đầu Cô-xchi-a tưởng phía dưới nền đường là một bụi cây rậm rạp, lạ lùng, thân cây to sù, cành ngấn cũn, uốn cong một cách kỳ quặc. Nhưng không, đó không phải là bụi cây. Đó là hàng trăm cỗ máy bị dỡ xuống bên lề đường. Nếu Ca-chi-a biết kỹ thuật nhà máy, em sẽ hiểu rằng số thiết bị này đủ trang bị cho vài nhà máy cơ khí và gồm đủ những loại máy móc khác nhau: nào máy tiện, máy bào, nào máy mài, máy khoan. Nhưng dù không biết, em cũng hiểu rằng máy móc vứt thế này là không ổn. Quả thật một số cỗ máy có được phết lớp mỡ dày, còn tay gạt được bọc giấy tẩm dầu, nhưng ở nhiều cỗ máy khác đã xuất hiện những vết gỉ đỏ đỏ.

- Bọn phát-xít tàn ác gây ra cảnh như vậy đó, biết bao nhiêu máy móc phải dỡ khỏi nhà máy! – ông đốc công già lắc lắc đầu, miệng lẩm bẩm.

- Những cái máy này mang ở đâu đến hả bác? – Cô-xchi-a hỏi.

- Ở đâu ấy à? Làm sao bác biết được! Có thể là từ miền nam, mà cũng có thể là từ Lê-nin-grát. Chúng ta chở máy đi để khỏi lọt vào tay bọn phát-xít.

Trên một cỗ máy, các em trong thấy dòng chữ viết bằng sơn dầu trắng: “Trên cỗ máy này, ngày 20 tháng 6 năm 1941 tôi đã lập kỷ lục: đạt 750 phần trăm định mức. Ngày 25 tháng sáu tôi lên đường đánh bọn phát-xít. Chào cỗ máy yêu quý! Xê-mi-ôn Cra-vét “.

- Cra-vét cừ lắm! – ông đốc công tán thưởng. – Nghĩa là cậu ấy đi chiến đấu, còn cỗ máy thì phải xa chủ...

- Bác Ba-bin ạ, phải đem tất cả máy móc về chứ bác! Sao lại để ở đây ạ? Sắp có tuyết rơi rồi, máy sẽ bị vùi lấp hết, - các em tranh nhau nói.

- Đem về để ở đâu mới được chứ! – ông Ba-bin buồn rầu đáp và phẩy tay một cái.

“KIM LOẠI CỨNG PÔ-BÊ-ĐÍT”

Bác bảo vệ mặc áo ca-pốt loại ngắn, vai đeo súng trường tiến lại gần những người mới đến. Hai chân bác quấn xà cạp chặt nên trông có vẻ khăng khiu.

- Bác và các cháu ở nhà máy nào đến thế? – bác bảo vệ hỏi. - Định lấy những gì đây?

Một em đưa giấy tờ cho bác. Bác chuyển cây súng sang vai kia, xin thuốc hút, kết thân ngay với các thiếu niên và ông Ba-bin rồi kể chuyện rằng đêm hôm qua lại có một đoàn tàu nữa chờ máy móc tới.

Máy móc được bốc dỡ xuống cẩn thận, còn đồ nghề thì bị trút luôn xuống mé sau cây bạch dương kia.

Mọi người đi ra chỗ sau cây bạch dương.

- Máy kéo đâu, lại đây! – ông Ba-bin gọi và bắt đầu lục lọi ở một đồng mà theo Cô-xchi-a nghĩ, chỉ toàn những thanh sắt, bàn rèn, đai ốc có những đường ren rất đẹp. - Trời, thế này có phí không! – ông Ba-bin vừa nói vừa đẩy chiếc mũ lưỡi trai lúc thì xuống tai, lúc thì lên đỉnh đầu. – Bao nhiêu là dao phay! Các cháu ơi, nhặt đi, nhặt mau tay đi rồi để lên tấm sắt nhé!

Lúc đâu công việc có vẻ còn nhẹ nhàng, cho nên Cô-xchi-a xem xét kỹ từng thứ: những thanh sắt ở đâu có một phiến nhỏ sáng loáng như cái móng tay này là cái gì nhỉ? Chúng dùng để làm gì? Nhưng em không có thời giờ để hỏi cho rõ.

- Các cháu ơi, các cháu ở lại đây nhé! – ông Ba-bin ra lệnh khi tấm sắt đã chất đầy đồ nghề. – Bác về nhà máy gọi thêm người đến giúp. Bác sẽ quay lại ngay!

Chiếc máy kéo giận dữ xả hơi phì phì và nặng nhọc kéo đi tấm sắt đầy đồ nghề cùng với ông Ba-bin mặt mày rạng rỡ. Cô-xchi-a và Xê-va đi chậm chậm dọc theo nền đường sắt.

- Tớ biết các loại máy, - Xê-va nói. - Trạm máy kéo của bố tớ có một xưởng nhỏ, ở đó có nhiều loại máy lăm cậu ạ... Kia là máy tiện. Nó cắt gọt sắt đấy...

- Cắt gọt sắt sao được! – Cô-xchi-a ngạc nhiên. - Sắt cứng thế kia mà.

- Cứng gì! Ngay cả thép nó cũng cắt gọt được, thép còn cứng gấp trăm lần ấy chứ. – Xê-va nhặt một thanh có đầu nhọn. – Đây là dao cắt gọt này. Nó được lắp vào cái kia. - Cậu ta chỉ cỡ máy. – Cái kia quay rất nhanh, còn dao cứ cắt, cứ gọt... Phoi tuồn ra có thể là sắt, là đồng, có khi là thép nữa. Đẹp lắm cậu ạ.

- Thích nhỉ! – Cô-xchi-a gật đầu như đã hiểu cả. - Ước gì tớ được học cắt gọt sắt và cả... thép nữa!

Đôi mắt Xê-va sáng lên. Cậu ta khéo léo trườn giữa các cỗ máy đến chỗ có một đồng hồ. Từ trong một hòm rơi ra những thanh đỏ như lửa.

- Cái gì đây? – Xê-va đưa cho Cô-xchi-a một thanh nặng và sốt ruột hỏi, - Vàng phải không?

- Ai người ta lại vứt vàng cho cậu! – Cô-xchi-a mỉm cười, - Đồng đấy.

- Thế mà cậu bảo ở U-ran nhiều vàng lắm...

- Nhiều, nhưng khó lấy lắm.

- Khó quái gì! – Xê-va quả quyết nói, cậu ta bỏ mũ ra, xoa bù mớ tóc mềm mại màu tro mọc rất rậm. – Dù sao tớ cũng sẽ không ở lại nhà máy đâu và tớ khuyên cậu cũng nên như thế. Ở đây chúng ta làm được bao lăm cơ chứ! Chúng ta có thể đem lại nhiều lợi ích hơn, cậu ạ. Nếu tớ biết khai thác vàng, tớ sẽ... - Rồi cậu ta huýt một tiếng sáo ngụ ý bảo: lúc ấy thì có trời mà tìm được...

- Sắp mùa đông rồi. Nếu được làm, tớ sẽ ở lại nhà máy, - Cô-xchi-a trả lời, em hiểu Xê-va muốn hướng em tới điều gì và em không đồng ý.

- Cậu cứ nói thẳng là cậu đã khoác lác cho xong! Cậu đích biết cách khai thác vàng. Cậu mà đòi làm được việc ấy!

- Tớ không nói khoác đâu, - Cô-xchi-a tức tối đáp. – Tìm kiếm vàng là tớ hay gặp may lắm. Tự tớ cũng tìm ra, và nếu cần tớ đem bao nhiêu vàng của người Man-xi đến cũng được. Tớ có mảnh ước hiệu để đến chỗ họ đấy...

Sau khi nói tới điều huyền bí khiến bạn phải sửng sốt ấy, Cô-xchi-a đi tiếp và trông thấy một chõng hòm gỗ. Trên hòm nào cũng có mấy chữ bằng sơn đen: “Kim loại cứng pô-bê-đít”. Thế nghĩa là gì nhỉ? Cô-xchi-a thử nhấc chiếc hòm trên cùng, nhưng không thể nào nhấc nổi. Thò hai ngón tay vào kẽ hở, Cô-xchi-a rút ra được một thanh mỏng nhỏ xíu bọc bằng giấy dầu giống như cái kẹo. Em nâng nâng trên lòng bàn tay và ngạc nhiên, thấy rất nặng. Thanh này làm bằng một thứ kim loại màu sẫm óng ánh vàng.

Có tiếng sắt thép rầm rầm và tiếng máy kéo xả hơi phì phì:

- Lại đây các cháu ơi! – ông Ba-bin vui vẻ gọi. - Đến ăn bánh mì và mỡ muối này. Nước ở trong thùng kia...

Trước khi lấy suất ăn, Cô-xchi-a đưa cho ông đốc công thanh kim loại ban nãy, nhưng em không kịp hỏi đó là cái gì.

- Cháu nhật ở đâu thế này? Chỉ chỗ cho bác đi! – Ông già nhảy bổ theo em, và khi trông thấy những chiếc hòm, ông om chặt lấy Cô-xchi-a, - Bác phải hôn cháu mới được! – nói sao làm vậy, ông hôn đánh chụt một cái vào má em. – Cháu may mắn đấy, mà người may mắn bao giờ cũng là người có ích... - Đây là “Kim loại cứng pô-bê-đít”, một hợp kim ép. Cháu hiểu không? Thép nào nó cũng cắt được. Đối với nhà máy, “Kim loại cứng pô-bê-đít” quý hơn vàng đấy!

- Quý hơn sao được! – Xê-va nhún vai lẩm bẫm.

Mọi người lại tiếp tục xếp đồ nghề lên tấm sắt. Ai cũng thấy vất vả hơn so với trước khi ăn.

Bàn tay các em trở nên đen xì, quần áo lem nhem những vết dầu máy và vết sắt gỉ. Một em bị kẹp ngón tay đang ngồi mút chỗ đau. Ông Ba-bin cho máy kéo đi được ba chuyến, sau đó ông đưa cả hai chiếc ô tô vận tải ba tấn đến. Ông chỉ chịu ngừng công việc khi mặt trời đã ngả xuống gần tới rừng thông.

- Nghỉ tay các cháu ơi! – ông nói nhưng vẫn tiếc rẻ. – Các cháu làm việc khá lắm. Các cháu đã tích cực góp phần xây dựng nhà máy của chúng ta. Vì vậy, bác sẽ cho các cháu ăn vượt tiêu chuẩn. Ông giám đốc đã cấp phiếu bồi dưỡng rồi.

Các em đổ xô lên xe.

MÓN CHÁO U-RAN

Lũ trẻ quần áo lem luốc dầu mỡ, người mệt mỏi nhưng phấn khởi. Các em chiếm hai chiếc bàn trong phòng ăn. Các em được lĩnh súp mì sợi nấu với thịt mỡ, cá hộp với mì sợi và bánh ngọt bằng mì sợi.

- Hết mì lại mì, - Xê-va làu bàu ra ý không bằng lòng.

Cô-xchi-a nghe có tiếng gọi sau lưng:

- Cô-xchi-a Lùn! Em có khỏe không?

Mi-sa! Đó là Mi-sa, người mà hôm nay Cô-xchi-a nhiều lần nhớ tới và em rất muốn được gặp. Đang uống nước chè, em nhoèn miệng cười với anh bạn thân thiết. Mi-sa đến ngồi bên cạnh em.

- Em ở nhà ấy thế nào? – Mi-sa hỏi ngay. – Có ấm áp, sạch sẽ không? Anh đã thuyết phục được một cậu đối chỗ ở với em, nhưng hóa ra chúng mình cũng không được ở cùng với nhau em ạ, anh sắp đi “Bắc Cực”. Anh nói thật đấy! Chi nhánh lắp ráp của nhà máy được đặt tên như vậy. Cách đây mười cây số, cứ đi thẳng, không kể một số chỗ rẽ. Anh sẽ làm đội trưởng ở phân xưởng thanh niên.

- Thế bên ấy lắp ráp cái gì? – Xê-va hỏi.

- Xin chào nhà tìm vàng lừng danh! – Mi-sa đã nhận ra cậu ta và thì thầm to đến nỗi tất cả đều nghe thấy: - Hỏi dò về nhà máy ít thôi, kẻo sẽ bị tình nghi và bị bắt vì tội làm gián điệp đấy. Chúng ta nấu “món cháo U-ran” cho Hít-le để hắn bị ghen mà chết.

- Cháu ba hoa gì thế hả? – ông Ba-bin nghiêm khắc chặn lời Mi-sa. – Cháu lớn hơn các bạn thì phải gương mẫu, đừng có bép xép. Lúc đầu đùa vui, sau ăn nói hớ hênh, thế là bọn gián điệp lợi dụng được. Nhà máy chúng ta sản xuất các mặt hàng thường dùng, Còn cụ thể những gì thì không biết!

- Sản xuất đai ốc và đàn ba-la-lai-ca, - một thiếu niên chêm vào.

- Tạm biệt Cô-xchi-a Lùn nhé! – Mi-sa ngưỡng chín người, anh nó. – Ô tô buýt đi “Bắc Cực” sắp chuyển bánh rồi. Anh vội lắm... Nay mai thế nào chúng mình cũng lại gặp nhau. Em sẽ ở phân xưởng nào?

- Phân xưởng cơ khí thanh niên, tổ một, - ông Ba-bin đáp.

- Nghĩa là cậu ấy sẽ học tiện à?

- Nam thì tạm làm thợ phụ đã, - ông Ba-bin quyết định. – Không để con gái làm việc ấy được.

Qua vẻ mặt Mi-sa, Cô-xchi-a hiểu rằng Mi-sa không thích thú lắm với quyết định như thế. Thợ phụ à? Thế thợ phụ làm những việc gì? Xê-va cũng không biết. Mãi đến khi các em chạy về tới cổng nhà, gặp Ca-chi-a và một cô bé to béo, đeo kính, mọi chuyện mới được sáng tỏ.

- Chúng tôi được nhận vào học tiện rồi! – Ca-chi-a sung sướng khoe. – Ngày mai chúng tớ sẽ nhận máy ở tổ của bá Ba-bin. Thế cậu cũng học tiện chứ?

- Tớ sẽ làm thợ phụ, - Cô-xchi-a ấp úng.

- Ôi, thợ phụ phải đi đổ phoi và lấy vật liệu đấy! – cô bé to béo vung tay.

- Thợ phụ à!... Ca-chi-a kéo dài giọng. - Hết vênh vang nhé! - Rồi ngẩng cao đầu lên, cô bé vừa cường giễu cợt vừa đi vào nhà.

- Ngốc lắm, đần lắm, hèn lắm! – Xê-va hét theo Ca-chi-a, nhưng khi cùng Cô-xchi-a bước qua ngưỡng cửa gian nhà phụ, cậu ta “hừm” một tiếng: - Thấy chưa! Biết đái vàng mà lại chịu đi đổ rác. Thế mà cậu cũng bằng lòng à?

Đúng vậy, Cô-xchi-a bằng lòng. Em sung sướng vì được làm việc tại nhà máy.

Chương ba

“CÓ ĐỒNG Ý KHÔNG HẢ?”

Trong đời sống có những ngày tốt lành và những ngày bình thường, nhưng cũng có những ngày thật xúi quẩy. Thật ra những ngày như vậy không nhiều, như thế cũng là may rồi. Đây là một ngày rủi ro trong cuộc đời của Cô-xchi-a và Xê-va, thợ phụ phân xưởng một.

- Đã bảo là cậu không được rửa mặt bằng chậu mà!

- Cô-xchi-a Lùn rửa mặt trong bếp được, còn tớ thì cứ nhất thiết phải ra ngoài trời giá rét hả?

- Cô-xchi-a Lùn chịu khó xách nước và khi rửa ráy không làm rớt nước ra sàn.

- Ngày chủ nhật tớ cũng xách nước đẩy thôi.

- Thì chủ nhật cậu hằng rửa, hôm nay là thứ ba cơ mà! Cậu đem cái miếng giẻ bẩn thỉu này ra đi!

- Cậu tưởng chỉ mỗi mình cậu có khăn mặt tốt thôi đấy! Thợ tiện giỏi gồm! Máy thì cho quay ngược, còn dao cắt lại đi kẹp lộn đầu. Cả phân xưởng cứ lãn ra mà cười...

- Bà ơi, bà đừng tin bạn ấy! Máy của cháu không chạy ngược đâu. Bạn ấy bịa đấy!

- Thợ tiện bậc không! – Xê-va giễu cợt.

- Đồ chây lười, ê, Xê-va trốn việc! – Ca-chi-a không chịu thua.

Xê-va bước vào gian nhà phụ với vẻ mặt tức tối thường thấy ở cậu ta sau mỗi lần va chạm với Ca-chi-a. Cậu ta quăng khăn mặt lên giường, và vút xà phòng lên bệ cửa sổ, đội mũ bịt tai, rồi mặt áo bông vào, ngồi xuống sàn, nghĩ ngợi một lúc. Sau đó cậu ta cởi giày cao cổ ra, lấy trong hòm đôi giày màu trắng đi vào chân.

- Cậu đi giày trắng làm gì thế! – Cô-xchi-a ngạc nhiên.

- Cậu không thấy đế đôi giày cao cổ của tớ bị bong rời à? – Xê-va cúi kính đáp rồi bảo: - Tốt hơn hết là cậu hãy nói cho con bé Ca-chi-a của cậu biết, nếu nó còn gọi tớ là đồ trốn việc một lần nữa thì nó đừng có trách!

- Sao cậu lại bảo Ca-chi-a là của tớ mới được chứ! – Cô-xchi-a đáp, mặt đỏ bừng lên. - Cậu ngốc lắm!

- Vâng, cậu thì thông minh... Có phải ngẫu nhiên hai cái tai cậu lại mọc dài thế kia đâu.

Đó là cậu ta ám chỉ chiếc mũ lót lông hươu có hai dải bịt tai dài mà Cô-xchi-a đang đội. Anh Mi-tơ-ri mua chiếc mũ này của người Man-xi cho em. Mũ đội rất ấm, nhưng bạn bè em cứ chế. Đã đành là chẳng nên để ý tới những tiếng cười ngu ngốc làm gì, nhưng Cô-xchi-a vẫn cảm thấy khó chịu.

Mùa đông xưa tới những đám mây xám, rắc tuyết xuống và cắt xén ngày cho ngắn bớt đi. Khi Cô-xchi-a và Xê-va ra khỏi nhà, trời vẫn còn tối, nhưng đã có thể thấy ngay đôi giày màu trắng của Xê-va. Khi đến cổng, hai em gặp Lê-na, bạn của Ca-chi-a.

- Có lẽ Ca-chi-a đi trước rồi! – Lê-na hoảng sợ, nhưng liền đó, nhìn kỹ đôi giày trắng của Xê-va, em cười vang: - Ôi, buồn cười đến chết mất! Một anh chàng thợ phụ lột tuyết đến dự vũ hội!

- Liệu hồn đấy, đồ bốn mắt! – Xê-va nạt.

Cô-xchi-a và Xê-va im lặng bước đi. Thời gian gần đây, quan hệ giữa hai em xấu hẳn. Xê-va nằng nặc đòi Cô-xchi-a nói “đồng ý” nhưng Cô-xchi-a cứ một mực “không”. Em không bằng lòng, thế là xong! Vì đại đột, em đã kể cho Xê-va nghe câu chuyện sương mù xanh và thậm chí còn cho bạn xem mảnh ước hiệu của ông già người Man-xi tên là ba-khơ-chi-a-rốp, nhưng như vậy hoàn toàn không có nghĩa là em muốn bỏ nhà máy để đi tìm vàng.

Em hy vọng ông Ba-bin sẽ cho em học tiện và hình như hy vọng như vậy không phải là vô ích. Ông đốc công già rất mến em vì em cố gắng làm việc và mau chóng quen với nhà máy. Em đã biết có những loại máy nào và những loại máy ấy dùng để làm gì. Có phút nào rảnh rỗi, em lại đến bên các cỗ máy, thèm thuồng nhìn các bạn em cắt thép, và... làm sao có thể so sánh

chiếc gàu đãi vàng, thậm chí cả chiếc máng đãi vàng nữa, với một cỗ máy tiện được!...

Trời còn chưa sáng rõ, ở mé bên lò mờ một bóng người mặc áo bông, đội chiếc mũ to tướng có hai tai chìa ra.

- Chào các cậu! – bóng người nói, giọng the thé.

Xê-va đáp: “Chào cậu” còn Cô-xchi-a nín lặng. Em không thích cậu thợ tiện này. Cậu ta tên là Cô-li-a, làm ở phân xưởng sửa chữa, khá thân với x. Cô-li-a là người gầy gò, dễ coi, mặt hồng hào, miệng khá xinh xắn. Cậu ta lúc nào cũng lảng xãng, có vẻ bận rộn, như mãi mê một việc gì. Cũng nhữ, Cô-li-a không coi trọng công việc của nhà máy. Cậu ta cho rằng đó là công việc vặt vãnh chẳng thú vị gì, và những công việc thực sự thì có thể hoàn thành ở bất cứ nơi nào cũng được, chỉ có điều là không phải ở phân xưởng. Một con người rỗng tuếch, mặc dù đã là thợ tiện bậc hai...Nhưng không thể không công nhận một cái tài của Cô-li-a, cậu ta kể chuyện rất hay về những người da đỏ man rợ, về các thủy thủ đi biển và về cách săn hổ. Về đời sống gia đình cậu ta thì Cô-xchi-a chỉ biết rất ít: Cô-li-a ở với mẹ và hai em gái tại nhà riêng gần đồi Dem-li-a-nôi; bố Cô-li-a là đại úy cận vệ đang chiến đấu ngoài mặt trận và cậu ta rất tự hào về bố!

Cô-li-a rút trong túi ra một cuốn sách đưa cho Xê-va:

- Cầm lấy này. Cuốn “ Kỹ sỹ không đầu” đấy. Hay lắm! Mất trang đầu, nhưng cậu cứ đọc rồi khắc hiểu.

- Tớ đọc “ Kỹ sỹ không đầu” rồi. Còn quyển “Cơn sốt vàng” đâu?

- “Cơn sốt vàng” thẳng I-va đang cầm. Ngày kia nó sẽ trả... Ái chà, cậu đi giày trắng cơ đấy! Cậu tưởng làm như vậy, ông Ba-bin sẽ xin giày cho cậu chắc!

- Nhất định rồi! Phân xưởng phải cấp giày bảo hộ lao động chú. Còn đôi giày cao cổ của tớ, tớ sẽ chữa và sẽ cất giữ cho tới ngày vào rừng tai-ga.

- Cậu khá lắm, - Cô-li-a tán thưởng.

Câu chuyện ban nãy lại tiếp tục khi các em đi tới quả đồi.

- Thế nào, cậu ấy có đồng ý không? – Cô-li-a hỏi Xê-va.

- Thế nào, cậu có đồng ý không? – Xê-va lại hỏi Cô-xchi-a.

Để lẩn tránh câu hỏi dai dẳng ấy, Cô-xchi-a rảo bước.

- Nó thích chờ phoi hơn! – Xê-va giễu cợt.

- Tớ sẽ được đứng máy, - Cô-xchi-a đáp lại, - Không thể tự tiện bỏ nhà máy được, - em đưa thêm một lý do nữa.

Cô-li-a dẫn bước đuổi kịp Cô-xchi-a và đi bên cạnh em, thỉnh thoảng lại trượt chân vào các đống tuyết ngay sát con đường hẹp.

- Cậu phải suy nghĩ kỹ đi chứ! – Cô-li-a sôi nổi. -Cậu giúp đỡ được gì cho tiền tuyến? Cậu chỉ chờ phoi tiện ra Hi-mã-lạp-sơn thôi. Cậu là một anh chàng thợ phụ, có thể thôi. Giả sử cậu có được đứng máy tiện thì biết đến bao giờ cậu mới trở thành một người thợ tiện thực sự! Phải một hoặc hai năm nữa! Còn nếu chúng ta đi rừng tai-ga thì khi về, báo chí thế nào cũng sẽ viết về chúng ta, tớ nói thật đấy!

Cô-xchi-a thấy lòng mình quặn đau. Em đã chán chờ phoi ra cái bãi rác mà mọi người vẫn gọi đùa là Hi-mã-lạp-sơn lắm rồi! Đã bao lần em mơ thấy rừng tai-ga. Ở đó đợt khai thác vàng mùa đông đã bắt đầu từ lâu. Ước gì em bay được về Íp-đen, về làng Ru-mi-an-xép-ca một phút thôi để được gặp các bạn, được khoác khẩu súng săn của anh Mi-tơ-ri, được trượt tuyết vào rừng, được hít thở làn không khí thân thiết...

- Cậu hãy dẫn chúng tớ tới Íp-đen đi, - Cô-li-a vẫn tiếp tục rủ rê Cô-xchi-a. - Cậu hãy chỉ đường cho chúng tớ đến mỏ vàng. Cậu phải hiểu rằng, chúng ta sẽ mang lại ngay lập tức một lợi ích vô cùng to lớn... Còn chờ phoi tiện thì để đưa khác chờ cũng được chứ sao.

- Trên đường đi chúng ta sẽ bị bắt mất, - Cô-xchi-a nói, em cảm thấy mỗi lúc một đau lòng hơn.

- Nó khoác lác đấy! – Xê-va nói xen vào. – Nó đã bịa ra chuyện cái mảnh ước hiệu gì đó của người Man-xi, bây giờ nó phải đánh trống lảng đấy.

- Không, chuyện thật quá đi chứ. Tớ cũng nghe đồn người Man-xi biết những chỗ có nhiều vàng... Nhưng trước hết phải có được một người bạn là người Man-xi... Ý kiến cậu thế nào, Cô-xchi-a Lùn? -Cô-li-a vẫn tiếp tục nài nỉ, cậu ta nhìn thẳng vào mặt Cô-xchi-a. - Cậu bằng lòng đi, tớ bảo thật đấy!

Có tiếng còi nhà máy vọng tới. Thoạt tiện tiếng còi còn xa xăm, khàn khàn, nhưng sau đó nó mạnh hẳn lên, nó tìm được Cô-xchi-a, thế là ngay lập tức, trái tim em không còn gợn một chút vẫn đục. Phải mau mau đến vị trí làm việc, có thể thôi.

- Sao các cậu cứ bám dai như đĩa ấy thế! – em nói và ngay lúc đó, em ngã nhào khỏi lề đường, rơi xuống một đồng tuyết sâu.

- Đồ chó! – Xê-va tức giận hét lên. – Mà mày không muốn giúp đỡ tiền tuyến! Lần sau, tao sẽ cho mày một trận không phải chỉ như thế này đâu!

Hai mắt Cô-xchi-a tối sầm lại. Em cố bò lên nhưng tuyết và đất sét khô cứ lở ra dưới hai bàn tay run bần bật của em.

- Cháu giữ chặt nhé! – Cô-xchi-a nghe thấy một giọng nói lạ. Em nắm chặt lấy chiếc gậy có đầu bịt cao su dày tư trên đưa xuống chỗ em, cố leo lên đường và thấy mình đứng trước mặt một người mặc áo ca-pốt bộ đội, đầu đội mũ lưỡi trai không gắn sao.

Đó là một người cao, gầy, mặt nhợt nhạt gầy như xanh búng, có bộ râu thưa vàng óng. Tì tay trái lên gậy, ông mỉm cười nhìn Cô-xchi-a. Em đang vừa phủi tuyết và đất trên quần áo vừa thở hổn hển.

- Sao ở hậu phương các cháu lại không đoàn kết với nhau thế? – ông hỏi.
- Phải chiến đấu ở mặt trận chứ, thế mà các cháu lại đánh nhau ở hậu phương. Sao hai bạn kia lại đẩy cháu xuống hố tuyết thế?

- Cháu cũng sẽ cho chúng nó biết tay! – Cô-xchi-a lồng lên đuổi theo hai kẻ đã bắt nạt em.

Nhưng người lạ mặt chặn em lại.- Đứng lại đã, đừng có vội đi đánh nhau, - ông bình tĩnh nói. – Cháu không biết cảm ơn à?

- Cháu cảm ơn bác ạ, - Cô-xchi-a ngượng nghịu nói, rồi em hỏi một câu mà chính em cũng không ngờ: -Bác ở ngoài mặt trận về đây ạ?

- Không phải bác về ngay đây đâu... Bác còn nằm ở quân y viện lâu lắm. (Mãi bây giờ Cô-xchi-a mới để ý thấy người lạ mặt giữ cho tay phải gập lại như cánh tay bằng gỗ vậy). Thế cháu làm ở đâu? Ở nhà máy nào?

- Ở nhà máy mang số hiệu kia ạ.

- Làm ở nhà máy mà không đoàn kết với nhau là không tốt, - người lạ mặt nói có ý chê trách. – Các cháu sẽ chẳng làm việc được bao nhiêu...

- Không, không phải ai cũng thế đâu ạ, - Cô-xchi-a bênh vực nhà máy của em. - Ở nhà máy cháu, không phải cứ tức một tí là chúng cháu đánh nhau đâu ạ. Bác đốc công đã cấm đánh nhau. Còn hai bạn này... Hai bạn này gốc nghềch lắm...

- Hình như cháu đã bình tĩnh lại rồi đấy, - người lạ mặt nói. – Cháu chạy đến nhà máy đi kẻo muộn.

Cô-xchi-a lao vụt từ trên đồi xuống như một quả bóng lăn nhanh. Người mặc áo ca-pốt mỉm cười nhìn theo. Rồi ông cũng đi khập khiễng về hướng ấy, mắt chăm chú quán sát kỹ nhà máy như ông đang nghiên cứu nó vậy.

CON DAO TIỆN ĐÁNG GHÉT QUÁ ĐI MẤT

Cô-xchi-a tới cổng nhà máy khi tiếng còi cuối cùng đang tắt dần.

- Lần sau sắp hết còi mới đến là không được vào đâu, phải dậy sớm sớm chứ! – bác gác cổng già liếc qua tấm giấy phép ra vào và đe.

Len lén vào phân xưởng, Cô-xchi-a thấy ngay Xê-va đang thông thả đẩy xe phoi. Các cỗ máy đã chạy ầm ầm, nhả ra những dải phoi đầu tiện, bánh đá mài đã quay tít, phóng ra tới tấp những chùm tia lửa tóe sáng. Ở lối đi giữa, xe rùa điện vừa chạy vừa kêu leng keng... Công việc sản xuất đang diễn ra khẩn trương, chẳng ai để ý tới hai em thợ phụ.

- Bác đốc công bảo phải dọn phoi ở chỗ cắt vòng đệm. Cậu hãy đẩy xe đi theo, - Xê-va thản nhiên nói như chẳng có chuyện gì xảy ra rồi đút hai tay vào túi áo bông, bước lên phía trước, vẻ bình tĩnh, mắt nhìn chăm chú, đôi môi mím chặt. Cô-xchi-a bất giác phục tùng cậu ta.

Máy tiện vòng đệm đặt ở tít sâu trong phân xưởng, gần hàng cột mé bên.

Người đứng cỗ máy sát cuối là Ca-chi-a, còn người đứng cỗ máy cuối cùng là Lê-na. Lê-na sơ tán từ U-crai-i-na tới, hiện ở gần nhà Ca-chi-a. Em ở cùng với mẹ là nhân viên y tế, còn các anh của em đều đang chiến đấu ngoài mặt trận. Ở nhà máy, mọi người gọi Lê-na là Ôi-ca, bởi vì lúc nào em cũng kêu “ôi” như sợ hãi vậy.

- Ôi, có người diện giày trắng mùa hè đang đi như thế đưa đám kìa! – em kêu “ôi” một tiếng khi trông thấy Xê-va và Cô-xchi-a.

Cô-xchi-a dừng xe bên cạnh một đồng phoi vụn rồi rút xẻng hót rác ra.

- Thế rồi cũng đến kìa à! Phải đợi cậu suốt một năm chứ chơi à! – Ca-chi-a nói. - Tớ rất ngạc nhiên, - em vừa nói tiếp vừa khéo kéo siết chặt ống thép vào mâm cặp của máy, - không hiểu sao cậu lại cứ làm thay để Xê-va trốn việc thế?

- Đôi bạn thân thiết mà lại! – Lê-na phì cười, - cho nên người nọ mới cười lên cổ người khác kia chứ.

- Sao các cậu cứ hay nói vớ vẩn thế hả! – Cô-xchi-a không chịu nổi.

- Lê-na ơi, chúng mình chẳng việc gì phải bênh cậu ấy nếu chính cậu ấy cũng không hiểu cậu ấy là nô lệ, là lính hầu của Xê-va trốn việc, - Ca-chi-a nói. - Thậm chí cậu ấy còn có thể lấy thuốc đánh răng để đánh đôi giày trắng của Xê-va nữa kia đấy...

- Còn răng của mình thì đánh bằng xi, - Lê-na phì cười.

Nói như thế thật ngớ ngẩn, nhưng Cô-xchi-a vẫn cảm thấy ức. Tuy nhiên, đó mới chỉ là chuyện khó chịu đầu tiên.

- Con dao tiện đáng ghét quá đi mất! – Ca-chi-a khinh khỉnh nhận xét. - Lưỡi lại bị cùn... Đành phải mài lại thôi.

-

Ý định của Ca-chi-a làm Lê-na sững sốt đến nỗi em phải bỏ cặp kính gọng đen ra lau đi lau lại mãi.

- Ôi, cậu có biết mài dao đâu! Nhờ bác đốc công trông thấy thì sao?

- Bác ấy đang họp ở phòng ông giám đốc cơ mà, - Ca-chi-a nói rồi đến chỗ để bánh đá mài ở gần chiếc cột ngoài cùng.

Cô-xchi-a cảm thấy đau nhói trong tim. Em và Ca-chi-a cùng vào nhà máy một ngày, nhưng Ca-chi-a đã mài được dao tiện, còn em thì chỉ đi thu dọn phoi ở bên máy của bạn ấy. Kìa, Ca-chi-a đã đóng cầu dao, bánh đá mài đã quay tít. Kìa, Ca-chi-a đã nhấn trán lại, gí sát con dao vào cái bánh đá mài màu đen sáng loáng, thế là những tia lửa trắng bắn tung tóe lên trên y hệt vòi nước phun. Cô-xchi-a tưởng như cô bé đang túm lấy đầu một ngôi sao chổi đuôi dài. Kìa, Ca-chi-a đã hãm bánh đá mài, đặt tay lên lưỡi dao nóng bỏng, gật đầu ra ý mãn nguyện, trở về vị trí làm việc, vừa khe khẽ hát vừa lắp dao rồi mở cho máy chạy.

Đã tới thời điểm vô cùng quan trọng. Lúc này lưỡi dao sẽ chạm vào ống thép đang quay tít, một làn khói xám mỏng manh sẽ tỏa ra, phoi thép sẽ cuộn tròn, còn trên ống thép sẽ sáng lên một đường lấp lánh ánh bạc. Cứ sau mỗi vòng quay của ống thép, đường lấp lánh ấy sẽ lại sâu thêm, và rồi con dao sẽ đi qua thành ống thép.

Nhưng đáng lẽ phải nghe thấy tiếng xoèn xoẹt của kim loại bị cắt, Cô-xchi-a lại thấy một tiếng rít chói tai, có cái gì đó kêu rắc một tiếng. Đầu dao cắt - một lá mỏng bằng thép gió đã biến mất như chưa hề có nó bao giờ.

- Dao bị cháy rồi! – Lê-na sợ hãi thốt lên. Tai họa đã xảy ra. Ca-chi-a nhếch mép cười đau khổ. Chưa bao giờ Cô-xchi-a thấy cô bé kênh kiệu này thảm hại đến thế. Em gần như hoảng sợ và ngay lập tức, cái vức thăm ngăn cách giữa hai em từ ngày đầu tiên quan nhau, đã khép lại. Cần làm ngay một điều gì để Ca-chi-a khỏi nhếch mép cười thảm hại như thế nữa. Cần giúp đỡ ngay, không suy nghĩ gì cả, như giúp một người đang chìm xuống nước vậy.

Khi ông đốc công xuất hiện ở ngưỡng cửa của phân xưởng, các máy vẫn chạy đều, còn Cô-xchi-a thì đang dọn nốt chỗ phoi vụn cuối cùng. Hình như mọi chuyện đều thuận buồm xuôi gió, nhưng nhìn vẻ mặt ông đốc công, các em hiểu rằng sẽ lòi thoi to. Chắp hai tay ra sau lưng, ông Ba-bin đưa mắt nhìn dao tiện của Lê-na, rồi ông lại gần máy của Ca-chi-a. Ông kêu lên một tiếng. Hai má Ca-chi-a đỏ bừng, đầu em cúi sát xuống máy.

- Hãm máy lại! – ông già nói.

Ca-chi-a ấn nút bấm màu đỏ “tắt”, lặng người đi.

Bác đốc công tổ hai nói rất đúng, bác ấy bảo ở đây có người cho chạy máy mài. Cháu giấu con dao của cháu đâu rồi? Con dao này cháu lấy ở đâu? Cháu làm cháy dao rồi phải không? Ai cho phép cháu mài dao? Chúng ta giàu có gồm nhi, dám làm cháy dao cơ đấy! Sao cháu cứ im thin thít thế? – ông Ba-bin quát.

Đôi mắt xanh đầy hổ thẹn nhìn về phía Cô-xchi-a. “Làm thế nào bây giờ? Biết làm thế nào bây giờ? Tất nhiên tớ sẽ không phản cậu đâu, nhưng tớ không biết phải làm thế nào”, - em đưa mắt trả lời.

- Đã làm hỏng dao, lại còn giấu! - - ông đốc công nói rất khế. - Nếu cháu không thành thật, bác sẽ chuyển cháu đi quét rác! Dù cháu là con bộ đội cũng thế thôi.

Cô-xchi-a bới phoi vụn trong thùng xe, lòi ra con dao hỏng đưa cho ông đốc công. Ông già, đưa mắt nhìn em.

- Hai cháu kéo bè với nhau đánh lừa bác phải không? – ông nhận xét, vẻ giễu cợt và buồn rầu, rồi ông quay sang Lê-na lúc ấy đang giả vờ như mải tập trung tư tưởng vào làm việc lắm: -Cháu tưởng cháu không có liên quan gì đến chuyện này đấy phải không? Hãm máy lại!

Cả Lê-na cũng đành tắt máy.

- Ca-chi-a lấy dao mới ở đâu? – ông Ba-bin tiếp tục tra hỏi, ông hết nhìn Cô-xchi-a lại nhìn Lê-na mặt mũi đang tái mét. – Các cháu lấy ở đâu?

- Xtu-ca-stép ở phân xưởng hai cho cháu đấy ạ! – Cô-xchi-a nói liền một hơi.

- Ra thế-ế! Cả ba cháu đi theo bác ngay!

Các em khác ngừng làm việc vừa nhìn theo đám người, vừa thì thào với nhau. Có chuyện gì hết sức nghiêm trọng đã xảy ra. Ông đốc công trông rất buồn rầu; vẻ mặt u ám hơn cả đám mây đông, còn toán thiếu niên đi theo sau ông thì chỉ muốn độn thổ cho rảnh.

CUỘC XÉT XỬ VÀ BẢN ÁN

Ông Ba-bin ngồi ghé lên chiếc bàn nhỏ ở cuối phân xưởng, khoanh tay lại, rồi nhìn Ca-chi-a, Lê-na, Cô-xchi-a; nhìn em nào mắt ông cũng rất nghiêm.

- Ca-chi-a, bác không cho phép làm điều đó! – ông nói xẵng giọng. - Nếu ai cũng làm hỏng đồ nghề thì sẽ ra sao? Thì sẽ không sản xuất được. Cháu lại còn nói dối đốc công, lại còn giấu giếm nữa chứ! – ông già đập tay xuống bàn, mặt đỏ tía lên, quát to. – Bác đã định cho cháu chuyển từ cắt vòng sang tiện lỗ, định xếp bậc trước thời hạn cho cháu, nhưng bây giờ thì hãy gượng đã... Cháu về máy làm đi!

- Đòn giáng thật là nặng. Ca-chi-a muốn nói điều gì, nhưng không tìm ra lời. Em lê chân ủ rũ bước đi.

- Cháu muốn đứng máy để làm gì? – Cô-xchi-a nghe ông hỏi. – Cháu muốn trở thành thợ tiện để làm gì? Để giúp đỡ tiền tuyến phải không?

Cô-xchi-a gật đầu.

- Hôm nay cháu có giúp đỡ được tiền tuyến không? Không, hôm nay rõ ràng cháu đã gây tổn thất cho tiền tuyến. Cháu đã tiếp tay cho một bạn làm hỏng máy, đó là một việc rất xấu. Dù phân xưởng phải ngừng hoạt động vì thiếu dao cháu cũng không cần, dù phân xưởng cung cấp được ít sản phẩm làm vũ khí cháu cũng chẳng quan tâm. Cô-xchi-a cháu vẫn phải làm thợ phụ thôi, cho đến bao giờ cháu có ý thức đã.

Cô-xchi-a đi mé sau dãy cột để khỏi ai nhìn thấy, em trở về với chiếc xe đầy phoi. Ca-chi-a đang đứng bên tường, hai tay ôm lấy mặt. Tất nhiên Cô-xchi-a cũng thương xót bản thân em lắm, nhưng em còn thương Ca-chi-a hơn. Em cảm thấy cần phải nói với bạn đôi lời, nhưng em không biết nói gì.

Ở cửa phân xưởng nhiệt luyện có bóng chị Nhi-na Páp-lốp-na bước ra. Ca-chi-a đi nhanh về máy của em.

- Ca-chi-a, - Nhi-na Páp-lốp-na ngấp ngừng gọi, - Xê-va vừa bảo dì là hôm qua con có lấy một lá thư trong hộp thư... Dì ở phân xưởng đã ba hôm nay rồi. Có thư cho dì không? Bà có nói gì với con không?... Bố viết gì đấy? Tại sao con lại buồn rầu thế? Không có chuyện gì xảy ra với bố chứ?

- Không có chuyện gì xảy ra đâu ạ, - Ca-chi-a đáp rồi quay đi.

Em mở máy và với thái độ bướng bỉnh, lạnh lùng, em cúi đầu vào làm việc.

Có tiếng một người đàn ông gọi:

- Đồng chí Nhi-na!

Cô-xchi-a lại phải lui ra sau cột. Em cố tránh mặt ông giám đốc, bởi vì ông rất khắt khe và bận bịu. Hình như con người bé nhỏ, chắc nịch, mặc chiếc áo bành-tô xù lông này lúc nào cũng tìm kiếm điều gì trong các phân xưởng, nhưng không tìm ra được cho nên rất tức giận. Đôi mắt ông như bắn ra những ánh lửa nhọn hoắt, còn giọng nói của ông thì nhất gừng, nghiêm khắc.

- Hôm nay được bao nhiêu? – ông giám đốc hỏi vặn tắt.

- Đạt bốn hoặc năm phần mười ạ, - chị Nhi-na Páp-lốp-na đáp, vẻ có lỗi.

– Thừa đồng chí, thí nghiệm tốn kém quá. Thú thật là điều đó khiến tôi rất khổ tâm, cho nên tôi nghĩ rằng...

- Chúng ta nhất định phải kiểm tra kỹ đề nghị của đồng chí, - ông giám đốc ngắt lời chị. - Nếu nung nóng “cốc” trong muối không ăn thua, đồng chí hãy chuyển sang bể điện phân chì, nhưng không được nản chí. Đồng chí là đảng viên. Đồng chí phải gương mẫu áp dụng kỹ thuật mới. Nhân tiện tôi xin báo cho đồng chí biết là cuộc họp đầu tiên của đảng ủy sẽ bàn về nhiệm vụ đẩy mạnh tiến bộ kỹ thuật. Chúng ta sẽ thảo luận vấn đề băng tải thu dọn phoi của Ba-la-kin, vấn đề tôi ”cốc” của đồng chí... Đồng chí bí thư đảng ủy mới đã hứa sẽ theo dõi sát sao các vấn đề đó. Đồng chí hãy chuẩn bị báo cáo tại cuộc họp của đảng ủy.

- Tôi cảm thấy sợ, đồng chí ạ, - chị Nhi-na Páp-lốp-na thở dài.

- Đồng chí đừng mất tinh thần như vậy, - ông giám đốc bỗng mỉm cười.

– Tôi tin chắc đồng chí sẽ giải quyết được nhiệm vụ này. Đồng chí là học trò kỹ sư Va-xi-li, nhà nhiệt luyện ưu tú nhất của thành phố cơ mà, đồng chí

thế nào cũng thành công... Và lại, đảng bộ cũng sẽ giúp đỡ. Đồng chí bí thư đảng ủy mới làm việc chắc tay lắm, - đúng là một chiến sỹ đã từng chiến đấu ngoài mặt trận... Bây giờ đồng chí về nhà nghỉ ngơi một chút đi. Nhưng trước hết chúng ta hãy xem việc lắp ráp bể điện phân tiến hành đến đâu rồi đã.

Khi ông giám đốc và chị Nhi-na Páp-lốp-na đã vào phân xưởng nhiệt luyện, Cô-xchi-a lại ra kéo xe, còn Ca-chi-a thì đang bận bịu những suy nghĩ riêng tư, thậm chí không nhìn bạn nữa. Thế cũng được! Vừa mới ban nãy, Cô-xchi-a còn sẵn sàng hy sinh tất cả, hy sinh gì cũng được, để an ủi, để động viên Ca-chi-a, nhưng bây giờ em lại bực tức với “công nương”. Tại sao vậy nhỉ? Nói đúng ra, Cô-xchi-a không muốn thấy Ca-chi-a có thái độ như lúc nói chuyện với chị Nhi-na Páp-lốp-na.

Đúng, chị Nhi-na Páp-lốp-na là mẹ kế của Ca-chi-a. Bà An-tô-nhi-na An-tô-nốp-na đã kể cho Cô-xchi-a biết rằng chú Va-li-xi lấy cô Nhi-na Páp-lốp-na ngay trước chiến tranh, hai năm sau khi người vợ đầu tiên của chú, mẹ Ca-chi-a, qua đời. Tất cả mọi người đều nói rằng Ca-chi-a sẽ lớn lên bên cạnh một người phụ nữ thông minh và tốt bụng, nhưng Ca-chi-a cứ khăng khăng đòi bố không được quên người mẹ yêu quý của bạn ấy, và bạn ấy không muốn dính dáng gì với cô Nhi-na Páp-lốp-na, người mà bạn ấy vẫn tiếp tục gọi là cô xưng cháu như trước, chứ không chịu gọi là dì xưng con. Theo Cô-xchi-a, bạn ấy xử sự không tốt, không đúng và đã giận dỗi vô lý đối với một người tốt.

Cô-xchi-a gặp Lê-na, Lê-na rất buồn rầu, hai mắt đỏ hoe.

- Ca-chi-a làm thế nào bây giờ? – Lê-na khóc nức lên và hỏi. – Ôi, Cô-xchi-a, sao chúng ta lại không ngăn bạn ấy, lại cứ để bạn ấy mài dao tiện nhỉ? Bác Ba-bin nói rằng đó là nhiệm vụ của chúng ta...

- Ca-chi-a ngang như cua ấy! Đố ai ngăn được đấy! – Cô-xchi-a làu bàu rồi giận dữ đẩy xe ra công phân xưởng.

SỰ VIỆC XẢY RA Ở HI-MÃ-LẠP-SƠN

Ở trong sân đầy xe còn dẽ, mặc dù đường còn xấu, nhưng đến Hi-mã-lạp-sơn – các em vẫn gọi đồng phoi to tướng ở bãi thải như vậy – thì thật cực nhọc. Phoi vụn phải đổ ở giữa bãi, mãi đằng sau đồng phoi xoắn tít. Có những chiếc cầu nhỏ đặt trên đồng phoi, nhưng mặt gỗ bị phủ băng trơn tuột, xe cứ trượt ra ngoài luôn, đành phải nhờ các bạn ở tổ hai giúp đỡ. Thoạt tiên, Cô-xchi-a giúp các bạn gạt phoi ra khỏi thùng xe, rồi các bạn giúp em đưa xe lên đồng phoi.

- Sao lại đổ phoi vào người ta thế hả! Đồ ngốc!

Người nói câu ấy là Xê-va. Cậu đã cùng Cô-li-a chui vào một cái hầm sâu ở Hi-mã-lạp-sơn và đang hút thuốc như người lớn.

- Còn cậu... sao cậu lại trốn việc? - Cô-xchi-a nói, em kinh ngạc trước thái độ trắng trợn của Xê-va.

- Tao cho mày xuống đồng tuyết thế là còn ít đấy, lẽ ra phải đổ phoi vào người mày kia.

Tiếp đó, mọi chuyện trở nên rối tung rối mù. Cô-xchi-a không nhớ em đã nhảy xuống hầm như thế nào, tại sao em không những phải đánh nhau với Xê-va, mà còn phải đánh nhau cả với Cô-li-a nữa. Khi trấn tĩnh lại, Cô-xchi-a thấy mình đang nằm ngửa, Xê-va ngồi trên bụng em, còn Cô-li-a dùng đầu gối đè hai vai em xuống.

- Mày có muốn ném tuyết không? Có muốn ném tuyết không hả?... - Xê-va hỏi.

- Nói đi, Cô-xchi-a Lùn: mày có dẫn chúng tao vào rừng tai-ga không? Có chỉ đường đến mỏ vàng không? Chúng ta hỏi lần cuối cùng đấy! – Cô-li-a nói.

- Chúng mày đừng cảm gớm nhi, hai đánh một! – Cô-xchi-a vừa đáp lại vừa thở hổn hển, - Tao thêm vào dính dấp với chúng mày! Tự tao sẽ đi,

nhưng chúng mày thì không đời nào tao dẫn đi.

- Cho nó ăn kem đi! – Cô-li-a ra lệnh.

- Chén đi nào, Cô-xchi-a Lùn! – Xê-va dịu dàng nói và lấy tuyết bịt mồm Cô-xchi-a lại.

Có tiếng nói khe khẽ thôi, nhưng nghiêm khắc đến nỗi... đến nỗi ba thiếu niên sững sờ cả người:

- Bỏ cái trò ấy đi!

Cả ba đứng bật dậy. Từ phía trên, một người hai tay đút trong túi áo khoác, mắt nheo nheo, đang nhìn các em. Đó là ông Ba-bin.

- Hóa ra các cháu đang chơi cái trò này đấy, - ông nhận xét. – Kéo nhau ra đây làm chuyện bậy bạ, trong khi ở phân xưởng phoi cứ ngập lên đến tận đầu.

- Bạn ấy đánh chúng cháu trước đấy ạ, - Cô-li-a nói. – Lúc nào bạn ấy cũng gây sự.

- Khi thì giấu dao tiện hồng, khi thì gây gỗ, - ông đốc công nói với vẻ ghê tởm. - Về phân xưởng cả đi!

Sự bất công bao giờ cũng khó chịu, ngay cả khi sự bất công ấy không phải là cố ý. Các em kéo chiếc xe không, còn ở đằng sau, ông đốc công vừa đi vừa mắng mỏ. Ông gọi Xê-va là đồ trốn việc, còn Cô-xchi-a là đồ gây gỗ và lừa dối. Cô-xchi-a im lặng... Mọi chuyện đều xoay ra bất lợi cho em. Em có giấu con dao tiện của Ca-chi-a không? Có! Em có xông vào đánh Cô-li-a và Xê-va không? Có! Nhưng chắc gì bác đốc công tin rằng em bị bắt buộc phải đánh nhau? Nói chung, mọi chuyện đều sụp đổ cả: hết hy vọng trở thành thợ tiện, em nhìn Ca-chi-a với một con mắt khác, và...

Ông đốc công già ngồi xuống bên chiếc bàn nhỏ của mình.

- Đành phải phân tán các cháu mỗi đứa một nơi vậy – ông quyết định. – Các cháu biếng nhác quá! Xê-va, cháu vẫn làm công việc cũ.

- Giày dép thế này cháu làm việc nhiều sao được ạ! – Xê-va nói. Cậu ta đưa chân ra xoay xoay trước mặt, như muốn bảo bác thử nhìn mà xem. – Giày cao cổ của cháu há mồm rồi, còn phân xưởng cho tới nay vẫn chưa cấp giày bảo hộ lao động.

- Hiện giờ chưa có phiếu cấp giấy, ông Ba-bin thở dài. – Nay mai chúng ta sẽ phân phối ủng dạ. Mùa đông đi ủng dạ còn tốt hơn ấy chứ. Trời đang mỗi ngày một giá lạnh đấy. – Ông quay về phía Cô-xchi-a: - Còn cháu, cháu hãy đến kho dụng cụ lấy đai ốc rồi đi tìm chị Di-na và cùng Di-na đến công trường. Cháu hãy chịu khó làm việc bên đội xây dựng. Sẽ có ích hơn đấy...

DỰNG PHÂN XƯƠNG TRONG MƯỜI HAI NGÀY

Di-na là bí thư Đoàn và tất nhiên, không một công tác nào của thanh niên lại thiếu cô được. Dáng vóc Di-na bé nhỏ, mắt đen, giọng ngân vang, cô mặc áo măng-tô và đội mũ lông sóc, nhưng ngay cả những cô gái hay suy bì nhất cũng không ghen tị với cô, vì áo của Di-na đã cũ và sờn rách nhiều. Có lẽ Di-na xinh xắn, mà cũng có lẽ cô xấu xí, không ai biết điều đó, bởi vì rất khó nhìn kỹ được cô – lúc nào cô cũng vội vội vàng vàng. Cô-xchi-a tình cờ nghe kể rằng Di-na là con một giáo viên ở Bi-ê-lô-ru-xi-a và bọn phát-xít đã giết hại cả gia đình Di-na. Chiếc áo măng-tô cũ lót lông sóc là nhà máy cho, bởi vì khi sơ tán đến đây, thì Di-na chỉ có mỗi một chiếc áo liền váy mặc mùa hè.

Cô-xchi-a xách một túi đai ốc nặng vào văn phòng Đoàn. Các thanh thiếu niên cầm xẻng, cầm cuốc chim đến mỗi lúc một đông. Về bận rộn, Di-na nói: “I-van đây rồi, Phê-đi-a đây rồi. Na-ta-sa cũng đây rồi”, - và cô vừa đánh dấu những người đã đến vào bản danh sách, vừa cố nhét những vòng tóc đen, cứng xuống dưới mũ.

- Các cậu ơi! – cô gọi to và đứng bật dậy. – Các cậu hãy nhớ mình làm việc ở đội nào đấy nhé. Ta đi thôi!

Cô nhảy bổ ra cửa như chạy trốn. Tất cả cũng nhảy bổ ra theo sau cô. Cô-xchi-a ra sau cùng, trong cảnh hỗn loạn, em lại bị chen vào giữa thùng chiếc ô-tô vận tải năm tấn, thế là em chẳng trông thấy gì hết ngoài những cái lưng. Khi ô-tô vừa chuyển bánh, tất cả đều cất tiếng hát, và người hát to nhất là Di-na. Giọng cô the thé át hết các giọng khác. Ô-tô xóc nảy lên, lắc qua lắc lại. Cô-xchi-a túm vào một ai đó, có người lại túm lấy Cô-xchi-a, một cái xẻng tì vào sườn em rất đau, nhưng dù sao, em cũng quen ngay với chuyến đi huyền ảo này. Nhưng kìa, ô-tô bắt đầu lắc lẩy lắc để rõ mạnh

sang hai bên, sau đó đứng sững lại. Tất cả đổ nhào về phía trước, cười vang lên rồi nhảy xuống đất. Cô-xchi-a nhìn thấy công trường. Công trường này được cả thành phố đỡ đầu.

Ở hai bên là những tòa nhà cũ bằng gạch, còn ở giữa, trên một bãi rộng đã dọn sạch tuyệt, mọi người đang làm việc sôi nổi. Họ xúc, họ cuốc, họ ném đất lên thùng ô-tô, còn thợ mộc thì đẽo gỗ dựng những chiếc cột to. Mọi người làm việc rất khẩn trương, rất cố gắng, nhưng Cô-xchi-a thấy ngay đó không phải là những người thợ đào đất và thợ mộc thực sự: họ ăn mặc không theo lối công nhân và sử dụng xẻng, cuốc chim, rìu không khéo léo lắm.

Một tấm biển ngữ mang dòng chữ: “Chúng ta sẽ xây dựng xong phân xưởng “B” trong mười hai ngày!” chẳng qua bãi. Cô-xchi-a vô cùng kinh ngạc: ngay những lán gỗ nhỏ ở Ru-mi-an-xép-ca xây dựng vào mùa hè cũng phải mất một vài tháng, thế mà ở đây, xây dựng cả một phân xưởng vào mùa đông nữa chứ, lại chỉ mất chưa đầy hai tuần lễ!

Một người đeo băng đỏ chỉ khu vực làm việc cho số thanh thiếu niên mới đến. Di-na hô to: “Các cậu ơi, thời gian quý báu lắm!” – rồi vớ cuốc chim bổ đất ngay. Các đoàn viên thanh niên cộng sản đua nhau bắt tay vào việc.

- Thế đai ốc mang đi đâu hả chị? – Cô-xchi-a hỏi Di-na, em xấu hổ thấy mình đứng không.

- Ừ nhỉ! Chị quên khuấy đi mất. Ta đi nhanh lên nào. Mọi người trong phân xưởng đang chờ đấy!

Hai người chạy giữa những đồng lửa của các anh lái xe đột để sưởi, rồi chạy qua giữa hai phân xưởng bằng gạch và đến trước một tòa nhà mới được làm bằng gỗ, rất lớn, lớn đến nỗi nó chặn tất cả mọi thứ. Trên tòa nhà này cũng có một tấm biển ngữ:

“Xin tiền tuyến hãy tiếp nhận món quà của nhân dân U-ran! Phân xưởng “A” đã được xây dựng xong trong mười ba ngày”.

Gian xưởng rộng rãi, hãy còn bỏ trống, nhưng rất ấm áp và thoáng thoảng có khói; mùi gỗ thơm phức; những ngọn đèn sáng trưng; mấy chiếc lò dùng tạm đặt trên các tấm sắt đang kêu vo vo nghe thật vui tai.

ÔNG GIÁO SƯ VÀ CÁI ĐINH

Người ta đem túi đai ốc của Cô-xchi-a đi lúc nào em cũng chẳng để ý nữa.

Mọi người đang ngồi xõm ghép khung những tấm lớn bằng các thanh gỗ mỏng theo hình chữ V. Công việc này thật đơn giản, nhưng khi nhìn họ làm việc Cô-xchi-a bất giác phì cười. Người làm Cô-xchi-a phải buồn cười trông chẳng giống thợ mộc chú nào cả. Đầu ông đội mũ cao bằng lông cừu non, trên mũi là một cặp kính gọng trong suốt, còn vẻ mặt thì nghiêm trang cứ như ông đóng đinh bằng vàng vậy. Nhưng dù sao ông cũng không biết đóng đinh. Ông gõ búa một lần, đinh cắm vào gỗ được một phần ba, ông gõ lần nữa thì kính của ông tụt xuống tận đầu chòm mũi, còn đinh lại bị vẹo sang bên. Thế là Cô-xchi-a bật cười.

Người đó sửa lại cặp kính rồi nghiêm khắc nhìn em:

- Cười hả? – ông hỏi.

Để đề phòng, Cô-xchi-a lùi lại một bước cho chắc chắn, còn người phụ nữ cũng đang đóng các thanh gỗ vào cùng chiếc khung ấy lên tiếng bằng một giọng bảo ban:

- Nói chung giáo sư không ưa phê bình đâu.

- Không, tôi không ưa tiếng cười ngốc nghếch đấy chứ... Cháu này tưởng đóng đinh dễ lắm đấy. Đúng không?

- Có khó gì đâu ạ! – Cô-xchi-a lúng búng.

- A, cháu bảo không khó hả! – ông đeo kính mà người phụ nữ gọi là giáo sư kêu lên. – Cháu thử đóng đinh xem nào, để các bác được cười một chút chứ! – Rồi ông đưa búa cho Cô-xchi-a.

- Chết chưa, Cô-xchi-a! – Di-na nói, cô đứng cạnh Cô-xchi-a từ bao giờ không rõ – Xin lỗi mau lên, rồi ta đi đi.

Nhưng Cô-xchi-a đã cầm lấy búa, ngồi xổm xuống, gõ nhẹ một nhát cho đinh cắm vào chút ít rồi giáng rõ mạnh, sau đó em giữ nguyên đầu búa trên thanh gỗ.

- Thấy chưa, đinh bắn đi đâu mất rồi! – ông giáo sư thốt lên – Phê bình bao giờ chả dễ hơn làm. Cái đinh đâu rồi anh bạn trẻ?

Khi Cô-xchi-a từ từ nhắc búa lên, hóa ra mũ đinh đã thụt sâu vào trong gỗ. Ông giáo sư không tin, ông lấy móng tay gãi gãi mũ đinh.

- Hừm... Hừm... Mới một trường hợp thì chưa thể chứng minh được điều gì hết! – ông tuyên bố - Cháu đóng cái nữa xem nào.

Cô-xchi-a đóng nhẹ cho ba chiếc đinh cắm trên gỗ, rồi giáng nhanh luôn ba nhát. Cả ba chiếc đinh đều thụt sâu xuống.

- Chà, các bạn xem cái cậu nhóc này tài thật! – ông giáo sư thích thú kêu lên – Những nhát búa thật chính xác, đây... có lẽ đây là một chuyên gia đóng đinh xuất sắc! – Ông nhắc mũ lên rồi chìa tay cho Cô-xchi-a – Bác chân thành xin lỗi cháu. Cháu hoàn toàn có quyền cười khi bác làm queo đinh như ban nãy. Cháu học đóng đinh ở đâu thế?

- Cháu học được khi xây dựng lán gỗ ở Ru-mi-an-xép-ca đấy ạ! – Cô-xchi-a ngượng ngịu nói, em rụt rè bắt tay ông giáo sư.

Mọi người chạy tới vây quanh Cô-xchi-a. Em giảng giải cho họ cách đóng đinh, vui lòng giáng búa luôn tay và em không để ý Di-na đã đi đâu từ bao giờ.

- À, tôi gặp cậu này rồi! – một giọng quen thuộc vang lên – Tôi tưởng cậu này chỉ biết đánh nhau, hóa ra lại còn biết làm cả việc có ích cơ đấy.

Đứng bên Di-na là một người mặc áo ca-pốt, tay trái tì lên gậy. Đó chính là người sáng nay đã giúp Cô-xchi-a trèo lên con đường nhỏ ở quả đồi Dem-li-a-nôi. Di-na dẫn ông đến xem tài đóng đinh của Cô-xchi-a.

- Cháu đóng đinh giỏi lắm. – ông nói – Cháu đóng hết sức thành thạo. – Ông quay sang phía Di-na – Không, đồng chí Di-na ạ, tôi không tán thành đề nghị của đồng chí đâu. Ở công trường này đủ người rồi, nhưng nếu đưa đến phân xưởng đóng hòm “Bắc Cực”, cậu này sẽ rất có ích đấy. – Ông nói với Cô-xchi-a – Ngày mai, Đoàn thanh niên cộng sản nhà máy sẽ cử tới “Bắc Cực” một đội tương trợ xã hội chủ nghĩa. Cháu có muốn đi không?

- Ở “Bắc Cực” có Mi-sa Pô-li-an-trúc phải không ạ? – Cô-xchi-a hỏi, em còn chưa tin ở tai mình.

- Đúng rồi, đúng rồi! Mi-sa là bí thư chi Đoàn phân xưởng đóng hòm và là đội trưởng đội tiên tiến đấy. – Di-na nói.

- Nghĩa là cháu đồng ý phải không? Di-na, đồng chí hãy cho cậu này vào đội tương trợ. Tên họ cháu là gì nhỉ?... Cô-xchi-a Ma-lư-sép, thế là chúng ta quen nhau rồi nhé. Đến “Bắc Cực”, cháu hãy phát huy tài năng của cháu nhé! – Rồi ông gật đầu, khập khiễng bước đi, nhè nhẹ gõ chiếc gậy trên sàn gỗ.

- Đồng chí Ta-ghin-xép, bí thư đảng ủy mới đấy. – Di-na giới thiệu – Đồng chí ấy ở mặt trận về và là một người hết sức hăng hái.

Vừa về tới nhà máy, Di-na cùng Cô-xchi-a đến gặp ngay ông Ba-bin. Thấy Di-na muốn xin cho Cô-xchi-a đi, ông bằng lòng ngay:

- Được thôi... Tôi đang bực với cậu ta đấy. Rất hay đánh nhau. Lại còn học được ở đâu cái thói nói dối nữa chứ.

Ông già quay đi, nhưng đó là đám mây đen cuối cùng. Ở phía trước, mặt trời đã bừng sáng – Cô-xchi-a sung sướng vì sẽ được gặp Mi-sa.

Ở PHÂN XƯỞNG NHIỆT

Khi ta chờ đợi một điều gì tốt đẹp, thì hình như thời gian trôi đi rất chậm, chậm lắm, nhưng đó chỉ là hình như thôi. Theo lệnh của ông đốc công, từ lúc ấy đến lúc tan ca, Cô-xchi-a giúp các nhân viên coi kho phân loại đồ nghề. Khi còi nhà máy vang lên, Cô-xchi-a quyết định sẽ không về nhà nữa, em chẳng muốn gặp Xê-va và Ca-chi-a làm gì. Vả lại, em sợ sáng hôm sau sẽ không kịp ra ô tô buýt. “Mình sẽ ra mé sau lò”, - em nghĩ thế rồi đến phân xưởng nhiệt - ở nhà máy mọi người vẫn gọi phân xưởng nhiệt luyện như vậy. Đến cửa phân xưởng, em gặp Nhi-na Páp-lốp-na. Chị vừa ở nhà tới.

Được biết Cô-xchi-a đến đây làm gì, chị bảo:

- Ở phòng thí nghiệm có một chỗ ấm lắm, cháu ngủ ở đó rất tiện. Ta đi đi...

Phân xưởng nhiệt luyện hoạt động suốt ngày suốt đêm. Gian xưởng bị ám khói đến nỗi tưởng như không có tường, cũng chẳng có trần, mà chỉ có toàn bóng tối sâu thẳm. Ở đây bao giờ cũng có rất nhiều kim loại, Những chi tiết sáng loáng hoặc han gỉ, xếp thành đống, đang chờ được tôi, còn ở những đống khác, các chi tiết đen và bóng nhẫy – đó là những chi tiết đã được tôi rồi.

- Lô vừa rồi có bao nhiêu “cốc” dùng được hả bác? - chị Nhi-na Páp-lốp-na hỏi một người phụ nữ đã có tuổi làm việc bên bàn kiểm tra.

- Mười một trong số hai mươi, - người phụ nữ trả lời, vẻ bất bình. – Nhi-na Páp-lốp-na này, cô và ông Đi-kéc-man đã làm hỏng biết bao nhiêu “cốc” rồi... Bây giờ, nếu không đạt được kết quả, các thợ tôi còn mặt mũi nào mà nhìn ai nữa.

- Phải cố kết quả bác ạ, - chị Nhi-na Páp-lốp-na trầm ngâm nói. - Vấn đề không phải là xấu hổ hay không, mà là ở tầm quan trọng của việc này đối với tiền tuyến.

Cô-xchi-a chú ý tới mấy chiếc lò tăng nhiệt chính vẫn được gọi là lò hầm. Có hai lò ở bên cạnh nhau, cả hai đều dài, dài hơn cái ô tô buýt nhiều. Ở một đầu lò hiện rõ ô cửa rộng để sản phẩm vào, các chị công nhân đưa hết chi tiết này đến chi tiết khác vào đó, còn ở đầu kia có một ô cửa hẹp đỏ rực lửa, là chỗ đưa ra những chi tiết đã được nung nóng.

Cô-xchi-a nhòm vào ô cửa dùng để đưa sản phẩm vào, thấy lò giống một đường hầm rực lửa. Ở đó, tất cả mọi thứ, cả hai bên thành, cả vòm trần, đều được nung nóng đến sáng trắng. Trong đường hầm, bán thành phẩm được xếp thành hàng từ từ chuyển động về phía cửa ra. Tất nhiên không phải tự chúng chuyển động mà là nhờ một dải xích. Qua những lỗ khoét thủng ở phía dưới, những cái móc nhỏ của dải xích móc lấy bán thành phẩm. Bán thành phẩm lúc đầu màu đen nhưng khi đi qua lò thì được nung nóng tới mức sáng trắng ra. Chỉ cần nhúng vào dầu đen và tô thì bán thành phẩm trở nên rắn chắc.

- Cô-xchi-a, cháu mãi xem quá đấy. Ta đi thôi! – Nhi-na Páp-lốp-na gọi. Vừa rồi, chị đã kịp bàn bạc xong công việc với các thợ tôi.

Phòng thí nghiệm rất sáng sủa, sạch sẽ. Cô-xchi-a ngạc nhiên không hiểu tại sao chỉ để tô đen kim loại mà cũng cần nhiều sách đến nỗi phải xếp chật ních cả một tủ, mà cũng cần nhiều chai lọ bằng thủy tinh mỏng chẳng hiểu để làm gì thế kia, lại còn bao nhiêu cân, bao nhiêu kính hiển vi nữa chứ!

- Cháu rửa tay đi, - Nhi-na Páp-lốp-na nói. – Bây giờ ăn một chút nhé. Bánh mì cặp pho mát đấy. Ăn đi cháu ạ, đừng ngượng nghịu gì cả... Còn cô, cô phải làm việc đã.

CHIẾC “CỐC” KHÓ TÍNH

Trước kia, Cô-xchi-a nghĩ rằng có thể làm việc bằng thùng đãi vàng, bằng búa, có thể làm việc với một khẩu súng trong rừng, đứng bên cỗ máy hoặc đẩy xe, nhưng hóa ra còn có thể làm việc như thế này nữa: Nhi-na Páp-lốp-na rút trong cặp ra những quyển vở dày, mấy cuốn sách, khoanh tay lại và suy nghĩ, mắt nhìn miếng phôi thô ketch để làm “cốc” và nhìn chiếc “cốc” sáng loáng đã hoàn chỉnh.

- Cháu biết chúng ta sản xuất gì cho tiền tuyến rồi chứ? - bỗng chị hỏi.

- Chúng ta sản xuất tên lửa “Ca-chiu-sa” ạ, - em trả lời khe khẽ để giữ bí mật quân sự.

- Đúng, chúng ta sản xuất một vài chi tiết cho tên lửa “Ca-chiu-sa”... Đó là một loại vũ khí mạnh. Tiền tuyến đòi hỏi ngày càng nhiều “Ca-chiu-sa”, và kể ra chúng ta có thể cung cấp nhiều hơn nữa, nếu không vướng bộ phận “cốc” này. Hiện nay, thợ tiện vẫn tiện “cốc” bằng phôi đã tôi. Dao tiện cắt gọt bị cháy, gãy rất nhiều, công việc tiến triển chậm chạp. Lẽ ra có thể tiện “cốc” bằng thép nguyên chưa tôi, rồi sau đó mới nung đỏ thành phẩm, nhưng chúng ta chưa tôi được “cốc” sau khi tiện, vì thành cốc quá mỏng. Khi tôi, cốc bị biến dạng, nhăn nhúm, trở thành phế phẩm... Hôm nay chúng ta mới tôi thành công được có năm mươi lăm phần trăm cốc. Ít tới mức phải xấu hổ cháu ạ! – Nhi-na Páp-lốp-na thông thả đi vài bước trong phòng rồi nói, giọng kiên quyết: - Dù thế nào cô cũng sẽ tôi được cốc mỏng thành công. Nung cốc trong muối không đem lại kết quả. Để rồi xem nung bằng bể điện phân chì có ăn thua không. Nếu cách này không đạt được kết quả, thì phải có một cách nào khác chứ. Chú Va-xi-li dạy cô rằng trong việc này, điều quan trọng nhất là phải kiên trì... Vả lại, việc gì mà chả thế. Cô sẽ yêu cầu tất cả các nhà bác học ngành luyện kim giúp đỡ, cô sẽ lần lượt thử hàng trăm cách tôi, nhưng cô nhất quyết đạt được mục đích! Ai biết được

mỗi chiếc tên lửa “Ca-chiu-sa” sản xuất thêm sẽ cứu sống được bao nhiêu sinh mạng và đó sẽ là sinh mạng của ai! - Chị ngồi xuống bên bàn và bắt đầu lật giở vài trang sách. - Ngủ đi cháu mai cô sẽ gọi cháu dậy sớm...

Đằng sau tủ có một chiếc đi văng nhỏ. Cô-xchi-a nằm xuống, đắp áo bông lên người và suy nghĩ một chút về ngày hôm nay, một ngày mở đầu thật là xấu, nhưng lại kết thúc hoàn toàn tốt đẹp. Vậy là em sẽ đi “Bắc Cực”...

Ở một nơi mé sau quả đồi vẫn còn lại ngôi nhà có cô bé kênh kiệu mắt xanh và anh chàng Xê-va hay làm người khác phải bực mình... Hai bạn ấy là những người xấu, tốt hơn hết là em tránh đi. Ở một nơi nào đó vẫn còn lại một phân xưởng có bác đốc công già... Bác ba-bin không muốn Cô-xchi-a trở thành thợ tiện, không cho em cắt thép, thì thôi vậy.

- Cháu ngủ đấy à? – Chị Nhi-na Páp-lốp-na thì thầm hỏi.

- Không ạ...

- Cháu thờ dài gì thế?

Bị hỏi bất chợt, em nín lặng.

- Cháu tiếc vì phải xa nhà máy và bạn bè à?

- Cháu cần gì đến những người ngang như cua ấy hả cô! – em bực tức trả lời.

- Đúng là các cháu không thân nhau... Các cháu không thân nhau là không tốt đâu... Thôi, cháu ngủ đi, Cô-xchi-a.

Phải rồi, em sẽ đến với Mi-sa ở “Bắc Cực”, nơi “cách đây mười cây số, cứ đi thẳng, không kể một số chỗ rẽ” và em sung sướng được đến nơi đó. Còn việc em thờ dài, quả thật chính em cũng chẳng hiểu tại sao.

Chương bốn

“BẮC CỰC”

Sáng hôm sau, từ lúc trời còn chưa sáng rõ, ô tô buýt của nhà máy đã khởi hành đi “Bắc Cực”. Hành khách là các bạn trẻ ở phân xưởng cơ khí thanh niên.

- Chúng mình sẽ phải kéo các cậu ở “Bắc Cực” xuống có lâu không nhỉ?
- một người hỏi.

- Các bạn! – Di-na nói xen vào. – Tôi đề nghị các bạn đến “Bắc Cực” không được nói rằng chúng ta đến đó là để kéo những người ở đấy xuống. Lời lẽ đó không hay ho gì đâu. Các bạn ở “Bắc Cực” đang làm việc quên mình, nhưng chúng ta nhận được mệnh lệnh của đồng chí Xta-lin phải gửi sản phẩm ra mặt trận nhanh và nhiều hơn nữa. Cho nên chúng ta mới đến hỗ trợ cho các bạn trên đó...

Hành khách trên ô tô buýt im bặt. Cô-xchi-a cảm thấy em là một nhân vật quan trọng, vì em đi thi hành mệnh lệnh của đồng chí Xta-lin.

Thoạt tiên, bên ngoài cửa sổ ô tô thấp thoáng mấy ngôi nhà, sau đó ánh đèn pha chỉ quét lên những thân cây thông, rồi cuối cùng, ô tô dừng lại. Mọi người xuống xe. Trước mặt họ là một hàng rào cao chằng dây thép gai. Từ mé trái có một luồng ánh sáng chói lòa rọi qua. Các em thì thầm với nhau.

- Kìa, đèn pha đấy...
- Để làm gì nhỉ?
- Cậu lạ thật, có thể mà cũng không hiểu! Để thấy rõ ngay là ai đang đi chứ còn gì nữa.
- Ở đâu nghiêm ngặt thật...
- Nhất định rồi!

- Nhìn kia, trên chòi có một anh bộ đội mặc áo lông đứng gác...

Ở hàng rào một cánh cửa nhỏ mở ra, rồi có tiếng nói:

- Vào từng người một!

Khi đến lượt Cô-xchi-a, em trông thấy trong trạm gác có hai anh bộ đội.

- Tên họ gì? - một anh vừa nhìn vào bản danh sách vừa hỏi.

Lúc ấy Cô-xchi-a đang mãi nhìn con chó béc-giê thè lưỡi lòng thòng ngồi bên cạnh anh bộ đội kia.

- Cô-xchi-a Lùn ạ, - em đáp nhưng rồi lập tức sửa lại: Ma-lư-sép Cô-xchi-a Gri-gô-ri-ê-vích...

- Lần sau không được nhầm lẫn đấy, Cô-xchi-a Ma-lư-sép! – anh bộ đội nói. – Đúng là một cậu lùn tịt thật.

Bước qua ngưỡng cửa, Cô-xchi-a thấy mình đứng trước một cái sân rộng. Các em đã được chia thành nhiều nhóm, đứng cạnh mỗi nhóm có một người lớn. Ngay lúc ấy, có ai ôm lấy Cô-xchi-a:

- Thật không ngờ! Nếu tớ không lầm, thì đây đúng là Cô-xchi-a Lùn rồi! Đồng chí Di-na, tôi sẽ nhận cậu này cùng với cả cái mũ của cậu ta về phân xưởng đóng hòm đấy!

- Được lắm, Mi-sa! – Di-na vội vã đáp. - Cậu ấy đóng đinh rất tài. Hôm qua, ở nhà máy, cậu ấy làm tất cả mọi người phải kinh ngạc đấy. Đồng chí bí thư đảng ủy ra lệnh đưa cậu ấy vào đội tương trợ.

- Tôi không biết Cô-xchi-a Lùn của tôi lại có cái tài như thế, chứ nếu không, tôi đã kéo cậu ấy sang đây từ lâu rồi. Ở bên này, người đóng đinh giỏi thì có nhiều việc lắm.

Di-na hô to: “Trật tự”! - rồi nói với các thanh thiếu niên:

- Tôi xin nhắc một lần nữa về nếp sinh hoạt ở đây. Các bạn hãy giữ đúng nội quy của cơ sở này. Không được chạy lung tung đến các phân xưởng, phải nghe lời các bác bảo vệ và các anh chị công nhân lớn tuổi. Không được ghi chép. Khi về nhà, không được nói một lời nào cả với bố, với mẹ, cả với những người quen thuộc. Các bạn chiều chưa?

Tất cả nhao nhao lên: mọi người hứa sẽ im lặng.

- Tôi tin ở Cô-xchi-a Lùn nhất, - Mi-sa thì thầm. – Ngay với tôi, cậu ấy cũng chẳng hề nói một lời. Có lẽ cậu ấy đã cắn đứt mất lưỡi lúc ăn cháo rồi.

Này Cô-xchi-a Lùn, gặp anh, em có mừng không?

- Mừng, - Cô-xchi-a đáp, rồi em không biết nói gì thêm nữa.

Nhóm của Mi-sa đi tới một gian nhà rộng rãi làm bằng thân cây tròn to. Bên cạnh gian này là những chõng gỗ tấm dài tấm ngắn khác nhau. Hai cánh cửa mở toang. Từ trong nhà vang ra tiếng ầm ĩ chói tai và cuộn cuộn bốc ra một làn hơi nước trắng. Hình như chính tiếng ầm ĩ đã đẩy một toa xe goòng chất đầy hòm chạy trên đường ray. Sau đó các em trông thấy một phân xưởng sáng rực đèn điện. Nhiều thiếu niên đang làm việc bên bàn thợ, đóng các thanh gỗ thành từng tấm. Ở gần lối ra, các công nhân lớn tuổi ghép gỗ tấm thành hòm, đóng bản lề và chốt.

Các đội trưởng tìm hiểu qua số công nhân mới đến rồi sắp đặt chỗ làm việc bên bàn thợ.

- Em sẽ đóng đáy hòm nhé, - Mi-sa nói và đưa búa cho Cô-xchi-a. - Trên hai thanh ngang này, em hãy đặt ba thanh khác, thế này nhé, thanh nọ sát thanh kia. Mỗi thanh em đóng bốn đinh gắn chặt vào thanh ngang. Nào, em hãy thử làm xem.

Cô-xchi-a suy nghĩ một chút rồi dùng búa gõ nhẹ cho cả mười hai chiếc đinh cắm đúng vị trí, sau đó em giáng mạnh búa mười hai lần nghe như tiếng súng liên thanh nổ giòn giã. Cả ngàn ấy chiếc đinh chạy trốn khỏi đầu búa của em giấu mình vào trong gỗ.

- Em tài quá! - Mi-sa ngạc nhiên. - Em làm lần nữa xem nào!

Cố nhịn cười, Cô-xchi-a cầm búa ở tay phải đóng sáu chiếc đinh, rồi em tung búa sang tay trái đóng nốt số đinh còn lại.

- Em còn có thể giữ đinh bằng hai ngón tay và đóng luôn được cơ, anh nhìn nhé!

Không nhấc hai ngón tay khỏi đinh, Cô-xchi-a giáng vọt búa xuống, Mi-sa những tưởng trên thế gian này bớt đi mất hai ngón tay, nhưng Cô-xchi-a đã kịp rút hai ngón tay của em ra đúng lúc chiếc đinh đang lún sâu vào gỗ.

- Em đừng nghịch ngợm như thế. Nếu phải khâu hai ngón tay mới vào cho em, anh biết lấy đâu ra kim và chỉ? Nhưng nói chung, phải công nhận rằng em là một tay kỳ tài.

- Cái gì cơ? - Cô-xchi-a ngạc nhiên hỏi.

- Kỳ tài nghĩa là khéo léo đến nỗi ai cũng phải sửng sốt. Em biết không, - Mi-sa trầm ngâm nói, - anh vừa có một ý định. - Anh vỗ trán mình. - Nào, cái đầu, suy nghĩ đi, rồi ta sẽ mua mũ cho!

- Ái! - có tiếng kêu ở bên cạnh.

Một cô tóc hung đỏ cho ngón tay vào miệng như mút kẹo. Cô-xchi-a đã biết cô. Cô làm việc ở kho dụng cụ bên nhà máy và cô vẫn được gọi là “đám cháy thế giới” vì màu tóc của cô.

- Tôi không biết đóng đinh đâu, - cô xuýt xoa nói. Tôi làm dập hết cả năm ngón tay rồi.

- Cậu rút ngón tay ra đi, kéo sơn móng tay hồng mất đấy. Bây giờ cậu ra xếp gỗ, còn Cô-xchi-a sẽ đóng đinh, - Mi-sa ra lệnh. Anh có một ý định...

Công việc diễn ra rất nhộn nhịp. Cô-xchi-a say sưa đóng đinh. Cán búa như dính liền vào lòng bàn tay em. Em rất thích thú khi các bạn chạy tới xem em làm việc, nhất là khi được Di-na khen.

- Bộ phận đóng hòm dừng lại đã! - Mi-sa nhảy lên một bàn thợ, hét to, và khi tiếng búa đã lặng, anh báo cho tất cả biết: - Cô-xchi-a cùng bạn giúp việc là Cla-va đã hoàn thành một định mức rưỡi, mong các bạn hãy phấn đấu theo kịp họ!

Các em ồn ồn lên.

- Có người giúp việc thì thẳng ngực cũng làm được như vậy, - một em tuyên bố.

Nhưng rõ ràng đó là thái độ ghen tị không hơn không kém.

- Đồng chí Mi-sa, hãy ra lệnh tiếp tục làm việc đi, - một người đàn ông to béo, mặc áo bông đen, đi đôi ủng dạ cao, nói. Di-na vừa dân ông tới phân xưởng. Ông chăm chú nhìn Cô-xchi-a làm việc rồi bảo Mi-sa: - Nếu các công nhân đóng hòm đều học được cách làm việc như thế này và nếu phân chia thao tác như đồng chí và đồng chí Di-na đề nghị, thì công việc sẽ có kết quả hơn. Còn Cô-xchi-a, cháu có nhớ trước kia cháu học đóng đinh như thế nào không?

- Khi xây dựng lán gỗ, ông Criu-cốp đưa cho cháu chường này đinh, - Cô-xchi-a lấy trong hòm ra một nắm đinh, - và một tấm gỗ dày ba tấc. Ông làm mẫu cho xem, sau đó bảo cháu cứ đóng rồi dừng kim rút ra và...

- Và sao nữa?

- Và ông nói: “Chùng nào chưa đóng được bằng một nhát búa, ông sẽ không gọi đi ăn đâu”. – Cô-xchi-a kết thúc câu chuyện.

- Thế em đi ăn vào lúc nào? – Di-na ngạc nhiên.

- Suốt hai ngày em chỉ có nhai bánh mì không thôi, sang ngày thứ ba mới được ăn uống hẳn hoi...

- Cậu này đã trải qua một trường học thật khắc nghiệt, - người to béo cười vang. – Chúng ta sẽ không dạy như thế. Đồng chí Mi-sa, ngày mai Cru-glốp sẽ thay đồng chí ở đây, còn đồng chí hãy làm việc với Cô-xchi-a, hãy dạy cậu ấy cách truyền đạt kinh nghiệm thế nào cho có phương pháp. Và rồi trong lớp huấn luyện Xta-kha-nốp của mình cậu ấy sẽ đào tạo được vài hướng dẫn viên cũng giỏi như thế.

- Cô-xchi-a tuyệt thật! – Mi-sa nói khi người to béo đã đi khỏi. – Ngày mai, hai anh em mình sẽ ở Khu tập thể trên núi suốt ngày. Vừa rồi là đồng chí Sê-xta-cốp, thủ trưởng đơn vị này đây. Mọi việc sẽ rất tốt đẹp, em ạ!

- Đồng chí bí thư đảng ủy mới tinh thật, - Di-na vui mừng nói, - đồng chí ấy phát hiện ngay là Cô-xchi-a rất có ích ở phân xưởng đóng hòm. Tớ sẵn sàng yêu ngay đồng chí bí thư đảng ủy của chúng ta. Tớ nói hoàn toàn thẳng thắn đấy.

Cô-xchi-a đóng đinh lại càng hăng hơn nữa. Mặt Cla-va đỏ bừng bừng, món tóc hung đỏ bết vào trán và biến thành màu sẫm. Nhưng khi công việc đang chạy, người ta thường không để ý đến sự mỏi mệt.

KHU TẬP THỂ TRÊN NÚI

Con đường mòn chạy giữa các tầng đá dẫn đến một bãi rộng mọc đầy thông già. Dưới ánh trăng bạc, Cô-xchi-a trông thấy Khu tập thể trên núi, - một ngôi nhà đẹp có nhiều hình chạm trổ, nơi ở của các đội trưởng sản xuất. Trước chiến tranh, đây là trạm trượt tuyết của một hội thể thao. Cô-xchi-a ngoảnh lại đằng sau. Phía dưới núi, rừng cây vô tận trải rộng bao la như biển cả, trong yên tĩnh và trầm lặng.

- Chỗ bọn anh ở như một khu an dưỡng ấy em ạ, - Mi-sa nói.

Mi-sa và Cô-xchi-a bước vào nhà, họ chào bác lao công rồi theo một cầu thang hẹp lên tầng hia, tới một căn phòng nhỏ xíu. Mi-sa thắp đèn dầu. Cô-xchi-a trông thấy ở góc phòng có vài đôi ván trượt tuyết. Thật ra đó không phải là những đôi ván trượt như của anh Mi-tơ-ri tặng cho em, đôi ấy rộng bản, lót da lông hươu, còn mấy đôi này hẹp, dài, trong bóng bẩy.

- Của ai đấy anh? – Cô-xchi-a dè dặt hỏi.

- Chẳng biết nữa... không hiểu ai bỏ quên ở xưởng mộc. Anh đã thử trượt, nhưng đến bây giờ vẫn chưa trượt được, Chẳng có chỗ bằng phẳng nào, toàn là núi cả. Khó đứng vững trên đôi ván quá.

- Khó gì cơ chứ! – Cô-xchi-a mỉm cười. – Ngày mai ta đi trượt nhé.

- Đồng ý! Nhân thế chúng ta thỏa thuận với nhau là em bỏ cái từ “ngày mai” đi và nói cho đúng là “ngày mai” nhé.

Trong chiếc lò sắt nhỏ hình tròn, lửa cháy bùng bùng. Mi-sa nấu nước trà rồi đặt bánh mì, đường và lọ bơ lên bàn. Lòng đầy sung sướng, Cô-xchi-a ngồi uống trà. Mi-sa vui mừng thết Cô-xchi-a bánh mì với bơ.

- Em hơi gầy đi đấy, chắc hẳn vì em muốn lớn lên chút nữa chứ gì, - Mi-sa vừa nói vừa mỉm cười với Cô-xchi-a. – Em nghĩ như thế là đúng lắm. Em phải cao thêm một mét rưỡi nữa, không kể cái mẩu mỡ gang của em

của em hiện giờ... Kìa sao em cứ im lặng thế hả? Lưỡi em ngắn quá đấy. Em sống thế nào?

Bây giờ, mọi chuyện đều tốt đẹp xiết bao, bởi vì bên cạnh Cô-xchi-a là Mi-sa. Mi-sa cũng hơi gầy đi và đã trưởng thành hơn, nhưng vẫn vui vẻ, dịu dàng như trước.

Nhà máy quân sự mang số hiệu và ngôi nhà sau đồi dường như xa lắc xa lơ và không rõ có tồn tại trên đời này thật không hay chỉ là một giấc mơ.

- Em chưa được đứng máy à? Vẫn phải làm thợ phụ à? Đùng có cau có như thế. Anh có một kế hoạch tuyệt lắm.

- Đồng chí Xô-bi-nốp^[iii], mọi người đang chờ đồng chí đấy! - Rồi một giọng trầm vang lên: - Đô-rê-mi-pha-son-la!

Xô-bi-nốp nào thế nhỉ? Nhưng Mi-sa đã trả lời như mình hoàn toàn không phải là Mi-sa vậy.

- Tôi đến ngay bây giờ đây, đồng chí Sa-li-a-pin^[iv], - Rồi anh giải thích cho Cô-xchi-a: - Ở đây hầu như tất cả đều là người U-cra-i-na. Trước giờ ngủ, bọn anh tổ chức biểu diễn ca nhạc như những ca sĩ lừng danh vậy. Em có muốn nghe không?

- Có chứ...

- Nhưng mắt em díp lại rồi kìa kìa... Em đi ngủ đi. Anh ngồi với các anh ấy chừng một tiếng đồng hồ nữa. Chỉ có điều em không được chiếm quá năm mươi phần trăm giường đâu. Ban đêm thỉnh thoảng anh cũng ngủ đấy. – Mi-sa nói đùa rồi đi ra.

Cô-xchi-a cởi quần áo ngoài, treo bít tất bên cạnh lò rồi chui tọt vào chăn! Căn phòng nhỏ ở phía trên rừng cây tuyết phủ này thật yên tĩnh! Mé dưới có tiếng đàn vọng lại, giọng ca của các bạn trẻ hòa vào nhau trong một bài hát du dương lạ tai. Cô-xchi-a cảm thấy buồn buồn vì niềm vui của em chưa trọn vẹn. Anh Mi-tơ-ri ở đâu nhỉ? Ở ngoài mặt trận... Chắc hẳn mặt trận cũng đại khái như quăng rừng thưa, nơi anh Mi-tơ-ri đã dùng con dao dài của người Man-xi đâm chết một con gấu lớn, sau đó, em cùng anh Mi-tơ-ri lột da luôn con vật béo ấy. Chỉ có điều ở mặt trận không phải là con gấu mà là tên phát xít. Anh Mi-tơ-ri đã tiêu diệt được tên phát xít nào chưa

nhỉ? Chắc chắn anh ấy đã tiêu diệt được rồi, và không phải chỉ một tên, mà anh đã tiêu diệt được nhiều lắm, không đếm xuể... Giọng hát ở mé dưới vang lên vui tươi hơn, nỗi buồn của Cô-xchi-a cũng dịu bớt đi.

Tính chi li, Cô-xchi-a sống với anh Mi-tơ-ri chẳng được bao lâu. Anh cứ đi rừng tai-ga luôn, để em ở lại Ru-mi-an-xép-ca với bà Páp-li-na. Anh tin chắc rằng em trai anh sẽ không hư hỏng, vì Cô-xchi-a đã biết đãi vàng, đã lao động được ở công trường, việc gì em cũng biết làm. Chỉ riêng chuyện học hành là em không có thời giờ... Còn Mi-tơ-ri thì đi lang thang với các bạn anh dọc bờ những con suối có vàng,, đặt bẫy bắt chồn nâu. Mùa đông năm ngoái, anh đến chỗ người Man-xi, sang mùa xuân anh đem về sáu bộ lông chồn nâu và mảnh ước hiệu quý báu của ông già Ba-khơ-chi-a-rốp. Anh gọi Cô-xchi-a ở công trường xây dựng lán gỗ về, giao các bộ lông cho “Trạm thu mua lông thú” rồi chè chén suốt hai tháng. Sau đó bỗng có chiến tranh, thế là Mi-tơ-ri ôm Cô-xchi-a, bộ ria anh chạm vào mặt em làm em buồn buồn, anh nói...

Nghĩ đến đây Cô-xchi-a ngủ thiếp đi...

Từ trong rừng có một cái bóng đi ra. Cái bóng to tướng, chân cao lêu đêu, thận trọng. Rừng tai-ga cử nó đến thám thính vì được biết trong ngôi nhà nhiều hình chạm trổ mới xuất hiện Cô-xchi-a Lùn. Cái bóng dừng lại ở cửa rừng, khe khẽ hít thở không khí, ngửi ngửi mùi khói rồi lắc lư cặp sừng to như một cành thông già. Nó nhìn mãi mấy ô cửa sổ sáng ánh đèn, ba cửa sổ ở dưới, một ở ngay sát mái. Tiếng người vọng đến đôi tai tròn xoe dỏng lên của nó: mọi người đang hát, như đôi khi đám thợ săn vẫn hát bên đồng lửa. Cái bóng lo lắng, từ từ quay mình rồi đi vào rừng, chân choãi rộng bước trên lớp tuyết sâu chan hòa ánh trăng.

ĐI TRƯỢT TUYẾT

Khi Cô-xchi-a mở mắt ra, ánh nắng đã chiếu vào cửa sổ. Sau ngày hôm qua dài đằng đẵng, em đã ngủ một giấc ngon lành. Trên lò, ấm trà đang sôi làm chiếc vung cứ nảy lên nảy xuống lạch cạch.

- Dậy đi thôi, Cô-xchi-a! – Mi-sa vui vẻ gọi. – Ngày mùa đông ngắn lắm. Phải làm hàng nghìn việc với tốc độ thật lớn đấy.

Lúc ngời ăn sáng, Cô-xchi-a kể cho Mi-sa nghe những ý nghĩ về anh trai.

- Em hãy viết thư về Ru-mi-an-xép-ca cho bà Páp-li-na hỏi xem có thư của anh Mi-tơ-ri không, - Mi-sa góp ý ngay. - Nếu có thư, em nhờ bà cụ gửi đến đây cho. Kế hoạch của chúng ta hôm nay thế này nhé: bây giờ chúng ta làm việc, sau đó sẽ đi trượt tuyết, đến tối chúng ta sẽ viết thư.

Dọn dẹp bàn xong, Mi-sa mang lên một mảnh gỗ, lấy búa và đinh ra:

- Em cầm búa cho anh xem nào. Anh cầm thế này đúng không?

- Không!... Sai rồi, - Cô-xchi-a giải thích. – Anh đừng nắm chặt cán. Phải cầm cán nhẹ nhàng như chơi thôi, có thể đóng đinh lâu mới không mỏi tay.

- Bây giờ em đóng đinh cho anh xem nào. – Mi-sa quan sát thật kỹ và hiểu cả. – Nói cho đúng hơn, không phải em đóng xuống, mà là em dồn toàn bộ sức nặng lên mũ đinh. Anh nói đúng không?

- Đúng đấy... Thế em phải dạy tất cả các cậu ấy à? Vậy rồi em có ở lại đây lâu không?

- Em dạy cho chừng mười người, họ sẽ trở thành những người hướng dẫn phương pháp tiên tiến. Em có muốn ở lại đơn vị này không?

- Sao lại không! – Cô-xchi-a chân thành thú thực. – Em về làm chân thợ phụ làm gì!

- Mọi việc đã tính toán cả rồi! – Mi-sa nói. – Anh cũng đã có một kế hoạch như thế. Chúng ta tiếp tục làm việc nhé! Bây giờ em hãy đóng thử

cho anh xem búa phải chạm vào mũ đinh như thế nào để nó chui luôn vào gỗ, không lằng nhằng gì cả.

Vừa cười đùa vui vẻ vừa pha trò, Mi-sa đã phải bỏ ra khá nhiều công sức mới giúp được người giáo viên tương lai của lớp Xta-kha-nốp nắm vững cách truyền lại cho các bạn nghệ thuật đóng đinh bằng một nhát búa. Nhân thể Cô-xchi-a còn học phát âm đúng các từ. Sau đó, Mi-sa bỗng nảy ra ý nghĩ sẽ đóng đinh theo một kiểu thật tiên tiến và say sưa với ý nghĩ đó đến nỗi quên hết mọi chuyện trên đời.

- Chúng ta đi trượt tuyết chứ anh? – Cô-xchi-a nhắc.

Hai người bước ra thềm, nheo nheo mắt cho quen với ánh nắng rồi chuẩn bị đi trượt. Cô-xchi-a ngạc nhiên thấy Mi-sa vốn khéo léo, nhanh nhẹn, lại có vẻ lúng túng trên đôi ván trượt tuyết. Loại ván trượt tuyết thể thao không tiện lợi như loại đi săn, nhưng Cô-xchi-a quen ngay. Em lướt mấy vòng xung quanh Mi-sa đang chập chững đi rồi vút luôn đôi gậy xuống gốc thông nói “Chỉ tổ vướng!” – và bắt đầu chạy, hai tay dang ra, khuỷu tay hơi gập theo lối người Man-xi.

- Chúng ta trượt xuống núi đi, - em đề nghị Mi-sa.

Mi-sa vừa thở hổn hển vừa nhìn xuống dưới và lắc đầu:

- Anh đâm vào cây thông mất. Bao nhiêu thông kia kìa.

- Anh phải tránh đi chứ...

- Thế thì nhất định anh sẽ làm gãy một cây thông khác, cây to nhất ấy.

- Anh xoàng quá! – Cô-xchi-a buồn rầu, nhưng bỗng em kêu lên: - Anh nhìn kìa, có thú rừng anh ạ! – em chỉ một vết chân rộng ở dưới cây thông.

- Làm gì có thú rừng! – Mi-sa ngạc nhiên. - Chắc là con bò nào đẩy thoi...

- Sao lại con bò! Đúng là thú rừng mà! - Rồi em giải thích: - Chắc chắn có một con nai đã đi qua đây.

- Cũng có thể lắm, - Mi-sa tán thành. – Anh nghe nói cách đây vài năm, có hai con nai chạy vào công viên văn hóa ở đây. Không thể săn bắt chúng ở gần thành phố được, cho nên chúng cứ đi lung tung khắp nơi. Em có biết anh nảy ra ý nghĩ gì không, Cô-xchi-a? Nhân dịp này, em hãy trượt tuyết

cho thoải mái đi. Em hãy rượt theo con thú rừng của em, còn anh về nhà đọc sách đây...

TIẾNG GỌI CỦA RỪNG TAI-GA

Cô-xchi-a mỉm cười với Mi-sa rồi lao vun vút xuống núi, không phải em đuổi theo con nai mà là em thích lao thế thôi. Vóc dáng bé nhỏ của em lướt nhanh giữa hàng cây, để lại phía sau một đám bụi tuyết lấp lánh nhẹ như bông. Giữa đường em gặp một vật chướng ngại không rõ là một gốc cây hay một tảng đá phủ kín tuyết. Cô-xchi-a thu người nhún đôi ván nhảy bật lên, rồi bóng em lại thấp thoáng giữa những thân cây to tướng.

“Đúng là một chú quý con!” – Mi-sa nghĩ và bất giác anh thấy thèm được như Cô-xchi-a.

Cô-xchi-a trượt đi mỗi lúc một xa. Không khí tràn ngập lồng ngực, rít lên ở hai bên tai, làm mặt em nóng ran. Em quên hết mọi chuyện ở phía sau những cây thông kia. Rừng taiga, rừng taiga thân yêu mà bất ngờ em tìm được ở gần thành phố đã đón nhận em – không phải đón nhận một người khách, mà là đón nhận người chủ.

Em lao xuống một thung lũng hẹp giữa những ngọn núi nhỏ, rồi vừa lướt nhanh vừa nhìn sang hai bên. Rừng đầy những cây to, mọc đều đặn, chỉ có điều là sạch quá. Ở Ru-mi-an-xép-ca, gần như ngay sau làng có những đồng cành cây khô thật to, cây cối bị đốn năm ngổn ngang, biết bao nhiêu con suối chặn đường! Tuy thế ở đây cũng rất tuyệt! Mỗi cây thông đều tỏa vào em một phần hơi thở tinh khiết của nó, mỗi cây đều đang thì thầm điều gì. Giữa các cành là những mảnh trời xanh xanh êm dịu, trên các chùm là thông sẫm màu lấp lánh ánh nắng vàng nhạt, còn xung quanh có rất nhiều dấu chân – nào dấu chân thỏ, nào dấu chân cáo, lại như có con chồn bạc cũng chạy qua đây thì phải...

Đây là nhà của em, và các cây thông niềm nở đón em. Kia có một cây thật là cao, to, trông chắc nịch! Các cô gái Man-xi thường dựng lều dưới những cây thông như thế khi cần ngủ đêm trong rừng. Họ treo lên cây một

tắm da hươu – nghĩa là họ đã ở nhà, họ đốt lửa lên rồi ngồi khoanh chân, tết lại bím tóc, trao đổi với nhau về những điều mới lạ họ thấy trong rừng, chế giễu các chàng trai và khoe một chuỗi hạt cườm bóng như gương hoặc khoe tài bắn súng.

Ở sau một lùm cây rậm rạp, nơi không bao giờ có gió, là chỗ thích hợp để dựng một trạm lớn cho đoàn ve hươu khi người Man-xi chở đồ tới những mỏ xa. Chỉ việc đốt lên mấy đống lửa là có thể nghỉ ngơi tha hồ ấm áp. Một người phụ nữ mắt đen trẻ tuổi mở tấm da hươu mềm mại, bế ra một chú bé trần truồng đầy đặn như hạt bá hương. Chị hung con lên, đỡ lấy con bằng đôi tay âu yếm và hôn con, còn đứa trẻ thì giơ đôi tay nhỏ xíu về phía có ánh sáng - ngọn lửa và cả những tia nắng.

Chẳng bao lâu nữa em sẽ gặp anh Mi-tơ-ri. Hai anh em đã hẹn nhau rằng Cô-xchi-a sẽ tới gặp anh ở tảng đá Đen đơn độc trong rừng taiga. Có lẽ anh Mi-tơ-ri đã tới chỗ hẹn và đang lắng tai nghe ngóng chờ đợi. Đôi tai dài của chiếc mũ lông thắt lại với nhau thành một nút lỏng sau gáy anh, mặt anh nóng bừng bừng, răng anh trắng đến nỗi từ xa đã có thể trông thấy nụ cười của anh. Anh Mi-tơ-ri gọi: “Em đi đâu mà biệt tăm thế hả?” Còn con chó Mu-xơ-ca thì vừa vui vẻ sủa vang vừa quẩn lấy chân Cô-xchi-a. Chỉ đưa mắt nhìn qua, em cũng đã thấy trên thắt lưng Mi-tơ-ri có bao nhiêu là da sóc và còn da con gù nữa ấy chứ, nhưng em lại nói về việc ở nhà: “Hôm này bà Páp-li-na đun nước tắm cho anh đấy... Còn chú Cô-lư-sơ bảo mai anh đến ăn với chú một bữa”. Rồi hai anh em đi về theo vết trượt tuyết của Cô-xchi-a.

Tới ngang khối đá đen, em không hiểu ngay được rằng người đứng bên cạnh khối đá, tay tì lên gậy trượt tuyết, không phải là Mi-tơ-ri. Người này cao lớn, vẻ mặt niềm nở, đội mũ ấm, đeo súng trên vai.

- Chào anh ạ! – Cô-xchi-a đường hoàng nói.
- Chào em! Em trượt kiểu gì vậy? Em học ở đâu thế?
- Em tự học và anh Mi-tơ-ri cũng dạy em nữa. Anh Mi-tơ-ri là anh trai em... Anh ấy đang ở ngoài mặt trận.
- Nghĩa là anh sẽ gặp anh ấy...

- Còn em là em ruột anh ấy, em là Cô-xchi-a Ma-lư-sép, Cô-xchi-a vội vã nói thêm.

- Tài quá nhỉ! – anh bộ đội mỉm cười. – Anh cứ tưởng chỉ có anh ấy là anh của em thôi, hóa ra cả em cũng là em của anh ấy. Anh sẽ nhớ... - Anh lấy dưới vạt áo ra một chiếc bi đông rồi bảo: - Uống nước chè đi em! – anh rót nước chè đặc có đường vào chiếc cốc nhỏ. – Chào em nhé, anh đi đây! – anh nói và bước đi bằng những bước chân dài, đẹp, dường như hai thanh gỗ trượt tự lướt trên tuyết, còn anh thì dùng đôi gậy để đo đường.

Cô-xchi-a nghĩ rằng có lẽ đó là kiểu trượt tuyết hay nhất.

Bỗng em trông thấy mặt trời ở phía sau một cây bạch dương đã sắp chạm đỉnh núi. Các cành bạch dương như chia cắt mặt trời thành nhiều mảnh... Phải về thôi... Nhưng về làm gì nhỉ? Nếu em có một khẩu súng và một ổ bánh mì, thì đây chẳng phải là nhà em hay sao? Kia kìa, có một cây thông đổ, bộ rễ khô khốc bật lên trông như cái lưỡi trai ở mũ. Nếu dọn sạch đất sét ở dưới rễ, kéo các cành thông vào, bít ba phần tư khe hở rồi từ bên trong bít nốt lỗ chui, ta sẽ được một chỗ ở khô ráo, ấm áp giữa rừng! Không cần đốt lửa cũng ngủ được, mà khi dậy vẫn khỏe mạnh.

Mặt trời to tướng, đỏ ối, hạ xuống đỉnh núi làm vỡ một mảnh rìa. Các chùm lá thông nhuộm một màu hồng đậm. Có tiếng thì thầm lan khắp rừng: “Bạn về à? Sao lại về?” Trái tim Cô-xchi-a đáp lại: “Có thể chẳng bao lâu nữa tôi sẽ quay lại thôi”. Cô-xchi-a vừa trượt về vừa thầm tính toán một quyết định quan trọng. Khi em trong thấy ngôi nhà nhỏ có những hình chạm trổ, em đã đi đến một quyết định dứt khoát.

MẢNH ƯỚC HIỆU

Mi-sa dán kín phong bì lại rồi nói:

- Anh tin rằng anh em ở mặt trận đã gửi thư về rồi, nhưng em chưa nhận được vì bà Pap-li-na không biết địa chỉ của em hiện nay để gửi cho em. Bây giờ mọi chuyện sẽ ổn cả. Chúng ta sẽ bỏ thư vào hòm thư và đợi thư trả lời.

Hai người nấu khoai tây ăn, Cô-xchi-a có vẻ băn khoăn, như khi người ta chờ đợi cơ hội để bàn một việc quan trọng.

- Em nhớ anh Mi-tơ-ri phải không? – Mi-sa hỏi.

- Em có việc phải bàn anh ạ. – Cô-xchi-a nghiêm nét mặt trả lời.

- Việc lớn không? Tâm cỡ quốc tế chẳng? Em nói đi...

Cô-xchi-a lấy con dao díp của Mi-sa, rồi quay người, rạch đường chỉ ở cạp quần, rút ra một miếng vỏ bạch dương cuộn chặt thành một cái ống nhỏ. Em mở miếng vỏ cây đưa cho Mi-sa lúc ấy đang chăm chú nhìn theo tay em.

- Cái gì thế này?

- Mảnh ước hiệu đấy. Anh không trông thấy à?

- Đúng là mảnh ước hiệu thật nhỉ! – Mi-sa tỏ vẻ mừng rỡ để đùa Cô-xchi-a và xem xét kỹ hình vẽ đơn giản bằng sơn xanh trên mảnh vỏ cây. – Chỉ có điều đáng tiếc là anh không hiểu mảnh ước hiệu này có ý nghĩa thế nào. Hình một người trông rất buồn cười cầm cây cung và ba mũi tên... Mảnh ước hiệu này để làm gì hả em?

- Anh gởi mảnh ước hiệu này cho bất cứ người Man-xi nào xem, người đó cũng sẽ dẫn anh tới gặp đúng ông già Ba-khơ-chi-a-rốp. Anh đưa mảnh ước hiệu này cho ông già, ông ấy sẽ cho anh tới chỗ sương mù xanh.

- Sương mù xanh nào cơ?

... Khi Cô-xchi-a kể xong câu chuyện về Hồ thiêng đáy vàng có những con cá biết hát mà ông già Ba-khơ-chi-a-rốp biết đường đi tới, Mi-sa hỏi:

- Xin lỗi cậu em nhé, cậu kể cho anh những chuyện cổ tích ấy để làm gì thế hả? Chẳng lẽ anh lại tin những điều ngốc nghếch ấy hay sao?

Điều làm Cô-xchi-a tức nhất là Mi-sa lại bảo “Xin lỗi cậu em nhé”. Nét mặt em sa sầm, hai mắt quắc lên giận dữ.

- Em nói chuyện có thật đấy. – mãi sau em mới nói.

- Nghĩa là em bảo anh đến chỗ sương mù xanh chứ gì?

- Vâng. – Cô-xchi-a gật đầu – Còn tùy anh.

- Được, chúng ta hãy xem xét vấn đề này một cách quy củ nhé. – Mi-sa nghiêm trang nói – Cứ cho là mọi chuyện đúng như em nói đi. Ai cho chúng ta ra khỏi nhà máy?

- Chắc hẳn chẳng ai cho rồi... - Cô-xchi-a nói lấp lửng.

- Nghĩa là em đề nghị bỏ trốn chứ gì?

Không phải những lời Mi-sa nói làm Cô-xchi-a lo ngại, mà em lo ngại về mối nghi ngờ toát lên từ những lời ấy. Quả thật Mi-sa nhìn người bạn bé nhỏ của mình với vẻ mặt như nhìn một con người xa lạ, đáng ghét.

- Chúng ta sẽ đem về bao nhiêu là vàng! – Cô-xchi-a vội vã tiếp lời để giải thích ý kiến của mình – Mỗi người chúng ta sẽ lấy mười cân vàng chứ không kém. Em nói thật đấy...

- Ừ thì chúng ta sẽ đem được vàng về. Rồi sao nữa? Chúng ta sẽ trở nên giàu có chẳng? – Mi-sa gặng hỏi.

Câu chuyện đã đến lúc gay go nhất. Trong lời lẽ của Mi-sa lộ rõ một vẻ khinh bỉ đầy giễu cợt: điều đó không những liên quan tới toàn bộ ý định của Cô-xchi-a, mà còn liên quan tới bản thân em nữa, người mà mới một phút trước đây Mi-sa còn hết sức tin cậy. Cô-xchi-a hiểu rằng em đang sắp mất hết tình cảm yêu quý của Mi-sa.

- Chúng ta chỉ giữ lại một tí thôi... vâng, một tí tẹo thôi để mua sắm, tất cả số còn lại chúng ta sẽ đem nộp. – Cô-xchi-a giải thích – Chúng ta sẽ mua xe tăng, sẽ mua đủ các loại vũ khí. Xê-va bảo cần có nhiều vàng lắm.

- À, hóa ra thế! – Mi-sa thở phào nhẹ nhõm – Anh đã tưởng em quan tâm tới cái túi riêng của em cơ đấy. Ba phần tư khuyết điểm của em đã được

xóa sạch! Bây giờ em hãy nghe anh nói nhé. Dù toàn bộ câu chuyện em kể có là sự thật một trăm phần trăm đi nữa, trong việc này anh cũng không phải là người cùng chí hướng với em đâu. Ở nhà máy, không ai người ta tin những con cá biết hát, không ai cho chúng ta thôi việc, còn bỏ trốn thì rõ ràng anh không muốn rồi. Như thế sẽ là phản bội, em hiểu chưa? Anh là đoàn viên thanh niên cộng sản, mà danh dự của người đoàn viên quý hơn hết thảy. Làm sao anh có thể lừa dối Đoàn, làm sao anh có thể bỏ công việc được! Bây giờ em hãy nói cho anh biết Xê-va là ai, cậu ấy có quan hệ thế nào với... sương mù xanh.

Khi Cô-xchi-a giải thích rằng Xê-va chính là “anh chàng hám tìm vàng” mà Mi-sa đã gặp hôm đến nhà máy, và khi anh được biết Xê-va và Cô-li-a cố tìm cách bắt Cô-xchi-a phải dẫn đi tìm vàng, anh lại càng lo lắng:

- Đúng là “anh chàng hám tìm vàng” xui em bỏ trốn rồi! Thế nào anh cũng phải yêu cầu chị Di-na ra tay uốn nắn bọn các em mới được. Vì đại đột, các em có thể gây ra những điều khiến các em phải hối hận cả đời cũng nên.

Công việc xoay ra trục trặc. Cô-xchi-a sợ chị Di-na ồn ào sẽ can thiệp vào, rồi Xê-va và Cô-li-a sẽ cho là em tố giác họ, ít ra thì chính em đã chủ động kể về sương mù xanh.

- Anh đừng nói với chị Di-na. – em lúng búng.

- Thế em sẽ bỏ những ý nghĩ ngốc nghếch ấy đi chứ? Không, thế nào anh cũng sẽ giữ được em ở lại đây. Em sẽ ở với anh. Em phải học hành mới được. Còn Xê-va thì em hãy bảo cho cậu ấy biết là nghĩ như thế ngu xuẩn lắm. Anh hùng gồm nhì! Cứ như không có cậu ấy thì nhà nước không thể khai thác đủ số vàng cần thiết vậy. Cậu ấy làm to rồi! Ngay hiện giờ chúng ta cũng đang khai thác rất nhiều vàng, báo chí vẫn viết về chuyện đó thôi. Nhưng bây giờ, đối với chúng ta, có một thứ vàng khác còn quý hơn.

- Thứ vàng gì thế? – Cô-xchi-a hỏi, vẻ ngờ vực.

- Thứ vàng này đây. – Mi-sa cầm lấy đôi tay thô cứng của Cô-xchi-a đặt lên bàn, rồi đặt hai bàn tay nắm chặt của mình ở bên cạnh – Thứ vàng quý nhất là đôi tay của chúng ta. Chúng phải cung cấp vũ khí cho mặt trận, mặt trận cần bao nhiêu phải cung cấp bấy nhiêu. Em hãy xem, nhà máy chúng

ta làm tên lửa “Ca-chiu-sa”, còn Nhà máy lớn vẫn rúc còi trầm trầm đấy thì đang chế tạo xe tăng hàng loạt như bánh nướng vậy. Và không phải chỉ một Nhà máy lớn này đâu nhé. Chỉ cần cố gắng sao cho đôi tay làm đúng những điều mà Đảng ra lệnh. Em thử nghĩ xem, nếu người công nhân bỏ nhà máy thì sẽ như thế nào! Bỏ nhà máy cũng chẳng khác gì đào ngũ khỏi mặt trận. Nếu làm việc trung thực, bàn tay người thợ còn quý hơn bất cứ thứ vàng nào.

Lần đầu tiên trong đời, Cô-xchi-a nhìn đôi tay thô cứng, rắn chắc của em với một thái độ hết sức trân trọng.

- Em hiểu cả chưa? – Mi-sa hỏi.

- Em hiểu rõ lắm rồi. – Cô-xchi-a trả lời – Không thể bỏ nhà máy được.

- Rất đúng! – Mi-sa xác nhận.

Đêm hôm ấy con nai không đến quăng rừng thưa, nơi có ngôi nhà nhiều hình chạm trổ, mái cao vút. Rừng tai-ga có lẽ cũng đoán ra được rằng em thiếu niên làng Ru-mi-an-xép-ca đã hiểu rõ vị trí thực sự của em là ở nhà máy và em không có quyền bỏ sản xuất chừng nào đôi tay của em còn chưa làm tất cả mọi việc để giành chiến thắng.

Chương năm

NGƯỜI GIÁO VIÊN

Ở phân xưởng đóng hòm có nhiều công nhân xuất sắc. Các đội trưởng chọn năm người lao động giỏi nhất vào học “lớp” của Cô-xchi-a. Cả năm người này đều lớn tuổi hơn giáo viên của họ, vì vậy đối với Cô-xchi-a họ có thái độ hơi giễu cợt. Mi-sa cứ sợ Cô-xchi-a sẽ ngượng nghịu, lúng túng, sẽ tỏ ra mình còn bé bỏng, nhưng hóa ra không phải như vậy. Cô-xchi-a lớn lên trong một rừng khắc nghiệt ở phương bắc, ở đó, người ta phải hợp sức nhau lại trong những tập đoàn để đấu tranh để đấu tranh với thiên nhiên: họ cùng đãi vàng, cùng đốn gỗ, cùng đi săn.

Trong các tập đoàn, lời của người trên là pháp lệnh, nhưng người trên là người có nhiều kinh nghiệm hơn, chứ không phải là người nhiều tuổi hơn.

Cô-xchi-a bình tĩnh đưa mắt nhìn một lượt các học viên của mình, lẳng lặng đặt ba chiếc đinh rồi đóng liền ba nhát búa.

- Ai có thể làm được như vậy? – em hỏi.

- Định trở tài đấy mà! – các học viên nói với nhau.

Trong số năm học viên có ba người đóng được như thế.

“Ngón này không thành công rồi”, - Mi-sa lo lắng nghĩ, nhưng Cô-xchi-a vẫn thản nhiên như không, em đặt mười hai chiếc đinh và đóng gọn một loạt mười hai nhát búa.

- Còn bây giờ ai làm được? – em hỏi.

Chỉ mỗi cậu bé Va-li-a chín chắn là đóng được bốn chiếc đinh lần, còn những người khác chịu hết.

- Các bạn xoàng quá! – Cô-xchi-a nghiêm trang nói. – Dù có một trăm chiếc đinh tôi cũng vẫn đóng được hết. Phải biết cách đóng, các bạn ạ! – Em nói rần rỏi, không khoe khoang và Mi-sa cảm thấy yên tâm. - Bạn Va-

li-a, như bạn chẳng hạn... Bạn đóng rất tốt, nhưng bạn cầm búa chưa đúng, cho nên đinh còn chưa sợ bạn. Hơi một tí là nó quẹo sang bên. Bạn đưa tay đây!

Va-li-a nghi ngại đưa tay ra. Cô-xchi-a xoay tay bạn áp sấp xuống rồi đặt ngược chiếc đinh lên móng ngón tay cái, nhưng chiếc đinh không đứng vững được.

- Bạn thấy không, mới làm việc có một tí mà tay bạn đã run rồi. Bạn hãy cầm búa nhẹ thôi, hờ hờ thôi. Như búa là đồ chơi ấy...

“Em ấy khá thật! – Mi-sa vui mừng tự nghĩ. - Tự nghĩ ra được ví dụ đấy nhé. Mà không biết em ấy lấy đâu ra những lời lẽ như thế nhỉ. Kỳ lạ thật “. Còn Cô-xchi-a thì nói những lời của ông Criu-cốp, những lời này trước kia ông Criu-cốp nghe được của ông nội ông ấy, người đã xây dựng gần như toàn bộ vùng Íp-đen bằng gỗ bá hương.

Mi-sa có việc phải đi. Khi trở về, anh thấy các hướng dẫn viên tương lai đang giáng búa, còn Cô-xchi-a chăm chú theo dõi họ.

- Công việc thế nào, các bạn? – Mi-sa hỏi.

- Không có gì đặc biệt cả, anh ạ, - Pê-chi-a, một thiếu niên đáng bộ chững chạc, nói. - Chỉ cần đặt đinh cho thật thẳng góc và hạ búa xuống cho thật song song là được - Rồi bằng một nhát búa, em đóng luôn được chiếc đinh vào gỗ.

- Bạn khá lắm! – Cô-xchi-a khen.

Cậu học viên phấn khởi được nghe lời khen ấy.

Có tiếng còi báo giờ ăn trưa. Mi-sa gọi Cô-xchi-a ra cửa, cố ý để em đi ngang qua chỗ em đã làm việc hôm trước. Phía trên chiếc bàn thợ ấy có treo một tấm biểu ngữ bằng giấy bồi sặc sỡ, trên đó viết: “Hoan hô, Cô-xchi-a và Cla-va! Hôm qua các bạn ấy đã đạt được 225 phần trăm định mức!”

Những chữ to thế kia mà lại viết về Cô-xchi-a, em cảm thấy rất thú vị.

- Cla-va ở đâu hả anh? – em hỏi.

- Chuyển sang phân xưởng lau rửa rồi. Dù sao cô ấy đóng đinh cũng vất vả quá.

... Ở phân xưởng đóng hòm, công việc lại tiếp tục. Một chiếc búa gỗ xuống rồi lắng nghe xem có ai hưởng ứng không. Ngay lúc ấy một chiếc búa khác đáp lại. Trong một lúc, chúng cứ gọi nhau: “Chát –chát hay không chát-chát?” – “Tất nhiên chát-chát” – Nào, thế thì chát-chát-chát!” Những chiếc búa khác cũng nhập bọn với hai chiếc đầu tiên và chẳng mấy chốc, tất cả đã làm ầm ĩ cả lên. Gỗ đặc biệt nhanh là búa ở chỗ các hướng dẫn viên tương lai đang học đóng đinh đúng phương pháp.

“CA-CHIU-SA”

Giờ làm việc đã hết. Phân xưởng vắng hẵn đi, chỉ những công nhân lớn tuổi là vẫn tiếp tục xếp hòm.

- Cô-xchi-a, ta về thôi! – Mi-sa gọi. Anh vừa ở chỗ thủ trưởng về, đang rất phấn khởi. Anh giữ Cô-xchi-a lại và báo một tin mừng: - Anh tin chắc việc của em nhất định sẽ ổn thôi. Thủ trưởng sẽ yêu cầu phòng tổ chức cán bộ nhà máy để em ở lại đơn vị này. Em thích không?

Cô-xchi-a đáp lại bằng một nụ cười rất tươi.

Hai anh em đi qua sân. Ở mé sau tòa nhà chính, Cô-xchi-a trông thấy những đồng chi tiết kim loại bên trên che gỗ tấm; nhiều chi tiết lắm, có đến hàng nghìn hàng vạn chiếc.

- Nhà máy mình có làm những chi tiết này đâu nhỉ, - em vừa nhìn một đồng vừa nhận xét.

- Ừ, của nhà máy khác gửi đến đây.

Ở cửa tòa nhà chính, Mi-sa giơ thẻ màu đỏ cho anh bộ đội xem rồi hai anh em bước vào một phân xưởng rộng rãi, trần thấp. Tất cả mọi thứ đều bị một làn sương mù ẩm áp bao phủ, các bóng đèn điện như chơi vơi trong ngũ sắc. Hai cánh cổng phủ đầu sương muối mở ra. Một toa xe goòng chất đầy các chi tiết lăn bánh vào trong theo đường ray ướt át, giữa khối hơi nước bốc cuộn cuộn.

- Những chi tiết này được chuyển từ xa tới đây. Em thấy đấy, chúng được bôi dầu mỡ rất cẩn thận để khỏi bị gỉ, - Mi-sa nói.

Các nữ công nhân đeo găng bằng vải bạt, nhúng các chi tiết vào nồi nước sôi, rồi xếp lên bàn. Thoạt tiên họ dùng nạo gỗ để nạo lớp mỡ dày đã bị nóng chảy, sau đó họ lau bằng giẻ.

Họ phải thay giẻ vài lần cho tới khi mặt thép của các chi tiết trở nên sáng bóng như gương.

Ở cuối phân xưởng có tiếng ai hát, sau đó thêm một giọng nữa, rồi tất cả mọi người cùng hát. Cô-xchi-a trông thấy Cla-va. Cla-va hát to hơn những người khác và mỉm cười. Phải lắng tai nghe, Cô-xchi-a mới hiểu được lời của bài ca mới ấy.

- Đấy, tại sao người ta lại gọi tên lửa của chúng ta là “ca-chiu-sa”; vì nó hát rất hay, - Mi-sa nói. Khi “Ca-chiu-sa” bay, bầu trời như tan vụn ra thành từng mảnh và nó tạo nên một cái đuôi lửa. Sau đó nó nổ tung và thiêu cháy tất cả. Các chiến sĩ ngoài mặt trận rất thích sản phẩm của chúng ta.

- Phải làm nhiều “Ca-chiu-sa” hơn nữa để đốt cháy và cho nổ tung tất cả bọn phát xít! – Cô-xchi-a nói, vẻ cương quyết.

Ở bộ phận lắp ráp, công nhân xem kỹ các chi tiết, rồi cân lại để tất cả các viên đạn pháo đều nặng như nhau. Mé bên, sau những tấm chắn bằng sắt, lửa hàn điện lóe sáng. Bác thợ hàn đeo chiếc mặt nạ sắt có hai mắt lắp kính, phía dưới mặt nạ bộ râu rất rậm của bác thò ra ngoài khiến Cô-xchi-a thấy buồn cười.

Bên cạnh bộ phận đóng gói, Cô-xchi-a trông thấy toàn bộ chiếc “Ca-chiu-sa”. Em thấy nó không có gì đáng sợ, nhưng Mi-sa nói rằng khi nhồi “cháo U-ran” cho nó thì mới khiếp.

Mi-sa và Cô-xchi-a bước vào gian phòng dài và hẹp như một hành lang. Dọc theo tường là những chiếc “Ca-chiu-sa” bóng loáng xếp cao lên đến tận trần, trông như đồng củi.

Cô-xchi-a thấy thắc mắc: những chiếc “Ca-chiu-sa” này còn nằm lại đây làm gì, trong khi đã có lệnh phải đưa ngay ra mặt trận càng nhanh càng tốt?

- Đúng, phải đưa ngay tất cả ra mặt trận, - Mi-sa xác nhận. – Chính ra là như thế đấy, nhưng không đủ hòm đựng...

Ở cuối hành lang có mấy thanh thiếu niên đang tháo gỡ “Ca-chiu-sa” ra để xếp vào hòm, rồi chất hòm lên các toa xe goòng.

- Này, Mi-sa, hòm đựng đâu? - một thanh niên gò má cao, da ngăm ngăm đen, gọi Mi-sa. Rõ ràng anh ta là đội trưởng. - Cậu có nom thấy không? - Rồi anh ra hát cảm về phía những chiếc “Ca-chiu-sa” đã hoàn chỉnh. - Cậu không có mắt hay sao thế hả? Thoạt tiên anh ta nói đùa, nhưng sau đó tức giận thật.

- Min-ga-rây, cậu đừng có làm ầm lên thế, - Mi-sa bực bội chặn anh ta lại. - Ở phân xưởng chúng tớ thiếu công nhân, nhưng dù sao hôm qua và hôm nay chúng tớ cũng đạt định mức rồi.

- “Đinh mức, định mức” mãi! - một thiếu niên gò má cũng cao như thế cúi kính nói xen vào; chắc hẳn cậu này là em của Min-ga-rây. - Thế số hòm, còn nợ bao giờ các anh mới trả? Bên này biết đựng “Ca-chiu-sa” vào đâu? Vào cái định mức của anh à?

- Đúng đấy, lấy đâu ra hòm đựng bây giờ? - một bác công nhân cao, gầy, hỏi Mi-sa. Bác đang khéo léo nhấc hòm xếp lên toa xe, - Ở đây chỉ còn hòm cho mười chiếc thôi, rồi sau đó thì sao? Bỏ “Ca-chiu-sa” vào túi mang ra mặt trận à? Phải cho người đến kéo phân xưởng bên ấy lên mới được!...

- Giúp đỡ mặt trận giỏi lắm! Toàn đồ lừa nhấc! – Có tiếng nói ngân vang giễu cợt từ sau đống “Ca-chiu-sa” vọng ra... - Bọn đóng hòm làm hỏng cả đơn vị, họ chẳng có lương tâm gì cả!

Mi-sa không tranh cãi nữa, anh bước ra cửa. Min-ga-rây đi ở đằng trước, hai tay đút túi, bụng ưỡn ra.

- Định mức thì có, hòm thì không, - anh giễu Mi-sa. –Hai tay lúc nào cũng đút túi quần, chẳng chịu làm gì cả... Cũng là công nhân cơ đấy! Cũng là đội trưởng cơ đấy!

Cô-xchi-a định đưa vai hích Min-ga-rây một cái cho anh ta vắng đi, nhưng Mi-sa đã khoác lấy tay em và cả hai ra khỏi phân xưởng.

Thoạt tiên, Mi-sa bực tức im lặng, nhưng rồi anh nói:

- Em thấy đấy, chúng ta cần rất nhiều hòm. Thoạt nhìn thì đơn giản thôi, chỉ là những tấm gỗ và những chiếc đinh, nhưng nếu thiếu hòm, “Ca-chiu-sa” vẫn phải nằm đó. Các nhà máy quang cấp ngày càng nhiều chi tiết, còn chúng ta cứ làm vãi mồ hôi ra, không phải hôm nào chúng ta cũng hoàn thành được kế hoạch giao hàng... Em tưởng không xấu hổ à? Xấu hổ quá đi chứ! Anh chỉ muốn độn thổ cho rảnh... Thủ trưởng nói rằng chúng ta sẽ mở rộng phân xưởng và ở nhà máy sẽ xây dựng thêm một phân xưởng lắp ráp nữa. Em hãy tích cực dạy các bạn đóng đinh nhé. Như thế là giúp đỡ tiền tuyến nhiều lắm đấy!

NỖI BẦN KHOẢN

Bây giờ Cô-xchi-a đã hiểu rõ rằng nếu không có hòm gỗ thì cũng không có “Ca-chiu-sa”, em hiểu em đang làm một công việc quan trọng, cho nên em cố gắng dạy các bạn.

Em hoàn toàn quên nhà máy, quên Xê-va ... Cả Ca-chi-a em cũng đã quên tới mức em cố tình không nhớ tới cô bé ấy nữa. Em còn nghĩ tới nhà máy làm gì, khi ở đó mọi người coi em là hạng tép riu, và có một lần, cô bé kênh kiệu ấy đã không chịu ngồi ăn cùng một bàn với em, - đúng, có một lần như thế ở nhà ăn đấy! Những kỷ niệm khó chịu không phải là ít, cho nên càng ngày em càng quên nhà máy, nhưng chính nhà máy thì vẫn nhớ em, không hiểu cậu thiếu niên Cô-xchi-a muốn cắt thép nay đã biến đi đâu mất.

- Cô-xchi-a này, em đã bám rễ chắc chắn ở đơn vị này rồi, - một lần gặp Cô-xchi-a, Di-na nói. – Mi-sa bảo chị em muốn ở lại phân xưởng đóng hòm. Nhưng dù sao em cũng hãy nói xem, em thích gì hơn: thích ở đây hay thích đứng máy?

- Chị hỏi để làm gì mới được chứ? – Cô-xchi-a hỏi, cổ họng bỗng khô khốc.

- Ai lại trả lời câu hỏi bằng một câu hỏi bao giờ, - Di-na nhận xét, nhưng cô không đợi Cô-xchi-a trả lời.

Cô-xchi-a không nghe thấy, hoàn toàn không thấy điều gì rõ ràng, nhưng bây giờ em mới vỡ lẽ ra rằng mình chưa từ bỏ hẳn ước mơ được đứng máy. Đứng máy ư? Tại sao Di-na lại hỏi về chuyện đứng máy nhỉ? Nhớ ra...

Hôm ấy Cô-xchi-a ăn trưa một mình, vì Mi-sa phải ở lại nhận gỗ. Em ngồi xuống bên chiếc bàn Cla-va đang ngồi ăn.

- Em có nghe tin gì không? Chúng ta sắp được về nhà máy rồi đấy, - Clava nói. – Ôi, chị mừng lắm, mừng không thể tưởng tượng được. Chị

chán cái cảnh ướt át ở phân xưởng lau rửa lắm rồi... Hôm nay Di-na vừa về nhà máy xong về kể rằng ở đó sang có nhiều thay đổi lớn lắm. Tổng cục gọi điện tới ra lệnh phải gấp rút mở rộng sản xuất. Chúng ta được cung cấp thêm rất nhiều máy.

- Lấy đâu ra chỗ đặt máy nhỉ? – Cô-xchi-a hỏi với vẻ ngờ vực nhưng vẫn còn hy vọng. – Tìm đâu ra được ngần ấy phân xưởng và lấy đâu ra công nhân kia chứ! – Em nhắc lại những lời trước kia đã được nghe ông Ba-bin nói, vì em thích nhắc lại những lời lẽ chững chạc.

- Chị làm sao biết được! – Cla-va trả lời một cách vô tư. - Chỉ có điều tất cả những chuyện đó đều là sự thật. Công nhân, tất nhiên là khắc có. Chị xin xung phong đứng máy ngay. Còn em ở lại đây làm hướng dẫn viên chứ?

- Để xem họ phân công thế nào đã, - Cô-xchi-a cau có trả lời.

Những cỗ máy! Những cỗ máy mới ở phân xưởng! Ước mơ hồi nọ đã cùng em bước qua ngưỡng cửa nhà máy, nay lại lôi cuốn em. Đó chính là lúc Mi-sa cần phải củng cố cho Cô-xchi-a ý muốn ở lại đơn vị này, nhưng thật là trớ trêu, Mi-sa lúc này cũng bận bịu và mãi đến lúc sắp tan ca mới nói được vài câu với Cô-xchi-a:

- Ngày mai bọn anh sẽ nhận các hướng dẫn viên của em đấy. Bọn anh sẽ tổ chức thật trọng thể, sau đó thành lập một lớp mới nữa... Em về nhà trước đi, ăn no vào nhé, rồi đi ngủ, đừng đợi anh.

Cô-xchi-a hầu như chẳng còn thích thú gì với tất cả những chuyện đó. Em chậm chạp đi về nhà. Không đụng đến món khoai tây, em ngủ thiếp đi rồi thức dậy trong tâm trạng bần khoản. Khi thì em có cảm giác là cần phải trở về nhà máy, khi thì em thấy tiếc đơn vị này, thấy thương Mi-sa. Em không biết nên làm thế nào.

CUỘC THI TAY BÚA

Sáng hôm sau, khi Cô-xchi-a bước vào phân xưởng, em trông thấy một tấm biểu ngữ lớn trên đó có dòng chữ đỏ chói và ba dấu chấm than xanh thẫm:

“Hãy giáng búa chính xác như xạ thủ bắn trúng đích!!!”

Em rất thích khẩu hiệu này. Lúc đóng đinh, Cô-xchi-a không nghĩ rằng em là một xạ thủ, nhưng bây giờ em hiểu ngay là đúng như vậy thật! Xạ thủ là người bắn không trượt bao giờ. Chẳng lẽ cái búa của em lại đóng trượt hay sao? Chuyện đó ít xảy ra đến mức không đáng kể.

Ở giữa phân xưởng, các bàn thợ được kê sát lại với nhau làm thành một cái bục, trên bục có hai bàn thợ. Phía trên nữa treo một tấm biểu ngữ như sau: “Bạn hãy đóng đinh như xạ thủ bắn súng – nhằm thật trúng tim bọn phát-xít!”.

Bên cạnh bục, các thanh thiếu niên túm tụm chuyện trò âm ỉ. Học viên của Cô-xchi-a đứng thành một tốp riêng. Họ đang hồi hộp và rất vui mừng khi trông thấy giáo viên của mình.

- Em thấy thích không, Cô-xchi-a? – Mi-sa hỏi – Anh và chị Di-na nghĩ ra khẩu hiệu “xạ thủ” khá đấy chứ! Như ở ngoài mặt trận ấy, đúng không? Hôm nay, chúng ta sẽ tổ chức cuộc thi búa. Em đừng phụ lòng tin của phân xưởng đấy nhé!

Thủ trưởng Sê-xta-cốp cũng đến dự và phát biểu ngắn gọn:

- Theo sáng kiến của Đoàn thanh niên cộng sản, chúng ta tiến hành một cuộc thi tay búa... - Đồng chí im lặng một chút rồi nói tiếp, rất giản dị - Các bạn, các nhà máy chuyển tới đây ngày càng nhiều chi tiết cho chúng ta lắp ráp. Các bạn đã thấy những đồng chi tiết ở ngoài sân to như thế nào. Chúng ta có thể đẩy mạnh việc lắp ráp “Ca-chiu-sa” cho các chiến sĩ thân yêu của chúng ta ở ngoài mặt trận, nhưng không đủ hòm gỗ. Không có hòm

gỗ, chúng ta không thể gửi “Ca-chiu-sa” ra mặt trận được. “Ca-chiu-sa” của chúng ta rất thích được mặc áo ấm bằng gỗ... (Có tiếng cười: các thanh thiếu niên thích thú khi thủ trưởng gọi hòm gỗ là áo ấm). Cho nên cần phải làm nhiều hòm gỗ hơn nữa, mà muốn vậy, phải sử dụng cái búa thành thạo như người xạ thủ ngoài mặt trận sử dụng cây súng vậy.

Mi-sa nhảy lên bục:

- Cuộc thi sẽ tiến hành như sau: – anh tuyên bố - Mỗi kíp sẽ có hai cặp thi với nhau. Kíp thứ nhất có cặp hướng dẫn viên Cô-xchi-a và chị sắp gỗ là Liu-xi-a. Thi đua với cặp này có Pê-chi-a, một bạn còn chưa nắm kỹ thuật giáng búa chính xác, nhưng vẫn thường hoàn thành từ một định mức rưỡi đến hai định mức trong một ngày. Sắp gỗ cho Pê-chi-a là Giê-nhi-a. Mỗi kíp được hai mươi phút. Các bạn, chúng ta hãy xem ai làm việc giỏi hơn!

Các thanh thiếu niên xích lại gần bục hơn nữa và lặng yên. Mi-sa mượn Di-na chiếc đồng hồ đeo tay.

- Các bạn sắp gỗ, chuẩn bị! – anh ra lệnh – Chú ý!

Cô-xchi-a hồi hộp hít một hơi dài, rồi cúi xuống chỗ gỗ đã sắp để khỏi nhìn thấy những cặp mắt long lanh đang dõi theo từng động tác của em.

Có tiếng còi rè rè báo giờ làm việc buổi sáng.

- Bắt đầu!

Mi-sa bổ mạnh tay xuống như chặt đứt một khúc thời gian.

Lúc đầu, các ngón tay của Cô-xchi-a chưa muốn vâng theo em. Có lẽ chúng sợ khung cảnh trang trọng này. Các ngón tay em cứ vướng vào nhau, chẳng làm được việc gì hẳn hoi: khi thì đánh rơi đinh, khi thì cầm đinh không đúng, khi thì giáng búa chệch. Em nổi cáu và không nghĩ tới chuyện mọi người đang nhìn em nữa. Ở bên dưới, các thanh thiếu niên ồn ồn: “Pê-chi-a, nhanh lên!”, “Cô-xchi-a cầm đinh rồi kìa!”, “Pê-chi-a, đừng để bị ô danh nhé”.

- Im lặng! – Mi-sa nghiêm trang ra lệnh – Yêu cầu không làm những người đang thi bị mất bình tĩnh!

Bây giờ Cô-xchi-a đã điều khiển tốt từng ngón tay và không cảm thấy bực bội chút nào nữa. Em định nhấc tấm gỗ đã đóng xong ra, nhưng em chợt nảy ra sáng kiến: em đặt tấm tiếp theo lên tấm đã đóng xong, đóng gọn

cả tấm này, rồi em đặt lên trên thêm một tấm nữa, đóng gọn nốt, sau đó mới nhấc cả ba tấm ra cùng một lúc.



- Đúng lắm. – Mi-sa hoan nghênh – Tiết kiệm được thời gian đấy!

Qua những tiếng la hét của các bạn, Pê-chi-a biết em đang bị tụt lại sau, nhưng em là một thiếu niên kiên trì: em cũng làm như đối thủ của em, em cũng bắt đầu tiết kiệm thời gian.

- Cừ lắm! Vừa thi vừa học tập được mặt tốt của bạn! – thủ trưởng nói to.

- Hết giờ! – Mi-sa hô.

Mãi bây giờ Cô-xchi-a mới nhìn sang đối thủ của em. Pê-chi-a mím chặt môi đến nỗi môi em tái đi, trên trán em long lanh những giọt mồ hôi. Nhìn chòng đáy hòm Cô-xchi-a đã đóng được, em nhảy khỏi bục rồi gạt mọi người sang hai bên, em cúi đầu đi về phía bàn thợ của mình.

- Đứng lại đã, Pê-chi-a, không nên thế! – Mi-sa giữ Pê-chi-a lại. - Phải bắt tay nhau như các cầu thủ bóng đá ấy chứ. Sao lại bực tức? Mọi chuyện đều rất trung thực, vì lợi ích của tiền tuyến cơ mà. Đúng không các bạn?

Các thanh thiếu niên thấy thương Pê-chi-a.

- Cậu làm gì phải thế! – các em kêu lên. – Làm gì phải giận dỗi? Cậu cũng sẽ giỏi được như thế chứ sao!

Pê-chi-a quay lại, bắt tay Cô-xchi-a thật nhanh rồi ở lại xem cùng với các bạn khác.

- Các bạn, kết quả đã ở trước mắt các bạn! – Mi-sa tuyên bố. Cô-xchi-a, tay búa giỏi, cùng với bạn giúp việc là Liu-xi-a đã đóng được gần gấp hai lần Pê-chi-a cùng với bạn giúp việc là Giê-nhi-a. Năm vững phương pháp đóng đinh chính xác có nghĩa là như vậy đấy các bạn ạ.

Tất cả các bạn vỗ tay ran lên, còn Cô-xchi-a thì chẳng biết trốn đi đâu nữa. Vả lại, em cũng chẳng trốn đi đâu làm gì: được khen vì làm việc tốt khoái lắm chứ. Sau đó lại bắt đầu những phút hồi hộp. Các học viên của Cô-xchi-a bước lên bục. Họ thi tài với những người tiên tiến nhất trong sản xuất và đều thắng. Bây giờ tất cả các thanh thiếu niên đều thấy rõ kỹ thuật đóng đinh không phải là chuyện đùa; các em bảo nhau rằng có thể trở nên tay búa giỏi rất nhanh chóng, chỉ cần chịu khó luyện tập gian khổ mấy ngày.

Khi cuộc thi kết thúc, thủ trưởng động viên các em:

- Các em trẻ hăng hái của phân xưởng đóng hòm, các bạn hãy cố gắng học tập, điều đó hết sức cần thiết cho tiền tuyến! Các học viên của Cô-xchi-a sẽ làm các bạn trở thành những tay búa giỏi, miễn là các bạn có nguyện vọng đó. Tất cả những ai học kỹ thuật đóng đinh, chúng tôi đều phân công một công nhân mới giúp việc sắp gỗ. Ban phụ trách biểu dương anh Cô-xchi-a và thưởng cho anh Cô-xchi-a một bộ quần áo bông, một đôi ủng da và hai bộ quần áo lót vì đã có công đào tạo lớp hướng dẫn viên đầu tiên nắm được phương pháp làm việc tiên tiến..

Hình như mọi chuyện đều tốt đẹp cả, nhưng tại sao Cô-xchi-a lại thấy băn khoăn thế nhỉ? Đó là câu hỏi mà người thắng cuộc phải trả lời.

- Có thể nhận Pê-chi-a vào lớp Xta-kha-nốp được không hả anh? – em hỏi Mi-sa.

- Anh rất tán thành! Em hãy nói chuyện với Pê-chi-a đi, kéo bạn ấy buồn đấy.

Khi Cô-xchi-a lại gần Pê-chi-a, cậu này giả vờ như không biết, không nhìn lên và vẫn tiếp tục làm việc

- Cậu đưa búa tớ xem! – Cô-xchi-a nói. Em xem kỹ rồi lắc đầu. – Búa tồi quá! Với chiếc búa như thế này, tớ cũng chịu không làm việc được. Sẽ mệt nhoài ngay... Sao cậu lại chặt cán ngắn đi? Cậu hãy làm một chiếc cán dài hơn, đừng gọt tròn, mà làm như thế này. - Rồi em đưa búa của mình cho Pê-chi-a xem. - Cậu giáng búa chính xác lắm, nhưng cậu hãy sửa búa cho hợp tay cậu... Thêm nữa, cậu đừng đóng đinh bằng hai nhát búa, đóng một nhát thôi cậu ạ.

- Tớ quen đóng hai nhát rồi.

- Cậu có muốn vào học lớp Xta-kha-nốp không? Cậu sẽ học cách đóng...

- Được thôi, - Pê-chi-a đáp lại ra vẻ thờ ơ, nhưng thật ra trong lòng rất mừng.

Bây giờ hình như mọi chuyện đều đã hoàn toàn tốt đẹp, vậy mà tại sao Cô-xchi-a vẫn thấy khổ sở trong lòng thế nhỉ? Hôm ấy, Mi-sa cho Cô-xchi-a nghỉ ngơi, nhưng giá Cô-xchi-a đừng có giây phút nào rỗi rãi lại hơn. Em nhìn các học viên của em dạy những lớp mới, nhưng một cảm giác bồn chồn day dứt cứ bám chặt lấy em. Lúc nào em cũng chỉ chực nói chuyện với Di-na mà chưa dám. Tối hôm ấy, Mi-sa lại không thể ở nhà với em được. Mi-sa phải họp với ban phụ trách.

ĐIỀU BẤT NGỜ

Mi-sa rón rén bước vào phòng, gọi: “Cô-xchi-a, em ngủ đấy à? “ - rồi thấp đèn lên, mở cái gói to tướng ra. Trong gói có một bộ quần áo bông màu đen, một đôi ủng dạ xám sẫm bền chắc và hai bộ quần áo lót bằng vải bông. Mi-sa đặt tất cả số của cái đó lên ghế đầu để khi thức dậy, Cô-xchi-a trông thấy ngay phần thưởng, rồi anh ngồi xuống bên bàn trầm ngâm suy nghĩ. Trong giấc ngủ, trông Cô-xchi-a đầy lo âu. Có thể nói rằng anh chàng đóng đinh trừ danh này đang nắm chặt tay vào mà ngủ.

Mi-sa thở dài... Anh đã quen với em thiếu niên ít nói này rồi, một cậu bé không mấy khi cười, nhưng đã cười thì thoải mái đến nỗi một nụ cười của em có thể thay thế ít nhất năm nụ cười bình thường.

- Được thôi, - Mi-sa thở dài và lẩm bầm, - có lẽ dù sao cấp trên cũng sẽ giải quyết theo đề nghị của chúng ta... Chúng ta sẽ cố nài xin chút nữa...

Anh chợt nhìn thấy mảnh giấy Cô-xchi-a viết: “Anh ăn khoai tây trên bếp nò đi”. Anh rút bút chì ra, sửa lại chữ “khoai” và chữ “nò”, cho điểm 2 rồi lấy chiếc nồi trên bếp lò xuống.

Hôm sau, Mi-sa cũng chưa báo ngay cho Cô-xchi-a biết cái tin làm anh phiền lòng. Anh để cho Cô-xchi-a ngắm nghía chán chê đôi ủng dạ, giúp em vượt phẳng phiu bộ quần áo bông trên người rồi hai anh em bước ra khỏi nhà. Bên cạnh anh Mi-sa gầy gò, Cô-xchi-a y hệt một quả bóng đen lăn lông lốc: trong bộ quần áo mới tuyệt vời, em trở nên chắc nịch và tròn xoe. Trước buổi bình minh, bầu trời đầy sao lặng lẽ lấp lánh, băng giá làm tê buốt hai má, nhưng không thể thấu nỗi tới người Cô-xchi-a, vì chú bé đóng đinh cừ khôi này đã được quấn chặt quần áo.

- Cô-xchi-a này, - Mi-sa nói, - giành lại em ở đây không phải chuyện dễ đâu. Hôm qua, thủ trưởng ở đây cãi vã qua điện thoại suốt nửa tiếng đồng

hồ với trưởng phòng tổ chức cán bộ và với quản đốc phân xưởng một đấng. Họ đòi em phải trở về nhà máy.

Cô-xchi-a nín thở đợi anh kể tiếp.

- Đến cuối năm, tất cả các thanh thiếu niên sang đây hồi nọ đều trở về nhà máy. Tất nhiên là em không thích về phải không?

- Về làm thợ phụ ấy thì chán chết...

- Thế nếu em được làm một việc khác? Nếu em được đứng máy thì sao?

Cô-xchi-a lập tức cảm thấy người nóng bừng, tai em như ù đi.

- Sao em lại im lặng? – Mi-sa lo lắng hỏi. – Em thích công việc ở đây hay thích học đứng máy?

Ý nghĩ của Cô-xchi-a quay cuồng và rối tung rối mù. Ở đây có anh Mi-sa, có niềm vinh quang của một tay búa xuất sắc. Nhưng được đứng bên cỗ máy tiện cơ mà!...

- Cỗ máy rõ ràng không phải là chiếc búa, - Mi-sa nói, dường như đọc được ý nghĩ của Cô-xchi-a. – Em thích cỗ máy hơn phải không? Anh nghĩ rằng bất cứ việc gì, nếu lành nghề cũng đều thích cả... Nhưng tùy em lựa chọn thôi!

Lựa chọn à, làm gì phải lựa chọn! Cỗ máy, cỗ máy thiêng liêng em vẫn hằng mong ước đã gọi em, và em phải trả lời: “Tôi đến đây! Tôi đến cắt thép đây!”. Ngoài ra, nếu Mi-sa có thể đọc hết được tất cả ý nghĩ của Cô-xchi-a anh sẽ rất ngạc nhiên nhìn thấy hình dáng mảnh dẻ của một cô bé đang cúi xuống máy, và anh sẽ hiểu rằng Cô-xchi-a nhất định phải đuổi kịp cô bé ấy. Theo Cô-xchi-a nghĩ, giữa em và cô bé ấy bây giờ đã có một khoảng cách rất xa...

- Dù thế nào em cũng phải đào tạo lấy một lớp hướng dẫn viên nữa, - Mi-sa nói, dường như chỉ quan tâm tới một điều đó.

- Tất nhiên rồi anh ạ, - Cô-xchi-a trả lời khe khẽ.

Những ngày cuối cùng của Cô-xchi-a ở “Bắc Cực” trôi đi chậm chậm và trôi qua lúc nào không hay. Em dạy các bạn đóng đinh và tìm cách biện bạch cho quyết định của em. Em chẳng cần phải tìm đâu xa, cách biện bạch đã có sẵn ngay bên cạnh em. Công việc của phân xưởng đóng hòm được chấn chỉnh rất nhanh, các tay búa giỏi làm việc ngày một vững vàng hơn và

một số em đã đóng đinh không cần cắm trước, mặc dù Cô-xchi-a không dạy thủ thuật đó. Nhưng vấn đề không phải chỉ ở những tay búa giỏi. Bây giờ tất cả mọi người đều thấy rằng làm việc thành từng tổ hai người tiện lợi hơn nhiều. Ở phân xưởng đã xuất hiện hai từ mới: “thợ sắp gỗ” và “thợ đóng đinh”.

- Chúng ta làm ăn tuyệt lắm rồi! – Mi-sa thốt lên khi Cô-xchi-a nói rằng đã có thể giao lại lớp hướng dẫn viên thứ hai. – Nói đùa là một chuyện, nhưng đúng là chúng ta đã cung cấp được nhiều hòm đến nỗi các công nhân đóng gói phải im bặt không kêu ca nữa em ạ. Đi với anh đi, rồi em khắc thấy!

Ở phân xưởng đóng gói, số “Ca-chiu-sa” nằm chờ đã giảm hẳn. Số hòm mới được các toa xe chở đến đang đợi được dỡ xuống.

Công nhân đóng gói làm việc liên tục. Họ lấy hòm trên toa xe goòng xuống, tháo các tên lửa ra, chuẩn bị đủ các bộ phận cần thiết rồi đóng gói lại. Tất cả những việc đó họ đều làm trong im lặng, hiểu rõ ý nhau mà không cần nói một lời nào.

- Kìa, Min-ga-rây, sao mãi không giải phóng được các toa xe thế? – Mi-sa hỏi – Không làm xuể thì xin thêm người chứ... Phải thông minh một tí!

Min-ga-rây thoáng nhìn bạn rồi mỉm cười:

- Cậu đến đây để ra lệnh đấy à? – Min-ga-rây nói – Cậu nhầm chỗ rồi, Mi-sa, cậu nên nhớ rằng...

- Bây giờ mà hòm đã ngộp lên thế này thì một tuần lễ nữa sẽ ra sao? – Mi-sa nói tiếp – Đó là điều tớ muốn biết đấy.

- Một tuần lễ nữa thì có gì mới cơ chứ? – một công nhân cao và gầy bực tức hỏi – Cậu dọa dẫm gì thế?

- Các tay búa giỏi bên chúng tớ sẽ dồn ép các cậu thực sự cho mà xem. – Mi-sa hứa – Đúng không, Cô-xchi-a? Min-ga-rây, đây chính là người đã làm cậu phải toát mồ hôi! Các cậu sẽ phải khóc vì Cô-xchi-a của chúng tớ...

- Chúng tớ sẽ không khóc đâu. – Min-ga-rây nói và nheo nheo mắt lại – chúng tớ sẽ tổ chức làm ca hai, cậu hiểu không, để gửi đi được nhiều “Ca-chiu-sa” hơn, mà nếu cần, chúng tớ sẽ làm cả ca ba. Chúng tớ sẽ không

khóc đau. Mi-sa, cậu đừng có đem anh chàng Cô-xchi-a trừ danh ra dọa chúng tớ. Chúng tớ cũng là đoàn viên thanh niên cộng sản, chúng tớ không sợ đâu.

Min-ga-rây kéo hai người khách ra sân như định cho xem cái gì đó, rồi anh đóng cổng phân xưởng và lấy lưng chèn lại.

- Cậu đừng có đến đây nữa. – anh nói kiên quyết; trong ánh sáng ban ngày, mặt anh trông rất nghiêm khắc – Cứ cung cấp hòm đi và đừng có động chạm tới chúng tớ. Cậu đừng sợ, chúng tớ thế nào cũng sẽ làm tròn nhiệm vụ!

- Dù sao chúng tớ cũng sẽ cử người đến giúp các cậu. – Mi-sa hứa.

Min-ga-rây tiến tới sát bạn và nắm chặt hai tay lại:

- Cậu nhất định sẽ cử người đến chứ? – anh hỏi.

- Nhất định rồi, cậu đừng lo. Chả cần cậu hỏi, tự chúng tớ cũng đoán ra là các cậu cần người.

Min-ga-rây vốc một nắm tuyết rồi bỏ vào miệng ăn liền:

- Cậu trông thấy chưa?

- Gì cơ?

- Nếu chúng tớ không làm tròn nhiệm vụ, thì... thì hãy để cho Hít-le bắt tớ phải ăn tuyết suốt đời!

- Cậu đến lạ! Cậu sẽ kéo cả đơn vị chúng ta tụt xuống, tớ nói thật.

- Chúng tớ ấy à? Chúng tớ kéo cả đơn vị đi xuống ấy à? – Min-ga-rây nhắc lại, người run lên – Cậu đừng đến đây với Cô-xchi-a nữa. Cậu hãy cung cấp hòm đi, nhiều hòm vào, chứ đừng có đến nói chuyện như từ nãy tới giờ. Mất bao nhiêu thời gian vô ích, lại còn quấy rầy đội của tớ nữa chứ. Nhớ lấy!

Khi cánh cổng đã đóng lại sau lưng hai người, Mi-sa nói:

- Chúng ta đã kéo họ lên, rồi họ sẽ kéo bộ phận lắp ráp lên... Tất nhiên các cậu bên đội đóng gói vất vả lắm. Các cậu ấy đang giữ cờ thi đua của liên chi Đoàn, các cậu ấy sợ mất mà. Min-ga-rây rất kiêu hãnh, đội của anh ấy cừ lắm. Nhưng thế nào chúng ta cũng sẽ giành được cờ thi đua. Công việc của chúng ta đang tiến triển mạnh... Thế mà em lại muốn bỏ đi, lạ thật. Em nói đi: em nhất định trở về nhà máy phải không?

Cô-xchi-a cảm thấy khổ tâm không chịu nổi: chẳng lẽ em lại phải xa đơn vị này, phải xa Mi-sa, người mà em đã vô cùng thân thiết?

- Em nói đi: em có trở về nhà máy không? – Mi-sa gặng hỏi – Có lẽ em nghĩ lại chẳng?

- Em sẽ về nhà máy anh ạ... - Cô-xchi-a nghẹn ngào nói – Nhưng nếu không được đứng máy... em sẽ quay lại đây...

Em ngoảnh đi để Mi-sa không nhìn thấy mặt em.

Chương sáu

MÁY ĐÂU CẢ RỒI?

Từ lúc chưa tỉnh ngủ hẳn, hơi thở còn khò khè như ngáy và mắt còn díp lại Cô-xchi-a đã dậy mặc quần áo, còn Mi-sa thì dặn dò những lời cuối cùng:

- Em để giày vào trong bọc ấy, cho khỏi mất! Em nhớ đem giày đi chữa nhé. Da đóng đế đây, em cầm lấy, anh chẳng dùng gì đến đâu. Tiền lương em tiêu thế nào? Chắc để ăn kẹo phải không?... Em nhờ bà chủ nhà mua sữa cho, nhớ chưa? Con dao con anh tặng em làm kỷ niệm đấy. Em mang cả đôi ván trượt tuyết đi nhé. Còn bây giờ, em hãy nghe anh dặn: đây là một bức thư. – Mi-sa đưa ra một chiếc phong bì, trên có ghi mấy chữ: “Gửi đồng chí giám đốc”. – Thư của thủ trưởng đơn vị này đấy. Nếu em quyết định chuyển sang đây, thì em đưa bức thư này cho đồng chí giám đốc. Hôm qua anh đã gọi điện thoại cho đồng chí bí thư Đảng ủy Ta-ghin-xép, nói về chuyện của em. Đồng chí ấy hứa sẽ ủng hộ yêu cầu ở đây... Thế thôi nhé!

Hai anh em ăn sáng rồi ra khỏi nhà, bước theo con đường mòn hẹp chạy ngoằn ngoèo giữa hàng thông lạng lẽ. Kể ra, lúc chia tay này, Mi-sa có thể nói nhiều, rất nhiều điều với Cô-xchi-a. Anh có thể nói rằng anh đã gắn bó với Cô-xchi-a, muốn kết nghĩa anh em với Cô-xchi-a. Nhưng Mi-sa im lặng, bởi vì anh cảm thấy chẳng cần những lời nói đó, giờ phút này Cô-xchi-a cũng đã rất buồn khổ rồi.

Ở sân ga có vài toa tàu và một đầu tàu đang thở phì phì trong đám hơi nước dày đặc. Từ một toa vọng lại tiếng lao xao.

- Toa kia sẽ về nhà máy lấy hàng. Bạn em đã ở cả trên ấy rồi đấy. – Mi-sa nói rồi xoay người Cô-xchi-a cho mặt em hướng về phía có ánh sáng, anh ôm lấy Cô-xchi-a – Tạm biệt nhé! Nếu sau khi đã suy nghĩ kỹ, em lại

quyết định chuyển sang bên này, anh sẽ rất sung sướng. Còn nếu ở lại nhà máy, em hãy làm việc như đã làm việc ở đây nhé! Chúc em may mắn!

Mi-sa cúi xuống hôn nhanh vào má Cô-xchi-a rồi ghé nhìn vào cửa toa tàu đang hé mở.

- Này các cậu bên nhà máy, hãy nhận lấy Cô-xchi-a của các cậu nhé! – anh hét to – Phải trả Cô-xchi-a cũng tiếc đấy, nhưng biết làm thế nào được!

- Cô-xchi-a, Cô-xchi-a đến rồi! – Di-na mừng rỡ.

Trong toa xe lờ mờ ánh đèn bão, các thanh thiếu niên ngồi trên những chiếc hòm không và xoa xoa hai tay vào nhau cho đỡ rét.

- Còn bây giờ chúng ta hãy hát bài “Ca-chiu-sa” như ở đây vẫn hát nhé. – Di-na đề nghị - Các bạn, chúng ta sẽ dạy tất cả các đoàn viên thanh niên cộng sản ở nhà máy hát bài “Ca-chiu-sa” theo cách mới.

Ngay lúc ấy các giọng nữ vang lên. Tất cả cùng cất tiếng hát. Tiếng còi tàu cũng phụ họa vào. Toa tàu rung mạnh, đoàn tàu chuyển bánh, và để tạm biệt, các bánh xe vội vã nói với các bộ ghi: “Cốc-cốc, Cô-xchi-a, cốc-cốc, Cô-x-chi-a đã đi rồi”.

- Các bạn, chúng ta đã giúp đỡ cho đơn vị bạn đặc lực đấy chứ nhỉ? – Di-na hỏi, khi bài hát đã kết thúc – Chúng ta trở về không hổ thẹn chứ hả các bạn?

- Sao lại hổ thẹn! Chúng ta đã giúp đỡ các bạn “Bắc Cực” ra trò còn gì! – tất cả nhao nhao lên.

Đầu tàu hãm lại, các toa đang đà lăn xuống dốc, bánh xe rít ken két. Có ai đó gõ cửa thình thình rồi ra lệnh:

- Các bạn, xuống đi thôi! Đoàn tàu sắp rẽ vào kho, chúng tôi không chờ tiếp nữa đâu!

Các thanh thiếu niên nhảy ùa xuống những sàn gỗ lạnh cóng của nơi tàu đỗ rồi chạy về phía nhà máy, tuyết lọt cả vào ủng da. Ánh đèn nhà máy thấp thoáng sau khu rừng thông. Cô-xchi-a nhận ngay ra chỗ này: đây là nơi các em đã đến lấy đồ nghề, đây là nơi em đã tìm ra lưỡi dao tiện “kim loại cứng pô-bê-đit”, chỗ kia là cây dương già đen đen. Thế còn máy đâu nhỉ? Những cỗ máy được chở đến hồi nọ đâu cả rồi nhỉ? Những cỗ máy mà theo lời ông đốc công già, chẳng hy vọng gì tìm được chốn nương thân, những cỗ máy

ấy đâu rồi? “Bụi cây sắt” đã biến mất không để lại dấu vết gì, tưởng như đó chỉ là do Cô-xchi-a nằm mơ thấy. Hẳn là thành phố đã tìm được chỗ sắp xếp các thiết bị sơ tán đến.

Ít nhất cũng còn một tiếng đồng hồ nữa mới đến lúc ca ngày bắt đầu làm việc, nhưng ở phân xưởng thanh niên do làm thông ca nên các ngọn đèn đã được bật sáng. Cô-xchi-a thấy ngay các lối đi trong phân xưởng đã bị thu hẹp lại và xuất hiện thêm một dãy máy mới nữa, dãy máy thứ tư. Chưa phải toàn bộ dãy máy này đã hoạt động. Một vài cỗ máy vừa được đưa từ ngoài băng giá vào nơi ấm áp, hãy còn phủ đầy sương muối trông như lớp lông tơ, nhưng sương muối đã bắt đầu tan, đôi chỗ lộ ra mặt kim loại đen ẩm ướt.

Có người đặt tay lên vai Cô-xchi-a. Đó là ông Ba-bin.

- Cháu đã trở về đây à, Cô-xchi-a? – ông già nói – Tốt lắm...

Cô-xchi-a không lấy làm lạ khi gặp ông đốc công ở phân xưởng vào giờ này, vì ông vẫn thường đi làm sớm. Nhưng điều khiến em ngạc nhiên là ông Ba-bin trông như bé đi, gầy đi, lưng còng xuống.

- Bác Ba-bin ạ, ở bên kia cháu được thưởng đấy. Cháu được hai bộ quần áo lót, một đôi ủng da và một bộ quần áo bông. – Cô-xchi-a khoe.

- Bác nghe nói cháu làm việc giỏi lắm. – ông đốc công trả lời và như nhớ tới điều gì – Còn bác thì ở luôn phân xưởng...

- Chúng ta có máy mới đấy hả bác?

- Bác không về nhà. – ông đốc công chậm rãi nói tiếp, vẻ trầm ngâm. – Bác được giao việc trang bị máy mới, và nhà máy giao cho bác việc đó là phải... Nếu người già không ngủ được, thì hãy làm thế nào để điều đó cũng có lợi mới tốt. – Bàn tay ông đặt trên vai Cô-xchi-a trở nên nặng trĩu, ông nói cho em biết vì sao ông lại mất ngủ - Anh Vích-to, con trai bác, bị bọn phát-xít giết hại ở ngoài mặt trận rồi cháu ạ... Vích-to là con thứ tư, con út của bác đấy... Anh con cả bác làm thợ máy ở xí nghiệp kim khí, hai anh nữa đang chiến đấu ngoài mặt trận. Cả ba đều là đảng viên. Còn anh con út của bác đã hy sinh, là đoàn viên... - Ông im lặng một chút rồi nói thêm – Bác thương nó quá... Nó nhanh nhẹn lắm. Vừa mới tốt nghiệp lớp mười xong... Cho nên bác không ngủ được.

- Phải dùng “Ca-chiu-sa” thiêu cháy hết bọn phát-xít, bắn tan xác chúng ra từng mảnh bác ạ! – Cô-xchi-a nói, em rất thương ông đốc công và anh Vích-to.

- Phải diệt hết bọn chúng! – ông già đáp lại và ngay lúc ấy, đôi mắt ông long lên giận dữ, còn tay ông thì siết chặt lấy vai Cô-xchi-a – Phải diệt bằng hết, quân đáng nguyên rủa!

Hai bác cháu thông thả đi dọc theo dãy máy mới, đến tận chỗ cuối phân xưởng, đằng sau hàng cột.

Trước kia chỗ này bỏ trống, còn bây giờ ở đây có một ngọn đèn rất sáng và Cô-xchi-a lập tức thấy ngay bốn cỗ máy đặt thành một dãy. Những cỗ máy này nhỏ, thân máy nặng, chỉ có trục truyền chứ không có hộp số, tóm lại, đây là những chiếc máy cũ.

Một cỗ máy đang chạy, nó chậm chạp tiện một bộ phận mà ở nhà máy mọi người vẫn gọi là “ống” hay “cái túi”. Bên cạnh cỗ máy có ba người đang nói chuyện với nhau: một công nhân đã có tuổi mặc bộ quần áo lao động, ông giám đốc mặc chiếc áo bành tô xù lông và một người nữa trông quen quen, mặc áo lông ngắn sạch sẽ màu đen, đứng quay lưng về phía Cô-xchi-a, tay trái tì lên chiếc ba toong.

- Máy cũ lắm rồi đồng chí ạ. – người công nhân nói – Chắc không làm ra được mấy sản phẩm...

- Phải làm thế nào để tất cả các máy đều có năng suất cao mới được. – người mặc áo lông ngắn không tán thành; qua giọng nói, Cô-xchi-a nhận ra đó là đồng chí bí thư đảng ủy – Chúng ta bắt cả máy cũ cũng phải làm việc theo cách mới.

- Rất đúng. – ông giám đốc ủng hộ ý kiến bí thư đảng ủy – Có tám cỗ máy “Bu-sơ” như thế này thì phân xưởng sửa chữa đã lấy bốn, còn bố cỗ ta cứ để đây. Chúng làm được ít, nhưng lại chắc chắn. Chúng ta sẽ để mấy cháu của bác Ba-bin đứng những chiếc máy này cho quen đi... Thêm nữa, phải đánh dấu tay nắm để chuyển dịch dây da cho đúng cỡ. Chúng ta sẽ tiện “ống” theo một chế độ chạy máy không đổi. Quy định chế độ nào là tùy theo công nhân. – đồng chí giám đốc nhìn Cô-xchi-a, mỉm cười – Bác Ba-bin, mấy cháu của bác đứng được những cỗ máy này chứ?

- Chúng tôi huấn luyện, các cháu sẽ làm được. – ông Ba-bin trả lời – Tôi cũng đã nhằm sẵn bốn cháu rồi. – Nói đến đây, ông già khẽ lắc vai Cô-xchi-a – Các cháu cùng sống với nhau là dễ nghịch ngợm lắm: Phải cho các cháu làm một công việc nghiêm túc để chúng trưởng thành lên mới được...

Một âm thanh cao vút, trong trẻo và tinh khiết như tia nước lạnh buốt bỗng vang lên, ngân mãi bên tai.

Đó là tiếng thép rung dưới dao tiện, đó là tâm hồn của kim loại thức tỉnh dậy.

- Thép cất tiếng hát đấy. – người công nhân dịu dàng nói – Miếng phôi này quá nhiệt đây, còn “Bu-sơ” thì vui mừng – Rồi ông gạt dao tiện, ấn vào nút bấm màu đỏ “tắt” ở trên bảng điều khiển.

Ông giám đốc đi chỗ khác, còn đồng chí bí thư đảng ủy vẫn ở lại. Đồng chí mỉm cười với Cô-xchi-a, chắc hẳn đồng chí đã nhận ra em. Bây giờ mặt đồng chí không còn xanh xao như trước nữa, bộ râu đã được cạo nhẵn, trong đôi mắt đồng chí rạng lên một nét cười tươi tắn. Tất cả những cái đó khiến Cô-xchi-a nhớ tới anh trai.

- A, chào tay búa giỏi! – bí thư đảng ủy nói – Cháu sang đơn vị bên kia quả không phải là vô ích. Cháu đã giúp đỡ bên ấy được nhiều lắm, cảm ơn cháu! Bí thư chi đoàn thanh niên cộng sản ở bên ấy là Mi-sa có gọi điện cho bác. Cậu ấy yêu cầu bác giúp cháu được ở lại hẳn bên đó. Cháu có mang thư của thủ trưởng bên ấy về đây chứ? Thư đâu?

Tay Cô-xchi-a chạm vào chiếc phong bì nằm trong túi áo bông, nhưng em rụt lại ngay như phải bỏng.

- Cháu còn việc gì làm ở đó nữa đâu ạ! – em nói, vẻ hoảng hốt và khổ sở - Ở bên ấy đã có bao nhiêu tay búa giỏi... Họ không cần cháu lắm nữa đâu...

- Cháu này xin đứng máy từ lâu rồi. – ông Ba-bin nói xen vào – Đồng chí Ta-ghin-xép, xin đồng chí đừng lấy công nhân của tôi đi nữa. Bây giờ một người chúng tôi cũng quý.

- Cháu muốn đứng máy à? – đồng chí bí thư đảng ủy chăm chú nhìn vào mặt Cô-xchi-a và nói – Đang là giáo viên, cháu muốn xuống làm học viên à? Bác sẽ không ngăn cản đâu. Không phải ai cũng có thể hành động như

thể được... Nếu cháu có thể hành động như vậy, thì cháu sẽ trưởng thành đây. Hãy trưởng thành, cháu nhé! – Rồi đồng chí khập khiễng bước đi.

- Bác Ba-bin, bác cho cháu đứng cỗ máy này bác nhé! – Cô-xchi-a khẩn khoản nói và chỉ vào cỗ máy vừa chào em bằng một âm thanh trong trẻo.

- Cỗ máy nào chả thể hả cháu. – ông đốc công trả lời.

Cô-xchi-a hiểu câu nói đó như sự đồng ý.

NGƯỜI CHỦ CỔ MÁY

Số phận các cỗ máy như thế này. Khi mặt trận lan tới gần các nhà máy, mọi người vội vã chất thiết bị lên tàu hoả và chở tới các thành phố ở U-ran và Xi-bia. Những người khác bốc máy xuống và thế là dọc nền đường sắt mọc lên “bụi cây sắt”.

Sau đó mùa thu tới, mưa tưới ướt đầm các cỗ máy; rồi mùa đông tới, tuyết phủ đầy lên chúng. Nhưng bất chấp băng giá và bão tuyết, những người Xô viết đã xây dựng nhiều phân xưởng và nhà máy mới. Họ sửa ăm các cỗ máy, sửa chữa bôi dầu, siết chặt vào bệ và nối với nguồn điện. Lúc đầu các cỗ máy xấu xí, han gỉ, tróc sơn, nhưng mọi người lấy giấy ráp đánh sạch gỉ, sơn lai và thế là chú bé đội chiếc mũ bịt tai có cảm giác rằng “busơ” là một cỗ máy rất đẹp, thậm chí còn khác thường nữa. Em, Cô-xchi-a, em là chủ cỗ máy tuyệt vời này, là chủ chiếc giá để thành phẩm này, là chủ chiếc tủ con đựng dụng cụ này! Kỳ diệu thật!

Phân xưởng hai và phân xưởng ba cũng có thêm thiết bị. Các chú, các bác công nhân đang sửa chữa và điều chỉnh máy móc. Đã mấy lần Cô-xchi-a gặp ông giám đốc. Trông ông luôn bận bịu, mắt đỏ mọng vì thiếu ngủ. Bác Chi-mô-sen-cô, quản đốc phân xưởng một, có mặt ở khắp mọi chỗ. Bác là một người bé nhỏ, đen nhẻm, nói tiếng Nga lơ lớ giọng U-crai-na.

Cô-xchi-a rất mừng khi thấy chị Nhi-na Páp-lốp-na đến nơi làm việc. Chị Nhi-na cũng rất mừng được gặp em. Thì ra chị đã biết mọi chuyện: cả chuyện em làm việc xuất sắc ở đơn vị bên kia - điều này chị đọc được trong tờ báo của nhà máy, cả chuyện em sắp được đứng máy - điều này chị nghe ông Ba-bin nói.

- Cô chúc mừng cháu nhé, công việc của cháu tốt đẹp lắm, - chị nói khi cũng Cô-xchi-a ngồi trong phòng thí nghiệm. – Còn công việc của cô thì vẫn chưa ra sao... Cháu uống trà đi... Việc tôi cõc trong chì hiện còn nhiều

khó khăn và... thư của chú Va-xi-li cũng không thấy... Cháu vẫn chưa gặp Ca-chi-a phải không? Cháu sẽ không nhận ra nó đâu, nó thay đổi nhiều lắm, gầy rộc đi. Xê-va bảo cô là Ca-chi-a nhận được một bức thư bộ đội, chắc hẳn ở mặt trận gửi về... Cô hỏi Ca-chi-a đó là thứ gì, nhưng nó không nói... Bà bảo đêm nào Ca-chi-a cũng khóc. Tất cả những chuyện đó nghĩa là thế nào nhỉ? Ca-chi-a đau khổ vì biết một điều gì nặng nề... và một mình chịu đựng gánh nặng ấy... Còn cô đau khổ vì không hay biết gì cả và cứ nghĩ ra đủ các thứ chuyện khủng khiếp... - Chị quay mặt đi, thoáng lau nước mắt rồi bỗng sôi nổi hẳn lên: - Cô phải về phân xưởng chuẩn bị cho cuộc mít tinh cháu ạ. Hôm nay là một ngày lớn lao lắm. Cả nhà máy sẽ ký vào bức thư đầu năm ghi rõ các khoản giao ước thi đua để gửi về Mát-xcơ-va đây.

Cô-xchi-a chưa biết chuyện đó.

- Cả cháu cũng sẽ ký ạ?

- Chứ sao nữa! Cháu cũng muốn chúng ta chiến thắng bọn phát-xít cơ mà. Vậy cháu hãy chứng minh điều đó bên cổ máy của cháu nhé!

Khi tiễn chị Nhi-na Páp-lốp-na về phân xưởng, em rụt rè hỏi một cậu đang làm em rất quan tâm và lo lắng:

- Thế ai sẽ thu dọn phoi tiện hả cô, nếu các thợ phụ đều được đứng máy cả?

- Phoi ấy à? Việc ấy đã giải quyết xong rồi, - chị Nhi-na Páp-lốp-na nói cho em yên tâm. - Chú Ba-la-kin, kỹ sư thiết kế của nhà máy ta đã đề nghị làm một băng tải rung giống như loại để chuyển cát và ngũ cốc ấy. Băng tải sẽ được đặt ở từng phân xưởng để đưa phoi ra ngoài. Phoi sẽ rơi vào phễu, rồi rơi xuống các toa xe chuyển tới chỗ gia công lại.

Cô-xchi-a cảm thấy như trút được gánh nặng. Cám ơn chú Ba-la-kin! Bây giờ Cô-xchi-a đã có thể bình tĩnh bắt tay vào làm việc với cổ máy, không phải ngoảnh lại nhìn phoi nữa.

LỜI THỀ

Ngày hôm ấy, ngày cuối cùng của năm 1941, ở U-ran có nhiều cuộc mít tinh. Mít tinh được tổ chức ở tất cả những nơi nào mọi người đang lao động phục vụ tiền tuyến - ở các nhà máy, xí nghiệp, hầm mỏ, ở các cơ sở lâm nghiệp, các đơn vị đường sắt, các nông trang. Dự các cuộc mít tinh là toàn bộ đội quân lao động – những người khai thác quặng nấu kim loại, nghiên cứu khoa học, đốn gỗ, trồng lúa mì, những người làm ra mọi thứ cần thiết cho xe tăng, máy bay, tàu chiến, đại bác và “Ca-chiu-sa”.

Ở các phân xưởng của nhà máy quân sự mang số hiệu, mọi người tập trung bên diễn đàn có trang hoàng nhiều cờ đỏ.

Tại phân xưởng một, những người tham gia mít tinh là các thiếu niên, trong đó em nhỏ nhất là Cô-xchi-a.

Bí thư liên chi ủy phân xưởng – ông đốc công đội ba – bước lên diễn đàn, vẫy mũ ra hiệu:

- Các đồng chí! Chú ý, các đồng chí! – ông nói to – Cho phép tôi khai mạc cuộc mít tinh đầu năm!

Tiếng ồn ào im bật. Các em nhích sát vào nhau hơn nữa bên diễn đàn. Một cậu nói: “Gần nữa vào” – rồi bắt đầu chen lấn, nhưng mọi người liền nghiêm khắc nhìn cậu ta để cậu ta biết lúc nào có thể nghịch ngợm, còn lúc nào thì không được. Cuối cùng, tất cả đã trật tự hoàn toàn.

- Các đồng chí! – chủ tịch cuộc mít tinh nói tiếp – Sang năm mới, chúng ta phải làm ra nhiều “Ca-chiu-sa”, nhiều hơn hẳn so với mức chúng ta đã làm từ trước đến nay, để nhanh chóng đánh tan bọn phát-xít. Cả vùng U-ran đang thảo luận bức thư đầu năm gửi đồng chí Xta-lin, cả vùng U-ran đều quyết một lời thề thiêng liêng với Đảng và Chính phủ là sẽ lao động quên mình cho mặt trận. Chúng ta cũng sẽ thảo luận bức thư đó. Dự thảo bức thư

sẽ do đồng chí Di-na đọc. Các đồng chí có thể đề nghị hoặc bổ sung, hoặc ai viết hay hơn nữa thì tốt.

Các em cười vang. Ai dám viết cơ chứ! Phải viết thật gãy gọn, mà như thế đâu phải dễ.

Di-na đặt trước mặt một tờ giấy to rồi giơ tay lên.

Các em thấy mặt Di-na tái nhợt, nhưng rạng rỡ, còn đôi mắt đen thì như rực cháy.

Di-na cất tiếng đọc, nhưng lúc đầu rất khẽ. Có người nói: “To lên!”. Mặt Di-na lại càng tái, giọng cao lên và ngân vang. Bây giờ Cô-xchi-a bắt đầu hiểu từng lời một, dường như tất cả những lời đó đều được lấy từ trong tâm hồn đang vô cùng xúc động của em.

- “Chúng tôi, những người lao động, cam kết sẽ cống hiến toàn bộ sức lực của mình cho sự nghiệp chiến thắng bọn phát-xít Đức, sẽ làm việc suốt ngày đêm trong năm mới, năm 1942, sản xuất tăng gấp đôi, gấp ba tất cả các loại vũ khí, đạn dược và mọi thứ cần thiết cho Hồng quân anh dũng của chúng ta để dưới sự lãnh đạo của Đảng cộng sản thân yêu, Hồng quân sẽ tiêu diệt hết bè lũ Hít-le”. – Di-na đọc.

Các em vỗ tay ran lên.

- Ai có ý kiến gì không? – chủ tịch cuộc mít tinh hỏi – Vâng, xin mời bác Ba-bin.

Tất cả lại vỗ tay, bởi vì các em rất kính trọng ông đốc công già của đội sản xuất ưu tú nhất trong nhà máy. Ông chậm chạp bước lên diễn đàn, bỏ mũ ra. Các em ngạc nhiên nhìn bộ tóc bạc trắng của ông như mới nhìn thấy lần đầu vậy. Ông nhìn các thiếu niên, trầm ngâm suy nghĩ một chút.

- Phải hiểu các cháu ạ. – ông nói – Mỗi người chúng ta đều phải hiểu rõ bọn phát-xít là cái gì... - ông mỉm cười buồn rầu và nói tiếp – Bác muốn lấy một ví dụ thật dễ hiểu... Các cháu nghe bác nhé! Các cháu ở đây có bao nhiêu người, giơ tay cả lên cho bác thấy rõ.

Tất nhiên những người tham dự mít tinh không hiểu phải biểu quyết để làm gì, nhưng vẫn giơ tay lên. Còn cậu đứng bên cạnh Cô-xchi-a giờ luôn cả hai tay rồi nháy mắt thì thầm với bạn:

- Tớ chả tiếc làm gì đối với một người tốt, cậu ạ.

Cô-xchi-a đã biết cậu này – cậu ta cũng là dân sơ tán, đứng máy mài ở đội ba.

Ông già cũng giơ tay.

- Được rồi... Chúng ta đang sống hiền lành, chẳng bắt nạt ai, không muốn đánh nhau, thế mà bọn phát-xít lại gây ra chiến tranh. – ông nói – Bây giờ các cháu nghe nhé: ai đã bị con chó Hít-le cướp mất bố mẹ, bắt phải sống một cuộc đời không nhà không cửa, thì bỏ tay xuống.

Không ai ngờ bác làm như vậy. Đây đó có những cánh tay lưỡng lự buông xuống. Cậu thiếu niên vì nghịch ngợm đã giơ cả hai tay lên, nay vẫn tiếp tục cười, nhưng nụ cười đã trở nên vô duyên. Cậu ta khẽ thở dài rồi bỏ tay xuống.

Nhiều cánh tay đã hạ xuống. Quang cảnh trở nên yên tĩnh, yên tĩnh đến nỗi mọi người sờn cả gai ốc.

- Đó... Các cháu đã thấy bọn phát-xít độc ác gây ra những chuyện gì, làm mờ côi bao nhiêu thiếu niên của chúng ta! – giọng ông Ba-bin đau xót – Còn bây giờ, những cháu nào có bố, có anh ở ngoài mặt trận, những cháu nào vẫn nhận được thư, mà cũng có thể... không nhận được thư, thì bỏ tay xuống.

Lại có nhiều cánh tay hạ xuống. Ông đốc công cũng hạ tay xuống, Cô-xchi-a cũng hạ tay xuống. Lần đầu tiên em suy nghĩ thực sự: “Không biết anh Mi-tơ-ri còn sống không nhỉ?”. Em bỗng thấy khó thở.

- Còn lại ít quá. – ông Ba-bin lắc đầu – Bây giờ những ai muốn học ở các trường đại học nhưng bị bọn phát-xít cản trở, thì bỏ tay xuống.

Chẳng khác gì bị một cơn gió phạt ngang, không còn một cánh tay nào giơ lên nữa. Ông Ba-bin nghiêm trang, đăm chiêu nhìn các thiếu niên. Các em cũng trở nên đăm chiêu. Các em nín lặng, chăm chú nhìn ông đốc công già.

- Các cháu có hiểu bác không? – ông hỏi – Bọn phát-xít gây ra nhiều đau khổ đến mức không tưởng tượng nổi. – ông ưỡn thẳng người, cao hẳn lên, đập mũ vào mép bàn rồi hô lớn – Các cháu không phải là trẻ con nữa, đúng không, còn bác, bác sẽ ký vào bức thư và hứa sẽ làm việc như những điều đã viết trong bức thư yêu quý này!

Ông Ba-bin đã rời diễn đàn, nhưng nhớ lại điều gì, ông quay ngay lại và nói tiếp, giọng ngắt quãng:

- Chúng ta đã được thêm nhiều máy. Tất nhiên có những máy hiện đại vào loại nhất, nhưng có cả máy cũ, như mấy cỗ máy “Bu-so” chẳng hạn. Chúng sánh sao được với những loại máy Xô viết của chúng ta! Nhưng chúng ta hoàn toàn có thể dùng số máy cũ ấy được. Chúng ta hãy cố gắng để ngay cả máy cũ cũng sẽ phục vụ tiền tuyến. Có máy đấy, nhưng lấy đâu ra công nhân? Máy không tự chạy được. Các cháu ạ, do đó các cháu phải học tập, phải nghe lời hướng dẫn viên, còn cháu nào đã đứng máy rồi thì hãy phấn đấu nâng cao năng suất lên.”Ca-chiu-sa” của chúng ta là thần chết của bọn phát xít. Nếu ở đây ta tăng năng suất, thì ở mặt trận, linh hồn bọn phát xít sẽ bay đến với ma quỷ, chắc chắn như thế! Nếu ở đây ta lười nhác, bọn phát xít sẽ vẫn sống. Có thể chúng nó sẽ chĩa súng vào cha vào anh các cháu, sẽ bắn chết hoặc làm tàn tật cha anh các cháu. Các cháu phải hiểu mới được!

Có tiếng một người nói:

- Ký vào thư đi thôi! Nói làm gì nữa! Rõ cả rồi!

Mấy câu ấy như một tín hiệu báo trước giông tố. Tất cả hét lên:

- Ký vào thư, ký vào thư đi thôi!

- Không, các đồng chí, vẫn cần phải nói nữa đấy, - chủ tịch cuộc mít tinh ngăn lại. – Chúng ta còn chưa biết mỗi người hứa sẽ làm những gì. Ai phát biểu nào? Ca-chi-a phải không?

Cô-xchi-a nghển cổ, kiễng chân để nhìn cho rõ hơn.

Ca-chi-a bước lên diễn đàn, mặt đỏ bừng như vừa chạy một hồi lâu, em đứng sững cúi đầu. Chưa bao giờ Cô-xchi-a thấy Ca-chi-a bé nhỏ và gầy gò đến thế. Ca-chi-a ngước mắt lên.

- Tôi xin thề... tôi xin thề sẽ làm việc với tinh thần Xta-kha-nốp, - em nói. – Luôn luôn đạt gấp rưỡi định mức... Thật đều đặn...

- Khá lắm! – ông Ba-bin hưởng ứng. – Nhưng bác sẽ phân công cháu đứng máy khác đấy. Khi đó thì sao?

- Cháu vẫn phấn đấu đạt một định mức rưỡi... Cháu sẽ mau chóng nắm vững kỹ thuật... Bởi vì bọn phát xít... chúng tàn ác lắm... - Em không nói

hết được. Em giật mũ trên đầu xuống làm bộ tóc buông xõa ngay ra như một đám mây nhỏ, em úp mặt vào mũ rồi từ từ bước xuống diễn đàn.

Các em khác cũng phát biểu, hứa sẽ làm việc tốt, giữ gìn dụng cụ, chăm sóc máy cẩn thận. Cuối cùng, tất cả biểu quyết tán thành và yêu cầu mau mau gửi thư đi, không sửa gì nữa. Các em xúm quanh chiếc bàn phủ khăn đó, chuyền tay nhau cây bút và nắn nót viết họ tên mình ở dưới bức thư. Di-na lo lắng nhắc:

- Các bạn, yêu cầu các bạn ký thành cột nhĩ thôi, kéo thiếu chỗ đấy.

Cô-li-a khoe:

- Chữ ký tớ đẹp như của ông giám đốc ấy! Tớ sẽ ký cuối cùng.

Ca-chi-a lại gần bàn, cầm bút viết “Ca-chi-a” rồi suy nghĩ một lúc, lắc mạnh đầu, gạch một dấu ngang rần rỏi và ghi thêm “150%”

- Em làm gì thế hả? – Di-na cuống lên.

- Em viết điều cam kết cho năm mới đấy mà. Sao hả chị? – Ca-chi-a nói.

- Để mọi người thấy rõ ngay được...

- Không sao, viết như vậy không làm hỏng bức thư đâu mà sợ, - ông đốc công già an ủi Di-na. - Thậm chí còn tốt hơn ấy chứ...

- Tớ cũng sẽ viết như thế! – Lê-na to béo cũng vừa nói vừa vội vã lau kính.

Nhận bút từ tay bạn, Cô-xchi-a nắn nót viết tên mình, gạch nhanh bên dưới một đường ngắn, ghi thêm “150%”. Em đưa bút cho bạn đứng sau rồi rời chiếc bàn, ngượng nghịu trước sự bạo dạn của mình.

- Chưa được đứng máy mà đã muốn tiên tiến rồi đấy, - ông đốc công mỉm cười. - Đừng đi đâu vội nhé, Cô-xchi-a, cả hai cháu gái nữa. Thế Xê-va vẫn ốm à?

- Xê-va trốn việc bảo vẫn còn ốm ạ, - Ca-chi-a đã qua cơn xúc động, em nhăn mặt lại ra ý chê bai và trả lời. Sau đó, em nói với Cô-xchi-a: - A, cậu đã ở “Bắc Cực” về đấy à? – em làm như không trông thấy rõ là Cô-xchi-a đã về vậy. - Cậu đã biết cậu được đứng máy chưa? cậu có mừng không?

- Sao lại không...

- Chúc mừng cậu nhé, Ca-chi-a buông một câu rồi ôm lấy Lê-na, em cùng bạn đi dạo trong phân xưởng để nghe những bạn ở “Bắc Cực” về hát

các bài hát mới.

Chữ ký mỗi lúc một nhiều hơn. Bây giờ đã khó nhìn ra được tên họ Cô-xchi-a trong khối chữ ký ấy. Bên cạnh mỗi chữ ký là năng suất cam kết: 120 và 150, thậm chí 200 phần trăm.

Cả người già lẫn người trẻ ở các nhà máy và các nông trang đều ký dưới bức thư. Số chữ ký lên tới hơn một triệu. Các báo đều đăng bức thư, thế là cả nước và tất cả các mặt trận đều biết rằng nhân dân U-ran thề trong năm 1942 sẽ sản xuất vũ khí nhiều gấp 2-3 lần so với năm 1941. Đó là lúc mở đầu một năm vĩ đại sẽ kết thúc bằng chiến thắng Xta-lin-grát.

Dường như tất cả các mặt trận đều kêu gọi U-ran:

“Hãy cung cấp nhiều vũ khí hơn nữa!”

Từ vùng núi U-ran vọng lại lời đáp bình tĩnh:

“Chúng tôi thề: cần bao nhiêu vũ khí chúng tôi sẽ cung cấp bấy nhiêu!”

Lời đáp mạnh mẽ ấy hợp thành từ hàng triệu tiếng nói, trong đó có tiếng nói yếu ớt của em thiếu niên Cô-xchi-a. Nhưng tiếng nói này xuất phát từ trái tim.

“KHÂU YẾU”

Tiếp đó, mọi chuyện đơn giản đến mức phải kinh ngạc. Ông đốc công già đưa mắt nhìn ba thiếu niên đứng bên cạnh chiếc bàn nhỏ của ông và nói:

- Nào, đội cận vệ, đi theo bác!

Thế là “đội cận vệ” đi về cuối phân xưởng ở sau hàng cột.

Tại đó, Xtu-ca-tsép đã chờ, hai tay đút túi. Xtu-Ca-tsép là một thợ tiện trẻ, đã tốt nghiệp trường học nghề, một chàng trai vui tính và hiền hậu, tuổi chừng mười tám. Anh cố bắt chước hệt như các công nhân già và đã biết dùng chiếc mũ lưỡi trai để thể hiện rõ tình cảm của mình: kéo mũ sụp xuống mắt là lo âu; hất mũ ra sau gáy là bắt đầu sôi nổi làm việc; đập mũ vào bàn tay là tức giận.

Trông thấy “đội cận vệ” của ông Ba-bin, anh khẽ huýt một tiếng sáo rồi kéo mũ xuống tai – đó là dấu hiệu tỏ ra anh hết sức lo lắng.

- Hóa ra các vị cán bộ là thế này đây! – anh nói.

- Không được nói thế, Xtu-ca-tsép! Những cán bộ này đã từng làm nhiều chi tiết nhỏ cho “Ca-chiu-sa”, còn bây giờ họ sẽ cung cấp cả ống cho phân xưởng hai đây, - ông già nghiêm nét mặt lại và nói.

- Cháu thì thế nào cũng được thôi bác ạ, - Xtu-ca-tsép đáp. – Ông giám đốc đã hứa sẽ cho cháu vào trường lái xe tăng, nếu cháu đào tạo được một trung đội thợ tiện... Nào các bạn! – Anh hô: - Nghiêm! Điểm số từ một đến hết!... Tại sao đây chỉ có ba thôi nhỉ! Người thứ tư đâu?

- Đây ạ, - có tiếng nói bình tĩnh trả lời.

Tất cả ngoảnh lại. Xê-va đang đứng dựa lưng vào cột.

Cô-xchi-a có cảm giác trong thời gian em xa bạn, Xê-va đã cao lên và gầy đi. Đôi mắt cậu ta càng sẫm lại hơn trên gương mặt xanh xao.

- Cháu khỏe chưa? – ông đốc công hỏi.

- Chưa ạ... Cháu vẫn chưa hết hạn nghỉ ốm... Cháu đến để xem các bạn học đứng máy.

- Nếu cháu chưa khỏe hẳn thì đứng đây xem một lát rồi về nhà nghỉ...

Ông đốc công phải đi có việc cần, còn Xtu-ca-tsép bắt tay ngay vào dạy các công nhân mới.

- Anh đặt thẳng vấn đề như thế này, - anh nói, vẻ mặt quan trọng. - Một khi các em đã được giao phó máy móc, thì nghĩa là các em phải học tập nghiêm chỉnh để phục vụ ngay cho mặt trận. - Anh chỉ vào một cỗ máy, rồi chỉ sang những đoạn ống ngầm nằm dưới đất, anh bắt đầu giảng: - Đây là cái gì? Là cỗ máy tiện”Bu-sơ”, một vật hiếm trong viện bảo tàng. Chỉ kẻ nào ngu xuẩn mới sợ hãi, còn người thông minh thì sẽ hỏi”Bu-sơ” là loại máy như thế nào và cách cho nó chạy ra sao.

- Chúng em biết loại máy này rồi, - Ca-chi-a huênh hoang nói. - Chỉ có Cô-xchi-a và Xê-va là chưa biết. Hai cậu ấy là thợ phụ.

- Ai cho em nói? - Xtu-ca-tsép nạt.

Ca-chi-a đỏ bừng mặt, em bĩu môi và quay đi.

- Rút môi vào, kéo xe nó cán phải đấy, - Xtu-ca-tsép bình tĩnh khuyên rồi tiếp tục giảng: - Trong cỗ máy chúng ta thấy có những gì? Đây là mâm cặp, dùng để cặp chặt chi tiết lại. Đây là ụ sau. Nó giữ chi tiết ở đầu kia. Đây là bàn dao. Nó giữ dao tiện và dịch chuyển dao từ phải sang trái...

Cứ như vậy anh dần dần giải thích công dụng từng bộ phận của máy. Chẳng hạn, muốn cặp chặt chi tiết phải làm thế nào? Phải lấy một chiếc chìa vặn giống chiếc chìa mà người công nhân đường sắt vẫn dùng để mở cửa các toa tàu ấy, đưa vào lỗ của mâm cặp rồi quay. Trong mâm cặp, ba cái cam sắt sẽ tẽ ra. Cho đầu miếng phôi vào giữa chúng rồi quay chìa vặn theo chiều ngược lại. Ba cái cam sẽ xích gần nhau và cặp chặt lấy phôi.

- Đặt ống vào máy! - Xtu-ca-tsép ra lệnh cho Cô-xchi-a.

Chuyện này hoàn toàn bất ngờ. Cô-xchi-a lấy đoạn ống ở dưới đất lên. Nhưng lúc ấy ba cái cam đang khép vào nhau, một ngón tay cũng không lọt nổi vào giữa chúng, chứ đừng nói cái “ống” to thế kia.

- Quái thật, không hiểu những lời anh vừa nói rơi rụng đâu cả rồi? - Xtu-ca-tsép hỏi. Cô-xchi-a thấy người nóng rục như bị gội nước sôi. - Trước

hết phải làm gì đã chứ?

- Thế mà cũng nhảy vào làm thợ tiện! – Xê-va lẩm bẩm!

- Em có giỏi thì thử làm đi xem nào! – Xtu-ca-tsép nói.

- Có ngay...

Xê-va thong thả chuẩn bị mâm cặp rồi cặp chặt chi tiết bằng những động tác thật vững vàng, cứ như cậu ta đã làm công việc này suốt một năm trời không hề nghỉ ngày nào. Sau đó cậu ta lấy chìa vặn mở mở cặp của giá dao, lắp dao, gõ gõ để sắp cho dao tiện gần tới phôi, siết chặt dao lại, ấn nút bấm màu trắng “mở”, rồi quay tay nắm của bàn dao, đưa dao lại sát phôi. Dao ăn vào thép kêu rít lên và nhả ra dải phoi đầu tiên.

Xê-va hăm máy lại, dùng cỡ kiểm tra đường kính của ống ở chỗ dải phoi vừa được lấy ra. Miếng phôi đi qua vừa khít giữa hai mỏ cặp của cỡ.

- Khá lắm! – Xtu-ca-tsép bất giác công nhận – làm tiếp đi!

Anh chàng thợ tiện mới xuất đầu lộ diện lại cho máy chạy. Dải phoi dày, hai bên rìa rách toác, hình gấp khúc, từ từ bò trên con dao tiện. Xê-va đặc thẳng nhìn các bạn đang sừng sốt.

- Còn những bạn này thì tất nhiên phải dạy thôi anh ạ, - cậu ta nói với Xtu-ca-tsép như với người ngang hàng. – Hai bạn gái này mới chỉ cắt vòng, một trò trẻ con ấy mà. Còn Cô-xchi-a thì hoàn toàn chưa biết mô tê gì cả...

- Đừng có vội lên mặt! Nay mai thi đua, có khi các bạn sẽ ăn đứt em ấy chứ. Phải không các em? - Rồi xtu-ca-tsép bảo Cô-xchi-a: - Nào, khâu yếu, em đã trông thấy phải kẹp phôi như thế nào chưa? Tay làm, nhưng đầu phải nghĩ. Em hãy nhìn và hãy học tập nhé...

Trên đường về nhà, Ca-chi-a, Lê-na và Cô-xchi-a đi với nhau. Không phải Cô-xchi-a xin đi cùng, mà là Ca-chi-a đề nghị: “Cậu cùng về với chúng tớ nhé”.

- Không hiểu Xê-va học tiện bao giờ nhỉ, - Ca-chi-a vừa nói vừa xoa xoa hai tai buốt cóng.

- Thế mà tớ biết đấy, - Lê-na đáp. – Hôm nọ có cuộc họp chi Đoàn, tớ ở lại nghe, tớ thấy Xê-va cứ quần quanh bên bác công nhân đang điều chỉnh cỗ máy Bu-sơ. Cả Cô-li-a cũng ở đó. Chắc hẳn Xê-va học lúc bấy giờ đấy!

- Cũng vậy vo ra điều ta đây! – Ca-chi-a dè biu. - Tớ không hiểu cậu ta làm như vậy để chứng minh cái gì? chứng minh rằng cậu ta thông minh à? Cậu ta chỉ được cái huênh hoang thôi... dù sao chúng ta cũng sẽ đuổi kịp, cũng sẽ vượt cậu ta và sẽ giễu cho cậu ta một mẻ!

- Ôi, nhất định phải như thế rồi! – Lê-na kêu lên, nhưng ngay lúc ấy em tỏ ý lo ngại: - Chỉ có điều là Cô-xchi-a Lùn còn hoàn toàn... chưa có kinh nghiệm gì cả.

- Phải làm thế nào để Cô-xchi-a không còn là “khâu yếu” nữa, - Ca-chi-a nói với vẻ kiên quyết. -Rất đơn giản thôi, tớ sẽ đỡ đầu cậu ấy!

Hai bạn gái thảo luận vấn đề “khâu yếu” cứ như Cô-xchi-a điếc đặc hoặc ở tận bên kia trái đất vậy. Nhưng Cô-xchi-a nghe thấy hết. Niềm kiêu hãnh của em vốn đã lên tới mức cao ở “Bắc Cực”, nay em bùng bùng phần nộ: người ta nói tới tay búa giỏi số một với một thái độ đến là ngạo mạn!

Hôm ấy trời tối đen như mực.

Trên đồi Dem-li-a-nôi, gió thổi rít lên. Phía dưới là bóng tối, chỉ đôi chỗ có ánh đèn yếu ớt.

Không ai tin rằng máy bay của bọn phát xít bay được tới U-ran, nhưng thành phố vẫn theo đúng quy tắc phòng không ánh sáng.

Đến khuya các nhà mới được cung cấp điện, ô tô chỉ được bật đèn pha xanh mờ, còn cửa kính tàu điện thì sơn thật đậm.

- Hồi trước, khi chưa có chiến tranh ấy, đứng đây nhìn xuống dưới thấy đèn nhiều hơn cả sao trên trời các cậu ạ, - Ca-chi-a nhớ lại. – Thành phố sáng lắm, vui lắm... Tớ với bố tớ đón năm mới ở câu lạc bộ “Công đoàn quốc tế”, rồi sau đó ở Cung thiếu niên. Cây thông ở đó to lắm, có cả liên hoan văn nghệ nữa nhé... Bây giờ không được như vậy nữa rồi!

Hai cô bé chạy cho khỏi rét, còn Cô-xchi-a thì cố ý đi lui lại sau. Mặc quần áo bông thế này em không sợ lạnh, ngoài ra, em không muốn kết thân với hai cô bé coi em là “khâu yếu”.

PHẦN THỨ HAI



Chương một

MỘT BUỔI TỐI

Đống tuyết to tướng sau cổng như bị nứt đôi, con Sa-shi-xtưi nhảy chồm ra. Nó giũ giũ lông, nhận ra Cô-xchi-a, đặt hai chân lên hai vai em và kêu ăng ăng. Đúng như một con chó laica thực sự, mùa đông Sa-ghi-xtưi sống trong hang tuyết, do đó bộ lông của nó lại càng mềm mại hơn. Cô-xchi-a nhét cho nó mẩu bánh mì em dành lại sau bữa ăn trưa. Con Sa-ghi-xtưi đi giật lùi vào hang và chắc hẳn nó nghĩ: “Ca-chi-a ngày nào cũng ở đây nhưng cô ấy không biết phải lấy bánh ở đâu, còn Cô-xchi-a bỏ đi đâu đã lâu lắm nhưng vẫn không quên mang bánh về, bởi vì cậu ấy rất tốt bụng”.

Bà An-tô-nốp-na đón Cô-xchi-a trong gian bếp ấm áp. Bà giang hai tay ra và nói như hát:

- Cô-xchi-a, bà không nhận ra cháu nữa. Quần áo cháu mặc đến là đẹp! Và có lẽ cháu được ăn uống no đủ lắm, cho nên người mới tròn xoe thế này!

- Cháu được đứng máy đấy bà ạ, - Cô-xchi-a khoe. – Còn Xê-va thì đã về từ lúc trưa. Cậu ấy bị ốm...

- Phải rồi, Xê-va đang ốm đấy... Bà đã lấy nước quả ép ở cửa hàng về để nó uống lấy một ít nước chua. – bà thờ dãi rồi ái ngại nhìn về phía cửa phóng khách, mặc dù Ca-chi-a chưa về. – Công nương của bà cũng làm sao ấy. Nó bảo không nhận được thư từ gì cả, không hiểu thế nào cháu ạ...

Bước sang gian nhà phụ, Cô-xchi-a bật đèn và lập tức bắt gặp cái nhìn của Xê-va. Em để đôi ván trượt tuyết xuống gầm giường rồi ngồi xuống ghế đầu để tháo ủng dạ, còn Xê-va thì cứ chăm chăm dõi theo em: trên gương mặt hốc hác của cậu ta, đôi mắt cứ ngời sáng.

- Năm à? - Cô-xchi-a hỏi.

- Không, tớ nhảy...

- Ba hoa thế! – Cô-xchi-a bực tức. – Không thể nào nói chuyện với cậu được.

- Cô-xchi-a, gượng đã! – Xê-va nhồm phắt dậy khi Cô-xchi-a nắm lấy quả đấm cửa. - Cậu hãy nói dứt khoát đi: tại sao cậu không muốn đưa chúng tớ vào rừng taiga? Chúng ta đi vào rừng taiga đi! - giọng cậu ta buồn rầu. – Chúng ta đi đi! Tớ và Cô-li-a đã quyết định sẽ khai thác vàng đem nộp Nhà nước rồi ra mặt trận chiến đấu ngay lập tức. Cậu hiểu không?

Giọng nói và lời lẽ của bạn làm Cô-xchi-a cảm động.

- Cậu nghĩ đại dột lắm, - em nói. - Không có vàng của cậu mặt trận cũng không sao, chứ không có bàn tay làm việc thì không thể được. Tiền tuyến cần bao nhiêu vũ khí, chúng ta sẽ làm ra bấy nhiêu. Anh Mi-sa bảo nhà máy chúng ta làm “Ca-chiu-sa” đấy, còn Nhà máy Lớn thì cung cấp nhiều xe tăng lắm.

- Cậu thì hiểu cái quái gì! – Xê-va gạt đi. - Cậu sản xuất được nhiều lắm đấy!

- Dù sao cũng không thể bỏ nhà máy mà đi được, - Cô-xchi-a vẫn khẳng khái cự tuyệt, - tớ đã hứa đạt một định mức rưỡi rồi. Cậu hiểu không?

- Đừng có hòng! – Xê-va nhếch mép cười. – Không bao giờ cậu đạt nổi mức ấy đâu. Trông cậu cặp phôi vào máy thì thấy. Cứ lóng nga lóng ngóng chẳng biết làm gì cả! Thật tồi tệ!

Vừa lúc ấy bà An-tô-nhi-na An-tô-nốp-na gọi Cô-xchi-a ra uống trà. Em ngồi uống trà mà trong lòng vẫn tức, nhưng sau em nghĩ: “Xê-va nói thế vì nó bực bội đấy thôi... Nhất định mình sẽ trở thành thợ tiện!” Ngay khi đó, Ca-chi-a cũng ở nhà Lê-na chạy về. Ca-chi-a nói một câu khiến Cô-xchi-a quên cả nghĩ về Xê-va.

- Cô-xchi-a, tớ có một chuyện cần nói với cậu. Cậu sang phòng khách nhé.

- Công nương của bà đã tươi tỉnh rồi đó! – bà cụ thì thầm. – Sang đi cháu!

Cô-xchi-a ngượng nghịu bước qua ngưỡng cửa phòng khách, gian phòng mà từ trước tới nay chỉ thỉnh thoảng em mới thoáng nhìn từ dưới bếp lên.

Bây giờ em được nhìn tận mắt toàn bộ vẻ sang trọng của nhà Ca-chi-a: chiếc bàn tròn một chân trái khăn sợi len xe mềm mại, chiếc đi văng nhỏ bọc thảm, bộ ghế bành to, trên tường treo những bức tranh lồng khung mạ vàng, còn trên sàn, bên cạnh chiếc lò đã đốt lửa là một tấm da gấu. Ở góc phòng, trên chiếc bàn nhỏ có một cái bể thủy tinh với mấy con cá vàng đang bơi lượn, - đó là cái hấp dẫn nhất.

Ca-chi-a đang ngồi trên tấm da gấu, tay cầm một cuốn sách.

- Cậu ngồi xuống đây, - em nói. – Đây là cuốn sách của bố tớ nói về các máy cắt gọt kim loại, cậu trông thấy chưa? Đây là một loại máy giống hệt như cỗ máy Busơ. Tớ và Lê na đã quyết định là sẽ đọc bằng hết cuốn sách này và sẽ trở thành những thợ tiện lành nghề. Chỉ có điều là còn phải học cả toán nữa, vì ở đây có nhiều công thức lắm cậu ạ. Cậu có muốn học cùng với chúng tớ không? Tớ sẽ giảng giải tất cả cho cậu.

- Tớ thích học lắm, - Cô-xchi-a đồng ý.

Ca-chi-a trầm ngâm nhìn ngọn lửa đang tí tách trong lò.

- Trước kia bố tớ là quản đốc phân xưởng nhiệt luyện, - em bỗng nói. – Khi đó nhà máy chỉ làm phụ tùng cho máy kéo. Bố tớ là kỹ sư giỏi nhất về nhiệt luyện, các nhà máy khác rất hay mời bố tớ đến góp ý kiến cho họ. Bố tớ còn viết luận án nữa. Còn cô Nhi-na Páp-lốp-na thì học bố tớ, tự cô ấy chẳng làm được gì đâu... Nếu bố tớ còn ở nhà máy ấy à, chỉ cần một phút là bố tớ sẽ tìm ra ngay cách tôi “cốc”, chứ không như cô Nhi-na Páp-lốp-na đâu. -Rồi em dè biau: - Thế mà cũng đòi là học trò của bố tớ!...

Những lời đó khiến Cô-xchi-a nhớ tới cuộc va chạm khác giữa Ca-chi-a với Nhi-na Páp-lốp-na. Để chuyển sang chuyện khác, em xọc các ngón tay vào bộ lông gấu dày và cứng rồi nói:

- Con gấu đẹp quá, bộ da to thật...

- Bố tớ giết được nó đấy! – Ca-chi-a khoe luôn. - Bố tớ đến chỗ bác tớ ở khu lâm nghiệp để đi săn. – Em mỉm cười với những kỷ niệm cũ. - Bố tớ ngồi sau tay lái chiếc xe com-măng-ca, còn hành khách là con Sa-ghi-xtư. Nó ra dáng quan trọng lắm, mắt nheo nheo, lưỡi thè lệch sang một bên. Một lần, tớ đeo cặp kính đi ô tô cho nó, nhưng nó ranh lắm, nó bỏ kính ra rồi vùi xuống dưới vựa cỏ khô ạ... Con gấu này bố tớ đâm bằng dao đấy. – Em tìm

được vết đâm trên tấm da và luồn một ngón tay thon mảnh vào. - Cậu nhìn dây này, tớ có nói dối đâu. Bố tớ có một con dao găm dài, chuôi bằng xương. Bố tớ mang cả con dao ấy ra mặt trận, để đâm thẳng vào tim bọn phát xít đáng nguyên rủa mà lại.

- Anh Mi-tơ-ri hồi trước cũng săn gấu bằng dao...

- Anh cậu ấy à? Anh ấy ở mặt trận à? Cậu có nhận được thư của anh ấy không?... - Ca-chi-a hỏi và mỉm cười buồn rầu. - Sắp đến Tết rồi cậu ạ! Thế này nhé. Bây giờ chúng ta thử ước nhé, để sang năm mới, mọi chuyện sẽ diễn ra đúng như chúng ta muốn. Cậu trước nhé, rồi tớ sau. Cậu nói đi, sang năm mới cậu muốn những gì?

- Tớ muốn quân ta đánh tan được tất cả bọn phát xít để anh Mi-tơ-ri của tớ về nhà, - Cô-xchi-a nghĩ một chút rồi nói lên ý muốn chủ yếu của em.

- Được rồi! Bây giờ đến lượt tớ... Chỉ có điều tớ có những ba nguyện vọng cơ. Tớ cũng muốn chiến tranh sẽ chấm dứt. Đó là một! Tớ muốn bố tớ mau mau gửi thư cho tớ, nhưng thư phải do tự tay bố tớ viết... Đó là hai! - Em im lặng một chút, mắt vẫn chăm chăm nhìn ngọn lửa, rồi nói thêm: - Tớ muốn trở thành người công nhân xuất sắc nhất trong thành phố và viết thư cho bố tớ biết điều đó, khi bố tớ tự viết thư cho tớ. Hết!

Ở dưới cửa sổ, con Sa-ghi-xtư vui vẻ cất tiếng sủa. Bà An-tô-nhi-na An-tô-nốp-na đang nằm thiu thiu trên chiếc giường ấm áp ở bếp hỏi ra bằng một giọng ngái ngủ:

- Ai đấy?

Ca-chi-a mở cửa cho Lê-na vào. Lê-na nói oang oang:

- Ôi, đến nhà tớ nhanh lên! Xô-nhi-a và Vê-ra bên phân xưởng dụng cụ đang ở nhà tớ đấy. Các cậu ấy mang theo cả kim máy hát. Nhanh lên, Ca-chi-a, không có quá giao thừa mất.

Thế rồi Ca-chi-a, Lê-na và cả chiếc áo lông và chiếc mũ len của Ca-chi-a cùng quay cuồng trong cơn lốc; sau đó họ bỏ ra ngoài và trong nhà lại yên lặng như tờ.

- Cô-xchi-a, cháu xem giúp bà với, chắc chúng nó lại không đóng cửa rồi, - bà An-tô-nhi-na An-tô-nốp-na nói.

Cô-xchi-a ra phòng ngoài. Quả thật cửa mở toang, nhưng đứng trên ngưỡng cửa là Nhi-na Páp-lốp-na. Chị đan gãi nhẹ nhẹ vào cổ con Sa-ghi-xtưi.

- Đồng chí bí thư đảng ủy nhất định đuổi cô về, - chị nói. - Đồng chí ấy bảo cô phải ngủ đầy giấc cả năm mới đấy. Thế là cô rẽ qua đây chúc tết cả nhà. - Chị im lặng một chút rồi khấn khoản nhìn Cô-xchi-a. - Ca-chi-a không nói gì với cháu về bức thư à? Có lẽ nó cũng chia sẻ với cháu đôi lời chẳng? Nó khá thân với cháu mà...

Em biết trả lời sao đây? Nếu Ca-chi-a có nhận được thư đi nữa thì xét qua lời bạn ấy, thư không phải của chú Va-xi-li. Nhưng em chỉ đoán thế thôi, chứ chưa có gì rõ ràng.

- Ca-chi-a ước là ngày Tết sẽ nhận được thư, cô ạ. - Cô-xchi-a nói, em cảm thấy đó chính là điều Nhi-na Páp-lốp-na cần biết.

- Ca-chi-a ước là sẽ nhận được thư à? Phải không? - chị hỏi với vẻ vừa vui sướng lại vừa sợ hãi, rồi ngay lập tức người chị rã rời khiến chị phải dựa lưng vào tường. - Nghĩa là anh ấy... anh ấy còn sống, đúng không nhỉ? Bức thư Ca-chi-a nhận được có lẽ không phải là một bức thư đáng sợ chẳng? Nhưng tại sao nó lại thay đổi hẳn đi thế nhỉ? Thật không còn hiểu ra sao nữa...

- Cô về nhà ngủ đi cô ạ, - Cô-xchi-a nói một cách nghiêm trang nhưng dịu dàng. - Rồi cô cũng khắc nhận được thư thôi.

- Cô về nhé, - Nhi-na Páp-lốp-na theo ngay lời khuyên của Cô-xchi-a, - Cám ơn cháu lắm. Cháu đã tặng cô một món quà thật là tuyệt! Cô về nhé, và cô sẽ suy nghĩ... sa-ghi-xtưi, mày ngoan lắm, tiễn tao đi chứ, rồi tao sẽ cho mày ăn thứ gì ngon ngon...

Sa-ghi-xtưi đưa mắt hỏi Cô-xchi-a: “Tôi tiễn có được không cậu? Cậu đừng nghĩ rằng tôi làm việc đó là vì một hộp canh hay một mẩu xương. Trông cô ấy yếu ớt và mệt mỏi thế kia, làm sao có thể để cô ấy về một mình được!”

- Đi đi, Sa-ghi-xtưi! - Cô-xchi-a cho phép.

Em khóa cửa lại, ngồi xuống tấm da gấu ở phòng khách, mở cuốn sách ra đọc và trầm ngâm suy nghĩ. Em nghĩ về chuyện gì nhỉ? Em không kịp hiểu.

Một con ong đất to, có lớp lông mượt mà lốm đốm những chấm trắng như sao rải rác trên bầu trời, vừa bay đến đậu trên mái nhà, thế là ngôi nhà khẽ rung lên trong tiếng vo vo đều đặn của nó. Giao thừa đã tới.

NGÀY TẾT

Lần đầu tiên trong đời, Cô-xchi-a chờ đón giao thừa. Từ trước tới nay, bao giờ em cũng đi ngủ sớm; ở Ru-mi-an-xép-Cassie, mọi người chẳng có thời giờ đâu mà ngồi đến tận nửa đêm. Và lại, họ tin chắc rằng sáng hôm sau, khi thức dậy, thế nào họ cũng sẽ thấy mình đã đứng trên một bậc mới của chiếc thang vô tận dẫn lên phía trên - dẫn tới tương lai.

Thế là Cô-xchi-a đã đón năm mới, nhưng mọi chuyện lại vẫn như cũ cả. Ca-chi-a ở nhà Lê-na về, em bảo:

- Lúc đầu ở đó cũng khá vui, nhưng sau tớ thấy chán quá... Tớ thật là trơ trẽn, đáng lẽ phải khóc thì lại đi nhảy... Con Sa-ghi-xtưi đâu rồi nhỉ? Chắc nó lại đến liếm gót cô Nhi-na Páp-lốp-na của nó rồi...

Ở gian nhà phụ, Xê-va lại giở những trò ngu xuẩn.

- Cô-xchi-a ơi, chúng ta đi vào rừng taiga đi, - cậu ta nhồm người trên giường và vừa nói vừa nhìn Cô-xchi-a bằng đôi mắt rực lửa. – Chúng ta sẽ đem về thật nhiều vàng. Mọi người sẽ cảm ơn chúng ta. Cậu đừng có lẩn trốn! Lại còn lấy cớ là phải đạt năng suất gấp rưỡi định mức nữa chứ! Ai người ta cần đến cái định mức rưỡi của cậu.

Ngày Tết thế mà hóa ra buồn!

Không, sáng hôm sau ngày Tết thực sự đã mở cửa nhà phụ và nói bằng giọng hiền hậu của bà An-tô-nhi-na An-tô-nốp-na:

- Cháu có khá hơn không, Xê-va? Cháu uống sữa nóng nhé. Còn cháu, Cô-xchi-a, cháu dậy đi nào. Ấm xa-mô-va đã ở trên bàn kia rồi.

Ngày Tết – đó là khi bà An-tô-nhi-na An-tô-nốp-na và Cô-xchi-a uống nước trà ngọt với bánh bột khoai tây và bỗng nhiên Ca-chi-a bước vào, ngồi xuống bên bàn và nói:

- Bà ơi, bà cho cháu uống trà ở đây với bà nhé. Cho cháu cái bánh có rìa vàng kia kìa. Cô-xchi-a này, chúng mình đến quảng trường Lê-nin xem cây

thông đi, kéo tớ và Lê-na sợ bọn con trai trêu lảm.

Ngày Tết – đó là cây thông rất cao ở trên quảng trường. Cây thông rắc đầy tuyết vàng và tuyết bạc, trên ngọn có một ngôi sao sáng chói, còn bên dưới là một ông già tuyết khá to bằng bông trắng và hai quả núi băng nhỏ. Hàng dây dài trẻ em la hét cười đùa trượt vùn vụt từ trên hai quả núi băng xuống. Mặt các em đỏ bừng bừng, đầu tóc rối bù, chân tay, mũ măng lăn vào nhau trông rối cả mắt.

- Tớ cũng muốn trượt, các cậu ạ, - Ca-chi-a nói.

- Ôi, chúng mình sẽ bị chen lấn thôi! – Lê-na sợ hãi.

Ba em theo những bậc băng trèo lên đỉnh gò, các em bám chặt lấy nhau rồi trượt xuống theo mặt băng trơn tuột, bóng loáng.

- Nữa nào! – Ca-chi-a mặt đỏ bừng bừng ra lệnh.

Ba em trượt cho tới khi lăn tùm tùm vào một đống. Cô-xchi-a chui ra trước tiên, sau đó, em kéo Ca-chi-a và Lê-na ra.

- Trượt nữa đi! – em đề nghị.

- Đủ rồi! Cậu cứ như trẻ con ấy, - Ca-chi-a giễu, em nhìn lên chiếc đồng hồ ở ngoài phố rồi quyết định: - Chúng ta đi chơi đi, lúc nào lạnh cóng thì lên tàu điện các cậu ạ.

Thì ra ở tất cả các đường phố đều có nhà máy, và một số nhà máy đặt trong những ngôi nhà bình thường đến nỗi khó mà tin được đó lại là nhà máy.

- Trước chiến tranh, đây là trường đại học tổng hợp, sinh viên ngồi nghe giảng ở các giảng đường, - Ca-chi-a nói, - còn đây là rạp chiếu bóng có biểu diễn nhạc jazz, nay cũng dùng làm nhà máy.

Phôi sắt được để ngay trên hè phố, còn ở đôi chỗ, những dải phoi đã han gỉ đỏ đỏ dưới lớp tuyết.

- Nhìn kìa! – Cô-xchi-a ngạc nhiên.

Em vừa trông thấy một tấm biển xanh y hệt tấm biển em đã thấy ở Íp-đen: “Cửa hàng cung cấp thực phẩm cho người giao nộp vàng”. Sao ở đây lại có cửa hàng này nhỉ, và ai nộp vàng mới được chứ?

- Cậu chẳng biết gì cả, - Ca-chi-a nói, - Cô giáo địa lý giảng cho bọn tớ rằng thành phố của chúng ta nằm trên một vùng đất có vàng. Ở khu đầm

của thành phố, đến bây giờ người ta vẫn đái vàng đấy.

- Lúc nào bọn mình ra đăm đái vàng đi, - Lê-na nói.

Cô-xchi-a phì cười:

- Cậu tưởng vàng nó nổi lên trên à? Có khi vàng chưa thấy đâu mà xương sống cậu đã sụn rồi cũng nên.

- Nói như thật ấy!

- Lại chả thật! – Cô-xchi-a đáp, em nghĩ tới cục vàng “Thủ lợn”, nặng trĩch, sáng chói, - tài sản của em.

Các em rẽ vào cửa hàng.

- Sôcôla! – Ca-chi-a ngạc nhiên khi trông thấy những thanh kẹo dày dặn bọc giấy bạc. – Lâu lắm tớ không được ăn sôcôla... Bây giờ chiến tranh thế này, không lấy đâu ra được nữa. Bố tớ bao giờ cũng mua sôcôla không nhân cho tớ. Sôcôla phải cứng, thật cứng, ngọt sắc và hơi đặng đặng một chút để khi cắn ta tưởng như răng bị đau ấy và ở đây, dưới hai tai này này, ta thấy buồn buồn... thế mới thích. Nhưng bây giờ nếu sôcôla có nhân tớ cũng ăn ngay...

- Đừng nói nữa, Ca-chi-a kéo tớ cũng thềm rỏ dãi mắt! – Lê-na than thở.
– Mau mau đi khỏi đây thôi, các cậu ơi!

Cô-xchi-a cho rằng sôcôla là món xa xỉ. Trong số các đồ ngọt, em và anh Mi-tơ-ri chỉ mua đường miếng, trắng và chắc như đá hoa vậ, và kẹo viên thôi. Bây giờ, nếu đem cái “thủ lợn” ra đổi, Cô-xchi-a có thể có vô khối sôcôla, nhưng...

- Tàu điện đến rồi kìa! – Ca-chi-a kêu lên.

Toa tàu chập ních, cho nên Cô-xchi-a phải đứng bám ở bậc lên xuống. Anh công an nhìn em bằng cặp mắt thật đáng sợ, định thổi còi, nhưng chặc hẳn vì ngày tết nên anh không thổi nữa.

GIÂY PHÚT QUÝ GIÁ

Sự việc quan trọng nhất trong năm mới là Cô-xchi-a đã trở thành thợ tiện. Thật ra, hiện giờ em mới đang học nghề, nhưng dù sao ước mơ của em cũng đã được thực hiện. Vì ước mơ này, em đã chia tay với “Bắc Cực”, đã khước từ danh hiệu tay búa số một, em hành động như vậy quả không phải là vô ích.

Mỗi người đều trải qua những giây phút quý giá khi học làm một công việc cần thiết và lý thú. Trong những giây phút như thế, trái tim đập rộn ràng vui sướng và niềm vui sướng ấy sẽ còn lại với người ta suốt đời. Khi Cô-xchi-a hạ được con sóc đầu tiên trên một cành cây cao, em đã lớn ngay lên bao nhiêu! Anh Mi-tơ-ri khen em bắn trúng, còn em thì từ hồi ấy đã kết thân đặc biệt với rừng taiga, nó trở thành người phục vụ và nuôi dưỡng em. Khi em tìm được cục vàng “Thủ lợn”, em mới sung sướng làm sao! Lúc ấy tất cả các bạn em đều đã bỏ đi tắm, nhưng em vẫn tiếp tục tìm kiếm, quả nhiên sự kiên trì của em đã được đền bù xứng đáng. Em hiểu rằng nếu gặp một việc khó khăn thì phải kiên trì làm tới lúc đạt mục đích mới thôi.

- Anh nghĩ thế này Cô-xchi-a ạ, - Xtu-ca-tsép nói, - em đã đứng mãi bên cạnh máy, đã nhìn chán mắt, đã hiểu hết, bây giờ đến lúc tay em phải làm, Anh ra lệnh cho em sang năm mới làm việc thật xuất sắc, thật thành thạo!

- Em đã tưởng tượng cậu ấy thành thạo thế nào rồi! – Ca-chi-a khe khẽ nói.

- Không được làm bạn chán nản! – Xtu-ca-tsép ngắt lời Ca-chi-a rồi than thở: - Mình gặp phải mấy cô cậu này đến là mệt! Nào, Cô-xchi-a, bắt đầu đi, cố lên nhé!

Anh nói những lời ấy mà không cười cợt như mọi ngày vì anh hiểu rằng đã đến giờ phút quan trọng trong cuộc đời người thợ phụ hôm trước. Anh ngồi lên chiếc giá và làm ra vẻ như chỉ bận bịu với điều thuốc lá. Cám ơn

anh! Nhưng dù sao Cô-xchi-a vẫn cảm thấy mình bất lực, đã thế hai cô bạn và Xê-va luôn liếc sang quan sát “khâu yếu”, làm em có cảm giác như hàng nghìn mũi kim cắm vào lưng em.

- Nào, em làm đi! – Xtu-ca-tsép thì thầm, giọng hiền hậu.

Thế là Cô-xchi-a đem hết sức ra phấn đấu. Em cầm lấy chiếc chìa vặn nhưng không tra ngay được vào lỗ trên mâm cặp. Đầu biết cách làm rồi đấy. nhưng tay thì cứ lóng nga lóng ngóng...

- Được rồi đấy, - Xtu-ca-tsép thì thầm, nhưng có lẽ chính Cô-xchi-a cũng nghĩ như vậy.

Em lấy miếng phôi lắp vào mâm cặp nhưng không lắp được ngay. “Mình mở ba cái cam chưa đủ rộng.” – em hoảng sợ nghĩ, nhưng miếng phôi đã lọt vào mâm cặp. Em mừng rỡ siết chặt lại thật nhanh. Khi đầu vừa hiểu ra, hai tay liền tuân theo ngoan ngoãn hơn, nhưng dù sao động tác vẫn cứ mò mẫm thế nào ấy.

- Mở! – Xtu-ca-tsép nhắc.

Cô-xchi-a lấy que quẹt một ít mỡ vàng bôi vào chỗ miếng phôi sẽ chạm vào phần hình nón của ụ sau để phôi quay trơn hơn. Em quay cần của ụ sau. Em cảm thấy nóng bức và ngọt ngào.



Đã sắp tới giây phút quyết định.

- Mở máy! – Xtu-ca-tsép ra lệnh.

Cô-xchi-a giơ tay khẽ chạm vào nút bấm trắng “mở”. Cỗ máy không hề nhúc nhích. Xê-va huýt một tiếng sáo. Cô-xchi-a ấn mạnh nút bấm, dây đai dẫn động rít lên trượt theo bánh đai sáng loáng, mâm cặp quay một vòng đầu tiên... Xtu-ca-tsép nói. - Hể số không chạy đến đúng cái vạch cố định này là đủ...

Tay quay được tra vào một vòng nhôm, trên vòng này có khắc độ chia và các con số. Vòng nhôm cùng quay với tay quay, và rồi số không chuyển dịch tới đúng cái vạch ở bộ phận bất động của vành bánh cũng bằng nhôm. Bây giờ mép sao cắt đã đến vừa vặn mép phôi, chỉ cần đẩy nó sang trái một chút là nó ăn ngay vào kim loại.

- Anh cứ để em làm lấy, - Cô-xchi-a nói, giọng khàn khàn.

- Ừ thì làm lấy đi!...

Xtu-ca-tsép rút tay lại, thế là tay Cô-xchi-a trở nên lạnh lẽo và cô độc.

- Gạt cần cho ăn dao tự động.

Cô-xchi-a liền ấn cần gạt xuống dưới.

Điều kỳ diệu em hằng mơ ước bấy lâu, nay đã xảy ra. Mọi thứ đều bừng sống dậy, mọi thứ đều hồi hả hoạt động! Dao cắt gọt chạm vào miếng phôi đang quay. Miếng kim loại rít lên. Dải phoi tuôn ra, cuộn tròn lại, mới đầu còn hẹp, về sau dày hơn và rộng hơn. Nó bốc khói, uốn cong, gãy rời, rơi xuống bên dưới máy và biến mất, không nhìn thấy đâu nữa.

Không phải thép cắt thép, mà là em, Cô-xchi-a, em đang cắt thép theo ý của em. Người em khẽ nhại mồ hôi nhưng trong lòng em tràn trề vui sướng. Trong đời em, đã mấy lần em có những giây phút quý giá, nhưng giây phút này là đặc biệt nhất. Em, Cô-xchi-a, em đang biến miếng phôi đen thô ráp thành một chi tiết bóng loáng của “Ca-chiu-sa”, em là người chủ của cỗ máy, là người chủ của kim loại. Chiếc “Ca-chiu-sa” khủng khiếp đang chờ công sức lao động của em.

- Bây giờ em hãy nghe tiếp nhé, - Xtu-ca-tsép nói.

Cô-xchi-a nghe anh hướng dẫn giảng giải mà hai bàn tay cứ háo hức chỉ muốn mau mau đưa dao cắt gọt lại gần phôi, chỉ muốn gạt cần cho dao ăn tự động... Con người có thể có nhiều niềm vui sướng, nhưng niềm vui sướng này bay bổng đến nỗi cả thế giới rộng lớn mở ra trước mắt em và trở nên vô cùng thân thiết đối với em. Miếng phôi đang đen sì, nó chỉ là một trong hàng nghìn miếng nằm trong đồng phôi bị vùi dưới tuyết, thế mà hễ em chạm con dao vào là nó tiếp nhận ngay sức lao động của em và liền trở thành một vật quý báu, cần thiết. Con người biết cắt thép thì việc gì mà chẳng làm được! Các ngọn núi chẳng hạn, người đó sẽ bạt đi, các con sông sẽ mở được những con đường rộng rãi và sẽ gây dựng được những thành phố, còn bọn Đức gây chiến tranh để xâm lấn đất đai kia chẳng hạn, người đó sẽ thiêu cháy, sẽ tiêu diệt vì người đó là người chủ của kim loại, là người chế tạo “Ca-chiu-sa”!

Ngày hôm ấy, Cô-xchi-a, cậu thợ phụ trước kia, cảm thấy mình lớn hẳn lên. Điều đó đã được thể hiện khi Ca-chi-a, Lê-na và Cô-xchi-a ngồi trên tấm da gấu. Ca-chi-a đọc to mấy trang trong cuốn sách nói về máy cắt gọt kim loại, sau đó em đặt ra vài câu hỏi. Lê-na trả lời khá, mặc dù cứ kêu “ôi” luôn mồm.

- Còn cậu, Cô-xchi-a, cậu có hiểu cả không? – Ca-chi-a hỏi. - Cậu nhắc lại xem nào.

Nghe Ca-chi-a hỏi, Cô-xchi-a giật mình mở mắt.

Hôm nay biết bao nỗi xúc động đã làm em mệt nhoài, em đang ngồi thiu thiu khoan khoái bên chiếc lò có ngọn lửa đang tí tách cháy thật ấm cúng...

- Cậu không bao giờ trở thành thợ tiện lành nghề được đâu! Cậu là “khâu yếu” – Ca-chi-a quát lên, đập mạnh tay vào cuốn sách.

Không nói một lời nào, Cô-xchi-a lẳng lặng bước ra khỏi phòng.

- Ca-chi-a, sao cậu sỗ sàng thế... Cậu ấy méch lòng đấy, - Lê-na bênh Cô-xchi-a.

- Làm gì phải dụi dàng! Cậu ấy làm bộ làm tịch đấy mà! – Ca-chi-a dè bĩu để giấu sự ngượng ngịu. – Không sao, thế nào cậu ấy cũng sẽ quay lại...

Em đã lầm. Cô-xchi-a không quay lại. Niềm kiêu hãnh đã nắm lấy tay em, dẫn em ra khỏi phòng và thì thầm vào tai em: “Đừng bao giờ cậu cho phép ai lảng nhục cậu. Cậu hãy hoàn thành lấy một định mức rưỡi. Và hãy nói với cô bé mắt xanh đã làm cậu phải bực tức: Ca-chi-a bạn hãy cố mà đạt lấy điều đã cam kết, bởi vì bạn không phải là đứa ngu ngốc và không phải là khâu yếu như tôi, mà bạn là một thợ tiện không thua kém gì những thợ tiện khác!”. Cậu thiếu niên Cô-xchi-a đang học nghề cắt thép này là một người kiêu hãnh.

“CÔ-XCHI-A – NĂM CHIẾC...”

Từ hôm ấy, Cô-xchi-a không sang nghe Ca-chi-a đọc sách nữa, mặc dù em cũng thấy tiếc. Nhưng em vẫn học tập. Em Xtu-ca-tsép, em xem xét cách làm việc của những người công nhân lớn tuổi ở phân xưởng hai, ngoài ra, đầu em luôn cố gắng để hai bàn tay em làm việc được tốt hơn. Em học như vậy đấy. Khoảng mười ngày sau, Xtu-ca-tsép dẫn bác Ba-bin ra phía sau hàng cột.

- Thưa thủ trưởng, xin đồng chí tiếp nhận cho tốp thợ tiện mới!

Không ai chú ý đến ông đốc công. Các em giả vờ như ngoài công việc đang làm ra, các em không trông thấy gì hết. Ở cỗ máy ngoài cùng, Xê-va đang bình tĩnh làm việc.

Về mặt lo âu, Cô-xchi-a đang vừa làm vừa thở phì phò ở cỗ máy bên cạnh. Khi lấy chi tiết ra khỏi mâm cặp, em quay chìa vặn rất dè dặt, nhiều lắm cũng chỉ ba phần tư vòng. Lúc đưa ụ sau ra, em quay cần gạt cũng dè dặt như thế. Sau khi lấy thành phẩm ra, em nhặt một miếng phôi ở dưới sàn lên và cho ngay được vào mâm cặp. “Khá lắm! – ông đốc công thầm khen.

- Thằng bé rất cố gắng, bàn tay nó lại cứng cáp.”

Cỗ máy thứ ba là của Lê-na. Em đo chi tiết ngay khi cỗ máy vừa mới tắt xong, còn đang quay những vòng cuối cùng. “Mình phải bảo nó chuyện ấy mới được, - ông đốc công nghĩ. – Làm như vậy sẽ hỏng mất cỡ đo...” Cỗ máy của Ca-chi-a đang gọt phôi, trong khi đó, em tranh thủ dọn dẹp. “Cẩn thận thật, nó sẽ trở thành một công nhân tốt đây!” - ông đốc công vui mừng.

- Ngừng lại đã! – ông ra lệnh, và khi các cỗ máy đã tắt hẳn, ông tuyên bố: - Đến cuối Cassie làm việc bác sẽ hỏi các cháu cận kề mọi việc. còn ngày mai, bác sẽ theo định mức. Mức đã định là hai mươi ổng. Có làm được nhiều hơn cũng không ai méch lòng cả. Nếu giữ vững ở mức hai

mười ống, sẽ được xếp bậc. Các cháu hiểu chưa? Cả Xê-va nữa, cháu hiểu chưa?

- Tại sao cháu lại không hiểu ạ? – Xê-va đỏ mặt. – Cháu chỉ nghĩ rằng định mức như vậy cao quá. Ở phân xưởng hai, người ta chỉ...

- Hiểu biết gồm nhì! – ông đốc công ngạc nhiên. - Đối với cháu, hai mươi là nhiều à? Được, vậy cháu hãy làm hai ống thôi! – ông nổi giận. - Đừng có mặc cả với bác! Cháu hãy hỏi các chiến sĩ ngoài mặt trận xem cần phải làm bao nhiêu ống... Ca-chi-a, cháu làm hai mươi chiếc được không?

- Cháu không biết ạ, Ca-chi-a thờ ơ đáp. – Nói chúng cháu không quan tâm đến con số hai mươi. Cháu cần ba mươi cơ, tức là một trăm năm mươi phần trăm định mức. Cháu đã cam kết sẽ đạt mức đó.

- Thế mới đúng chứ! – ông Ba-bin khen. – Cháu cứ cố gắng là khắc làm được ba mươi chiếc. Chỉ có điều là phải mong muốn, chứ không phải cứ rình mò xem định mức ở khắp nhà máy ra sao! - Rồi ông đi, sau khi đã ra lệnh cho các em tiếp tục làm việc.

- Nếu cháu muốn, cháu sẽ làm được một trăm năm mươi phần trăm thừa sức, mặc dù hôm nọ cháu không cam kết, - Xê-va nói theo ông đốc công. – Còn Ca-chi-a thì để rồi xem bạn ấy sẽ cụp đuôi lại một trăm năm mươi lần ra sao, sau đó cháu khắc cho bạn biết thế nào là làm việc thực sự.

- Đồ lừa nhác! – Ca-chi-a đồng dục nói. - Cậu khoe khoang cái tài của cậu khắp nhà máy, khoe khoang với tất cả mọi người, thế mà khi làm việc lại chẳng ra sao... Ông đừng sợ, ông Xê-va trốn việc ạ, ông sẽ không phải dạy tôi đâu...

Xtu-ca-tsép đi tiễn ông đốc công đã quay trở lại. Anh ra lệnh:

- Nghiêm! Lần cuối cùng đấy nhé. Anh không đùa với các em nữa đâu. Anh còn phải đào tạo mười sáu thợ tiện nữa mới được ông giám đốc cho đi học trường lái xe tăng kia. Hãy phấn đấu đạt định mức, còn các cuộc chuyện trò tranh cãi thì anh yêu cầu chấm dứt ngay. Nếu có xích mích, anh sẽ hết sức giúp đỡ để giải quyết cho... Thôi, tạm biệt nhé!

Anh bắt tay từng em một để tỏ ý rằng anh đang tiếp xúc không phải với mấy đứa trẻ con, mà là với những người thợ tiện, rồi anh vẫy mũ và bước đi. Các em lưu luyến nhìn theo người thầy hiền hậu, vui tính của mình. Các

em hiểu rằng bây giờ mọi chuyện đều do hai bàn tay các em quyết định và... công việc độc lập của các em không rõ rồi sẽ ra sao.

Hôm ấy Cô-xchi-a hoàn toàn tự mình làm được năm ống. Em có cảm giác như em đã làm được nhiều lắm, và mặc dù em mới hoàn thành có hai mươi phần trăm định mức, nhưng em cứ ngắm đi ngắm lại mãi những chiếc ống bóng loáng. Đó là những chiếc ống y hệt những chiếc ống phân xưởng hai sản xuất ra. Y hệt những chiếc em đã trông thấy ở “Bắc Cực”. Đúng, cũng y hệt như thế thôi, nhưng lại có một sự khác biệt lớn. Năm chiếc ống này đẹp hơn tất cả những chiếc khác, bởi vì chúng do hai bàn tay em làm ra. Chị nhân viên kiểm tra của phân xưởng hai đo những chiếc ống do các em làm ra, dùng phấn viết trên mỗi chiếc một chữ “Đ” - đạt - rồi nói:

- Phí công quá đi mất, vì mấy thứ vật vãnh này mà mình cũng phải chạy sang phân xưởng một!

Nhưng Cô-xchi-a không thấy mếch lòng. Chị ấy nói thế nào tùy chị ấy, chứ những cái ống này thật tuyệt vời! Có tiếng chuông như giục giã. Đó là xe rửa điện đã tới. Chị lái xe rửa cũng dè bủ:

- Ít thế này thì con muỗi mang đi cũng được!

Lại những lời khinh thường! Không hỏi ai, Cô-xchi-a chất tất cả các ống lên xe, cứ như em chỉ là thợ phụ chứ không phải là công nhân tiện.

Vừa xếp ống nọ lên ống kia, em vừa đếm:

- Cô-xchi-a năm... Xê-va bảy... Lê-na chín... Ca-chi-a mười hai...

- Ai nhiều nhất? – Ca-chi-a hỏi, em vừa đem phơi đổ ra băng tải về.

- Tất nhiên là cậu rồi! – Lê-na đáp. – Sau cậu là tớ, còn ít nhất là Cô-xchi-a.

- Lỗi tự cậu ấy đấy chứ! – Ca-chi-a nói thẳng thừng.

Ngay cả chuyện đó cũng không làm Cô-xchi-a bực. Khi xe rửa điện từ sau hàng cột đi ra, em chạy theo bên cạnh. Các ống của em nằm phía dưới. Ngoài Cô-xchi-a ra, bây giờ không ai có thể nói được trong lô ống này, những ống nào là do ai làm, vậy mà dù sao sản phẩm của em vẫn cứ tồn tại riêng biệt thế nào ấy. Rồi khi ở ngoài mặt trận, những quả đạn pháo bắn tung tóe ra hàng trăm mảnh, công sức lao động của em cũng không bị mất,

bởi vì “Ca-chiu-sa” sẽ thiêu cháy bọn phát xít, còn các chiến sĩ sẽ cảm ơn Cô-xchi-a mà không biết tên em.

Em trở về sau hàng cột, sắp xếp lại hòm dụng cụ và đã định ra về, bỗng Lê-na chạy tới.

- Ôi, tớ quên khuấy đi mất: - em nói, đưa mắt nhìn quanh rồi thì thầm hỏi: - Xê-va không có ở đây chứ?... Cô-xchi-a này, cậu có biết tớ quay lại làm gì không? Nó nhờ tớ bảo cậu hôm nay đến nghe đọc sách đấy. Hôm nay chúng tớ cũng bắt đầu học cả toán nữa. Nó rất thương cậu vì cậu làm được ít ỏi và thua kém Xê-va.

Mấy lời cuối cùng của Lê-na đã làm hỏng mọi chuyện.

- Tớ cần gì cơ chứ... - Cô-xchi-a đáp rồi tắt đèn.

- Các cậu đều khó tính thật! - Lê-na kêu lên. - Tớ chịu, không nói nổi các cậu.

- Cậu không phải lo, - Cô-xchi-a nói rồi đi.

Em không cần sự thương hại! Hôm nay em mới làm được có năm chiếc, nhưng tự em làm, ngày mai em sẽ làm nhiều hơn và cũng sẽ tự em làm thôi. Em sẽ đạt định mức và sẽ đạt một định mức rưỡi. Em sẽ chứng minh em là người thế nào. Nhưng việc Ca-chi-a bảo Lê-na đến gặp em để giảng hòa cũng khiến em thấy dễ chịu.

Chương hai

AI LÀM ĐƯỢC NHIỀU, AI LÀM ĐƯỢC ÍT?

Ở lối vào phân xưởng thanh niên có treo ba bảng chỉ tiêu như ở các phân xưởng khác toàn người lớn. Phía bên trái bảng là cột họ tên, - trong đội có bao nhiêu công nhân thì có bấy nhiêu họ tên – và ghi rõ từng người hoàn thành bao nhiêu phần trăm định mức. Nếu hoàn thành dưới một trăm phần trăm, con số được viết bằng phấn trắng, còn nếu trên một trăm phần trăm, con số được viết bằng phấn đỏ. Hiện giờ trên bảng ghi Ca-chi-a hoàn thành 85, Lê-na 75, Cô-xchi-a 60, và Xê-va chỉ hoàn thành có 50 % định mức.

Nhưng Xê-va không phải bao giờ cũng làm kém nhất. Có khi trong một, hai ngày cậu ta làm việc rất tồi, hay bỏ máy đi với Cô-li-a, rồi sau đó bỗng nhiên cậu ta bám máy liên tục, làm việc hăng không thể tưởng được, luôn tìm dịp cãi nhau với Ca-chi-a, gọi Lê-na là “bốn mắt”, chọc tức Cô-xchi-a. Cậu ta vượt tất cả các bạn, ông đốc công khen gọi cậu ta, nhưng rồi cậu ta lại chán nản, đi đứng uể oải, luôn nói với Cô-xchi-a về chuyện trốn vào rừng tai-ga tìm vàng...

Người làm việc đều đặn, mỗi ngày một tốt hơn là Cô-xchi-a. Em hiểu rằng khi gia công thô ban đầu, lúc “Bu-sơ” đang bóc một lớp phoi dày, hoàn toàn không nhất thiết phải đo luôn đường kính của ống, vì cỡ máy giữ kích thước khá vững. Thật ra, điều đó Xtú-ca-tsép cũng đã nói tới, nhưng Cô-xchi-a lúc nào cũng lo không biết máy làm việc có đúng không, cho nên chốc chốc em lại ấn nút “tắt” màu đỏ, thế là em mất nhiều thì giờ..

Ngày nào em cũng tìm ra một điều có ích nho nhỏ, bởi vậy em nhìn bảng chỉ tiêu với thái độ hoàn toàn bình tĩnh, cố tính xem đến bao giờ con số của em sẽ được ghi bằng phấn đỏ.

Ca-chi-a dừng chân bên bảng chỉ tiêu.

- Đây chỉ là những bông hoa, chứ chưa phải là quả đậu! – em nói rồi ôm lấy Lê-na và thốt lên: - Gút mo-ninh, - đó là em chào Cô-xchi-a bằng tiếng Anh, bởi vì trước khi vào làm ở nhà máy, em đã nói thứ tiếng khó hiểu ấy ở trường phổ thông.

- Ôi, bông-giua. – Lê-na nói với Cô-xchi-a, bởi vì hồi học phổ thông ở U-cra-i-na, Lê-na học tiếng Pháp.

Còn về phần Xê-va thì cậu ra nhìn bảng chỉ tiêu với vẻ mặt như nhìn một trò trẻ con.

- Thật đúng là “cổ sống cổ chết, mà chiếc xe vẫn không hề nhúc nhích”^[vi], - Xê-va nói với Mác-kin bé nhỏ ở đội ba.

- Cậu chả oai lắm đấy! – Mac-kin phì cười. – Hôm qua Ca-chi-a làm được tám mươi lăm phần trăm, cậu được có năm mươi. Cậu thử nói xem tại sao cậu lại bị gọi là “Xê-va trốn việc”? Cách gọi hóm hình thật!

- Thế hôm kia tở bao nhiêu? - Rồi Xê-va chỉ tay vào chỗ ghi chỉ tiêu của cậu ra. - Mở mắt ra mà nhìn xem. Tám mươi lăm phần trăm, không có phế phẩm, chứ không phải như Ca-chi-a đâu...

- Cậu nói dối, Ca-chi-a có làm ra phế phẩm đâu! – Cô-xchi-a phần nộ trước sự dối trá ấy, không ghim nổi. – Có cậu làm hỏng hai chiếc “ống” hôm qua thì có, chứ Ca-chi-a làm gì có phế phẩm.

- Bệnh ra mặt nhé! - Rồi Xê-va nháy Mac-kin. – Chúng mình biết tại sao cậu ấy bệnh Ca-chi-a rồi. Cậu ấy còn giúp nó giấu đi con dao bị cháy nửa kia. Cậu hiểu không?

- Hiếu quá-á đi-i chứ-ứ! – Mac-kin kéo dài giọng. - Cậu ấy là Ô-nhê-ghin, nó là Ta-chi-a-na^[vii] mà lại.

Trong những trường hợp như thế, Cô-xchi-a thường không tìm ngay ra được những lời cần thiết để nói, em chỉ mắng Xê-va:

- Cậu là đồ ngốc... Tức quá không biết làm thế nào đành đi nói xấu người khác chứ gì!

- À, một Hiệp sĩ mặt buồn^[viii] đội mũ tai dãi đấy nhé! - Rồi Xê-va đi ra sau hàng cột, để Cô-xchi-a ở lại nghe nốt những lời trêu chọc của Mac-kin.

BẢY MƯỜI LĂM!

Chắc hẳn hôm ấy có người kể cho Ca-chi-a biết chuyện Cô-xchi-a bênh em, cho nên em đã tiến thêm một bước nữa để dàn hòa.

- Xê-va trốn việc lại chuồn đi đâu rồi ấy nhỉ, - em nói khi đi ngang qua Cô-xchi-a. – Không biết cậu ấy chạy đâu?

- Cậu ấy đi lấy dao và ra trạm y tế vì ngón tay bị dằm...

- Sao cậu đã đổi sang dao gia công tinh thế này? – khi quan sát kỹ cách làm việc của bạn, Ca-chi-a rất ngạc nhiên. - Được bao nhiêu cái cậu lại đổi dao một lần.

- Ba.

- Ba chiếc mà đã đổi! – Lê-na cười. – Ca-chi-a này, lúc nào cậu ấy cũng luôn tay đổi dao đấy.

- Cậu gốc quá! Anh Xtu-ca-tsép đã nói cách sắp xếp công việc, thế mà cậu lại không chịu làm theo như mọi người. Phải gia công thô một nửa ca, còn tinh sửa một nửa ca chứ. Cậu hiểu không?

Có gì mà không hiểu! Nhưng Cô-xchi-a lúc nào cũng muốn mau mau được nhìn thấy chi tiết đã hoàn chỉnh, trông nó sạch sẽ, nhẵn nhụi, bóng loáng đến thích mắt. Hễ thêm được một chiếc ống mới là em lại vô cùng vui sướng.

- Nhỡ tớ không kịp tinh sửa tất cả thì sao? – em ấp úng.

- Lo gì! Còn một hoặc hai chiếc để mai tinh sửa cũng được chứ sao. Làm như thế thì không cần phải thay dao luôn. Như vậy là tiết kiệm thời gian. Cậu hiểu không, cần phải tiết kiệm thời gian chứ.

Từ trước từ nay Cô-xchi-a vẫn biết là có ngày và có đêm, có bao nhiêu tiếng đồng hồ giữa hai hồi còi, và em không hề để ý tới một chuyện vặt vãnh như phút và giây, vậy mà hóa ra lại phải dè sẻn cả những cái vặt vãnh ấy, nếu muốn làm được nhiều việc. Ca-chi-a giảng giải kỹ cho em tất cả

những điều đó và mặc dù em chưa hiểu được hết nhưng em đã nắm được điều chủ yếu nhất: phải làm thế nào để máy chạy nhiều nhất. Em miễn cưỡng tiếp nhận lời khuyên của bạn và bắt đầu gia công thô, chỉ gia công thô thôi, trong bụng em vẫn lo lắng vì còn chưa có chiếc ống nào được tinh sửa.

- Mười lăm chiếc rồi, cậu thấy chưa! - trước bữa ăn, Ca-chi-a đếm số sản phẩm đã gia công thô ở bên máy của bạn rồi mừng rỡ nói. – Bây giờ cậu thay dao đi, và cậu hãy tinh sửa tất cả số sản phẩm này, thế là cậu sẽ đạt bảy mươi lăm phần trăm định mức. Nếu từ sáng cậu thông minh hơn, thì có lẽ cậu đã đạt tám mươi lăm phần trăm đấy.

Hôm ấy Xê-va hết sức chán nản, cậu ta chỉ làm phát phơ, bỏ đi luôn.

- Thế là cậu tìm được người dạy bảo rồi nhé! - cậu ta nhún vai lăm bằm.
- Nếu cái đầu của cậu nó mít đặc đến thế thì cậu phải học đi chứ, Cô-xchi-a ơi.

- Lê-na này, cậu đã đọc bài viết về những kẻ lừa nhác trong tờ báo của nhà máy chưa? – Ca-chi-a đối đáp ngay. – Bài báo viết đến là buồn cười, giống y chang như người thật ý. Đúng không cậu?

Lúc sắp hết ca, ông Ba-bin tới sau hàng cột để hỏi về thành tích của nhóm thiếu niên. Ca-chi-a bình tĩnh báo tin:

- Cháu được 18 chiếc rồi, chiếc thứ 19 cháu sẽ làm xong trước còi tan ca.

- Đúng lắm, - ông đốc công đếm số phôi bên máy của Ca-chi-a và mỉm cười. - Cố làm thế nào để khi bác ở nhà an dưỡng về, cháu đạt đủ định mức nhé!

- Nhất định cháu sẽ đạt định mức bác ạ! – Ca-chi-a hứa, rồi với vẻ đắc thắng, em nhìn sang phía Xê-va. - Định mức không phải là cao, miễn là biết bố trí thời gian sít sao, chứ không phải hơi một tí lại chạy đến trạm y tế.

Lê-na kém cô bạn gái của mình hai ống, còn trên giá của Cô-xchi-a, ông đốc công trông thấy mười lăm ống.

- Cô-xchi-a, cháu tiến bộ lắm! – ông khen. – Năng suất chưa thật cao, nhưng cháu luôn tiến bộ. Cố gắng nhé!

Ý NGHĨ MỚI

Khi Cô-xchi-a đã lau sạch máng và đã thay thế chiếc áo ngắn em vẫn mặc khi làm việc bằng áo bông chần, Ca-chi-a đề nghị:

- Cậu có đi xem bộ phim “Đánh tan bọn Đức ở ngoại ô Mát-xcơ-va” không?

Cô-xchi-a đồng ý: nếu bạn đã muốn giảng hoà thì em cũng bằng lòng.

Phải nửa tiếng đồng hồ nữa buổi chiếu phim ở câu lạc bộ mới bắt đầu. Cô-xchi-a đi thông thả từ phân xưởng này tới phân xưởng kia, hai tay chấp sau lưng, lòng đầy tự hào về thành tích em đạt được hôm nay. Bảy mươi lăm phần trăm có phải chuyện đùa đâu: như vậy đã là ba phần tư định mức rồi. Cần tranh thủ thời gian thêm nữa, bố trí thời gian chặt chẽ hơn nữa, là khắc đạt một trăm phần trăm định mức! Lúc sáng em lại thay dao luân, tiếc quá đi mất!

Trước hết em vào thăm Nhi-na Páp-lốp-na. Thời gian gần đây chị gần như ở lại nhà máy suốt và mãi mê làm việc đến nỗi mặt chị hốc hác hẳn đi. Nhi-na Páp-lốp-na đang đứng bên cạnh bể tôi điên: chị nhìn chiếc đồng hồ đeo tay xinh xinh của mình, còn ông Đi-kéc-man, thợ tôi chính của phân xưởng nhiệt luyện, thì dùng kẹp giữ một chi tiết đã được nhúng vào trong chì nóng chảy.

- Theo dõi thời gian! – Nhi-na Páp-lốp-na ra lệnh.

- Một! – ông Đi-kec-man nhắc chiếc cốc nóng đỏ ra khỏi chì. – Hai! – ông hô và đập mạnh chiếc kẹp vào thành bể tôi làm những giọt chì óng ánh bắn khỏi chiếc cốc; ông nhúng cốc vào thùng dầu, giữ nguyên nó trong đó một chút rồi rút ra. – Bây giờ ba này! – ông nói rồi nhẹ nhàng đặt cái cốc màu đen ấy lên bàn sắt.

- Chào cháu! – Nhi-na Páp-lốp-na chào Cô-xchi-a. - Đợi cô một tí nhé. - Chị tới chỗ các nhân viên kiểm tra, trao đổi tình hình công việc với họ, rồi

quay trở lại, kéo tay áo lên trùm lên chiếc đồng hồ đeo tay và nói: - Hôm nay chúng ta làm thế là đủ. Trong lô vừa rồi có bảy chiếc đạt yêu cầu trong số mười chiếc, và một chiếc phế phẩm cho phép... Có thể coi chúng ta đạt bảy mươi lăm phần trăm... “Thành tựu rực rỡ” là thế đấy. Chán quá đi mất... Ngày mai chúng ta sẽ thử phương thức của giáo sư Cô-lư-sép.

Ông Đi-kec-man lấy khăn tay lau bộ râu rể tre bạc trắng, rồi lại cầm lấy kẹp.

- Xin lỗi đồng chí kỹ sư! – ông bực tức nói. – Có lẽ đồng chí còn nhớ trong cuộc họp đảng uỷ mọi người đã nói với chúng ta những gì chứ? Dù có phải tôi cái cốc quý quái này trong vàng, chúng ta cũng sẽ được cung cấp vàng nguyên chất kia mà. Nghĩa là chúng ta phải làm việc và không chán nản. Tôi nói điều đó với tư cách một người đã già và một Đảng viên trẻ của Đảng.

Đồng chí làm việc suốt từ sáng rồi. Đồng chí hãy nghỉ một chút đi.

- Từ sáng đồng chí cũng có nghỉ ngơi gì đâu. Nhưng tất nhiên, nếu đồng chí nhất quyết yêu cầu, thì tôi cũng có thể nghỉ chút ít. Mà giáo sư Cô-lép-sư khuyên chúng ta nên làm thế nào nhỉ?

Hai người bắt đầu bàn bạc xem phải để cốc trong chì bao lâu. Nhi-na Páp-lốp-na quên băng Cô-xchi-a đang đứng chờ, nhưng như thế lại hóa hay. Vừa mới đây em còn muốn khoe thành tích của em, nhưng niềm vui sướng của em đã tan biến mất. Về mặt đảm chiêu, em đi sang phân xưởng hai.

Xtu-ca-tsép dành nửa ca để dạy các thiếu niên, anh chỉ đứng máy có nửa ca, nhưng anh vẫn hoàn thành một định mức rưỡi như anh đã cam kết hôm cuối năm, bởi vậy đôi khi anh phải ở lại làm thêm. Xung quanh cỗ máy của anh các công nhân đang tranh cãi sôi nổi.

- Tốc độ cắt cao và sản phẩm nhiều thì dễ hiểu rồi - một người nói, - Xtu-ca-tsép, cậu làm như vậy chẳng có gì là lạ. Nhưng bây giờ đã hết dao bằng “Hợp kim cứng pô-bê-đít”, còn thép gió thì bị cháy ngay. Cậu hãy thử phương thức gia công mới xem nào!

- Tớ sẽ chứng minh rằng thép gió chịu đựng được, nếu ta làm nguội nó, - Xtu-ca-tsép đáp lại bằng một giọng thách thức.

- May là cỗ máy của cậu đã có bộ phận bơm nhũ tương làm nguội, chứ chúng tớ yêu cầu làm bộ phận ấy mãi rồi mà cứ như húc đầu vào đá. Công việc tiến hành chậm như rùa, dao thì cháy... Chả biết làm thế nào!

Các công nhân tiệt trở về máy của họ, còn Cô-xchi-a đứng nhìn như dán mắt vào dải phoi kim loại màu xanh chạy từ dao ra.

Một tia nhũ tương vàng vàng rơi vào dao và phụt hơi ra xì xì khi chạm vào kim loại nóng bỏng.

- Cắt khoẻ vào nhé, thật khoẻ vào! – Xtu-ca-tsép đẩy chiếc mũ lưỡi trai lên đỉnh đầu và nói. – Ta sẽ chứng minh rằng có thể nâng chế độ gia công lên gấp rưỡi. Chỉ cần...

Bỗng có tiếng rít chổi tai mà Cô-xchi-a đã có dịp nghe thấy khi Ca-chi-a làm cháy dao. Nụ cười biến mất khỏi gương mặt Xtu-ca-tsép.

- Vẫn cứ bị cháy! – anh lẩm bẫm và tắt máy rồi nhìn con dao, dăm chiêu suy nghĩ. – Đúng là mình cho tốc độ cắt cao quá. Ở phân xưởng chưa ai làm như vậy. Nhưng làm theo lối cũ mình lại chẳng thấy thích nữa.

- Có thể nâng cao chế độ làm việc ở máy “Bu-sơ” được không anh? – Cô-xchi-a rụt rè hỏi. – Nâng thêm một chút cũng được... chứ “Bu-sơ” cứ bò như rùa ấy anh ạ.

- Em không trông thấy dấu chì ở máy à? Cho phép các em thay đổi chế độ gia công ấy à, các em có mà làm loạn! Và nói chung, thấy người ta đang gặp chuyện thế này, phải biết đi chỗ khác đi chứ!

Đành phải đi chỗ khác thôi, thế là chẳng được việc gì. Sao lại chẳng được việc gì thế nhỉ? Trong đầu em tràn trở bao ý nghĩ bấn khoăn. Mới ban nãy em còn thấy bảy mươi lăm phần trăm là một ngọn núi cao, nhưng bây giờ, con số ấy đã trở nên thấp hơn cả một ụ kiến.

Quên cả buổi chiếu phim, em bước ra sân. Ở đây mọi người đang bốc dỡ phôi được chở từ nhà máy cán ống tới. Thủ kho vật liệu, một người béo lùn, đang hò hét điều khiển việc bốc dỡ. Dọc các bờ tường là một đồng ống cao, trông giống như một tổ ong. So với đồng kim loại này, cỗ máy Bu-sơ có vẻ bé nhỏ, bất lực.

Khi Cô-xchi-a nhớ tới chuyện xem phim, thì hoá ra buổi chiều đã hết và mọi người đã về cả.

VA CHẠM

- Ôi, con Sa-ghi-xtưi cắn Xê-va rồi! – Lê- na nhảy bổ ra đón Cô-xchi-a.
- Cậu vào nhanh lên, kéo sẽ có chuyện lôi thôi to!

Từ trong sân vọng ra tiếng nói lạnh lạnh của Ca-chi-a xen lẫn tiếng gầm gừ của con chó. Trong đồng tuyết bên cạnh bậc thềm có cái gì đen đen đang cựa quậy, còn trên thềm, Ca-chi-a đang nhảy như chơi chơi.

- Sa-ghi-xtưi, Sa-ghi-xtưi, - em hét, - hãy cho cậu ta biết cách đánh nhau đi! Hãy dạy cậu ra một bài học nhớ đời đi!

- Giữ-ừ! – con Sa-ghi-xtưi đáp lại, nó sẵn sàng thi hành mệnh lệnh của cô chủ.

Không thể như thế được, sao lại xấu chơi thế nhỉ. Cô-xchi-a quát: “ Cút ra chỗ khác!” - rồi đập vào sườn con Sa-ghi-xtưi. Con chó to lớn vừa gầm gừ vừa nhảy sang bên. Xê-va từ dưới đồng tuyết đứng dậy, tuyết bám từ đầu đến chân cậu ta. Bà An-tô-nhi-na An-tô-nốp-na chạy ra thềm mắng Ca-chi-a:

- Đồ trơ tráo! Cháu làm cái trò gì thế? Không biết xấu hổ hả!

- Cậu ấy cũng có lỗi cơ! – Lê-na lên tiếng. - Cậu ấy đẩy Ca-chi-a, rồi đẩy cả cháu, chẳng hiểu tại sao...

- May cho cậu ra là có Cô-xchi-a bênh đấy! – Ca-chi-a làm om lên. - Lần sau tớ sẽ bảo con Sa-ghi-xtưi cứ xông thẳng vào cho chừa cái thói đẩy bạn đi! Để nó cắn cho quần áo đứa lười nhác rách bươm ra như xơ mướp ấy.

Khi đã vào gian nhà phụ, Cô-xchi-a trông kỹ mới thấy mặt Xê-va trắng bệch ra. Cậu ta nằm đè lên gối, thở hổn hển, mắt he hé. Trên tay cậu ra có một vết răng chó tím bầm. Con Sa-ghi-xtưi không ưa Xê-va vì nó cảm thấy cô chủ của nó không ưa cậu ta, cho nên nó sẵn lòng cho biết răng của chó lai-ca là như thế nào.

- Sao cậu lại động đến bọn con gái? – Cô-xchi-a hỏi.

- Cậu biết không... - Xê-va đáp bằng một giọng yếu ớt. – Ai động đến chúng nó cơ chứ! Nhưng nó với cái Ôi-ca cứ vừa đi vừa rêu rao khắp phố: “Đồ lừa nhác, đồ lừa nhác, Xê-va trốn việc!” Tớ chịu thế nào được! Nó lên mặt vì làm được chín mươi lăm phần trăm định mức đấy mà!...

Nói xong, Xê-va quay mặt đi. Cô-xchi-a thấy hai vai Xê-va rung rung, em bỗng thấy thương bạn. Em rất giận Ca-chi-a. Ca-chi-a không có quyền xua con Sa-ghi-xtư ngu ngốc ra cản Xê-va. Con chó phải biết công việc của nó là giữ nhà, là lừa gấu ra khỏi hang, là săn đuổi lũ sóc chứ đâu phải xông vào cản người! Không thể như vậy được! Cô-xchi-a vừa thào ùng vừa thở phì phò.

Em không đứng dậy ngay cả khi ở ngoài cửa có tiếng gọi hách dịch:

- Cô-xchi-a, sang tớ gặp một chút!

- Kìa, sao cậu không chạy sang với với Ca-chi-a? – Xê-va giễu cợt hỏi. – Sang mà xun xoe đi chứ... Trước buổi chiều bóng ban nãy, nó kể với mọi người rằng nó đỡ đầu cậu, nó sẽ kéo cậu lên. Đẹp thật! Một cậu học trò khom lưng cúi gồi trước cô giáo... Tởm!

Xê-va không ngờ những lời khích bác của cậu ra lại có tác dụng đến thế. Lòng kiêu hãnh của Cô-xchi-a bùng lên.

Hoá ra là như vậy đó: Ca-chi-a huênh hoang rằng đã nhận đỡ đầu em, rằng em cứ kéo lê đằng sau, vì em là “khâu yếu”! Thật quá quắt!

- Nó nói láo! – Cô-xchi-a lắp bắp. – Nó chỉ giúp đỡ có một tí chứ mấy (Nghe những lời này, Xê-va hừm một tiếng.) Tớ sẽ yêu cầu bác đốc công cho nâng tốc độ máy, thế nào tớ cũng sẽ đạt định mức ngay lập tức.

- Bác ấy có cho phép khối ra đấy! Cậu có trông thấy đầu chì không?

- Nhưng Bu-sơ chạy chậm như rùa ấy!

- Người ta đã cố ý tạo cho Bu-sơ một chế độ làm việc như thế mà lại... Không đời nào bác đốc công cho phép thay đổi chế độ đâu. – Xê-va ngừng một chút rồi nói thêm: - Tớ và Cô-li-a đã biết cách có thể đạt định mức mà không động đến đầu chì. Trong khi bác Ba-bin còn ở nhà an dưỡng, thì có thể thử cách ấy được. Có thể đạt được định mức rưỡi cũng nên...

- Một định mức rưỡi cơ à? – Cô-xchi-a nhếch mép cười. - Cậu làm đi và dạy tớ cách làm với, tớ sẽ rất cảm ơn...

- Nhưng nếu đạt một định mức rưỡi, chúng ta sẽ đi rừng tai-ga nhé? – Xê-va hỏi.

- Làm gì vội mặc cả thế? Hãy cứ làm đã rồi ta sẽ bàn thêm với nhau, - Cô-xchi-a trả lời vẫn với giọng giễu cợt như trước.

Ở phòng ngoài có tiếng Ca-chi-a và Lê-na. Lúc tiễn bạn về, Ca-chi-a cố ý nói thật to:

- Tớ tin chắc ngày mai chúng ta sẽ vượt định mức, chắc trăm phần trăm rồi. Cái anh chàng hay dối đang chăm nom săn sóc Xê-va thế nào cũng phải tiếc cho mà xem!

- Ôi, đừng làm ầm lên thế! – Lê-na van nài. - Nhỡ không đạt được thì sao?

- Tớ bảo được mà, nhất định sẽ được mà! – Ca-chi-a nói như hát rồi đóng sập cửa lại.

Hai thiếu niên ở bên gian nhà phụ chụm đầu bàn bạc với nhau. Xê-va vẽ một hình gì đó trên mảnh giấy, còn Cô-xchi-a xem hình vẽ, chưa tin, nhưng mỗi nghi ngờ của em mỗi lúc một yếu đi, còn nguyện vọng muốn làm thử xem sao lại mỗi lúc một mạnh lên.

NHỮNG VIỆC BÍ ẨN

Tiếng còi buổi sáng ở đằng xa đã lặng đi, ông Ba-bin đã thức giấc từ lâu. Ông buông một tiếng thở dài.

- Không biết bọn trẻ của tôi làm ăn thế nào bác nhỉ? – ông nói với bạn cùng phòng ở nhà an dưỡng. – Tôi cứ căn nhắc với chúng, có lúc chỉ muốn véo tai chúng để chúng khỏi nghịch ngợm, nhưng khi không trông thấy bọn trẻ là tôi lại nghĩ ngợi lắm chuyện bác ạ.

Ông đốc công già đang được nghỉ. Ngay sau khi các cỗ máy mới đã được đặt vào chỗ của chúng trong các phân xưởng, đã được sửa sang điều chỉnh cẩn thận, nhà máy liền ra lệnh cho ông Ba-bin phải đi nghỉ vài ba ngày ở nhà an dưỡng ngoài thành phố. Tuy được đi nghỉ nhưng ông đốc công chẳng thích thú chút nào. Các bác sĩ chăm sóc ông như sửa chữa một cỗ máy cũ vậy: nào khám, nào nghe, nào cho tắm trị liệu, thậm chí còn cắm điện nữa, đúng thế thật, vì họ dùng phép chữa bệnh bằng điện cho ông. Ông Ba-bin không phản đối. Ông hiểu rằng các bác sĩ làm việc cũng có định mức, ông không cản trở họ hoàn thành kế hoạch, ông chỉ nhớ phân xưởng của ông.

Lúc nào ông cũng mơ thấy ông đang đi giữa các cỗ máy, hai tay chắp sau lưng, và nhận xét đủ mọi chuyện vặt vãnh. Sao Xtê-pan lại xanh nhợt thế kia? Cậu ấy ốm hay ở nhà cậu ấy có chuyện gì? Ma-sa hôm nay đi đôi giày mới. Đôi mắt màu tím nhạt của cô gái đom sáng mũi hếch này trông rạng rỡ chưa kìa! Để xem cô ta chăm nom cỗ máy ra sao, và xem cô ta quý cái gì hơn, quý đôi giày hay quý cỗ máy? Không biết Xê-nhi-a chạy đâu rồi? Chắc lại đang ở bên phân xưởng ba gương mắt ra nhìn cỗ máy Bu-la cỡ lớn chứ gì. Có lẽ phải cho cậu ta đứng máy Bu-la thôi, cậu ra sáng trí lắm, nhất định sẽ thành một công nhân giỏi.

Ông đốc công có cảm giác như không hề rời khỏi phân xưởng và mọi chuyện ở đó vẫn như cũ cả. Ông đã lầm. Ở phân xưởng, không phải mọi chuyện đều như cũ. Đám thanh niên đội mũ bịt tai, hoặc mũ nôi, mặc áo bông lấm láp đầy dầu mỡ, đi đôi ủng gót đã vẹt, lúc nào cũng sôi nổi, đang ngày một trưởng thành. Như Ma-sa chẳng hạn, cô đã nghĩ ra một cách mới để mài nhẵn chi tiết “116-A”, không mài từng vòng, mà mài cả ống phôi một lúc. Theo yêu cầu của Di-na, hoạ sĩ ban chấp hành công đoàn nhà máy đã vẽ một bức tranh cổ động chúc mừng Ma-sa treo ở ngay phía trên bảng chỉ tiêu. Đứng trước tranh cổ động ấy là một thiếu niên đội mũ lót lông hươu có tai bịt dài. Em há hốc mồm ra mãi mê nhìn. Nghĩa là không chỉ riêng cô Nhi-na Páp-lốp-na và anh Xtu-ca-tsép có cái đầu suy nghĩ, cả chị Ma-sa cũng có một cái đầu thực sự. Nếu không kể đôi giày mới thì chị Ma-sa là người thế nào nhỉ? Chị ấy chỉ là một cô gái gày gò, bé nhỏ, giọng nói nhỏ nhẹ, thế mà bức tranh cổ động vẽ về chị ấy thật là đẹp, nào chữ vàng, chữ đỏ, chữ xanh.

Em thiếu niên đội mũ lót lông hươu đi ra mé sau hàng cột. Một phút sau, hai thiếu niên nữa cũng tới đó. Các em xem xét kỹ cỗ máy Bu-sơ thứ hai tính từ ngoài vào, đặc biệt là bộ bánh răng nhỏ, một bộ phận vẫn được gọi là “cây đàn ghita”. Khi đó các em giống như ba kẻ đang âm mưu một việc gì quan trọng, thậm chí nguy hiểm nữa. Người điều khiển cuộc hội ý này là một anh chàng mảnh khảnh, điệu bộ tất tả. Với vẻ thành thạo như một kỹ sư, cậu ta đang giảng giải gì đó cho hai bạn về “cây đàn ghita” của cỗ máy.

Cuộc hội ý bị đứt quãng ngay khi Ca-chi-a và Lê-na bước vào. Ba em trai chia tay nhau như thể chỉ tình cờ gặp nhau và chuyện vừa nói với nhau chỉ là những chuyện vớ vẩn.

SÁNG KIẾN CỦA CA-CHI-A

Ca-chi-a thường bắt tay vào làm việc trước giờ. Em chuẩn bị mọi thứ cần thiết để có thể đứng liên tục bên máy.

Bây giờ, sau khi sốt ruột nhìn theo Xê-va, em ngồi xuống giá gỗ cạnh Cô-xchi-a.

- Hôm qua cậu không sang bên tớ thật là phí, - Ca-chi-a nói. - Tớ và Lê-na họp hội nghị sản xuất đấy. Bọn tớ thảo luận sáng kiến hợp lý hoá của tớ. Cô-xchi-a im lặng.

- Sao mặt cậu khó đăm đăm thế? Cậu thương anh chàng lười nhác phải không?

- Không được xua chó ra cắn người...

- Thế thì cậu ấy đừng có giờ cái thói gây gỗ ra. –Lê-na lên tiếng.

- Thế tại sao các cậu lại gọi cậu ấy là lười nhác ầm cả phố lên?

- Nếu cậu ấy lười nhác thật thì sao? Cứ làm được một ngày lại nghỉ một ngày. Tại sao cậu lại bênh cậu ấy? Cậu đã thề rồi, thế mà còn bao che một kẻ lười nhác! Xê-va của cậu là kẻ phá hoại ngầm!

- Gì cơ? – Cô-xchi-a hỏi.

- Kẻ phá hoại ngầm là kẻ chỉ giả vờ làm việc, còn thực ra thì lười biếng, - Lê-na giải thích. - Hệt như Xê-va ấy...

- Đúng, tất nhiên cậu ấy là một kẻ phá hoại ngầm! – Ca-chi-a vẫn một mực nhắc lại. - Tại sao tất cả chúng ta đều có thể cố gắng cho tiền tuyến, còn cậu ấy lại làm việc theo ý thích? Ngay cả cậu hôm qua cũng làm được bảy mươi lăm phần trăm, vậy mà cậu ấy đạt có năm mươi phần trăm... Chỉ còn thiếu nước cậu ấy là kiện tướng lao động nữa thôi! - Rồi em cười vang.

Mấy từ “ngay cả cậu” thiếu thận trọng đã khiến Cô-xchi-a tự ái biết bao! Đến bao giờ cái cô bé ngang ngược này mới dịu xuống, mới thôi không làm

mọi người phải bực mình nữa nhỉ?

- Cậu ấy không phải là kẻ phá hoại ngầm, - Cô-xchi-a nói. Có thể cậu ấy muốn làm thật nhiều cho tiền tuyến cũng nên. Cậu đừng nên tự coi mình là hơn người khác. Chưa chắc những người khác đã rồi hơn cậu đâu...

Em quay mặt đi và trông ngay thấy Xê-va vừa từ sau hàng cột bước ra. Xê-va thoáng nhếch mép cười, nhìn Cô-xchi-a với vẻ hơi kỳ lạ, rồi đưa ngay mắt sang phía khác. Có lẽ cậu ta đã nghe thấy hết câu chuyện giữa Ca-chi-a và Ca-chi-a, đã nghe rõ cậu ra được bênh vực như thế nào, cho nên Cô-xchi-a cảm thấy ngượng nghịu. Em lập tức bắt tay vào làm việc.

- Tùy cậu muốn nghĩ thế nào thì nghĩ, - Ca-chi-a cũng đã trông thấy Xê-va, em nói. - Cậu có thể không nói chuyện với tớ nữa cũng được, tớ sẽ không khóc đâu. - Em quay sang Lê-na: - Bắt đầu thôi, cậu ơi. Cứ để cho cậu ấy học đã!

Ở máy của Ôi-ca, miếng phôi đã được gia công thô một nửa. Ca-chi-a mở máy, đứng tránh ra, khoanh hai tay lên ngực.

- Không có tớ ở đây đâu nhé...- em tủm tủm cười và nói. Lê-na bặm bịu tíu tíu cả lên. Em đứng bên máy của em, nhưng chốc chốc lại nhìn sang máy Ca-chi-a, dường như máy của bạn có thể nổ tung lên vậy. Máy của em vừa hoàn thành xong thao tác, em liền cho ngay miếng phôi mới vào. Đúng lúc ấy, máy của Ca-chi-a đã gia công thô xong toàn bộ miếng phôi. Lê-na kêu “ôi” một tiếng, lấy sản phẩm ở máy của bạn ra, cho miếng phôi mới vào rồi lại nhảy bổ về máy của mình. Cứ như thế, Lê-na tất tả chạy ngược chạy xuôi từ máy nọ sang máy kia, còn Ca-chi-a thì theo dõi bạn, mím chặt môi lại để cố không tham gia vào.

- Đủ rồi, - em nói. -Cậu thấy chưa, ý kiến tớ rất đúng.

- Ôi, Ca-chi-a yêu quý, tớ sợ làm hỏng quá! - trong lòng vô cùng xúc động và vui sướng, Lê-na thốt lên.

- Cậu đến là nhút nhát! Nhìn tớ đây nhé!

Rồi Ca-chi-a bắt đầu làm công việc mà Lê-na đã làm vừa rồi, nhưng em không tất tả, không sợ hãi, em đi qua đi lại giữa hai cỗ máy một cách nhẹ nhàng, thận trọng, thuần thực, còn đôi mắt xanh của em bừng lên sáng ngời. Đứng ngoài trông thì hình như em đặt và tháo các chi tiết không vội vã gì

cả, nhưng thực ra, thao tác của em rất nhanh. Mọi thứ em cần đều đã có sẵn sàng ngay trong tầm tay. Cả chìa vặn, cả cỡ đo, cả hộp mỡ bôi trơn.

Thoạt tiên, Cô-xchi-a bất giác cảm thấy vui mừng vì sự việc diễn ra tốt đẹp đến thế, nhưng sau đó em lại buồn rầu. Em hiểu sáng kiến này sẽ đem lại những gì cho hai bạn gái. Nếu cần, hai bạn ấy có thể đi đâu một chút cũng được, mà hai cỗ máy Bu-sơ sẽ vẫn làm việc liên tục, đều đặn. Giá mà em có thể thoả thuận với Xê-va cùng làm việc như Ca-chi-a và Lê-na thì không cần phải chỉnh lại máy nữa. Nhưng trông thấy cái nhìn sâu não của em, Xê-va huýt sáo ra vẻ giễu cợt, như muốn bảo: “Tưởng thế đã hay lắm đấy! Chúng ta sẽ làm một việc còn tuyệt gấp nghìn lần!”

- Cô-xchi-a Lùn, học chúng tớ đi chứ! – Ca-chi-a huênh hoang nói. – À, nhưng học bọn lười nhác dễ hơn nhiều!

Không biết ai điều khiển cái lưỡi Ca-chi-a mà cậu ấy ác miệng thế nhỉ! Cậu ấy mở đầu ngày hôm nay bằng một lời khó nghe rồi cứ tiếp tục mỗi lúc một tệ hơn. Trời, Cô-xchi-a chỉ muốn đạt ngay một định mức rưỡi rồi tiện thể nói cho cô bạn hay trêu tức một câu rõ đau:”Ca-chi-a ơi, cậu hãy học chúng tớ đi thôi! Kéo nhìn các cậu bò như rùa thế kia, tớ thấy thương hại lắm!”

Hôm ấy Ca-chi-a và Lê-na lần đầu tiên hoàn thành được định mức, hai cô bé reo vác lên sung sướng. Còn Cô-xchi-a thì đạt tám mươi lăm phần trăm định mức. Em đạt cao hơn hôm trước, nhưng dù sao cũng vẫn ít quá, đến nỗi em không buồn nói tới nữa...

Chương ba

RÚT THĂM

Khó mà nói được hồi trước chiến tranh, những cỗ máy Bu-sơ cũ kỹ này sản xuất gì, có lẽ chúng được đặt trong một nhà máy nhỏ ở một thị trấn miền nam yên tĩnh, thư thả tiện những chi tiết đơn giản, còn công nhân đứng máy là những ông thợ tiện râu tóc đã bạc trắng cho rằng trên thế gian này không máy nào tốt hơn các cỗ máy bé nhỏ của họ. Ai mà có thể nghĩ rằng những chiếc Bu-sơ sẽ rơi vào bàn tay hăng hái của các công nhân trẻ thời chiến, những người lúc nào cũng thấy mọi việc diễn ra quá chậm chạp!

Sáng hôm sau, Xê-va báo cho Cô-xchi-a biết rằng Cô-li-a đã kiếm được chiếc bánh răng cần thiết và nếu muốn, có thể thực hiện ý định đã bàn hôm trước ngay bây giờ cũng được.

- Chúng ta sẽ sửa lại máy của ai? – Cô-xchi-a thận trọng hỏi.

- Kỳ lạ thật, - Xê-va nhún vai. – Chính cậu là người đầu tiên muốn đạt một định mức rưỡi cơ mà! Cho nên chúng ta sẽ sửa máy của cậu chứ còn của ai nữa.

- Cậu khôn gớm! – Cô-xchi-a lo lắng nói và suýt nữa em nói thêm: “Sử dụng máy của người khác thì cậu thoải mái lắm, nhưng nếu hỏng máy, tớ sẽ ra sao?”

Em chỉ nghĩ như vậy, nhưng Xê-va hiểu ý nghĩ của em. Cậu ta mỉm cười.

- Muốn bơi mà lại không muốn ướt, - cậu ta nói rồi lục lọi trong tủ dụng cụ, đưa cho Cô-xchi-a xem hai chiếc đinh dài và mảnh. - Cậu thấy đây nhé, một cái nhọn, một cái tày. - Cậu ra quay đi, nắm chặt hai chiếc đinh trong bàn tay, để thò mũi đinh ra ngoài rồi bảo Cô-xchi-a: - Cậu rút đi, muốn rút cái nào thì rút. Nếu cậu rút được cái nhọn, chúng ta sẽ sửa lại máy của cậu, còn nếu cậu rút được cái tày, chúng ta sẽ sửa máy của tớ. Cậu hiểu chưa?

Xê-va cũng sẵn sàng đánh liều, điều đó đã rõ, có lẽ không cần phải chứng minh thêm nữa! Cô-xchi-a bỗng rất muốn rút được chiếc đinh nhọn để giành quyền được sửa máy của mình.

Em đưa tay ra, suy nghĩ một chút, dùng móng tay cặp chặt lấy một trong hai mũ đinh và... rút được chiếc đinh nhọn.

- Thấy chưa, cậu gặp may rồi nhé! - Rồi Xê-va lấy hết sức ném thật xa chiếc đinh còn lại trong tay. - Nghĩa là chúng ta sẽ sửa lại máy của cậu.

Sự việc xảy ra đúng như Cô-xchi-a mong muốn, nhưng em lại hoảng sợ. Cho tới lúc vừa rồi, em vẫn có thể lựa chọn giữa hai khả năng: “Đồng ý” – “Không đồng ý”, nhưng bây giờ chỉ còn mỗi một cách là hành động.

- Được rồi, cậu bảo Cô-li-a đi, - em quyết định.

Cuối giờ nghỉ ăn trưa, Ca-chi-a và Lê-na dẫn Di-na tới sau hàng cột.

- Đây, chúng em tổ chức công việc như thế đây, - Ca-chi-a nói. - Bây giờ chúng em sẽ hoàn toàn khắc phục được giờ chết!

Sau khi xem Ca-chi-a và Lê-na làm việc, Di-na phấn khởi hẳn lên và tìm ngay ra được một tên gọi rất oai cho cách làm việc này.

- Các em ạ, đây là phương pháp đứng nhiều máy và giúp đỡ lẫn nhau. Đúng thế đấy! Quả là các em sẽ không để một tí giờ chết nào. Các em cừ lắm, hai con đại bàng ạ! Phải ủng hộ kinh nghiệm của các em mới được...

Di-na chạy vụt đi và một phút sau cô đã dẫn quản đốc phân xưởng một là Chi-mô-sen-cô đến.

- Cũng dễ hiểu thôi! - ông nói. - Khi đứng máy, có thời gian chạy máy, tức là cỗ máy làm việc, và có thời gian làm bằng tay, tức là lúc người thợ tiện chỉnh máy, lấy chi tiết ra, v.v.. Với một chi tiết lớn như “ống”, và lại với một chế độ làm việc thấp, thời gian chạy máy khá lâu. Do đó có thể phục vụ hai máy một cách thoải mái, có khi phục vụ được ba là khác...

- Nhưng mấy cậu con trai lại không nghĩ ra được cách làm như thế, trong khi đó, hai cô gái lại nghĩ ra và đã hoàn thành định mức. Vậy bác bảo họ có giỏi hay không? - Di-na bất bình vì thấy ông Chi-mô-sen-cô vẫn cứ điềm nhiên như không.

- Giỏi, giỏi đấy, - ông Chi-mô-sen-cô công nhận. - Tốt lắm, tốt lắm, bác khen hai cháu đấy! Hôm nay các cháu sẽ được nhận phiếu ăn ở phòng lao

động tiên tiến... - Ông nói thêm, ra ý tiếc: -Có điều là phân xưởng ta không chuyên sản xuất “ống”. Phân xưởng ta làm các chi tiết nhỏ. Làm chi tiết nhỏ thì thời gian chạy máy ngắn lắm. Thành thử một người đứng hai máy không kịp.

- Sao em kém thế, Cô-xchi-a? –Di-na hỏi khi ông quản đốc phân xưởng vừa đi khỏi. - Ở “Bắc Cực”, em nổi tiếng, em làm rất giỏi, còn ở đây em xoàng quá. Đồng chí bí thư đảng uỷ đã có lần nói em là một thiếu niên đáng quý, vậy mà em lại chưa xứng đáng với lòng tin cậy đó. Chẳng lẽ em không thấy bực à? Em và Xê-va phải noi gương Ca-chi-a và Lê-na, thách thức hai bạn ấy, thi đua và vượt hai bạn ấy chứ...

- Ái chà, sợ nhỉ! – Ca-chi-a khe khẽ lên tiếng. –Dù sao cũng chẳng ăn thua gì đâu ...

- Không, không được làm bạn nhụt chí! – Di-na phản đối. - Chị tin chắc Cô-xchi-a cũng sẽ cho mọi người thấy khả năng xuất sắc của mình.. - Rồi cô nháy mắt với Cô-xchi-a, không ngờ rằng em đang dự định làm một việc hết sức khác thường.

Lúc sắp tan ca, Cô-li-a ghé vào sau hàng cột dúi vào tay Cô-xchi-a một vật gì đó bọc trong giấy, bí mật không cho Ca-chi-a và Lê-na biết, còn Cô-xchi-a thì giấu bọc giấy vào tủ dụng cụ.

Cô-li-a, Cô-xchi-a và Xê-va cùng đi về nhà. Nghe tiếng nói quen thuộc, con Sa-ghi-xtưì thò mõm ra khỏi hang và sủa ăng ăng để Cô-xchi-a chú ý đến, nhưng Cô-xchi-a chạy ngang qua luôn. Chắc hẳn con Sa-ghi-xtưì nghĩ: “Lạ thật! Nếu hôm nay cậu ấy không có mẩu bánh mì nào, mình vẫn có thể chiêm chước được cơ mà, nhưng tại sao cậu ấy lại không thềm đoái hoài tới mình chút nào thế nhỉ?” – và nó nấp vào tít trong hang.

“CHÚNG CHÁU CHÀO BÁC!”

Ông Ba-bin đã trở về, ông đã trở về phân xưởng! Các bác sĩ thuyết phục ông bằng đủ mọi lời lẽ uyên bác, họ muốn giữ ông ở lại nhà an dưỡng thêm mười ngày nữa, nhưng ông đốc công chỉ mỉm cười, ông nói: “Để bao giờ chúng ta đánh bại cho chó Hít-le đã, khi đó tôi sẽ xin đến nhờ các đồng chí siết chặt lại các đai ốc và các đinh vít trong người tôi. Còn bây giờ thì xin các đồng chí thứ lỗi cho, tôi không có thời gian. Tôi cần phải làm việc ngay.” Rồi ông ra về.

Sáng sớm hôm sau, ông cạo râu thật nhẵn nhụi, trông trẻ hẳn ra, và từ trước giờ làm việc rất lâu, ông đã đến nhà máy.

- Bác Ba-bin đã về đây rồi! – ông Chi-mô-sen-cô mừng rỡ thấy ông đốc công tạt vào phòng làm việc của mình. – Tôi đã bảo rằng bác Ba-bin là người không thích nghỉ ngơi lâu mà. Mời bác ngồi xuống đây!

Ông Ba-bin chưa kịp ngồi thì ông Chi-mô-sen-cô đã cho biết hiện giờ giám đốc nhà máy đặc biệt quan tâm tới các chi tiết nhỏ, vì nhiều nhà máy bạn không muốn làm loại chi tiết ấy, do đó, việc lắp ráp bị chậm trễ.

Trong lúc hai người đang thảo luận vấn đề đặt thêm các máy tiện rê-von-vê, thì ở sau hàng vật xuất hiện ba thiếu niên. Đèn bật sáng trưng.

- Đưa đây nào! – Cô-li-a thì thầm, vẻ tất bật, môi mím chặt, mặt tái đi vì hồi hộp.

Cô-xchi-a cũng rất hồi hộp, sợ hãi. Em mở tủ lấy bọc giấy. Trong bọc giấy là một bánh răng nhỏ.

Cô-li-a dùng chìa vặn nới các đai ốc ở “cây đàn ghi-ta”, lắp một chiếc bánh răng to thay cho một chiếc nhỏ. Bây giờ trục dẫn sẽ đẩy cho bàn dao chạy nhanh hơn trước ba lần.

- Xong rồi! – Cô-li-a thì thầm rồi lấy mũ lau những giọt mồ hôi lấm tấm trên trán. - Thử đi, Cô-xchi-a.

- Bắt đầu đi! – Xê-va nói, cậu ta tươi tỉnh khác thường, trông có vẻ rất hăng hái, hai mắt long lanh.

Trên máy đang có sẵn một chi tiết đã gia công thô. Cô-xchi-a mở máy. Chính tay em làm việc đó, nhưng em có cảm giác như một người khác làm thay em và kéo em xuống vực thẳm. Mâm cặp bắt đầu quay. Cô-xchi-a từ từ đưa dao cắt về phía chi tiết. Em lạng người, không đủ sức lấy lại hơi thở.

- Kìa! – Xê-va sốt ruột nhắc rồi kéo cần bộ phận ăn dao tự động.

Bàn dao dịch chuyển sang trái, con dao đẩy ra một dải phoi đầu tiên. Phi thường thật, tuyệt vời thật! Dải phoi đã rộng hơn. Bu-sơ hơi rung lên. Chưa bao giờ cỗ máy cũ kỹ này làm việc với tốc độ nhanh đến thế. Ba thiếu niên há hốc mồm ra nhìn.

- Cậu thấy chưa? – Cô-li-a cười vang khoái trá. – Ha ha, các cậu thích nhé!

- Dao gọt khoẻ chưa kìa! Khỏe quá! – Xê-va nói. – Máy thế mới là máy chứ!

Hai má Cô-xchi-a nóng bừng, niềm vui sướng tràn dâng trong lòng đã cuốn đi hòn đá nặng trĩch – không, phải nói là cả một quả núi đá! - khỏi trái tim em. Không còn những nỗi sợ hãi suốt đêm vẫn ám ảnh em, không còn những mối nghi ngờ dằn vặt nữa! Mọi người hãy nhìn cỗ máy Bu-sơ đang chạy kìa! Mọi người hãy lại cả đây mà nhìn! Ca-chi-a đừng có huênh hoang là đỡ đầu em nữa nhé! Không, Ca-chi-a phải học em thì đúng hơn!

- Thế mà nó cứ nhát như cáy ấy – Xê-va nói, vẻ ghen tị. – Cô-li-a này, cậu đúng là ông thánh sống, chúng ta sẽ sửa lại cả máy của tớ nữa chứ?

- Thích rồi hả? – Cô-li-a nhếch mép cười. - Nếu cậu muốn tớ sẽ sửa cho...

Ông Ba-bin đã trở về, ông đã trở về phân xưởng. Kìa, ông đang đi giữa các cỗ máy, hai tay chấp sau lưng, hết nhìn sang trái lại nhìn sang phải.

Nói chung, phải công nhận rằng mọi chuyện ở phân xưởng đều đầu vào đầy cả. Quả thật cũng có đôi ba người lợi dụng sự vắng mặt của ông đốc công. Ba-xơ-ri-cốp không quét dọn phoi ở dưới máy, có lẽ vội đi sinh hoạt đội kịch; tủ dụng cụ của Pô-lu-tsi-na để mở toang. Nhưng chẳng nên kêu ca bọ họ làm gì, vì họ không phụ lòng tin của ông.

Ông dừng lại bên bảng chỉ tiêu, xem kết quả của từng đội và ông cau mày. Đội của ông làm việc đều đặn, ngày nào cũng đạt 120-130 phần trăm. Tốt đấy chứ? Đúng, mới đây thì như thế còn là tốt, nhưng đội hai bỗng nhiên đã tăng năng suất thêm phần trăm, và gần đuổi kịp đội một. Thấy chưa? Chỉ lơ đi một chút là người ta đã giảm gót anh rồi. Sao, các cháu của bác, các cháu đã chán làm những người tiên tiến rồi à? Ông dốc công đọc lướt qua các tên họ trên bảng của đội một, ông ghi nhớ Pê-rê-pen-ki-na, không hiểu tại sao cô gái này lại tụt xuống hai chục phần trăm và có vẻ khó khăn lắm mới đạt định mức; ông quyết định sẽ “chỉnh” cho Nhi-cu-lin một mẻ vì cậu này làm ăn kém quá, nhưng sau đó ông vui vẻ hẳn lên: Ca-chi-a cừ lắm, Lê-na cừ lắm, Cô-xchi-a cũng tiến bộ nhiều rồi! Chỉ riêng Xê-va là thất thường, thằng bé ấy không kiên trì gì cả...

Nghe thấy tiếng kim loại rung mạnh, ông Ba-bin ngạc nhiên tiến về cuối phân xưởng.

- Đặt phôi đi chứ! – Xê-va nói.

- Tớ biết rồi! – Cô-xchi-a trả lời. Em lấy chi tiết đã tinh sửa ra, lắp phôi vào rồi thay dao. Bây giờ em hoàn toàn tin tưởng ở cỗ máy, thậm chí em còn khẽ huýt sáo qua kẽ răng như Xtu-ca-tsép vẫn làm nữa.

- Dao gọt rồi! – Xê-va lại thì thầm khi con dao xè xè ăn vào thép. – Chà, cỗ máy tuyệt quá, tuyệt...

Bỗng nhiên Cô-xchi-a cảm thấy sợ. Em hiểu rằng thế nào cũng sẽ xảy ra tai họa. Cỗ máy Bu-sơ cũ kỹ và trầm tĩnh mà lại rung lên, giãy giụa như bị tắc ở trong, gào rít bằng cái giọng chói tai của kim loại bị thương thể kia thì nó chịu đựng sao nổi!

- Tắt đi! – Cô-li-a nhảy bổ tới.

Cỗ máy đã câm bật, không cần có sự can thiệp của Cô-xchi-a. Mâm cặp vẫn quay nhưng dao đã đứng yên, không gọt ra phôi nữa. Trục dẫn, một thanh sắt dày dặn, nhẵn bóng, có nhiệm vụ truyền động cho bàn dao, đã ngừng chạy.

Giữa lúc ba thiếu niên đang sững sờ trước một tai họa không hiểu nổi, thì các em nghe thấy giọng nói quen thuộc:

- Các cháu nghịch ngợm cái gì thế hả?

Ông Ba-bin cúi xuống cỡ máy Bu-sơ, xem xét kỹ “cây đàn ghi-ta” rồi ông bỏ mũ ra và buông người ngồi phịch xuống giá gỗ. Thoạt tiên máu dồn lên mặt ông, sau đó máu lại rút xuống, đôi môi ông run lên.

- Các cháu đón bác buổi sáng đầu tiên bằng một việc đẹp gồm nhì, - ông nói một cách khó nhọc. - Lấy đâu ra bánh răng bây giờ?



Sự việc xảy ra khiến Cô-xchi-a bàng hoàng. Nếu có thể được, em sẵn sàng cho người ta cắt thân mình em ra để làm bánh răng.

KẸ PHÁ MÁY

Chưa bao giờ mọi người lại yêu quý máy móc thiết tha như trong những năm chiến tranh nguy nan ấy. Những người Xô-viết biết rằng mỗi khẩu đại bác, mỗi cây súng trường bắn vào đầu giặc ở ngoài mặt trận đều đã được máy móc ở tít sâu trong lòng hậu phương làm ra, họ hiểu rằng nếu không có những cỗ máy của họ thì các bao đạn và hòm đạn sẽ cạn dần, máy bay không cất cánh nổi, còn tàu chiến thì không rời cảng được. Đó là lý do vì sao họ lại giữ gìn máy móc như con người của mắt họ, và những người sử dụng máy móc một cách cầu thả, làm hỏng máy móc, bị gọi bằng một cái tên nhục nhã - kẻ phá máy.

Ở nhà máy có ba trường hợp làm hỏng thiết bị, nhưng vụ do học sinh học tiện Cô-xchi-a gây ra là vụ nặng nhất: một người đứng máy không có quyền sửa lại máy, không có quyền tự tiện như thế. Sự việc thật quá nghiêm trọng. Các công nhân trẻ lén chạy tới sau hàng cột để nhìn những chiếc bánh răng đã bị gãy vụn. Các cô gái thốt lên những tiếng kêu sợ hãi, còn các cậu con trai thì huýt sáo ngụ ý muốn bảo: không bao giờ chúng tôi để xảy ra những chuyện như thế đâu. Di-na đến, cô nói nhưng không nhắm vào ai cả:

- Thật là một dấu hiệu đáng lo ngại!

Khi mọi người đang chê bai kẻ phá máy, thì Ca-chi-a và Lê-na co túm người lại và tròn xoe mắt nhìn nhau khiếp sợ, còn Xê-va... Xê-va không trông thấy gì và không nhận thấy gì hết, cậu ta vẫn làm việc, mặt tái mét, thậm chí còn xám ngắt nữa là khác. Về phần thủ phạm gây ra sự cố này thì hẳn không có ở đây. Cái vật bé nhỏ đang chúi ở một góc kia hoàn toàn không phải là Cô-xchi-a. Đó chỉ là một cái gì nhỏ nhoi vô giá trị đã bị gạt ra khỏi cuộc sống.

Ông Chi-mô-sen-cô bận rộn, sôi nổi kia đang nói gì với kỹ sư trưởng cơ khí thế nhỉ? Kỹ sư trưởng trả lời ra sao nhỉ? Cuối cùng, hai người thoả thuận với nhau sẽ lấy mấy bánh răng của máy Bu-sơ ít dùng đến ở phân xưởng sửa chữa để lắp cho cỗ máy bị hỏng này, rồi sau đó, khi nào rảnh tay, sẽ cắt bánh răng mới.

Cô-xchi-a vô cùng đau xót. Em đã gây bao thương tích cho cỗ máy tuyệt vời, cỗ máy yêu quý của em! Em chỉ muốn giấc mơ nặng nề biển này tan biến ngay lập tức, dù em có mất gì cũng được!...

Có ai đó cúi xuống Cô-xchi-a, che khuất em đi làm mọi người không trông thấy nữa:

- Đừng thất vọng, Cô-xchi-a...

Người nói câu ấy là Nhi-na Páp-lốp-na. Nước mắt ghen trong cổ họng, Cô-xchi-a cúi đầu càng thấp hơn nữa. Khi trở về phân xưởng, gặp Ca-chi-a, Nhi-na Páp-lốp-na nói một điều gì đó. Cô bé ngạc nhiên ngược nhìn người mẹ kế và trông thấy một gương mặt nghiêm nghị, hốc hác, đôi mắt hiền hậu.

- Con đừng bỏ mặc Cô-xchi-a nhé! – Nhi-na Páp-lốp-na nhắc lại. - Bạn ấy làm chuyện vừa rồi không phải vì ý xấu đâu.

Đến tận bữa ăn trưa vẫn không ai đá động gì đến Cô-xchi-a, nhưng ông đốc xông không cho phép em tiếp tục làm việc nữa. Đến tận bữa ăn trưa... Nhưng bữa ăn trưa là cái gì nhỉ? Khi Ca-chi-a bảo: “Ta đi ăn đi, Cô-xchi-a”, em không hiểu nổi bạn muốn gì.

- Cậu ấy mất trí rồi! – Lê-na thì thầm, suýt nữa em bật khóc.

- Đi ăn đi nào! – Ca-chi-a nhắc lại thật to. - Phải ăn chứ, cậu hiểu không? Em nắm lấy tay bạn kéo đi. Cô-xchi-a chịu theo.

Ở cổng phân xưởng, bên cạnh các bảng chỉ tiêu, nhiều thanh niên đang chuyện trò âm ỉ. Họ cười, họ la hét văng lên. Trong số đó có hoạ sĩ của ban chấp hành công đoàn nhà máy, một thanh niên cao lênh khênh chỉ biết có mỗi một việc là vẽ tranh. Anh đang dựng bức tranh cổ động mới ở phía trên bảng chỉ tiêu của đội một và xem chừng rất tự hào về tác phẩm của mình. Quả thật anh vẽ khá đạt: trên bức tranh này anh vẽ một thiếu niên đội mũ bị tai nạn đang vừa nhảy cồm lên vừa đập phá một cỗ máy kết cấu rất kỳ lạ.

Đình ốc, đai ốc và bánh răng bay tung toé ra tứ phía. Phía trên bức tranh có hàng chữ lớn màu đen: “Xấu hổ thay cho Cô-xchi-a, kẻ phá máy!”

Hàng chữ ở dưới còn tệ hại hơn nữa: “Kẻ phá máy là trở ngại cho sản xuất và cho tiền tuyến “.

- Ôi, tớ không thể chịu được nữa! – Lê-na kêu lên.

Lập tức Cô-xchi-a quay ngay trở lại. Ca-chi-a nắm lấy khuỷu tay bạn, cố an ủi!

- Bức tranh vẽ chẳng giống cậu tí nào, chẳng giống cậu tí nào cả! Chỉ có mỗi cái mũ hơi giống một chút thôi. Chúng ta cứ đi ăn đi!

Cô-xchi-a không đáp lại. Em giật tay ra rồi đi về sau hàng cột. Em lại cúi xuống sau tủ dụng cụ, ngồi tựa vào tường, cúi đầu nhìn xuống chân... Xê-va đến gần bạn, dừng lại và im lặng hồi lâu, không dám nói một lời nào. Mặt cậu ta vẫn ỉu xìu như trước.

- Cô-xchi-a này... - cuối cùng, cậu ta mới nói được mấy lời đứt quãng và khàn khàn. - Tớ sẽ nhận toàn bộ trách nhiệm về tớ. Cậu không dính dáng gì đến chuyện này cả. Cậu hiểu không? Cậu hãy coi cỗ máy bị hỏng là của tớ chứ không phải của cậu.

- Bức tranh ngoài kia vẽ tớ cơ mà, - Cô-xchi-a nhếch mép cười chưa xót.

- Điều đó không Ca-chi-a nghĩa gì hết... Tớ là người trung thực... - không hiểu tại sao Xê-va lại nói thêm.

- Không có nghĩa gì ấy à? – Cô-xchi-a hỏi lại. - Thế mà lại có nghĩa đấy! – Đôi mắt em long lên tức giận. Em kết thúc câu chuyện: - Tớ sẽ đi khỏi nhà máy! Tớ không cần những người như thế nữa! Tớ sẽ đi... vào rừng tai-ga...Cậu hãy bảo Cô-li-a...

Đó chẳng phải là những lời Xê-va muốn được nghe thấy đã bao lâu nay, đó chẳng phải là những lời cậu ra vẫn tìm mọi cách để moi được ở Cô-xchi-a hay sao? Vậy tại sao bây giờ cậu ta lại bước đi như cố mãi mới nhấc nổi chân lên thế kia?

Ca-chi-a và Lê-na ăn vội vàng rồi trở về phân xưởng. Ca-chi-a đưa Cô-xchi-a chiếc bát nhôm:

- Cậu ăn đi, tớ đã lấy bánh mì và cháo cho cậu đấy. Ăn đi, Cô-xchi-a, kéo không lớn được đâu, - em mỉm cười dịu dàng.

Cô-xchi-a miễn cưỡng ăn. Hai bạn gái ngạc nhiên thấy mặt em vừa sần nần lại vừa bình tĩnh.

Bà chạy giấy của phân xưởng đến sau hàng cột và nói the thé:

- Cô-xchi-a, quản đốc phân xưởng gọi! Nhanh lên!

Ăn xong, Cô-xchi-a đứng dậy, lau tay, cài khuy áo ngoài lại rồi đi về phía phòng làm việc của quản đốc phân xưởng. Xê-va cũng đi theo bạn và Cô-li-a cũng nối gót theo luôn.

THÙ ĐỊCH

Suốt ngày hôm đó, giám đốc và bí thư đảng uỷ đi họp vắng. Hai người được biết về sự cố ở máy Bu-sơ khi họ nói chuyện với kỹ sư trưởng qua điện thoại của tỉnh uỷ. Kỹ sư trưởng chuyển ống nói cho quản đốc phân xưởng thanh niên là Chi-mô-sen-cô. Ông quản đốc kể với giám đốc nhà máy rằng kẻ phá máy là Cô-xchi-a, học sinh học tiện ; tham gia vào việc xấu xa này còn có một học sinh khác nữa là Xê-va, còn người sửa máy là Cô-li-a, một thợ tiện trả ở phân xưởng sửa chữa.

- Mấy đứa cùng một giuộc với nhau cả, - ông Chi-mô-sen-cô nói. - Chúng thân thiết với nhau lắm. Tôi cho gọi Cô-xchi-a, nhưng cả ba đứa cùng đến. Chúng tự kể lại mọi chuyện, riêng Cô-xchi-a cứ im như thóc ấy. Trời, trông thẳng bé đến là lì!

Mười lăm phút sau, ông Ba-bin đến chỗ máy hỏng, gườm gườm nhìn Cô-xchi-a và Xê-va.

- Cả hai lên gặp ông giám đốc ngay. Bảo cả Cô-li-a nữa, - ông ra lệnh rồi quay ngoắt đi, bước về phân xưởng.

Hai cô bé sợ hãi nhìn Cô-xchi-a và Xê-va: lên gặp tận ông giám đốc, - ôi, khiếp quá đi mất! Nhưng điều đáng kinh ngạc hơn cả là thái độ bình tĩnh của Cô-xchi-a và Xê-va khi nghe ông Ba-bin nói. Cô-xchi-a thậm chí chẳng buồn động đậy, còn Xê-va thì sau khi ông đốc công đi khuất, liền nói:

- Lên lại chỉnh một mẻ chứ gì, thì cứ việc... Làm như không thế thì không xong ấy...

- Cháu nói gì vậy, Xê-va? - có tiếng Nhi-na Páp-lốp-na. - Tất nhiên không thế thì không xong rồi. Bởi vì cần phải giao hẹn thật kỹ với các cháu để các cháu từ nay sẽ giữ gìn máy móc cho tốt.

Vào hôm đáng buồn đó, Nhi-na Páp-lốp-na mấy lần tới sau hàng cột. Bây giờ chị ngồi xuống bên cạnh Cô-xchi-a, nắm lấy tay em.

- Tại sao lúc ở phòng bác quản đốc cháu lại im lặng? - chị hỏi. – Cháu thử nghĩ xem, bây giờ làm sao có thể giao phó máy cho cháu được nữa.

- Cháu... cháu không phải là trở ngại của tiền tuyến, - Cô-xchi-a thì thầm rồi em đứng lên đi vào sau tủ dụng cụ, chỗ ẩn nấp riêng của em.

- Xê-va, cháu lớn tuổi hơn và cháu được học nhiều hơn Cô-xchi-a, - Nhi-na Páp-lốp-na nói. – Lúc ở phòng bác Chi-mô-sen-cô, cháu đã nhận phần lỗi của cháu, tất nhiên như thế là rất tốt, nhưng tại sao cháu lại nói về chuyện lên gặp ông giám đốc, với giọng coi thường như vậy, tại sao cháu lại cố khích để Cô-xchi-a bực tức? Cháu làm thế để làm gì?

Bỗng Ca-chi-a tắt máy đi, nắm hai tay lại.

- Bạn ấy là kẻ lừa nhác, là kẻ phá hoại không có lương tâm! – em nóng nảy hét lên. – Chính bạn ấy đã cố tính phá hỏng máy để lôi kéo Cô-xchi-a vào cùng bè và để làm Cô-xchi-a cũng trở nên lừa nhác. Đồ phá hoại.

Đó là một lời buộc tội nặng nề. Thật ra, Cô-xchi-a đang nhìn chăm chăm xuống đất cho nên cũng chẳng nghe thấy gì, nhưng Xê-va vẫn thấy vẫn phải giải thích.

- Ca-chi-a, cậu đừng có chõ mũi vào việc của chúng tớ! - cậu ta nói rần rỏi. - Tất nhiên tớ và Cô-li-a đã làm chuyện xấu. Nhưng chúng tớ không ngờ sự việc sẽ như vậy... Tớ chân thành muốn Cô-xchi-a hoàn thành gấp rưỡi định mức. Còn bây giờ, tớ nhận toàn bộ khuyết điểm về tớ cơ mà. Rõ chưa? - Cậu ta kết luận: - Đồ ngốc! - rồi mở cho máy chạy.

Tất cả những điều Xê-va nói kể cũng đáng tin thật, nhưng hoá ra Nhi-na Páp-lốp-na không quan tâm tới cỗ máy, mà quan tâm tới một chuyện hoàn toàn khác.

- Quan hệ giữa các cháu tồi quá, - chị trầm ngâm nói. – Chúng ta hoàn toàn không thể chấp nhận như vậy được. Các cháu đối với nhau cứ như kẻ thù của nhau. Đến nỗi Ca-chi-a xua chó cắn Xê-va. Bà đã kể cho cô nghe rồi. Thái độ thù địch với nhau như thế không đúng chút nào! (Ca-chi-a định đáp lại một lời hỗn xược nhưng gìm được, em quay mặt về phía cỗ máy). Không, các cháu thử nghĩ xem, làm sao chúng ta chiến đấu được, nếu tất cả mọi người cứ sống chia rẽ? Lẽ ra các cháu có thể đoàn kết lại thành một

nhóm thân thiết, khi đó chắc chắn sẽ không xảy ra những chuyện tệ hại như hôm nay. Tại sao các cháu không chơi thân với nhau?

- Chơi với Xê-va trốn việc thì chơi thế nào được ạ! – Ca-chi-a buông một câu.

- Cậu tưởng tớ cần cậu lắm đấy! – Xê-va không chịu kém.

Nhi-na Páp-lốp-na bực bội phẩy tay, chị định nói điều gì nhưng vừa lúc ấy ông Ba-bin đến.

- Nào, đi thôi chứ! – ông Ba-bin ra lệnh.

Cô-xchi-a giật mình ngoảnh lại như một người đột nhiên bị bắt khỏi các ý nghĩ của mình. Em thở dài rồi bước theo sau ông đốc công và Nhi-na Páp-lốp-na.

CUỘC TRANH LUẬN

Trước khi xảy ra chuyện này, Cô-xchi-a và Xê-va chưa vào phòng làm việc của ông giám đốc bao giờ, nhưng qua các bạn khác kể lại, các em được biết rằng trên bàn của ông có đặt bốn máy điện thoại: một để nói chuyện với các phân xưởng, một để nói chuyện với tình uỷ, một để nói chuyện với bộ trưởng bộ quân khí, còn máy thứ tư, chiếc máy quan trọng nhất mà ngoài ông giám đốc ra, không ai dám động tới, để nói chuyện thẳng với điện Krem-li. Có thể đúng như vậy, cũng có thể hoàn toàn không phải như vậy, nhưng Cô-xchi-a quên bẵng không đếm các máy điện thoại.

Ngồi trong ghế bành da bên bàn là ông giám đốc, còn ngồi ở cạnh bàn, trong một chiếc ghế bành khác, duỗi dài bên chân bị thương là đồng chí bí thư đảng uỷ Ta-ghin-xép. Đồng chí dùng tay trái còn lành lặn lấy giấy tờ trên bàn để xem.

Ông giám đốc ra lệnh cho cô thư ký không để ai vào nữa rồi hỏi Nhi-na Páp-lốp-na xem chị cần gì.

- Tôi biết mấy cháu này... Tôi muốn được ngồi dự ở đây - chị nói.

- Được, - ông giám đốc cho phép. - Các cháu ngồi xuống kia, - ông chỉ mấy chiếc ghế tựa ở trước bàn của ông, rồi khi Cô-xchi-a, Xê-va và Cô-li-a vừa ngồi xuống, ông hỏi. - Cháu nào là Cô-xchi-a?

- Cháu ngồi ở giữa đấy, - đồng chí Ta-ghin-xép nói và nhìn ba thiếu niên bằng cặp mắt điềm tĩnh, nghiêm nghị.

- Bé nhất nhỉ, - ông giám đốc vừa nhận xét vừa châm thuốc ở chiếc bật lửa điện. - Tôi nhớ là tôi đã gặp cháu ở phân xưởng rồi. Đây có phải chính là cháu Cô-xchi-a đã làm việc xuất sắc ở đơn vị bên kia đấy không?

- Phải đấy ạ, ông Ba-bin xác nhận. - Cả ở đây, cũng có thể coi là rất xuất sắc, chỉ có điều là lại xuất sắc kiểu khác.

- Đúng, - ông giám đốc công nhận, - cậu ta đã phá hỏng cỗ máy. Phá hỏng một cách thô bạo, man rợ! – ông hỏi Cô-xchi-a: - Cô-xchi-a, cháu có thể vác được mấy phút? - Hỏi xong, ông giận dữ quát lên: - Đứng dậy, bác là người trên của cháu!... Vậy cháu vác được mấy phút?

- Thưa bác, cháu vác được hai phút ạ, - Cô-xchi-a lúng túng.

- Vác thế nào được cơ chứ.

- Được đấy ạ, cháu mang nặng giỏi lắm...

- Thế này nhé, cháu mang nặng giỏi lắm hả, vậy ngày mai, cháu phải vác mười phút đi qua sân nhà máy. Cháu nghe rõ chưa?

- Thưa bác, cháu không vác nổi đâu, - Cô-xchi-a bất giác mỉm cười. - Mười phút nặng lắm ạ.

- Xương sống gãy mất à?

- Vâng ạ, có thể sẽ gãy mất.

- Thế tại sao cháu lại nghĩ rằng một cỗ máy làm ra để kéo hai phút chẳng hạn, lại phải kéo mười phút? Nhà máy giao phó cho cháu một máy Bu-sơ chắc chắn, chạy tốt, dù đã cũ chẳng nữa nhưng mỗi ca cũng có thể sản xuất ra được hai mươi ống, vậy mà cháu lại làm hỏng. “Ống” là một bộ phận quan trọng của đạn pháo Ca-chiu-sa. Hai mươi Ca-chiu-sa là một loạt đạn pháo có thể tiêu diệt một đại đội hoặc một tiểu đoàn phát-xít. Cháu tưởng cháu chỉ làm gãy vài bánh răng thôi, nhưng có thể vì cháu mà ở ngoài mặt trận chúng ta không kịp đẩy lui một cuộc tấn công của quân địch... Có thể vì vậy mà một chiến sĩ nào đó của ta bị hy sinh... Cháu có hiểu cháu đã gây ra điều gì không?

Im lặng thật là nặng nề, nhưng trả lời lại còn nặng nề hơn.

- Cháu hãy kể lại đầu đuôi câu chuyện và hãy hứa là sẽ không bao giờ như thế nữa đi, - Nhi-na Páp-lốp-na nói.

- Cháu muốn làm việc tốt hơn, - Cô-xchi-a ấp úng nói, giọng khàn khàn, mặc dù em đã tự hứa với mình là sau khi có bức tranh sỉ nhục treo ngoài kia, em sẽ im lặng. –Cháu muốn năng suất cao hơn... Muốn đạt gấp rưỡi định mức. Nhưng máy lại cứ chạy chậm như rùa ấy!...

- Hoá ra thế! - đồng chí bí thư đảng uỷ sôi nổi lên tiếng. – Nhưng tại sao cháu không hỏi ý kiến những người trên? Ai cho phép cháu tự ý như vậy?

Hình như bác Ba-bin có dạy cháu thế đâu.

- Cháu không phải là một trở ngại cho tiền tuyến! – Cô-xchi-a nói gay gắt, em lại cảm thấy vô cùng bức tức như ban nãy. – Cháu không phải là một trở ngại cho tiền tuyến, tại sao họ lại đem treo bức tranh viết những lời như thế. – Cháu sẽ đi khỏi nhà máy, cháu không cần những người như thế! – Em hét lên.

- Người ta đã viết gì về cháu này thế? – ông giám đốc hỏi.

- Trên bức tranh cổ động treo ở ngoài kia viết rằng Cô-xchi-a là kẻ phá máy, là một trở ngại cho tiền tuyến, - ông Ba-bin nói.

- Làm như thế là quá đáng, - đồng chí Ta-ghin-xép cau mày và đưa mắt nhìn sang phía Di-na.

- Đó là do đồng chí thư ký công đoàn phân xưởng lúc ấy nổi nóng lên đấy ạ, - cô vội đáp. – Tôi đã bảo đồng chí ấy rằng cần phải gỡ bức tranh xuống...

- Cháu sẽ đi khỏi nhà máy! – Cô-xchi-a bướng bỉnh nhắc lại.

- Cháu ăn nói ngốc nghếch thế, - ông giám đốc chặn em lại. – Cháu đã làm hỏng cỗ máy, bây giờ cháu định bỏ cả công việc nữa sao? Nếu cháu bỏ trốn, các bác sẽ bắt lại và sẽ xử như một kẻ đào ngũ khỏi sản xuất.

- Ở trong rừng tai-ga, các bác không bắt được cháu đâu, - Cô-xchi-a nhếch mép cười với cảm giác là em chiếm ưu thế trong chuyện này. - Ở trong rừng tai-ga cháu mới là người có thể bắt được bất cứ ai.

Nghe vậy, đồng chí bí thư đảng uỷ không chịu nổi nữa. Đồng chí tức giận, cau mày nhìn Cô-xchi-a.

- Lương tâm sẽ bắt được cháu! - đồng chí nói và gõ mạnh cây gậy xuống sàn. – Lương tâm sẽ bắt được cháu, cháu hãy tin như thế! Suốt đời cháu, cháu sẽ nhớ trong năm tháng gian nguy này cháu đã giúp đỡ các chiến sĩ ngoài tiền tuyến như thế nào... Làm hỏng máy, bỏ công việc, trốn vào rừng tai-ga. Thế mà bác vẫn tưởng cháu là một người vững vàng, đáng tin cậy, cơ đấy.

- Ra thế! – ông giám đốc ủng hộ đồng chí bí thư. Ông rút trong ngăn bàn một cặp giấy có buộc dây lụa rồi mở cặp giấy ra. – Cô-xchi-a, các bác sẽ nghiêm khắc với cháu, - ông quyết định. – Cháu sẽ giúp đỡ cho nhà máy

được ít nhiều. Đơn vị bên kia đề nghị khen thưởng một số người đã làm việc có kết quả trong năm 1941, trong đó có cháu. Đây là đoạn viết về cháu: “Cô-xchi-a Ma-lư-sép, người khởi xướng phong trào “tay búa giỏi” ở phân xưởng đóng hòm, đã giúp đỡ nhiều cho đơn vị, trong việc hoàn thành nhiệm vụ tháng Chạp”. Bên đó đề nghị thưởng cháu huy chương “Lao động xuất sắc”. Cô-xchi-a, được huy chương là một điều tốt, đúng thế, nhưng tự cháu cũng hiểu đấy, bây giờ bác không thể và không muốn xin đồng chí Ca-li-nin cho cháu. Cháu hãy nghe đây. Bác sẽ đặt ngay vấn đề tặng thưởng cho cháu, nếu cháu thực hiện những điều kiện sau đây. Cháu phải mau chóng nắm vững kỹ thuật sử dụng máy và làm việc như cháu đã hứa, máy của cháu phải sạch sẽ nhất ở phân xưởng, còn dụng cụ đồ nghề của cháu phải bền nhất. Chi phí sửa chữa máy hỏng lần này sẽ trừ vào tiền lương của cháu. Hết tất cả bao nhiêu, đồng chí Chi-mô-sên-cô? Sáu mươi rúp à? Như vậy trong ba tháng, mỗi tháng cháu sẽ góp đúng một phần ba số tiền ấy. Còn về bức tranh thì phải gỡ đi...

- Đúng, phải gỡ đi, nhất là bức tranh lại không hoàn toàn đúng, bí thư đảng uỷ ủng hộ. – Cô-xchi-a, tất nhiên cháu không phải là một trở ngại cho tiền tuyến, nhưng cháu đã phạm khuyết điểm, mà kẻ địch thì luôn cố gắng lợi dụng từng thiếu sót của chúng ra. Đó là lý do vì sao không được phạm sai lầm. Cháu hiểu chưa? Cháu hãy cố gắng cùng các bạn phấn đấu làm việc xuất sắc, đạt năng suất tiên tiến. Cô-xchi-a, cháu hãy suy nghĩ thật kỹ điều đó.

Những lời ông giám đốc và đồng chí bí thư đảng uỷ nói khiến Cô-xchi-a rất ngạc nhiên, ý nghĩ của em chuyển hẳn sang một hướng khác. Em ngồi xuống ghế. Nhưng ngay lúc đó Xê-va đứng bật dậy. Từ lúc vào, cậu ta vẫn ngồi đờ đẫn, thờ ơ, như một người đã thềm giải quyết xong tất cả mọi chuyện rồi, thế mà kìa, cậu ta lại đứng bật dậy...

- Cô-xchi-a không có khuyết điểm gì đâu ạ! - cậu ta nói bằng một giọng cao như bị khản cổ. - Khuyết điểm ở cháu cả, chính cháu xúi giục bạn ấy. Bạn ấy ít tuổi hơn cháu. Thêm nữa, mặc dù chúng cháu có rút thăm, nhưng... Vì cháu mà bạn ấy.. bạn ấy bị mất huy chương.. Cháu yêu vầu chuyển tất cả khuyết điểm sang cháu, coi như cháu làm hỏng máy của cháu,

chứ không phải máy của bạn ấy. Cháu yêu cầu tha thiết như thế! - Rồi cậu ta nín lặng thở hổn hển, Đầu tóc rối bù, thân thể gầy gò, cả người cậu ra run lên trong cơn kích động.

- Mọi người đã nghe thấy bài hát đó rồi! – ông Chi-mô-sên-cô phẩy tay.

Tì cầm lên cán chiến ba toong, đồng chí Ta-ghin-xép nhìn Xê-va chăm chú nhưng không nghiêm khắc, thậm chí Cô-xchi-a còn có cảm giác rằng trong đôi mắt màu tro của đồng chí xuất hiện một nét cười, lúc đầu có vẻ kinh ngạc, nhưng sau là một nét cười đôn hậu. Nhưng rồi bí thư đảng uỷ đưa mắt sang phía Cô-xchi-a:

- Cô-xchi-a, cháu nghe thấy bạn cháu nói gì rồi chứ? Xê-va muốn nhận toàn bộ khuyết điểm về mình. Cháu có vui mừng không? Cháu đồng ý phải không? Cháu hãy nói rõ đi nào!

Cô-xchi-a cảm thấy méch lòng. Vừa mới đây thôi đồng chí bí thư đảng uỷ gọi em là một người vững vàng, thế mà bỗng nhiên Xê-va xoay chuyển hẳn sự việc, làm như em là trẻ con ấy, và đồng chí Ta-ghin-xép lại như đồng ý với cậu ta. Nhưng trong thâm tâm, Cô-xchi-a hiểu rằng không phải như vậy.

- Máy là máy của cháu! – em bực tức nói. – Cháu có phải trẻ con đâu. Cháu làm hỏng, cháu phải chịu trách nhiệm! - Rồi em quay đi, không nhìn mọi người nữa, và trước hết là không nhìn Xê-va.

- Dù sao cậu bé này cũng khá lắm! – ông giám đốc nhận xét.

- Đúng, tự mình có lỗi để mất phần thưởng thì phải lấy lại bằng lao động của chính mình, - bí thư đảng uỷ nói. – Xê-va, cháu ngồi xuống. Đề nghị của cháu không được chấp nhận. Mỗi người phải chịu trách nhiệm về sai sót của mình, thế mới đúng, nếu không, không thể làm cho tất cả các công nhân có ý thức trách nhiệm được. Cháu hiểu chưa?

Xê-va ngồi phịch xuống ghế như bị khuyụ ở đầu gối. Cậu ta cúi gục đầu, ỉu xìu xìu, hai bên má có những vết đỏ. Cô-xchi-a nhìn cậu ta, nhìn Cô-li-a từ nãy vẫn bàng hoàng há mồm ra nghe, rồi em cũng ngồi xuống. Khi ông giám đốc chỉnh Xê-va và Cô-li-a, khi ông nghiêm khắc khiển trách cả ba em, Cô-xchi-a chỉ nghe thấy loáng thoáng câu được câu chăng. Cuối cùng, các em được phép về.

- Cô-xchi-a, cháu sang phân xưởng một lát rồi tới phòng thí nghiệm gặp cô nhé, - Nhi-na Páp-lốp-na nói.

Câu chuyện giữa các cán bộ phụ trách ở phòng ông giám đốc kéo dài khá lâu. Mọi người nói tới việc phải dạy dỗ, giáo dục những thiếu niên chưa qua trường học nghề đã vào nhà máy làm việc, những thanh thiếu niên yêu nước, căm thù bọn phát-xít sâu sắc, muốn làm quá khả năng của mình nên đã làm hỏng thiết bị một cách đại dột.

- Đúng thế, - ông Ba-bin nói, - Cần phải dạy kiến thức kỹ thuật tối thiểu, cần phải có những lớp phổ biến cách lao động tiến tiến... Nếu bọn trẻ của tôi được dạy dỗ thêm, chúng sẽ như được chấp cánh ấy. Chúng đều là những thiếu niên đáng quý lắm!

- Còn Cô-xchi-a là một thiếu niên trung thực đấy, - đồng chí bí thư đảng uỷ nhận xét. - Cả cậu Xê-va cũng không phải tồi tệ lắm đâu. Cậu ta có thể có hành vi cao thượng. Nhưng dù sao cũng không nên để Cô-xchi-a phải chịu ảnh hưởng của cậu ta... Nhi-na Páp-lốp-na, đồng chí bảo đồng chí biết mấy thiếu niên này phải không? Chúng ta hãy bàn thêm về Cô-xchi-a và Xê-va một chút.

“CHÁU HÃY LÀM NHƯ THẾ”

Nhi-na Páp-lớp-na đang ngồi đọc sách bên bàn. Thấy Cô-xchi-a vào, chị ngẩng đầu lên.

- Cháu đã đến đây à, tốt quá. Cháu ngồi xuống đây, - chị nói. – Chúng ta cần nói chuyện với nhau một lát. Cháu có biết về chuyện gì không? Về chuyện từ nay cháu sẽ sống ra sao?

Cô-xchi-a cau mày. Em cố gọi lại nỗi bức tức trong lòng.

- Có gì mà nói nữa ạ... Cháu sẽ trả tiền sửa chữa cỗ máy rồi cháu sẽ đi...

- Đừng có thế nữa, - Nhi-na Páp-lớp-na bình tĩnh đáp. – Cháu đã hiểu rõ là cháu sẽ chẳng đi đâu hết. Đi đâu, làm gì mới được chứ? Triển vọng của cháu thật tốt đẹp, cháu sẽ trở thành một thợ tiện lành nghề, cháu sẽ được nhận phần thưởng của chính phủ. - Chị im lặng một chút. - Đồng chí Taghin-xép bảo cô nói với cháu thế này...

Em cảm thấy ngay rằng giờ đây, khi Nhi-na Páp-lớp-na nói lại cho em nghe những lời của đồng chí bí thư đảng uỷ, em không được giờ trò ngu xuẩn và bướng bỉnh nữa. Ngay từ cuộc gặp gỡ đầu tiên em đã kính trọng bí thư đảng uỷ ; sau cuộc nói chuyện ở phòng ông giám đốc, em lại càng kính trọng hơn.

Nhi-na Páp-lớp-na nói chậm chậm, như để nhớ lại những điều đồng chí bí thư đảng uỷ đã dặn dò. Trên gương mặt hốc hác của chị, đôi mắt sáng lên, trông kiên quyết và nghiêm khắc.

- Cô-xchi-a, thế này nhé: trước hết cháu phải thoát khỏi ảnh hưởng của Xê-va. Bạn ấy không phải là người xấu, bạn ấy có thể có hành vi cao thượng, nhưng cho tới nay, Xê-va vẫn chưa hiểu được nghĩa vụ thiêng liêng của mình là phải làm việc kiên trì, phải cống hiến toàn bộ sức lực cho tiền tuyến. Hiện giờ bạn ấy chưa hiểu nổi điều đó, cháu phải tránh ảnh hưởng của bạn ấy đi, đừng để bạn ấy chi phối. Bạn ấy sẽ làm cháu đi đến mức...

- Cháu có phải là trả con nữa đâu! – Cô-xchi-a tự ái đáp lại liền.

- Tốt lắm, - Nhi-na Páp-lốp-na gật đầu. - Nếu cháu không còn bé nữa, có lẽ cháu biết cách làm thế nào cho Xê-va thực sự ham thích công việc.

Điều đó thì Cô-xchi-a không biết.

- Làm thế nào để các cháu làm việc cùng một chỗ thân thiết với nhau và có tác động tốt tới Xê-va?

Điều đó Cô-xchi-a cũng không biết, vả lại, liệu có thể thực hiện được không kia chứ?

- Nếu nhóm bộ tứ các cháu đoàn kết với nhau như toàn thể nhân dân Xô- viết hiện đang đoàn kết, mọi chuyện chắc chắn sẽ tốt đẹp hơn bây giờ. Chắc hẳn cháu và Xê-va đã học tập kinh nghiệm đúng đắn của hai bạn gái, và các cháu đã không làm hỏng máy. Có lẽ cả Ca-chi-a cũng sẽ không đến nổi ngang ngạnh như hiện nay. Cháu hãy nói thành thật xem, lẽ ra có thể như vậy được không?

- Được ạ, - Cô-xchi-a thừa nhận.

- Vậy cháu hãy làm như thế đi! – Nhi-na Páp-lốp-na thốt lên với một giọng mạnh mẽ bất ngờ. – Cháu hãy làm thế nào để giữa các cháu với nhau không khí thù hận ngu xuẩn được thay thế bằng một tình bạn tốt đẹp. Đồng chí Ta-ghin-xép tin chắc cháu có thể làm được điều đó, bởi vì cháu vững vàng hơn, kiên trì hơn các bạn cháu. Cháu nghe rõ chưa? Đồng chí ấy hy vọng ở cháu. Cháu hãy làm như thế đi, rồi cháu sẽ thấy các cháu sống vui tươi hơn nhiều, làm việc có kết quả hơn nhiều.

Ở ngoài cửa xuất hiện ông Đi-kéc-man:

- Đồng chí kỹ sư, phân xưởng ba đã giao thêm một lô “cốc” nữa! Hôm nay chúng ta có làm việc nữa hay không hả đồng chí?

- Có chứ, tất nhiên chúng ta sẽ làm việc nữa!

Trước khi chia tay, Nhi-na Páp-lốp-na nói: - Cô-xchi-a cháu hãy suy nghĩ về những điều vừa rồi. Phải suy nghĩ thật nghiêm túc đấy, Cô-xchi-a!

Em còn lại một mình với bao nhiệm vụ khó khăn. Mọi chuyện rối tung rối mù lên, chẳng biết đằng nào mà lần nữa. Em chỉ thấy rõ có mỗi một điều: em không có quyền bỏ nhà máy. Nhà máy không phải chỉ nâng đỡ em trong phút khó khăn, cho em cái ăn chốn ở, mà còn dạy em cắt thép, còn

rèn giũa em thành người có ích cho tiền tuyến. Làm sao em có thể rời bỏ sản xuất, rời bỏ cỗ máy yêu quý được nhỉ?... Nhưng mọi người còn đòi hỏi em phải giúp cho Xê-va ham thích công việc, phải thu xếp cho cả nhóm hoà thuận với nhau. Tại sao nhỉ? Lẽ nào việc đó lại liên quan đến em? Lẽ nào em lại phải chịu trách nhiệm về Xê-va và Ca-chi-a? Hình như em không phải chịu trách nhiệm mới đúng, nhưng nếu đồng chí Ta-ghin-xép bảo em: “Cháu hãy từ chối nhiệm vụ đó một cách công khai xem nào”, thì em sẽ không thể từ chối được. Đã từ lâu em hiểu rằng nhóm của em ở sau hàng cột đối xử với nhau tồi lắm, rất hay bất hoà với nhau.

Trên đường về nhà em vẫn cứ nghĩ mãi, nghĩ mãi... Ý nghĩ thì có nhiều, nhưng chúng chỉ thoáng qua đi, còn cách giải quyết hình như chưa thấy đâu cả.

MỘT QUYẾT ĐỊNH QUAN TRỌNG

Cửa sổ gian nhà phụ đã sáng ánh đèn.

- Cô-li-a đến đây – Xê-va nói khi mở cửa cho Cô-xchi-a.

Cô-li-a đang ngồi trên giường hút thuốc lá phi phèo. Cậu ta hút là để ra vẻ quan trọng thôi, chứ mặt cậu ta nhăn lại, mắt nheo nheo vì khói cay xè, nước mắt ứa cả ra. Cô-xchi-a thong thả cởi quần áo ngoài, tháo ủng rồi ngồi xuống, khoan chân theo kiểu người Man-xi. Cô-li-a nhìn nhanh về phía Xê-va rồi mở đầu cuộc “thương lượng”.

- Cô-xchi-a này, Xê-va bảo tớ là cậu đã quyết định đi vào rừng tai-ga. Cậu vẫn giữ lời hứa đấy chứ?

Đã đến giây phút quan trọng.

- Tớ có quyết định thật, nhưng tớ đã nghĩ lại rồi, - Cô-xchi-a chậm rãi trả lời, em nhìn lên phía trên đầu Cô-li-a như tìm cách giải quyết ở bức tường gỗ của gian nhà phụ. - Cậu đã nghe ông giám đốc và đồng chí Ta-ghin-xép bảo tớ những gì rồi chứ? Tớ không thể nào bỏ đi đâu được.

- Giỏi đấy nhỉ! – Cô-li-a đứng phắt dậy. - cậu đã hứa là sẽ dẫn chúng tớ đến chỗ người Man-xu cơ mà. Bây giờ cậu từ chối phải không?... Nghe thấy chưa, Xê-va? Nó từ chối đấy!... Giữa những người đứng đắn với nhau, thế là thế nào hả?... Xê-va, hãy bảo cho nó biết đi!

Xê-va ngồi ở mép giường, thờ ờ như người ngoài cuộc. Cậu ta sốt ruột nhún vai!

- Chúng ta cũng có sửa được cỗ máy như chúng ta đã hứa đâu. - Cậu ta nhếch mép cười: - Làm gì có một định mức rủi ro... Hả ông Cô-li-a thánh sống?..

- Dù sao như thế cũng là tầm bậy! – Cô-li-a bực tức. – Nó không có quyền! Phải cho nó một bài học mới được...

- Cậu đừng có dọa, - Cô-xchi-a cười nhạt, - tớ không sợ đâu. – Em im lặng giây lát rồi nói lên một ý kiến hết sức kỳ lạ, có lẽ ý kiến này bất ngờ cả đối với bản thân em. - Tớ không vào rừng tai-ga đâu. Nhưng nếu các cậu muốn, tớ không giữ các cậu. Đầu là của các cậu, chân cũng chẳng phải của tớ. Tớ sẽ đưa mảnh ước hiệu cho các cậu và sẽ viết một bức thư cho bạn tớ ở đó. Bạn tớ khắc dẫn các cậu đi. Ở Ru-mi-an-xép-ca, tớ có một người bạn tin cẩn lắm, tên là Pan-phin, con chú Cô-lư-sơ. Tớ bảo sao cậu ấy sẽ làm vậy.

Cô-li-a ngờ ngàng nhìn Xê-va.

- Thế cũng được, - cậu ta nói, vẻ miễn cưỡng. - Nếu anh chàng Pan-phin ấy là người tin cẩn, thì được thôi... - Rồi cậu ta lại đắm mình trong suy nghĩ, hệt như đang lắng nghe gì đó.

- Tớ sẽ đưa mảnh ước hiệu cho các cậu và sẽ viết thư cho Pan-phin, - Cô-xchi-a nói tiếp. – Trong khi các cậu chuẩn bị, tớ sẽ hướng dẫn các cậu, rồi sau đó, Pan-phin sẽ hướng dẫn. Cậu ấy là người rất đáng quý, đáng tin cậy... Thế thôi. Các cậu hãy chuẩn bị đi, còn tớ sẽ trông nom để mọi chuyện được ổn thoả.

- Thế nào cơ? Nếu cậu bảo đảm về anh chàng Pan-phin thì... - Rồi Cô-li-a lập tức chuyển ngay sang câu hỏi cậu ta đang quan tâm hơn cả: -Cậu nói đi, phải chuẩn bị những gì?

Bây giờ Cô-xchi-a đã cảm thấy mình vững vàng lắm rồi: em biết ở quê hương em mọi người đã quy ước với nhau rằng trước khi vào rừng taiga thì những người đứng đầu phải dạy cho lớp đàn em biết như thế nào là tinh thần tập thể.

- Việc đầu tiên là phải bám chặt lấy nhau, - em nói, - Phải coi người đứng đầu tập thể là bố đẻ của mình, là vầng mặt trời đỏ của mình. Mặt trời làm gì, ta cũng phải làm y như thế. Mặt trời ngủ, ta cũng đi nằm. Mặt trời đi dạo, ta cũng nhảy đi liền. Tập thể có một trăm người, nhưng chỉ có một trí tuệ; nếu lại có một trăm trí tuệ thì tập thể cũng chẳng còn. Cần phải có cả trang bị nữa. Điều đó là tất nhiên rồi.

- Tớ có khẩu súng của bố tớ, - Cô-li-a nói xen vào. – Súng sẵn hai nòng, kíp ở giữa, gấp lại được. Có thể giấu vào túi đựng quần áo cũng được,

không ai biết đâu. Thuốc súng và hạt chì chúng ta sẽ kiếm được. Chúng tớ sẽ nhồi lấy đạn...

Các em bắt đầu bàn bạc xem cần những gì cho chuyến đi. Đề tài này lôi cuốn hết tâm trí Cô-li-a nhưng người bạn đường của em lại chẳng tham gia bàn bạc gì cả, đến nỗi Cô-li-a phải nổi cáu:

- Chuyện này không dính dáng gì đến cậu hay sao thế hả? Tại sao một mình tớ lại phải suy nghĩ và lo lắng đến mọi việc cơ chứ!

- Có gì mà lo lắng! – Xê-va lí nhí đáp lại.

Cuối cùng đến vấn đề quan trọng nhất, đó là thời hạn khởi hành.

- Cô-xchi-a này, theo tớ, không cần phải đợi đến tận những đợt sương mù mùa thu đâu, có thể sớm hơn cũng được, - Cô-li-a nói và nháy mắt với Xê-va. - Tất nhiên, được đi vào sương mù xanh thì thích rồi, nhưng chủ yếu là chúng tớ cần gì mới được cơ chứ? Chúng tớ cần một người bạn Man-xi biết rõ những chỗ có vàng. Cậu hiểu chưa? Chúng tớ sẽ đưa ông già Ba-khơ-chi-a-rốp mảnh ước hiệu để ông ấy chỉ cho chúng tớ một chỗ thật tốt. Không nhất thiết cứ phải nhiều vàng như ở hồ Thiêng đâu... - Cô-li-a lại khẽ nháy mắt với Xê-va. – Nhưng thà lấy vàng ít đi một chút mà nhanh nhanh được thì vẫn tốt hơn. Bởi vì chiến tranh có chờ đợi đâu... Cậu đừng nghĩ rằng chúng tớ không tin ở sương mù xanh, nhưng... - Cậu ta lúng túng rồi im lặng.

- Không sao, tùy các cậu – Cô-xchi-a đồng ý. – Ông già Ba-khơ-chi-a-rốp thì tất nhiên chỗ nào cũng biết hết...

- Dù sao cậu cũng hãy kể về sương mù xanh đi, - Cô-li-a yêu cầu. - Tớ rất thích những chuyện như thế...

- Tớ đã kể rồi mà... Thôi được, tớ kể lại cho các cậu nghe nhé.

Một thế giới đầy những điều kỳ diệu đã bước vào gian nhà phụ. Những thiếu niên tham gia chuyến đi thấy mình đang ở trên đỉnh một ngọn núi cao, bên cạnh chiếc lều làm bằng da hươu. Đã đến giây phút có một không hai trên thế giới này.

Rừng tai-ga bất động, màu xanh sẫm trải rộng bao la vô tận ở phía dưới. Bóng các đám mây trượt trên đỉnh những cây thông và cây bá hương như những đôi cánh nhẹ nhàng vẫy rồi biến mất trong cảnh yên tĩnh.

Cửa lều mở tung, ông Ba-khơ-chi-a-rốp bước ra. Đó là một ông cụ đã già lắm, da nhăn nheo, mặt đen, mặc áo dài kiểu cổ, kết ngù kim tuyến đã mờ xỉn, tóc bện thành một bím chặt.

Ông dừng lại phía trên bờ dốc, giơ tay che nắng cho khỏi chói mắt rồi bắt đầu nhìn. Mấy thiếu niên có mảnh ước hiệu chờ ông nói.

Không khí oi ả, bất động đang mỗi lúc một dày đặc sương mù hơn và dịu đi, bầu trời mỗi lúc một nhạt nhợt hơn. Và kia, ở lớp rừng tai-ga màu xanh sẫm phủ trên mặt đất đã hiện rõ một đường nứt hẹp, ngoằn ngoèo, xanh biếc. Vết nứt đó rất hẹp... không, rộng hơn một chút, không, rất rộng. Những vết nứt như thế chạy khắp rừng tai-ga chia rừng ra thành nhiều đảo lớn nhỏ.

Đó là sương mù xanh đang bốc lên từ các con sông nhỏ trong rừng. Sương mù tràn ngập khắp các thung lũng và mương xói, lặng lẽ tiến sát tới ngọn núi. Không còn lại gì hết ngoài bầu trời trong sáng, mặt trời nhạt nhợt và biển cả xanh biếc đang lan mỗi lúc một gần đến đỉnh núi.

Ông già Ba-khơ-chi-a-rốp quay về phía ba thiếu niên can đảm, nói bằng một giọng khàn khàn:

- Đi nào!

Ba thiếu niên cất bước theo ông. Màn sương ẩm áp trùm lên bốn người, che khuất mặt trời, và phía trước, hình bóng người dẫn đường chập chờn mờ mờ ảo ảo. Chuyển đi tới hồ Thiêng đã bắt đầu, nhưng chỉ có Cô-xchi-a và Cô-li-a cảm thấy hồi hộp trong trí tưởng tượng của mình, còn Xê-va thì cứ lật giở từng tờ một quyển sách cũ nát.

CÁI ĐÌNH TÀY

Mãi đến khuya, Cô-li-a mới về. Đóng cửa xong, Xê-va vào ngồi xuống giường bên cạnh chiếc bàn con.

- Đúng là cậu ốm rồi, - Cô-xchi-a nói, em đang chuẩn bị chui vào chăn. –
Trông cậu thế nào ấy...

- Không, - Xê-va thì thầm, - tớ không sao đâu. - Rồi cậu ta cố nói tiếp, như liều dán thân vào một chỗ nguy hiểm vậy: - Bây giờ tớ sẽ nói với cậu một chuyện mà nghe xong, cậu... giết chết tớ mất. Nhưng tớ phải nói...

- Có lẽ tớ chẳng giết đâu. Giết chết cậu làm gì, cậu đâu phải là một con thú, - Cô-xchi-a đùa.

- Đối với cậu, tớ là một tên hèn mạt, - Xê-va vẫn nói một cách khó khăn như trước. – Chính vì tớ mà cậu bị mất huy chương...

Nghe bạn nhắc tới câu chuyện khổ tâm đó, vẻ mặt Cô-xchi-a buồn hẳn đi.

- Cậu đừng chú ý tới chuyện đã qua nữa, - em nói. - Tớ đã để mất, thì rồi tớ khắc giành lại được. Cậu có nghe thấy đồng chí Ta-ghin-xép nói gì không? Chúng mình có phải trẻ con nữa đâu, vả lại đó là câu chuyện khổ tâm của tớ chứ có phải của cậu đâu.

- Không, đúng là của tớ đấy!

Cậu ta nhảy bổ tới chỗ chiếc áo bông treo bên cửa, thọc tay vào túi áo lấy ra một vật gì rồi đưa cho Cô-xchi-a. Đó là cái đình tà. Chính cái đình tà còn lại trong nắm tay Xê-va sau khi Cô-xchi-a đã rút cái đình nhọn. Lúc ấy, Xê-va đã bực tức ném cái đình tà đi rồi kia mà, vậy tại sao cái đình lại vẫn ở trong túi áo cậu ta nhỉ? Xê-va cho em cái đình ấy để làm gì? Thoạt tiên Cô-xchi-a không hiểu gì, nhưng sau đó, em hiểu ra ngay và lạnh người đi vì kinh tởm: Xê-va đã chơi trò gian lận, trước khi rút thăm, Xê-va đã đánh tráo đình tà bằng một cái đình nhọn, trong nắm tay cậu ta là hai cái đình

nhọn. Cô-xchi-a đã sửa lại cỗ máy của mình theo kết quả một cuộc bắt thăm đối trá.

- Cậu... cậu làm như vậy để làm gì? Sao cậu lại vô liêm sỉ thế? – Cô-xchi-a hỏi, khó nhọc lắm mới nói nên lời. - Cậu là quân độc ác, cậu là đồ đáng nguyền rủa! – em tuyệt vọng kêu lên.

- Tớ tin chắc,,, tớ tin chắc rằng chúng ta sửa lại máy là đúng. – Xê-va đáp lại bằng một giọng khỗ não. - Tớ không định đánh lừa cậu. Tớ chỉ muốn cậu đạt được một định mức rười, cậu không phải lo lắng gì đến điều cậu đã cam kết nữa, để cậu chỉ còn mỗi một việc là đến chỗ sương mù xanh. Nhưng khi cậu không được huy chương, tớ cảm thấy... Huy chương thì không vàng bạc nào có thể mua được! – Nhìn Cô-xchi-a bằng đôi mắt đen khác thường, cậu ta nói với vẻ nhẹ nhõm và đồng thời vẫn đượm một nỗi đau đớn: - Bây giờ cậu đã biết cả rồi. Cậu muốn giết chết tớ cũng được, muốn vứt tớ ra ngoài giá rét cũng được. Tùy cậu...

Đầu nhúc như búa bổ, người mệt rã rời, Cô-xchi-a nằm xuống và quay mặt vào tường. Xê-va vẫn ngồi bên chiếc bàn con.

- Cậu nằm xuống... Tắt đèn đi, - Cô-xchi-a nói.

Đèn đã tắt, nhưng Xê-va không ngủ. Cô-xchi-a cũng không ngủ được. Trong đầu em lộn xộn muôn vàn ý nghĩ: em rất khỗ tâm vì đã tin Xê-va một cách ngu xuẩn, còn Xê-va lại gian dối, đánh lừa em như một đứa trẻ con làm em trở thành một kẻ phá máy, đẩy em tới chỗ phải chịu sự khiển trách nghiêm khắc trong bản quyết định kỷ luật ngày mai sẽ được treo bên cạnh bảng chỉ tiêu ở phân xưởng. Đồng thời, không hiểu sao em thấy rất thương Xê-va, em thấy thương người bạn đã trải qua bao chuyện không may và bây giờ lúc nào cũng vẫn cứ lúng túng, lo lắng.

- Tớ không thể ở lại nhà máy được nữa, không thể ở lại được nữa, - bỗng Xê-va kêu lên, cậu ta giật mạnh cái gì đó và có tiếng rách toạc, hình như cậu ta xé chiếc áo đang mặc trên người thì phải. - Tớ không thể sống như thế này được nữa! Tớ sẽ đem vàng về, sẽ chứng minh cho tất cả mọi người thấy rõ rằng tớ có thể làm được nhiều việc chứ không phải chơi... Bây giờ tất nhiên cậu chẳng đưa mảnh ước hiệu cho bọn tớ nữa đâu.

Cô-xchi-a nói chậm rãi, như đang tìm gì đó trong bóng tối:

- Tớ vẫn giữ lời hứa của tớ... Cậu muốn làm thế nào tùy cậu... Cậu chán nhà máy, nhưng tớ không chán. Tớ sẽ ở lại... Chỉ có điều trong khi tớ chưa đưa mảnh ước hiệu cho cậu, cậu hãy là bạn của tớ... Cậu hiểu chưa? Chứ ở đây tớ chẳng có bạn bè gì cả. Có mỗi anh Mi-sa thôi...

- Cô-xchi-a này, có bao giờ tớ từ chối điều đó đâu! – Xê-va kêu lên, thậm chí với vẻ hoảng hốt.

- Tớ cũng thế, - Cô-xchi-a vừa nói vừa nghĩ nốt ý nghĩ của em.

- Tớ cũng thế, thật đấy!..

Không bật đèn lên, Xê-va bắt đầu cởi quần áo ngoài. Cậu ta làm việc đó thật nhẹ nhàng, dường như sợ nếu vụng về sẽ có thể khiến Cô-xchi-a thay đổi quyết định.

- Cô-xchi-a này, cậu là một người độ lượng, - cậu ta nói khe khẽ. - Tớ làm cậu phải bức tức bao nhiêu lần, vậy mà cậu không trả thù... Thậm chí cậu còn bênh vực tớ... Cậu có nhớ không? Hôm nay, cậu cũng lại rất độ lượng... Tớ không muốn làm một thằng đê tiện hèn hạ đối với cậu, Cô-xchi-a ạ!

- Thôi được rồi, cậu ngủ đi, - Cô-xchi-a ngượng ngịu trả lời.

Chương bốn

KẺ ĐỘC ĐOÁN

Khi ông Ba-bin dẫn Cô-xchi-a đến sau hàng cột, ở đó còn chưa có ai.

- Đây... Cô-xchi-a, cháu đã làm gãy, đã làm hỏng máy, bây giờ các bác chữa lại rồi, - ông chỉ vào cỗ máy Bu-sơ, nói nhát gừng. – Cháu hãy làm việc đi và hãy nhớ lấy những điều hôm qua các bác đã ra lệnh cho cháu. Nếu cháu làm việc tồi, các bác sẽ chuyển cháu sang đội vệ sinh để cùng quét dọn với mấy bà già. Nếu cháu làm việc tốt, các bác sẽ không nhớ tới chuyện cũ nữa... Cháu có ý kiến gì không?

Cô-xchi-a còn có thể trả lời thế nào được nữa?

“Mình phải đi lấy phôi mới được”, - em quyết định.

Ông đốc công im lặng một chút rồi nói tiếp, nhưng không nghiêm khắc như trước:

- Các cháu ở đây không đoàn kết, đối với nhau nhạt như nước lã ấy. Nếu cứ thế, rồi các cháu làm hỏng tất cả các cỗ máy mất, chứ không phải chỉ hỏng một máy này đâu... Lắm lúc bác cứ muốn phân công mỗi đứa làm một nơi cho rảnh. Nhưng bác lại tiếc... Tay nghề các cháu tuy kém, nhưng cũng đã có ít nhiều. Hôm qua cô Nhi-na Páp-lốp-na nói chuyện với đồng chí bí thư đảng uỷ, cố ấy bảo cháu là một thiếu niên hiểu biết. Nhưng nói chung, cứ như bác nhận xét thì cháu chẳng biết gì cả. Ca-chi-a nó rất ốm yếu, lúc kéo phôi về nặng quá chỉ chực ngã. Thế mà cháu không nghĩ tới chuyện giúp đỡ bạn. Nó là con gái chứ có phải con trai đâu.

- Cháu sẽ giúp đỡ... - Cô-xchi-a hứa.

- Giúp đỡ bạn là tốt lắm đấy, - ông đốc công tán thành.

Xê-va vừa lộ mặt tới, Cô-xchi-a đã ra lệnh:

- Đi kéo phôi đi!

Xê-va lén nhìn bạn. Cô-xchi-a vẫn bình thản như mọi khi, có chăng chỉ hơi nghiêm mặt hơn.

Phôi phải chở từ ngoài sân vào. Ngoài ấy giá rét, cho nên các em không thích đi lấy phôi. Hai em lẳng lặng lấy xe chở hai chuyến và xếp những miếng phôi còn phủ đầu sương giá bên cạnh máy của mình.

- Ta đi nữa đi! - Rồi Cô-xchi-a lại nắm lấy càng xe.

- Để làm gì? - Xê-va ngạc nhiên. - Tớ lấy phôi đủ dùng cho hai ngày rồi.

- Tớ bảo đi mà! - Cô-xchi-a quát.

Thế là Xê-va đành nghe theo để cùng đi với bạn, nhưng thấy bạn xếp phôi ở bên cạnh máy của Ca-chi-a, cậu ra ngăn người ra.

- Lại còn thế nữa! Cần gì phải làm hộ chúng nó cơ chứ! Tớ là thợ phụ của chúng nó đấy à? - cậu ra làm âm lên.

- Cậu làm chuyện xấu thì được, thế mà làm việc tốt cậu lại không muốn, - Cô-xchi-a nói, nhìn thẳng vào mắt bạn. - Ca-chi-a rất ốm yếu, bạn ấy làm việc quá sức, thế mà cậu...

Xê-va nhìn xuống, nắm lấy càng xe kéo ra cổng. Khi đôi bạn quay lại, có hai đôi mắt ngạc nhiên đón các em: một đôi mắt xanh và một đôi mắt đen long lanh như hai quả anh đào chín.

- Ca-chi-a, cậu đưa bao tay cho Xê-va đi, Cô-xchi-a nhanh nhẹn ra lệnh. - Đôi của cậu ấy không hiểu vì sao cậu ấy làm rách mất rồi. Cậu lại chưa cần đến bao tay. Lúc nào cần, cậu lấy của Lê-na cũng được.

Đó là lời tuyên bố chính thức về việc từ nay hai bạn gái không phải đi chở phôi nữa.

- Tớ chẳng hiểu gì cả, - Ca-chi-a nói.

- Cậu không cần hiểu cũng được... Cậu tưởng tự chúng tớ làm đấy à? Bác đốc công ra lệnh đấy, vì thấy cậu yếu quá, - Cô-xchi-a giải thích rồi đi về máy của mình.

- Dù sao tớ cũng cảm ơn cậu, - Lê-na nói.

Một ngày làm việc bắt đầu. Nhìn bề ngoài, mọi chuyện vẫn như cũ: Cô-xchi-a thờ phì phò bên máy, Lê-na thì thào với bạn gái, Xê-va thờ ơ làm việc. Nhưng dù sao hôm nay vẫn là một ngày đặc biệt. Khi đưa dao đi mài, Ca-chi-a như tiện thể hỏi:

- Cô-xchi-a, cậu có cần mài dao không?

Cô-xchi-a đưa bạn một con dao, rồi lấy thêm hai con dao rất cùn ở tủ của Xê-va ra.

- Cậu đừng động tới, để tự tớ khắc đem đi mài! – Xê-va nhảy bổ lại. – Tớ không cần nhờ!

- Làm việc đi! – Ca-chi-a ngăn bạn lại. - Chỉ chờ dịp để linh phải không?

Mà thật ra, việc gì phải thế! Xê-va định làm toáng lên, nhưng bắt gặp cái nhìn của Cô-xchi-a, cậu ta lại nén xuống. Lúc đi ăn trưa, Cô-xchi-a đi một mình qua phân xưởng hai để khỏi gặp các bạn quan. Trở về sau hàng cột, em thấy Cô-li-a đang quần quanh bên cạnh Xê-va.

- Cô-xchi-a Lùn, tớ đã nhờ Gri-sa ở phân xưởng dụng cụ đánh cho mấy con dao rồi, - cậu ta thì thầm cho biết. – Chuôi bằng nhựa ê-bô-nít đen nhé, trên có khắc hai chữ: “Tiến lên!”. Bao dao bằng vải bạt chúng tớ sẽ tự làm lấy...

Cô-xchi-a im lặng.

- Đây, bọn chúng nó bảo cậu và Xê-va đi chở phôi cho bọn con gái như hai thằng thợ phụ ấy. Các cậu hèn quá nhỉ! – không đợi trả lời, Cô-li-a nhận xét luôn.

- Đó không phải là việc của cậu, - Cô-xchi-a chặn ngay. – Chúng tớ không hèn mà là chúng tớ giúp đỡ theo tinh thần xã hội chủ nghĩa. – Em ra lệnh: - Ngày mai cả cậu cũng phải đến trước giờ làm việc để giúp đỡ Ca-chi-a là Lê-na.

Cô-li-a không ngờ Cô-xchi-a lại có thái độ thách thức công khai như vậy. Cậu ta lúng túng, chăm chăm nhìn Cô-xchi-a sau đó liếc sang Xê-va để tìm sự đồng tình và hỗ trợ, nhưng Xê-va làm ra vẻ như chẳng nghe thấy gì cả.

- Cái gì, cậu bảo cái gì? – Cô-li-a ấp úng, miệng mím cười gượng gạo và giậm giậm chân. - Cậu nói thật à? Trời, khôì hài thật! Tại sao tớ lại phải chở phôi cho người khác, lại ở phân xưởng khác nữa chứ?

- Cậu sợ giúp đỡ bạn chứ gì! – Cô-xchi-a nhận xét. - Cậu là một người chỉ huy yếu đuối, đúng thế! Cậu đi vào rừng tai-ga sao được... Tớ không để cậu đi đâu!

Sự thật vẫn cứ là sự thật: Cô-li-a quả là chẳng khoẻ mạnh gì. Mớ tóc màu sáng thò ra ngoài mũ trông y như cái chổi con, hai cánh tay khẳng khiu, dáng điệu tất bật, rõ ràng là cậu ta kém sức.

- Tớ không đời nào phục tùng cậu! - Cậu ta tuyệt vọng tuyên bố, cố làm cho mọi người lầm tưởng sự tuyệt vọng ấy là niềm kiêu hãnh. – Xê-va, tớ rất ngạc nhiên về cậu, thật đấy!

Cô-xchi-a biết rằng bây giờ không thể nhân nhượng được, em lẳng lặng làm việc.

- Đư-ư-ợc thôi-ôi! – Cô-li-a kéo dài giọng ra. - Rốt cuộc, nếu cậu đặt vấn đề như vậy, thì tớ cũng chẳng cần cả rừng tai-ga nữa. Tớ không đồng ý trở thành thợ phụ, đó là nguyên tắc!

Nhưng giọng cậu ta nghe thảm hại, thiếu tin tưởng đến nỗi Xê-va phải cười nhạt: không sao, mình phải chờ phôi cho bọn con gái thật, nhưng Cô-li-a cũng có oai phong gì cho cam.

Cô-li-a cũng hiểu rằng đành phải gác cái nguyên tắc của cậu ta lại thôi.

- Này, Cô-xchi-a!

Cô-xchi-a không tin ở mắt mình nữa – Mi-sa vừa bất ngờ xuất hiện ở giữa hai chiếc cột, đang nhìn em.

SỰ CẢM Ỗ

Đó là Mi-sa, vẫn đúng là Mi-sa mọi khi, với đôi mắt vui tươi, cái mũi hơi bị nể, đầu đội chiếc mũ bịt tai trông rất “hiên ngang”, một tai mũ lệch sang phải, một tai mũ lệch sang trái.

- Cô-xchi-a, em khoẻ chứ? Bây giờ anh sẽ qua phòng kiến thiết cơ bản, sau đó anh đi xem phân xưởng dài và con mương. Hết giờ làm việc, hai anh em mình sẽ nói chuyện về công việc của em nhé.

Cô-xchi-a không nhớ em đã giao những chiếc ống thành phẩm cho bác Pa-sa thống kê như thế nào, đã dọn dẹp quanh máy ra sao nữa. Em cảm thấy lo âu, bối rối, vì em đoán rằng Mi-sa đã biết chuyện không may của em.

Khi công việc xong xuôi, mọi người đã ra về cả và phía sau hàng cột đã trở nên yên tĩnh, thì Mi-sa tới.

- Ta ngồi xuống đây bàn chút việc, - anh nói, kéo Cô-xchi-a ngồi xuống giá gỗ rồi ôm lấy hai vai em. – Em làm hỏng máy phải không? – anh hỏi bằng một giọng bình thường đến nỗi Cô-xchi-a cảm thấy yên tâm hẳn.

- Sao anh biết?

- Sáng nay chị Di-na gọi điện cho anh. Vừa lúc đó, thủ trưởng đơn vị bên đó lại cử anh sang nhà máy có chút việc. Em bị chính một mẻ nên thân phải không?

- Cũng khá anh ạ, - Cô-xchi-a trả lời và ngoảnh đi.

- Có đáng không?

- Rõ ràng là đáng rồi, - Cô-xchi-a thú thật. – Làm hỏng máy chứ chơi đâu...

- Em nghĩ được như thế, anh hài lòng lắm! – Mi-sa khen, ôm Cô-xchi-a chặt hơn nữa rồi khuyên nhủ: - Điều quan trọng hơn cả là phải tự giác em ạ.

– Anh im lặng một chút rồi đề cập tới vấn đề anh đặc biệt quan tâm: - Thế

em có định sang bên anh không đấy? Công việc bên ấy đang sôi nổi lắm. Bây giờ có rất nhiều tay búa giỏi, trong đó Pê-chi-a là xuất sắc nhất. Bên bao gói suýt nữa thì gay. Bọn anh phải cử người sang cơ mà. Anh Min-ga-rây lại ăn tuyết, nhưng dù sao cũng vẫn nhận sự giúp đỡ, bởi vì điều chủ yếu là lợi ích của tiền tuyến... Thủ trưởng bên anh bảo rằng nếu em đồng ý chuyển sang thì đồng chí ấy sẽ trực tiếp thu xếp cho.

Điều đó thật hấp dẫn, làm xao xuyến cả tâm hồn người thợ tiến không may!

- Trang bị bên ấy được cải tiến nhiều, lại vừa có thêm hai nhà tập thể mới cho công nhân lớn tuổi và một nhà cho thanh thiếu niên. Rồi câu lạc bộ nữa chứ, -Mi-sa tiếp tục thuyết phục. – Có chiếu phim luôn... Muốn xem bao nhiêu tùy ý... Hôm qua bọn anh được phát kẹo ngoài tiêu chuẩn, em ăn thử xem này. – Anh giúi vào tay Cô-xchi-a một chiếc kẹo to không bọc giấy. – Không phải kẹo sô-cô-la đâu, nhưng cũng na ná... Ý kiến em ra sao, Cô-xchi-a?

Chỉ cần lim dim mắt lại, gật gật đầu và nói “đồng ý”, là sẽ kết thúc mọi nỗi lo lắng, phía trước là hạnh phúc, là cuộc sống bên cạnh Mi-sa, người mà em hằng yêu quý như ruột thịt...

- Ông giám đốc bảo em phải đền tiền sửa chữa máy trong ba tháng, - Cô-xchi-a nhìn thẳng trước mặt và nói. - Phải thực hiện lời cam kết. Anh nghe rõ không? Em đã được đề nghị thưởng huy chương, nhưng bây giờ không được nữa. – Nói đến đây, Cô-xchi-a nhăn mặt lại và đưa trả Mi-sa chiếc kẹo để tỏ ý tuyệt cự mọi sự cám dỗ, rồi kết luận: - Bây giờ không phải là lúc đi khỏi nhà máy. Mọi người sẽ xì xào... rằng em bị đuổi khỏi nghề tiện...

- Đúng lắm, Cô-xchi-a ạ! – Mi-sa thở phào công nhận. Anh ôm chặt Cô-xchi-a vào lòng. – Anh cũng nghĩ thế... Em biết không, nói thật là anh lo lo, sợ em sẽ bằng lòng ngay, sẽ bám ngay lấy anh... Nếu em bằng lòng, thì nghĩa là em không hoàn toàn như người lúc đầu anh vẫn nghĩ. Nhưng em giải quyết rất đúng! Đã bị rơi vào tình thế gay go, ta không bỏ đi, chùng nào chưa sửa chữa xong. Mà này, sao em rầu rĩ thế? Lúm đồng tiền trên má đã đầy nước mắt rồi kìa. Chả anh đừng tí nào cả. Em ăn kẹo đi. Của ngọt

làm cầm nước mắt đấy. Còn chỗ này em đem về nhà nhé. - Rồi anh đút vào túi áo bông của Cô-xchi-a vài chiếc kẹo.

Khi Cô-xchi-a đã hơi bình tâm lại, Cô-xchi-a nói nốt mấy lời trước khi ra về:

- Bây giờ anh là bí thư Đoàn của đơn vị bên đó, anh có dịp sang bên này nhiều hơn. Bọn anh đang chăm chú theo dõi việc lắp ráp thiết bị mới ở bên này. Bọn anh đã hết cả chỗ chất hòm. Hiện giờ kỹ sư Ba-la-kin đang làm việc ở phân xưởng của bọn anh, chú ấy chuyên thu thập các cải tiến hợp lý hoá sản xuất đấy. Chú ấy kỳ lạ lắm, rất vui tính nhé, nhưng giọng hát thì cứ như tiếng ống bơ gỉ ấy. Đồng chí bí thư đảng uỷ hầu như ngày nào cũng sang bên anh. Thật là một người tháo vát!.. Này, hình như em đã bình tĩnh lại rồi đấy. Nói chung, anh rất yên tâm ra về, Cô-xchi-a ạ. Lần sau em đừng có làm hỏng máy nữa nhé. Nào, em đưa tay đây!

Người bạn thân thiết nhất của em đã về, Cô-xchi-a thấy buồn vô hạn. Em đã từ chối đề nghị của Mi-sa, bởi vì em cần phải làm như vậy, nhưng là như vậy cũng chính là em đã từ bỏ hạnh phúc của em. Lời đã nói ra không thể lấy lại được nữa. Kể ra lòng kiêu hãnh cũng không cho phép em làm điều đó chừng nào em chưa thực hiện đầy đủ tất cả những điều kiện mà ông giám đốc đã đặt ra, để không ai dám nói rằng em đã lẩn trốn công việc khó khăn như một kẻ hèn nhất mạt hạng.

CHIẾC PHONG BÌ XÁM

Trong những ngày ấy, trời giá rét đến nỗi ngay cả con Sa-ghi-xtư cũng không chịu nổi, nó phải bỏ hang tuyết để vào ở phòng ngoài. Cô-xchi-a chợt nhớ ra là em quên không mang về mẫu bánh mì nào. Em lấy chiếc kẹo ra, lưỡng lự một chút rồi bẻ một miếng vứt cho con chó yêu quý của em. Chẳng hiểu đầu đuôi thế nào, con Sa-ghi-xtư nuốt chửng luôn miếng kẹo và chỉ sau đó nó mới hiểu rằng nó đã phạm lầm lớn, bởi vì nó chưa kịp nhấm nháp một thứ gì đó rất ngon. Nó vẫy đuôi rồi nhìn Cô-xchi-a ra ý hỏi: “Vừa rồi là món gì thế hả cậu?”

- Màý ngốc nghếch quá, cho ăn gì cũng không biết, - Cô-xchi-a trách nó.

Trong gian nhà phụ, Xê-va đang ngồi co chân trên giường uống nước trà ở chiếc ca tráng men và đọc tờ báo đặt trên đầu gối. Về mùa đông, cậu ta lại ham mê uống trà và đọc báo, cậu ta kiếm đâu ra được một cái ấm pha cà phê tráng men xanh đã bẹp, lấy nước sôi ở bếp và uống cho tới lúc bụng sôi lên òng ọc mới thôi.

Bây giờ cậu ta uống trà theo cách đặc biệt - cứ nhấp một ngụm, lim dim mắt khoái trá, giấu môi ra khẽ huýt một tiếng, rồi lại nhấp một ngụm và lại huýt.

- Cậu làm gì mà mặt cứ ngẩn tò te ra thế? – Cô-xchi-a hỏi.

- Tớ đang uống trà với tiếng huýt gió đấy, - Xê-va giải thích. - Tớ phát minh ra đấy...

- Đường cậu đã lĩnh chưa? Hay là đã chén sạch cả rồi?

- Chén sạch thì lấy gì mà đi rùng tai ga? – Xê-va nhắc. - Nửa suất đường tớ đổ vào một cái túi con bắt khả xâm phạm. Cậu có muốn uống trà với tiếng huýt gió không? Tớ không tiếc đâu.

- Cậu uống với kẹo đi này, - Cô-xchi-a đặt chiếc kẹo lên bàn. - Cậu tưởng tớ tiếc à?

Xê-va rất vui mừng thấy Cô-xchi-a tỏ ra thân mật với cậu ta.

- Kẹo ngon quá, loại thượng hạng đây. - Cậu ta khen và trong nháy mắt đã chén hết. – Nhưng này, có thật con linh miêu nó dám xông vào cả người không hả cậu? Nó là con vật nhỏ thôi mà...

- Cũng có con nhỏ, cũng có con không nhỏ đâu... Người lớn có lẽ nó không dám xông vào đâu, nhưng trẻ con thì nó xông vào thật đấy.

Vừa nhấp nước trà Cô-xchi-a vừa kể cho Xê-va nghe về những thói quen của loài linh miêu. Bỗng cửa ra vào lạch cạch, con Sa-gghi-xtui vui sướng nhàu căng lên, có giọng nói thanh thanh: “Yên nào, đồ ngốc, làm tao ngã bây giờ!” - rồi Ca-chi-a gõ cửa gian nhà phụ:

- Cô-xchi-a, có thư gửi cho cậu đây này!

Thư à?.. Ra phòng ngoài, Cô-xchi-a được Ca-chi-a đưa cho một chiếc phong bì xám dán bằng ruột bánh mì, địa chỉ viết bằng nét chữ nghiêng. Em cuống cả lên, vì đây là lần đầu tiên trong đời em nhận được thư.

- Tổ tưởng thư của tổ, hoá ra của cậu, - Ca-chi-a nói, vẻ thất vọng.

- Ở mặt trận gửi về hả cậu? – em hỏi.

- Cậu đến là buồn cười! Thư ở mặt trận gửi về thì làm gì có tem?.. Sao cậu cứ mân mê mãi thế? Bóc ra đi chứ! Cậu không biết bóc thư à! Đưa đây!..

Ca-chi-a xé phong bì, rút ra một tờ giấy ram ráp. Từ trong tờ giấy này, một mảnh giấy nhỏ tuột ra và từ từ rơi xuống sàn. Ca-chi-a đỡ lấy mảnh giấy, mở ra xem rồi đưa tay ôm lấy ngực.

- Ôi, Cô-xchi-a, cậu biết không, đây là... - em thì thầm.

Cô-xchi-a nhìn mảnh giấy, chưa dám cầm. Nhưng rồi em cũng nhận lấy, nhìn qua và đọc kỹ đến hết. Ở đó viết rằng trung sĩ Đơ-mi-tơ-ri Gri-gô-ri-ê-vích Ma-lư-sép^[viii] đã anh dũng hy sinh trong một trận chiến đấu với bọn phát-xít xâm lược. Cô-xchi-a hiểu rõ cả, nhưng dường như giây phút ấy em đang ở một nơi nào đó rất xa xôi, cho nên những điều em hiểu có vẻ mơ hồ, sai lạc. Em đứng yên không nhúc nhích, hoảng sợ nhìn mảnh giấy.

- Ta vào trong kia đi! – Ca-chi-a thì thầm, nắm lấy tay bạn đưa vào phòng khách.

Con Sa-ghi-xtưi cũng theo sau. Nó ngửi ngửi tấm da gấu mà nó đã biết từ khi tấm da này còn sống, còn gặm gừ một cách đáng sợ và còn đánh trả lại nó bằng những cái chân có vuốt cong và sắc. Nhớ tới những cái vuốt ấy, con Sa-ghi-xtưi không ngồi lên tấm da, nó nằm luôn xuống sàn, ghéch mõm giữa hai chân và nhìn hết người nọ sang người kia. Có chuyện gì đã xảy ra với cô chủ và cậu chủ của nó: hai người ngồi trên tấm da gấu, im lặng, nhưng đang nghĩ một điều rất buồn, Sa-ghi-xtưi cảm thấy như vậy.

- Thế còn cậu? Cậu cũng nhận được một tờ giấy thế này rồi phải không?
- Cô-xchi-a hỏi.

- Không... tớ chưa nhận được giấy... như thế, - Ca-chi-a trả lời rất khẽ, đôi mắt em trở nên đờ đẫn và trong suốt như thủy tinh. - Nếu tớ nhận được mảnh giấy như thế... nhất định tớ sẽ chết mất...

Con Sa-ghi-xtưi muốn kêu ăng ăng vài tiếng. Nó lại gần Ca-chi-a và liếm nhẹ nhẹ vào má cô chủ. Nó thấy má cô chủ ướt và mặn. Ca-chi-a không bực tức, em chỉ khẽ gạt con chó ra. Cố không giẫm lên tấm da gấu, con Sa-ghi-xtưi vờn người về phía Cô-xchi-a, giụi mõm vào vai em rồi lại nằm xuống.

- Con Sa-ghi-xtưi nó thương chúng ta đấy, - Ca-chi-a nói. - Tớ đọc thư cho cậu nhé?

Bức thư do bà cụ Pap-li-na đọc cho một người láng giềng ở Ru-mi-an-xép-ca viết hộ. Trả lời thư của Cô-xchi-a bà cụ cho biết uỷ ban quân sự đã chuyển tới cho bà giấy báo tử của Mi-tơ-ri, “Con chim ưng đẹp đẽ của chúng ta đã hy sinh, bọn phát-xít độc ác đã giết hại mất người anh của cháu”. – bà Pap-li-na viết, tiếp đó là mấy lời hỏi thăm của những người quen biết.

- Nếu tớ cũng nhận được mảnh giấy thế này, nhất định tớ sẽ chết mất, - Ca-chi-a nhắc lại.

Nỗi đau đớn làm trái tim Cô-xchi-a thắt lại. Em như bỗng hiểu ra một lần nữa rằng anh Mi-rơ-ri không còn trên đời này. Em đứng lên, bước đi, ra ngồi bên cạnh thùng nước ở phòng ngoài và ôm lấy cổ con Sa-ghi-xtưi đang lẻo đẻo theo sau em. Em cứ ngồi như thế, chân khoanh lại theo kiểu người Man-xi, mắt mở to chăm chăm nhìn mãi vào bóng tối.

... Anh Mi-tơ-ri, anh Mi-tơ-ri, thế là thế nào, anh Mi-tơ-ri yêu quý! Sao bọn phát xít lại có thể giết anh được? Anh giết nổi con gấu kia mà... Đến con sóc, anh còn bắn trúng được con mắt nhanh nhẹn của nó để khỏi làm hỏng bộ lông. Đến con nai, anh còn đuổi được, anh chạy nhanh hơn gió khiến nó không thể thoát nổi... Thế thì tại sao bọn phát xít lại giết được anh?! Anh không chịu để nó giết anh mới phải chứ, anh Mi-tơ-ri! Anh phải dùng con dao dài đâm chết nó, dùng đôi tay bóp cổ nó, và nếu cần, anh phải dùng răng mà cắn bọn đáng nguyên rủa ấy chứ...

Không, cả ở Ru-mi-an-xep-ca, cả ở thành phố Íp-đen, cả ở các lều của người Man-xi cũng sẽ không ai tin rằng anh Mi-tơ-ri cao lớn, anh Mi-tơ-ri vui tươi đã ngã xuống. Cả Cô-xchi-a bây giờ cũng chưa tin và sẽ không đời nào em tin. Còn việc em đang ôm lấy cổ con Sa-ghi-xtưi, áp đầu vào nó và lặng lẽ ngồi khóc, thì chỉ vì người ta đã viết một mảnh giấy khủng khiếp đến thế về anh Mi-tơ-ri, chỉ vì em thấy đau nhói ở tim, mà bây giờ em lại không thể điều khiển được trái tim em.

Sau đó đôi mắt em rục cháy một ngọn lửa vô hình. Em cứ nhìn, nhìn mãi vào bóng tối và em có cảm giác như ở đó có một kẻ nào đen xì, ác độc và đáng ghét, đáng ghét đến nỗi trái tim em trở nên nặng như chì. Em đã biết đó là kẻ nào rồi! Đó là kẻ đã dùng xe tăng đè nát ngôi nhà của Xê-va, đã làm bao nhiêu bạn bè của em ở phân xưởng thanh niên phải côi cút, đã giết hại anh Mi-tơ-ri, đã đem đến chừng ấy nỗi đau khổ cho một đất nước giàu có và hạnh phúc. Từ trước tới nay, kẻ đó vẫn ở xa, nhưng bây giờ nó đang đứng rất gần, chỉ cách em hai bước chân, và nó đang nhe răng ra nhạo báng.

- Đợi đấy! – Cô-xchi-a khe khẽ nói. - Đợi đấy, tao sẽ cho mày biết tay! – em nhắc lại, hai tay nắm chặt lại đến phát đau lên.

TĨNH MỊCH

Thường thường sau một cơn dông tố, ngọn gió cụp cánh lại, mây đen vẫn đọng trên bầu trời và bắt đầu cảnh tĩnh mịch. Cảnh tĩnh mịch nặng nề bao trùm Cô-xchi-a. Ngày lại ngày nối nhau đi chậm chạp, âm đạm. Em đến nhà máy sớm một chút, đi chở phôi, làm việc liên tục không rời khỏi máy, làm mỗi lúc một nhiều hơn, theo dõi để Xê-va khỏi uể oải, khỏi biếng nhác, nhưng dù em có làm bao nhiêu việc đi nữa, em vẫn không thấy vui sướng và mọi việc vẫn kết thúc bằng một trạng thái mệt mỏi, không có ý nghĩa gì và cũng chẳng có ước muốn gì. Em ăn trưa một cách miễn cưỡng, còn ăn tối thì nhiều khi em quên, vì em không thấy đói.

Ở phân xưởng mọi người đều biết rằng anh ruột của Cô-xchi-a đã hy sinh ngoài tiền tuyến. Tuy không nói ra lời, nhưng ai cũng thương em.

Trước kia, mỗi khi gặp Cô-xchi-a đồng chí Ta-ghin-xép thường hỏi đùa rằng em đánh đổi danh hiệu tay búa giỏi số một để lấy cỗ máy có thấy tiếc không, nhưng bây giờ đồng chí chỉ chăm chú nhìn, dường như cố hiểu xem Cô-xchi-a đang suy nghĩ gì, và trong đôi mắt màu trò của đồng chí toát lên một ánh thông cảm.

Bí thư đảng uỷ đến phân xưởng thanh niên luôn. Thường thường, cùng đi với đồng chí có Di-na, nhưng một hôm, đồng chí đến chỗ sau hàng cột một mình, không có Di-na đi theo. Đồng chí thì người lên chiếc ba toong, nhìn Cô-xchi-a làm việc một lúc lâu.

- Cháu khá lắm! - đồng chí khẽ nói. – Hôm nay bác đã trông thấy thành tích của cháu trên bảng chỉ tiêu... Cháu đã hoàn thành định mức, cả bạn cháu cũng đang cố gắng vươn lên. Tốt lắm! Thế mà bác cứ lo lắng cho cháu mãi. Không ngờ cháu lại vững vàng như vậy...

Cô-xchi-a cúi xuống máy, em cảm thấy cay cay ở mũi.

- Những con người của chúng ta như thế đấy! - đồng chí Ta-ghin-xép nói, như tự chuyện trò với mình. – Cháu bị mất đi người anh duy nhất. Một nỗi đau đớn không thể kể xiết... Một người khác có thể sẽ chán nản, không thiết gì nữa nhưng cháu lại ngày càng làm việc tốt hơn. Cháu hiểu chứ, điều đó có nghĩa là lao động của cháu là một cuộc đấu tranh và cháu sản xuất tốt là để trả thù cho anh cháu, trả thù cho tất cả những gì bị bọn giặc huỷ diệt.

- Cháu hiểu ạ, - Cô-xchi-a thì thầm, đôi môi em run bần bật, - Có thể cháu sẽ còn làm được nhiều hơn nữa.

- Bàn tay lao động trung thực của cháu đã làm cho nhiều tên phát xít phải bỏ mạng và sẽ còn nhiều tên nữa phải chết!... - Đồng chí Ta-ghin-xép im lặng một lát, nhìn Cô-xchi-a vẫn chăm chú như trước, rồi nói thêm: - Chỉ có một điều bác chưa hài lòng ở cháu; đó là cháu gầy rộc đi, cháu hốc hác hẳn đi. Như thế không được. Cháu phải giữ gìn khoẻ. Cháu yếu đi có nghĩa là kẻ địch sẽ thuận lợi hơn. Bác sẽ bảo phân xưởng bồi dưỡng thêm cho cháu.

- Không nên bác ạ... Cháu tự lo lấy... Mọi người thế nào, cháu cũng như thế thôi...

Sau đó xảy ra một chuyện làm các bạn thiếu niên hết sức kinh ngạc: đồng chí bí thư đảng uỷ đưa cánh tay lòng không vì thương tật ôm lấy Cô-xchi-a, kéo em lại sát bên người, nhìn thẳng vào mắt em, không nói một lời rồi quay người đi, chân bước nhanh hơn mọi ngày. Cô-xchi-a ngời khuất vào sau chiếc tủ đựng dụng cụ. Em ngồi ở đó cho tới lúc các bạn đã đi ăn trưa hết cả.

Mi-sa sang nhà máy nhiều hơn trước. Thỉnh thoảng Cô-xchi-a cùng bạn ra xem con mương đang được đào từ phân xưởng lắp ráp mới thông ra sông. Sau khi đứng một lát ở ngoài bờ mương, người rét run lên, hai anh em vào phân xưởng nhiệt luyện, ngồi ở bên mấy chiếc lò. Mi-sa kể cho em nghe về đất nước U-crai-na ấm áp hoặc khe khẽ hát những bài hát U-crai-na mà Cô-xchi-a rất thích vì âm điệu buồn buồn của chúng.

Trong khi đó, việc chuẩn bị cho chuyến đi rừng tai ga vẫn được tiến hành, nhưng người chuẩn bị chủ yếu là Cô-li-a. Cậu ta thường bực mình vì Xê-va chẳng có sáng kiến gì cả. Cô-li-a thì sáng kiến cứ gọi là vô khối.

Chẳng hạn, cậu ta mua ở cửa hàng “Người thợ săn”, hai chiếc la bàn bỏ túi có dạ quang và để kiểm tra lại, cậu ra đi làm theo một la bàn, ở nhà máy về theo một la bàn. Cậu ta còn kiếm được một tấm bản đồ vùng U-ran và mấy cuốn sách khoa học gì đó, rồi bằng một giọng như nghẹn lại vì hồi hộp, cậu ra kể về các ngọn núi Tum, Mác-tai, núi lửa Pô-pốp, bởi vì cậu ta tin chắc thể nào ông già Ba-khơ-chi-a-rốp cũng dẫn cậu ra và Xê-va tới đúng những ngọn núi ấy. Một hôm Cô-li-a còn bảo rằng cậu ta đã quyết định sẽ cùng Xê-va trích máu ăn thề với nhau.

- Bây giờ không ai đi làm cái chuyện gàn dở ấy đâu! – Cô-xchi-a giễu.

Các “sáng kiến” của Cô-li-a càng ngu xuẩn bao nhiêu, cậu ta càng tất bật, say sưa bao nhiêu, thì Cô-xchi-a càng thấy tức cười bấy nhiêu. Sau buổi nói chuyện với đồng chí bí thư đảng uỷ, em bỗng cảm thấy toàn bộ ý định của Cô-li-a chỉ là một trò trẻ con, em lấy làm lạ không hiểu tại sao Xê-va vẫn tiếp tục tham gia vào cái trò ấy, mặc dù không nhiệt tình như trước. Nhưng có một điều Cô-xchi-a hết sức quan tâm, đó là việc giữ bí mật hoàn toàn. Em ra lệnh cho hai bạn tuyệt đối không nói một câu nào ở nhà máy về việc chuẩn bị cho chuyến đi. Cô-li-a tán thành ngay ý kiến đó. Cậu ta gọi việc giữ bí mật là “nguyên tắc bảo mật” và đề nghị khi tình cờ gặp nhau ở nhà máy, ba người trong nhóm bí mật sẽ nháy mắt trái với nhau. Cô-xchi-a coi đó lại là một trò ngu xuẩn nữa, cho nên em cố tính quên không nháy mắt. Xê-va cũng theo gương bạn, thế là chỉ có Cô-li-a nháy mắt một mình.

Nguyên tắc bí mật được cả ba em giữ đúng. Vì vậy, Cô-xchi-a bị bất ngờ hết sức khi thấy Nhi-na Páp-lốp-na biết chuyện Xê-va định đi trốn.

Chương năm

LỘ BÍ MẬT

Một hôm, Nhi-na Páp-lốp-na và Cô-xchi-a cùng đi làm từ lúc trời còn chưa sáng rõ. Đợt giá rét đã dứt hẳn, thời tiết ấm áp, hai cô cháu thong thả bước.

- Công việc của cô chưa ổn, cháu ạ! – Nhi-na Páp-lốp-na phàn nàn. – Bao nhiêu nhà bác học đã tới đây, chính giáo sư Cô-lư-sép đã đỡ đầu chúng ta, nhưng trong số mười chiếc “cốc” đem tới, vẫn chỉ có bảy chiếc rưỡi hoặc tám chiếc thành công. Tổng cục chấp nhận tỉ lệ phế phẩm khi tới tốt là từ mười lăm đến hai mươi phần trăm. Nhưng cứ một trăm chiếc lại mất mười lăm, hai mươi chiếc thì tiếc lắm cháu ạ! Bằng bất cứ giá nào cũng phải hạ tỉ lệ phế phẩm xuống mức thấp nhất mới được!

Từ trên cao, hai người trông thấy một đồng lửa do các công nhân đào nương đốt.

Con nương đang tiến dần về phía quả đồi.

- Chẳng bao lâu nữa chúng ta sẽ có thêm một phân xưởng lắp ráp, chúng ta càng cần có nhiều sản phẩm mới hơn nữa, - Nhi-na Páp-lốp-na nói. – Công việc của cô phải được đẩy nhanh lên mới được. Còn các cháu, các cháu hãy sản xuất thêm nhiều “ống” nữa đi. Nhà máy ra lại mới nhận một nhiệm vụ cao hơn mức bình thường. Bắt đầu những ngày khẩn trương nhất đấy cháu ạ. - Chị im lặng một chút rồi hơi nhếch mép cười, nói: Cô-xchi-a, cô đến thất vọng về cháu mất thôi. Lúc đầu, cháu đã đạt ít nhiều kết quả, chẳng hạn cháu đã bắt buộc được Xe-va phải giúp đỡ các bạn gái, không khí ở nhóm bộ tứ của cháu đã khá hơn, nhưng... Cháu có cho rằng Xê-va đã làm việc tốt rồi không?

- Rõ ràng là bạn ấy đã làm việc tốt hơn cô ạ. Hôm qua, bạn ấy đã đạt định mức.

- Cô nghĩ rằng định mức không thể chứng minh được điều gì. Xê-va chưa thực sự ham thích công việc, công việc chưa trở thành hứng thú chủ yếu của bạn ấy. Bà An-tô-nhi-na An-tô-nốp-na nhận thấy một hiện tượng kì lạ lắm cháu ạ: Xê-va bí mật sấy khô bánh mì bỏ vào cái túi để ở dưới gầm giường. Bạn ấy còn dành dụm đường nữa chứ...

Bí mật đã bị lộ tẩy. Cô-xchi-a bối rối chờ xem phần tiếp của câu chuyện ra sao.

- Cô có cảm giác như Xê-va định trốn khỏi nhà máy thì phải, - Nhi-na Páp-lốp-na kết luận. - Tất nhiên không đời nào cô nghĩ rằng cháu cũng định trốn cùng với bạn ấy. Có phải thế không?

- Vâng ạ, - Cô-xchi-a trả lời.

- Cháu có hiểu rằng đó sẽ là một sự phản bội xấu xa không bao giờ có thể tha thứ được, không bào giờ có thể lãng quên được, cháu có hiểu như vậy không?

- Cháu hiểu ạ... Rồi Xê-va cũng sẽ quen công việc, không bỏ đi nữa đâu. Đó chẳng qua chỉ là sự đại dột thôi cô ạ...

- Cô thấy sợ một sự đại dột như thế! – Nhi-na Páp-lốp-na nói. - Nếu ko can ngăn được Xê-va, thì phải báo cáo với Di-na và bác Ba-bin. Đó là nghĩa vụ của cháu, vì hình như cháu có biết về ý định của Xê-va, cái mà cháu vừa gọi là sự đại dột ấy. Đã đến lúc Xê-va cần hiểu rằng chúng ta phải giúp đỡ các chiến sĩ ngoài tiền tuyến, không nghĩ quẩn nghĩ quanh gì nữa, phải cống hiến toàn bộ sức lực, toàn bộ tâm trí cho sản xuất. Cháu sẽ nói chuyện với Xê-va chứ?

- Vâng ạ, - Cô-xchi-a hứa, em vui mừng thấy Nhi-na Páp-lốp-na còn chưa nói chuyện này với ai.

- Còn Ca-chi-a thì cũng không được khoẻ lắm, - Nhi-na Páp-lốp-na bản khoăn nói. – Nó gầy tọp đi, chỉ còn thấy hai con mắt và tính khí của nó mà thôi. Chắc chắn không phải chỉ vì những hậu quả của đợt ốm hồi nọ đâu. Rõ ràng là nó giấu giếm một nỗi đau khổ gì đó, một nỗi lo lắng gì đó, cho nên sức lực mới kiệt quệ đi. Không có gì nặng nề hơn là nỗi đau đốn ra

phải gánh chịu một mình. Cô-xchi-a, cháu hãy khuyên Ca-chi-a đi khám bệnh đi! Cháu hãy thuyết phục bạn ấy bằng được nhé!
Cuộc nói chuyện bất ngờ ấy kết thúc ở đó.

TỜ BÁO BỊ XÉ

Cô-xchi-a dễ dàng hình dung được diễn biến của sự việc: Nhi-na Páp-lốp-na nói với Di-na, rồi nhân một dịp nào đó, Di-na sẽ nói với Mi-sa, còn Mi-sa sẽ nhớ tới câu chuyện em kể về mảnh ước hiệu, sẽ tưởng em chuẩn bị bỏ trốn và sẽ nghĩ rằng em là kẻ phản trắc...

Lòng đầy lo lắng, Cô-xchi-a nhảy bổ tới Câu lạc bộ, nơi Xê-va thường đến sớm để đọc báo và tạp chí, nhưng Xê-va không có ở đó.

An-na Xê-mê-nốp-na, chủ nhiệm câu lạc bộ, đang tức giận kể một chuyện gì đó với Di-na, tay rung rung tờ báo.

- Cô-xchi-a, Cô-xchi-a! – Di-na gọi. – Xê-va làm sao thế? Đến đây đọc báo, đã xé báo lại còn nói hỗn với cô An-na Xê-mê-nốp-na... Thật là thiếu văn hoá!

- Không bao giờ tôi cho cậu ấy mượn báo nữa! – An-na Xê-mê-nốp-na, một phụ nữ mảnh dẻ và nghiêm khắc, tuyên bố. - Nếu ai cũng xé báo thì người khác lấy gì mà đọc?

Cô-xchi-a tìm thấy bạn ở sau hàng cột. Xê-va đang ngồi trên giá gỗ, bé nhỏ, co dúm lại, mấy ngón tay lồng vào bộ tóc rậm màu tro, còn Cô-li-a đang bối rối giậm giậm chân ở gần đó.

- Sao cậu lại xé báo một cách thiếu văn hoá như thế? – Cô-xchi-a hỏi. - Thế nào cậu cũng sẽ bị chị Di-na phê bình một trận cho xem!

- Không phải việc của cậu thì cậu đừng có chõ mũi vào! – Xê-va lắc lư đầu, đứng dậy rồi chờ dẫn kéo xe đi lấy phiê.

- Nó làm sao thế? – Cô-li-a hỏi. - Tớ bảo nó:”Phải mua một ít đạn chì cậu ạ”, thế là nó vặc lại liền:”Cậu cút đi, tớ ngán cậu rồi!” Quá quắt thế cơ chứ!

Khi Cô-xchi-a và Cô-li-a ra ngoài cổng, Xê-va đã chắt xong phiê: những đoạn ống bị ném mạnh lên xe kêu rầm rầm:

- Gượng đã! – Cô-xchi-a ra lệnh. – Ai bảo cậu sấy bánh mì?

- Sáng kiến của quần chúng đấy, - Cô-li-a đùa. - Cậu tiếc à! Cậu ấy sấy bánh mì của tớ đấy.

- Tớ ko đưa mảnh ước hiệu đâu! – Cô-xchi-a nói toáng lên. – Cô Nhi-na Páp-lốp-na được bà nói cho biết là Xê-va đang dự trữ bánh mì sấy. Rõ là định bỏ trốn còn gì.

- Sao lại thế! – Cô-li-a kinh ngạc. – Xê-va, chúng mình đã thoả thuận là cậu chỉ bí mật sấy bánh mì khi bà đi vắng thôi mà

- Có lẽ bà nghĩ thấy mùi bánh mì sấy, - Xê-va dừng dừng nói.

- Các cậu làm thế mà cũng đòi giữ bí mật! – Cô-xchi-a tiếp tục hét tướng lên. – Cô Nhi-na Páp-lốp-na bảo tớ phải thuyết phục Xê-va ở lại nhà máy, phải làm việc tốt, phải nghe lời tớ. Nếu không, cô ấy sẽ kể chuyện với chị Di-na. Đấy, bí với lại chả mật mãi, cứ nháy mắt với nhau mãi đi!

- Thì cậu cứ nói là đã thuyết phục rồi... - Cô-li-a ứng phó lại ngay. – Xê-va, còn cậu hãy cố gắng làm việc để che mắt mọi người nhé!

- Sao cậu lại ra lệnh cho tớ! – Xê-va quát. -Tớ là nô lệ của cậu đấy hả? Có phải thế không? Tớ ngán các cậu lắm rồi! Cứ lải nhải, lải nhải mãi, tớ cần quái gì các cậu cơ chứ! - Rồi cậu ra giận dữ kéo xe đi.

- Gượng đã, kéo một mình gậy xương sống bây giờ! – Cô-xchi-a nói rồi chạy ra giúp bạn.

Sau khi tất cả các cỗ máy đã có đủ dự trữ phôi, Cô-xchi-a hỏi:

- Cậu không nghe lời tớ, như vậy tức là cậu không cần đến mảnh ước hiệu chứ gì? Thế cũng được.

- Cậu mừng lắm đấy nhỉ, - Xê-va giễu cợt nói rồi quăng đôi bao tay vào tủ dụng cụ. - Đừng có vội mừng. Không phải là tớ sẽ nghe lời cậu đâu, mà là cậu sẽ phải nghe lời tớ... - Cậu ra thò tay vào tủ không biết để làm gì, chỉ hé mở cửa tủ để Cô-xchi-a khỏi nhìn thấy, rồi bỗng nhiên, cậu ta nói bằng một giọng là lạ, dường như từ một nơi xa xôi: - Nếu cậu biết được bọn chúng nó đã làm gì ở vùng Ca-men-ca quê tớ... Chúng nó biến quê tớ thành một bãi sa mạc, quân khốn kiếp! - Cậu ta im lặng một chút, đóng sập tủ lại rồi đứng dậy, hai bên má có những vết đỏ, nhưng bình tĩnh, hình như

cậu ra cố gượng giữ bình tĩnh vậy. - Cậu nhìn gì thế? – Xê-va quát. – Bây giờ tớ phải đi tìm cái này một tí, còn cậu... cậu hãy đứng cả hai máy!

Đó là một quyết định quan trọng: đã mấy lần Cô-xchi-a đề nghị cậu ta cùng làm việc thành một cặp, nhưng Xê-va gạt phăng đi, coi đó là vấn đề nguyên tắc. Xê-va bảo cậu ta không muốn theo đuôi Ca-chi-a. Bây giờ Cô-xchi-a rất vui mừng thấy cậu ta bỗng từ bỏ cái nguyên tắc ngu xuẩn ấy.

Dao vừa gọt được một nửa miếng phôi trên máy của em, Cô-xchi-a liền mở máy của bạn. Cô-xchi-a và Lê-na lại gần xem Cô-xchi-a làm việc ra sao.

- Cậu cứ chạy đi chạy lại luôn thế làm gì? Không cần đâu, - Cô-xchi-a góp ý kiến ngay. - Đứng ở máy cậu vẫn trông rõ, dao đang gọt phôi ở máy Xê-va kia mà. Đừng có vội cuống lên như vậy. Trông buồn cười lắm!

Đến lúc cần lắp phôi mới, Ca-chi-a đề nghị:

- Để tớ giúp cậu một tay.

- Cậu đừng có động vào! – Cô-xchi-a từ chối và quả thật em vẫn kịp làm mọi việc, bởi vì em đã ghìm được mình không vội vã, và hoá ra thời gian vẫn đủ.

Lắp xong miếng phôi mới, em cố ý ung dung quay về máy của em.

- Ve-ri-oen! – Ca-chi-a bất giác thốt lên.

Lê-na cũng khen:

- Ôi, tở-re-biêng!

Cô-xchi-a đã biết rằng theo tiếng Anh và tiếng Pháp, nói như vậy có nghĩa là “tốt lắm”.

- Xa-vô! – em nói.

- Thế là thế nào? – Ca-chi-a ngạc nhiên.

- Tốt! Người Man-xi nói như vậy đấy, - Cô-xchi-a giải thích. - Cậu tưởng tớ không nói được một thứ tiếng các cậu không hiểu à?

Xê-va đã quay lại. Cậu ta rón rén cầm hai chiếc vỏ đồ hộp đựng đầy nước, cả hai đã bị đập bẹp để tạo ra hình cái vôi. Cậu ta đưa một chiếc cho Cô-xchi-a, bảo: “Cậu nhìn đây!” - rồi rót một ít nước lên dao cắt. Con dao kêu xèo xèo đáp lại tỏ ý biết ơn.

- Phải làm nguội cậu ạ! – Xê-va giải thích. – Như vậy khi gia công thô, dao sẽ tốt hơn.

- Tất nhiên tớ cũng đã nghĩ tới điều đó, - Ca-chi-a bảo Lê-na. - Nhất định phải đến nhà ăn để xin vỏ đồ hộp mới được, ở đó nhiều lắm.

Tất cả những chuyện đó nói chung thật kỳ lạ. Lần đầu tiên Xê-va quan tâm đến cỗ máy, đề nghị một việc đúng đắn và không chỉ có thế - cậu ta còn lấy số dao dự trữ cả của cậu ta, cả của Cô-xchi-a và nói:

- Cậu đem đi mài đi, để tớ đứng hai máy cho.

Hai cô gái chăm chú theo dõi Xê-va làm việc, vì bây giờ cậu ta là “khâu yếu” nhất trong nhóm. Không để ý gì đến hai bạn gái, cậu ta lại gần máy của Cô-xchi-a và ấn nút “tắt”.

- Sao cậu lại hãm máy? – Cô-xchi-a lo lắng.

- Phải làm thế nào cho máy nọ chạy trước máy kia đúng một nửa thao tác, khi đó ta làm gì cũng kịp, - Xê-va giải thích.- Phải suy tính chứ. Nào, ai làm với ai nào?

- Hôm nay tớ làm với cậu, - Cô-xchi-a cười rất tươi đề nghị.

- Nghĩa là cậu sẽ không đưa mảnh ước hiệu phải không?

- Không... Nếu cậu cứ làm việc như thế, tớ sẽ đưa!

- Ra thế đấy! – Xê-va nhếch mép cười, vẻ buồn buồn - Tớ sẽ cho cậu biết Xê-va trốn việc là người như thế nào!

Ngày hôm ấy còn xảy ra một chuyện kỳ lạ nữa. Ngay trước lúc còi tan ca, Ca-chi-a ra lệnh cho Lê-na phải đứng hai máy, sau đó em lấy tấm sắt vẫn dùng để kéo phoi ra rồi bắt đầu dọn dẹp.

- Để tớ làm lấy, - Cô-xchi-a ngăn bạn khi Ca-chi-a đến gần máy của em.

- Nhưng tớ lại không muốn mắc nợ kia mà! – Ca-chi-a bướng bỉnh trả lời.

Em cố ý vợ lấy một đồng phoi to và kéo tấm sắt về phí băng tải. Ca-chi-a kéo vất vả, nhưng em cúi rạp người về phía trước, cắn chặt môi, vẻ cương quyết đến nỗi ai cũng thấy rõ rằng không đời nào cô bé ngang ngạnh này chịu lùi bước. Sau khi kéo tấm sắt không trở về, em vợ một đồng phoi còn to hơn thế nữa. Bỗng em ngồi phịch xuống giá gỗ.

- Sao chân mình lại không đứng vững nữa thế này nhỉ, - em than thở để đùa thôi, nhưng đôi môi em méo xệch đi. – Không sao, rồi khắc khỏi!..

Xê-va – vâng, đúng là Xê-va đấy nhé! – đã ra nắm lấy quai tã sắt kéo đến băng tải.

Thế rồi lúc ở nhà máy về, cả bốn em lại cùng đi với nhau, đi đầu là Cô-xchi-a, sau đó đến hai cô bé, và lui đằng sau một chút là Xê-va. Cậu ta thông thả đi cách một quãng vừa đủ để vẫn là cùng đi với các bạn, đồng thời vẫn không mất cái quyền được nói:” Tớ đi riêng đấy chứ”. Thoạt tiên, hai cô bé vui vẻ chuyện trò với nhau sau đó Cô-xchi-a nghe thấy giọng nói hoảng sợ của Lê-na:

- Ca-chi-a, cậu sao thế?.. Cậu nghịch gì thế?

Em ngoảnh lại thì trông thấy Ca-chi-a đang ngồi trên đất.

- Sao mọi thứ đều quay cuồng cả lên cậu ạ, - Ca-chi-a nói khó nhọc, giọng yếu ớt, hai tay tì xuống đất.

- Cậu chóng mặt đấy mà, - Lê-na sợ hãi đoán ra.

Em nâng Ca-chi-a dậy, đỡ một bên tya bạn rồi bảo Cô-xchi-a.

- Cậu đỡ tay kia nhé, Ca-chi-a bị ốm rồi.

- Cứ để tớ tự đi lấy... - Ca-chi-a phản đối bằng một giọng mệt mỏi, rồi em cười: - Cô-xchi-a, cậu nhìn kìa, Ôi-ca đang thè lưỡi!..

- Cậu đã biết đó là phản xạ có điều kiện của tớ rồi còn gì. Tớ bao giờ cũng thè lưỡi khi... Ôi, cậu ấy lại ngồi xuống kìa!

- Cả quả đồi cứ chao đảo thế nào ấy, - Ca-chi-a vừa nói vừa lăn sờ lóp tuyệt. - Lợm giọng quá... Tớ chết ngay bây giờ mất.

- Tớ và Xê-va sẽ đỡ hai bên cậu ấy, còn cậu, Lê-na, cậu đẩy đằng sau nhé, - Cô-xchi-a phân công.

Chật vật lắm các em mới đưa được Ca-chi-a đến nhà.

Lần đầu tiên Ca-chi-a bị ốm như thế. Em nằm trên đi văng ở phòng khách, người xanh xao, gầy gò, gầy đến nỗi gần như chỉ còn da bọc xương. Ngay cả đôi mắt, đôi mắt “gây gỗ” đến thế, nay cũng chỉ hơi hé mở, chực tắt lúc nào không biết... Trong nhà rất yên lặng... Lê-na chạy về ăn tối, bà cụ ít nói hẳn đi, Xê-va ngồi trong gian nhà phụ uống nước trà với tiếng huýt

gió và cau mày nhớ lại những sự việc xảy ra ngày hôm nay, còn Cô-xchi-a thì ngồi trên tấm da gấu, hai tay ôm đầu gối, mắt chăm chăm nhìn ngọn lửa.

NHỮNG ĐIỀU KỲ DIỆU

Vài ngày qua đi. Ca-chi-a bị ốm, cho nên Lê-na chẳng còn biết thì thầm với ai; sau hàng cột cũng không còn giọng nói khinh khỉnh của Ca-chi-a nữa. Rất may là bây giờ Cô-xchi-a đã có thêm nhiều điều cần quan tâm, vì em và Xê-va đã thỏa thuận sẽ làm việc thành một cặp với nhau, cho nên em phải đặc biệt theo dõi bạn. Xê-va thay đổi nhiều. Khi thì cậu ta làm việc rất hăng, cố làm thế nào để Cô-xchi-a phải theo cậu ta, khi thì bỗng nhiên cậu ta làm việc chẳng ra sao cả, và cậu ta phải theo Cô-xchi-a. Vào những lúc như thế, tốt hơn hết là đừng có động đến cậu ta.

- Sao cậu cứ chõ mũi vào những việc của tớ, cứ bám lấy tớ dai như đĩa dói thế hả! – cậu ta cao giọng hét – Cậu tưởng cậu là người sản xuất tiên tiến lắm đấy! Dù có cố gắng bao nhiêu, thì với những cỗ máy chậm như rùa này cậu cũng chẳng bao giờ đạt gấp rưỡi định mức đâu! Hay cậu lại định thay bánh răng?

Giờ đây, khi Cô-xchi-a đã thành thạo hơn trước, khi em đã dễ dàng điều khiển hai máy và ngày nào cũng hoàn thành vượt định mức, em càng khó chịu hơn khi nhìn cái dấu chì màu đen trên tay nắm chuyển dịch đai chuyền. Chỉ cần bóc cái dấu chì đáng ghét ấy đi, hất đai chuyền trên bánh đai từ bậc nọ sang bậc kia, là mâm cặp sẽ quay nhanh hơn, tức là tốc độ cắt sẽ tăng lên. Nếu đồng thời lại cho giá dao chạy nhanh hơn một chút nữa thì... Nhưng nghĩ đến đấy, em lại nhớ tới vụ làm hỏng máy, thế là đôi cánh của trí tưởng tượng lại sụp xuống: không được! Muốn thế nào thì thế chứ không được làm như vậy!

Cái dấu chì, có lẽ đó chính là điều Cô-xchi-a vẫn nghĩ tới trong buổi tối hôm ấy, khi theo lệnh của ông Ba-bin, em phải ở lại sơn tủ dụng cụ. Em lĩnh ở kho không những sơn xanh lá cây, mà còn cả một ít sơn màu vàng sáng. Các góc tủ em đều sơn vàng, trông rất đẹp.

- Cậu Cô-xchi-a hồi trước làm hỏng máy đầu ấy nhỉ? – có tiếng ai vui vẻ hỏi.

Ở nhà máy, Cô-xchi-a đã nhiều lần gặp Ba-la-kin, kỹ sư thiết kế và là một người có nhiều sáng kiến cải tiến sản xuất. Em được nghe các bạn kể rằng Ba-la-kin thông minh và kỳ quặc lắm. Em quý trọng Ba-la-kin vì chú ấy đã thiết kế ra chiếc băng tải rung để thu dọn phoi. Theo ý kiến của em, Ba-la-kin hoàn toàn không kỳ quặc tí nào, chỉ có điều là chú ấy rất cao và rất gầy. Khi Ba-la-kin nói chuyện với ai thấp hơn mình, chú ấy cúi người xuống, trông giống như một dấu chấm hỏi vậy.

Ba-la-kin nói bằng một giọng sang sảng, cho nên dù máy có chạy ầm ầm cũng vẫn nghe rõ. Chú ấy rất hay cười. Chú ấy thường mặc một chiếc áo bông xanh đẹp, bên trong là một chiếc áo sơ-mi dẹt kim và cái ca-vát màu.

Cái gì ở chú ấy Cô-xchi-a cũng thấy thích: cả bộ tóc màu sáng chải lật cao lên, cả đôi mắt linh lợi, cả cái mũi hơi hếch, cả thói quen bật ngón tay kêu tanh tách.

- Cháu là Cô-xchi-a đây ạ. – Cô-xchi-a nói.

- Tất nhiên là cháu rồi! Đúng là cháu rồi! – người kỹ sư mừng rỡ - Mi-sa đã tả rất sinh động cho chú nghe hình dáng bên ngoài của cháu. Cháu đội một cái mũ có hai dải tai dài đến nỗi đủ cho một chục con lừa là ít – Anh đưa cho Cô-xchi-a một gói giấy – Mi-sa gửi cho cháu đây. Cái anh chàng Mi-sa ấy tuyệt thật! Hát các bài hát U-cra-i-na rất hay... Mi-sa yêu cầu chú lưu tâm tới cỗ máy của cháu. Sao, có chuyện gì xảy ra thế?

Ba-la-kin dứt hai tay vào túi áo, tề hai tà áo bông ra như hai cái cánh rồi cúi xuống Cô-xchi-a, nghe em kể lại câu chuyện đáng buồn bữa trước. Nghe xong, anh nổi giận:

- Sao cháu dám làm một việc đại dột như thế nhỉ! Cháu tưởng có thể chơi điệu gì trên “cây đàn ghi-ta” của cỗ máy cũng được à?

- Nhưng cháu muốn máy chạy tốt hơn. – Cô-xchi-a trả lời, em hoàn toàn không sợ con người này.

- “Muốn, muốn”! Muốn thì đã ăn thua gì, phải am hiểu và phải biết cách làm mới được chứ!

- Đồng chí đã tìm thấy Cô-xchi-a rồi đấy à? – ông Ba-bin hỏi rồi ghé ngồi xuống giá gỗ.

- Cô-xchi-a, cháu lắp phôi đi, chú muốn xem máy lúc nó đang chạy. – Ba-la-kin nhìn khắp cỗ máy một lượt rồi nói.

Những sự kiện quan trọng sắp diễn ra. Cô-xchi-a hồi hộp mở máy. “Bu-sơ” bắt đầu bóc phoi. Hình như lúc này cỗ máy làm công việc đó đặc biệt chậm chạp, nhưng người kỹ sư lại vỗ vỗ vào thân máy, khen:

- Khá lắm, ông lão ạ, cố gắng lên!... Máy đang làm việc gần ở mức giới hạn rồi, phải không bác Ba-bin? Ở thao tác này thì không thể tăng thêm gì được nữa.

- Đúng thế. – ông Ba-bin ủng hộ ý kiến đó – Mọi chuyện đã được tính toán kỹ cả rồi.

- Để chúng ta xem có phải là mọi chuyện đều đã được tính toán hết chưa... Cô-xchi-a, cháu làm thao tác gia công tinh đi.

Cô-xchi-a đổi dao rồi bắt đầu tinh sửa “ống”.

- Đồ lười nhác! – Ba-la-kin nhận xét ngay – Ông là đồ lười nhác, ông “Bu-sơ” ạ! Lúc gia công thô thì ông cố gắng, lúc tinh sửa ông lại nghỉ ngơi. Không thể chấp nhận một chế độ cắt gọt như thế này ở thao tác gia công tinh được. Đây là sự si nhục, chứ không phải là chế độ cắt gọt... Ý kiến bác thế nào, bác Ba-bin?

- Có lẽ thế. – ông đốc công miễn cưỡng đồng ý – Biết làm sao được, nếu các công nhân còn chưa có tay nghề thành thạo...

Không nói một lời nào, Ba-la-kin giật dấu chì khỏi tay nắm vẫn dùng để chuyển cơ cấu dẫn động và làm cái việc mà Cô-xchi-a hằng mơ ước: đẩy lại đai truyền trên bánh đai.

- Bây giờ tốc độ sẽ tăng lên khoảng ba lần, mà máy vẫn sẽ chưa chịu tải thực sự đâu. – anh giải thích – Tiếp tục gia công tinh đi, Cô-xchi-a!

Máy lại chạy, phoi tuôn ra ra nhanh, hẹp, nóng bỏng.

- Bề mặt nhẵn quá nhỉ! – ông Ba-bin khen – Bóng cứ như gương ấy...

- Phải tăng thêm lượng ăn dao nữa mới tốt hoàn toàn... - Ba-la-kin nhận xét – Bác Ba-bin, bác có cái bánh răng nào không?

Lấy một chiếc bánh răng dự trữ và một cái chìa vặn đai ốc, Ba-la-kin chỉnh lại “cây đàn ghi-ta”. Cô-xchi-a mở máy. Bây giờ phoi đã rộng bản hơn nhưng vẫn tuôn ra nhanh như trước, dao chạy dọc theo ống cũng chuyển động rất nhanh. Cô-xchi-a chưa kịp tận hưởng niềm hạnh phúc ấy thì chi tiết đã được tinh sửa xong. Em đành phải ấn nút “tắt”.

- Đồng chí thử nghĩ xem, làm sao có thể để bọn trẻ tự tiện sửa chữa máy ở đây được. – ông Ba-bin nói – Cháu Cô-xchi-a cũng đã thử rồi đấy... Thế là xảy ra một chuyện mà không ai muốn nhớ tới nữa, đồng chí ạ.

- Vâng, làm như vậy thật liều lĩnh. – Ba-la-kin trầm ngâm công nhận, anh vừa bật tanh tách các ngón tay dài, mảnh, vừa hất mạnh tay như vẩy các giọt nước đi vẩy – Nhưng có một điều kể cũng đáng tiếc: bốn cỗ máy “Bu-sơ”, bốn anh em ruột thịt, khi gia công thô thì làm việc tận tụy, đến lúc gia công tinh lại chỉ bỏ ra một phần tư sức lực. Do đó mất đi bao nhiêu thời gian!

- Vâng, quả là mất thời gian. – ông đốc công nói – Đúng, mất nhiều thời gian thật... Nhưng cũng phải thương máy nữa chứ. Không cẩn thận thì hỏng máy như chơi.

Cô-xchi-a suy nghĩ rất lung để tìm ra một cách giải quyết.

- Bác Ba-bin, nếu... - em ấp úng vì còn chưa biết rõ mình sẽ nói gì.

Ông Ba-bin và Ba-la-kin nhìn em, chờ em nói tiếp. Cô-xchi-a thấy khò khò ở cổ họng, em ngượng nghịu, bần khoản.

- Nếu thế nào, Cô-xchi-a? – Ba-la-kin sốt ruột, hỏi – Cháu suy nghĩ đi nhé! – anh nói vui vẻ - Đơn giản thôi mà!

Đúng là mọi việc đã trở nên rõ ràng, cứ như ở đây vừa có một ánh chớp lóe sáng vụt.

- Chúng ta sẽ để ba máy gia công thô, còn một máy tinh sửa ạ. Có phải không chú? – Cô-xchi-a nói liền một hơi, người em nóng bừng lên.

- Phải rồi! – Ba-la-kin khen, anh cười và búng khẽ vào trán Cô-xchi-a – Cái đầu này sáng trí lắm! Đó là điều chú thích nhất đấy!

Mới vài ngày trước đây, chắc gì Cô-xchi-a đã dám nêu lên một ý kiến như thế, nhưng bây giờ, khi đã có những thay đổi nhất định, em thấy dễ

ngộ đó khá tự nhiên. Cả ông Ba-bin cũng không kinh ngạc trước đề nghị đó.

- Được thôi, nếu thế lại là chuyện khác. – ông suy nghĩ một chút rồi đồng ý – Một máy chúng ta sẽ sửa để chuyên gia công tinh, còn ba máy kia vẫn để gia công thô.

- Chúng ta hãy tính toán một chút xem nào. – Ba-la-kin nói rồi rút trong túi ra một cuốn sổ tay cùng một cây bút chì nhỏ, bóng loáng – Định mức của các cháu thế nào? Các cháu vẫn làm được bao nhiêu?

Trên đường về nhà, Cô-xchi-a tạt qua nhà Lê-na. Người mở cửa cho em vào phòng ngoài là một phụ nữ béo lùn, giống hệt Lê-na, chỉ có điều là tóc đã bạc trắng.

- Cháu hỏi gì thế? Cháu đóng cửa chặt vào nhé. – bà nói bằng một giọng trầm, tay vẫn quấy chiếc xoong đặt trên bếp dầu.

Lê-na chạy ra.

- Ôi, mẹ ơi, đây chính là bạn Cô-xchi-a hôm nọ làm hỏng máy đấy! – em kêu lên – Mẹ có nhớ con đã kể chuyện cho mẹ nghe không? Bạn ấy ở nhà Ca-chi-a đấy mẹ ạ...

- Thế là không tốt rồi! – bà mẹ Lê-na nói – Sao cháu lại làm hỏng cả một cỗ máy được nhỉ?... Cháu vào trong nhà đi, rồi ăn với bác luôn thế...

- Cháu không có thời giờ đâu ạ. – Cô-xchi-a ngượng nghịu từ chối – Lê-na này, mai cậu đến phân xưởng sớm sớm một chút nhé. Sẽ có một cuộc họp về sản xuất đấy.

Khi cánh cửa đã đóng lại, bà mẹ Lê-na nói:

- Thật không thể tin nổi một thiếu niên trông chín chắn như thế lại làm hỏng cả một cỗ máy được nhỉ. Tất nhiên mẹ tin chắc rằng bạn ấy làm như vậy là do vô ý thôi.

Tối hôm ấy, bà An-tô-nhi-na An-tô-nốp-na cho Cô-xchi-a biết rằng Ca-chi-a không chịu ăn uống gì cả vì đắng miệng và cứ than thở là chẳng ai đoái hoài tới.

Trong gói giấy Mi-sa gửi sang, Cô-xchi-a thấy có một đôi tất mới còn dính liền với nhau bằng một sợi chỉ và một chục chiếc bánh ngọt rắn đến nỗi có lẽ ngay cả dao bằng hợp kim cứng pô-bê-đít cũng không cắt được,

nhưng răng của các cậu bé thì chỉ loáng một cái đã nhai hết ngay. Cô-xchi-a để hai chiếc bánh cho bà cụ, còn hai chiếc cho Ca-chi-a, nhưng công nương nhờ bà nói lại rằng không cần bánh biếc gì hết.

- Tùy cậu ấy. – Cô-xchi-a bực bội nói và để bánh ở chiếc bàn trong bếp.

Trong gói giấy còn có một mẫu thư ngắn:

“Gặm bánh đi, và nhớ đến anh nhé! Anh đã kể cho chú Ba-la-kin về chuyện tại sao em làm hỏng máy và làm hỏng như thế nào. Chú ấy có nhiều sáng kiến cải tiến sản xuất lắm. Chú ấy sẽ xem máy “Bu-sơ” của em và có thể sẽ nghĩ ra một điều gì chẳng. Anh hỏi thăm anh chàng hám đi tìm vàng nhé. Đến chủ nhật, hia anh em mình sẽ gặp nhau, nếu em tham gia buổi lao động của đoàn thanh niên cộng sản. Anh Mi-sa của em”.

Cô-xchi-a biết ơn Mi-sa đã cho tất và bánh, nhưng điều làm em biết ơn hơn cả là Mi-sa đã giới thiệu em với Ba-la-kin.

Có một người anh như Mi-sa thật là tuyệt!

Chương sáu

BƯỚC NGOẶT

Hôm trước, khi ông Ba-bin giao cho Cô-xchi-a nhiệm vụ triệu tập cuộc họp về sản xuất, trong thâm tâm, Cô-xchi-a đã chuẩn bị đón những sự kiện lớn. Quả là em không lầm. Không phải ngẫu nhiên mà cùng dự họp với ông Ba-bin có cả Di-na.

Ông Ba-bin đeo kính vào, nhìn các thiếu niên qua phía trên cặp kính và ngẫm nghĩ.

- Nét đặc biệt của kỹ thuật là như thế này các cháu ạ, - ông bỗng nói - hiện nay chúng ta đạt một mức nào đó, nhưng nếu suy nghĩ, chúng ta thế nào cũng sẽ đạt mức cao hơn nữa. Kỹ thuật là sắt. Các cỗ máy “Bu-sơ” cũng là sắt. Sắt thì làm việc thế nào cũng được, nhưng con người không như vậy, con người muốn giúp đỡ tiền tuyến. Do đó trong kỹ thuật không có mức cuối cùng. Mọi chuyện đều tùy thuộc ở đôi tay và cái đầu. Nếu các cháu muốn, “Bu-sơ” sẽ làm việc theo cách mới.

Ông giải thích rõ kết quả sẽ thế nào nếu ba máy “Bu-sơ” gia công thô, còn chiếc thứ tư dùng để tinh sửa, tức là phân chia thao tác ra. Rồi ông hỏi xem các em đã hiểu cả chưa.

- Hiểu lắm rồi ạ! - Lê-na thì thầm.

- Thế thì tốt, chúng ta sẽ phân chia thao tác, mỗi chiếc “ống” sẽ phải qua tay hai cháu, - ông đốc công nói tiếp - Bây giờ các cháu phải hiệp đồng chặt chẽ với nhau. Cái lỗi một người hùng hục làm, còn một người rong chơi là không được nữa đâu. - Rồi ông Ba-bin nhìn Xê-va đầy ngụ ý - Tại sao vậy? Vì các cháu làm những khâu gắn bó khăng khít của cùng một công việc. Nếu một cháu gia công thô chậm, máy tinh sửa sẽ phải ngừng chạy và năng suất của cả nhóm sẽ giảm xuống. Nếu cháu nào phụ trách

việc tinh sửa mà lơ là, ống đã gia công thô sẽ thừa ra, không được tính vào chỉ tiêu, thế là cả nhóm lại bị thiệt thòi.

Các em bắt đầu hiểu ông đốc công đang dẫn dắt câu chuyện đến đâu.

- Ở nhà máy, mọi người đang thành lập các đội sản xuất. – ông Ba-bin nói – Các công nhân phân xưởng hai đã có ý định muốn làm việc thật xuất sắc. Hôm nay, ở bên ấy đã xuất hiện đội xung kích của I-van Xtư-ca-sép. (Việc này Cô-xchi-a chưa biết và em thật lòng muốn được như các anh các chú công nhân). Các cháu cũng có thể thành lập một đội. Chỉ có điều là đừng có trở thành trò cười cho cả phân xưởng...

- Các em có hiểu tại sao bác Ba-bin lại đặt vấn đề như vậy không? – Di-na nghiêm khắc hỏi.

- Có ạ! – Lê-na nói, rồi vội vã tiếp luôn – Chúng em hiểu cả rồi! Bọn chúng em chưa hòa thuận với nhau, hay cãi cọ nhau. Xê-va không nói chuyện với Ca-chi-a, còn em thì giận cậu ấy vì cậu ấy đẩy em mặc dù em không trêu chọc gì... Đúng thế Xê-va, cậu thô lỗ lắm, chẳng có văn hóa gì cả!.. Cô-xchi-a mới đây cũng cãi nhau với Ca-chi-a... - Em kết luận bằng một giọng náo nức – Ôi, thật không biết rồi chúng em sẽ ra sao nữa!

- Cháu là đại diện đoàn thanh niên cộng sản, cháu hãy xem đây, tình hình có rắc rối không cơ chứ. – ông Ba-bin nói – Có lẽ phải báo cáo với đồng chí Ta-ghin-xép cũng nên. Di-na, cháu hãy thử nói chuyện với cái nhóm này xem! Nếu không ăn thua, bác sẽ sắp xếp cho chúng làm công việc khác, còn mấy cỗ máy “Bu-sơ” bác sẽ bố trsi những cháu giác ngộ cao. Bây giờ, khi đã nghĩ ra cách làm việc hợp lý rồi, bác không cho phép làm việc theo lối cũ nữa! – Rồi ông bỏ đi, cảm thấy buồn phiền về câu chuyện vừa rồi.

- Thật xấu hổ! – Di-na đỏ bừng mặt – Ngay một đội bình thường các em cũng không xây dựng nổi, trong khi đó ở Nhà máy Lớn đã có những đội thanh niên xung kích, và đảng bộ hết sức coi trọng phong trào này. Hôm qua, tại đại hội thanh niên tích cực toàn thành, nhiều bạn đã kể lại cách tổ chức công việc ở Nhà máy Lớn. Các em phải noi gương họ chứ!

Thì ra thanh niên ở Nhà máy Lớn dự định sẽ làm việc y như các chiến sĩ chiến đấu ngoài tiền tuyến: thà chết chứ nhất định không lùi. Làm liền hai

ca, ba ca cũng được, miễn sao hoàn thành nhiệm vụ. Nếu có ai rớt lại sau, những người khác sẽ giúp đỡ trên tình anh em. Để mọi việc tiến triển tốt đẹp hơn nữa, cả đội tuyên thệ một cách trọng thể. Đội có chỉ huy, có chính trị viên, tóm lại, mọi cái đều ý như bộ đội, và đội được gọi là đội xung kích, bởi vì tất cả mọi người đều lao động quên mình để thực hiện vẻ vang lời thề thiêng liêng của nhân dân U-ran.

- Họ giỏi thật! – Lê-na bất giác thốt lên, nhưng liền đó, em chưa xót nói thêm – Ai cũng thấy rõ ngay đó là những đoàn viên thanh niên cộng sản, còn ở đây thì... toàn ngang ngạnh cả!..

- Nhưng chị không tin rằng các em lại không thể hiểu nổi công việc đó quan trọng. – Di-na ngắt lời – Chẳng lẽ các em lại không yêu nước hay sao? Lẽ nào lại phải bố trí ở đây các thiếu niên khác, những người hiểu được rằng nếu tổ chức thành một đội thì sẽ đạt năng suất cao hơn. Mà những bạn ấy hơn các em ở điểm gì cơ chứ? Các em cũng căm thù bọn phát-xít, cũng yêu Tổ quốc và cũng muốn chiến thắng. Lê-na có hai anh ở ngoài mặt trận, và cả hai đều đã bị thương. Người anh duy nhất của Cô-xchi-a đã hy sinh. Bố của Ca-chi-a không rõ còn sống không. Xê-va cũng thế... Các em tưởng nếu lúc nào chị cũng vui vẻ thế này, tức là trong lòng chị nhẹ nhõm lắm phải không? Chị... chị đã mất hết tất cả những người ruột thịt... và trong cuộc sống riêng chị không còn gì, không còn một tí gì... - Giọng Di-na lạc hẳn đi, cô kết thúc cho nhanh – Nhưng chị thì có liên quan gì đến chuyện này đâu nhỉ... Chị chỉ muốn các em hiểu ra thôi... Có lẽ một tên phát-xít nào đó còn sống chỉ vì các em vẫn cãi nhau như trẻ con ấy và làm việc được ít hơn mức các em có thể đạt được... - Cô nắm lấy tay Cô-xchi-a, rồi cũng bỗng bật như thế, cô siết chặt tay Lê-na và Xê-va – Hãy sống và làm việc hòa hợp với nhau, các em ạ!... Cô-xchi-a, tại sao em im lặng? Chính em đã thúc đẩy việc cải tiến máy “Bu-sơ” kia mà!

Khi Cô-xchi-a lên tiếng, lời lẽ em đứt đoạn, sôi nổi, chưa chắc em đã nhớ em nói những gì.

- Chúng ta phải thành lập đội xung kích! – em nói – Ai không đồng ý thì đi nơi khác mà làm!... Ở phân xưởng rất nhiều các bạn tốt... Tôi sẽ dạy họ đứng máy “Bu-sơ”... Có khó lắm đâu! Còn những người ngang ngạnh thì

bây giờ không cần nữa... Không cần họ, chúng ta cũng vẫn hoàn thành được nhiệm vụ!...

- Tất nhiên tớ ủng hộ việc thành lập đội xung kích rồi! – Lê-na đứng bật dậy, lấy khăn lau kính và nheo mắt lại, chỉ khi nào có quyết tâm lớn em mới như thế.

- Xê-va, sao cậu lại im lặng? – Cô-xchi-a hỏi – Bây giờ ai làm việc với ai?

- Cậu làm gì mà lên mặt thế? – Xê-va bực tức trả lời – Chỉ có một mình cậu giác ngộ thôi phải không? Theo tớ, cũng có những người khác giác ngộ nữa chứ...

Di-na rất mừng thấy vấn đề thành lập đội xung kích đã được giải quyết theo hướng tích cực. Cô lập tức chuyển sang phần bàn công việc. Mọi người quyết định là ngay sau buổi lao động chủ nhật Đoàn thanh niên cộng sản sẽ tổ chức một cuộc họp ở nhà Ca-chi-a, với sự tham gia của Di-na, để thành lập hội.

Hôm ấy là một ngày sôi nổi, bận rộn.

Đầu óc Cô-xchi-a nghĩ tới hàng nghìn chuyện và giải quyết nhiều vấn đề khác nhau.

- Lê-na, cậu phải cố gắng lắm mới được đấy. – em nói – Hôm nay bác Ba-bin sẽ chỉnh lại máy của Ca-chi-a. Chúng tớ cử cậu phụ trách máy gia công tinh cho đến khi Ca-chi-a đi làm...

Sau còi tan ca, khi Cô-xchi-a và Xê-va đã ra ngoài cổng, Cô-li-a đến nhập bọn và bắt đầu nói những chuyện nhảm nhí:

- Cô-xchi-a này, Xê-va bảo tớ là các cậu sắp tổ chức đội cận vệ, có đúng không đấy? Khôi hài lắm, tớ nói thật! Ở hậu phương mà lại đội cận vệ! Cậu chẳng hiểu cái quái gì cả!

- Đồ ngốc thì gặp chuyện gì mà chả cười, ai còn lạ... - Cô-xchi-a tức giận nói.

- Không biết ai ngốc hơn ai! – Cô-li-a đối đáp lại – Tổ chức ở hậu phương một đội cận vệ gì đó, lại còn nhận cả Xê-va vào nữa chứ! Thật là nôn ruột!

- Cậu liên quan gì đến việc này? – Xê-va kiêu hãnh hỏi – Cậu tức tối vì người ta không lấy cậu vào đội xung kích chứ gì? Còn về Xê-va thì cậu đừng lo cho nó, nó không thua kém các bạn khác đâu!

- Không, tất nhiên tớ không nghĩ rằng cậu kém những người khác. – Cô-li-a chối phăng ngay điều cậu ta vừa nói – Chỉ có điều là nếu cậu tuyên thệ, thì về chuyện đi rừng tai-ga sẽ ra sao? Mặc dù tất nhiên cậu cũng đã sẵn sàng từ bỏ ý định đi rừng tai-ga rồi. Có bao giờ cậu làm được trò trống gì!

- Ai không làm được trò trống gì? – Xê-va sùng sộ hỏi và dừng lại.

- Ai à? Ở đây tớ không có cái gương nào để cho cậu nhìn thấy kẻ đó là ai. – Cô-li-a xỏ ngọt.

Câu chuyện này xảy ra đúng ở chỗ cách đây mấy tháng Xê-va đã đẩy Cô-xchi-a xuống vệ đường. Hấp! – thế là Cô-li-a bay vào lớp tuyết sâu.

- Cậu đã quen đẩy người khác rồi! – Bây giờ đến lượt cậu! – Cô-xchi-a hét.

Thế là Xê-va cũng ngã nhào xuống theo Cô-li-a.

Trong khi Cô-li-a và Xê-va vùi vẩy giữa đồng tuyết, Cô-xchi-a đứng ở trên trêu chọc, nhưng sau đó em giơ tay ra để giúp các bạn. Cô-li-a kéo luôn cả Cô-xchi-a xuống đồng tuyết. Cả ba cười đùa ầm ĩ, rắc tuyết vào cổ nhau và cùng chạy về nhà.



HÒA GIẢI

Ca-chi-a nhờ bà bảo Cô-xchi-a sang phòng khách. Cô-xchi-a vừa ló mặt tới, em đã trách móc thậm tệ:

- Tại sao cậu giấu giếm tớ về chuyện sửa lại máy và thành lập đội xung kích? Lê-na vừa kể cho tớ nghe hết rồi. Chỉ có điều là nó vội về quá, thành ra tớ chẳng hiểu gì cả.

- Hôm qua tớ cũng định kể, nhưng tại cậu không lấy bánh...

- Hôm qua mới chả hôm kia! – Ca-chi-a nhại. - Thế sao cậu lại bảo và đưa bánh cho tớ? Nếu tự cậu đem sang thì... Tớ đã phát chán, chẳng muốn cả khỏi ốm nữa, bây giờ lại còn thêm cái chuyện mọi người quên ngay tớ đi nữa chứ!

- Chúng tớ không quên cậu đâu... Cậu mà phụ trách thao tác gia công tinh của đội thì chúng mình sẽ tăng năng suất thêm nhiều.

- Nhất định tớ sẽ nhận thao tác ấy! Trong đội xung kích, tớ sẽ làm việc thật hăng!... - Ca-chi-a sôi nổi nói. – Cô-xchi-a này, cậu cứ ngồi ở chỗ cậu đang ngồi ấy, và đừng có nhìn tớ một tí nào đấy nhé... Tớ sẽ kể cho cậu nghe tớ đã nghĩ những gì khi các cậu quên tớ trắng trợn như thế, còn tớ thì cứ nằm khóc hoài. Chỉ có điều là cậu sẽ không bép xép cho ai biết chứ? Được không?

Ngồi trên tấm da gấu, Cô-xchi-a nghe bạn kể chuyện. Ca-chi-a kể mãi, kể mãi, tay áp chặt nơi trái tim, một trái tim đã gặp bao điều rắc rối trong cuộc đời:

- Tớ khổ sở lắm! Tớ cam đoan với cậu như vậy đấy! Tớ muốn mọi chuyện thật tốt đẹp, nhưng mọi chuyện lại đều xấu cả. Khi tớ... nhận được bức thư, tớ đã định làm như bố tớ yêu cầu. Nhưng sau đó, lúc trông thấy cô Nhi-na Páp-lốp-na, tớ... bỗng nhiên lại không làm như thế nữa. Cô ấy tốt thật, hiền lành thật, nhưng tớ vẫn cứ giận cô ấy cậu ạ... Bây giờ tớ không

giận nhiều như xưa nữa, nhưng dù sao... Tớ ngang ngạnh lắm, đúng không cậu? (Cô-xchi-a nghĩ:” Đúng”, nhưng em im lặng.) Tớ quyết định: tớ không nói với cô Nhi-na Páp-lốp-na cũng được, thay vào đó, tớ sẽ đem hết sức mình ra làm việc vì sự nghiệp chiến thắng. Tớ đã không nói với cô Nhi-na Páp-lốp-na về bố tớ. Nhưng lúc nào ở đây này, ở trái tim này này, tớ cũng thấy nặng nề lắm, đến nỗi tớ phát ốm. Mà nếu tớ không thể làm việc quên mình cho mặt trận, thì nghĩa là bố tớ sẽ chết mất... Cậu có biết tại sao tớ ngang ngạnh như thế không? Tại vì tớ gặp toàn chuyện xấu cả... - Em úp mặt vào gối sụt sịt khóc rồi bực tức nói: - Này, sao cậu lại im lặng thế hả? Im như thóc ấy!

Được phép nói, Cô-xchi-a khuyên bạn:

- Cậu hãy làm lành với cô Nhi-na Páp-lốp-na đi. Cô ấy tốt lắm và rất quý mến cậu... Còn ở đội xung kích, chúng ta sẽ phấn đấu đạt năng suất rưỡi định mức ngay lập tức. Nếu cậu muốn, tớ sẽ tính toán cho mà xem.

- Tớ phải giảng hoà với tất cả mọi người ngay bây giờ mới được! – Ca-chi-a sốt ruột. - Cậu bảo Xê-va sang đây đi.

Bị lôi đi giữa lúc đang uống trà với tiếng huýt gió và đột nhiên thấy mình đứng giữa phòng khách, Xê-va ngơ ngác ngác.

- Chào cậu! Cậu vẫn khoẻ đấy chứ? - Ca-chi-a nói và chìa tay ra. - Cậu ngồi xuống ghế bành kia đi. Cậu đừng giận tớ về chuyện con Sa-ghi-xtưi nữa nhé. Không bao giờ tớ như thế nữa... Lê-na sắp đến đấy, chúng mình phải bàn bạc một chút với nhau về đội xung kích... - Em gọi: - Bà ơi, bà, chúng ta sẽ uống trà ở đây như hồi trước chiến tranh ấy bà nhé!

Bà cụ chỉ tin là mình không nghe nhầm khi trên chiến bàn tròn, tấm khăn đã được trải ra và cái ấm xa-mô-va chiếm ở đó một vị trí trang trọng.

Xê-va mãi vẫn chưa hết lúng túng, còn Lê-na vui sướng cứ lau đi lau lại cặp kính để nhìn cho rõ hơn. Khi Xê-va được mời một tách trà, cậu ta nhấp một ngụm và theo thói quen lại huýt gió, mặc dù hôm nay bà An-tô-nhi-na An-tô-nốp-na hào phóng đã pha đường vào nước trà hần hoi.

- Bác Ba-bin sẽ cung cấp cho chúng ta xe rùa điện để chở phôi, - Cô-xchi-a báo tin, em cảm thấy nếu im lặng thì bất lịch sự thế nào ấy.

- Tớ vẫn cứ lo, các cậu ạ! – Lê-na thú thật. – Khi chưa đạt kết quả thì đừng nên nói gì ở phân xưởng vội...

- Sao cậu lại lo? – Ca-chi-a kêu lên. – Khi tớ nghĩ ra cách làm việc thành từng cặp, không hiểu sao cậu cũng sợ mới lạ chứ. – Em lấy ra một quyển vở, một cây bút chì rồi căn môi nắn nét viết ở trang đầu tiên: “Kế hoạch của đội”. – Đây! Chúng ta hãy viết vào đây tất cả những gì cần thiết. Ai có ý kiến nào?

- Phải có dự trữ dao, các cậu ạ, - Xê-va mở đầu.

- Đúng, đúng thế! Ý kiến Xê-va rất hay! Tớ ghi lại rồi đây.

- Các cháu ạ, các cháu hoà thuận với nhau thế này bà mừng quá, bà mừng lắm! – bà An-tô-nhi-na An-tô-nốp-na nói.

Tất nhiên nhận xét của bà An-tô-nhi-na An-tô-nốp-na không được đưa vào kế hoạch, mặc dù nếu xét đoán cho sáng suốt thì bất cứ việc gì cũng đều phải bắt đầu chính là từ sự đoàn kết. Ấm xa-mô-va đã ngừng reo ; bà An-tô-nhi-na An-tô-nốp-na đã lên nằm trên chiếc giường ấm áp của bà trong gian bếp. Xê-va đã uống ừng ực chén trà thứ năm và Lê-na cũng thử uống như thế, nhưng ngoài tiếng xuýt, tiếng òng ọc, và tiếng cười, không lần nào Lê-na làm được; còi khuya của Nhà máy Lớn đã vang lên, vậy mà các đội viên của đội xung kích tương lai vẫn còn nhiều điều muốn nói với nhau. Cuối cùng, Lê-na kêu “ôi” một tiếng vì thấy mình ngồi đã lâu quá, còn Xê-va thì ra đóng cửa cho Lê-na để tỏ ý lịch sự.

- Ngày mai, tớ sẽ mời cô Nhi-na Páp-lốp-na đến đây, - Cô-xchi-a nhắc. - Cậu hãy làm lành với cô ấy đi nhé.

Ca-chi-a hoảng sợ nhắm mắt lại và lắc lắc đầu.

- Không, không, ngày mai chưa được đâu! – em thì thầm. – Bao giờ mời cô ấy, tớ khắc bảo cậu. Nói chung cậu chẳng hiểu tâm lý con gái gì cả!

Tất nhiên Cô-xchi-a không biết tâm lý là cái gì, nhưng em cho rằng đó là một chuyện hoàn toàn không cần thiết và có hại.

NGÀY CHỦ NHẬT LAO ĐỘNG TẬP THỂ

Hôm ấy là ngày đẹp nhất trong cả mùa đông. Mặt trời cũng tham gia ngày chủ nhật lao động tập thể này. Thanh thiếu niên nhà máy tập trung ở sân, đang đùa nghịch ầm ĩ. Những người đi lao động được chia ra thành từng đội, nhận cuộc chim và xẻng; ban nhạc mới được thành lập của nhà máy, gồm ba kèn đồng và hai chiếc trống nổi nhạc rộn ràng, rồi dưới sự hướng dẫn của Di-na, tất cả tiến bước ra công trường. Con mương bắt đầu từ bên cạnh phân xưởng lắp ráp mới, chạy cắt ngang qua bãi hoang. Nó phải uốn vòng quanh sườn dốc của đồi Dem-li-a-nôi và chạy tới con sông nhỏ vẫn được gọi đùa là chỗ uống nước của chim sẻ. Dọc theo mương đã có những chiếc ống màu vàng bằng đất sét nung để làm hệ thống thoát nước.

Các thanh niên của đơn vị “Bắc Cực” gặp thanh thiếu niên nhà máy ngay bên cạnh đồi. Họ tới đây dưới sự hướng dẫn của hai cán bộ chỉ huy – Mi-sa và Min-ga-rây. Min-ga-rây đeo huy chương “Lao động xuất sắc” ngay trên áo bông. Huy chương này anh mới được thưởng cách đây chưa lâu, bởi vậy anh là chỉ huy trưởng.

Trước khi lao động có một cuộc mít tinh.

- Chúng tôi thách thức các đồng chí thi đua đào mương thật hăng cho phân xưởng lắp ráp mới, - Min-ga-rây nói. Ở bên đơn vị chúng tôi, tất cả mọi người đều làm việc tốt... Chúng tôi đã quen như thế rồi...

- Nghĩa là chúng tôi chưa quen làm việc tốt hay sao? – thanh thiếu niên nhà máy ồn ồn lên.

- Bên chúng tôi không ai đút hai tay vào túi quần mà nhìn cả! – Min-ga-rây hăng hái nói tiếp. – Nào, ai làm việc được nhiều hơn là người ấy giỏi!

Tuyết chói chang trong nắng đến nỗi phải nhắm mắt lại, trời rét dịu dịu, không buốt cóng, khiến đôi tay ngứa ngáy chỉ muốn làm việc. Các tổ

trưởng thi công ở phòng kiến thiết cơ bản chỉ cho mọi người thấy những cột mốc đánh dấu con mương, còn Di-na và Min-ga-rây thì đưa các đội đến chỗ làm việc.

- Cô-xchi-a, Cô-xchi-a ơi, sang bên chúng tớ đi! - các thanh thiếu niên bên “Bắc Cực” gọi. – Cô-xchi-a ơi, cậu đã quên cách đóng đinh rồi à!

- Không, không đời nào chúng tớ chịu buông một công nhân thế này đâu! – Di-na đáp và túm lấy áo bông Cô-xchi-a.

Không sao, Cô-xchi-a đứng ở hàng cuối cùng của đội bên nhà máy, còn Mi-sa là người đầu tiên ở đội của bên kia, cho nên hai người vẫn ở cạnh nhau. Đội nhạc nổi trống. Mọi người mau chóng dọn tuyết rồi dùng cuốc chim bổ xuống lớp đất cứng. Những cục đất đầu tiên bắn tung sang hai bên. Cô-xchi-a không vội vàng. Em lấy giữa ra giữa sắc hai chiếc xẻng của em và của Mi-sa, rồi làm việc vừa đủ cho người nóng lên một chút, sau đó em cởi áo bông, bỏ mũ và xúc đất thật hăng để xua hắt cái giá lạnh.

- Em đến cảm lạnh mất, - Mi-sa nói.

- Im gió lắm, - Cô-xchi-a nói cho Mi-sa yên tâm. – Mà nếu có gió chẳng nữa, thì làm việc cũng ấm như mặc áo lông thôi anh ạ.

- Anh cũng thử xem nhé... Nếu anh bị cảm lạnh trong chiếc áo lông vô hình, thì anh sẽ hắt xì hơi hộ cả em nữa đấy.

Hai anh em vừa làm việc vừa nói chuyện. Được Cô-xchi-a cho biết Ba-la-khin đã sửa giúp lại máy và nhóm bốn em đang thành lập đội xung kích, Mi-sa nói:

- Bây giờ anh mới tin hẳn là em sẽ không bỏ trốn đi tìm vàng nữa. Em say mê công việc nghĩa là em đã tìm ra thứ vàng quý giá nhất. Đúng không?... (Cô-xchi-a thầm đồng ý với Mi-sa). Còn bây giờ em hãy giải thích nhé: tại sao trông em xúc thông thả mà lại được nhiều đất thế?

- Hấp tấp là không ăn thua đâu anh ạ, - Cô-xchi-a mỉm cười. – Anh đừng ấn xẻng bằng tay. Phải lấy chân mà dận... Còn lúc hất, anh phải vững tay và hơi chao xẻng đi một tí. Đừng vội hất, phải xúc đầy xẻng đã. Như thế tay sẽ đỡ mỏi, mà lại đào được nhiều.

- Hóa ra em không những giỏi tay búa, mà còn giỏi tay xẻng nữa nhỉ. – Mi-sa cười.

Bên cạnh chỗ đất mình đang xúc, Cô-xchi-a thấy vừa xuất hiện một cái bóng. Em ngẩng đầu lên và trông thấy Min-ga-rây. Người đội trưởng nổi tiếng của “Bắc Cực” đang đứng gần đó, tay chống nạnh và mỉm cười.

- Mi-sa, cậu xúc xoàng quá. – cậu ta nói – Sao cậu kém Cô-xchi-a nhiều thế? Phải sửa cho cậu hẳn hoi mới được.

- Còn cậu sao lại chỉ tay năm ngón thế hả?

- Tớ đi xem ai làm giỏi và giỏi như thế nào. – Anh ta nháy Cô-xchi-a – Búa và xẻng em sử dụng tài cả... Còn máy, sao em lại làm hỏng? Máy đâu phải là cái xẻng, đúng không? Không ổn đâu, anh bạn ơi! Em làm hỏng máy, thế là không được huy chương. Thà đóng đinh có phải hơn không.

Anh nói hoàn toàn không có ý gì xấu, chỉ để đùa vui, nhưng việc nhắc tới cổ máy và tấm huy chương làm Cô-xchi-a méch lòng.

Không đáp lại Min-ga-rây, em ấn mạnh xẻng vào đất, mặt đỏ bừng bừng.

- Min-ga-rây, đừng có động tới Cô-xchi-a. – Mi-sa nói – Chuyện cổ máy hỏng đã qua lâu rồi. Bây giờ Cô-xchi-a vừa có một sáng kiến hay lắm, có khi được thưởng hai huy chương một lúc ấy chứ. Đội sản xuất trứ danh của cậu sẽ phải lu mờ ngay.

- Thế cơ à! – Min-ga-rây giả vờ hoảng sợ - Gay quá nhỉ, chúng tớ biết làm gì bây giờ! Có lẽ đến phải lặn ra mà chết mất thôi...

Cô-xchi-a xúc một xẻng đất thật nặng hất vào chân người đã làm em bực mình.

- Anh đi chỗ khác ngay, không có em lấp đất lên anh đấy! – em quát.

- Cô-xchi-a này, ở bộ phận bao gói bọn anh vẫn nhớ em lắm. – Min-ga-rây thông thả nói, mắt nheo nheo, ngực ưỡn ra – Em rất nhiệt tình với phân xưởng bao gói. Các tay búa giỏi đã dồn sang bên anh không biết bao nhiêu hòm. Chỉ có điều là bọn anh không sợ đâu, cậu em ạ, bọn anh là Đoàn viên thanh niên cộng sản kia mà! Bây giờ bọn anh đang tiến hành hợp lý hóa công việc. Bọn anh thiếu chi tiết để lắp ráp và bao gói... Sao em lại đổ đất vào chân anh? Em phải đổ các bộ phận của tên lửa vào anh mới tốt chứ!

- Chúng em khắc đổ thật nhiều sang bên ấy! – Cô-xchi-a giận dữ hứa.

- Coi chừng kéo không làm được, anh sẽ cười cho đấy. Nhớ nhé...

Min-ga-rây đi dọc theo con mương để kiểm tra xem mọi người làm việc ra sao, nói khích người này một lời, động viên người kia một câu.

- Anh ấy bao giờ cũng thế đấy. – Mi-sa nói – Anh ấy làm việc hăng lắm. Làm việc đến kiệt sức vẫn chưa chịu nghỉ. Đội sản xuất của anh ấy thì tuyệt. Lúc đầu, phân xưởng đóng hòm o ép bộ phận bao gói, nhưng các anh ấy không chịu thua, các anh ấy làm việc mỗi ngày một tốt hơn, không nhường chõ thi đua cho đội khác. Đúng là những dũng sĩ! – Anh ngừng lời một chút rồi nói thêm – Em đừng hất đất vào chân anh ấy mới phải. Em biết không, có những người dễ tự ái lắm. Chỉ hơi chạm vào một tí là đã hỏng hết việc.

- Ai bảo anh ấy gây chuyện...

Từ trên sườn đồi có thể trông rõ khối người đông nghịt đang đào mương.

Tất cả các thanh thiếu niên đều đã cảm thấy nóng bức, áo bông và mũ bay tới tấp xuống tuyết. Họ chỉ còn mặc những chiếc sơ-mi vải hoa, những chiếc áo len đan màu trắng, màu đỏ, màu vàng, màu xanh, trông sắc sỡ như những bông hoa.

Khi đội nhạc ngừng chơi, tất cả hét lên: “Nối nhạc đi, để đào đất cho hăng!” – thế là tiếng nhạc lại vang lên. Đây đó cũng không tránh khỏi những trò nô nghịch. Một cậu ném tuyết vào Mi-sa, Mi-sa ném trả liền.

- Cô-xchi-a này, – anh thú thật – hình như anh hơi mệt rồi đấy, mà tới tâm Trái Đất còn khá xa. Ta nghỉ một chút chứ hả?

Hai anh em nhai bánh mì rồi nằm nghỉ dưới ánh nắng. Mi-sa kể về công việc ở bên “Bắc Cực”, nhưng Cô-xchi-a chỉ nghe câu được câu chẳng. Em nghĩ tới công việc sắp tới của đội em, em lo không biết đội em có trở thành trò cười cho cả phân xưởng không. Mà có phải chỉ riêng phân xưởng đâu! Có khi làm trò cười cho cả nhà máy, rồi còn bên “Bắc Cực” nữa chứ... Nghĩ mà hốt.

Bỗng Mi-sa vốc tuyết ấp vào mặt em. Cô-xchi-a liền vạt nhau với Mi-sa. Hai anh em lăn vào trong tuyết và vùng vẫy tới khi Mi-sa thẳng hăn mới thôi.

- Chính em muốn ăn tuyết đấy chứ! – anh vừa cười vừa giải thích – Anh hỏi em: “Em ăn tuyết nhé?”. Em bảo: “Vâng”. Em nghĩ gì mà nghệt mặt ra

nhìn trời thế?

Trống lại nổi lên, chiếc kèn lớn kêu ồm ồm, chiếc kèn nhỏ kêu the thé. Mọi người lại cầm lấy xẻng làm việc. Làm việc hăng hơn cả là Cô-xchi-a, bởi vì em muốn xua đi những ý nghĩ lo âu.

Mặt trời làm xong việc sớm nhất và đã ngả về phía tây. Đội nhạc chơi điệu hành khúc cuối cùng. Các thanh thiếu niên mặc quần áo ngoài vào, tung Min-ga-rây lên hoan hô vì anh đào được sâu nhất, sau đó đem trả dụng cụ. Thanh thiếu niên bên “Bắc Cực” lên ô-tô buýt, Cô-xchi-a ra tiễn các bạn.

- Tạm biệt nhé! – Min-ga-rây nói và chìa tay cho Cô-xchi-a – Hãy nhớ câu chuyện ban nãy đấy!

- Em không quên đâu! – Cô-xchi-a đường hoàng đáp lại.

Ô-tô buýt nổ máy rồi từ từ chuyển bánh.

“175”

Hôm nay nhà Ca-chi-a có khách.

Nói đúng ra, chỉ có một người khách là Di-na thôi, còn Lê-na không kể, bởi vì em vẫn ở nhà Ca-chi-a cả ngày.

- Bây giờ đông đủ rồi nhé! – Di-na vui mừng nói khi trông thấy Cô-xchi-a – Chị đã đọc kỹ bản kế hoạch của các em. Kế hoạch rất tỉ mỉ. Mở đầu như vậy rất tốt! Chị đã nói chuyện với đồng chí bí thư đảng ủy về việc thành lập đội xung kích. Đồng chí ấy hoàn toàn tán thành. Lê-na, thế mà em cứ sợ là mọi người không hòa thuận với nhau.

- Không, tất cả mới làm lành với nhau hôm qua thôi chị ạ. – Lê-na sung sướng nói – Đó là do Ca-chi-a... Ca-chi-a, đúng là cậu đã làm lành với tất cả mọi người phải không nào?

- Chị cũng đã làm xong vài việc. – Di-na cho biết. Đang ở ngoài không khí giá lạnh vào căn phòng ấm áp, hai má cô nóng bừng bừng cho nên cô phải áp chặt hai bàn tay vào – Chị đã viết lời tuyên thệ. – Cô ra đứng ở giữa phòng, đọc thật trịnh trọng, diễn cảm – “Lời tuyên thệ của đội xung kích”. Đội xung kích của các em sẽ là đội đầu tiên ở phân xưởng thanh niên, cho nên sẽ không ai tha thứ cho chúng ta, nếu chúng ta tự làm mình phải hổ thẹn...

- Chúng em sẽ không tự làm mình phải hổ thẹn! – Cô-xchi-a đáp lại ngay – Chúng em sẽ không lười nhác thì có gì mà phải hổ thẹn.

- Nhất trí! Chị đọc tiếp nhé... - Rồi Di-na đọc toàn bộ lời tuyên thệ. Lời tuyên thệ mở đầu như sau: “Chúng tôi, những người yêu nước trẻ tuổi của Tổ quốc yêu quý, xin trịnh trọng thề...”.

- Lời thề rất hay, chỉ có điều là em chưa tán thành! – Ca-chi-a nói khi Di-na vừa đọc xong – Trong đó viết rằng chúng ta phải đạt năng suất một trăm năm mươi phần trăm định mức, nhưng như thế ít quá.

- Lại còn ít! – Xê-va bất giác kêu lên, từ lúc sang đây cậu ta vẫn im lặng. Cô-xchi-a cũng lo lắng: em thấy một trăm năm mươi phần trăm đã là một mức cao rồi.

- Vẫn ít, ít quá! – Ca-chi-a nhắc đi nhắc lại – Ngay bây giờ tôi sẽ chứng minh cho các bạn thấy. Định mức của chúng ta là hai mươi ống một máy, tám mươi ống cho bốn máy. Tám mươi ống là một trăm phần trăm. Bây giờ ba máy sẽ chỉ gia công thô. Nghĩa là mỗi máy sẽ gia công không phải hai mươi miếng phôi, mà là bốn mươi, tổng cộng là một trăm hai mươi miếng phôi. Có phải thế không? Máy gia công tinh sẽ tinh sửa toàn bộ số đó, kết quả là được một trăm hai mươi “ống” hoàn chỉnh. Một trăm hai mươi gấp rưỡi tám mươi. Gấp rưỡi tức là một trăm năm mươi phần trăm. Một định mức rưỡi đã có gì là cao. Tôi và Lê-na đã từng đạt mức mỗi người hai mươi lăm “ống”. Nghĩa là bây giờ có thể gia công thô ở mỗi máy năm mươi miếng phôi, ba máy vị chi là một trăm năm mươi. Để tôi tính ra phần trăm nhé... Gần đây, tôi và Lê-na đã nhiều lần đạt mức đó rồi...

- Một trăm tám mươi bảy phần trăm. – Di-na tính ra trước Ca-chi-a – Nhưng các em ạ, chị khuyên các em chưa nên cam kết ngay một điều như thế. Trước hết phải để cả nhóm quen với cách làm việc theo đội đã. Chị đề nghị mức một trăm sáu mươi phần trăm...

Nhớ lại câu chuyện với Min-ga-rây, Cô-xchi-a mạnh dạn hẳn lên.

- Chúng ta nhất định sẽ đạt một trăm sáu mươi phần trăm. – em nói.

- Cậu sợ rồi! – Ca-chi-a nhún vai – Tôi đề nghị một trăm bảy mươi lăm phần trăm.

- Em nghĩ thế nào, Xê-va? – Di-na tiếp tục thăm dò ý kiến.

Cố giấu nụ cười bất giác cứ lộ ra trên môi, Ca-chi-a cúi đầu xuống, nhưng tất cả mọi người đều hiểu em đang nghĩ gì: em nghĩ rằng Xê-va lại càng sợ hơn nữa.

- Hôm qua, tôi và Cô-xchi-a cũng làm được mỗi người hai mươi ba chiếc. – Xê-va bình tĩnh trả lời – Nếu không phải thay dao, gia công thô năm mươi miếng phôi thì có gì khó. Tôi đề nghị đặt mức một trăm tám mươi lăm phần trăm, chứ ít quá thì chả bỏ đưa vào lời thề.

- Cậu ấy huênh hoang đấy! – Lê-na đứng bật dậy – Cậu ấy vừa nói một định mức rưỡi không phải là ít xong, thế mà bây giờ... Lúc nào cậu ấy cũng muốn làm mọi người phải ngạc nhiên... Như vậy không tốt đâu, Xê-va! Chúng ta bàn bạc nghiêm chỉnh, có ý thức, thế mà cậu lại huênh hoang!

- Ai huênh hoang? – Xê-va hỏi, đỏ mặt tía tai lên – Chỉ một mình cậu có ý thức thôi à? Lau kỹ kính đi, kẻo nó bị mờ rồi đấy.

- Đừng có lôi kính của tớ ra mà nói! Kính ở trong phòng mờ làm sao được! – Lê-na khoát tay – Cậu thật không biết xấu hổ!...

- Phải biểu quyết các em ạ! – Di-na đề nghị và gõ bút chì xuống bàn để cắt đứt cuộc tranh cãi – Ai đồng ý một trăm bảy mươi lăm phần trăm như Ca-chi-a đề nghị?... Em phải không, Lê-na?... A, bây giờ cả em nữa, Cô-xchi-a... Xê-va thiếu số rồi... Vậy chị ghi nhé: “Chúng tôi cam kết ngày nào cũng sẽ hoàn thành không dưới một trăm bảy mươi lăm phần trăm định mức chung của cả đội”. Ổn cả rồi! – Bỗng cô làm ra vẻ sợ hãi – Nhưng ai sẽ là chỉ huy nhỉ? Chúng ta quên khuấy mất việc cử chỉ huy. Phải cử cả chính trị viên nữa chứ! Quên là không được đâu!

- Tôi có ý kiến! – Ca-chi-a phát biểu – Đề nghị chỉ huy là Cô-xchi-a, còn chính trị viên là Lê-na. – Rồi em lập luận – Nếu không có Cô-xchi-a, chúng ta sẽ không nghĩ tới việc sửa máy, cậu ấy lại tích cực xây dựng tinh thần đoàn kết, còn Lê-na thì sắp trở thành đoàn viên thanh niên cộng sản rồi.

- Em đồng ý không, Xê-va? – Di-na hỏi.

- Được thôi. – Cậu ta trả lời – Chỉ có điều là Cô-xchi-a hay độc đoán lắm.

Buổi họp kết thúc.

Lê-na chạy về nhà lấy máy hát, còn Xê-va và Cô-xchi-a thì xem cá vàng trong bể nuôi cá.

- Cậu tưởng nếu tớ đã vào đội xung kích, tớ sẽ không đi rừng tai-ga nữa à? – Xê-va khẽ nói – Cậu đã hứa chỉ đường đến chỗ có vàng, rồi cậu lại đưa tớ vào đội. Tớ hiểu mảnh khóc của cậu lắm.

Chỉ huy đội há hốc mồm ngạc nhiên: em đã quên hẳn câu chuyện đi rừng tai-ga, quên hẳn mảnh ước hiệu, sương mù xanh và việc tìm vàng.

- Thế... thế cậu sẽ tuyên thệ ra sao? – em hỏi.

- Cậu đừng sợ, nghĩa vụ công dân của tớ khắc được hoàn thành. – Xê-va trả lời mập mờ.

Lê-na đem máy hát đến, mọi người bắt đầu nhảy. Xê-va làm tất cả phải kinh ngạc: cậu ta nhảy rất giỏi cả điệu van, cả điệu pa-đê-xpan, cả điệu pôn-ca.

Cậu ta tỏ ra rất lịch sự, thậm chí còn lấy ghế mời Di-na ngồi khi cô mệt nữa.

- Cô-xchi-a này, cậu biết không, tớ cứ như khỏi ốm rồi ấy cậu ạ! – Ca-chi-a vui sướng nói – Tớ không muốn ngồi nhà nữa đâu. Nói chung, ngồi nhà ngán lắm... Lúc nào tớ cũng nghĩ đến công việc của đội, có khi vì thế mà tớ lẩn bước nhảy đấy. Thế cậu không biết nhảy điệu gì à?

- Tớ chỉ biết điệu nhảy dân tộc thôi, cả điệu ca-đrin nữa...

- Điệu nhảy dân tộc người ta chỉ nhảy trong các đoàn văn công thôi. Tớ đã trông thấy người ta nhảy ở câu lạc bộ “Công đoàn quốc tế”. Còn điệu ca-đrin thì lại không thịnh hành ở thành phố.

Dù sao Cô-xchi-a cũng vẫn thích vặn máy hát, đặt đĩa vào và nhìn Ca-chi-a vui chơi.

Chương bảy

NHỮNG THAY ĐỔI

Sáng hôm sau, Cô-xchi-a ghé vào phân xưởng nhiệt luyện để chia sẻ với Nhi-na Páp-lốp-na những niềm vui sướng của em. Tối đó, em rất ngạc nhiên. Các bác thợ xây quần áo đầy bụi xi-măng đang đổ bê-tông móng mới ở bên cạnh bể điện phân chì cũ, còn các bác thợ điện đang lắp một tấm đá hoa lớn, đó là bảng phân phối điện.

Nhi-na Páp-lốp-na và ông Đi-kéc-man đứng ở mé bên. Chị nhìn ông Đi-kéc-man, ông Đi-kéc-man nhìn chị, và khó mà nói được ai hỏi hơn ai.

- Bất ngờ quá bác ạ! – Nhi-na Páp-lốp-na nói – Cứ như tiếng sấm giữa bầu trời trong xanh ấy! Rồi sẽ ra sao hả bác?

- Rồi sẽ ra sao ấy à? – ông Đi-kéc-man làu bàu – Sẽ thỏa mãn được mọi yêu cầu chứ sao nữa. Chúng ta sẽ xuất “cốc” từ xưởng của chúng ta ra nhiều như rắc hạt ấy. – Rồi ông bần khoản đưa tay xoa xoa lớp râu bạc trắng trên má.

- Chúng ta sẽ cung cấp “cốc” với hai mươi lăm phần trăm phế phẩm... - Nhi-na Páp-lốp-na nói và nhếch mép cười lo âu.

- Tại sao lại hai mươi lăm, trong khi thật ra chỉ mười lăm, hai mươi phần trăm thôi? – ông Đi-kéc-man hơi bực mình.

- Tôi không tính số “cốc” có khuyết tật cho phép và tôi khuyên bác cũng không nên tính số ấy làm gì. – Nhi-na Páp-lốp-na nghiêm khắc nói, cặp lông mày của chị nhíu lại – “Cốc” phải hoàn toàn không có một khuyết tật gì mới được. Có khuyết tật cho phép dù sao cũng vẫn là phế phẩm.

- Vậy chị muốn gì mới được chứ? – ông thợ tôi chính tức giận thực sự - Tôi không hiểu chị đấy! Chúng ta sẽ phấn đấu hạ thấp số phế phẩm, có thể thôi. Đúng như chị vẫn thích còn gì nữa! Tổng cục đã chấp nhận phương

pháp tôi “cốc” mông thành của chúng ta, đồng chí bí thư tỉnh ủy đích thân gọi điện chúc mừng chị, chị được cử làm quản đốc phân xưởng, trên báo có một bài viết về chị dài ngần này này. – ông giơ hai tay ước lượng một khoảng dài tới một mét – Thế mà chị vẫn chưa hài lòng. – Trông thấy Cô-xchi-a, ông mừng rỡ vì tìm được một người nghe ông nói, ông liền hỏi em – Đấy, cháu thấy có buồn cười không cháu?

- Cô-xchi-a sẽ hiểu tôi bác ạ. – Nhi-na Páp-lốp-na mỉm cười nói – Bởi vì đây là một sự thay đổi không phải chỉ đối với nhà máy chúng ta. Việc này hết sức quan trọng... Cô-xchi-a, cô nghe nói các cháu đang tổ chức đội xung kích phải không. Tốt lắm! Các cháu đã tìm ra một cách đúng đắn để tôi luyện những tâm hồn non trẻ, còn các cô các bác chỉ mới làm được một nửa công việc thôi.

Rõ ràng là phải gác câu chuyện về Ca-chi-a lại, nhất là đúng lúc ấy, ông giám đốc cùng một ông già đáng bộ trịnh trọng, râu tóc bạc trắng, cũng vừa đến. Nhi-na Páp-lốp-na ra đón, kính cẩn gọi ông già là giáo sư, rồi mấy người lớn vào cả phòng thí nghiệm.

Ở sau hàng cột, cả đội đã tập trung đầy đủ. Di-na cũng đã có mặt.

- Trước khi làm việc, các em cũng hãy làm như những đội xung kích ở Nhà máy Lớn. – cô nhìn đồng hồ và nói – Các em hãy tổ chức một buổi sinh hoạt năm phút. Thoạt tiên, các em hãy đọc bản tin của Tổng cục thông tin Liên Xô về tình hình chiến sự, sau đó, các em hãy thảo luận vắn tắt các vấn đề sản xuất... Hôm nay là thứ hai, không có báo mới. Nhưng báo hôm qua có đăng một bài rất hay. – Cô rút trong túi ra một tờ báo cuộn tròn như một cái ống – Đồng chí chính trị viên, đồng chí hãy đọc bài này đi...

Lê-na nhìn vào tờ báo, ngạc nhiên thầm kêu “ôi!” một tiếng rồi kín đáo đưa mắt nhìn Ca-chi-a. Nghe đầu đề bài báo: “Một nhà cải tiến kỹ thuật, kỹ sư Nhi-na Páp-lốp-na”, người Ca-chi-a nóng bừng lên. Em ngả người về phía trước và lắng nghe, ngồi yên không nhúc nhích, hai mắt mở to.

Bài báo được viết hoàn toàn theo đúng nguyên tắc giữ bí mật quân sự. Trong bài báo đó nói rằng tại một thành phố vùng U-ran, ở một nhà máy, có đồng chí đảng viên cộng sản Nhi-na Páp-lốp-na Gan-ki-na, đã thay thế vị trí công tác của chồng trong phân xưởng. Chồng chị là Va-xi-li Gan-kin,

một kỹ sư nhiệt luyện nổi tiếng, hiện đang chiến đấu ngoài mặt trận. Nhi-na Páp-lốp-na kiên trì tìm tòi cách tô một chi tiết quan trọng cho một đơn đặt hàng quan trọng. Tổ chức đảng và các nhà bác học đã giúp đỡ chị, và đến nay, về cơ bản chị đã tìm ra được cách tô ấy. Bài báo còn viết rằng ở nhà máy nói chung có nhiều nhà cải tiến sản xuất như I-van Xtu-ca-tsép, kỹ sư Ba-la-kin, thợ tô chính Đì-kéc-man và nhiều người khác nữa.

- Báo viết về nhà máy chúng ta hay thật! – Di-na thốt lên – Ca-chi-a, em phải tự hào về cô Nhi-na Páp-lốp-na chứ!... Chị sẽ không nói gì thêm nữa đâu, Ca-chi-a, nhưng tất nhiên em cũng hiểu chị...

- Đó là bố em dạy môn nhiệt luyện cho cô ấy đấy! – Ca-chi-a đáp, giọng kiêu hãnh, phấn khởi – Bố em bao giờ cũng có nhiều đề nghị hợp lý hóa sản xuất. Chính bố em bảo rằng cô Nhi-na Páp-lốp-na là một học trò giỏi của bố em. Cho nên chuyện này chẳng có gì đặc biệt... - em nôn nóng nói thêm ngay – Đến bao giờ chúng ta mới bắt đầu làm việc hả các cậu? Cứ họp mãi, họp mãi thôi!

- Đúng lắm! – Cô-xchi-a ủng hộ bạn, em hài lòng vì dù sao Ca-chi-a cũng vui mừng trước thành công của Nhi-na Páp-lốp-na, rồi em ra lệnh – Bắt tay vào làm việc!

- Kỷ luật nghiêm đấy! – Di-na khen.

- Điều đó thì cậu ấy có thừa... - Xê-va nhận xét.

HÀNG TRIỆU MỐI LO

Ở nhà máy, mọi người vui mừng trước thành tựu của phân xưởng nhiệt luyện và phỏng đoán Nhi-na Páp-lốp-na sẽ được thưởng huân chương. Nhưng không ai ngờ rằng ở sau hàng cột của phân xưởng thanh niên cũng đang diễn ra những sự kiện lớn lao.

Chỉ huy đội phải lo không biết bao nhiêu chuyện. Trên đường đến nhà máy, Cô-xchi-a nghĩ rằng em sẽ làm như sau: em sẽ giở quyển vở ra và bắt đầu thực hiện kế hoạch lần lượt theo từng điểm một. Nhưng hoá ra kế hoạch vẫn chưa hoàn toàn đầy đủ.

- Cậu thay dao đi, Xê-va,- em nói khi nghe thấy dao ở máy của Xê-va cứ kêu rè rè. – Dao cùn quá rồi.

- Tớ không có dao dự trữ, - Xê-va trả lời, lúc ấy cậu ta đang đứng hai máy.

- Còn tớ bao giờ cũng có dao dự trữ! – Lê-na khoe.

- Cậu đưa dao cho Xê-va đi! – Cô-xchi-a ra lệnh.

- Còn máy của tớ thì sao? – Lê-na ngạc nhiên, nhưng bắt gặp cái nhìn của chỉ huy, em lấy dao đưa cho Xê-va.

- Lê-na, từ nay cậu trông nom dao cho cả đội nhé,- Cô-xchi-a quyết định.

- Cả việc bảo quản, cả việc đi mài. Bây giờ không phân biệt dao của ai nữa, mà là của chung tất...

- Nhưng trong kế hoạch có ghi là một người phụ trách dao của toàn đội đâu, - Lê-na nhắc.

- Rồi chúng ta sẽ ghi, - Cô-xchi-a hứa.

Với những cỗ máy gia công thô thì chẳng có gì khó khăn, mọi việc vẫn như trước. Chỉ cần trữ sẵn nhiều phôi hơn. Nhưng cỗ máy gia công tinh lại

bắt cả đội phải lo lắng. Ca-chi-a xem xét kỹ máy, mở máy mấy lần rồi lại tắt, nhưng vẫn chưa có một miếng phôi nào gia công thô xong.

- Tớ cứ phải đứng trơ ra như anh hề vụng thế này à! – em phàn nàn. - Mọi người đều làm việc, riêng tớ lại phải đợi. Đạt một trăm bảy mươi lăm phần trăm sao được nhỉ!

- Ống phôi đầu tiên đây! – Lê-na cho biết.

- Ra mà nhận một ống nữa này! – Xê-va cũng tiếp lời luôn.

- Các cậu mang đến đây! Nhanh lên! – Cô-xchi-a ra lệnh. - Người gia công tinh không thể sẻ thân mình ra mà đến các máy lấy phôi được. Ở máy gia công tinh, thời gian làm ít lắm, chỉ vừa đủ để lắp chi tiết vào và lấy ra thôi. – Em còn nghĩ “Nếu tinh thần vững vàng một chút thì cũng chuyển được hết các chi tiết đấy.”

- Trong bản kế hoạch cũng không ghi là phải mang phôi đến máy gia công tinh đâu, - Xê-va nhắc về không hài lòng.

Ca-chi-a vội vã vắn chặt chi tiết vào mâm cặp, tiện ra dải phoi đầu tiên, đo đường kính, mở bộ phận ăn dao tự động rồi đặt tay lên ngực, thì thầm:

- Khiếp quá, máy chạy nhanh kinh khủng, các cậu ạ!

Cô-xchi-a cũng không thể rời mắt khỏi cỗ máy. Dao cắt gọt rít lên, bóc phoi ra một cách thoải mái, đẩy phoi ra thành những vòng xoắn rất rộng và để lại đằng sau một bề mặt nhẵn bóng, sáng loáng. Chỉ khi dao đã gọt xong một lượt từ đầu đến cuối chi tiết, thấy xung quanh yên lặng như tờ, Cô-xchi-a mới ngạc nhiên ngoảnh lại.

Lê-na và Xê-va đang nín thở nhìn máy của Ca-chi-a. Đứng sau hai em là ông Ba-bin đang mỉm cười.

- Trôi chảy chứ hả? – ông đốc công hỏi.

- Ôi, tuyệt lắm ạ! – Lê-na kêu lên rồi nhảy bổ đến chỗ Ca-chi-a, ôm lấy bạn quay tròn một vòng.

Ông Ba-bin cười.

- Cậu điên rồi à! – Ca-chi-a vừa thở hốt hển vừa nói. - Để tớ làm việc nào!

- Các máy gia công thô đang đứng không cả kìa, - ông đốc công nhắc. - Về chỗ làm việc đi thôi!

Ông ngồi xuống giá gỗ quan sát xem quá trình sản xuất đã ổn thoả chưa. Lúc đầu, mọi chuyện đều trơn tru cả. Nhưng niềm vui sướng đầu tiên đã qua đi, tiếp theo là một trạng thái gì đó giống như sự vội vã, và sự vội vã ấy mỗi lúc một căng thẳng thêm. Các máy gia công thô chạy đều đặn và lần lượt sản xuất ra ba “ống” một. Sự thể như thế này: hễ cứ thêm một đợt ba “ống” xếp bên cạnh máy gia công tinh là Ca-chi-a lại bắt đầu lo lắng. Lúc nào em cũng có cảm giác rằng ngay bây giờ đây sẽ xuất hiện đợt ống tiếp sau. Còn chưa kịp gia công tinh chiếc ống cuối cùng, em đã lại sốt ruột nhìn khắp lượt các bạn: không biết các bạn em có làm khác có làm chậm không, máy của em có phải ngừng lại không, và tất cả các em khác cũng luôn lo lắng như vậy. Hình như chỉ một chút nữa thôi là các em xúm cả vào đẩy cỗ máy “Bu-sơ_ chậm rề rề này cho nhanh thêm lên mới yên tâm được.

- Cháu lại đây! – ông đốc công gọi Cô-xchi-a và khẽ nói: - Dây chuyền sản xuất của đội cháu mảnh như sợi tóc ấy...

Sợi tóc đã đứt. Thoạt tiên, dao ở máy của Lê-na bị tụt, rồi đến dao ở máy của Cô-xchi-a. Xê-va hãm máy mấy lần ra một miếng phôi đã gia công thô gần xong đưa cho ông đốc công xem: có vết rỗ! Trong miếng phôi có một lỗ hồng mà mãi đến khi đã bóc lớp kim loại bên ngoài mới lộ ra. Vừa lúc ấy, Ca-chi-a đã tinh sửa xong chi tiết cuối cùng, em nhìn quanh.

- Các cậu ấy hết hơi rồi! – em nói, giọng nghẹn ngào nước mắt.

May là còi báo giờ ăn trưa đã vang lên. Ông Ba-bin đứng dậy.

- Các cháu đi ăn đi, - ông bảo. – Còn cháu, Cô-xchi-a cháu phải suy nghĩ đấy. Nếu không nghĩ ra được gì, bác sẽ giúp, chỉ có điều là bác không thích như vậy. Cháu hãy tự suy tính đi.

- Cháu biết thừa bạn ấy suy tính như thế nào rồi! – Ca-chi-a chán ngán nói.

Bên cạnh mấy bảng chỉ tiêu có nhiều thanh thiếu niên đang đứng xem. Xung quanh chỗ hoạ sĩ đang ngồi xõm vẽ, có một số người đang ngạc nhiên trở mắt nhìn. Hoạ sĩ dùng thuốc màu xanh da trời tô họ tên những thợ tiện trẻ tuổi đứng máy “Bu-sơ”, vẽ một lá cờ đỏ rất đẹp, và trên lá cờ, anh viết:” Đội xung kích đầu tiên của thanh thiếu niên. Chỉ huy: Cô-xchi-a “.

- Đội nào thế? Ở đâu ra đội ấy thế? - mấy em hỏi.

Ca-chi-a ngoảnh lại không thấy Cô-xchi-a đâu, em lại trở về sau hàng cột Chỉ huy đội đang đứng hai máy.

- Cậu làm để dự trữ cho tớ đấy à? – em hỏi về ân hận. - Cậu... cậu tức giận vì cậu tớ nói ban nãy trước mặt bác đốc công phải không? Tớ lỡ lời đấy thôi, cam đoan với cậu như thế!

- Thôi được, Cô-xchi-a tha thứ cho bạn với thái độ đại lượng. - Cậu đi ăn đi.

Ở nhà ăn, Lê-na đã lĩnh suất ăn cho Ca-chi-a.

- Chúng ta ngồi ăn, còn Cô-xchi-a đang đứng máy để có dự trữ cho máy gia công tinh đấy, - Ca-chi-a cho biết. - Tớ cảm thấy ngượng, cậu ạ...

- Cậu ấy ý thức cao lắm! – Lê-na thốt lên. - Phải mau mau về làm thay cậu ấy mới được.

Món sữa đã giữ chân hai em lại. Sữa vừa mới được chở từ nhà máy sữa đến và còn chưa kịp rót ra ca.

- Cậu đi đâu đấy? Cậu vẫn thích sữa lắm cơ mà... - Lê-na nói khi Xê-va đứng phắt dậy rồi tiến ra cửa.

- Chỉ riêng Cô-xchi-a của các cậu là có ý thức thôi đấy à!.. Cậu uống suất sữa của tớ đi! - cậu ta bực tức trả lời.

- Tớ sẽ cố gắng! – Lê-na bật cười, nhưng ngay lúc ấy em ngượng nghịu vì thấy mình tham lam quá, liền nói thêm: - Tớ sẽ cho Ca-chi-a một nửa...

Khi hai cô bé trở về phân xưởng thì thấy Cô-xchi-a và Xê-va đã chuẩn bị được một số “ống” cho máy của Ca-chi-a.

LÀN GIÓ MỚI

Ngay sau còi tan ca, Cô-li-a vội đến sau hàng cột để báo một tin lạ thường, tuyệt diệu. Nhưng không mau rồi. Ở sau hàng cột có đông người quá. Dưới sự hướng dẫn của Di-na, Lê-na và Xê-va đang đóng một tấm bảng lớn vào chiếc cột ở giữa. Họ kê hai tủ dụng cụ sát vào nhau, đặt một chiếc ghế đẩu lên trên, Xê-va leo lên ghế đẩu ấy. Di-na và Lê-na cứ sợ Xê-va ngã nhưng Xê-va đã hoàn thành tốt đẹp tất cả những việc cần thiết. Trên tấm bảng viết:” Đây là nơi làm việc của đội xung kích thiếu niên.”

Cô-xchi-a và Ca-chi-a đang tiện bên máy gia công thô, còn ông Ba-bin thì ngồi gần đó. Cô-li-a nấp sau một chiếc cột, nghe thấy những lời nói thông thả của ông:

- Cô-xchi-a này, cháu đã thấy công việc ra sao rồi đó. Các cháu còn chưa thành thạo mà trong một ca thử đã giao được bao nhiêu ống! Cháu hãy bố trí công việc cho hợp lý, kéo lại không được như thế nữa đâu... Cháu tính rằng là Ca-chi-a phải có dự trữ sản phẩm đã gia công thô là rất đúng. Cháu phải làm thế nào để máy của Ca-chi-a không bị thiếu việc, để chỉ tiêu chung không bị hạ thấp. Chỉ có điều bác không cho phép các cháu ở lại làm thêm sau khi tan ca để bù lấp số thiếu hụt đâu. Các cháu còn ít tuổi, các cháu vẫn đi xem phim, cần học hành như đã ghi trong lời thề. Cháu hãy tổ chức công việc thế nào để có một số ống dự trữ, khi đó cháu sẽ hoàn toàn thoải mái.

Cô-li-a sốt ruột như ngồi trên đồng lửa. Bao giờ cái câu chuyện rỗng tuếch ấy mới kết thúc nhỉ! Hừ! Ông Ba-bin đã đi rồi, nhưng Di-na vẫn ở lại sau hàng cột. Ở đó thật ấm cúng, sáng sủa vì có thêm một ngọn đèn mạnh và vì gương mặt vui tươi của mọi người.

- Hẹn các cậu đến mai nhé! - cuối cùng cô nói. – Tôi đã đề nghị chị đánh máy chữ đánh máy thật đẹp lời tuyên thệ của các cậu trên giấy can... Chúc

các chiến sĩ cận vệ lao động trẻ mọi sự tốt lành!

Bây giờ Ca-chi-a và Lê-na đứng máy gia công thô, Cô-xchi-a và Xê-va kéo tấm sắt chở phoi ra băng tải rung hoặc như mọi người ở phân xưởng vẫn gọi là “máy run”, còn Cô-li-a thì lăm lét nhìn quanh, miệng huýt sáo ra vẻ thờ ơ lắm, rồi đi theo sau hai bạn. Băng tải ở bên bức tường đối diện với phân xưởng. Các ống máng rung lên tạo thành một âm thanh rè rè đều đều.

- Các cậu ơi, một thành tựu mới nhất của kỹ thuật đây! – Cô-li-a vừa thở hổn hển vừa nói. - Tớ nhờ được I-van, thợ chế tạo dụng cụ ấy mà, làm cho một cái bật lửa kiểu mới. Có thể lấy xăng dùng cho cả tháng... Lại có hai bậc nữa nhé.

Cô-xchi-a có đón chào chiếc bật lửa kỳ diệu bằng một nụ cười giễu cợt thì cũng là chuyện bình thường, nhưng Xê-va mới lạ chứ!.. Cậu ta hất phoi vào băng tải, dường như không nghe thấy cái tin đặc biệt ấy. Cô-li-a thất vọng, bực tức đưa vai hích bạn:

- Có nghe thấy không đấy hả?

- Cậu lại tìm được một thứ đồ chơi mới nữa chứ gì...- Xê-va bình tĩnh trả lời. - Cậu đã mua thêm bao nhiêu la bàn có dạ quang rồi? - Rồi cậu ra cùng Cô-xchi-a kéo tấm sắt đi, chẳng để ý gì tới “nhà hoạt động bí mật” đang chực hừng.

Cô-li-a bối rối... Cậu ra là một người lạ lắm! Ở trường phổ thông, rồi sau đó ở nhà máy, bao giờ cậu ta cũng say mê một cái gì, cậu ra là người đầu tiên chộp ngay lấy những cái đang hợp mốt và lao vào những cái đó như điên như dại, hăng gấp mười người khác. Các bạn bắt đầu sưu tầm đá lạ, đá xuất hiện khắp mọi nơi: trong ngăn bàn ở lớp học, trên các bệ cửa sổ ở nhà, thậm chí cả ở dưới gối nữa. Cậu ta khoe khoang các viên đá, cậu ta trao đổi đá với các bạn. “Mốt” chơi đá qua đi, nhưng một số thiếu niên vẫn tiếp tục tìm hiểu khoáng vật học, vẫn lập những bộ sưu tập, vẫn kết bạn với những người thợ cắt đá, vẫn mơ ước được vào trường Đại học mỏ. Trong số những thiếu niên ấy không có Cô-li-a. Cậu ta lại mãi mê với cái mới khác: khi thì cậu ta vội vã dán một mô hình máy bay có thể lập tức phá ngay tất cả các kỷ lục hiện có của Liên Xô và thế giới về bay xa, bay lâu và

bay cao, khi thì cậu ta tìm kiếm một con tem khác thường nào đó, khi thì cậu ta lại gắng sức dạy chim bồ câu...

Khi còn lại một mình với rừng tai-ga chứa vàng, cậu ta cảm thấy rất khổ sở. Cậu ta không hề có ý định bảo Xê-va:”Cậu hãy nói thật đi, tại sao cậu lại lãnh đạm như thế? Nếu cậu không định đi nữa, tớ khắc một mình lo liệu công việc”. Rốt cuộc thì đối với cậu ta, cái quan trọng không phải là vàng, mà là những chuyện rùm beng cơ - những cuộc hội ngộ bí mật, những cái nháy mắt, những chiếc bật lửa bốc cháy được mãi và những chiếc la bàn có dạ quang đút ở tất cả mọi túi quần túi áo.

ĐỨNG NGOÀI CUỘC

Hôm sau, Cô-li-a đến phân xưởng sớm một chút với ý định phải làm sáng tỏ vấn đề đi trốn, một vấn đề lúc nào cũng dẫn vật cậu ta.

Lại không thành công! Ở sau hàng cột là cả phân xưởng, gần như cả nhà máy cũng nên. Phải khó khăn lắm Cô-li-a mới lách qua được đám thanh thiếu niên đang tò mò nhìn xem có điều gì xảy ra ở trong. Bên cạnh bảng chỉ tiêu của đội, ông giám đốc nói chuyện gì đó với đồng chí bí thư đảng uỷ. Ở đây còn có Di-na, Nhi-na Páp-lốp-na, ông Ba-bin, kỹ sư, Ba-la-kin, quản đốc phân xưởng một Chi-mô-sen-cô, thợ tiện Xtu-ca-tsép. Các đội viên đứng bên máy của mình. Ca-chi-a trông xanh xao, gượng gạo. Lê-na thỉnh thoảng lại sửa kính. Khi thì em nhìn xung quanh như dò xét, khi thì nheo mắt lại. Cô-xchi-a làm ra vẻ nghiêm trang, còn Xê-va thì nói chung khó mà nhận ra nổi. Không biết cậu ta đã kịp cắt tóc vào lúc nào, cổ lại quấn chiếc khăn quàng lụa màu xanh da trời nữa chứ.

- Sôi nổi lắm nhỉ! – Cô-li-a nói. - Ở đây vừa cưới vợ, lại vừa gả chồng nữa chắc?

Nhưng các công nhân trẻ tuổi đứng xem không hưởng ứng câu đùa của cậu ta.

Đúng lúc ấy, Di-na hỏi Ca-chi-a, như thể tự mình không trông thấy vậy:

- Đồng chí Cô-xchi-a, tất cả các đội viên đều ở vị trí rồi chứ?

- Vâng.. – “đồng chí” Cô-xchi-a đáp.

- Noi theo gương của các công nhân phân xưởng hai, những người yêu nước trẻ tuổi ở phân xưởng thanh thiếu niên đã quyết định tổ chức sản xuất theo cách mới, giống như ngoài tiền tuyến, để mau chóng thực hiện được lời thề của nhân dân U-ran, - Di-na nói to, giọng xúc động. - Họ thành lập đội xung kích và tuyên thệ... Tôi xin đọc lời tuyên thệ.

- Tất cả bỏ mũ ra! – Ông giám đốc nói và bỏ mũ trước tiên.

Mọi người bỏ mũ theo ông. Cô-li-a thấy lưng mình sồn gai ốc. Cậu ta sẵn sàng mất bất kỳ thứ gì để được đứng ở chỗ của Xê-va hoặc Cô-xchi-a. Tất cả các thanh thiếu niên đều nhích lên một chút để nghe cho rõ, còn Cô-li-a chạy xô lên xa đến nỗi ông Ba-bin phải nghiêm khắc nhìn cậu ta.

- “Chúng tôi, những người yêu nước trẻ tuổi của Tổ quốc yêu quý, xin trình trọng thề...” – Di-na đọc rành mạch từng tiếng một.

Các đội viên nhắc lại theo cô, còn tất cả những ai nghe cô đọc đều thầm nhắc lại những lời lẽ trang nghiêm ấy.

Khi Di-na đọc tới đoạn các đội viên sẽ không rời vị trí làm việc chừng nào chưa hoàn thành bất cứ nhiệm vụ gì, cũng như các chiến sĩ cận vệ không rời trận địa cho tới lúc chiến thắng hoàn toàn, các thiếu niên đứng ngoài thì thầm!

- Hay thật! Y hệt các chiến sĩ cận vệ!

Còn khi Di-na đọc tới đoạn các đội viên cam kết hằng ngày sẽ đạt năng suất không dưới một trăm bảy mươi lăm phần trăm định mức của cả đội, các thiếu niên đứng ngoài xôn xao cả lên. Một trăm bảy mươi lăm phần trăm chứ có phải chuyện đùa đâu! Và không rời vị trí, chừng nào chưa làm xong công việc! Nghe quyết định dửng dưng cảm đó, ai cũng tự hỏi: “Mình có làm được như vậy không nhỉ?”

Nhưng tại sao Cô-li-a lại không hiểu gì cả thế này? Cậu ta nháy mắt rồi nói to:

- Xê-va trốn việc mà bỗng nhiên lại đòi đạt một trăm bảy mươi lăm phần trăm!.. Xê-va, có thật không đấy?

Cậu ta buông những lời ngu xuẩn ấy ra đúng lúc Di-na ngừng đọc một chút trước khi chuyển sang phần cam kết về mặt tác phong và kỷ luật. Lời cậu ta chơi vơi trong không trung. Xê-va giả vờ như không nghe thấy, nhưng ngay cả chiếc khăn quàng xanh biếc của cậu ta cũng đỏ bừng lên.

Cô-li-a bắt gặp cái nhìn giận dữ của đồng chí bí thư đảng uỷ, cậu ta định lẩn vào đám đông, nhưng các thiếu niên đứng ngoài chật ních, cậu ta không trốn đi đâu được.

- Tôi xin phát biểu! – Ông giám đốc nói khi các đội viên đã ký xong vào bản tuyên thệ. - Trước hết, tôi xin chúc mừng các thiếu niên yêu nước của chúng ta vì các cháu đã dũng cảm noi gương người lớn và đã chấp nhận những điều cam kết nghiêm chỉnh... đúng, những điều cam kết nghiêm chỉnh. Phải làm việc kiên trì hơn, nhiều hơn nữa... Đội thiếu niên xung kích sẽ xứng đáng với tên gọi hết sức sôi nổi của mình. Tất cả chúng ta đều tin chắc rằng các cháu sẽ khắc phục được mọi khó khăn.

Ở mấy hàng sau có ai đó kêu lên:

- Không được lùi bước đâu nhé, nếu không chúng tớ cười cho đấy!

- Chúng tớ sẽ không bao giờ lùi bước! – Ca-chi-a hăng hái đáp lại. - Bảng chỉ tiêu sẽ cho thấy chúng tớ lùi bước như thế nào!

Bây giờ đồng chí ta-ghin-xép phát biểu ý kiến. Ở nhà máy, ai cũng yêu mến con người điềm đạm và chu đáo này. Tất cả mọi người đều biết rằng đồng chí đã từng chiến đấu ngoài mặt trận, đã được tặng thưởng huân chương, vì vậy tất cả vỗ tay ran lên.

- Không, nhất định các chiến sĩ cận vệ trẻ tuổi trên mặt trận lao động sẽ không rời vị trí sản xuất! - đồng chí nói. – Các đội viên đội xung kích sẽ là tấm gương sáng cho những ai muốn phấn đấu nâng cao trình độ tổ chức, trình độ sản xuất và muốn xây dựng một tình thân ái gắn bó hơn. Vừa rồi, một công nhân trẻ mà có lẽ mọi người đều biết...

Tiếng cười rộ lên:

- Chúng cháu biết rồi, tay lười nhác có một không hai đấy ạ!

- Bạn ấy buồn bán tem thư đấy ạ!

- Cô-li-a, mọi người đang nói về cậu đấy!

- Anh chàng Cô-li-a này đã có những lời đáng giận, tôi xin nói thẳng, đó là những lời ngu xuẩn về đội viên Xê-va. Nếu ở địa vị Xê-va, tôi sẽ trả lời:” Đừng sợ, anh bạn ạ! Không ai lôi kéo tớ vào đội xung kích đâu. Tớ tự nguyện gia nhập đội vì tớ tuân theo những mệnh lệnh yêu nước của trái tim tớ. Tớ khuyên cậu nên theo gương tớ và tích cực sản xuất để ông bố cậu hiện đang chiến đấu ngoài tiền tuyến có thể tự hào về cậu”. Tôi trả lời có đúng không, đồng chí Xê-va?

- Đúng lắm ạ! – Xê-va nói, mặt tươi tỉnh hẳn lên.

- Bây giờ đồng chí thợ tiện tiên tiến I-van Xtu-ca-tsép sẽ phát biểu! – Di-na tuyên bố.

- Các em! – Xtu-ca-tsép nói, anh bỏ mũ ra, đội mũ vào rồi lại giật mũ ra và mỉm cười. – Thay mặt các chiến sĩ xung kích của phân xưởng hai, anh chúc mừng các em nhân dịp thành lập đội. Các em hãy sản xuất ra nhiều sản phẩm hơn nữa, còn anh, nếu được đi học trường xe tăng, thì khi ra mặt trận nhất định anh sẽ không phụ lòng tin của các em! - Tất cả mọi người, trong đó có cả ông giám đốc, đều vỗ tay hoan hô, còn Xtu-ca-tsép thì rút trong túi áo ra một con dao và đưa cho Cô-xchi-a: - Anh trao cho em con dao gia công tinh bằng hợp kim cứng pô-bê-đít. Em hãy làm thế nào để con dao này không bao giờ biết đến con số ít hơn một trăm bảy mươi lăm phần trăm!.. Em đưa tay đây! – Anh siết chặt tay người học trò cũ của mình.

- Còn một phút nữa sẽ đến giờ làm việc, - ông giám đốc nhìn đồng hồ và nói. - Đội xung kích thiếu niên bắt đầu bước vào ngày lao động đầu tiên của mình. Tôi hy vọng đội này chỉ là đội duy nhất ở phân xưởng thiếu niên trong một thời gian ngắn. - Rồi ông hô: - Về vị trí làm việc! Chúng ta hãy đánh dấu ngày hôm nay bằng năng suất thật cao!

Các công nhân phân xưởng thanh niên tỏa về nơi làm việc của mình. Đâu đâu cũng chỉ thấy mọi người nói chuyện về đội xung kích vừa thành lập, cũng chỉ thấy mọi người bàn tán: liệu đội có thực hiện được những điều đã cam kết không, có bị thất bại không? Tất cả đều mong muốn đội thành công, bởi vì bất kỳ người công nhân trẻ tuổi nào cũng thấy mình sẽ là một chiến sĩ cận vệ của mặt trận lao động trong tương lai rất gần. Nhi-na Páp-lốp-na thì thầm với Cô-xchi-a: “Cháu xem, cháu đã mở đầu một việc thật lớn lao!”. Em cảm thấy bối rối. Tất nhiên việc này lớn lao lắm, nhưng ai mở đầu mới được chứ? Chẳng lẽ lại là em? Với sự giúp đỡ của chú Ba-la-khin, em đã đề nghị ông đốc công phân chia thao tác, nhưng trước đó, Ca-chi-a đã nghĩ ra cách làm việc từng cặp và đã chứng minh được rằng làm việc hiệp đồng có năng suất cao hơn làm việc riêng lẻ. Đấy, biết ai là người mở đầu!

- Trông máy cho tớ một tí nhé, tớ ra ngoài năm phút thôi, - Xê-va ghé vào tai Cô-xchi-a nói.

- Vừa bắt tay vào làm, thế mà cậu đã bỏ trốn!

- Tớ không bỏ trốn đâu... Tớ cần... - Xê-va nài nỉ. - Tớ cần phải nói với Cô-li-a một chuyện. - Chỉ nhìn vẻ mặt và ánh mắt Xê-va cũng đã thấy rõ là cậu ta định “nói chuyện” như thế nào rồi.

- Đừng có vớ vẩn! Cậu đã thề là sẽ xử sự có văn hoá, thế mà lại định đi đánh nhau... Không được rời khỏi máy!

- Đồng chí chỉ huy, tôi đã lấy chiếc thứ ba trong số ống dự trữ rồi! – Ca-chi-a kêu lên. – Sao chưa có ống mới?

Xê-va đành phải bắt tay vào việc.

MỘT TRÁI TIM

Vậy là ở sau hàng cột trong phân xưởng thanh niên có bốn công nhân mới đến làm ở nhà máy chưa được bao lâu. Vừa nắm được kỹ thuật chút ít, các công nhân trẻ này liền quyết định làm thế nào để chiếc máy “Bu-sơ” cũ kỹ trở thành một cỗ máy khỏe, mà muốn vậy thì phải làm thế nào để bốn trái tim công nhân kết hợp lại thành một trái tim lớn và khỏe.

Sau khi Cô-xchi-a nhận được chiếc phong bì màu xám, đôi khi em cảm thấy mình cô độc.

Bây giờ, cảm giác nặng nề ấy không quay trở lại với em nữa, bởi vì em quan tâm không những tới bản thân em, mà còn tới cả Ca-chi-a, Lê-na và Xê-va. Khi các bạn vui sướng em cũng vui sướng, còn khi các bạn buồn phiền, em cố gắng làm thế nào để nỗi buồn mau chóng qua đi.

Nếu Cô-xchi-a có điều gì không ổn, Ca-chi-a thế nào cũng hỏi: “Cậu sao thế, Cô-xchi-a?” – và tất cả đội đều giúp đỡ em.

Các em cùng đi làm, cùng về, cùng đến nhà ăn, cùng đi xem phim. Nếu có em nào đi đâu không rõ, tất cả đều lo lắng, còn nếu ai giữ bí mật điều gì, thì tất cả đều méch lòng cho tới khi điều bí mật được bộc lộ ra mới thôi.

Trước kia Ca-chi-a cho rằng em giỏi hơn những người khác, còn bây giờ em tự hào đội của các em là đội ưu tú nhất trong phân xưởng. Lê-na vẫn hay kêu “ôi!” và vẫn thì thầm với Ca-chi-a như trước, nhưng em làm việc mỗi ngày một tốt hơn và đang chuẩn bị gia nhập Đoàn thanh niên cộng sản.

Xê-va thì sao? Xê-va có lẽ còn nhiều điều chưa rõ lắm. Cậu ta đã thôi hẳn, không chơi với Cô-li-a nữa, cậu ta làm việc không kém người khác, nhưng các em thấy hình như cậu ta vẫn có chuyện gì bí mật. Có lần cậu ta ra thành phố suốt một ngày nghỉ, lúc trở về cậu ta rất phấn khởi sôi nổi, mang cho mỗi người một chiếc kẹo hình con gà cắm trên cái que, rồi các

em ngồi uống trà, mút kẹo – vui nhộn lắm. Nhưng chắc hẳn là đâu phải vì mấy chiếc kẹo hình con gà mà Xê-va đi suốt cả một ngày trời!

Ngoài ra, cậu ta còn đến ban quản trị nhà máy hỏi xem cậu ta có thư không, nhưng các em không biết cậu ta chờ thư của ai.

Ông đốc công già tin chắc rằng Cô-xchi-a là một cán bộ chỉ huy khá.

Cô-xchi-a đặt ra cho đội một nền nếp chặt chẽ - ngay cả việc sơn lại các tủ và các giá, em cũng bố trí vào những ngày nhất định. Em thường làm như sau. Thoạt tiên, em trình bày trong cuộc họp những điều em đã nghĩ ra được, em cố gắng làm thế nào để các bạn công nhận rằng em nghĩ đúng, sau đó, nếu có ai làm sai đi, em nói: “Sao, cậu không làm chủ được lời nói của cậu à?”. Lê-na thường ủng hộ em. Cán bộ chỉ huy những đội xung kích mới của thanh thiếu niên hay đến hỏi ý kiến em về vấn đề nền nếp. Em sẵn lòng góp ý kiến, sau đó em theo dõi xem tình hình ở các đội bạn ra sao.

Nhiều sự kiện lớn đã xảy ra trong đời sống của hội. Chẳng hạn cả đội đã tham gia đại hội công nhân tiên tiến toàn thành phố tại nhà hát nhạc kịch.

Cô-xchi-a rất thích nhà hát to đẹp này, em học được ở các bạn mấy từ mới – “pác-te”^[ix], “ban-công”, “ghế lô” – và được nghe những câu chuyện rất hay về việc các công nhân nấu thép, cán thép, những người chế tạo súng đại bác, những người chế tạo máy đang thực hiện lời thề của nhân dân vùng U-ran như thế nào.

Ca-chi-a và Lê-na mua cho hai bạn nam bàn chải đánh răng. Cô-xchi-a học ngay được cách đánh răng, một việc chẳng có gì khó, nhưng em bỗng nảy ra ý định sấy bàn chải trên lò, thế là bàn chải bị cháy ngay. Em liền đề nghị Xê-va cho dùng chung bàn chải, nhưng Xê-va giải thích rằng như thế mất vệ sinh, tức là có hại cho sức khỏe. Thế là Cô-xchi-a lại biết thêm được một điều hay nữa. Em mua bàn chải mới, còn tốt hơn chiếc trước...

- Cô-xchi-a, ra tớ bảo một tí!

Cô-xchi-a vừa chạy ra sân xem lấy phôi ở đồng nào tốt hơn, thì trông thấy Cô-li-a. Hai em ra sau Hi-Mã-Lạp-Sơn, nơi phoi đồ cao như núi.

Cô-li-a giậm giậm chân tại chỗ rồi hỏi:

- Nghĩa là chấm dứt câu chuyện đi tìm vàng ở rừng tai-ga đấy phải không? Xê-va nó cứ lờ phờ thế nào ấy...

Vàng à? Tai-ga à? Đã lâu rồi Cô-xchi-a không nghe nói tới những điều ấy, lâu đến nỗi bây giờ nghe Cô-li-a hỏi, tim em đập mạnh hẳn lên. Có thể tim em đập mạnh hẳn lên còn vì từ trên mái nhà đã có những que băng nhỏ đầu tiên rủ xuống, có thể tim em đập mạnh hẳn lên vì ở chỗ chan hòa ánh nắng trên đồng phoi Hi-Mã-Lạp-Sơn, tuyết đã sẫm màu và rỉ ra những giọt nước đùng đục. Cô-xchi-a chăm chú nhìn Cô-li-a, nhìn anh chàng Cô-li-a đau khổ mà cho tới nay, các bạn ở phân xưởng thanh niên vẫn còn nhắc đến chuyện cậu ta đã bị “hố” như thế nào khi đội xung kích đang tuyên thệ. “Nhà hoạt động bí mật” mếu xệch cái miệng nhỏ xíu, mím một nụ cười thảm hại.

- Tớ không chịu trách nhiệm về Xê-va. – Cô-xchi-a nói – Cậu đi mà nói chuyện với cậu ấy.

- Nhất định rồi! Tớ cũng định nói, nhưng nó quát lên: “Cậu cút đi với những thứ đồ chơi ngu xuẩn của cậu. Cần quái gì cậu cơ chứ! Cậu phải cảm ơn Cô-xchi-a, vì nếu không có cậu ấy, tớ đã nói chuyện với cậu bằng cách khác rồi” – và nó giơ quả đấm ra như tớ là đứa trẻ con ấy. Thế có gớm không! Hay nó đã tìm được đứa khác cùng đi với rồi hả cậu?

- Chưa... chưa tìm được. – Cô-xchi-a suy nghĩ một chút rồi trả lời – Mà có lẽ chính Xê-va cũng không đi nữa đâu... - Em đưa vai hích Cô-li-a một cái rồi nói thêm – Cậu đừng buồn, mọi chuyện sẽ ổn cả thôi! Tớ có ý nghĩ... - rồi em chạy vào phân xưởng.

Đầu em nghĩ tới điều gì khi em nói lên những lời khiến Cô-li-a phải ngạc nhiên ấy? Đúng là hình như Cô-xchi-a có một ý nghĩ gì thật, nhưng đó là ý nghĩ gì thì chính em cũng không biết. Em chỉ nghĩ rằng ở phân xưởng sửa chữa có anh chàng Cô-li-a đang đi rông bên cạnh những cỗ máy “Bu-sơ” chưa làm việc hết công suất. Người lớn ở phân xưởng nhỏ bé này thay đổi luôn, không có ai quản lý Cô-li-a, cho nên cậu ta sinh lười nhác.

Chẳng bao lâu sau đã xảy ra những sự việc làm ý nghĩ của Cô-xchi-a trở nên hoàn toàn rõ ràng.

PHẦN THỨ BA

Chương một

RỐI RÍT TÍT MÙ

Những sự kiện này xảy ra vào buổi sáng hôm đó, khi Cô-xchi-a suýt nữa lại cãi nhau với Ca-chi-a. Lúc ấy các em đang đi đến nhà máy. Trời đã sáng rõ. Mặt trời bây giờ dậy sớm để mau mau sưởi nóng lớp băng mỏng dính trắng bạc trên các vũng nước còn đọng lại sau một đêm. Lê-na và Xê-va đang nói chuyện với nhau, họ vui chân đi vượt lên trước, còn Cô-xchi-a và Ca-chi-a đi chậm hơn.

- Làm gì phải chạy như đi chữa cháy ấy, - Ca-chi-a nói. – Hôm nay trời đẹp quá. Chúng ta hãy hít thở không khí một chút đã.

Hai đứa cùng hít thở không khí. Nhưng, vấn đề không phải ở không khí. Trên đồi, mặt trời bỗng chiếu sáng gương mặt Ca-chi-a, và Cô-xchi-a thấy hai má bạn tái xanh, mắt lờ đờ, thâm quầng. Ca-chi-a lim dim mắt, đứng lại, nôn nóng cởi chiếc khăn quàng ở cổ và phàn nàn:”Bà cứ quàng khăn cho mình chặt quá thế này đây!”, nhưng sau đó em lão đảo, vịn vào tay Cô-xchi-a và bắt đầu thở hỗn hển, gấp gáp.

- Dừng lại một chút đã nhé, - em thì thầm. – Không hiểu tại sao bỗng dưng tớ thấy... khó chịu trong người quá.

- Cậu bị ốm phải không? – Cô-xchi-a lo lắng.



- Không, không sao đâu... Cậu đừng có làm ấm lên đấy!

Ca-chi-a chậm chậm bước tiếp, còn Cô-xchi-a đi bên cạnh để đề phòng nhờ làm sao thì còn đỡ bạn khỏi ngã lăn xuống chân đồi.

- Ca-chi-a, lỗi tại cậu chứ ai! – Cô-xchi-a nói.

- Cậu lại lải nhải những lời ngốc nghếch đấy! – Ca-chi-a bực tức đáp, bởi vì em hiểu Cô-xchi-a nói như vậy nghĩa là thế nào. – Ai khiến cậu chứ? Cậu tưởng hễ tớ đi khám bệnh và... làm lành với cô Nhi-na Páp-lốp-na là tớ khắc khoẻ mạnh ngay lập tức à? Tất cả những cái đó đều vô ích, vì bố tớ chắc chắn đã hy sinh rồi... Đã bao nhiêu lâu nay chẳng có thư từ gì cả... Tớ tin chắc rằng cô ấy... cũng đã thôi không chờ đợi nữa. Cô ấy đã quên bố tớ rồi... Cô ấy đã quên hẳn rồi, thật trơ trẽn!..

Nghe bạn nói, Cô-xchi-a nổi giận. Em thấy rõ Nhi-na Páp-lốp-na đau khổ, gầy mòn đi như thế nào vì mong tin ở mặt trận, em thấy rõ Nhi-na Páp-lốp-na đang làm việc quá sức như thế nào để xua tan những ý nghĩ nặng nề. Ca-chi-a tất nhiên cũng thấy rõ điều đó. Em suýt nữa mắng cho Ca-chi-a một trận nhưng ghìm lại được, em chạy lên trước để đuổi kịp Lê-na.

- Cậu đợi Ca-chi-a một chút, cậu ấy bị ốm đấy, - em nói – Xê-va, chúng mình đi đi.

Câu chuyện tiếp đó với Xê-va cũng lại khiến Cô-xchi-a phải đau lòng.

- Ngày kia Lê-na được kết nạp vào Đoàn đấy, - Xê-va cho biết. - tại sao cậu không nộp đơn đi?

- Người ta không kết nạp tớ vào Đoàn đâu, tớ chưa đủ tuổi, - người chỉ huy đau khổ của đội sản xuất hạnh phúc nhất trả lời.

- Sao lại chưa đủ tuổi? Đối với nhà máy thì đủ, mà đối với Đoàn lại chưa đủ à? Cậu gàn thật!

- Cả đối với nhà máy tớ cũng chưa đủ tuổi... Trong bản khai lý lịch, anh Mi-sa viết đúng tuổi tớ, nhưng có lẽ ở phòng tổ chức cán bộ người ta không để ý.

- Nếu cậu đã được nhận vào nhà máy thì cậu gia nhập Đoàn cũng được chứ. Cậu cứ viết đơn như thế đi.

- Không nên nói dối Đoàn, - Cô-xchi-a đáp, em cảm thất rất buồn. - Tớ muốn viết lắm, nhưng không nên thế cậu ạ.

Cái ngày chan hoà ánh nắng ấy cũng không tốt đẹp gì cả đối với Xê-va. Trước giờ làm việc, cậu ta chạy đến ban quản trị nhà máy để hỏi xem có thư không. Cậu ra đi rất lâu, nhưng khi về tới sau hàng cột, Cô-xchi-a không nỡ phê bình cậu ra. Xê-va đứng thẩn thờ bên máy rồi lục tìm trong tủ dụng cụ, quỳ xuống và nấp sau cửa tủ để khỏi ai trông thấy. Bao giờ cậu ta cũng làm như vậy mỗi khi muốn giấu kín tình cảm của mình.

Có chuyện gì xảy ra thế nhỉ? Nhưng Cô-xchi-a không có thời gian suy nghĩ về điều đó, vì một chuyện khó chịu mới nữa đã rình chờ sẵn đội của em. Phân xưởng hai không thể cung cấp xe rùa điện được. Tình hình gay go đến nỗi các em quyết định dùng xe kéo để chở phôi từ ngoài sân vào.

- Đừng có quấy rầy tớ! – Xê-va nói khe khẽ khi Cô-xchi-a giục. Nhưng rồi cậu ta vẫn chở được ba chuyến phôi liền, chuyến nào cũng nhanh tới mức kỳ lạ.

Cô-xchi-a định khen bạn, nhưng mặt Xê-va vẫn cứ buồn rầu, tái nhợt, khiến em thấy khó nói quá. Bỗng ông thủ kho vật liệu, một người béo lùn, chạy xộc vào, theo sau là ông Ba-bin.

- Ai cho phép lấy phôi ở dưới cây thập tự nghiêng hả?! - ông thủ kho quát. - Đến là tệt! Không có ai trông nom bảo ban các cháu à?

Thì ra Xê-va lấy phôi ở đồng phôi ngay gần đó. Đồng này được đánh dấu bằng một cây thập tự màu đen, là nơi xếp những ống phôi đã bị phòng thí nghiệm trung tâm của nhà máy loại bỏ.

- Xê-va, cháu sẽ bị cảnh cáo trước toàn phân xưởng vì đã làm chuyện xấu xa này, - ông Ba-bin nói. – Đúng là cái thói lười nhác trứ danh của cháu lại lộ ra ngoài với đủ hương đủ sắc đấy.

- Cháu lấy phôi không có chữ “p” kia mà, - Xê-va biện bạch. – Chúng có nằm trong đồng đâu, chúng nằm ở bên cạnh đồng đấy chứ ạ. Trên phôi không có chữ “p” viết bằng phấn, nghĩa là chúng không phải phế phẩm...

- Cháu biết rõ hơn hay bác biết rõ hơn hả? – ông thủ kho vạt liệu nổi cáu. – Ra cái điều giỏi giang lắm!

- Bác quát bọn trẻ làm gì! – ông Ba-bin nói cho ông thủ kho dịu xuống, rồi ra lệnh: - Các cháu, chớ ngay tất cả số phôi này về đồng phế phẩm.

Thế là rối rít tí mù lên. Hai em trai tất tả kéo phôi đi kéo phôi về. Trong hai máy gia công thô, một máy phải ngừng việc. Khi tất cả số phôi phế phẩm đã được thay bằng phôi đúng quy cách, Ca-chi-a đếm số “ống” đã gia công tinh xong.

- Xê-va, cảm ơn cậu nhé, nhờ cậu mà chúng ta bị hụt mất tám ống đấy, - em nói.

Thủ phạm gây ra tai vạ này im lặng, có thể vì ở đó có mặt ông Ba-bin, mà cũng có thể vì cậu ta đã nhận rõ khuyết điểm của mình.

- Ca-chi-a, cậu đừng nói cậu ấy nữa, cậu ấy đang có chuyện gì đấy, - Cô-xchi-a thì thầm.

- Ngày hôm nay chán thế nhỉ! – Ca-chi-a thở dài. - Mọi việc cứ lung tung cả lên! Chẳng làm ăn được gì nữa!..

BUỔI CHỤP ẢNH KHÔNG VUI

Nhưng sự việc khó chịu nhất vẫn còn ở phía trước. Chiều hôm ấy, Di-na có dẫn tới sau hàng cột một người râu hung hung, đã có tuổi. Người đó cặp nách một cái giá gỗ ba chân để đặt máy ảnh, còn áo bành tô thì phồng lên ở một bên sườn. Thời gian gần đây có khá nhiều khách đến sau hàng cột. Khi thì Di-na đưa đến, khi thì cán bộ của ban chấp hành công đoàn, khi thì chính đồng chí bí thư đảng uỷ đưa đến để cho mọi người thấy rõ máy móc cũ được sử dụng ở đây như thế nào. Khách có nhiều người khác nhau, nhưng ông khách này là người nghiêm nghị nhất.

- Đây là đội xung kích thanh thiếu niên ưu tú nhất của chúng tôi, - Di-na nói. - Có thể bắt đầu từ đội này được đấy ạ.

Người khách nhìn xung quanh và lẩm bẩm:

- Tốt lắm, gọn gàng lắm. Tôi sẽ chụp những thành viên tích cực của đội, - ông quyết định. - Những đội viên hăng hái nhất ấy... Ban biên tập yêu cầu có một bức ảnh tập thể những người có nhiều sáng kiến trong sản xuất, những thanh thiếu niên lao động tiên tiến nhất.

- Đội này chỉ có bốn người thôi ạ, - Di-na lúng túng. - Trong số người tích cực tất nhiên có Cô-xchi-a, một thiếu niên nổi tiếng về mặt cải tiến sản xuất, sau đó có Ca-chi-a, lao động xuất sắc nhất, sau đó có Lê-na, chính trị viên của đội... - Rồi cô im lặng.

- Còn cả Xê-va nữa chứ ạ! - Ca-chi-a bướng bỉnh nói thêm. - Nói chung ở đội này mọi người đều làm việc tốt cả ạ.

- Ca-chi-a, nhưng em phải hiểu là cần chụp những người tích cực thôi, - Di-na thì thầm. - Mà Xê-va thì hôm nay đã làm một việc thật là xấu... Như thế mà là có ý thức à?

- Không sao! Cậu ấy sẽ không như vậy nữa.

- Ôi, tất nhiên rồi! - Lê-na ủng hộ bạn.

- Làm gì phải tranh luận, tớ không thích chụp ảnh đâu mà! – Xê-va đứng dưng nói và buộc chặt thêm chiếc khăn quàng trên cổ.

- Cả đội chúng em là một! – Cô-xchi-a bênh bạn. – Chúng em làm việc gì cũng cùng làm với nhau. Có chụp ảnh thì tất cả phải cùng chụp.

- Bác sẽ chụp tất cả! – Ông phóng viên nhiếp ảnh quyết định. – Máy của bác đủ sức chụp được. Đoàn kết với nhau như thế là tốt lắm, đúng là những phần tử tích cực cả... Các cháu, lại gần bảng chỉ tiêu đi. Hai cháu trai bỏ mũ ra và vuốt lại tóc đi. Chỉ nhìn nhau thôi, cứ coi như không có bác ấy nhé...

Các em mở thật to mắt nhìn nhau, nhưng vẫn thấy rất rõ những việc mà ông phóng viên râu hung hung “coi như không có” ấy đang làm: ông lấy từ dưới áo bành tô ra một chiếc máy ảnh để trong bao da, vắn chặt nó vào giá ba chân rồi chĩa về phía đội, sau đó trong tay ông xuất hiện một vật kỳ lạ - một cái ống kim loại có bệ phẳng. Ông rắc lên bệ phẳng một chất bột trắng bạc lấy trong một chiếc hộp nhỏ rồi nâng ống lên cao.

- Này các cháu, lúc nào các cháu cũng nghiêm trang thế này à? – ông hỏi. – Cúc cu!

Tất cả bất giác cười vang lên. Đúng lúc ấy có cái gì kêu “tách” một tiếng và một ánh sáng chói loà loé lên.

- Tốt lắm, tốt lắm rồi! – ông phóng viên nhiếp ảnh khen các em. – Bây giờ các cháu nói tên các cháu và cho bác biết cháu nào có ai là người thân đang chiến đấu ở ngoài mặt trận, để bác ghi nhé.

Khi đến lượt Ca-chi-a, em nói:

- Cháu là Ca-chi-a... Bố cháu đang chiến đấu ngoài tiền tuyến.

- Bố cháu vẫn viết thư về chứ?

- Không ạ, đã lâu cháu không nhận được thư. - Rồi em quay mặt đi.

Ông phóng viên ngậm ngừng nói:

- Nghĩa là... nghĩa là... - Có lẽ ông định hỏi: “Nghĩa là không biết có còn sống hay không chứ gì?” nhưng ông quyết định nói: - Bác chỉ ghi rằng bố cháu ở ngoài mặt trận thôi nhé! Con trai bác cũng... cũng không có thư từ gì về tháng mười hai năm ngoái. Con trai bác ở sư đoàn đặc biệt X. Bác

hy vọng mọi chuyện sẽ tốt đẹp cả. Cả cháu nữa, Ca-chi-a ạ, cháu cũng đừng phiền muộn...

Con người nghiêm nghị ấy bây giờ trông già hẳn đi, vẻ mặt buồn buồn. Di-na đưa ông sang các đội khác.

- Ảnh chúng ta sẽ được in trên báo nhé!.. Ôi, lúc chụp mắt tớ nhắm tịt lại, các cậu ạ! Không ai nhận rõ tớ được đâu! Mồm tớ rộng hoác ra, bởi vì tớ cười mà!.. – Lê-na nói liến thoắng.

- Cậu sao thế, Ca-chi-a? – Cô-xchi-a hỏi.

Ca-chi-a lão đảo, một tay chơi với, em định tựa vào cổ máy nhưng bị hựt, cho nên em từ từ buông người xuống sàn, chọn lấy một chỗ để ngồi.

- Cậu sao thế, sao thế hả Ca-chi-a! – Lê-na nói líu cả lưỡi và nhảy bổ tới bên bạn. - Cậu lại chóng mặt à?

- Bố tớ cũng không viết thư về từ tháng mười hai... Bố tớ... cũng ở... sư đoàn đặc biệt... - Ca-chi-a nói, nhắm mắt lại và cúi gục xuống.

- Các cậu nâng cậu ấy dậy đi chứ! – Lê-na hét.

Xê-va chạy tới trước, nhưng Cô-xchi-a đã gạt cậu ta ra để nhắc Ca-chi-a lên. Em hoảng sợ thấy người Ca-chi-a nhẹ như bấc.

- Các cậu cứ việc đi đến trạm y tế nếu các cậu cần! – Ca-chi-a bực tức nói, vùng khỏi tay Cô-xchi-a và ngồi xuống.

Các em cho Ca-chi-a uống nước ở chiếc ca nhỏ, Cô-xchi-a đỡ một bên tay, Lê-na đỡ bên tay kia dìu Ca-chi-a, nói đúng hơn là khênh Ca-chi-a đi. Nhi-na Páp-lốp-na hót hơ hót hải chạy tới. Ca-chi-a được đưa tới trạm y tế, trưởng trạm là một ông bác sĩ già.

Ca-chi-a thú thật rằng em bị cảm lạnh và sáng nay đi làm đã bị sốt, nhưng em giấu không cho bà và các bạn biết! Em không muốn đi khám bệnh vì em sợ bác sĩ sẽ bắt em phải ngồi nhà.

Lúc quay trở về sau hàng cột, Cô-xchi-a cảm thấy trong lòng rất nặng nề. Đội em bỗng trống trải hẳn đi vì thiếu mất một người. Đội thiếu mất một người, một cô bé mắt xanh yếu ớt thôi, nhưng em có cảm giác như đội em yếu đi hàng nghìn lần.

MỘT NGƯỜI LÀM VIỆC BẰNG BA

Thoạt tiên Cô-xchi-a không hiểu có chuyện gì đã xảy ra. Sau hàng cột đã sáng ánh đèn, cả ba cỗ máy gia công thô đều đang chạy. Xê-va đi từ máy này sang máy kia, thận trọng và nhẹ nhàng như đi trên một sợi chỉ mảnh có thể đứt bất cứ lúc nào. Gương mặt cậu ta phấn khởi khác thường, trông rạng rỡ, đẹp đẽ như được một ngọn đèn sáng rực nữa rọi chiếu vậy.

Cậu ta hãm một máy lại, lấy “ống” ra, cặp phôi mới vào, mở máy, đi qua một máy khác để làm nguội dao, còn ở máy thứ ba cậu ta khéo léo thay phôi rồi tiếp tục cuộc hành trình.

Một cảm giác ghen tị nhói trong tim Cô-xchi-a. Nhưng đó không phải chỉ là sự ghen tị, đó còn là lòng cảm phục nữa. “Cẩn thận kéo lại làm hỏng hết việc đấy”, - em định bảo bạn, nhưng rồi lại thôi bởi vì tay em cũng đang ngứa ngáy muộn làm việc. Em thầm lặp lại từng bước đi, từng động tác của Xê-va, cho nên em không trông thấy ngay ông Ba-bin... Một vài thanh thiếu niên trong phân xưởng cũng đứng dậy. Tất cả im lặng nhìn Xê-va điều khiển ba máy.

Để hết ngứa ngáy tay, Cô-xchi-a ra đứng bên máy gia công tinh - cỗ máy này luôn luôn hấp dẫn em. Dải phoi xanh nóng bỏng đang cuộn cuộn tuôn ra. Ông đốc công già tươi tỉnh hẳn lên, ông đuổi mấy cậu đứng xem bên ngoài: “Không có việc gì khác nữa hay sao mà cứ đứng đó nhìn hả!” – sau đó ông ngồi xuống giá, bên cạnh Cô-xchi-a, và suy nghĩ. Ở đây chỉ còn vùn vùn hai công nhân, vậy mà công việc vẫn cứ trôi chảy, những chiếc ống đã tinh sửa đẹp đẽ vẫn cứ kêu lanh canh vui vẻ.

Theo nền nếp Cô-xchi-a quy định, sau khi giao một sản phẩm đã gia công thô cho người tinh sửa, mỗi thợ tiện dùng phấn ghi số một ở dưới tên mình trên bảng chỉ tiêu – đó là cách tiến hành thống kê thi đua trong nội bộ của đội. Cô-xchi-a lấy phấn vạch dưới tất cả các số một một vạch đậm.

Như vậy có nghĩa là ở sau hàng cột đã xảy ra một điều gì hết sức quan trọng.

Vừa có tiếng vòi, ông Ba-bin đã ra lệnh:

- Nghỉ tay thôi!

Các máy ngừng chạy, hai thiếu niên lại gần ông đốc công.

- Ca-chi-a bị ốm, - ông nói. – Bác sĩ bảo phải cho nghỉ, có thể một tháng hoặc tháng rưỡi gì đó.

- Và phải bồi dưỡng nữa ạ, - Lê-na nhắc, em đã về từ lúc nào không ai để ý. – Các cậu ơi, Ca-chi-a gửi lời chào các cậu đấy. Tớ đã đưa cậu ấy về nhà rồi.

- Chúng ta sẽ bồi dưỡng thêm cho Ca-chi-a, - ông đốc công hứa rồi hỏi Cô-xchi-a: - Có cần thêm người không, hay các cháu vẫn làm được?

- Như bác đã thấy đấy ạ, - Xê-va đáp. - Chỉ ba chúng cháu cũng làm được.

- Đừng có vênh vang! – ông đốc công chặn lời Xê-va với thái độ không nghiêm khắc lắm. – Cháu tưởng đứng được ba máy trong một tiếng đồng hồ là đã thành ông trời đấy!

- Ôi, bạn ấy đứng được những ba máy cơ ạ? – Lê-na thì thào, vẻ thán phục.

- Ủ! – ông đốc công nói theo dòng suy nghĩ của ông. - Trước kia bàn tay các cháu vụng về lắm, nhưng nay đã khá rồi... Cô-xchi-a, cháu cũng đứng được ba máy chứ?

- Chắc là được ạ...

- Còn cháu, nhất định cháu sẽ nhầm lẫn mấy – Lê-na thú thật.

- Thế máy gia công tinh thì sao?

- Cháu sẽ làm được, thế nào cháu cũng sẽ làm được! Có lần cháu đã thử rồi.

- Bác ạ, ở phân xưởng sửa chữa có bốn máy “Bu-sơ”, mà họ chỉ cần một là đủ, - Cô-xchi-a nói một câu bất ngờ đối với cả chính em! – Giá họ cho chúng cháu ba cỗ máy thừa thì tốt quá. Ở sau hàng cột này còn khối chỗ. Đây bác này!

- Cháu lại nghĩ ra chuyện gì nữa thế nhỉ! – ông đốc công kinh ngạc, nhưng dù sao ông cũng đi theo Cô-xchi-a đến cuối khu vực này, xem xét khoảng trống ở ngay sát tường và công nhận: - Tất nhiên cũng có thể đặt hai, ba máy “Bu-sơ” nữa, tuy hơi chật chội. Để khi nào Ca-chi-a đi làm, bác sẽ nói chuyện với bác Chi-mô-sen-cô xem sao.

- Chờ đợi làm gì ạ? – Xê-va nhún vai. – Hai chúng cháu gia công thô trên năm máy vẫn được.

- Thế còn gia công tinh? – ông đốc công quát lên. – Có đề nghị thì phải chịu trách nhiệm về những lời mình nói chứ. Ngay hiện giờ máy gia công tinh cũng đã đang ứ việc kia kìa. Thêm “ống” gia công thô nữa thì dồn vào đâu? Phải suy nghĩ chứ!

Ông bỏ đi, nhưng trái với ý muốn của ông, trong lòng ông cứ thấy bần khoăn lo lắng. Cô-xchi-a bảo Lê-na về nhà rồi em đếm số “ống” đã tinh sửa.

- Một trăm hai mươi! Mới gấp rưỡi định mức... Chưa đạt cậu ạ! – em buồn rầu nói.

Xê-va không trả lời. Cậu ra lảng lạng siết chặt ống phôi, mở cho máy chạy, lại gần máy của Cô-xchi-a... Mọi chuyện đã rõ cả. Cô-xchi-a mừng rỡ vớ lấy ống phôi đã gia công thô rồi siết chặt vào mâm cặp của máy gia công tinh.

- Bắt đầu nào! – Xê-va hô.

- Nào! – Cô-xchi-a hưởng ứng.

Trong phân xưởng đã không còn một bóng người, nhưng ở sau hàng cột, các máy “Bu-sơ” vẫn tiếp tục làm việc. Cô-xchi-a lấy ra chiếc “ống” đầu tiên đã tinh sửa xong, còn Xê-va thì bảo bạn:

- Cậu đếm đi!

- Đếm đến bao nhiêu!

- Đến... một trăm sau mười!

Như vậy có nghĩa là hai trăm phần trăm kế hoạch! “Cậu ấy dọa mình!” – Cô-xchi-a hăng hái nghĩ rồi em hét to đến nỗi tiếng em âm vang khắp phân xưởng:

- Một trăm hai mươi mốt!

Bác Pa-sa thõng kê cầm quyền số loang lỗ dầu mỡ chạy tới, kéo lệt xệt đôi ủng dạ.

- Sao, các cháu không đầu hàng à? – bác hỏi.

- Không ạ! – Xê-va đáp. – Ca làm việc của chúng cháu chưa kết thúc đâu ạ!

Đội xung kích không chịu đầu hàng.

LỜI THỨ NHẬN

Hét xong mấy tiếng:”Một trăm sáu mươi!”, Cô-xchi-a tắt máy, rồi chạy đi đưa dao tới bộ phận mài và hẹn giờ xin xe rửa điện chờ phôi. Khi em trở lại, Xê-va đã quét dọn xong. Cậu ta ngồi trên giá, duỗi dài đôi chân mệt mỏi ra tận giữa lối đi. Cô-xchi-a mỉm cười. Em hình dung rất rõ ngày mai Lê-na sẽ ngạc nhiên thế nào, Ca-chi-a sẽ mừng rỡ ra sao khi biết rằng mặc dù có nhiều chuyện rủi ro, đội xung kích vẫn đứng vững và lần đầu tiên đạt hai trăm phần trăm – hai định mức, cả một núi “ống” đang lấp loáng dưới ánh đèn trông thật vui mắt.

- Chỉ có các cậu là những phần tử tích cực! – Xê-va lẩm bẩm. - Chỉ các cậu ấy là những người cải tiến sản xuất, còn Xê-va là đứa trốn việc... Có giỏi thì vênh vang nữa đi xem nào! Hay bây giờ rụt vòi rồi?

Những lời cậu ta nói khiến Cô-xchi-a bàng hoàng cả người. Em cảm thấy xung quanh em đen tối, lạnh lẽo, dường như em vừa bị tước đoạt một cái gì hết sức lớn lao, tươi sáng, tốt đẹp. Đúng thế, những lời ấy thật là ác độc, nhỏ nhen.

- Nghĩa là... nghĩa là cậu cố tình làm như vậy phải không? – em cố lẩm bẩm mới thốt lên được điều mà em muốn nói là bạn em làm như vậy chỉ cốt để vênh vang, để trở tài. - Tớ tưởng cậu thật lòng cơ đấy... hoá ra cậu có dụng ý, cậu càn rỡ... - Thế là em phẩy tay bỏ đi thẳng để khỏi phải trông thấy con người sai trái ấy.

- Làm sao lại có thể đứng ba máy chỉ vì có dụng ý được nhỉ? – Xê-va giễu vờ hỏi.

- Có thể chứ... Cậu làm vì bức bối, chứ không phải vì có ý thức...

- Chỉ có các cậu mới có ý thức thôi nhỉ?

- Chúng tớ không như cậu...

Xê-va chồm dậy và túm chặt lấy vai Cô-xchi-a.

- Chỉ các cậu là có ý thức thôi! Phải không? Chỉ các cậu thôi chứ gì! - cậu ta hét lạc cả giọng, nhìn Cô-xchi-a bằng cặp mắt phần nộ, đôi môi cậu ta run run. – Này đây! Đây, có ý thức thì đọc đi, đọc đi! – Xê-va lấy từ túi quần ra một chiếc ví bằng vải sơn cũ rích, rồi rút một mảnh giấy, nhét vào tay Cô-xchi-a.

Đó là tờ giấy báo cho biết rằng trong số những công dân sơ tán đăng ký ở phòng chỉ dẫn không có ai là Xô-phi-a Na-u-mốp-na Bun-ki-na và phòng chỉ dẫn cũng không nhận được một yêu cầu nào hỏi về nơi ở của Xê-va Bun-kin. Tất nhiên Cô-xchi-a không thể hiểu được đầu đuôi câu chuyện ra sao.

- Hôm nay tớ mới nhận được tờ giấy báo này, - Xê-va giải thích. - Cậu có nhớ hôm chủ nhật tớ đi đâu không? Đó là tớ đến phòng chỉ dẫn chuyên thu thập tin tức về những người sơ tán. Đến đó tớ đã viết một lá đơn hỏi xem mẹ tớ, bà Xô-phi-a Na-u-mốp-na Bun-ki-na, hiện đang ở đâu. - Giọng cậu ta khàn hẳn đi. - Cậu thấy đấy, mẹ tớ không đi sơ tán. Nghĩa là... bọn phát xít đã giết hại mẹ tớ ở ca-men-ca rồi.

- Tại sao cậu biết? Cũng có thể chúng không giết chứ.

- Hừ... cậu hiểu rộng gồm nhỉ! Cậu có nhớ hôm tớ xé tờ báo ở câu lạc bộ không? Tớ không xé đâu... tớ chỉ lấy mỗi một mẫu nhỏ... Cậu đọc đi!

Trên mảnh báo có đăng “Chuyện kể của một du kích”, Cô-xchi-a đọc đến hết.

Một du kích đỏ vượt được trận tuyến kể lại rằng bọn phát xít đã làm cỏ sạch cả thị trấn Ca-men-ca, nơi chúng gọi là “hang ổ du kích số một”.

Xe tăng phát xít nghiền nát tất cả mọi thứ, súng đạn phát xít giết chết hết tất cả những ai không kịp chạy, còn lửa của bọn phát xít thiêu cháy tất cả những gì xe tăng chúng chưa kịp huỷ diệt. Thế là không còn Ca-men-ca, một thị trấn cây cối xanh tươi, xinh đẹp, trước chiến tranh mọi người sống sung sướng, sung túc.

Bây giờ Cô-xchi-a đã hiểu cả. Em đã hiểu tại sao Xê-va lại bắt tay vào việc hăng đến thế và lại nhiệt tình gia nhập đội, tại sao cậu ta lại thay đổi nhiều như vậy.

Em cảm thấy trong lòng tràn trề một tình cảm ấm áp vì thương mến, em muốn xoá sạch những lời bực bội mà em vừa nói với bạn.

- Thế mà tớ cứ tưởng cậu muốn lên mặt đấy...

Xê-va bắt đầu ngòai lục lợi trong tủ dụng cụ, nấp sau cánh cửa để Cô-xchi-a khỏi trông thấy.

- Cậu ngốc nghếch lắm, quả thật là tớ cũng muốn lên mặt một chút để cho các cậu hiểu... - Xê-va trả lời như đã hoàn toàn bình tĩnh. - Chưa biết ai có ý thức hơn ai đâu. - Cậu ta im lặng rồi khe khẽ nói tiếp, giọng đánh lại: - Bọn phát xít là lũ tàn ác. Chúng muốn làm cỏ sạch tất cả mọi nơi... Tớ căm thù chúng sâu sắc hơn tất cả các cậu! Tớ muốn tự tay tớ được giết chết từng tên một... Tớ sẽ đi đầu trong mọi việc, cả việc đứng máy cũng thế. Và tớ sẽ làm tất cả những điều tớ dự định... - Giọng Xê-va nghẹn lại, cậu ta im lặng một lát, đóng sập cửa tủ rồi đứng dậy, hai bên má đầy những vết đỏ. - Xe rùa điện đâu? Phải đi chờ phôi, phải lấy dao ở chỗ mài về đi chứ. Nhanh lên nào!

- Cậu ngậm gì thế? - Lúc hai em đang xếp phôi bên các máy, Cô-xchi-a hỏi, giọng chan chứa một niềm hy vọng. - Đường phải không?

Xê-va đã hơi trấn tĩnh lại, cậu ta lấy trong mồm ra một miếng vỏ bánh mì.

- Cậu đừng lo, đường khắc được dùng vào công việc cần thiết, - cậu ta trả lời. - Dù có chết, tớ cũng không động đến chỗ đường để dành cho chuyển đi!

Vậy là mặc dù có ý thức cao, Xê-va vẫn cứ chuẩn bị đi tìm vàng.

VỊ THUỐC KỶ LẠ

Trước khi về nhà, Cô-xchi-a rẽ vào phòng thí nghiệm tìm gặp Nhi-na Páp-lốp-na. Chị đang đi đi lại lại trong phòng, còn ông bác sĩ già, đầu hói thì ngồi bên bàn. Ông trầm ngâm gõ gõ ngón tay vào tay vịn ghế bành. Còn người nay được cả nhà máy kính trọng, bởi vì ông luôn luôn theo dõi xem ai bị ốm, ai đã khỏi, ông luôn luôn nói đùa rằng ốm là có hại cho sức khoẻ và thường thết đãi mọi người những viên thuốc bổ.

- Cháu cần gì? – ông hỏi Cô-xchi-a. – Thè lưỡi ra xem nào... Gớm, sao ướm thế, đỏ thế! Cháu ra đứng cạnh lò kia cho khô đi rồi ăn cái này nhé! – Ông đặt lên lưỡi Cô-xchi-a một viên thuốc chua chua rồi tiếp tục nói chuyện với Ca-chi-a: -Tôi xin nhắc lại để chị rõ: tất cả những cái đó không chỉ là kết quả của bệnh tật, mà còn là kết quả của tình trạng thần kinh căng thẳng... Cháu cần được nghỉ ngơi yên tĩnh, được ngủ và được ăn uống bồi dưỡng, đó là chủ yếu... Chị bảo có thể cho cháu về chỗ bà bác của cháu ở khu gầy rừng, phải không? Khoảng hai tuần lễ nữa mới cần làm như vậy, còn bây giờ cháu phải ngủ, nghỉ ngơi yên tĩnh và ăn uống bồi dưỡng đã.

- Ngủ và nghỉ ngơi yên tĩnh thì hoàn toàn có thể được, - Nhi-na Páp-lốp-na đáp, - nhưng còn ăn uống bồi dưỡng... Cháu chẳng chịu ăn gì cả...

- Cháu nghỉ ngơi lại sức một chút rồi khắc ăn ngon miệng. Nhưng chuyện bồi dưỡng thì phải suy nghĩ một cách nghiêm túc đấy chị ạ. Tất nhiên là nhà máy sẽ giúp đỡ... Nhưng liệu nhà máy có thể cung cấp những gì? Chắc hẳn chỉ có đường, bột... Vào thời bình, kể ra cháu cần có sô-cô-la, ca cao, thật nhiều sữa, bơ, trứng... Nếu được thế, chỉ ba tuần hay một tháng là cháu đã có thể khoẻ mạnh lại...

- Sô-cô-la, ca cao ấy ạ? – Nhi-na Páp-lốp-na mỉm cười. - Vấn đề không phải là tiền bạc... Biết lấy đâu ra những thứ đó bây giờ? Ở các cửa hàng thì

tất nhiên là không có rồi... Nhưng để tôi thử tìm cách xem... Ngày mai tôi sẽ xin phép đồng chí giám đốc cho nghỉ nửa ngày. Dù có phải lục lọi khắp cả thành phố, tôi cũng kiếm bằng được những thứ ấy!

Cho tới nay Cô-xchi-a vẫn tin rằng sô-cô-la chỉ là một thứ bánh kẹo ăn cho ngon miệng, bây giờ em mới hiểu sô-cô-la là một vị thuốc. Em nhớ ngay tới những thỏi sô-cô-la dày dặn bọc giấy bạc.

Ông bác sĩ cho Cô-xchi-a một viên thuốc nữa rồi đi.

- Biết làm sao đây, Cô-xchi-a? – Nhi-na Páp-lốp-na nói. – Làm thế nào để chữa khỏi bệnh cho cô bé Ca-chi-a khó tính khó nết của chúng ta bây giờ? Cháu biết không, khi cô nắm lấy tay Ca-chi-a để sưởi ấm cho nó, nó đã không rụt tay lại nữa. Ca-chi-a nhìn cô rất nồng nhiệt, buồn rầu, nó muốn nói điều gì đó, nhưng trái tim nó vẫn hùng hực, vẫn không chịu nhường, cháu ạ... Hai tay nó lạnh giá, gầy gò quá, giơ cả xương ra. Nó tự hành hạ nó đến mức thảm hại, con bé đến là ngốc! – Nhi-na Páp-lốp-na siết chặt hai thái dương, suy nghĩ một lát rồi nói: - Nếu cần, dù phải tìm sữa chim, cô cũng tìm bằng được! Chú Va-xi-li sẽ không bao giờ tha thứ cho cô nếu có chuyện gì xảy ra với Ca-chi-a. Cháu không thể hình dung nỗi chú ấy quý Ca-chi-a đến mức nào đâu!

Nhi-na Páp-lốp-na phải sang phân xưởng để thử cách tôi mới, còn Cô-xchi-a lại về sau hàng cột. Xê-va đã chuẩn bị xong các việc cho ngày mai và đang chờ bạn.

“TỚ SẼ KIẾM RA ĐƯỢC!”

Hôm sau, Nhi-na Páp-lốp-na đến chỗ sau hàng cột, dáng điệu mệt mỏi, vẻ mặt lo âu. Chị kể cho các em nghe về thất bại của chị: chị đã đi khắp thành phố mà chỉ mất thời gian vô ích.

Ở chợ người ta cũng bán sô-cô-la, nhưng loại tồi đến nỗi chị không dám mua. Chị đã đến ty y tế của tỉnh, chị đã đến sở thương nghiệp thành phố... đâu chị cũng đến. Người ta đều bảo: “Chiến tranh, biết làm thế nào được”. Có người nói ở quân y viện có sô-cô-la và ca cao nhưng tất nhiên lương tâm không cho phép chị đến đó.

Các em im lặng nghe.

- Ca-chi-a bây giờ thế nào rồi? – Nhi-na Páp-lốp-na hỏi sau khi đã kết thúc câu chuyện về chuyến đi của mình.

- Bạn ấy vẫn cứ ngủ mê mê ạ, - Lê-na trả lời. – Lúc cháu đến, bạn ấy mắt nhắm, mắt mở nói: “À, Ôi-ca béo đấy à!” - rồi lại ngủ thiếp đi...

- Cứ để cho nó ngủ, - Nhi-na Páp-lốp-na thờ dãi. – Bác sĩ bảo vài ba ngày nữa nó sẽ ăn ngon miệng. Phải chuẩn bị sẵn một số thực phẩm cần thiết. Ngày mai, từ sáng sớm cô lại đi tìm mới được.

- Cô đừng đi ạ! – Cô-xchi-a nói. - Để cháu đi cho... Cô xin phép bác Bab-in cho cháu.

- Cháu đi đâu?

- Cháu sẽ mua sô cô la và vài thứ nữa.

- Cậu đến lạ, kiếm sao được sô cô la! – Xê-va cười. – Làm như ông thánh ấy! Bây giờ đến lượt cậu ấy lên mặt đấy... thấy chưa, Lê-na.

- Mà quả thật cháu kiếm đâu ra được nhỉ? – Nhi-na Páp-lốp-na ngạc nhiên nhìn Cô-xchi-a và hỏi.

- Cháu sẽ không ăn cắp đâu!

- Cháu cầm lấy tiền này, - chị đưa cho Cô-xchi-a một tập giấy bạc.

Em lưỡng lự, cẩn thận cất đi số tiền em hoàn toàn không cần đến, rồi bảo các bạn tiếp tục làm việc.

- Ngày mai các cậu còn có hai người, - em nói. – Các cậu phải bảo đảm năng suất đấy.

- Đừng sợ, chúng tớ khắc bảo đảm... Nhưng đồng chí chỉ huy này, dù sao đồng chí cũng có thể cho chúng tôi biết đồng chí định đi đâu chứ? – Xê-va hỏi.

- Bí mật. – Cô-xchi-a trả lời.

- Thế thì thôi, không cần! – Lê-na mếch lòng. – Xê-va, cậu đừng hỏi gì cậu ấy nữa! Chúng ta cũng sẽ có một bí mật. Tớ sẽ nói cho một mình cậu biết. Một bí mật rất lớn lao, rất quan trọng nhé...

Thế là ai có bí mật của người nấy.

Nhi-na Páp-lốp-na rẽ vào sau hàng cột để báo tin rằng ông Ba-bin đã cho phép Cô-xchi-a ngày mai được vào thành phố, bởi vì như ông nói, người chỉ huy tất nhiên phải quan tâm tới các đội viên của mình.

Chương hai

CỤC VÀNG

Sáng hôm sau, khi Xê-va vừa đi làm, Cô-xchi-a bảo bà An-tô-nhi-na An-tô-nốp-na:

- Bà ơi, bà cho cháu mượn vài thứ. Ba-lô này, một cái hộp này... Cái túi con nữa, bà ạ... Bà khê chứ để Ca-chi-a khỏi thức dậy, bà nhé.

Em nói nghiêm túc đến nỗi bà An-tô-nhi-na An-tô-nốp-na vốn đã hết sức quý trọng em, liền vội vã lấy các thứ theo yêu cầu của em.

- Cháu đi đâu thế? Hình như mọi thứ thực phẩm bà đã mua đủ cho cả tháng rồi, - bà hỏi khi đã sửa soạn xong.

- Lúc về cháu khắc nói cho bà biết, - Cô-xchi-a hứa.

Em ra bến xe điện, lepo lên một toa chưa có ai và bình yên đi tới quảng trường Lê-nin là nơi chỉ cách mục tiêu em định đến vài bước chân. Cửa hàng treo tấm biển xanh vừa mở cửa. Một bà cụ cao lớn giao một dùm vàng rời, vón vện có vài hạt màu vàng sẫm. Người thu nhận, một phụ nữ trẻ tuổi ngồi trong buồng kính, ném lên đĩa cân những mảnh kim loại nhỏ xíu có trọng lượng khác nhau.

- Đúng hai gam cụ ạ, - chị thờ ơ nói.

- Vâng, - bà cụ bằng lòng, đưa mắt nhìn Cô-xchi-a như sợ em cướp mất những hạt vàng bất hạnh ấy.

- Em cần gì? - người thu nhận hỏi.

- Chị gọi giúp ông cửa hàng trưởng.

Em biết quyền hạn của em, biết rằng người giao nộp vàng là một người quan trọng.

Không ai dám gặng hỏi em là ai, từ đâu tới, nhặt được vàng ở đâu, và tất cả mọi người đều phải kính trọng em. Chị nhân viên thu nhận hiểu rằng

người khách mới đến này có lý do để nói chuyện bằng một giọng chững chạc như vậy.

- Ô-xíp Pan-tê-lê-ê-vích, có người hỏi đồng chí! - chị gọi.

Trong buồng kính xuất hiện một người to béo, người đó nhìn Cô-xchi-a, nhưng có vẻ như không trông thấy gì cả.

- Ai hỏi đấy?

- Cháu, - Cô-xchi-a phật ý. – Có sô cô la không ạ?

- Cậu cần bao nhiêu phút? - Cửa hàng trưởng hỏi với giọng giễu cợt, mắt vẫn tiếp tục tìm kiếm người khách ở đâu đó trong cửa hàng.

- Cháu lấy hai cân, - Cô-xchi-a trả lời. – Cháu cần ca cao nữa, loại để uống ấy... Cả mỡ động vậy... Bột tằm...

- Ca cao không có... thứ ấy không cần cho những người khai thác vàng. Cả sô cô la cũng chỉ để trưng bày ở quầy thôi.

- Không cần là thế nào? Cháu sẽ khiếu nại lên “Công ty cung cấp thực phẩm cho người giao nộp vàng”!

- Cậu mang gì đến mà dám ra lệnh ở đây thế hả! - cửa hàng trưởng nổi khùng, bây giờ ông ra đã nhìn kỹ người khách đòi hỏi quá sá này.

- Bác nói gì vậy! – Cô-xchi-a cáu lên. - Tất nhiên cháu không đến tay không rồi. – Em đặt cái “thủ lợn” lên bệ đá hoa bên cạnh chiếc cân.

Sự việc đó lập tức làm thay đổi thái độ của cửa hàng trưởng.

- Chà-à! – ông ta xem xét cục vàng thiên nhiên và nói, giọng kéo dài ra. - Đẹp thật! Bao nhiêu là ánh lấp lánh! Vàng mười đây mà. – Ông ta cười: - Giống hệt như cái đầu con lợn ấy nhỉ, có cả hai tai kia, - rồi ông ta lấy lọ a-xít.

- Gỡm đã, cháu không giao nộp đâu, nếu không có ca cao, - Cô-xchi-a ngăn ông ta lại.

- Một nửa tiếng đồng hồ nữa tôi sẽ chờ từ trạm trung tâm tới. Gần đây thôi.

- Nếu thế... - Cô-xchi-a răn rỏi nói. - Nếu thế thì bác nhận đi.

Cửa hàng trưởng rỏ một giọt a-xít lên cục vàng, thấy rõ đó quả thật là vàng nguyên chất, rồi ném cục vàng lên đĩa cân. “Thủ lợn” chạm vào đĩa cân bằng ngà kêu đánh cục một tiếng, và trong tim Cô-xchi-a cũng có một

tiếng vang gì đó đáp lại: em yêu quý cục vàng ngộ nghĩnh, em mơ ước sẽ biến nó thành quần áo, thành đồng hồ đeo tay, xe đạp... Nhưng em quyết tâm làm điều em đang làm, và em làm đến cùng điều em đã quyết tâm.



- Bốn mươi ba! - chị nhân viên thu nhận vui vẻ nói.
- Trời ơi, sao có những người may mắn thế nhỉ! – bà cụ già kêu lên.
- Bác viết giấy biên nhận đi, - Cô-xchi-a nói với ông cửa hàng trưởng. –
Và cho người đi lấy ca cao nữa. Không có ca cao cháu không về đâu.

Ai giao nộp nhiều thì người đó là một người lớn, ngay cả khi vóc dáng hoàn toàn chẳng cao lớn chút nào; người giao nộp nhiều sẽ được trọng vọng và kính nể. Cô-xchi-a đưa cho ông cửa hàng trưởng chiếc ba lô, cái hộp, cái túi rồi ngồi xuống cạnh cửa sổ, tin chắc rằng các nhân viên bán hàng sẽ tận tình làm mọi việc. Ở cửa hàng đã có nhiều khách, nhưng Cô-xchi-a vẫn là nhân vật chủ yếu. Những người khai thác vàng nhìn em với vẻ tò mò. Em là ai, em ở đâu tới thế nhỉ? Em nhặt được ở đâu cục vàng tuyệt vời kia? Tại sao em lại mua những thứ mà người khác không mua? Nhưng luật lệ của những người khai thác vàng rất khắt khe – không được hỏi một người lạ về chuyện người đó khai thác vàng ở đâu, lượm được vàng ở đâu, nhất là không được hỏi một người nghiêm nghị như cậu thiếu niên đang cau mày kia.

- Đồng chí giao nộp vàng, hàng đã xuất xong. Ca cao cũng đã có đây, đồng chí hãy uống cho thoải mái! - Rồi ông cửa hàng trưởng đặt lên quầy một ba lô đầy chặt. – Đây là giấy biên nhận, đây là phần thanh toán. Xin cứ việc kiểm tra tùy ý: chính xác hoàn toàn đấy...

- Không cần đâu ạ, - Cô-xchi-a từ chối với thái độ hào phóng, - về nhà cháu xem cũng được.

- Bao nhiêu vàng chúng tôi cũng thấy ít, bao nhiêu hàng chúng tôi cũng xin có, mời cậu cứ đến luôn cho! – ông cửa hàng trưởng đùa.

Một ông già bé nhỏ, mặc chiếc áo lông rách và có mấy chiếc răng vàng, giậm chân xuống đất.

- Cháu tốt lắm, đứng đắn lắm! – ông kêu lên. – Cháu có muốn ta nhận cháu làm con ta không? Chỉ có điều là ta yêu cầu cái gì, phải cho ta ăn đấy nhé. Ta mặc vừa cái gì, phải cho ta mặc đấy nhé.

Mọi người cười ầm lên, cả bà cụ giao nộp hai gam vàng cũng cười. Những người giao nộp vàng cho rằng ông già bé nhỏ rất khéo chọn con trai, rồi họ giúp Cô-xchi-a khoác ba lô lên vai.

Mặt trời đã chói chang, trên vỉa hè khá ướt át. Chân đi đôi ủng dạ, Cô-xchi-a bước trên đường phố. Em nghĩ chuyện riêng tư của em, và kể cũng khó nói em đang nghĩ tới chuyện gì. Chỉ có một điều rõ ràng là em không hối tiếc về việc em đã làm. Em đã chia tay với món tài sản duy nhất của em và tim em chỉ thắt lại trong có một giâu lát ngăn ngủi, nhưng bây giờ trái tim em lại trở nên rộng rãi hơn trước - ở đó vô cùng thanh thản và tươi sáng.

Em đã đổi cục vàng lấy cái gì vậy? Có thể có người sẽ nói: lấy những cái chẳng có giá trị gì cả! Nhưng những lời ngu xuẩn, không đúng đắn chỉ khiến Cô-xchi-a phải bật cười. Trong cái “chẳng có giá trị gì” ấy có cả sức khoẻ của Ca-chi-a, có cả cuộc sống trọn vẹn ở sau hàng cột, có thể có cả những cỗ máy Bu-sơ bổ sung thêm, cả niềm vinh quang của đội xung kích, và cả... Chia tay với cục vàng, em lập tức trở nên giàu có hơn, giàu có hơn nhiều so với trước. Anh Mi-sa bảo trên đời này có những thứ quý hơn vàng, đúng thật. Vì bạn mình, vì đội mình, Cô-xchi-a đã chia tay với cục vàng và

nhờ vậy, em đã có thêm một giây phút quý giá nữa, có lẽ đây là giây phút
tốt đẹp nhất và vui sướng nhất.

CÔ BÉ NGANG NGẠNH

Bà An-tô-nhi-na An-tô-nộp-na tin chắc Cô-xchi-a không làm điều xấu, nhưng bà vẫn hoảng sợ khi em lấy trong ba-lô bày lên bàn một hộp mỡ, hai gói đường miếng, các túi bột và ca-cao, những thỏi sô-cô-la gói rời. Mắt bà và mồm bà tròn xoe ra vì kinh ngạc. Bà lấy ngón tay miết tí bột đưa lên lưỡi nếm... Bà thấy rõ đây không phải giấc mơ và không thể tìm ra thứ bột nào ngon hơn được nữa.

- Nhà máy cho hay sao đây hả cháu? – bà hỏi, giọng chan chứa hy vọng.

- Vâng ạ, - em gật đầu. - Người ta bảo cacao phải đun với sữa bà ạ. - Hiểu nổi bản khoản của bà cụ, Cô-xchi-a mỉm cười: - Không sao bà ạ... Mình làm được chứ có phải mình ăn cắp đâu. Bà cứ bảo là nhà máy cho.

- Bà ơi, ai thế bà? Cô-xchi-a phải không ạ? Cô-xchi-a, sang đây! Tớ đã thức dậy rồi, - có tiếng nói đằng sau cánh cửa.

Ca-chi-a nằm trên đi-văng, chần kéo đến tận cằm. Em nhìn Cô-xchi-a với một nụ cười như thể em rất có lỗi.

- Tớ bị ốm đột ngột quá cậu ạ, - em nói. – Cậu biết không, nói chung tớ hoàn toàn không đau đâu cả, chỉ rất chóng mặt, mọi thứ cứ quay tít theo một chiều, và buồn ngủ lắm cậu ạ. Còn hai tai thì cứ như đi mượn ấy. Chẳng nghe rõ gì cả. Lúc nào cũng ù ù, lạo xạo... như cái đài vậy... - Em bỗng nhớ ra và lo lắng hỏi: - Kia, tại sao cậu lại ở nhà? Sao cậu lại không đi làm?

- Bác Ba-bin cho phép tớ... Tớ phải nghĩ tới các đội viên chứ.

- Theo tớ, tất cả những chuyện đó đều thừa, - Ca-chi-a quả quyết nói rồi chống khuỷu tay nhóm ngay dậy. - Cậu đến nhà máy đi! Có lẽ tất cả các máy đang ngừng chạy đấy...

Để Ca-chi-a yên tâm, Cô-xchi-a nói rằng công việc ở sau hàng cột không bị ngừng trệ, bởi vì Xê-va đã đứng được những ba máy. Em tưởng Ca-chi-a

sẽ vui mừng, nhưng Ca-chi-a lại quay mặt vào tường và bực tức nói:

- Tớ đã biết mà! Các cậu có cần đến tớ đâu! Các cậu khoẻ mạnh, còn tớ thì ốm yếu, tớ chỉ làm phiền các cậu thôi. Tớ cứ muốn chết ngay đi cho rảnh chuyện... Nhưng tớ là người đầu tiên nghĩ ra cách đứng hai máy đấy nhé... Đúng, tớ là người đầu tiên, người đầu tiên đấy nhé! Lẽ nào tớ lại có lỗi vì tớ bị ốm? – Em khóc nức nở. - Mặc dù đúng là tớ cũng có lỗi, bởi vì...

- Em im lặng một chút rồi nói khe khẽ và kiên quyết: - Cậu đến nhà máy đi và bảo cô Nhi-na Páp-lốp-na... tại sao không thấy cô ấy đến đây? Tớ cứ phải suy nghĩ một mình, suy nghĩ một mình mãi thế này đến bao giờ? Tớ không muốn như thế này... không thể như thế này... Cậu nghe rõ chưa!

- Để tớ đi! – Cô-xchi-a đứng bật dậy, sẵn sàng chạy như bay đi ngay.

- Gượng đã! – Ca-chi-a sức nhớ ra, vội ngăn bạn lại. - Cậu thích chạy đi lắm đấy nhỉ... Cậu chán ngời với tớ rồi mà! Thôi, cậu đi đi, làm như tớ cần cậu lắm ấy!..

Các em nói chuyện với nhau chưa được bao lâu, vậy mà cũng đã kịp xảy ra một điều kỳ diệu. Cửa mở toang ra, bà An-tô-nhi-na An-tô-nốp-na bước vào, hai tay bưng cái khay.

- Cháu yêu quý của bà, dù muốn hay không cháu cũng hãy uống cho bà vui lòng, - bà nói, giọng ngâm nga. - Cả cháu nữa Cô-xchi-a, cháu cũng ăn sáng đi này.

Không hiểu bà An-tô-nhi-na An-tô-nốp-na nấu cacao lúc nào, nướng bánh lúc nào, nhưng bà đã làm được tất cả những việc đó. Ca-chi-a mở to mắt, kêu “ôi” một tiếng y hệt Lê-na:

- Ôi, bánh trắng quá! Còn đây đúng là mùi cacao rồi... - Trông thấy thỏi sôcôla, em cười: -Bà ơi, đây là sôcôla bà nhỉ? – Em cầm lấy thỏi sôcôla, nhắm một tí, rồi nheo nheo mắt lại và nói: - Ngon y như sôcôla bố cháu vẫn mua hồi trước bà ạ. – Em nhai sôcôla, nhắm mắt lại và mỉm cười, nhưng sau đó, thoạt tiên em không mỉm cười nữa, rồi ngừng nhai, em từ từ mở mắt ra và hỏi: - Bà ơi, bà lấy sôcôla ở đâu ra đấy?

- Cô-xchi-a vừa mang về... Nhà máy gửi cho cháu, mà...

Cặp mắt xanh dừng lại ở Cô-xchi-a như muốn thiêu cháy em.

- Bạn ấy nói dối! – Ca-chi-a nói. – Làm gì có khẩu phần nào như thế này... Cô-xchi-a, những thứ này ở đâu ra?

- Việc gì đến cậu? – Cô-xchi-a ấp úng, không biết xử trí thế nào nữa.

- Việc gì, việc gì! – Ca-chi-a chì chiết. - Của cô ấy gửi đến phải không? Của cô Nhi-na Páp-lốp-na phải không? Cô ấy lại tỏ ra tốt bụng đấy mà! Tớ đoán ra ngay mà! – Em nằm xuống, kéo chăn lên tận đầu rồi nhe răng nói: - Thế là hết! Cô ấy không hiểu gì cả, không hiểu một tí gì cả, cô Nhi-na Páp-lốp-na của cậu ấy... Cậu đừng có gọi cô ấy đến đây nữa, nghe rõ chưa? Cô ấy sẽ nghĩ là... vì thói sôcôla này mà tớ gọi cô ấy đến! Tưởng tớ cần lắm đấy! Thế mà tớ lại chỉ có thể nói với cô ấy về bố tớ, không nói với ai nữa, nếu không, bố tớ sẽ giận... nếu bố tớ còn sống. Bây giờ thì tớ không thể nói gì được với cô ấy nữa rồi... Bây giờ mọi chuyện thế là hết, hết hẳn! - Rồi em khóc sụt sùi.

- Cháu ngang ngạnh quá đi mất! – bà An-tô-nhi-na An-tô-nốp-na rầu rĩ nói. – Ai cũng đối xử với cháu thật tốt, vậy mà lúc nào cháu cũng chê bai, dè bĩu, cái gì cháu cũng không bằng lòng... Người cháu bây giờ có còn gì nữa đâu, ngoài da bọc xương, vậy mà lúc nào cháu cũng gắt gỏng, cũng càu nhàu...

Ca-chi-a thở dài nảo ruột rồi nói, gương mặt đầm đìa nước mắt vẫn úp xuống gối:

- Kệ cháu! Cháu không cần ai hết!

Đành phải nói thật vậy.

- Không phải của nhà máy cho đâu, - Cô-xchi-a nói, - cũng không phải của cô Nhi-na Páp-lốp-na đâu. Tớ mua đấy.

- Tớ tin ngay được cậu chắc! – Ca-chi-a mệt mỏi đáp lại, giọng lãnh đạm. - Cậu giàu có lắm! Cậu đi ngau chỗ khác đi, nói dối nói dá thế mà không biết ngượng! Cậu không bịa ra được chuyện gì nữa à...

- Tớ nói thật đấy! Cậu xem đây này! – Cô-xchi-a nói. - Tớ đã giao nộp một cục vàng mười...

Ca-chi-a lắng nghe với vẻ hoài nghi rồi từ dưới tấm chăn, em hé một mắt để nhìn, còn Cô-xchi-a thì rút giấy tờ ra và bắt đầu giải thích: đây là giấy biên nhận cho người giao nộp vàng, còn đây là phần thanh toán, trong đó

ghi rõ cục vàng nặng bao nhiêu gam, tính ra thành bao nhiêu đồng rúp vàng, những thứ thực phẩm nào đã được xuất, nghĩa là mọi điều đều chính xác, đều đúng đắn, và em không hề nói dối gì cả.

- Tớ đã nói dối bao giờ chưa? Cậu nói đi: tớ có nói dối không?

- Thế tại sao cậu lại có cục vàng? – Ca-chi-a gặng hỏi, em vẫn chưa tin bạn. - Cậu mới... bé tí thế này thôi mà.

Cứ như vàng phải nhìn xem ai đã, người lớn hay trẻ con, bấy giờ mới lộ mặt ra vậy! Khi đã nổ ra chiến tranh và anh Mi-tơ-ri đã đi chiến đấu, Cô-xchi-a thường cùng các bạn ở Ru-mi-an-xép-ca đãi vàng ở khu mỏ đã khai thác xong dưới chân núi Đốc. Các em đãi mãi, đãi mãi mà chẳng được tí gì. Các em bảo nhau: “Hết nhãn rồi còn đâu, đãi làm gì nữa cho phí công!” - rồi chạy ra tắm ở hồ, nhưng Cô-xchi-a lại nghĩ: “Được, ai ở lại cuối cùng, người đó sẽ may mắn”, rồi thật như trêu người, trong thùng đãi vàng có cái gì lục cục, nghe tiếng thì không phải đá, mà nặng lắm. Em rửa sạch đất sét, thế là thấy ngay một cục vàng thiên nhiên giống hệt cái đầu lợn đang ánh lên tươi vui trong nắng. Em không nói với ai về cục vàng em tìm được vì sợ làm âm ỉ lên sẽ không gặp may lần nữa. Em giữ thật kín. Và thế là đã đến lúc cục vàng em tình cờ tìm ra được dùng vào một việc có ích.

- Tại sao cậu không cho tớ xem cục vàng ấy? Cậu đến là tệ! – Ca-chi-a trách bạn rồi như vô tình thôi, xem đưa tay ra cầm lấy thỏi sôcôla ban nãy và mời Cô-xchi-a: - Cậu uống ca-cao và ăn bánh đi. Tớ không thích đâu... Tớ chỉ ăn một chút sôcôla thôi... Cậu biết không, khi ăn sôcôla, tớ lại thấy đau đau ở mé dưới tai. Tớ lại thấy buồn buồn ở đó, y như hồi trước chiến tranh ấy cậu ạ... - Em hơi lúng túng, khe khẽ nói thêm: - Cậu rất tốt, cảm ơn cậu nhé...

Giả vờ như không nghe thấy những lời bạn vừa nói, Cô-xchi-a bảo rằng em không có thời giờ ngồi lâu vì còn nhiều việc lắm. Ca-chi-a cũng không giữ bạn.

NHIỆM VỤ VỀ VANG 200 PHẦN TRĂM

Cô-xchi-a vội vã đến xưởng và yên tâm ngay. Các máy vẫn chạy đều. Xê-ve đang siết chặt ống phôi mới trên một máy. Lê-na chạy lại lấy ống phôi đã gia công thô, cặp kính của em lóe sáng, em quay trở lại máy gia công tinh, lấy chiếc “ống” hoàn chỉnh ra rồi lại mở máy... Lê-na không kêu “ôi” nữa, không sợ hãi nữa, em làm việc khéo léo, nhanh nhẹn, trông em nghiêm trang, mặt đỏ bừng. “Cậu ấy thạo lắm rồi!” – Cô-xchi-a nghĩ. Em đếm số “ống” đã hoàn chỉnh và lượng trữ “ống” mới gia công thô, em kiểm tra xem dao dự trữ đã mài sắc cả chưa, em thấy rõ mọi việc đều đâu vào đấy cả, thế là... em cảm thấy lúng túng, như thể em đã định đến một nơi nào, nhưng hóa ra ở đó chẳng ai chờ đợi em.

- Có phần khởi không, đồng chí chỉ huy thất nghiệp? – Xê-va hỏi, hình như mãi bây giờ cậu ta mới trông thấy Cô-xchi-a – Cậu kiếm được bao nhiêu xô-cô-la?

- Cần bao nhiêu tờ kiếm được bấy nhiêu... Cậu tưởng đứng được ba máy trong nửa ca đã là ông thánh đấy hả?

- Lúc nào chúng tớ cũng làm được thế này. – Xê-va cam đoan với bạn – Chúng tớ không cần ai giúp đỡ cả.

- Xê-va! – Lê-na nói, giọng trầm trầm.

- Tiểu thư dạy gì ạ? – Xê-va nói đùa.

- Cậu lại lên mặt đấy phải không? – Lê-na nghiêm khắc chặn ngay – Ai đã hứa với tớ lúc này? Cậu không khiêm tốn gì cả, cậu... cậu vẫn chưa xử sự như một Đoàn viên thanh niên cộng sản.

- Thôi được! – Xê-va mỉm cười – Tớ đùa ấy mà... Cô-xchi-a này, tất nhiên cũng khá vất vả đấy. Áo tớ ướt đẫm mồ hôi, cậu sờ mà xem.

- Ăn trưa xong tớ sẽ cùng làm với các cậu! – Cô-xchi-a quyết định.

- Không nên, Cô-xchi-a! – Lê-na nài nỉ bạn, đưa bạn ra một góc và thì thầm – Hôm nay cứ để hai chúng tớ làm thôi... Tớ và Xê-va đang làm một nhiệm vụ vẻ vang phấn đấu đạt hai trăm phần trăm đấy... Hôm nay tớ... tớ được kết nạp vào Đoàn, sau đó, có lẽ Xê-va cũng sẽ được kết nạp. Tớ xúc động quá! – Mặt Lê-na càng đỏ thêm, em nói – Tớ muốn làm như ở tiền tuyến ấy cậu ạ, để chứng tỏ rằng tớ... Cậu ạ, tớ muốn làm một Đoàn viên thanh niên cộng sản thực sự hăng hái! – Em ngượng ngịu, cau mày lại và thú thực – Cậu tưởng tớ không xấu hổ à? Ca-chi-a yếu hơn tớ nhiều, thế mà cậu ấy vẫn làm việc quên mình. Ở phân xưởng, tất cả bọn con gái đều là những con đại bàng cả, riêng tớ chỉ là... Ôi-ca béo. Tớ muốn chứng minh... cậu hiểu không, tớ muốn chứng minh rằng tớ nhất định sẽ làm được tất cả những điều tớ đã thề, để phục vụ tiền tuyến... Nếu không, tớ nghĩ rằng tớ... không xứng đáng với Đoàn, và tớ được kết nạp chẳng qua cũng chỉ là kết nạp thế thôi...

Giây phút lớn lao trong cuộc đời Lê-na đã đến. Cô-xchi-a cảm thấy cần phải động viên bạn.

- Cậu nghĩ dở lắm! – em nói – Cậu giác ngộ cao và rất có ích cho tiền tuyến. Cậu có thua kém gì ai đâu. Cậu được kết nạp vào Đoàn là đúng lắm...

- Ôi, cậu lại bốc rồi! – Lê-na vui sướng kêu lên.

Chắc là Xê-va định sửa lại câu nói đùa ban nãy:

- Cô-xchi-a, cậu vẫn suy nghĩ về việc đặt thêm máy “Bu-sơ” đấy chứ? – cậu ta hỏi.

- Tất nhiên rồi.

- Cậu có biết câu chuyện con gà trống tây không? Nó chỉ nghĩ thôi, chứ chẳng làm gì cả. Rồi nó chết ngoẻo đi, thế là xong...

- Xê-va! – Lê-na nghiêm khắc nói.

- Tớ có sao đâu... - Xê-va đáp. Rồi cậu ta nháy mắt với Cô-xchi-a – Cậu ấy bắt đầu giáo dục tớ theo phương pháp nghiêm ngặt đấy!

Cần phải suy nghĩ hẩn hoi về việc bổ sung thêm máy “Bu-sơ” tới đây, cần phải suy nghĩ về việc mở rộng khu vực đặt máy ở sau hàng cột, nhưng

Cô-xchi-a chưa có thời giờ bận tâm đến chuyện đó. Có một việc rất cấp thiết, không thể trì hoãn được.

Chương ba

MẪU THƯ CỦA VA-XI-LI

Nhi-na Páp-lốp-na mệt mỏi buông người ngồi xuống chiếc ghế dài ở bên công nhà bà An-tô-nhi-na An-tô-nốp-na và nhắm mắt lại.

- Cô ngồi một tí đã, - chị bảo Cô-xchi-a. – Sao bây giờ cô thấy mọi chuyện lại khó thế nhỉ... Cô sẽ nói gì với Ca-chi-a đây? Cô sẽ nghe thấy nó nói những gì đây?

- Đừng ngồi đây cô ạ, - Cô-xchi-a trả lời. Em hoảng sợ khi nghĩ rằng nếu bây giờ không đạt được điều đó, thì sẽ không bao giờ đạt được nữa.

Mãi giờ đây em mới thấy rõ Nhi-na Páp-lốp-na đã thay đổi như thế nào trong mấy tháng nay, kể từ ngày em gặp lần đầu tiên. Vàng trán u tối, má hóp lại, mắt trũng sâu, còn đôi môi thì tái, hai khoé miệng hằn những nếp nhăn cay đắng. Nhìn gương mặt biến đổi hẳn vì đau khổ ấy, ai cũng phải thương xót.

- Ca-chi-a đang đợi đấy cô ạ, - em nhắc để đưa Nhi-na Páp-lốp-na ra khỏi trạng thái đờ đẫn, sững sờ.

Chị giật mình, đứng dậy rồi đi thong vào nhà; chị khẽ chào bà An-tô-nhi-na An-tô-nốp-na, hỏi thăm sức khoẻ Ca-chi-a, cầm lấy tay nắm cửa và ngoảnh về phía Cô-xchi-a. Bây giờ mặt chị nhợt nhạt, đôi mắt sáng rực. Có lẽ chị đang đợi một sự hỗ trợ.

- Bà ơi, mấy giờ rồi hả bà? Trời đã tối rồi mà vẫn chưa ai về bà nhỉ, - có tiếng nói yếu ớt từ phòng khách vọng ra.

Nhi-na Páp-lốp-na ưỡn thẳng người lên, bước qua ngưỡng cửa.

- Dì đây, Ca-chi-a, - chị bình tĩnh nói. – Con cảm thấy trong người thế nào?

Cô-xchi-a cũng vào phòng khách, để phòng xa, nhờ Nhi-na Páp-lốp-na có cần đến em chẳng. Bắt đầu một phút im lặng dài lê thê. Phút ấy kết thúc bằng một tiếng thở phào nhẹ nhõm khi Ca-chi-a lên tiếng:

- Dì đây à, dì Nhi-na! Dì đến đây với con!

Trong cảnh tranh tối tranh sáng, Cô-xchi-a không trông rõ vẻ mặt Ca-chi-a, lúc ấy vẫn ngồi trên chiếc đi-văng nhỏ, và vẻ mặt của Nhi-na Páp-lốp-na, vừa ngồi xuống ghế bên cạnh Ca-chi-a. Bây giờ Ca-chi-a phải trả lời câu Nhi-na Páp-lốp-na hỏi về sức khỏe của em, nhưng em im lặng và Nhi-na Páp-lốp-na cũng không hỏi gì cả. Hai bóng người lặng lẽ ngồi trong bóng tối lờ mờ. Cô-xchi-a đứng yên không nhúc nhích, hoàn toàn bất động, bất động hơn cả khung cửa em đang tựa lưng vào.

Bỗng Nhi-na Páp-lốp-na chuyển nhanh sang ngồi bên đi-văng ôm lấy Ca-chi-a, siết chặt vào người mình rồi hôn đôi tay Ca-chi-a đang che mặt.

- Con yêu quý của dì... - Nhi-na Páp-lốp-na nói, giọng như ngạt thở. - Con gầy quá, con bé nhỏ quá... Sao ngón tay con ướm thế này... Con khóc thầm phải không?... Con thầm lặng, thầm lặng mãi thế... - Rồi chị hôn, hôn mãi Ca-chi-a.

Cô-xchi-a rời phòng khách về gian nhà phụ. Sự việc em vẫn hằng mong muốn, em vẫn nghĩ tới đã bao lâu, nay đã xảy ra. Nhưng Cô-xchi-a chưa lần nào nghĩ tới điều gì sẽ xảy ra sau khi Nhi-na Páp-lốp-na và Ca-chi-a hoà giải với nhau, mà đó lại là điều nặng nề nhất. Em vừa vui sướng lại vừa đau xót, đau xót đến nỗi suýt nữa em gào lên khóc. Ngay sau đó người em đã rời, và em lại cảm thấy như lúc ban trưa ở sau hàng cột, khi em thấy em là người thừa. Cô-xchi-a lại cô độc, còn cảnh yên tĩnh cứ vây quanh em, đè nặng trái tim em.

Cánh cửa kêu két một tiếng, mở toang, để Nhi-na Páp-lốp-na bước ra, rồi nhẹ nhàng đóng lại.

- Cô-xchi-a, cháu ở đây đấy à? - chị hỏi và ngồi xuống giường, sau đó chị nói rất khẽ và dường như vẫn bình tĩnh: - Chú Va-xi-li hy sinh rồi cháu ạ...

Em không hiểu gì cả. Nhi-na Páp-lốp-na gục mặt xuống giường, hai tay ôm lấy đầu khóc nức nở.

Cô-xchi-a ngồi yên, đầu óc rối tung lên không suy nghĩ gì được nữa. Bỗng Nhi-na Páp-lốp-na nín bật, dường như linh hồn đã rời bỏ thể xác mệt nhoài vì đau khổ của chị.

- Không phải như thế... cô nói không đúng,- Cô-xchi-a ấp úng.

- Không... hình như đúng đấy, - Nhi-na Páp-lốp-na đáp vẻ mệt mỏi, hồ hững. - Thế mà cô cứ hy vọng mãi! Cứ ấp ủ hy vọng mãi!... Hoá ra Ca-chi-a đã nhận được mẫu thư ấy.

Một người bạn chiến đấu của thượng úy Va-xi-li đã gửi cho Ca-chi-a bức thư do bố em viết vào phút cuối cùng trước khi Va-xi-li cùng nhóm của anh lên đường đi chọc thủng vòng vây của địch. Nhóm của anh đánh lên phía bắc, mở đầu một cuộc giao chiến kịch liệt, làm bọn phát xít lạc hướng, trong khi đó toàn bộ sư đoàn U-ran đánh mạnh ở phía khác và thoát khỏi vòng vây.

Nhi-na Páp-lốp-na và Cô-xchi-a khó lòng hiểu nổi hành động chiến đấu được mô tả vắn tắt đó, nhưng có lẽ va-xi-li biết rằng anh đã cầm chắc cái chết trong tay. Ở gian nhà phụ đã tối hẳn, Nhi-na Páp-lốp-na đọc thuộc lòng mẫu thư kết thúc bằng những lời như trong một bản di chúc: “Hãy nhớ bố nhé, hãy trở thành một con người Xô viết trung thực, hãy yêu quý dì Nhi-na, con gái yêu của bố, và đừng mất hy vọng”.

- Chú ấy không viết gì cho cô cả, - Nhi-na Páp-lốp-na nói, giọng trách móc và than vãn. - Chắc hẳn thời giờ ít ỏi quá... Nếu không, tất nhiên thế nào chú ấy cũng viết...- Chị thở dài nã ruột rồi bần khoản nói thêm: - Có lẽ tôi khóc sưng húp mắt lên đấy. May mà chưa có điện, Ca-chi-a không trông thấy cô như thế nào... Nó đang khóc bên kia, vậy mà cô lại... ngồi chúi ở đây! Cháu sang phòng khách đi, Cô-xchi-a, chứ cô ở bên cạnh nó, cô cảm thấy nặng nề quá... - Chị thì thầm những lời tha thiết: - Bởi vì cô cần phải hy vọng, cần phải hy vọng cháu ạ, mà hình như cô không thể... Đùng một cái, mọi chuyện lại xảy ra như vậy... Chú Va-xi-li hiện ở đâu? Chú ấy đang ra sao? Nếu sư đoàn đã thoát khỏi vòng vây, thì có thể cả đội của chú ấy cũng đã chọc thủng được ra ngoài rồi chẳng?..

Cánh cửa khép lại sau lưng chị.

TIẾNG NÓI CỦA HY VỌNG

Khi Cô-xchi-a trở lại phòng khách, em nghe thấy giọng nói sôi nổi của Nhi-na Páp-lốp-na và phải khó khăn lắm em mới nhìn ra Nhi-na Páp-lốp-na và Ca-chi-a đang ngồi ôm nhau trên divăng.

- Con gốc ghếch quá, con ngây thơ quá, Ca-chi-a! – Nhi-na Páp-lốp-na nói. - Tại sao con lại lo sợ khiếp hãi đến thế nhỉ? Chẳng lẽ con không nhớ bố con như thế nào hay sao? Con vẫn nhớ đấy chứ? Con có mấy tấm ảnh bố con kia mà...

- Con...con đã cất đi từ lâu rồi, - Ca-chi-a thú thực. – Con sợ nhìn ảnh lắm. Nhưng dù sao con cũng vẫn nhớ... Con nhớ rất rõ!

- Cao lớn, phải không con? Vai rộng nữa, - Nhi-na Páp-lốp-na nhắc. – Khuôn mặt thon, thanh tú, thông minh, trán cao, còn mắt cũng như mắt con ấy.

- Không, mắt bố con sẫm hơn, - Ca-chi-a sửa lại.

- Có chẳng cũng chỉ hơi sẫm hơn một chút thôi, nhưng dù sao cũng vẫn là màu xanh, rất xanh... Thế con nhớ bố con lúc bố con cau có hay lúc bố con bực tức?

- Không, sao dì lại nói thế! – Ca-chi-a không tán thành. - Bố con bao giờ cũng hiền hậu, vui vẻ...

“Anh Mi-tơ-ri vẫn được người Man-xi gọi là anh Mi-rơ-ri vui tính”. – Cô-xchi-a nghĩ, em đang ngồi trên tấm da gấu.

- Thế con có nhớ bố con khoẻ như thế nào không?

- Không ai khoẻ hơn được bố con! – Ca-chi-a kiêu hãnh nói.

- Bố con đi săn gấu gần như bằng tay không, chỉ mang theo mỗi một con dao... Và bố con trượt tuyết, bố con bơi mới hăng chứ!...Con có nhớ những lần đi chơi, bố con vẫn cho con ngồi lên vai đi rừng thông Cra-xnưi

về, sau đó bố con cười và bảo vai bố con như thiếu mất cái gì ấy, con nhớ chứ?

“Anh Mi-tơ-ri cũng sẵn gấu bằng dao...Còn trượt tuyết thì anh ấy giỏi nhất”, - Cô-xchi-a nghĩ.

- Con hãy nhớ lại mọi chuyện, nhớ lại tất cả mọi chuyện đi! – Nhi-na Páp-lốp-na nói. – Con hãy nhớ lại và thử nghĩ xem: lẽ nào điều con vẫn lo sợ ấy lại có thể xảy ra được với một người như thế? Ai can đảm hơn, dũng cảm hơn được bố con? Ai khéo léo được đến thế?

- Không sai bằng được bố con! – Ca-chi-a nói dứt khoát.

“Anh Mi-tơ-ri đến sát bên con dê rừng mà nó vẫn không biết”, - Cô-xchi-a nghĩ và buồn bã mỉm cười.

- Làm sao con lại có thể nghĩ rằng có chuyện gì đã xảy ra với bố con nhỉ, con ngốc nghếch quá!

- Không dì ạ, con cũng nghĩ rằng không có chuyện gì xảy ra với bố con được! – Ca-chi-a kêu lên. – Con chỉ có ý nghĩ ấy khi con ngồi một mình. Không, không có chuyện gì xảy ra với bố con đâu! Và dì có biết con nghĩ như vậy còn vì sao nữa không? Con nói thật với dì tất cả nhé. Nếu bố con...có làm sao, thì con chết mất, mà con chưa hình dung nổi con có thể chết như thế nào, dì ạ. Con cảm thấy con sẽ không chết, dì hiểu không, lúc nào con cũng cảm thấy con sẽ không chết...Nghĩa là có lẽ bố con vẫn sống. – Em im lặng một chút rồi thì thầm: - Chỉ có điều là nếu bố con dù sao... vẫn cứ gặp chuyện không may, thì thế nào con cũng chết, rồi dì khắc thấy...Lúc đó con sống làm gì nữa hả dì!..

- Nếu con còn nhắc lại những lời đại dột ấy, dì sẽ giận đấy! – Nhi-na Páp-lốp-na nghiêm khắc nói. – Sao con lại nghĩ thế nhỉ! Dì không ngờ con bạc nhược như vậy! Không, dì biết, dì biết rõ tại sao con lại có ý nghĩ ấy rồi. Con cứ ản vào một xó cùng với nỗi đau khổ của con. Con tưởng mọi chuyện thế là hết, toàn bộ cuộc đời thế là hết. Nhưng con hãy thử hình dung xem, con hãy thử hình dung một phút thôi xem nào: giả sử tất cả những phụ nữ đã mất người thân thiết, người yêu quý của họ trong chiến tranh - mất chồng, mất cha, mất anh, mất con... - giả sử tất cả những phụ nữ ấy đều đến gặp con... Họ từ các nhà máy, các cơ quan, các nông trang tập thể, họ

từ cả nước đến gặp con và hỏi:”Chúng tôi phải làm gì đây, Ca-chi-a? Hãy bảo cho chúng tôi biết, chúng tôi phải sống thế nào đây”. Còn con, con lại bảo họ...

- Dì Nhi-na...- Ca-chi-a thì thầm, giọng rầu rĩ.

- Không, con hãy nghe đã, - Nhi-na Páp-lốp-na đau đớn nói tiếp. – Con lại bảo họ: “Các bác sống làm gì nữa, các bác làm việc, đấu tranh làm gì nữa. Chỉ cần làm như vậy khi người thân của các bác còn ở mặt trận thôi. Còn bây giờ không cần. Các bác chẳng nên sống làm gì, các bác phải chết mới đúng...Các bác có liên quan gì đến những người còn đang chiến đấu ở mặt trận đâu!..”

- Không, không phải thế dì ạ! – Ca-chi-a sôi nổi trả lời. – Sao dì lại nói thế...Con chỉ quyết định như vậy cho bản thân con thôi...cho mình con thôi...là con sẽ không sống nữa, con không thể sống được nữa, dì Nhi-na yêu quý...

- Thế những người phụ nữ kia, mỗi người đều chẳng quyết định cho bản thân mình hay sao? – Nhi-na Páp-lốp-na nói. - Chỉ có điều là họ quyết định đúng đắn, họ quyết định vẫn sống và vẫn làm việc nhiều hơn so với trước, vì ở mặt trận có hàng triệu người thân thiết với họ. Những người ở mặt trận vô cùng gần gũi, vô cùng thân thiết đối với họ, mỗi chiến sĩ ngoài tiền tuyến đều là người ruột thịt, người yêu quý của họ, dù chiến sĩ ấy có tên là gì đi nữa! Làm sao có thể bỏ rơi, có thể không giúp đỡ người chiến sĩ ấy? Không, thật đáng hổ thẹn những ai nản chí, những ai lãng quên hàng triệu con người thân thiết của mình...Phải làm việc nhiều hơn nữa, phải sản xuất nhiều hơn nữa cho tiền tuyến!

- Thế dì cũng...dì cũng làm việc nhiều như vậy vì dì nghĩ rằng bố con đã chết rồi phải không ạ?..

- Không! – Nhi-na Páp-lốp-na trả lời, giọng kiên quyết. – Con hãy quên cái từ ấy đi. Bố con không thể chết được! Dì đã giải thích cho con rõ tại sao bố con lại không thể chết được. Những người như thế không thể nào chết được. Càng làm việc nhiều, dì càng tin chắc bố con vẫn sống và sẽ sống.

- Vâng...bố con vẫn sống, bố con không chết! – Ca-chi-a nhắc lại những lời Nhi-na Páp-lốp-na. – Bây giờ lúc nào con cũng sẽ nghĩ như thế. Chỉ có

điều là...dì đừng về, dì Nhi-na yêu quý, dì kể cho con nhiều hơn nữa về bố con đi. Dì đừng đi đâu cả, nếu không, con sẽ lại suy nghĩ đại dột mất... Hôm nay thứ bảy, mai là ngày nghỉ...Dì sẽ ở luôn đây, được không dì? Con không hiểu tại sao dì lại ở nhà ông bà Pê-xơ-ri-a-cốp. Dì đến đây ở với con nhé. Được không dì?

- Con mệt rồi phải không, con yêu quý? Con buồn ngủ phải không?

- Có dì bên cạnh thế này, bây giờ con thấy thanh thản lắm. Dì hãy kể chuyện về bố con nữa đi.

Hai tay ôm đầu gối, Cô-xchi-a đăm đăm nhìn vào bóng tối, mắt em lại rục cháy một ngọn lửa vô hình. Những kẻ sát nhân đen tối không dám xuất hiện. Bây giờ hẳn ở xa lắm, ở tận chỗ những người khổng lồ, những người như Mi-tơ-ri, những người như va-xi-li, đang tiến công hẳn. Nghĩa là Mi-tơ-ri chưa hy sinh! Anh ấy vẫn tiếp tục chiến đấu, bởi vì Va-xi-li cũng y hệt như Mi-tơ-ri, - hai người đang ôm nhau, hoà vào nhau, và tên địch chạy trốn họ. Những người khổng lồ ngày càng mạnh mẽ hơn, bởi vì ở một nơi nào đó rất xa xôi, trái tim con người hiểu rằng không thể đáp lại cái chết bằng cái chết, mà phải đáp lại cái chết bằng đấu tranh và tin tưởng, để cho cuộc sống chiến thắng...

Cô-xchi-a cảm thấy xung quanh hết sức yên tĩnh.

TRONG GIA ĐÌNH

Có tiếng con Sa-ghi-xtưi sữa và tiếng người lao xao. Ngay lúc ấy đèn điện bật sáng, Lê-na chạy xộc vào phòng khách, sau đó xuất hiện Xê-va đang tươi cười, sau nữa là bà An-tô-nhi-na An-tô-nốp-na. Về mặt cả ba người đều rạng rỡ, ai cũng có niềm vui riêng của mình.

- Ca-chi-a, Ca-chi-a yêu quý, tớ được kết nạp vào Đoàn rồi! – Lê-na hét vác lên; trông thấy Nhi-na Páp-lốp-na, em bối rối, sau đó em hiểu cả và lại càng vui sướng hơn nữa – Ôi, tốt quá! – rồi em nhảy bổ tới ôm Ca-chi-a.

- Cô-xchi-a, chúng tớ đã đạt hai trăm phần trăm trước buổi họp chung toàn liên chi Đoàn đấy! – Xê-va cho biết – Hoàn thành một nhiệm vụ thật là vẻ vang!

- Nhi-na yêu quý, mẹ sẽ dọn bữa trà ở đây nhé! – bà An-tô-nhi-na An-tô-nốp-na bận rộn tíu tít.

Cô-xchi-a xuống bếp theo bà An-tô-nhi-na An-tô-nốp-na và bảo bà:

- Hai người làm lạnh hân với nhau rồi bà ạ.

- Bà thấy rồi, bà thấy rồi! – Bà cụ thì thầm, vẻ sung sướng và lo lắng, dường như bà sợ làm tan mất cảnh hòa thuận vừa có được – Thế mà bà vẫn chưa tin cả chính bà nữa, cháu ạ... Cô-xchi-a, cảm ơn cháu đã đưa cô Nhi-na đến đây nhé.

- Bà ơi, bà làm món ăn ngon ngon vào bà ạ! – Cô-xchi-a nói – Bà đừng hà tiện, bà đừng tiếc những thứ cháu mang về. Bà hãy cho tất cả mọi người ăn no đi...

Nhi-na Páp-lốp-na bước ra, chị giục Cô-xchi-a:

- Cháu vào với các bạn đi! Để cô với bà chuẩn bị cho.

Trong phòng khách, Lê-na đang kể cho Ca-chi-a nghe chuyện em và Xê-va đang phấn đấu đạt năng suất hai trăm phần trăm thì bỗng nhiên dao bị chùn, vì gặp phải loại phôi rắn quá. Ông Ba-bin lo ngại liền đem đến – tự

bác ấy đem đến nhé, thế có tuyệt không! – mấy con dao bằng hợp kim cứng pô-bê-đít. Rồi sua đó là cuộc họp chung toàn liên chi đoàn, Lê-na trình bày lý lịch và...

- Mọi người vỗ tay ran lên, còn cậu ấy hoảng sợ chui tọt xuống gầm bàn của đoàn chủ tịch. – Xê-va nói.

- Không phải thế! – Lê-na đỏ bừng mặt – Tớ hoàn toàn không hoảng sợ tí nào. Chỉ có điều là kính tớ bị rơi, cho nên tớ phải chui xuống nhặt đấy chứ... Mà cậu biết không, Cô-xchi-a, không hiểu tại sao lý lịch của tớ lại ngắn có một mẩu thôi cậu ạ. Chị Di-na cũng phát biểu, nói rằng chẳng bao lâu nữa cả đội chúng ta, không trừ một ai đâu nhé, sẽ đều trở thành đoàn viên thanh niên cộng sản cả...

- Thôi đi! – Cô-xchi-a chưa tin, nhưng em vẫn cảm thấy sung sướng hơn.

Mọi người ăn khoai tây, bánh rán, uống ca-cao pha sữa, ai cũng được ăn sô-cô-la, nhưng dù không có những món sang trọng đó, tối hôm ấy vẫn là buổi tối vui vẻ nhất ở nhà bà An-tô-nhi-na An-tô-nốp-na. Giá có ai bảo Cô-xchi-a đổi một phút thôi của buổi tối ấy lấy tất cả những cục vàng thiên nhiên ở U-ran, em sẽ khinh bỉ trả lời: “Anh hãy cút đi với số vàng của anh!”.

Em cảm thấy sung sướng giữa những người đã trở thành một gia đình, trong đó em cũng chiếm một vị trí của em, vị trí ấy to lớn hay bé nhỏ, em không hề nghĩ tới. Mà nghĩ tới làm gì mới được chứ! Có thể không cần có sự tham gia của Cô-xchi-a, cảnh thuận hòa cũng vẫn đến với gia đình bà An-tô-nhi-na An-tô-nốp-na, bởi vì cái tốt có khả năng tìm ra được hàng nghìn con đường đúng đắn, nhưng Cô-xchi-a đã không thờ ơ với số phận của mọi người nên bây giờ em hoàn toàn có quyền mừng thắng lợi.

Chương bốn

P.S.H.S.

Mùa xuân không bao giờ đến hẳn ngay lập tức. Nó thử đến vài lần trước đã, nhưng lúc đầu nó còn chưa phải là mùa xuân thực sự. Khi thì nó quên không đóng cửa ở hướng bắc để cho giá lạnh lọt về và làm mọi thứ rét cóng. Kho thì vì sai sót, nó để những đám mây tuyết từ trong gian kho của mùa đông bay ra. Kho thì nó lằm lằm lung tung - mặt trời vẫn chiếu sáng, suối vẫn chảy róc rách, mà mũi mọi người vẫn đỏ lên. Nhưng không nên giận mùa xuân. Sớm hay muộn rồi nó cũng sẽ làm đúng. Lúc đó mọi người sẽ bảo “Đúng, đây mới là mùa xuân thực sự!”- bởi vì ai cũng thấy rõ ngay mùa xuân thực sự là như thế nào.

Một buổi chiều mùa xuân, Nhi-na Páp-lốp-na nghỉ ngơi ở nhà, đang ngồi đọc sách bên cửa sổ để mở. Sắp xếp balô xong, Ca-chi-a ngồi xuống tắm da gấu và thở dài.

- Bác sĩ bảo con rằng sau ngày lễ, khi con ở chỗ bác con về, con sẽ được làm việc ngay. – em nói.

- Hôm nay con đến nhà máy đấy à? – Nhi-na Páp-lốp-na ngạc nhiên. - Tại sao con không rẽ vào phân xưởng nhiệt luyện?

- Nói chung con chẳng rẽ vào đâu cả, - Ca-chi-a trả lời. - Thoạt tiên, con tới sau hàng cột, con thấy các bạn ấy đang làm việc... Con buồn quá nên con về nhà ngay.

- Thế con muốn các bạn ấy ngồi không hay sao? – Nhi-na Páp-lốp-na mỉm cười, đặt quyển sách sang một bên, ngồi xuống cạnh Ca-chi-a, ôm lấy em rồi hỏi: - Tại sao con lại buồn?

- Vì chẳng ai cần đến con cả, dì ạ, - Ca-chi-a giải thích. – Con đứng sau một chiếc cột nhìn vào, thấy mọi việc đều...trôi chảy dì ạ. Lê-na thao tác

thành thạo lắm... Bây giờ các bạn ấy cần gì đến con nữa? Con ốm yếu thế này, còn Lê-na thì khoẻ mạnh... - Em suy nghĩ một chút rồi nói thêm: - Dì Nhi-na, dì lấy con vào phân xưởng nhiệt luyện đi! Được không ạ?

- Học tiện xong để rồi lại chuyển sang học nghề khác thì học làm gì! Dì cam đoan rằng một công nhân tiên tiến như con thì bao giờ đội của con cũng cần.

- Đội không cần con đâu, hoàn toàn không cần con đâu! – Ca-chi-a nhắc đi nhắc lại. – Mà ngoài đội ra, con cũng chẳng cần gì nữa... Dù sao, khi bác sĩ cho phép con đi làm, con cũng cứ đến sau hàng cột, cứ đứng máy của con... Các bạn ấy cứ thử đuổi con mà xem! Lê-na cứ thử đuổi con mà xem! Con sẽ cù nó như thế này này, như thế này này!.. - Rồi em cù Nhi-na Páp-lốp-na làm chị phải bật cười.

Câu chuyện dường như kết thúc bằng một trò đùa, nhưng hôm sau, Nhi-na Páp-lốp-na vẫn kể lại cho các em trong đội nghe. Chị kể lại chuyện đó khi cả bốn người cùng đến nhà máy. Lúc đang đi trên đồi thì họ theo kịp đồng chí Ta-ghin-xép, họ đi chậm lại, vì đồng chí Ta-ghin-xép có một chân bị thương, không thể đi nhanh được. Những cuộc gặp gỡ như thế thường xảy ra luôn luôn và các em rất thích những chuyến đi dạo thong thả ấy với đồng chí bí thư đảng uỷ. Đồng chí hay đi phía trước, nghe các em nói chuyện, thỉnh thoảng chêm vào một vài lời hoặc hỏi han xem ở phân xưởng có điều gì mới, thanh thiếu niên có cần gì không/

Các em thấy rõ đồng chí không hỏi một lời nào chỉ để cho vui chuyện và không hứa một lời nào chỉ để mà hứa. Qua những lời nói của đồng chí thế nào cũng rút ra được điều gì đó có ích, bởi vì đồng chí là người thiết thực và có uy tín lớn.

- Tất nhiên cháu sẽ trả lại máy cho Ca-chi-a ngay lập tức! – Lê-na vội nói. – Nhưng cô Nhi-na Páp-lốp-na à, chỉ có điều là chấy hoàn toàn không hiểu chúng cháu sẽ có việc gì mà làm cho hết được cả bốn đứa. Bây giờ mỗi đứa chúng cháu có thể phục vụ được hai máy, các bạn nam phục vụ được ba máy là khác, tất cả chúng cháu đều là những công nhân đứng được nhiều máy, thế mà mỗi chúng cháu lại chỉ có một máy.

- Cậu nghe thấy không đấy, Cô-xchi-a? – Xê-va nói bóng gió.

- Có gì mà không nghe thấy, - Cô-xchi-a trả lời, vẻ không bằng lòng. - Chuyện ấy lỗi tại tớ đấy à? Cả bác Ba-bin cũng bảo...

- Các cháu có điều gì không ổn đấy? - đồng chí Ta-ghin-xép hỏi.

Các em kể lại đầu đuôi câu chuyện và nói rõ lý do tại sao lại xảy ra tình trạng đó. Đồng chí công nhận rằng chuyện đó quả thật phức tạp và lấy làm tiếc là không thể góp ý kiến gì được, nhưng dù sao đồng chí cũng có một ý kiến:

- Tại sao các cháu không hỏi ý kiến kỹ sư Ba-la-khin? Hôm qua chú ấy vừa đi công tác về và bây giờ đã chuyển sang làm công việc khác. Nhân thế bác cũng đang cần gặp kỹ sư Ba-la-khin đây. Ta cùng đi đi, Cô-xchi-a!

Đó là cách giải quyết tốt nhất trong hoàn cảnh hiện nay. Nghe nói Ba-la-khin đã trở về nhà máy, Cô-xchi-a rất vui mừng, vì em tin chắc Ba-la-khin có thể giải quyết bất kỳ nhiệm vụ nào. Em cùng đồng chí Ta-ghin-xép bước vào toà nhà của ban quản trị nhà máy. Ở tít cuối hàng lang, Cô-xchi-a trông thấy trên một cánh cửa có tấm biển ghi bốn chữ cái lớn: "P.S.H.S". Ngay liền đó là hàng chữ nhỏ giải thích: "Phòng sáng tạo và hợp lý hoá sản xuất". Trong một gian phòng rộng thênh thang, Cô-xchi-a trông thấy kỹ sư Ba-la-khin đang treo những bản vẽ gì đó lên tường. Ngay lúc ấy em thấy rõ Ba-la-khin vẫn vui vẻ như trước và giọng vẫn ngân vang như trước.

- Xin chào hai vị khách đầu tiên đến thăm phòng mới thành lập của nhà máy! Đồng chí và cháu ngồi xuống đây, xin mời đồng chí, đồng chí Ta-ghin-xép. Bây giờ tôi xin báo cáo vắn tắt với đồng chí về chuyến đi của tôi. Chuyến đi gây cho tôi những ấn tượng hết sức sâu sắc, có lẽ tôi sẽ nhớ suốt đời, đồng chí ạ!

Anh bắt đầu kể về chuyến đi lý thú của anh tới những nhà máy sản xuất đạn dược mà anh giúp đỡ giải quyết vấn đề phoi kim loại. Ở nhà máy nào công việc cũng hết sức sôi nổi. Sản lượng đạn dược ngày một tăng, bởi vì ở đâu cũng thành lập những đội xung kích, ở đâu mọi người cũng suy tính tìm cách sản xuất nhiều hơn nữa.

- Ở đâu mọi người cũng suy nghĩ cả... - đồng chí Ta-ghin-xép nói. - Đồng chí Ba-la-khin ạ, tôi và cháu Cô-xchi-a đến gặp đồng chí là có việc đây. Đồng chí có thể góp ý kiến và chỉ bảo cho cháu được không?

- Cháu lại có ý định gì nữa thế? - kỹ sư hiền hậu hỏi Cô-xchi-a – Cháu lại muốn phá máy à? Nào, cháu hãy trình bày ý định của cháu xem nào.

BUỔI TRAO ĐỔI Ý KIẾN

Kỹ sư Ba-la-kin vừa nghe Cô-xchi-a nói vừa dùng cây bút chì nhỏ bóng loáng ghi chép trên một mảnh giấy. Đồng chí Ta-ghin-xép cũng ở lại nghe xem ý kiến của kỹ sư ra sao. Khi Cô-xchi-a ngừng lời, Ba-la-kin phàn nàn với đồng chí bí thư đảng ủy.

- Cái cậu Cô-xchi-a này luôn đề ra cho tôi những bài toán hắc búa, đồng chí ạ. Thật là một anh chàng hiếu động!

- Đồng chí vừa mới vui mừng thấy mọi người suy nghĩ kia mà. – bí thư đảng ủy mỉm cười – Vậy đồng chí hãy giúp đỡ cháu Cô-xchi-a suy nghĩ đi...

- Vâng, tất cả mọi cái đầu đều làm việc cả. – Ba-la-kin trầm ngâm bặt ngón tay kê tanh tách – Vấn đề là thế nào? Cháu muốn mở rộng khu vực sau hàng cột ra thêm hai máy “Bu-sơ” nữa... Thế đấy... Nhưng nếu đặt hai máy ấy để gia công thô, thì máy gia công tinh hiện giờ sẽ không kịp tinh sửa. Tất nhiên, có thể chuyển máy gia công tinh sang chế độ hai ca...

- Không được! Phải loại trừ hẳn cách đó. – đồng chí Ta-ghin-xép kiên quyết bác bỏ ý kiến đó.

- Vâng, tôi hiểu, các cháu không được phép ở lại phân xưởng sau khi đã hết giờ làm việc, lại còn phải giữ vững tổ chức, không được phá vỡ đội xung kích nữa chứ. Trong trường hợp như vậy, dường như có một lối thoát là trong hai cỗ máy bổ sung thêm, chuyển một cỗ thành máy gia công tinh, do đó có hai máy gia công tinh với bốn máy gia công thô.

- Không ổn đâu ạ! – Cô-xchi-a hoảng sợ trước đề nghị ấy – Với bốn máy gia công thô thì hai máy gia công tinh sẽ chẳng có việc gì mà làm. – Em ngẫm nghĩ một chút, thăm kiểm tra lại lần nữa rồi nói – Cháu cháu sẽ có sáu máy. Định mức cho mỗi máy là hai mươi “ống”, sáu máy là đi một trăm

hai mươi. Bốn máy gia công thô sẽ cung cấp mỗi máy năm mươi ổng, bốn máy là hai trăm ổng. Hai trăm so với một trăm hai mươi là...

- Một trăm sáu mươi lăm phần trăm. – Ba-la-kin nhắc.

- Chú thấy không. – Cô-xchi-a buồn rầu hẳn đi. – Trong khi đó, hiện giờ với một máy gia công tinh và ba máy gia công thô, nếu cố gắng, chúng cháu đã đạt một trăm chín mươi phần trăm, có khi đạt tới hai trăm phần trăm...

- Nghĩa là nếu các cháu chuyển một trong hai máy “Bu-sơ” mới thành máy gia công tinh, thì nó sẽ không đủ việc làm và năng suất của cả đội sẽ giảm đi chứ gì?

- Vâng ạ. – Cô-xchi-a thờ dãi.

- Thế là lại như cũ. – đồng chí Ta-ghin-xép nói – Lại vẫn để hai máy “Bu-sơ” mới gia công thô và lại vẫn chỉ có một máy gia công tinh. Đó là bài toán hóc búa phải nhờ đồng chí giải giúp.

- Như vậy được đấy ạ! – Xê-va đã tính toán... Bạn ấy biết tính phần trăm khá lắm... - Cô-xchi-a nói ngay – Định mức cho sáu máy là một trăm hai mươi “ổng”, thế mà với năm máy gia công thô, chúng cháu sẽ cung cấp được hai trăm năm mươi “ổng”. Hai trăm mười phần trăm, có khi chúng cháu đạt hơn nữa ấy chứ ạ.

- Cái cậu Cô-xchi-a này đến là tham lam. – Ba-la-kin nói.

Cô-xchi-a ngượng nghịu. Em biết tham lam là không tốt, em cau mày lại.

- Chú Ba-la-kin bảo cháu tham lam không phải là chú chê trách cháu đâu. – đồng chí Ta-ghin-xép nói cho em yên tâm – Tính tham lam cũng khác nhau lắm. Nếu con người muốn vợ thật nhiều vào cho bản thân mình, thì đó là một thói xấu xa nhất. Con người sẽ trở thành thú vật. Còn để đem lại lợi ích cho nhà nước, chúng ta lại cần phải tham lam. Phải rất tham lam, phải phấn đấu để có thêm từng sản phẩm. Bây giờ cần tham lam cho mặt trận, còn khi đã đánh tan bọn phát-xít và bắt tay vào xây dựng chủ nghĩa cộng sản, chúng ta sẽ cố gắng làm việc thật nhiều cho chủ nghĩa cộng sản... Tính tham lam cho bản thân mình biến con người thành kẻ hèn nhát, đê tiện, còn lòng quan tâm tới tài sản của nhà nước lại tạo nên những anh hùng lao động. Cháu hãy là một người như thế nhé!

Tất cả những điều đó Cô-xchi-a đều hiểu được, em vui mừng vì em tham lam rất đúng.

- Bây giờ chúng ta hãy xét xem có thể ép máy gia công tinh làm việc đến mức nào và liệu nó có đồng ý cung cấp sản phẩm gấp gần hai lần so với hiện nay không. – Ba-la-kin nói.

Đã đến lúc quan trọng nhất của buổi trao đổi ý kiến. Đồng chí bí thư đảng ủy ngồi bên cạnh Cô-xchi-a đến tận phút chót. Đồng chí dùng bàn tay lành lặn xoa xoa bên tay bị thương và hỗ trợ Cô-xchi-a mỗi khi Ba-la-kin kêu lên:

- Không, cái ông mãnh này muốn gì thế nhỉ! Nhưng cũng phải suy nghĩ đấy!

Rồi người kỹ sư lại cầm lấy cây bút chì nhỏ hoặc lật giờ sách tra cứu.

- Cháu chạy đi báo cho các bạn đi, Cô-xchi-a. – đồng chí Ta-ghin-xép nói khi buổi trao đổi ý kiến đã đi tới kết quả tốt đẹp – Cháu hãy xem, các bác các chú tạo mọi điều kiện cho đội cháu phát triển! Các cháu hãy mạnh dạn tiến lên. Nếu cần gì, các bác các chú sẽ giúp đỡ.

Cô-xchi-a háo hức chỉ muốn nói lại ngay với Xê-va và Lê-na.

THÁCH THỨC

Cô-xchi-a chạy xộc vào sau hàng cột, suýt nữa thì đâm rầm vào tường, may mà em dừng lại kịp. Ở sau hàng cột đang có khách. Em thấy không những có chị Di-na, mà còn có cả hai thanh niên ăn mặc bảnh bao, các áo bành-tô đen mới tinh, mũ lưỡi trai giống hệt nhau, giày cao-su bóng loáng. Giá đứng xa thì chưa chắc Cô-xchi-a đã nhận ra Mi-sa và Min-ga-rây, nhưng vào đây em nhận ra được ngay, chỉ có điều em chưa hiểu hai người đến làm gì. Cả Lê-na và Xê-va cũng không biết lý do cuộc thăm viếng này. Gương mặt Lê-na và Xê-va thờ ơ như thể trên đó có ghi dòng chữ: “Chúng tớ chẳng thích thú tí nào cả”.

Hai người khách bắt tay chỉ huy đội, Mi-sa thì thăm với Cô-xchi-a:

- Cố lên nhé!

- Chào em, khỏe chứ? – Min-ga-rây hỏi.

- Vẫn bình thường anh ạ. – Cô-xchi-a trả lời và chuẩn bị nghe một điều gì quan trọng.

- Em có nhớ câu chuyện của chúng ta hôm chủ nhật lao động không?

- Em chưa quên đâu...

- Thế mà anh cứ tưởng em quên rồi đấy nhé. – Min-ga-rây mỉm cười – Em khoe là sẽ cung cấp nhiều chi tiết, vậy mà chính em lại tiện ít “ống”... Đúng không? Nghe nói có thể tiện nhiều ống hơn nữa, nhưng em chưa cố gắng.

- Cam kết bao nhiêu, chúng em làm đủ bấy nhiêu, lại còn vượt mức cơ mà.

- Không sao, chúng em còn chưa đến nỗi phải có hỗ trợ thêm mới bảo đảm năng suất đâu. – Xê-va ngoái cổ lại nói - Ở “Bắc Cực” có những người đã quen được hỗ trợ đấy.

- Đừng có huênh hoang! – Min-ga-rây cười và trả lời.

- Min-ga-rây, nói chung cậu chớ có kiểm chuyện. – Di-na nói xen vào – Cậu đến là lạ, thật đấy!... Cô-xchi-a này, có thể ngừng tay mười phút được không? Các em hãy nghe hai vị khách ở “Bắc Cực” nói gì với các em đã.

Tất cả tập trung lại bên bảng chỉ tiêu.

- Cô-xchi-a, anh xin chuyển tới em lời chào thanh niên cộng sản của thanh thiếu niên ở “Bắc Cực”! – Min-ga-rây nói, vẻ mặt lập tức trở nên nghiêm trang. – Bên ấy vẫn nhớ em, em là một thiếu niên hăng hái... Anh có việc bàn với em đây. Em là một chỉ huy nổi tiếng, anh cũng là chỉ huy. Ở nhà máy, không có đội nào hơn đội thiếu niên của em, ở bên anh cũng không có đội nào hơn đội của anh. Vậy thế này nhé: đội anh thách thức đội em thi đua làm việc thật tích cực cho tiền tuyến. Em cung cấp nhiều “ống” hơn nữa, còn bọn anh sẽ cung cấp nhiều kiện hàng hơn nữa. Từ nay cho tới ngày Mồng một tháng Năm, bọn anh sẽ phấn đấu đạt chỉ tiêu cao nhất, bên em cũng thế nhé. Còn từ Mồng một tháng Năm chúng ta sẽ lại thi đua tới mồng một tháng bảy xem bên nào hoàn thành kế hoạch sáu tháng đầu năm trước. Bọn anh thách thức đội của em như vậy đấy! – Min-ga-rây cười khuy và mở rộng chiếc áo bành-tô làm như nóng bức lắm, nhưng thực ra là để cho mọi người trông thấy tấm huy chương “Lao động xuất sắc”, rồi nói thêm – Em có nhận lời thách thức không hay là sợ?

- Thật quá tệ! – Lê-na thì thầm – Bên ấy cứ tưởng như không còn ai hơn được họ nữa thì phải! – Rồi em bắt đầu lau kính.

- Dám dọa kia à! – Xê-va không kìm nổi – Làm như người ta sợ lắm ấy! Làm như người ta khóc rưng rức bây giờ ấy!...

- Các em, ăn nói với nhau như vậy không tốt đâu. – Mi-sa nhắc – Min-ga-rây, cậu bao giờ cũng cứ hăng quá! Thi đua đâu phải là để xúc phạm đến nhau? Thi đua là để nêu gương tốt và để giúp đỡ kia mà. Thế mà cậu lại cứ xông xộc như lao vào quả bóng đá ấy... Chúng ta hãy thảo luận cho thiết thực nào... Cô-xchi-a muốn nói gì kia kìa.

- Đợt chào mừng ngày Mồng một tháng Năm tới, anh phấn đấu đạt bao nhiêu phần trăm? – Cô-xchi-a hỏi thẳng Min-ga-rây.

- Hai trăm phần trăm! – Min-ga-rây kiêu hãnh trả lời – Thế nào, Mi-sa? Tôi nói đúng không?

- Đồng ý phần đấu hai trăm phần trăm. – Cô-xchi-a đưa mắt liếc Xê-va rồi bình tĩnh nói – Sau đó thì bao nhiêu nữa?

- Sau đó ấy à? – Min-ga-rây hơi ngáp ngừng, rồi bỗng nhiên anh đập mũ đánh “bộp” một cái vào lòng bàn tay và nhìn Cô-xchi-a vẻ đắc thắng – Sau đó bọn anh sẽ phần đấu đạt hai trăm hai mươi phần trăm!... Đúng không, Mi-sa?

- Coi chừng đấy, Min-ga-rây! – Mi-sa nói – Cậu lại chơi bóng đá rồi!

“Với sáu cỗ máy “Bu-sơ” thì không thể đạt mức ấy được! – Cô-xchi-a tuyệt vọng nghĩ – Sáu cỗ máy “Bu-sơ” không cung cấp nổi chừng ấy “ống”!...”

- Thế nào, đồng chí Đoàn viên thanh niên cộng sản? – Min-ga-rây hỏi, mắt nheo nheo, gương mặt rạng rỡ một nụ cười ranh mãnh – Đồng chí trả lời sao?

- Cô-xchi-a chưa phải là Đoàn viên. – Di-na nói cho rõ – Cậu ấy chưa là Đoàn viên, nhưng tất nhiên chẳng bao lâu nữa cậu ấy nhất định sẽ trở thành Đoàn viên...

Tim Cô-xchi-a như nhảy lên vì vui sướng, máu dồn lên mặt em. Lần đầu tiên chị Di-na gắn liền tên em với một cái tên lớn lao, rực lửa – đó là Đoàn viên thanh niên cộng sản. Chị Di-na gắn liền tên em với Đoàn viên thanh niên cộng sản, một tổ chức rèn luyện thanh niên trở thành những chiến sĩ dũng cảm. Em còn chưa phải là Đoàn viên, nhưng em đã trở thành Đoàn viên khi em nói:

- Tới tháng bảy, nếu chúng em được cấp thêm máy nữa, chúng em sẽ phần đấu đạt... hai trăm ba mươi phần trăm.

Tiếp đó là cảnh yên lặng như tờ. Di-na và hai đại biểu của “Bắc Cực” kinh ngạc nhìn Cô-xchi-a và các bạn em. Mặt Cô-xchi-a tái hẳn đi, Xê-va đưa mắt nhìn xuống, còn Lê-na lại bắt đầu lau kính, nheo nheo mắt và mím chặt môi lại để khỏi bật ra tiếng “ôi” và để khỏi lộ ra nỗi sợ hãi.

- Em “bốc” phải không? – Mi-sa khẽ hỏi và đặt tay lên vai Cô-xchi-a.

- Nếu lời em nói vừa rồi là chưa suy nghĩ kỹ, anh coi như anh chưa nghe thấy cũng được. – Min-ga-rây tỏ ra độ lượng.

- Em nói thật đấy! – Cô-xchi-a bực tức đáp lại – Nghe thấy thế nào anh hãy nhớ kỹ lấy!

- Các bạn, – Di-na phát biểu rất nghiêm trang – tất cả những điều vừa rồi không phải là chuyện đùa bỡn. Các bạn hiểu không? Chúng ta đang mở đầu cuộc thi đua của thanh thiếu niên nhà máy với thanh thiếu niên bên “Bắc Cực”. Bản giao ước thi đua của Min-ga-rây và Cô-xchi-a sẽ là bản đầu tiên, nay mai chúng ta sẽ lôi cuốn tất cả thanh niên vào phòng trào thi đua. Tất nhiên, đảng bộ sẽ chỉ ủng hộ chúng ta nếu các bản giao ước thi đua là nghiêm chỉnh, chứ không phải những tờ giấy lộn. Chúng ta không cần cái thói huênh hoang trẻ con.

- Tất nhiên rồi! – Mi-sa nói – Phải nghiêm chỉnh mới được!

- Từ giờ tới lúc giải lao ăn trưa, hai đội trưởng phải tiếp tục suy nghĩ kỹ những điều mình sẽ cam kết. Sau lúc giải lao, chúng ta sẽ tập trung tại trụ sở ban chấp hành đoàn và sẽ tự viết dự thảo bản giao ước. Còn ngày mai, chúng ta sẽ tổ chức mít-tinh ở phân xưởng.

Di-na nói khá lâu về việc triển khai rộng rãi cuộc thi đua, nhưng Cô-xchi-a không nhớ hết. Bây giờ, đúng bây giờ đây này, hình như em sợ thật. Hình như em hiểu rằng em đã đi quá xa. Nhưng đó không phải là nỗi sợ hãi khiếp đảm, vả lại, có thể đó hoàn toàn không phải là nỗi sợ hãi cũng nên. Cô-xchi-a sẵn sàng bảo vệ đến cùng con số hai trăm ba mươi phần trăm. Em chắc mẫm lúc còn lại một mình em với Xê-va và Lê-na, thế nào em cũng bị các bạn mắng cho một trận, nhưng Xê-va bình tĩnh hỏi:

- Thế nào, cậu nhận thêm ba máy nữa chứ?

- Ừ...

- Còn máy gia công tinh vẫn chỉ có một thôi chứ?

- Ừ... Chú Ba-la-kin sẽ sửa lại, sẽ trang bị thêm cho nó. – Em không đã động gì tới việc em nói chuyện với Ba-la-kin về hai máy bổ sung, chứ không phải ba.

- Thế các máy gia công thô mỗi máy phải cung cấp bao nhiêu “ống”? Năm mươi chứ?

- Năm mươi thì ít cậu ạ... - Cô-xchi-a ấp úng – Phải năm mươi lăm cậu ạ... Khi đó chúng ta sẽ đạt hai trăm ba mươi lăm phần trăm... Còn “ống”,

chúng ta sẽ giao nộp được ba trăm ba mươi chiếc.

- Đã bao giờ chúng ta làm được năm mươi lăm ống trên mỗi máy chưa hả ông gàn?

- Chúng ta sẽ cho máy chạy cả trong giờ nghỉ ăn trưa...

- “Cho máy chạy, cho máy chạy”! Nghĩa là tớ hoặc cậu sẽ đi ăn, Ca-chi-a sẽ đứng máy gia công tinh, còn Lê-na sẽ phải đứng ba máy... Có được khối ra đấy!

- Tớ sẽ đứng được! – Lê-na nói ngay – Chết thì chết, nhất định tớ sẽ đứng được! Cậu đừng nghĩ rằng tớ quá ngốc! – Thế là em giận dỗi.

- Nếu cậu đứng được thì ổn thôi! – Xê-va nói – Hết giờ làm việc chúng ta sẽ ở lại thêm chút ít, và chúng ta sẽ vượt anh Min-ga-rây.

- Ôi, nhất định như thế! – Lê-na kêu lên – Anh ta huênh hoang đến nỗi tớ lấy làm ngạc nhiên không hiểu tại sao anh ta lại không biết xấu hổ.

Cô-xchi-a chưa hết hồi hộp và lấy lại bình tĩnh để suy nghĩ thì ông Babin đã tới. Ông đưa mắt nhìn Cô-xchi-a hết sức nghiêm khắc, nhưng như vậy chưa đủ, ông đeo kính vào, nhìn Cô-xchi-a qua phía trên cặp kính, ra lệnh: “Đi theo bác!” rồi đút hai tay vào túi, ông đi ra, theo sau là Cô-xchi-a, y như con tàu thủy kéo theo một chiếc xuồng con mỏng manh vậy.

ĐƯỢC CHẤP NHẬN

Thật kỳ lạ, em theo sau ông đốc công mà cứ mỗi bước đi em lại cảm thấy mình tin tưởng hơn, vững vàng hơn. Tại sao vậy? Rõ ràng là tin đồn về cuộc thi đua đã làm náo động cả phân xưởng. Trong những ánh mắt đón gặp và nhìn theo em, em thấy toát lên nỗi lo âu, vẻ khích lệ, lòng hăng hái. Cậu Mác-kin bé nhỏ như một quả bóng lăn tới bên em và thì thầm: “Đừng sợ! Phải cho bọn ở bên ấy biết tay mới được”, còn anh chàng Ca-ra-mô-li cao kều, thợ tiện rê-von-te, thì dấn vào ngực mình một cái rồi nói: “Cô-xchi-a, cẩn thận đấy nhé!” – rõ là anh chàng này cũng đòi hỏi Cô-xchi-a phải cương quyết và dũng cảm. Đà đành là thế, nhưng Cô-xchi-a vẫn không hiểu ông đốc công nghiêm khắc dẫn em đi đâu.

Đến cổng phân xưởng, ông Ba-bin đứng sững lại và quay hẳn người về phía Cô-xchi-a.

- Cháu lại tự tiện phải không? – ông hỏi. - Định làm gì vậy? Trước khi cong đuôi lên, cũng phải hỏi ý kiến mọi người đã chứ.

- Nhưng họ cứ lấn tới quá cơ ạ, - Cô-xchi-a trả lời. – Bác thì không có ở đó, thế mà họ cứ... Anh Min-ga-rây tưởng không ai đối chọi nổi với bên đó. Làm như chỉ bên ấy có ý thức thôi không bằng!..

- Thế cháu có ý thức phải không? Bác không thấy đấy! Chọi nhau thì cứ việc chọi nhau, miễn sao có ích. Nhưng cháu có hiểu cháu đùa với cái gì không? Cháu đùa với danh tiếng của đội xung kích ưu tú nhất. Ai cho phép cháu? Ai sẽ nuốt cái nhục cho cháu hả?

- Chúng cháu sẽ không để bị nhục đâu! – Cô-xchi-a quả quyết. – Bác cứ cho chúng cháu ba máy “Bu-sơ”. Chúng cháu sẽ xây dựng một đội toàn công nhân đứng nhiều máy...

- Cháu hăng quá đấy! - ông đốc công nói, ông đã nhìn em qua cặp kính chứ không nhìn qua phía trên kính nữa. – Cháu hăng quá, đi quá xa đấy! –

ông nói rồi quay đi để giấu nụ cười. – Cháu nói dối tí chút về chuyện ba cỗ máy “Bu-sơ” phải không... Đi theo bác!

Ông đốc công rẽ vào hành lang nổi khu vực đặt máy của phân xưởng sửa chữa với phân xưởng một. Mọi điều trở nên rõ ràng, nhưng Cô-xchi-a chưa kịp tỏ ý vui mừng thì đã trông thấy ông giám đốc cùng Ba-la-kin đang xem xét mấy chiếc máy “Bu-sơ”.

Ở đây, trong số bốn máy chỉ có một máy làm việc. Người đứng máy là Cô-li-a, cậu ta nóng lòng muốn biết xem tại sao lại có nhiều người đến như thế này.

- Nhân vật chính đây rồi, - ông giám đốc nói. – Cô-xchi-a, chào cháu!.. Sao cháu lại tuyên bố những lời thiếu trách nhiệm với các đại diện của bên “Bắc Cực” thế hả? Cháu định làm hại cả đội của cháu, cả phân xưởng thanh niên đấy à?

Sau buổi nói chuyện đáng ghi nhớ hồi nọ với ông giám đốc, không hiểu tại sao Cô-xchi-a không thấy sợ con người này nữa. Em còn thấy ông giám đốc rất đẹp là khác, mặc dù ông có cái mũi to và đôi mắt ti hí, từ đó luôn phóng ra những ánh lửa khi thì giận dữ, khi thì giễu cợt. Em không sợ ông giám đốc nữa, nhưng cũng như tất cả các công nhân ở nhà máy, em kính trọng con người công minh và giản dị này.

- Chúng cháu không làm hại ai cả, - Cô-xchi-a nói. – Bác cứ cho cháu mấy cỗ máy “Bu-sơ”, chúng cháu sẽ không phụ lòng tin của bác. Cháu đã nói với các bạn bên kia như thế này: “Nếu chúng tôi được cấp thêm máy, chúng tôi nhất định sẽ đạt được hai trăm ba mươi phần trăm...”

- Gượng đã, gượng đã! Cháu yêu cầu bao nhiêu máy? – Ba-la-kin ngạc nhiên, người anh dướn cao lên rồi cúi xuống Cô-xchi-a trông như một dấu hỏi. - Với hai máy “Bu-sơ” bổ sung thêm để gia công thô, nhiều nhất cũng chỉ đạt được hai trăm mười lăm phần trăm là cùng...

- Chúng cháu xin ba máy cơ ạ...

- Đúng là một ông mãnh thật! – Ba-la-kin giật bắn người. – Chính cháu cũng hiểu là một máy gia công tinh không thể phục vụ nổi sáu máy gia công thô còn gì. Nghĩa là cháu vẫn định làm hai ca phải không?

- Tôi không cho phép làm hai ca ở phân xưởng thanh niên, - ông giám đốc nói, giọng kiên quyết.

- Một ca chúng cháu cũng sẽ làm kịp ạ, - Cô-xchi-a giải thích. – Chúng cháu sẽ cho máy chạy cả trong lúc nghỉ giải lao ăn trưa. Chúng cháu sẽ lần lượt đi ăn, từng người một. Chúng cháu là những công nhân đứng nhiều máy. Phải hết sức tranh thủ thời gian. Máy gia công tinh sẽ do bạn Ca-chi-a phụ trách.

- Đúng... Ca-chi-a có tay nghề khá đấy, - ông đốc công lẩm bẫm.

Mấy người lớn suy nghĩ tính toán. Ông giám đốc, Ba-la-kin và ông Ba-bin vừa đi đi lại lại vừa khe khẽ bàn bạc với nhau. Cuối cùng, ông giám đốc gọi Cô-xchi-a lại và bảo:

- Cô-xchi-a, chỉ có một điều bác không hiểu: bây giờ cháu bỏ vào rừng tai-ga làm sao được nữa, nếu cháu định làm một việc như thế này? – Câu nói đùa của ông có nghĩa là đề nghị của Cô-xchi-a đã được chấp nhận. – Bác Ba-bin, hôm này tôi sẽ ra lệnh chuyển ba máy “Bu-so” đến sau hàng cột. Bác hãy theo dõi việc đó. Còn đồng chí Ba-la-kin, đồng chí hãy suy nghĩ về việc trang bị cho máy gia công tinh. Cũng cần tăng cường thêm cho đội một người nữa để phòng xa. – Ông quay nhanh về phía Cô-li-a: - Cháu làm việc ở đây có bận lắm không?

- Cũng không... không bận lắm... đâu ạ, - Cô-li-a ấp úng trả lời.

- Cháu rất là không bận lắm chứ gì, - ông giám đốc nói đùa. – Phân xưởng sửa chữa chỉ cần thợ tiện người lớn cũng đã đủ... Cô-xchi-a, cháu nhận Cô-li-a vào đội chứ? Với bảy cỗ máy thì lực lượng lao động của đội cháu sẽ rất gay go. Chỉ cần một người nghỉ là dây chuyền sản xuất có thể đứt bất cứ lúc nào. Cô-xchi-a, cháu hãy nhận Cô-li-a vào đội. Nếu Cô-li-a làm việc tốt, chúng ta sẽ báo tin cho ông bố cậu ấy là đại úy cận vệ, để đại úy mừng... - ông im lặng một chút rồi nói thêm: - Nhưng bác không ép cháu, chọn người vào đội là việc của cháu.

Chỉ nhà tâm lý học hết sức tinh tế mới có thể đọc được tất cả mọi tình cảm phản ánh trong cái nhìn của Cô-li-a, nhưng hai tình cảm chủ yếu thì Cô-xchi-a hiểu được: đó là niềm vui sướng và sự cầu khẩn. “Hãy nhận tớ vào đội với! – anh chàng thích âm mưu, nhà hoạt động bí mật vĩ đại van

nài. Cậu đã thấy ở phân xưởng sửa chữa tó cô độc như thế nào rồi đấy. Cứ cô độc thế này, người ta không những muốn bỏ trốn tới chỗ sương mù xanh, mà còn muốn chuồn cả lên cung trăng nữa là khác, tó nói thật đấy! Tó không phải là đứa lười biếng! Đó chỉ là một sự hiểu lầm đáng buồn. Cậu cứ nhận tó rồi cậu khắc thấy”.

- Vâng, cháu nhận, - Cô-xchi-a đồng ý. - Chỉ có điều là nếu bạn ấy không nghe lời, nhất định chúng cháu sẽ đuổi đi. Đội cháu không cần những người ngang ngạnh.

- Nhớ lấy nhé! – ông giám đốc bảo Cô-li-a. – Cô-xchi-a sẽ biến cháu thành một chiến sĩ cận vệ trên mặt trận lao động, xứng đáng với bố cháu... Xong rồi đấy! Cô-xchi-a, cháu đi làm việc đi!

- Này ông mãnh! Nhưng làm sao bắt một máy gia công tinh phục vụ nổi sáu máy “Bu-sơ” được hả? – Ba-la-kin hỏi. – Cháu thật chỉ biết có mỗi một việc là đặt ra cho chú những bài toán học búa thoi...

Cô-xchi-a lẩn khỏi phân xưởng sửa chữa cho nhanh để ông giám đốc khỏi thay đổi quyết định vừa rồi.

“CẬU CHƯA TỐT HƠN”

Những nỗi hồi hộp và lo lắng của ngày hôm đó chưa phải đã hết. Sau khi Cô-xchi-a gặp gỡ lần thứ hai với các đại biểu của bên “Bắc Cực” tại trụ sở ban chấp hành Đoàn, sau khi đã thảo xong tờ nháp cho bản giao ước thi đua, em chạy về phân xưởng và rơi ngay vào một cơn dông tố, một cơn bão táp. Đó là cơn dông tố, cơn bão táp phần nộ.

Mác-kin hét về phía em:

- Chúc mừng cậu có thêm một công nhân hăng hái hạng nhất nhé!

Ca-ra-mô-lin đưa cái chân dài lêu nghêu như thanh chắn đường ngang qua lối đi, ngăn Cô-xchi-a lại, đâm thùm thụp vào ngực mình và hỏi:

- Đối với cậu, phân xưởng mình ít người tốt quá phải không?

Còn Ma-sa thì vừa nhìn Cô-xchi-a bằng cặp mắt biếc vừa phàn nàn:

- Chẳng lẽ tớ lại tồi hơn cái cậu gàn dở ấy hay sao? Tớ đã xin các cậu nhận tớ vào đội bao nhiêu lần rồi...

Xê-va làm việc với vẻ mặt bức bối, trông cậu ta gầy tọp hẳn đi. Thấy Cô-xchi-a, thoát tiên cậu ta xoay lưng đi, sau đó quay ngoắt lại và hỏi, cổ lăm đôi môi mới mấp máy được thành tiếng:

- Đầu cậu để đâu rồi mà cậu lại nhận nó hả?

- Đầu tớ vẫn ở trên cổ tớ chứ đâu! – Cô-xchi-a cự lại – Cậu hãy trông nom cái đầu của cậu ấy! Ông giám đốc bảo nhận Cô-li-a mà lại.

- Nói láo! Cô-li-a bảo với tất cả mọi người rằng tự cậu đồng ý đấy chứ. Cậu có suy nghĩ không hả? Đã định phần đấu đạt hai trăm ba mươi phần trăm, vậy mà cậu còn lòi về đội mình ai đấy? Cậu nhận ai đấy, hả? Cậu nhận một tay lười nhác thượng hạng!

- Xê-va! – Lê-na nạt – Cậu thôi ngay đi, tớ yêu cầu cậu một lần nữa đấy!

Cô-xchi-a ngoảnh lại thì thấy Cô-li-a đang đứng bên cạnh Lê-na. Cậu ta tựa lưng vào tường, mặt tái nhợt, miệng cười méo xệch. Cô-li-a đưa mắt

nhìn nhanh Cô-xchi-a rồi càng nép chặt vào tường hơn nữa. Cái anh chàng Cô-li-a nông nổi này lúc lâm vào tình thế gay go trông thật đáng thương.

- “Xê-va”, “Xê-va” cái gì! – Xê-va quát âm lên – Cậu nạt tớ hả? Mặc kệ cậu! Thà tớ đi khỏi đội còn hơn là làm việc với đồ... với cái đồ...

- Cậu đi đi! – Cô-xchi-a nói, hai tay run lên và cổ họng khô khốc – Cậu sao thế? Cậu có thái độ thô bỉ trước mặt cậu ấy để làm gì? Cậu cứ để máy đấy, chúng tớ khắc xoay xở được!

- Xê-va, Cô-xchi-a! – Lê-na nói cũng bằng giọng trầm trầm y hệt bà mẹ của em.

Em lại gần hai bạn, túm lấy vai cả hai rồi đẩy mạnh sang hai phía. Em làm việc đó hết sức kịp thời, bởi vì cuộc đánh lộn có thể nổ ra bất cứ lúc nào.

- Cậu đã tốt hơn chưa hả? – em nhìn thẳng vào mắt Xê-va và nói.

- Đừng có can thiệp vào đây! – Xê-va hùng hổ xông tới, nhưng không chịu đựng nổi cái nhìn của Lê-na, cậu ta đành lùi lại.

- Cậu chưa tốt hơn! – Lê-na thở hốt hển, nói tiếp – Cậu hoàn toàn chưa tốt, cậu chưa tốt một tí nào hết! Chưa bao giờ tớ gọi cậu là Xê-va trốn việc, nhưng cả phân xưởng đã gọi cậu như vậy. Bởi vì trước đây cậu là... cậu biết trước đây cậu là người thế nào rồi đấy... Trước đây cậu làm việc tòi lăm... Có đúng thế không? – Em đã mất bình tĩnh, giọng em hạ thấp xuống và khàn hẳn đi – Tớ không thể chịu đựng được khi các cậu đối xử với nhau như thế... khi các cậu có thái độ không thanh niên cộng sản... như thế... Tớ yêu cầu cậu đấy, Xê-va, không nên như thế! – Em hết sức buồn rầu, lại trở thành Lê-na như trước, và em đau khổ nói – Ôi, tất cả các cậu toàn là những người tớ không thể chịu nổi! – Em trở về máy của em rồi tuyệt vọng thốt lên – Thà tớ đi khỏi đội trước nhất còn hơn phải ở bên những người như cậu, Xê-va ạ! Tớ nói hoàn toàn thật đấy.

- Cậu ấy đã làm tớ ngượng chết đi được hôm chúng ta tuyên thệ còn gì! – Xê-va kiêu hãnh tuyên bố.

- “Chết đi được”! – Cô-xchi-a nhếch mép cười, em cảm thấy giây phút nguy hiểm đã qua – Thế tại sao cậu lại chưa chết, nếu đúng là chết đi được? Chỉ nói vớ vẩn!

Em mở tủ, lấy chiếc hộp sắt màu sặc sỡ trước đựng kẹo ca-ra-men em mới xin bà An-tô-nhi-na An-tô-nốp-na, mở hộp, rút ra bản tuyên thệ được buộc rất đẹp bằng một dải lụa đỏ, rồi nói:

- Lê-na, Xê-va, lại đây. Cả cậu nữa, Cô-li-a, cậu cũng lại đây... Cậu lau sạch tay đi, kéo làm bản tờ giấy. Cậu đọc lên cho tất cả cùng nghe với.

- Đừng quá hồi hộp đấy. – Lê-na bảo Cô-li-a – Tại sao cậu lại hồi hộp thế nhỉ? Mẹ tớ là cán bộ y tế đấy... Tớ nghĩ rằng có lẽ cậu bị chứng loạn thần kinh chức năng.

Cố nén hồi hộp, Cô-li-a đọc vội vã, ngập ngừng, nhưng dần dần cậu ta bình tĩnh trở lại và đọc hết bản tuyên thệ tương đối rõ ràng.

- Cậu hiểu cả rồi chứ? – Cô-xchi-a hỏi.

- Tất nhiên, tất nhiên! – Cô-li-a vội trả lời.

- Cậu sẽ hoàn thành nhiệm vụ sản xuất như các chiến sĩ ngoài mặt trận hoàn thành nhiệm vụ chiến đấu chứ?

- Cô-xchi-a! Sao cậu lại còn hỏi tớ. Cậu hiểu lắm rồi còn gì!... – Cô-li-a nói, đôi mắt cậu ta chớp lia lịa.

- Cậu ký vào đây!

Cô-li-a làm việc đó với vẻ mặt như thể cậu ta được ký nhận tất cả mọi của cải trên thế giới này vậy. Cô-xchi-a chìa tay cho cậu ta.

- Xê-va, cậu cũng bắt tay cậu ấy đi. – em nói.

Thế là Cô-li-a trở thành đội viên đội xung kích đầu tiên. Ngay lúc ấy, Cô-xchi-a giải thích cho Cô-li-a nghe những nhiệm vụ của cậu ta. “Nhà hoạt động bí mật vĩ đại” hiểu rất nhanh từng lời, từng cử động của đội trưởng, bởi vì thật ra cậu ta khá sáng trí. Ngoài ra, cậu ta còn hiểu rằng hoặc cậu ta trở thành một chiến sĩ cận vệ của mặt trận lao động, hoặc... Cô-li-a thậm chí không muốn nghĩ tới những điều sẽ xảy ra, nếu cậu ta không đứng vững được ở sau hàng cột.

VINH DỰ

Ca-chi-a nghỉ mười ngày ở khu gậy rừng gần thành phố, và đó là những ngày thật buồn cười. Em được uống sữa, em bị ép phải hít thở không khí trong lành, và bác em, một phụ nữ không có con, cứ dỗi dành em dọn hẳn đến đó. Rồi Ca-chi-a kể chuyện rằng chiếc đồng hồ ở nhà ông coi rừng không chạy, mặc dù quả lắc vẫn đu đưa; còn lịch thì hoàn toàn chẳng có tấm nào. Em rất buồn, và trong những ngày nắng ráo em thường lên núi Éc-ma-cốp chơi. Từ trên núi, em nhìn thấy thành phố thân yêu. Ngồi trên một tảng đá, Ca-chi-a nghĩ tới tất cả mọi chuyện cùng một lúc: em nghĩ tới nhà máy, nghĩ tới bố em, nghĩ tới Nhi-na Páp-lốp-na và tới đội của em. Phải rồi, em vẫn nghĩ tới đội của em luôn, bởi vì em không thể hình dung được là làm sao em lại có thể sống nổi nếu thiếu đội sản xuất. Nếu Ca-chi-a biết đội sản xuất cũng không muốn chia tay với người công nhân ưu tú nhất của mình, thì có lẽ em đã chạy ngay về thành phố, không chào cả bác em nữa.

Ở nhà máy, thời gian cũng cứ thế nào ấy. Những giờ, những phút, những giây tan biến đi lúc nào không rõ. Lúc đầu Cô-xchi-a tưởng đồng hồ nhanh và còi sớm, nhưng không phải, chẳng qau đó là thời gian trôi vội vã. Việc nọ dồn đẩy việc kia và kéo theo sau là việc thứ ba. Lệnh của ông giám đốc đã được thực hiện; ba máy “Bu-sơ” nữa đã chuyển tới sau hàng cột. Ông Ba-bin giúp Cô-xchi-a bố trí khu vực cho hợp lý. Phải sơn lại máy, phải lo chuyện dụng cụ, phải theo dõi việc dẫn điện tới máy mới và chủ yếu là phải giục thợ chế tạo dụng cụ, làm họ đến phát bực lên, để họ nhanh chóng chế tạo các bộ phận trang bị cho máy gia công tinh theo bản vẽ của Ba-la-kin. Bản thân Ba-la-kin thì Cô-xchi-a không thể trông mong gì được: đồng chí đang chuẩn bị một món quà đón ngày Mừng một tháng Năm, đó là chiếc băng tải toàn bằng kim loại mà Nhi-na Páp-lốp-na đặt làm để chuyển “cốc”. Vì vậy, hầu như không lúc nào đồng chí rời phân xưởng nhiệt luyện.

Đầu óc Cô-xchi-a bận bịu bao nhiêu việc như vậy, cho nên Lê-na và Xê-va phải gánh lấy gần như toàn bộ kế hoạch sản xuất. Điều đó không dễ dàng gì, nhưng hai em luôn hoàn thành nhiệm vụ, không hề kêu ca phàn nàn.

Bên cạnh bảng chỉ tiêu có treo bản giao ước thi đua viết rất đẹp, dưới có hai chữ ký của Min-ga-rây và Cô-xchi-a. Đội của Cô-xchi-a không phải hổ thẹn về bản giao ước đó: ngày nào đội em cũng sản xuất được một trăm sáu mươi “ống”, tức là hai trăm phần trăm định mức chung.

Bây giờ tất cả các đội của phân xưởng thanh niên đã thi đua với các đội thanh niên của “Bắc Cực”. Họ sĩ của ban chấp hành công đoàn phải vẽ rất nhiều cho “Bản tin nhanh” thông báo sản lượng; Di-na đem những “bản tin nhanh” hay nhất sang “Bắc Cực” còn Mi-sa thì mang từ bên đó tới những “bản tin nhanh” đáp lại và thường đến sau hàng cột luôn.

Ngày lễ đang tới gần. Sau hàng cột lại xuất hiện ông phóng viên nhiếp ảnh có bộ râu hung hung. Ông nói: “Chào các bạn quan biết cũ!.. Tốt lắm, tốt lắm!” – rồi ông mở giá ba chân ra, vặn chặt máy ảnh vào, chĩa ống kính về phía tấm gỗ đối diện với cửa sổ và bảo:

- Các cháu lại gần đây, từng cháu ngồi xuống trước máy ảnh nhé. Cười thì được, cựa quậy là không được đâu. Bác sẽ không dùng ma-giê, cho nên phải đợi hình đấy...

Ông chụp Cô-xchi-a, Lê-na, Xê-va, khen các em tự chủ tốt.

- Còn cô bé hôm nọ đâu? – ông hỏi – Cái cô bé tóc vàng, mắt xanh, xinh xắn ấy. Hình như tên là Ca-chi-a phải không... Đúng rồi, đúng rồi: Ca-chi-a Gan-ki-na. Trí nhớ bác tuyệt vời lắm.

Lê-na giải thích ngay:

- Bạn ấy bị ốm nhưng sắp khỏe hẳn rồi ạ. Lần trước bác đến, bác hỏi về bố của bạn ấy, cho nên bạn ấy buồn, bạn ấy mới ốm đấy ạ.

Được biết chuyện xảy ra với Ca-chi-a, ông phóng viên nhiếp ảnh hết sức phiền lòng:

- Không bao giờ bác tha thứ cho bác là đã làm cháu ấy phải buồn. Đáng tiếc, rất đáng tiếc...

- Bạn ấy cũng sẽ tiếc là không được bác chụp ảnh hôm nay. – Lê-na lễ phép nói.

- Không sao, Ca-chi-a đã có mặt trong tấm ảnh chung của cả đội các cháu, bác sẽ cố làm một bức chân dung thật đẹp... Bác không thể tha thứ cho bác vì đã nói chuyện với Ca-chi-a về bố của cháu ấy...

Khoảng ba ngày sau, lúc ăn trưa xong, Lê-na chạy như bay tới sau hàng cột và la vác lên:

- Các cậu ơi, ảnh chúng ta treo ở ngoài kia kìa! Ra mà xem! Ngoài ấy bao nhiêu là người, các cậu ạ!

Trong mảnh vườn nhỏ bên cạnh ban quản đốc nhà máy mới xuất hiện một công trình tuyệt đẹp. Đó là một tủ kính trưng bày có hình giống quyển sách để mở đặt trên bốn cái trụ. Ở phía trên lắp lánh hàng chữ làm bằng thép không gỉ: “Bảng danh dự”, và từ sau lớp kính, ảnh những người rất quen thuộc đang nhìn ra. Thoạt tiên là ảnh những kỹ sư, cán bộ kỹ thuật, những người lao động xuất sắc, tiếp đó là ảnh các thiếu niên đạt năng suất cao, và chiếm vị trí hàng đầu là ảnh Cô-xchi-a, Lê-na, Ca-chi-a và Xê-va. Bên cạnh “Bảng danh dự” rất đông người xem. Mọi người bàn tán về chuyện ảnh nào chụp giống, ảnh nào chụp không giống.

- Này, thế ảnh Xê-va trốn việc ra sao? – Xê-va hỏi, rồi nheo một mắt lại nhìn ảnh mình – Có lẽ cũng tạm tạm, cũng khá giống đấy. Tốt lắm, tốt lắm!

- Còn Ca-chi-a thì bác râu hung vẽ xoàng quá nhỉ. – Cô-xchi-a bần khoản nhận xét – Trông hốc hác thế kia ấy à...

- Cậu chẳng hiểu gì cả! – Xê-va phì cười – Bác ấy dính dáng gì đến chuyện này? Ca-chi-a đúng như vậy thật khi bác ấy chụp tất cả chúng ta mà lại. Người chụp ảnh có vẽ đâu, chỉ chụp thôi.

- Lại còn không vẽ! Chắc hẳn bác ấy không vẽ tàn nhang cho chúng ta, còn mặt Ca-chi-a bác ấy chả loáng thoáng vẽ tàn nhang kia là gì.

- Ủ nhỉ! – Xê-va mừng rỡ - Chẳng có một nốt tàn nhang nào cả. Có lẽ bác ấy xáo hết cho mình rồi. Tốt lắm, tốt lắm!

- Chúc mừng em nhé! Bây giờ ai cũng thấy rõ em cứ bám chặt lấy cổ máy không phải là vô ích nhé! – sau lưng Cô-xchi-a có tiếng nói rất quen thuộc.

Mi-sa vừa mang sang một tập “Bản tin nhanh” mới với nhiều tin tức sôi nổi. Anh siết chặt tay Cô-xchi-a.

- Được vinh dự thế này em có vui không?

- Nhất định là vui rồi anh ạ. – Cô-xchi-a mỉm cười.

- Chúc em được ở trên “Bảng danh dự” này suốt đời nhé. – Mi-sa chúc Cô-xchi-a – Nhưng coi chừng đấy, không phải là dễ đâu. Sau ngày lễ, anh Min-ga-rây sẽ ra tay tiến công mạnh mẽ mà xem. Đội của anh ấy nghĩ ra nhiều cái mới lắm. Chẳng hạn, các anh ấy dựng một cái bệ. Các anh ấy sẽ đóng gói “ca-chiu-sa” ngay ở trên bệ. Lúc xe goòng đến, chỉ việc xếp hòm không sang một bên, rồi đẩy luôn hòm đã chứa hàng từ bệ vào xe, thế là xong! Tiếp kiệm được vô khối thời gian, xe lại không phải chờ đợi. – Anh suy nghĩ một chút rồi nói – Cô-xchi-a này, anh nhờ em một việc nhé: em có thể nói với bác chủ nhà nhận thêm một người nữa đến ở không? Một người khỏe mạnh, trẻ tuổi, tầm vóc trung bình, không biết châm chọc, không biết chửi rủa. Có thể ngủ trên đá cuội cũng được. Em hỏi giúp anh chứ?

- Anh sẽ ở trong gian nhà phụ với chúng em! – Cô-xchi-a mừng rỡ trả lời ngay, em hiểu Mi-sa vừa nói tới ai.

- Em đã đoán ra rồi phải không? Đúng lắm. Anh được chuyển về nhà máy, làm ở đội điều chỉnh lắp ráp. Bây giờ anh đã thuộc lòng quá trình lắp ráp. Nếu bà chủ nhà em đồng ý thì tuyệt!

TRƯỚC NGÀY LỄ

Ngày Quốc tế lao động và tháng Năm này hứa hẹn rất nhiều điều tốt đẹp: Ca-chi-a trở về, Mi-sa chuyển đến thành phố, sinh hoạt sôi nổi ở sau hàng cột, sản lượng gấp đôi và cuộc thi đua khẩn trương với Min-ga-rây, một người đã chuẩn bị sẵn sàng “ra tay gạo xay ra cám”.

Quả thật ngày lễ có thể đến vào bất cứ phút nào nhưng nó đã nán lại một chút, vì ngày lễ không thể bắt đầu nếu mọi chuyện chưa xong xuôi. Điều đó thể hiện rõ vào buổi tối hôm trước, khi Cô-xchi-a và Cô-li-a sơn thêm cho mấy cỗ máy “Bu-sơ” mới lắp. Cô-li-a nhúng chổi quét vào thùng sơn rồi thở dài.

- Cô-xchi-a này, tớ nói thành thật với cậu nhé. – cậu ta nói – Tớ rất khổ sở về mặt tinh thần, cậu ạ...

- Cái gì cơ?

- Trong lòng tớ rất khổ sở, cậu hiểu chưa? Tất nhiên tớ vô cùng biết ơn cậu đã nhận tớ vào đội, nhưng tớ đau khổ lắm, cậu ạ. – Cô-li-a áp chặt vào ngực bàn tay đang cầm chổi, làm sơn quét cả vào má - Ở phân xưởng, các cậu ấy chê tớ nào là tớ phải hầu việc vặt cho Xê-va, nào là trở thành một kẻ hèn kém và chỉ là một thợ phụ...

- Tất cả chúng ta đều phụ việc cho nhau...

- Tất nhiên, tất nhiên là tớ hiểu! Tớ đồng ý như vậy! Tớ không nói gì hết!
– Cô-li-a vội vã thanh minh, tay vung vẩy chiếc chổi quét sơn – Nhưng tại sao Xê-va không cho tớ đứng máy một lần nào hả cậu? Hôm qua, tớ yêu cầu cho tớ đứng hai máy, thì cậu ấy bảo: “Không được đâu, cậu là khâu yếu!”. Quá quắt thế cơ chứ! Tất nhiên hồi trước tớ đã sửa lại máy của cậu một cách ngu xuẩn, nhưng tại sao cho tới nay tớ vẫn là “khâu yếu” hả cậu?

Mặt Cô-li-a giận dữ, lại thêm vệt sơn rất ngộ trên má nữa, trông thật buồn cười, nhưng Cô-xchi-a nghe bạn nói với vẻ trầm ngâm. Em nhớ lại

trước kia em đã từng là “khâu yếu” như thế nào, em biết con người bực bội, đau khổ ra sao khi bạn bè xung quanh không tin người đó có thể trở thành một “khâu tốt” thực sự.

- Cậu cất sơn và chổi đi. – em nói – Bây giờ cậu hãy thử đứng hai máy xem có được không nào!

Hôm sau, Cô-xchi-a phân công lại nhiệm vụ.

- Lê-na, cậu đứng máy tinh sửa nhé; từ giờ đến lúc ăn trưa, tớ và Cô-li-a sẽ gia công thô, còn cậu, Xê-va, cậu sẽ phụ việc...

- Thế là thế nào? – Xê-va kiêu ngạo hỏi lại – Tại sao tớ lại phải làm thợ phụ cho một anh chàng Cô-li-a nào đó?

- Thế tại sao cậu ấy lại phải làm thợ phụ cho cậu? – Lê-na hỏi – Tớ vẫn định nói chuyện với Cô-xchi-a từ lâu rồi, nhưng chưa có lúc nói được... Cậu thật không biết xấu hổ! Tớ rất ghét cái giọng cậu nói với Cô-li-a. Cậu... Gần đây, tớ bắt đầu quý trọng cậu, nhưng bây giờ tớ thất vọng hoàn toàn rồi... Cậu im đi, nếu không, tớ sẽ nói toạc móng heo ra cho mọi người biết thực chất cậu là người thế nào.

- Người thế nào? Tớ là người thế nào hả? – Xê-va hét lên – Cậu trông thấy cái gì bằng cặp kính của cậu hả?

- Cậu lại nói đến cặp kính của tớ phải không? Chả cần đeo kính cũng thấy rõ cậu là người thế nào... - Lê-na nói một thôi rồi ra đứng máy.

Một giai đoạn mới trong cuộc đời Cô-li-a đã bắt đầu. Cậu ta học Cô-xchi-a cách điều khiển hai máy, nhìn Cô-xchi-a bằng đôi mắt trung thành và sẵn sàng xông vào nước sôi lửa bỏng vì Cô-xchi-a và vì đội. Lê-na vẫn còn bực về cuộc va chạm ban sáng, cứ thở dài thườn thượt, còn Xê-va... Lúc Cô-xchi-a hỏi đùa: “Nào, ai làm với ai nào?” – cậu ta trả lời:

- Tha hồ thích nhé!

- Cô-li-a đã điều khiển thành thạo được hai máy. Chỉ ngày mai nhất định cậu ấy sẽ điều khiển được ba máy, không lâu đâu!

- Cho đến bao giờ cậu ấy làm hỏng tất cả các máy một lúc thì thôi. – Xê-va ghen tức buông một câu.

- Không! – Cô-xchi-a quả quyết – Mặc dù cậu ấy có lằng xằng thật, nhưng đôi tay cậu ấy khéo léo, nhanh nhẹn lắm. Đừng tưởng cậu ấy là khâu

yếu đâu!... Cậu có nói xấu người ta thì cũng vô ích thôi...

- Người ta!... – Xê-va nhổ một bãi nước bọt và chấm dứt cuộc tranh cãi.

Sau giờ làm việc, Cô-li-a bảo Cô-xchi-a “cho gặp một phút”. Cậu ta đưa Cô-xchi-a ra ngoài, nhìn trước, nhìn sau theo thói quen hoạt động bí mật, dáng bộ tíu tít bận rộn, nhưng rồi cậu ta nhớ ra rằng bây giờ ta đã bị cấm không được có thái độ nhón nhác nữa nên đành chắp hai tay ra sau lưng và đưa mắt nhìn xuống.

- Cô-xchi-a này, tớ không lười nhác đấy chứ, phải không? – cậu ta hỏi.

- Cậu làm việc khá chăm chỉ. – Cô-xchi-a thừa nhận.

- Tớ sẽ còn làm việc tốt hơn nữa, tớ thề như vậy! Rồi cậu khắc thấy! Tớ sẽ làm việc luôn luôn nhiệt tình... Và... và tớ không đi rừng tai-ga nữa đâu. Tớ nói thật đấy!

- Đàng nào Xê-va cũng không cho cậu cùng tới rừng tai-ga kia mà... dù cậu ấy có đi chẳng nữa.

- Cậu ấy có quỳ xuống mời tớ, tớ cũng không thêm đi... Vàng của người Man-xi chỉ là chuyện vặt vãnh. Cái chính là phải cung cấp nhiều vũ khí đạn dược hơn nữa cho mặt trận. – Cậu ta ngượng ngùng, rụt rè hẳn đi, nói tiếp – Cô-xchi-a này, nếu cậu tin tớ, dù mới tin một chút thôi, cậu hãy viết một bản chứng nhận để gửi ra mặt trận cho bố tớ, nói rằng tớ làm việc tốt. Cậu sẽ viết chứ? Rồi cậu đưa tớ, tự tớ... tự tớ sẽ xin bác giám đốc đóng dấu vào... Bố tớ là đại úy cận vệ... Cậu ạ, bố tớ nghiêm khắc thật, nhưng trên đời này không ai tốt hơn bố tớ. Tớ... muốn bố tớ biết... tớ đã giúp đỡ tiền tuyến... như thế nào.

- Tớ sẽ viết. – Cô-xchi-a hứa – Nhưng cậu phải làm việc nhiệt tình đấy nhé.

- Cô-xchi-a! – Cô-li-a hét lên – Nếu... nếu tớ làm việc không nhiệt tình, cậu hãy giết chết tớ như một con chó vứt đi ấy, không lười thôi gì hết! Được chưa?

- Cậu nói vớ vẩn lắm! – Cô-xchi-a bảo bạn.

Trên đường về nhà, các em nói chuyện về Ca-chi-a. – Ca-chi-a sẽ từ khu gậy rừng trở về vào sáng hôm Mồng một tháng Năm. Cứ để yên cho Ca-chi-a về! Các em sẽ không nói gì với Ca-chi-a về những cỗ máy “Bu-so”

mới. Theo yêu cầu của các em, cả Nhi-na Páp-lốp-na cũng sẽ im lặng. Sau ngày lễ, Ca-chi-a sẽ tận mắt trông thấy mọi điều và sẽ phải kêu lên vì kinh ngạc cho mà xem.

Tới đỉnh đồi, các em dừng lại. Chiều hôm ấy trời trong xanh, êm ả, một buổi chiều thán tư bình thường, nhưng lại có một cái gì khiến trái tim các em cảm thấy hết sức dễ chịu. Đứng trên quả đồi cao hít thở không khí thật là thoải mái, nhẹ nhõm. Trái rộng trước quả đồi là thành phố đã sáng những ngọn đèn màu vàng, màu xanh đầu tiên, trông như những cái chấm nhỏ xíu vàng óng và xanh biếc.

- Tuyệt thật! – Lê-na thì thầm – Tớ có cảm giác như đã là ngày Mồng một tháng Năm rồi. Phải không các cậu?

Ở tí xa, phía sau dãy nhà xây, một ánh chớp đỏ tía phóng lên trời, tựa như một cái cánh lửa vẫy mạnh. Sau đó có tiếng rền trầm trầm nghe nặng trĩu, và hai âm thanh ngắn, tách rời nhau như hai tiếng gõ, vọng tới quả đồi. Các em đã biết đó là cái gì, nhưng vẫn cảnh giác.

- Người ta thử pháo cao xạ ở nhà máy chế tạo súng cỡ lớn đấy... Mà có khi thử pháo cho xe tăng cũng nên. – Lê-na trầm ngâm nói.

Bỗng nhiên khắp mọi nơi vang lên tiếng ầm ì, như thể chính bầu trời phát ra âm thanh đó. Như thể có một chiếc máy bay hàng trăm động cơ đang bay lượn phía trên thành phố, lúc vút lên cao, lúc sà xuống thấp, chỉ chút nữa là nó chạm vào trái tim đã thắt lại và lặng đi.

- Tiếng động cơ xe tăng đấy. – Lê-na giải thích, mặc dù các em khác cũng đã biết điều đó.

- Sẽ có nhiều xe tăng lắm các cậu ạ. – Cô-xchi-a nói khe khẽ như thì thầm, em đợi Xê-va hưởng ứng nhưng không thấy cậu ta lên tiếng.

- Nhiều cậu gặp anh Xtu-ca-tsép ở thành phố, anh ấy học ở trường xe tăng rất khá... Anh ấy cũng bảo có nhiều xe tăng lắm rồi. – Cô-li-a nói thêm.

- Đi về thôi. – Xê-va xẵng giọng.

Tiếng ầm ì ở nơi xa xôi nối tiếp nhau vọng tới quả đồi, không lúc nào dứt, y hệt trên trời có một chiếc máy bay vô hình hàng trăm động cơ đang bay. Lê-na tán gẫu về ngày lễ, về niềm vui vì có Ca-chi-a về cùng dự.

Chương năm

CUỘC TẤN CÔNG

Ngày Mồng một tháng năm đã gần lắm rồi. Nó có thể đến bất cứ phút nào. Nhà máy chuẩn bị đón ngày lễ thật chu đáo. Ở sau hàng cột, mọi chuyện hình như đã xong xuôi cả. Bảy cỗ máy “Bu-sơ” đã đứng ở đúng vị trí: sáu cỗ dọc theo tường, còn cỗ thứ bảy, máy gia công tinh, thì ở vị trí danh dự - bên chiếc cột giữa. Các tủ dụng cụ bóng loáng màu sơn mới. Cành thông các em mang ở khu rừng nhỏ cạnh đường sắt về tảo ra mùi thơm sực nức. Khung cảnh tươi vui đến nỗi các em phải chạy tới phân xưởng nhiệt luyện tìm Nhi-na Páp-lốp-na để mời chị đến xem.

- Bà có lo lắng gì về cô không? – Nhi-na Páp-lốp-na hỏi khi các em gặp chị bên cạnh bể điện phân. – Cô phải làm việc ở phân xưởng suốt cả đêm. Hôm nay một phái đoàn của tổng cục sẽ tới đây... - Chị thì thầm nói thêm: - Thế mà băng chuyền vẫn chưa ổn, các cháu ạ.

Ba-la-kin đang bực tức loay hoay bên cạnh băng chuyền. Anh mở động cơ, nghiêng đầu nghe tiếng máy chạy và cả hai tay anh đều bật ngón tay kêu tanh tách.

- Kêu váng cả lên thế này này! – anh nói. – Chẳng ra làm sao cả. Cứ âm âm như cái tàu điện ấy. Tại con lăn chưa điều chỉnh tốt đây mà. Hôm nay thì tha hồ mà nhục nhé! – Rồi anh cầm lấy lắc-lê chui xuống dưới băng chuyền.

Theo ý kiến các em, chiếc băng chuyền được chế tạo đúng quy cách. Nó giống như một cái xích xe đạp, chỉ có điều là mắt xích hết sức lớn. Mỗi mắt xích mang một chiếc giỏ lưới để chuyển “cốc” đã được nung nóng từ lò hầm lên các bể điện phân chì lần cuối cùng. Nhưng Ba-la-kin vẫn băn khoăn và bực bội.

- Đến chỗ các cháu đi, kéo tất cả những cái này đã bắt đầu tác động tới thần kinh của cô rồi đấy, - Nhi-na Páp-lốp-na khẽ nói.

Các em trịnh trọng đưa chị về khu vực của các em. Chị thở phào:

- Chỗ các cháu thật đẹp đẽ, sáng sủa, xanh tươi!.. Cháu làm sao thế, Cô-xchi-a?

Người chỉ huy lừng danh của đội xung kích đứng lặng, chân như bị gấn chặt vào sàn. Ngay lập tức, các em khác cũng theo gương Cô-xchi-a, cũng đứng im như mọc rễ xuống đất.

Phía trên bảng chỉ tiêu có một tấm áp-phích nhiều màu sắc, không biết từ đâu ra.

“Bản tin nhanh” về “Bắc Cực”.

Xin gửi lời chào nồng nhiệt tới đội xung kích của Min-ga-rây!

Hôm qua, đội của Min-ga-rây đã đạt năng suất 235 phần trăm định mức bao gói sản phẩm.

Chúng ta cần phải chào mừng ngày Mồng một tháng năm thiết thực như thế, cần phải giúp đỡ các chiến sĩ ở ngoài tiền tuyến như thế!”.

- Giỏi quá! – Cô-li-a kêu lên.

- Trên cả mức giỏi quá nữa ấy chứ, - Xê-va công nhận.

- Anh ấy như thế... như thế là không trung thực! – Lê-na phản nộ.

- Cái gì không trung thực! – một giọng giễu cợt hỏi. – Đạt năng suất cao là không trung thực à? Lạ nhỉ!

Mãi bây giờ Cô-xchi-a mới nhìn thấy Mi-sa đang mỉm cười, mới nhìn thấy cả ông Ba-bin nghiêm nghị đang ngồi trên giá gỗ.

- Như thế không đúng, không tốt! – Lê-na phản đối ầm ĩ. – Chúng ta vừa mới mở rộng xong khu vực sản xuất, còn bên ấy có máy móc kỹ thuật gì đâu. Có đạt ba định mức cũng dễ như chơi...

- Anh Min-ga-rây chơi bóng đá ấy mà, - Xê-va bổ sung. – Anh ấy muốn làm một cú bất ngờ để ăn đứt chúng mình đấy!

- Chỉ được cái nói nhăng nhít! – Ông Ba-bin can thiệp vào. – Làm bằng tay mà đạt năng suất cao không phải chuyện dễ đâu. Rõ ràng là để chào mừng ngày lễ, các thanh thiếu niên bên đó đã chịu khó suy nghĩ và cố gắng

hơn trước. Xê-va, cháu hãy vui mừng vì bên ấy đạt năng suất cao như thế và hãy nghĩ xem làm thế nào để không thua kém mới phải...

Không thấy Xê-va cũng như các đội viên khác tỏ ra vui mừng một tí nào, ông hỏi:

- Cô-xchi-a, cháu nghĩ thế nào?

Người chỉ huy của đội nghĩ thế nào, Cô-xchi-a, người đã “bốc” lên như vậy, đã hăng lên như vậy trước mặt Min-ga-rây, nay đang nghĩ thế nào nhỉ? Tất cả đều chờ đợi em nói. Cần giải quyết vấn đề và giải quyết một cách bình tĩnh, không để lộ nỗi lo lắng của mình.

- Hôm nay chúng ta sẽ cho chạy tất cả các máy, không chờ Ca-chi-a nữa, - em nói, đưa mắt nhìn một lượt đội quân bé nhỏ của em đang sẵn sàng lao vào cuộc chiến đấu.

- Đúng lắm, - Xê-va tán thành.

- Cháu sẽ bố trí người thế nào?

Cô-xchi-a bắt đầu trình bày kế hoạch làm việc trên bảy máy, với bốn thợ tiện, kể cả Cô-li-a. Từ sáng tới lúc ăn trưa, Lê-na phụ trách máy gia công tinh, còn các em nam mỗi em đứng hai máy gia công thô. Người đi ăn trước tiên là Lê-na. Cô-li-a sẽ thế nào đó, còn Cô-xchi-a và Xê-va sẽ đứng mỗi em ba máy gia công thô. Sau đó Lê-na thay Cô-li-a để Cô-li-a đi ăn; lúc trở về, Cô-li-a lại thay Lê-na. Lê-na nhận ba máy gia công thô của Xê-va, còn Xê-va đi ăn, rồi cứ thế tiếp tục. Như vậy không để máy ngừng chạy một phút nào. Liệu có thể được không? Có thể được, nếu tất cả các đội viên có tay nghề như nhau.

- Ai chơi bóng đá nào? – ông Ba-bin mỉm cười, hỏi. – Chính cháu đấy, Cô-xchi-a, chính cháu chơi bóng đá, cháu nóng vội đấy. Nhưng ngay cả chơi bóng đá cũng cần phải có cái đầu suy nghĩ tính toán, chứ không phải cứ hất chân bừa bãi mà được. Thế cái đầu của cháu đâu? Trong trường hợp này, bác không thấy... Cô-li-a, cháu đã đứng máy gia công tinh bao giờ chưa?

- Chư... chưa ạ... Nhưng cháu sẽ cố gắng, - Cô-li-a ấp úng.

- Cô-xchi-a, như thế không được, - ông đốc công nói. – Bác không cho phép đùa với máy móc. Các cháu hãy làm việc như đã dự định, chỉ có điều

là đừng thay chân nhau cho đến khi toàn đội đã đông đủ.

- Nhưng chúng cháu sẽ không đạt được năng suất bằng đội của anh Mìn-ga-rây, – chỉ huy đội nói, giọng em run lên vì bức tức. – mọi người sẽ cười chúng cháu...

- Được, cứ để vào dịp Mông một tháng năm này đội chúng ta bị đánh bại, cứ để đội chúng ta ngượng chín người đi cũng được! – Xê-va vốn trầm tĩnh mà cũng không nhịn nổi, cậu ta kêu lên và giật mạnh mũ khỏi đầu, mạnh đến nỗi tóc tung lên bờm xờm. – Cứ để như thế đi! Với đội chúng ta thì chẳng làm gì phải gượng nhẹ!

Tiếp đó là không khí im lặng nặng nề. Mi-sa thì thầm với Cô-xchi-a:

- Anh tiếc là đã mang “Bản tin nhanh” sang đây. Tình hình của bọn em thật gay go!

Nhưng Cô-xchi-a không trả lời. Em nhìn vào khoảng giữa những chiếc cột và không tin ở mắt mình nữa; Nhi-na Páp-lốp-na cũng nhìn về phía ấy và cũng không tin ở bản thân mình nữa; chỉ có Lê-na là tin ngay lập tức.

- Ca-chi-a! Ca-chi-a yêu quý! Ca-chi-a về rồi! – em reo lên.

Ca-chi-a chạy xộc vào sau hàng cột, trước lúc tiếng còi kéo lên có một tí chút. Đó là sự tiếp viện, đó là niềm hy vọng đã đến.

Ở ĐỘI CỦA MÌNH

- Chỗ chúng mình đẹp quá! – Ca-chi-a nói. - Ồ, bao nhiêu là máy! Khu vực sản xuất của chúng mình được mở rộng nhiều quá nhỉ! Chắc hẳn tất cả những việc này là do Cô-xchi-a thu xếp đây. Tớ vội về quả không phải là vô ích. Tớ đã cảm thấy mà. Bác tớ chưa muốn cho tớ về, nhưng tớ cứ về. Không đời nào tớ uống sữa nữa! Tớ ngấy đến tận mang tai rồi! Thế máy của tớ đâu?.. Dì Nhi-na, về đến đây con mừng lắm dì ạ!.. Không, đây không phải là máy của tớ! Mọi người làm gì với máy của tớ thế này? Tớ chẳng hiểu gì cả...

- Chúng ta đến phòng y tế đi! – Nhi-na Páp-lốp-na lo lắng cầm lấy tay Ca-chi-a và nói. – Nếu bác sĩ chưa kiểm tra lại sức khỏe của con, dì không cho phép con làm việc đâu.

- Dì Nhi-na, dì gầy quá! – Ca-chi-a trả lời. – Nhất định phải cho dì đến khu gây rừng uống sữa mới được. Lúc nghỉ ăn trưa, con sẽ đưa dì tới chỗ ông bác sĩ để ông ấy khám bệnh cho dì.

Gương mặt hồng hào, tròn trặn của Ca-chi-a rạng rỡ, còn cặp mắt em thì chưa bao giờ lại xanh biếc và sung sướng đến thế. Em nhảy bổ về phía chiếc tủ dụng cụ của em, mặc áo choàng lao động và siết chặt dây lưng.

- Cho tớ làm với! – em nói bằng một giọng cương quyết.

- Cũng được, - Cô-xchi-a đồng ý. – Chúng tớ đã sửa lại máy của cậu. Chúng tớ lắp mâm tự cặp thay cho mâm cặp Mỹ. Bây giờ không cần lắc-lê nữa. Cậu nhìn đây nhé: kéo cần về phía mình là mâm cặp mở ra. Đẩy cần ra xa là phôi bị cặp chặt liền. Ụ sau hoạt động cũng nhờ cần gạt. Còn đây là trụ giữ giá dao. Đẩy đến cỡ này là hết mức. Mở bộ phận ăn dao tự động là sẽ được phôi đúng năm phần mười mi-li-mét. Tốc độ, lượng ăn dao cũng được nâng cao. Chú Ba-la-kin nghĩ a tất cả những chuyện này đấy. Dao

bằng hợp kim cứng pô-bê-đít là do tở lắp, con dao của anh Xtu-ca-tsép cho ấy mà... Cậu hãy thử đi!

Ca-chi-a thử mở máy và em có cảm giác rằng máy tự hoạt động lấy, còn em chỉ hơi chạm vào máy theo một trình tự thao tác giống như đối với máy “Bu-sơ” hồi trước. Chiếc máy “Bu-sơ” đã trở nên hoàn toàn khác. Nhưng hóa ra cả đôi tay của người chủ cỗ máy cũng đã khác hẳn. Đôi tay ấy lập tức tìm ra những động tác cần thiết và khéo léo làm kịp tất cả mọi việc: dùng cái móc bằng dây thép to gạt phoi để nó khỏi quăn rồi xung quanh dao cắt, đẩy ống phôi đã gia công thô lại gần thêm, làm nguội dao. Việc gì đôi bàn tay bé nhỏ và khỏe mạnh ấy cũng làm kịp.

Nhi-na Páp-lớp-na bắt gặp cái nhìn sung sướng của Ca-chi-a, bất giác chị mỉm cười đáp lại. Chị hiểu rằng có Ca-chi-a về, đội các em phấn khởi hẳn lên và bây giờ không thể nào tách được cô bé ngang ngành này khỏi đội.

- Con rất sung sướng, dỉ không thể tưởng tượng được đâu! – Ca-chi-a bảo Nhi-na Páp-lớp-na. – Hồi này dỉ lại càng gầy hơn nữa... Chắc dỉ làm việc suốt ngày đêm không nghỉ... - Em im lặng một chút, không cười nữa, khi hỏi: - Con nghĩ... lúc nào con cũng nghĩ rằng khi con vừa đặt chân tới đây, dỉ sẽ nói cho con...

- Không có gì đâu con ạ, mọi chuyện sẽ vẫn như cũ thôi, - Nhi-na Páp-lớp-na trả lời, cố gắng lắm mới mấp máy được đôi môi.

- Giá vào dịp ngày lễ này mà nhận được một bức thư nhỏ thôi thì hay quá dỉ nhỉ... - Ca-chi-a thở dài và nói. – Một chữ thôi cũng được!

- Ừ, một chữ thôi cũng được!.. – Nhi-na Páp-lớp-na nhắc lại.

Bây giờ, khi Ca-chi-a đã bình phục hẳn, em càng giống bố em. Trong mỗi nét nhỏ trên gương mặt của em, Nhi-na Páp-lớp-na đều nhận ra con người chị yêu quý, đúng như chị vẫn nhớ anh. Chị tưởng như được trông thấy gương mặt Va-xi-li thực sự. Chị có cảm giác là từ nơi xa xôi, chồng chị gửi tới chị một nụ cười của anh. Trái tim chị rộn ràng thúc giục: “Anh đừng im lặng như thế, anh hãy cho em biết tin tức đi chứ! Anh ở đây, có chuyện gì xảy ra với anh thế?”

- Không, dù sao con cũng nóng vội quá, - Nhi-na Páp-lớp-na nói và sửa lại cho Ca-chi-a chiếc mũ lúc ấy đã lệch sang một bên. – Nhất định chúng

ta phải đến gặp bác sĩ đã.

Hoạt động của đội các em mau chóng ổn định. Cô-xchi-a giao cho Xê-va, Lê-na và Cô-li-a mỗi người đứng hai máy gia công thô, còn bản thân em thì phụ việc cho cả đội. Các cỗ máy “Bu-sơ” lần lượt mở máy chạy đều. Ông Ba-bin góp vài ý kiến với Cô-xchi-a, rồi nhân thể bảo Mi-sa:

- Cháu thấy chưa! Min-ga-rây bên “Bắc Cực” tất nhiên là một công nhân cừ khôi, nhưng cả các bạn bên này, nếu tìm hiểu cho kỹ, cũng là những con đại bàng đấy!

- Rõ ràng như thế đấy ạ, - Mi-sa trả lời. – Toàn là đại bàng với sư tử cả.

- Bao giờ anh chuyển sang đây? – Nhi-na Páp-lốp-na hỏi Mi-sa.

- Nga sau ngày lễ ạ.

- Tất cả mọi người bên này đều rất vui mừng thấy anh sang đây, nhưng người vui mừng hơn cả tất nhiên là Cô-xchi-a.

Ở phân xưởng nhiệt luyện, hàng nghìn công việc đang chờ Nhi-na Páp-lốp-na, và như vậy là tốt. Tốt ở chỗ khi lo lắng công việc, chị khuây khỏa không lo nghĩ về Va-xi-li.

- Thế là rốt cuộc tôi đã thuyết phục được chiếc băng chuyền này không kêu vang lên nữa rồi! – Ba-la-kin phấn khởi báo cáo. – Chúng ta sẽ thử toàn bộ hệ thống dây chuyền sản xuất chứ chị?

Đợt thử bắt đầu. Lò hầm đưa lên những cái “cốc” đầu tiên đã được nung nóng. Bác công nhân lò đặt chúng vào các giỏ lưới, chúng theo băng chuyền dịch chuyển tới bể chì.

- Bắt đầu nào! – Ông Đi-kéc-man hô, dùng kẹp nhắc một chiếc “cốc” ra nhúng vào chì nóng chảy, và những người thợ tôi khác cũng làm theo ông.

Ông Đi-kéc-man ngâm “cốc” trong chì vừa đúng mức cần thiết, sau đó ông gõ kẹp vào thành bể. Những người thợ tôi khác cũng lần lượt lặp lại động tác khéo léo ấy. Sau khi các giọt chì bóng loáng đã rơi xuống, họ nhúng những chiếc “cốc” nóng bỏng vào dầu rồi xếp lên mặt bàn trượt. Khu vực bể điện phân sôi nổi hẳn lên. Hệ thống dây chuyền tôi “cốc” do Nhi-na Páp-lốp-na và các nhà bác học ngành luyện kim sáng tạo đã ra đời.

MÓN QUÀ LỚN

Ngày lễ rộn ràng khắp vùng U-ran. Nếu bạn hỏi ngày lễ bắt đầu trước tiên ở nơi nào, thì mỗi người lao động đều trả lời: “Từ chỗ chúng tôi!” – và đúng là như vậy thật. Công nhân lái máy xúc trên các núi sắt Vu-xô-cai-a, Bla-gô-đát, Ma-gơ-nhít-nai-a xúc quặng lên toa xe nhanh gấp hai lần, bởi vì ngày lễ đã tới. Công nhân chế tạo súng lớn ở Péc-mơ gửi tới thao trường thí nghiệm ngày càng nhiều đại bác, bởi vì ngày lễ đã bắt đầu. Công nhân chế tạo xe tăng ở Tsê-li-a-bin-xcơ đẩy nhanh tiến trình các dây chuyền lắp ráp, bởi vì ngày lễ đòi hỏi như vậy. Công nhân lò cao và công nhân nấu thép ở Ma-gơ-nhi-tô-goóc-xcơ, Xê-rốp, Cu-sơ-va, công nhân nấu đồng ở Ki-rô-vô-grát và Cra-xnô-u-ran-xcơ, công nhân nấu nhôm ở Ca-men-xcơ – U-ran-xki sản xuất ngày càng nhanh các mẻ kim loại. Vùng U-ran đón chào ngày lễ bằng những món quà thiết thực phục vụ tiền tuyến.

Khu vực sau hàng cột của phân xưởng thanh niên chỉ là một phần bé nhỏ, gần như khó thấy, của cả vùng U-ran, nhưng ở đây, mọi người cũng hướng toàn bộ ý nghĩ của mình ra mặt trận. Các em muốn nhanh chóng biết rõ xem bẫy cỡ máy sẽ sản xuất được đến mức nào, liệu các em có phải hổ thẹn với đội của Min-ga-rây, với phân xưởng thanh niên không. Cô-xchi-a ngày càng cảm thấy yên tâm hơn. Máy gia công tinh giải quyết được tốt dòng “ống” dồn tới nó. Nó đang giải quyết rất tốt! Nó làm kịp được kia kìa! Thậm chí nó dường như còn vượt trước cái dòng “ống” ấy một chút là khác. Điều đó hoàn toàn không có nghĩa là Ba-la-kin tính toán sai. Sau khi quan sát kỹ Ca-chi-a làm việc, Ba-la-kin nói:

- Đúng, tất cả đều tùy thuộc ở đôi tay... Với một đôi tay như thế này, máy gia công tinh mới làm kịp được. – Nhưng ngay lúc ấy, anh giơ một ngón tay lên đe Cô-xchi-a và nói thêm: – Ấy chớ, ấy chớ! Chú biết cháu đang nghĩ đến chuyện gì rồi!

Đồng chí đã đoán đúng, bởi vì quả là Cô-xchi-a đang nghĩ tới cỗ máy “Bu-sơ” thứ tám năm lẻ loi ở phân xưởng sửa chữa.

Đứng ngoài mà nhìn thì tưởng như Ca-chi-a chẳng vội vã tí nào, nhưng thật ra cứ mỗi phút đôi tay em lại tranh thủ vượt nhanh được một vài giây, còn cứ mỗi giờ, em lại tranh thủ được vài phút, đó là chưa kể em vẫn thì thào được với Lê-na và vẫn mỉm cười thân ái được với các bạn khác, với cả Cô-li-a, mặc dù trong thâm tâm, em không hài lòng lắm về chuyện Cô-xchi-a nhận cậu ta vào đội.

- Cậu đứng được hai máy nhanh đấy chứ nhỉ, - dù sao Ca-chi-a cũng phải công nhận.

- Nhờ sự giúp đỡ của Cô-xchi-a đấy, - Xê-va lên tiếng.

- Xê-va, tớ yêu cầu cậu bỏ cái giọng ấy đi! – Lê-na nói luôn. – Cậu cũng không phải tự dưng mà đứng được hai máy đâu.

- Nói có mỗi một câu mà cũng không cho người ta nói! – Rồi Xê-va nháy mắt với Ca-chi-a. – Người thân mến của cậu ấy đấy, cậu hiểu chưa?

- Ôi, cậu đến lạ! – Lê-na cười vang và vỗ hai tay vào nhau. – Tất cả các cậu đều là những người thân mến của tớ, mà thân mến nhất là Ca-chi-a.

Tóm lại, ở khu vực máy “Bu-sơ”, mọi việc diễn ra rất tốt đẹp. Thanh thiếu niên ở phân xưởng thường chạy tới để hỏi xem liệu Min-ga-rây có bị giáng trả lại xứng đáng không. Thế rồi đồng chí bí thư đảng ủy dẫn đến một đoàn khách quan trọng và nói:

- Các đồng chí quan tâm tới kinh nghiệm sử dụng máy móc thiết bị cũ của chúng tôi thì đây, các đồng chí hãy nhìn xem.

Sau khi Cô-xchi-a kể xong về hoạt động của đội em, đồng chí bí thư đảng ủy đưa đoàn khách đến phân xưởng nhiệt luyện. Nói chung, hôm ấy là một ngày rất sôi nổi.

- Cả thành phố dồn đến phân xưởng nhiệt luyện, các cậu ạ. Người đông nghịt nhé! Khói bốc um cả lên, lại có cả nhạc nữa chứ, - Cô-li-a cho biết. Cậu ta vừa đem dao đi mài, nhân thể ghé vào phân xưởng nhiệt luyện một tí.

- Dì Nhi-na tớ hồi hộp lắm đấy nhé, - Ca-chi-a nói. – Đang làm việc mà có ai nhìn thì khó chịu vô cùng, các cậu ạ.

- Này! – Lê-na ngăn bạn. – Lại có ai đến chỗ chúng ta để... xem kia kìa.

Đó không phải “ai” xa lạ, mà chính là ông phóng viên nhiếp ảnh có bộ râu hung. Ông không đi một mình, mà cùng đi với ông còn có một quân nhân lạ mặt – một sĩ quan đeo quân hàm, vai khoác xà-cột.

Trông thấy ông phóng viên nhiếp ảnh, Ca-chi-a nhớ lại tất cả. Em nhớ lại cuộc gặp gỡ đầu tiên với ông, một cuộc gặp gỡ kết thúc rất đáng buồn. Em cúi đầu giả vờ như không trông thấy gì, mặc dù em vẫn muốn biết hai người này đến để làm gì.

Ông phóng viên nhiếp ảnh nhận ra em ngay. Ông tiến đến gần:

- Chào cháu Ca-chi-a. Trông cháu khỏe lắm rồi!

Ông ngừng lời, bỏ mũ ra, lau mồ hôi trên trán và chăm chăm nhìn người sĩ quan. Người sĩ quan nhìn Ca-chi-a chăm chú, hết sức chăm chú, anh mỉm cười và dùng đầu ngón tay trở ấn vào chạc giữa chiếc kính cặp mũi của anh để nhìn cho rõ hơn. Ca-chi-a rất khó chịu, thậm chí bực bội nữa, nhưng em không biết phải xử sự thế nào, cho nên em chỉ đỏ bừng mặt.

- Đúng là đồng chí đã không lầm, - người sĩ quan nói – chắc chắn là như vậy rồi.

- Tôi làm sao được! – ông phóng viên kêu lên. – Các phóng viên nhiếp ảnh bao giờ cũng nhớ mặt và nhớ tên rất giỏi.

- Đôi mắt cũng xanh y như thế.

- Xanh biếc ấy, đồng chí nhỉ! Cả thành phố này không ai có đôi mắt xanh như vậy đâu. Tức là cũng có thể có, nhưng tôi chưa gặp... Ca-chi-a, cháu có thể ngừng máy một phút được không?

Cỗ máy đã đứng lạng yên. Ca-chi-a cũng lạng người đi. Em lập tức cảm thấy mọi rã rời. Người sĩ quan lấy một vật gì đó trong xà-cột đưa cho Ca-chi-a.

- Có lẽ cháu biết cái này chứ? – anh hỏi.

- Đây là cái bót thuốc lá... - em nói. – Đây là cái bót thuốc lá bằng ngà của bố cháu... - Em nhìn chiếc bót thuốc lá có khắc chữ mà tưởng như trong mơ. Môi em mấp máy nhưng không thốt được một lời nào, còn đôi má em mỗi lúc một tái đi. – Cái này... ở đâu ra đấy ạ? – Cuối cùng, em hỏi bằng một giọng buồn rầu: - Bố cháu làm sao rồi ạ?

- Không làm sao cả, hoàn toàn không làm sao cả! – người sĩ quan nói ngay. – Hôm nọ, bố cháu đưa cho chú chiếc bót thuốc lá này để thay cho thư, bởi vì ở đây có khắc họ tên bố cháu rồi... Chú phải tìm bằng được cháu, và đây...

Anh không kịp nói thêm một lời nào nữa.

NỖI XÚC ĐỘNG

Ngày hôm ấy, kỹ sư nhiệt luyện Nhi-na Páp-lốp-na và giáo sư Cô-lư-sép ở Viện kim loại bàn giao cho hội đồng chuyên môn một phương pháp mới – đó là quy trình kỹ thuật mới để tôi một chi tiết mỏng thành mà ở nhà máy mọi người vẫn gọi là “cốc”.

Cuộc đấu tranh với những cái “cốc” dễ hỏng đã đi tới giai đoạn kết thúc. Những biểu đồ treo bên cạnh các bể điện phân chì đã nói lên điều đó: trong hoạt động bình thường, phân xưởng đã tôi được chín mươi phần trăm số “cốc” đạt yêu cầu hoặc nhiều hơn nữa. Bây giờ, trước mặt hội đồng, phân xưởng phải tôi năm trăm chiếc “cốc”. Nhiều nhà máy tôi các chi tiết mỏng thành cho “ca-chiu-sa” quan tâm tới kết quả cuộc thử nghiệm này.

Đã đến giờ phút trọng thể có tính chất quyết định trong sinh hoạt của nhà máy trẻ tuổi, trong đời sống của Nhi-na Páp-lốp-na. Trong phân xưởng yên lặng như tờ, yên lặng đến nỗi nếu chiếc băng chuyền có cốt kết một chút thôi, Ba-la-kin cũng nghe thấy ngay, nhưng cả băng chuyền cũng chạy rất êm. Bác công nhân lò đặt “cốc” và các giỏ lưới. “Cốc” nối tiếp nhau dịch chuyển tới bể điện phân. Các thợ tôi dùng kẹp lấy “cốc”, nhúng vào chì, giữ trong chì một lát, nhấc ra, gõ kẹp vào thành bể cho các giọt chì rơi xuống, nhúng “cốc” vào dầu rồi đặt lên mặt bàn trượt, còn các nhân viên kiểm tra thì đo những chiếc “cốc” đã nguội. Dòng “cốc” cứ trôi đi liên tục không cần đến sự tham gia của Nhi-an Páp-lốp-na.

Chị cúi xuống một ông già to béo, bệ vệ đang ngồi trên ghế tựa, hai nắm tay tì vào đầu gối và chăm chú theo dõi thợ tôi làm việc:

- Thưa giáo sư, đã tôi xong một trăm chiếc đầu tiên...

Lại yên lặng... Bí thư đảng ủy thì thăm giảng giải điều gì cho các đồng chí ở thành ủy. Các thành viên trong hội đồng chuyên môn của tổng cục xúm lại bên bàn kiểm tra. Đợt kiểm tra lô “cốc” đầu tiên gồm một trăm

chiếc đã xong. Những chiếc “cốc” đạt yêu cầu được đánh dấu chữ “đ” bằng phấn – “đạt” – và được xếp thành một hình tháp. Những chiếc phế phẩm bị đánh số “O” có gạch ngang thì được để riêng ra.

- Trong một trăm “cốc” đầu tiên có chín mươi một chiếc đạt yêu cầu, trong số đó có ba chiếc mang khuyết tật cho phép, - một thành viên trong hội đồng nói với giáo sư. – Mở đầu như thế là tốt lắm...

- Chúng tôi thường đạt chín mươi chiếc không mang khuyết tật gì cơ đấy, - giáo sư bình tĩnh trả lời. – Tôi chưa hài lòng với kết quả vừa rồi.

- Có khi còn đạt chín mươi hai chiếc không mang khuyết tật, - ông Đì-kéc-man trầm ngâm nói.

- Có mỗi hai lần đạt được mức ấy, - Nhi-na Páp-lốp-na đáp lại.

- Nhưng dù sao chúng ta cũng đã từng đạt được! – Và ông Đì-kéc-man đập nhanh kẹp vào thành bể cho các giọt chì rơi xuống.

- Tôi luôn luôn có cảm giác rằng cái bể chì bị nguội – ông giáo sư nói. – Nhi-na Páp-lốp-na, chị hãy kiểm tra lại nhiệt độ đi.

- Vâng, - chị trả lời bằng một giọng thờ ơ, như người sợ đứt mất mối liên hệ của một ý nghĩ nào đó, và chị vẫn tiếp tục theo dõi công việc của những người thợ tôi, cặp lông mày chị nhíu lại đầy vẻ băn khoăn.

Những chiếc “cốc” bằng thép cứ liên tiếp chuyển qua tay nhóm thợ tôi. Những chiếc “cốc” cứng và mỏng, đồng thời lại dễ nứt rạn đến nỗi đi bên cạnh chúng chỉ còn mỗi một cách là phải nhón chân và nín thở. Những chiếc “cốc” bất trị đã khiến cả phân xưởng phải lo lắng biết bao nhiêu!

- Thưa giáo sư, vâng ạ, - Nhi-na Páp-lốp-na nhắc lại, chị quên băng là chị đã trả lời ông giáo sư, rồi chị vẫn đứng yên, vẫn bận tâm suy nghĩ điều gì, người vẫn thần thờ.

Nhưng chị khó tập trung tư tưởng lại quá, chị không sao kết hợp được những điều phỏng đoán mơ hồ nào đó thành một chuỗi có liên hệ với nhau. Tiếng ồn ào gì ở ngoài cửa phân xưởng thế nhỉ? Tiếng ai ngân vang “Nhanh lên các cậu ơi, ta vào thôi!” - ở đâu thế nhỉ? Ai đang chạy vùn vụt qua phân xưởng kia nhỉ? Ca-chi-a ư? Đúng rồi, Ca-chi-a chạy vào cùng với một quân nhân lạ mặt chân như vương vীu trong hai tà áo ca-pốt, còn một tay thì đưa lên giữ kính cặp mắt.

- Dì Nhi-na! – Ca-chi-a gọi. – Dì Nhi-na yêu quý! Bố con vẫn còn sống! Dì hãy nhìn chiếc bót thuốc lá của bố con đây này! Thay cho thư đây, dì ạ!... Dì có nhớ chiếc bót thuốc lá của bố con không... chiếc bót dì tặng bố con ấy mà!

Ấp tay lên ngực, Nhi-na Páp-lốp-na tựa vào lưng ghế và nói:

- Sao các bác lại... lắc “cốc” mạnh thế! Nó mỏng thành lắm...

Chị lão đảo, cầm chiếc bót thuốc lá ở tay Ca-chi-a, đưa lên sát mắt để nhìn như người bị mù, rồi chị đi về phòng thí nghiệm, không để ý tới một điều gì hết, không biết rằng trên mặt mình nước mắt đang chảy ròn ròn. Chị quên hết mọi thứ trên thế gian này, thậm chí chị quên cả hội đồng chuyên môn của tổng cục, quên cả những chiếc “cốc” đã chịu khuất phục chị. Ca-chi-a kéo người sĩ quan theo sau. Nói chung, em đã bạo dạn với người bạn này của bố em.

Mọi chuyện diễn ra trong có chưa đầy một phút. Người đầu tiên trấn tĩnh lại là ông tổ trưởng tổ thợ tôi.

- Không được lắc mạnh “cốc”! – ông bảo các bác thợ tôi. – Nhớ đấy nhé! “Cốc” mỏng thành lắm, phải hiểu như vậy mới được... Ý kiến đồng chí kỹ sư của chúng ta quý lắm!

Ông lấy chiếc “cốc” tiếp theo ra khỏi bể, nhưng không đập kẹp vào thành bể để giữ sạch các giọt chì đi nữa, mà nhúng luôn “cốc” xuống dầu, sau đó, ông nín thở rón rén đem chiếc “cốc” nóng bỏng về phía mặt bàn.

- Thế mà tôi không đoán ra được là chính chúng ta đã làm hỏng thêm “cốc”!.. – Ông cười vang sung sướng. – Vậy là chồng chị Nhi-na Páp-lốp-na còn sống à? Tuyệt thật! Bây giờ tôi xin bảo đảm chín mươi chín phần trăm số “cốc” sẽ đạt yêu cầu tuyệt đối. Phải không các đồng chí?

Mãi đến giây phút này tất cả mọi người mới trấn tĩnh lại và xôn xao chuyện trò với nhau về sự kiện lạ thường trong cuộc đời chị kỹ sư quản đốc phân xưởng nhiệt luyện.

NHỮNG NGƯỜI DU KÍCH

Tất nhiên các em không hiểu được có chuyện gì đã xảy ra, nhưng khi các em đã mang máng hiểu thì Ca-chi-a và người đưa tin vui đã chạy đi rồi. Ở sau hàng cột chỉ còn lại ông phóng viên nhiếp ảnh có bộ râu hung hung. Ông nhìn các em với vẻ mặt như thể ông vừa thức dậy, rồi ông thở dài và dang hai tay ra:

- Trên đời này thật lắm chuyện lạ kỳ, - ông nói. – Thế là bố cháu ấy vẫn còn sống!

Các em xúm quanh ông phóng viên nhiếp ảnh, nghe ông kể tóm tắt những điều mà chẳng bao lâu cả nhà máy đều biết hết. Thì ra anh bộ đội mà ông phóng viên nhiếp ảnh dẫn tới sau hàng cột không hẳn là một anh bộ đội. Trước chiến tranh, anh làm việc ở ban biên tập báo tỉnh và viết các bài ký, còn bây giờ anh công tác ở ban biên tập báo ngoài mặt trận, đồng thời vẫn gửi bài về cho tờ báo U-ran thân thiết của mình. Gần đây, bộ chỉ huy cho phép anh về U-ran lo việc xuất bản một tập ký sự chiến tranh về những chiến sĩ và sĩ quan người U-ran. Trước khi về, anh quyết định đến thăm một khu du kích để thu nhập thêm tài liệu cho một bài ký.

Khu du kích là thế nào? Là thế này: ở xa trận tuyến, trong vùng sau lưng địch, hàng chục đội du kích kết hợp lại với nhau giải phóng một vùng đất lớn khỏi ách chiếm đóng của bọn phát-xít và khôi phục chính quyền Xô-viết ở đó. Bọn phát-xít cho nhiều đội quân đến càn quét, nhưng các đội quân này đều mất tăm mất tích. Chúng đều bị du kích tiêu diệt sạch.

Thỉnh thoảng lại cso một phi đội máy bay Xô-viết bay tới khu du kích và ném hàng xuống – súng đạn, thuốc men, báo chí. Mới đây, du kích tổ chức ở trong rừng được một sân bay đầu tiên và một máy bay chở thuốc men đã bay tới đó. Anh nhà báo đến khu du kích cũng bằng chiếc máy bay nhỏ ấy.

Các máy bay khu trục phát-xít săn đuổi chiếc máy bay Xô-viết, nhưng thật may mắn, chuyến bay đã trót lọt. Anh phóng viên tờ báo quân đội đến ban tham mưu trung ương của các đội du kích và nói chuyện với các chiến sĩ du kích anh hùng suốt một đêm. Anh được nghe những câu chuyện tuyệt vời về chiếc công của những người Xô-viết dũng cảm đang tiêu diệt bọn phát-xít ở bất cứ đâu và bằng bất cứ cách nào có thể được. Đặc biệt, anh được nghe nói nhiều tới đội du kích của những người U-ran và đồng chí chỉ huy của đội này mà tất cả vẫn gọi là “kỹ sư”, bởi vì chiến sĩ du kích nào cũng có bí danh cả. Ở đội này, tất cả các sĩ quan và chiến sĩ đều quê ở U-ran. Họ vừa chiến đấu, vừa vượt ra khỏi vòng vây của địch, họ gặp được các đội du kích khác và sáp nhập vào thành một lực lượng lớn.

Đội này có tài xuất quỷ nhập thần. Họ xuất hiện ở những nơi quân địch không hề ngờ tới và nơi nào họ đã xuất hiện là chẳng còn lấy một tên phát-xít nào sống sót. Chỉ riêng “kỹ sư” đã diệt được hơn một trăm tên. Bọn phát-xít hứa sẽ thưởng mười nghìn mác^[x] cho kẻ phản bội nào lấy được đầu “kỹ sư”, nhưng bắt cái bóng của một con chim đang bay còn dễ hơn là bắt anh. Nhà báo muốn gặp “kỹ sư” nhưng không được, vì đội anh đang đi hoàn thành một nhiệm vụ chiến đấu.

Sáng sớm hôm sau, chiếc máy bay nhỏ đã phải bay trở lại. Anh nhà báo chào tạm biệt các chiến sĩ du kích rồi ngồi vào chỗ đằng sau phi công.

Bỗng bên cạnh máy bay xuất hiện một người cao lớn, mắt xanh biếc, râu màu vàng sẫm. “Đây chính là “kỹ sư” của chúng tôi đây”, - trưởng ban tham mưu đội du kích giới thiệu. Người mắt xanh nói: “Ở ban tham mưu, tôi nghe mọi người bảo đồng chí về thành phố N. vùng U-ran, quê hương của chúng tôi”. – “Vâng”. – “Vợ tôi và con gái tôi làm việc ở nhà máy tại thành phố ấy, – “kỹ sư” nói tiếp. – Tên vợ và con gái tôi là...” Đúng lúc đó, động cơ máy bay gầm lên. “Kỹ sư” không kịp nói trọn câu, anh vội lấy trong túi ra chiếc bút thuốc lá bằng ngà, chỉ vào dòng chữ khắc ở đầu bút: “Va-xi-li Gan-kin”, thế là anh phóng viên bay đi với chiếc tàu trong tay...

Câu chuyện đó được anh kể lại cho các bạn đồng nghiệp U-ran khi anh đến ban biên tập để báo cáo về chuyến đi tới khu du kích. Ông phóng viên

nhiếp ảnh của tờ báo lập tức kêu lên: “Tôi biết vợ con anh ta rồi! Một người làm thợ tiện, còn một người là kỹ sư ở nhà máy. Mắt cháu Ca-chi-a con gái anh ấy cũng xanh một cách kỳ lạ”.

Các em nghe câu chuyện của ông phóng viên nhiếp ảnh như nghe một chuyện thần thoại.

- Tớ... tớ mừng cho Ca-chi-a quá!.. – Lê-na nói, em quay mặt đi, đến bên máy và xỉ mũi vào chiếc khăn tay nhỏ.

- Bác cũng rất mừng, - ông phóng viên nhiếp ảnh nói. – Bác còn nghĩ rằng có lẽ con trai bác... cũng ở trong đội du kích đó... Có thể lắm chứ, phải không các cháu? – ông hỏi các em.

- Chắc chắn rồi ạ! – Cô-xchi-a ủng hộ ông, vẻ tin tưởng. – Hoàn toàn có thể như vậy, bác ạ! – Cô-li-a gật đầu.

Sau tất cả những chuyện đó, các em có cảm giác là lạ khi thấy mình đang ở nhà máy, đang ở phân xưởng, bên cạnh những cỗ máy đã ngừng chạy mười lăm phút rồi, nhưng tất cả những cái đó là có thật, tất cả những cái đó tồn tại, và “Bản tin nhanh” của bên “Bắc Cực” thì nhắc nhở các em rằng anh chàng Min-ga-rây gớm ghê đang chờ đội xung kích của các em trả lời. Bây giờ, các em muốn trả lời Min-ga-rây một cách thật xứng đáng, và ước muốn ấy của các em mạnh mẽ hơn trước đến hàng trăm lần.

Vừa lúc đó, Ca-chi-a về. Trông em khác hẳn bình thường, có vẻ hiền lành, thậm chí rụt rè nữa, dường như em ngưỡng nghịu với niềm hạnh phúc bất ngờ, dường như em sợ niềm hạnh phúc có thể tan biến đi mất như một giấc mơ êm dịu.

- Thưa bác, - em nói với ông phóng viên nhiếp ảnh – dì Nhi-na cháu mời bác cùng đại úy Xta-ri-cốp ngày mai thế nào cũng đến ăn trưa với gia đình cháu... Đại úy Xta-ri-cốp đã ghi địa chỉ nhà cháu... Các cậu ơi, cả các cậu ngày mai cũng sẽ tới ăn trưa ở nhà tớ...

- Cháu ngồi xuống đây, - ông phóng viên nhiếp ảnh bắn khoả nói. – Bác thật xấu hổ vì bác đã đưa tấm ảnh cũ của cháu để dán lên “Bảng danh dự”. Bây giờ cháu hoàn toàn không giống tấm ảnh ấy nữa rồi.

Ông chụp Ca-chi-a, giữ ống kính lâu cho đủ ánh sáng, và hứa ngày hôm sau sẽ mang đến một bức chân dung tuyệt vời. Sau đó ông đến phân xưởng

nhiệt luyện tìm anh bạn bộ đội của mình, còn ở sau hàng cột, các máy lại bắt đầu chạy.

Người mở máy đầu tiên là Ca-chi-a. Em lấy một chiếc ống đã gia công thô và đặt ngay nó sang một bên vì đã làm xong. Cổ máy “Bu-sơ” đúng là chẳng dính dáng gì đến chuyện này. Nó chỉ hồi hả không đâu và cản trở Ca-chi-a “làm phép lạ” bằng hai bàn tay bé nhỏ và khéo léo của em.

Chương sáu

CHẠY QUA RỪNG

“Bản tin nhanh” do họa sĩ của ban chấp hành công đoàn viết vừa ráo mực, Cô-xchi-a đã thận trọng cuộn tròn lại và cùng Xê-va chạy bổ ra cổng nhà máy. Ô-tô buýt đâu rồi Không có mới gay chứ! Ô-tô đã đi “Bắc Cực”, chờ theo Di-na rồi. Chỉ có Ca-chi-a và Lê-na đứng ở cổng.

- Các cậu làm gì mà lễ mễ thế không biết! – Ca-chi-a bực bội nói. – Chỉ viết thêm có mỗi một con số mà các cậu mất hút suốt một tiếng đồng hồ! Chị Di-na giận lắm... Chị ấy chờ mãi, chờ mãi và đành đi vậy...

- Nhưng mực chưa khô thì làm thế nào! – Cô-xchi-a buồn rầu nói.

- Không sao, - Lê-na lên tiếng. – Chị Di-na đã biết, đội chúng ta đạt năng suất bao nhiêu rồi. Chị Di-na sẽ phát biểu tại cuộc họp trọng thể của “Bắc Cực” và sẽ nói tất cả... Các cậu ơi, chúng ta đến họp tại câu lạc bộ đi, sau đó còn có biểu diễn văn nghệ nữa đấy...

- Đưa “Bản tin nhanh” đây! – Xê-va kêu lên.

Cậu ta giật lấy “Bản tin nhanh” trong tay Cô-xchi-a rồi chạy vụt đi. Phải khó khăn lắm các em khác mới đuổi kịp Xê-va.

- Cậu chạy đi đâu thế hả? – Cô-xchi-a quát.

- Đừng có bám lấy tớ thế! Tớ đi “Bắc Cực” đây!

- Cậu có biết đường đâu! – Lê-na hoảng sợ.

- Tớ biết rồi! Tớ đã nghe nhiều cậu kể chuyện các cậu ấy chạy đến “Bắc Cực” như thế nào. Cứ thẳng đây bảy ki-lô-mét là đến... Qua đường sắt này, qua rừng này... Tớ chỉ chạy nửa tiếng đồng hồ là tới nơi.

- Để mặc cậu ấy, Lê-na, - Ca-chi-a cười. – Cậu ấy điên rồi!

Hình như cả Cô-xchi-a cũng hóa điên thì phải.

- Chúng ta cùng chạy nhé! – em bảo Xê-va.

- Cứ phải có bạn thì tớ mới “phi nước đại” được ấy! – Xê-va mừng rỡ nói đùa. – Nào, đồng chí chỉ huy!

Hai bạn gái hét với theo điều gì đó, nhưng Cô-xchi-a và Xê-va không chú ý tới, cứ ba chân bốn cẳng chạy. Các em vượt qua rừng thông, băng qua đường sắt, qua mấy nhà kho xung quanh rào dây thép gai và cuối cùng tới mép rừng. Đây là một cánh rừng nhỏ ven thành phố, cây cối rất thưa. Rừng ẩm ướt như vào mùa xuân, chỉ có mùi tuyết tan và mùi lá ẩm ướt. Đường đất bẩn thỉu, đầy vết bánh xe, thỉnh thoảng lại tách đôi, tách ba vòng quanh các vũng lầy, và ngày càng khó đi.

Hai em chạy ở lề đường, nhảy qua các rễ cây và các ụ kiến. Chân Cô-xchi-a chạy băng băng, ngực em thở thoải mái, em háo hức hít lấy nhữn hương vị của rừng.

Xê-va vấp vào một gốc cây.

- Cậu cẩn thận kẻo làm nhàu “Bản tin nhanh” đấy! – Cô-xchi-a lo ngại. – Đưa tớ cầm cho.

- Cậu cứ chạy tay không thôi! – Xê-va từ chối. – Thế ai chạy theo ai nào? Tớ tớ sẽ đem “Bản tin nhanh” tới “Bắc Cực” và sẽ nhìn xem mặt mũi anh Min-ga-rây ra sao. Hai trăm năm mươi phần trăm chứ có phải chuyện chơi đâu!

Tất nhiên đó không phải chuyện chơi, đó là chuyện có thể khoe khoang được lắm. Thấy trước mình sắp được hưởng một cảm giác thích thú, hai em chạy càng hăng, nhưng bỗng Cô-xchi-a chậm bước lại.

- Sao, cậu nản rồi hả? – Xê-va giễu cợt hỏi. – Tốt hơn hết là cậu quay lại đi. Không cần cậu, tớ cũng khắc đến nơi được... khâu yếu ạ.

- Chúng ta lầm đường rồi, - Cô-xchi-a nói. – Đáng lẽ phải nhằm hướng bắc, chúng ta lại cứ chạy mãi sang hướng tây. Đường đất tồi quá!

- Cậu nói khoác! – Xê-va gắt. – Các cậu ấy đã bảo tới rồi mà... Cứ đi thôi!

- Lầm đường thì còn đi với đứng gì..

Như để xác nhận lời em, còn đường sẽ ngoặt sang hướng tây. Xê-va cũng đi chậm lại. Hai em chăm chú nhìn sâu vào rừng. Ở đằng trước trông sáng

hơn, có cái gì lấp loáng, ửng hồng. Hình như các tia nắng chiều tà trải dài giữa các thân cây.

- Sông hay sao ấy cậu ạ... - Cô-xchi-a trầm ngâm phỏng đoán.

- Sao lại sông ở đây nhỉ? – Xê-va nhún vai.

Một phút sau, quả thật hai em đến bờ một con sông nước lặng như tờ. Sông tiến sát tới tận thân các cây thông và phản chiếu ánh hoàng hôn rực rỡ. Các em không nhận ra ngay được rằng đó hoàn toàn không phải là sông, mà là một dải đất sét lỏng cắt ngang qua rừng. Đây đó lập lờ nửa chìm nửa nổi những thân cây bạch dương và thân cây thông gãy rời, xơ xác – một sức mạnh khủng khiếp nào không rõ đã đập nát chúng như những que diêm.

- Cái gì đây ấy nhỉ? – Xê-va phân vân hỏi. – Sao lại thế này?

- Hình như một con đường, cậu ạ... Cậu nhìn xem, vết bánh xe kia kìa...

Đôi chỗ, ở giữa đất sét lỏng hiện lên những gờ đất sét khô chạy theo chiều dọc, nước đọng thành từng vũng dài.

- Tớ chẳng hiểu gì cả! – Xê-va tức giận. – Làm thế nào sang được bờ bên kia bây giờ?

- Im nào! – Cô-xchi-a nói.

Hai em lắng tai nghe.

CUỘC GẶP GỠ VUI SƯỚNG

Lúc đầu, các em tưởng như chẳng có gì để mà lắng tai nghe, nhưng sau đó hóa ra có cái để mà nghe thật. Đó là tiếng âm ì trầm trầm nặng nề. Xê-va đột nhiên chạy vụt về phía có tiếng âm ì, vừa chạy vừa vung vẫy “Bản tin nhanh”, Cô-xchi-a cũng chạy theo.

- Cậu có biết cái gì đây không? Cậu có biết không? – Xê-va thở hỗn hển vì xúc động, cậu ta hét lên.

Cô-xchi-a trả lời, nhưng chính em cũng không nghe rõ câu trả lời của em. Tiếng âm ì bất chợt to lên gấp hàng triệu lần, nó dậy lên từ dưới mặt đất, nó lay nghiêng ngã từng cây thông, nó làm nổ tung từng giọt máu trong mạch máu. Đột nhiên Cô-xchi-a trông thấy ba chiếc xe tăng. Chúng xuất hiện trên đỉnh một quả đồi thấp, nơi dòng sông bất động bắt đầu chạy xuống dốc. Hình ba chiếc xe tăng in đậm nét trên nền trời màu đồng đỏ ối và sững lại trong giây phút. Ở đây, trong khu rừng vắng lặng này, ba chiến xa đồ sộ, nòng pháo chĩa lên trời, trông thật đáng sợ, kỳ lạ, huyền bí, y như ba con quái vật đi săn vậy. Các em chưa kịp rời mắt khỏi nền trời màu đồng rực lửa, thì đã lại xuất hiện tốp thứ hai có bảy xe tăng, rồi tiếp đó xuất hiện tốp thứ ba nữa, có mười xe tăng...

Xê-va chạy tới gần Cô-xchi-a, nắm lấy vai bạn và ghé môi vào tai bạn!

- Xe tăng! Xe tăng của quân ta! Cậu thấy chưa! – cậu ta hét lên.

Đôi mắt cậu ta như hóa dại, cậu ta quay tròn tại chỗ, chạy rối lên, giật mũ khỏi đầu vẫy lấy vẫy để. Rõ ràng cậu ta có la hét gì đó, nhưng tiếng cậu ta bị lẫn trong tiếng sắt thép rầm rầm đang như bị vỡ tan ra khi đập vào các thân cây thông. Tiếng rầm rầm làm hơi thở người ta trở nên gấp gáp, khó nhọc và bắt trái tim người ta phải đập nhanh hơn, vui sướng hơn.

- Xe tăng! Xe tăng của quân ta! – Cô-xchi-a cũng hét lên, quay tròn tại chỗ, hai tay vẫy rối rít. – Cậu thấy chưa! Xe tăng của Nhà máy Lớn đấy! –

em kêu lên thật to, mặc dù em biết rằng như vậy là vô ích, bởi vì Xê-va không thể nghe thấy lời em nói.

Xe tăng đã đi tới ngang tầm các em. Chúng đi thành từng dãy, choán hết chiều rộng con đường trong rừng, chúng miễn cưỡng vòng qua một cây thông to, đơn độc còn lại trên một khoang đất nhỏ, chúng dấn vào đất sét, đè nặng xuống tạo nên những vết sâu làm đất bắn tung tóe vào xe. Chúng còn chưa được sơn, nhưng ở phía dưới đã vàng đậm vì đất sét, chỉ có tháp là còn đen. Tháp nào cũng có dòng chữ màu trắng “Vượt kế hoạch chào mừng ngày Quốc tế lao động”, “Vượt kế hoạch...”, “Vượt kế hoạch...” và cứ thế mãi, cứ thế mãi...

- Nhiều quá! – Cô-xchi-a hét lên. – Cậu thấy không, nhiều quá kìa – Tim em nóng rục lên tưởng như không chịu nổi.

Không phải em chế tạo ra những chiếc xe tăng này, vô số những chiến xa này. Chế tạo chúng là những người làm việc ở Nhà máy Lớn, - những người nấu thép, cắt thép, hàn thép, khoan pháo, lắp ráp động cơ. Nhưng Cô-xchi-a cũng đã biết cắt thép, bởi vậy, em bỗng cảm thấy chính ý chí của em đang dẫn dắt những chiến xa nặng nề kia tiến lên phía trước, tiến lên trên con đường khó khăn, em bỗng cảm thấy trái tim em đang đập trong lồng ngực thép của những chiếc xe tăng ghê gớm kia.

Một xe tăng không muốn chạy vòng qua cây thông to còn kiêu hãnh đứng ở giữa đường. Nó tiến đến gần, tì mạnh vào thân cây chắc nịch. Nó hơi rướn lên, lửa xanh từ ống xả phụt xuống đất, xích xe tăng dịch chuyển chậm hơn trước, vừa gặm lên vừa dấn sâu vào đất sét. Cây thông kinh ngạc rung mình một cái, sững lại trong giây lát, nghiêng ngả, lắc vòm lá rồi từ từ đổ xuống.

- Nửa đi! – Cô-xchi-a hét, hai bàn tay em nắm chặt lại đến phát đau lên. – Nửa đi nào!

Đó không phải cây thông vừa gục xuống. Cái vừa gục xuống đó là kẻ mà đoàn xe tăng phải tiêu diệt – đoàn xe tăng U-ran do những người chế tạo vũ khí cũng như em, Cô-xchi-a, cũng như bác Ba-bin, cô Nhi-na Páp-lốp-na, Xê-va, Ca-chi-a, Min-ga-rây, Mi-sa... làm nên.

- Húc nữa đi! – em chỉ những cây thông ở dọc hai bên đường và khẩn khoản yêu cầu đoàn xe tăng. – Nữa đi, nữa đi!

Nhưng những chiếc xe tăng vẫn cứ tiến đều lên phía trước, từng hàng một, từng đợt một, và trên tháp đen vừa rục rờ những hàng chữ trắng: “Vượt kế hoạch chào mừng ngày Quốc tế lao động”, “Vượt kế hoạch...”, “Vượt kế hoạch...” Bao nhiêu là xe tăng! Nhiều đến nỗi Cô-xchi-a không nghĩ tới chuyện đếm nữa.

Hết rồi! Cuộc diễu hành dũng mãnh đã kết thúc. Lớp đất sét vàng trên con đường xe tăng chạy qua còn nổi bọt, còn sôi sùng sục, nhưng tiếng động cơ rầm rầm tan đi rất nhanh, nhanh như nước sông rút xuống sau một cơn lũ ồ ạt. Nó lại biến thành tiếng ầm ì trầm trầm ở dưới mặt đất, không tạo ra âm vọng trong rừng.

Cô-xchi-a ngoảnh lại gọi:

- Xê-va!

Em thấy âm thanh tiếng nói của em có vẻ yếu ớt, run rẩy. Em hít thêm không khí vào lồng ngực rồi gào tướng lên:

- Xê-ê-va-a! Đưa “Bản tin nhanh” đây! Xê-ê-va-a!

Im lặng... Xê-va đã biến mất cùng với “Bản tin nhanh”. Cô-xchi-a gọi vài ba lần nữa, không thấy bạn đáp lại, em đành lần bước trong rừng một mình. Bây giờ mà đến “Bắc Cực” thì còn có ý nghĩa gì nữa: cuộc họp trọng thể chắc chắn đã khai mạc rồi, ngoài ra, “Bản tin nhanh” cũng biến mất cùng với Xê-va nữa chứ. Nhưng vấn đề không phải chỉ ở đó... Em đã không còn thích thú với ý nghĩa muốn giễu cho Min-ga-rây một trận nên thân nữa. Bây giờ điều đó không quan trọng. Vậy điều gì mới quan trọng? Em đi theo con đường mòn mà theo tính toán của em, sẽ phải đưa em về khu vực gần nhà máy, và em cố gắng nghĩ xem phải sản xuất ra bao nhiêu xe tăng, đạn pháo “ca-chiu-sa”, bao nhiêu máy bay, đại bác để đánh gục được bọn phát-xít, quật ngã chúng xuống đất và giẫm nát chúng như giẫm nát lũ rắn độc. Em sẵn sàng làm tất cả vũ khí cho tiền tuyến bằng chính đôi tay của em.

Trời đã tối. Ở phía trên, những ngôi sao đang lấp lánh, nhấp nháy trong đám lá kim đen bất động của rừng thông lặng lẽ. Cô-xchi-a không biết em

đã sắp tới nhà chưa. Em cứ đi lên phía trước, mỉm cười với những ý nghĩ của mình và không để ý là mình đang mỉm cười. Sau đó em cảm thấy lo lắng – nhớ Xê-va bị lạc thì sao nhỉ? – em lại gọi to mấy tiếng, nhưng không nghe thấy trả lời.

KẾT THÚC TỐT ĐẸP

- Đây rồi! – Xê-va kêu lên khi Cô-xchi-a vừa bước qua ngưỡng cửa gian nhà phụ. – Cậu biến đi đâu thế hả? Biệt tăm biệt tích, cứ như độn thổ ấy...

Quang cảnh Cô-xchi-a trông thấy thú vị đến nỗi em không kịp tức giận nữa. Xê-va đang ngồi khoanh chân trên giường húp nước trà ở đĩa. Có lẽ cậu ta ngồi uống trà như vậy đã lâu rồi, vì Cô-xchi-a thấy mặt cậu ta rạng rỡ, đôi mắt cậu ta lim dim mơ màng khoái trá. Trên tường ngay mé trên Xê-va là “Bản tin nhanh” giống như một lá cờ chiến thắng. Đó chính là “Bản tin nhanh” mà các em định mang sang bên “Bắc Cực” và rốt cuộc không mang sang được.

“Chào mừng đội xung kích của Cô-xchi-a! – “Bản tin nhanh” nêu rõ. – Trong ngày cuối cùng của đợt thi đua mừng ngày Quốc tế lao động, đội đã đạt năng suất 250 phần trăm định mức của đội”.

- Thế cậu biến đi đâu thế hả? – Cô-xchi-a hỏi.

Thì ra mọi chuyện rất đơn giản: trông thấy xe tăng, Xê-va thích đến nỗi quên băng mắt cả Cô-xchi-a, cậu ta chạy theo xe tăng, chạy theo mãi. Đến lúc trấn tĩnh lại cậu ta trông thấy một khu ngoại ô và một nhà máy nào đó. Đó là Nhà máy Lớn. Cậu ta chỉ còn mỗi một cách là leo lên tàu điện, và tàu điện đưa cậu ta gần như tới tận đồi Dem-li-a-nôi. Về đến nhà, Xê-va được biết Nhi-na Páp-lốp-na và Ca-chi-a vẫn còn đang dự cuộc họp trọng thể ở câu lạc bộ, cậu ta liền ngồi uống trà.

- Thế là chúng ta không đem được “Bản tin nhanh” sang “Bắc Cực”, - Cô-xchi-a nói.

- Cần gì, - Xê-va trả lời. – Chẳng cần có “Bản tin nhanh”, anh Min-ga-rây cũng khắc biết chúng ta đạt năng suất bao nhiêu... Còn “Bản tin nhanh” này, chúng ta cứ treo ở đây... để kỷ niệm cậu ạ.

- Nhưng cậu muốn giễu cho anh Min-ga-rây một trận cơ mà! Chúng ta còn vô khối việc với anh Min-ga-rây, vẫn còn kịp.

Mãi bây giờ Cô-xchi-a mới nghĩ trọn vẹn được ý nghĩ mà em vẫn băn khoăn từ lúc em bước vào gian nhà phụ. Em biết rõ rằng trong vòng có hai ngày Xê-va đã ăn hết tiêu chuẩn đường tháng năm. Bây giờ, cũng như Cô-xchi-a, cậu ta đâu còn đường nữa, thế mà...

- Sao cậu không uống ừng ực? – em hỏi.

- Tớ uống ừng ực là tớ ngu, - Xê-va trả lời, cậu ta nhấp một ngụm nước trà ở đũa và lim dim mắt thích thú. – Nếu cậu muốn thì cậu cứ việc uống ừng ực... Đưa ca đây tớ rót cho!

Cô-xchi-a đưa ca lên môi và hiểu rằng nếu uống ừng ực thì quả là ngu thật. Trong đời em, chưa bao giờ em được uống một ca nước trà ngọt như vậy, nếu có thể gọi thứ nước xi-rô nóng và đặc này là nước trà.

- Cậu sang thật! – em nói. – Đường ở đâu ra thế?

- Tớ không lấy của cậu là được rồi!

Thế là đã rõ. Cố không để lộ nỗi vui sướng của mình, Cô-xchi-a vờ như không hiểu gì hết, em trách bạn:

- Cậu động đến số đường dự trữ của cậu phải không? Thế cậu sẽ lấy gì mang theo để đi đến chỗ sương mù xanh?

- Đến chỗ sương mù xanh nào? – Xê-va hỏi, mặt tỉnh bơ.

- Lại còn sương mù xanh nào... Đến chỗ lấy vàng chứ còn chỗ nào.

- Chẳng cần vàng của cậu, tớ cũng vẫn sống được, - Xê-va trả lời. – Cậu có muốn uống trà nữa không? Tớ không tiếc đâu. – Rồi cậu ta hào phóng rót đầy ca cho Cô-xchi-a.

Kể cũng lạ, tất cả câu chuyện vừa rồi chỉ làm Cô-xchi-a vui mừng, chứ không làm em ngạc nhiên. Ngược lại bây giờ em sẽ ngạc nhiên hơn nhiều nếu Xê-va nói: “Cậu đưa mảnh ước hiệu và thư gửi các bạn ở Ru-mi-an-xép-ca của cậu cho tớ đi, tớ đã xứng đáng được như vậy rồi”. Đã từ lâu, tuy không nhận thức được rõ rệt lắm, nhưng Cô-xchi-a vẫn chờ đợi bạn em sẽ viện cớ này hay cớ khác để từ bỏ chuyến đi vào rừng tai-ga. Bây giờ em cảm thấy có biết bao tin tưởng trong sự chờ đợi ấy. Cô-xchia nhớ lại tất cả mọi chuyện – cuộc va chạm trên đồi Dem-li-a-nôi, trận ẩu đả ở Hy Mã Lạp

Sơn, chiếc đinh tày – và em mỉm cười. Em mỉm cười như một người lớn nhìn thấy cái quần ngắn cũn cỡn của mình vẫn mặc hồi còn thơ ấu.

Đúng là nhờ những chiếc xe tăng rồi! Tất nhiên những chiếc xe tăng đã đóng một vai trò nhất định, nhưng sở dĩ Xê-va bỏ chuyến đi tìm vàng không phải chỉ vì cuộc gặp gỡ với đoàn xe tăng. Có quá nhiều những điều quan trọng có tính chất quyết định xảy ra trong đời sống của các em, làn gió mới ập vào sau hàng cột hôm đầu tiên sau khi thành lập đội xung kích đã có một sức mạnh to lớn. Nó xua tan sương mù xanh ra tít xa, và tất cả những gì mới đây còn có vẻ đơn giản, đúng đắn và quan trọng, nay đều trở nên bấp bênh và sai lầm, như một chuyện cổ tích đã gần bị lãng quên, như một giấc mơ chập chờn. Hồ Thiêng, cá biết hát, đáy hồ đầy vàng... Tất cả những cái đó làm sao có thể so sánh được với những thứ ở xung quanh các em, là cuộc sống của các em, là cuộc đấu tranh của các em, là công việc khó khăn và vui sướng của các em? Có lẽ Xê-va cũng đang nghĩ như vậy. Cậu ta mỉm cười đáp lại nụ cười của Cô-xchi-a, rồi không hỏi bạn, cậu ta rót luôn vào ca của bạn tất cả chỗ nước chè còn trong ấm. Sau đó, cậu ta tự vỗ vỗ vào bụng mình.

- Phải ngủ thôi, - cậu ta nói. – Đường của tớ còn đủ cho ngày mai nữa. Mà cô Nhi-na Páp-lốp-na và Ca-chi-a vẫn chưa về nhỉ. Có lẽ buổi biểu diễn văn nghệ ở câu lạc bộ có nhiều tiết mục lắm. Giá biết được đội của anh Min-ga-rây đạt năng suất bao nhiêu có phải tuyệt không. Nay, nếu họ đạt hai trăm năm mươi lăm phần trăm thì sao hả cậu?

- Làm gì có chuyện ấy!

- Cậu có đi ngủ không?

- Không... tớ đợi một chút...

Tối hôm ấy tiết trời ấm áp, rất ấm áp. Các vì sao hiền hòa nhìn xuống mặt đất. Các vì sao tìm được Cô-xchi-a lúc em đang ngồi trên chiếc ghế dài ở ngoài cổng và hỏi em một điều gì đó. Có lẽ các vì sao hỏi: “Tại sao cháu ủ rũ thế?” Chính Cô-xchi-a cũng không hiểu tại sao bỗng nhiên em lại buồn hẳn đi như vậy. Có thể vì nhiều việc đã kết thúc, đã xong xuôi và em muốn biết rồi đây mọi việc sẽ ra sao. Có thể em buồn còn vì sau một ngày sôi nổi, với bao sự kiện kỳ lạ như hôm nay, giờ đây tất cả mọi chuyện như

đã lắng xuống và em chỉ còn lại có một mình một bóng với bản thân em, em nhớ tới làng quê em, nhớ tới anh Mi-tơ-ri... Mà cũng có thể em buồn vì em nghĩ rằng Ca-chi-a và Lê-na đang xem văn nghệ, đang vui vẻ, còn em thì chẳng hiểu tại sao lại ngu ngốc ngồi ngoài cổng đợi hai bạn, mặc dù em đã hơi buồn ngủ và đầu em đã ngã vào vai con Sa-ghi-xtư đang ngồi bên cạnh em trên ghế dài.

Con Sa-ghi-xtư vênh tai lên chăm chú nghe, ăng ăng vài tiếng rồi há mồm ra ngáp. Có tiếng chân nhẹ nhàng bước nhanh trên vỉa hè lát gỗ. Từ trong bóng tối xuất hiện một bóng người bé nhỏ. Con Sa-ghi-xtư nhảy xổ ra. Ca-chi-a – tất nhiên đó là Ca-chi-a rồi – nói: “Tao đây mà, đồ ngốc”. Em nhận ra Cô-xchi-a và mừng rỡ:

- Cậu đã ở nhà rồi đấy à! Cả Xê-va nữa chứ? Gớm, tim tớ cứ đập liên hồi ấy thôi! Chúng tớ lo quá! Các cậu biệt tăm ở đâu thế? Cậu hiểu không, vừa hết phần thứ nhất của buổi văn nghệ thì chị Di-na về và bảo không thấy cậu và Xê-va ở bên ấy. Chúng tớ sợ quá... Chúng tớ cứ tưởng các cậu bị lạc ở trong rừng.

- Lạc sao được, - Cô-xchi-a mỉm cười, em vui sướng thấy mọi người nghĩ tới em, lo lắng cho em. – Thế anh Min-ga-rây đạt được năng suất bao nhiêu?

- Hai trăm bốn mươi lăm phần trăm. Anh ấy đã phát biểu trong cuộc mít-tinh và gọi chúng ta là dũng sĩ.

- Tốt!

- Rất tốt là khác, Ca-chi-a cười và đề nghị: - Chúng mình ngồi đây đợi dì Nhi-na và Lê-na nhé.

Hai em ngồi xuống và im lặng một lúc lâu. Bỗng Ca-chi-a thì thầm:

- Tớ trông thấy hết, tớ nghe thấy hết, vậy mà tớ hoàn toàn không tin một tí nào là mọi chuyện lại như thế thật cậu ạ... Nói chung, hôm nay đầu óc tớ và dì Nhi-na cứ ở tận đâu đâu ấy... Trong hội nghị bác Ta-ghin-xép đã đọc báo cáo. Bác ấy khen dì Nhi-na đã tìm ra được cách tô “cốc”, nhưng dì ấy chẳng hiểu gì cả... Tớ cũng không hiểu gì khi bác ấy hết lời khen ngợi đội chúng mình... Về sau, nghe Lê-na kể lại, dì Nhi-na và tớ mới biết đấy chứ...

Niềm vui sướng tràn ngập trái tim Ca-chi-a, đôi tay mảnh dẻ bỗng ôm chầm lấy cổ Cô-xchi-a, cặp môi lạnh giá, run run chạm vào má em.

- Cô-xchi-a yêu quý, tớ khóc bây giờ mất... - Ca-chi-a nói, giọng em lẫn lộn cả nước mắt và tiếng cười. – Tớ gào lên bây giờ mất... Ôi, sao tớ ngốc nghếch đến thế nhỉ! Hơi một tí là khóc ngay được...

- Kể cậu cũng ngốc nghếch thật đấy, - Cô-xchi-a trả lời và em bỗng cảm thấy như dòng máu của anh Mi-tơ-ri lực lưỡng đang tràn trề trong trái tim em khiến em có khả năng tạo nên những điều kỳ diệu vì Ca-chi-a, vì các bạn em, vì những người đã cùng em vui buồn có nhau, vì những người đã cùng em đấu tranh và phải cùng em đánh thắng kẻ địch bằng sức mạnh của tâm hồn và bằng tài nghệ của đôi tay.

Thoáng nghe có tiếng nói. Đó là Nhi-na Páp-lốp-na và Lê-na đã về. Hai người mừng rỡ thấy Cô-xchi-a và Xê-va vẫn bình yên. Chuyện trò vài câu rồi Nhi-na Páp-lốp-na bảo các em đi ngủ.

- Ôi, tớ quên khuấy đi mất! – Lê-na chợt nhớ ra. – Cô-xchi-a này, Cô-li-a nhờ tớ nhắc cậu viết cho cậu ấy tờ giấy chứng nhận là cậu ấy đã bắt đầu làm việc tốt để cậu ấy gửi ra tiền tuyến. Cậu sẽ viết chứ?

- Tất nhiên, thế nào tớ cũng sẽ viết, - Cô-xchi-a hứa.

“KINH KHỦNG QUÁ”

Nhi-na Páp-lớp-na và bà An-tô-nhi-na An-tô-nớp-na bắt tay vào việc chuẩn bị cho bữa ăn mừng ngày mai. Ca-chi-a cũng muốn nấu nướng, nhưng em bị đuổi đi ngủ, còn Cô-xchi-a thì xin Nhi-na Páp-lớp-na mực, giấy và mượn bút ra ngồi ở góc bàn để viết tờ chứng nhận em đã hứa. Tờ chứng nhận sẽ được gửi ra tiền tuyến, ở ngoài đó đại úy cận vệ Glu-khích sẽ đọc và sẽ vui mừng thấy cậu con trai Cô-li-a của ông đã đứng được hai máy và nói chung không thua kém gì các chiến sĩ cận vệ khác trên mặt trận lao động.

Nhưng viết một tờ giấy chứng nhận là một việc quan trọng và khó khăn biết bao! Cô-xchi-a cảm thấy mình là một nhân vật quan trọng đến nỗi em toát cả mồ hôi, nhưng dù có toát mồ hôi thì tờ giấy chứng nhận cũng chẳng tiến triển lấy một bước, bởi vì Cô-xchi-a không biết phải viết như thế nào...

May mà Nhi-na Páp-lớp-na đến giúp em. Đầu buộc một chiếc khăn mặt sạch, chị vừa nhào bột vừa đọc:

- Cháu viết đi: “Bác Glu-khích kính mến (chấm than)”. Xuống dòng nhé: “Thay mặt đội xung kích của chúng cháu, chúng cháu xin chúc mừng Bác (viết hoa) nhân ngày Quốc (viết hoa) tế lao động và chúc Bác (viết hoa) đạt nhiều thành tích trong chiến đấu (chấm)”. Xuống dòng nhé: “Cháu vui mừng báo tin để Bác (viết hoa) biết con trai Bác (viết hoa) là Cô-li-a...”.

Cứ như thế chị đọc cho Cô-xchi-a viết cả tờ chứng nhận. Việc này đòi hỏi không ít thời gian, mặc dù Cô-xchi-a cố gắng viết nhanh tay và như người ta thường nói, em cứ nhắm mắt vào mà đánh liều giải những câu đố ngữ pháp xuất hiện ở mỗi từ em viết ra mặt giấy. Sau cuộc “đánh vật” ấy, mặt em đỏ bừng, người em rã rời. Tất nhiên, thà làm tám tiếng đồng hồ trên tất cả các máy “Bu-sơ”, kể cả máy gia công tinh, em thấy còn dễ hơn viết một tờ giấy chứng nhận.

Nhào bột xong, Nhi-na Páp-lốp-na rửa tay rồi vừa lau tay vừa nhìn bức thư qua vai Cô-xchi-a.

- Phải công nhận rằng nét chữ của cháu không lấy gì làm xuất sắc lắm, - chị nói. - Lạ thật, không hiểu tại sao cô vẫn nghĩ rằng cháu viết khá hơn kia đấy. Gượng đã, gượng đã! Sao lại thế này nhỉ? - Chị đọc hết bức thư rồi chấp hai tay lại và thốt lên: - Kinh khủng quá! Số lỗi nhiều gấp đôi số từ! Thật là khủng khiếp! - Chị cầm lấy bút và gạch những chỗ sai.

Vừa mới đây, ngồi bên bàn còn là người chỉ huy trứ danh của đội xung kích thanh thiếu niên ưu tú nhất, còn là tay búa giỏi số một, còn là người thắng Min-ga-rây trong đợt thi đua chào mừng ngày Quốc tế lao động, thế mà bây giờ trước mặt Nhi-na Páp-lốp-na đang kinh ngạc là một cậu bé dốt nát ngượng nghịu, hai tai nóng bừng.

- Trước kia cháu có đi học ở trường không? - chị hỏi Cô-xchi-a.

- Cháu có lúc nào mà học đâu ạ... - em ấp úng. - Anh Mi-tơ-ri cháu không ở nhà, không nuôi được cháu... Cháu đi học có mỗi hai năm, còn toàn phải làm việc cả...

- À ra thế đấy... - Nhi-na Páp-lốp-na thở dài. - Thôi được, chúng ta đành phải uốn nắn lại thôi cháu ạ.

- Sang mùa thu, nhất định cháu sẽ đi học! - Cô-xchi-a hứa, giọng kiên quyết. - Các bạn trong đội cháu đã bàn nhau là sang mùa thu, tất cả chúng cháu sẽ cùng đi học ở trường của người lớn.

- Không, như vậy không được, - Nhi-na Páp-lốp-na không tán thành. - Từ nay đến mùa thu còn lâu lắm. Các cháu phải phục vụ tiền tuyến vì thiếu nhân công, nhưng các cháu không có quyền tự biến mình thành những kẻ vô học. Sau ngày lễ này, chúng ta sẽ bắt đầu chuẩn bị tổ chức lớp học buổi tối. Cháu phải đuổi kịp tất cả các bạn khác trong đội.

- Thế nào cháu cũng đuổi kịp các bạn! - Cô-xchi-a quả quyết nói. - Cháu thích học lắm... - Em nhúu lông mày lại và yêu cầu: - Chỉ có điều là cô đừng đưa cho Xê-va xem tờ giấy chứng nhận này cô nhé. Cậu ấy sẽ cười cháu đấy.

- Cháu đừng lo, - Nhi-na Páp-lốp-na an ủi em. - Ngay bây giờ cô sẽ chép lại sạch sẽ...

Nhưng cháu hãy nhớ rằng cô sẽ không để đội cháu yên đâu, chừng nào các cháu còn chưa trở thành những viện sĩ về mọi lĩnh vực khoa học. Còn giờ đây... - Chị nhìn đồng hồ. – Đúng mười hai giờ đêm rồi! Ngày lễ đã đến! Cô-xchi-a, cô chúc mừng cháu nhân ngày Quốc tế lao động, và nhân dịp các cháu đã thắng trong cuộc thi đua với Min-ga-rây.

- Cháu cũng xin chúc mừng cô nhân dịp cô tôi “cốc” thành công! – Cô-xchi-a đáp lại.

Chị bắt Cô-xchi-a phải đi ngủ. Nhà viện sĩ tương lai về gian nhà phụ, cảm thấy sung sướng và lo lắng vì phía trước em là cuộc đời và một sự nghiệp lao động lớn lao đang chờ em.

Nhưng em không sợ làm việc, em cũng không sợ học tập, vì trên thế gian này em không đơn độc, do đó nỗi lo lắng của em không khủng khiếp, không nặng nề.

Phần kết

CHUYỆN VỀ SƯƠNG MÙ XANH

Ở ngoại ô thành phố N., vào khoảng giữa nhà máy và “Bắc Cực”, có những ngọn núi thấp phủ đầy rừng cây; giữa các quả núi trải rộng một thung lũng có nhiều con suối nước trong và lạnh chảy róc rách. Đó chính là nơi các công nhân chế tạo “ca-chiu-sa” đến sinh hoạt tập thể.

Tới đây có các thợ tiện, thợ nguội, thợ chữa khuôn, thợ nhiệt luyện của nhà máy, thợ đóng hòm, thợ lắp ráp, thợ bao gói của bên “Bắc Cực”. Những người bạn thi đua với nhau đã gặp nhau ở đây. Họ thi đua với nhau rất sôi nổi và ngày càng kết thân với nhau hơn, bởi vì khi thi đua, lúc nào họ cũng có chung một ý nghĩ – cung cấp thật nhiều vũ khí cho những người anh em đang chiến đấu ngoài tiền tuyến để đánh bại bọn phát-xít.

Cả khoảng thung lũng rộng rãi sinh động hẳn lên, ồn ào tiếng nói tiếng cười.

Tất nhiên trước hết là phần mít-tinh. Các diễn giả nói về những thành tựu của nhà máy và của “Bắc Cực”. Họ đã làm việc không kém gì các xí nghiệp quân sự khác ở U-ran, không kém gì cả vùng U-ran. Trong nửa năm đã hoàn thành tốt đẹp nhiệm vụ cả năm, và họ thề đến cuối năm lại làm được chừng ấy nữa. Mọi việc đều đã ổn định, mọi việc đều đã vững vàng. Ở nhà máy, dây chuyền lắp ráp mới đặt trong một gian xưởng dài, xây bằng gạch, đã hoạt động đều đặn; trường dạy nghề đã được mở cho các công nhân mới; trường liên hợp gồm đủ các lớp cũng đã bắt đầu hoạt động, tại đó các công nhân trẻ được nghe giảng về cách đứng máy. Còn những em nào định từ mùa thu sẽ học ở trường dành cho người lớn thì học trong những nhóm đặc biệt. Nhóm ưu tú nhất là nhóm do Nhi-na Páp-lốp-na phụ trách, còn học sinh ưu tú nhất của nhóm đó là Cô-xchi-a.

Chiến tranh vẫn tiếp diễn ở xa U-ran, rất xa U-ran. Đã tới những ngày gay go của các trận chiến đấu quyết định. Quân địch rất mạnh, nhưng chúng chỉ mạnh về sức lực thôi, và nhân dân Xô-viết ngày càng đoàn kết hơn, nhân dân Xô-viết ngày càng lao động tốt hơn và tin tưởng ở thắng lợi. – Như vậy có nghĩa là nhân dân Xô-viết mạnh hơn nhiều so với quân địch. Các công nhân người lớn nói về điều đó tại cuộc mít-tinh, và Cô-xchi-a cũng phát biểu.

- Chúng tôi sẽ đẩy mạnh sản xuất, chúng tôi sẽ thi đua với đội của anh Min-ga-rây cho đến bao giờ đánh bại bọn phát-xít mới thôi! – em nói.

Min-ga-rây lớn tiếp đáp lại:

- Đúng lắm! Hoan hô Cô-xchi-a, giỏi lắm!

Sau cuộc mít-tinh, tất cả ra ngồi nghỉ ở dưới bóng cây bạch dương vì trời rất nóng. Nhi-na Páp-lốp-na dạy Ca-chi-a và Lê-na tết tràng hoa bằng những bông hoa giản dị mà các em hái được; Mi-sa, Xê-va và Cô-li-a chơi cờ, Cô-xchi-a cùng Min-ga-rây trò chuyện với nhau về những tin tức ở bên “Bắc Cực”, còn ông Ba-bin thì úp tờ báo lên mặt thiu thiu ngủ.

- Cả nhà sum họp đông đủ nhé, - ông giám đốc nói, ông đi hết nhóm nọ sang nhóm kia, vì ông là con người không chịu ngồi yên một chỗ bao giờ. Ông nhắc đùa Cô-xchi-a: - Bây giờ đã là giữa mùa hè rồi mà cháu vẫn chưa bỏ trốn đi rừng tai-ga. Cháu lại còn hứa hẹn quyết tâm đẩy mạnh sản xuất tới khi kết thúc chiến tranh nữa. Thế là thế nào?

- Thưa bác, cháu có việc gì mà làm ở rừng tai-ga ạ? – Cô-xchi-a trả lời. - Ở đây cháu cũng thoải mái lắm rồi.

- Thưa bác, sau chiến tranh, thế nào cháu và Cô-xchi-a cũng đi đến chỗ sương mù xanh, - Mi-sa lên tiếng. – Chúng cháu sẽ lượm vàng thay năm...

- Sương mù xanh là cái gì? – Nhi-na Páp-lốp-na hỏi.

Ca-chi-a cũng nói:

- Tớ chẳng hiểu gì cả! Sao lại sương mù xanh?

- Bí mật, - Mi-sa nghiêm trang nói. – Chỉ có Cô-xchi-a mới có thể tiết lộ điều bí mật ấy thôi...

Mọi người quay cả về phía Cô-xchi-a. Xê-va lén giơ quả đấm về phía bạn, như vậy có nghĩa là: “Tớ không dính dáng gì đâu nhé, đừng có lôi tớ

vào cái chuyện sương mù xanh của cậu!” – còn Cô-li-a thì nháy mắt trái như thể cậu ta là người cùng hội bí mật với Cô-xchi-a vậy.

- Cô-xchi-a, cậu kể về sương mù xanh đi! – Ca-chi-a giục. – Một chuyện cổ tích phải không?

- Tớ sẽ kể, - Cô-xchi-a bằng lòng. – Chỉ có điều đây không phải là chuyện cổ tích, không phải là một chuyện ngốc nghếch đâu...

Cô-xchi-a nhìn lên những quả núi tròn rậm rạp cây cối rồi bắt đầu kể:

- Anh Mi-tơ-ri không ưa ngôi nhà. Anh ấy thích rừng tai-ga, thích những khoảng rộng bao la bát ngát. Khi thì đi săn, khi thì đãi vàng, lúc nào anh ấy cũng đi tìm sự may mắn. Một mùa đông, anh ấy tới chỗ những người Man-xi ở rất xa để xem những người ở trong rừng sống ra sao. Anh ấy trượt tuyết trong rừng tai-ga, cứ theo sông Íp-đen mà trượt một ngày, hai ngày, rồi ba ngày, từ đó đến chỗ người Man-xi đã chẳng còn bao xa.

Anh Mi-tơ-ri trượt tuyết trong rừng tai-ga mãi, đến lúc anh nhìn ra thì đường trượt đã hết! Anh ấy liền chuyển sang đường trượt khác cho dễ đi hơn. Vừa lúc đó, anh ấy nghe thấy có tiếng kêu náo nức như tiếng con thỏ đang bị con cáo cắn xé để ăn thịt. Anh Mi-tơ-ri nhìn mà không hiểu thế nào: có một cái gì màu hung cuộn tròn lăn lộn trong tuyết. Hóa ra đó là một con linh miêu to lớn, dữ tợn vừa nhảy xổ vào một chú bé người Man-xi, xô chú ngã từ trên cây xuống. Con thú dữ định ăn thịt chú bé.

Anh Mi-tơ-ri làm thế nào bây giờ? Bắn không được, dùng dao đâm cũng không được vì như vậy có thể phạm vào chú bé. Anh bèn túm lấy cổ con linh miêu, kéo nó về phía mình; con thú dữ giương vuốt ra cào anh ấy sây sát khắp mình mẩy, nó rút thịt ở sườn anh ấy ra. Tất nhiên anh Mi-tơ-ri cuối cùng dè chết được con vật, nhưng chính anh cũng bị ngắt đi. Anh ấy bị mất nhiều máu lắm.

Lúc tỉnh lại, anh ấy thấy mình nằm trong một cái lều, khắp người quấn kỹ vỏ cây và lông hươu, còn bên cạnh anh là một ông cụ già lụ khụ. Ông cụ âu yếm nói với anh bằng tiếng Man-xi: “Con tốt lắm, con can đảm lắm! Con đã cứu sống thẳng cháu ta. Con cứ nằm đây cho khỏi các vết thương, ta là bạn của con, còn con là khách quý của ta”. Đó là ông già Ba-khơ-chi-a-rốp, người già nhất trên thế gian này.

Ông già chữa cho anh Mi-tơ-ri bằng các thứ rễ cây, ông chữa cho anh ấy khỏi hẳn. Anh ấy lại khỏe mạnh như trước. Khi anh Mi-tơ-ri chuẩn bị về, ông già Ba-khơ-chi-a-rốp bảo anh: “Mi-tơ-ri, đây là những bộ lông chồn nâu ta tặng con, còn đây mà mảnh ước hiệu của ta, con không thể tìm được mảnh ước hiệu nào quý hơn nữa đâu. Con đưa nó cho bất kỳ người Man-xi nào xem, người ấy cũng sẽ dẫn con đến gặp ta, và ta sẽ đưa con tới chỗ sương mù xanh. Nếu con chuyển mảnh ước hiệu này cho người khác, ta cũng sẽ đưa người đó tới chỗ sương mù xanh...”

Khi Cô-xchi-a kể đến đây, Cô-li-a thở dài, Xê-va thờ ơ xê dịch các quân cờ trên bàn cờ, còn Mi-sa thì mỉm cười.

- Nhưng sương mù xanh là cái gì mới được chứ? – Nhi-na Páp-lốp-na hỏi.

- Gượm đã cô, rồi cháu khắc nói hết, - Cô-xchi-a trả lời rồi tiếp tục kể. - Ở nơi ông già Ba-khơ-chi-a-rốp sống, rừng tai-ga rậm rạp lắm, nhiều đầm lầy lắm. Vào mùa thu ở vùng rừng tai-ga ấy sương mù buông xuống lớp lá vàng đầu tiên. Đứng phía trên nhìn xuống thì thấy sương mù ấy màu xanh, xanh biếc như bầu trời trong sáng, còn khi bước vào sương mù, ta lại thấy nó trắng như sữa, dày đặc đến nỗi ngay bàn tay của ta, ta cũng không trông thấy. Thế mới lạ chứ. Sương mù bao phủ liền trong ba ngày, sau đó gió thổi bạt đi, xua tan hết như chưa từng có nó bao giờ.

Nếu ta đến gặp ông già Ba-khơ-chi-a-rốp, đưa cho ông già mảnh ước hiệu, ta có thể ở trong lều của ông bao lâu cũng được để chờ sương mù. Ông già Ba-khơ-chi-a-rốp sẽ cho ta ăn uống, sẽ chiều chuộng ta. Khi vừa có sương mù, ông già sẽ kêu lên: “Đi nào!” – thế là ta sẽ đi theo sau ông già, chỉ có điều ta phải rảo chân mới được, vì ông già đi nhanh lắm. Ta sẽ đi khá lâu và sẽ đến chỗ cần phải đến. Đó là một cái hồ, người Man-xi vẫn gọi là hồ Thiêng. Xung quanh là núi, hồ nằm gọn ở giữa. Hồ nhỏ thôi, nhưng không đâu có một cái hồ như thế. Ba con sông nhỏ chảy vào hồ, nhưng không hiểu chúng chảy ra ở quãng nào. Hồ sủi bọt sùng sục, nhưng nước lại lạnh giá đến nỗi nhúng tay xuống không sao chịu nổi. Cá ở hồ ấy to lắm, màu xanh da trời và... biết hát.

- Ôi, - Lê-na thở phào một tiếng, - làm gì có chuyện ấy!

- Yên nào! – Ca-chi-a thì thầm. – Cậu không hiểu đây là chuyện cổ tích à!

- Hồ sỏi bọt sùng sục, - Cô-xchi-a kể tiếp, mắt chăm chú nhìn thẳng về phía trước, - nhưng sau đó bỗng nhiên nước rút hết, không biết rút đi đâu. Đáy hồ trơ ra, còn ở đáy toàn là vàng, vừa vàng vụn như cát, vừa vàng cục tròn tròn. Ta nhặt vàng lên, lấy bao nhiêu tùy thích, chỉ có điều là chớ mang quá sức. Lúc ta nhặt đủ, ông già Ba-khơ-chi-a-rốp sẽ bảo ta: “Đi nào!” – rồi dẫn ta trở về. Ông già đi nhanh lắm, không chờ ta đâu. Nếu lấy nhiều vàng quá, ta phải vứt bớt đi, đừng có đi tụt lại, đi tụt lại là thế nào cũng chết. Về đến lều, sương mù tan hết, ta hãy đi về nhà mà ăn uống thỏa thích, lần sau đừng có đến nữa. Không có mảnh ước hiệu, ông già Ba-khơ-chi-a-rốp không đời nào đưa đến chỗ sương mù xanh đâu.

- Hay quá nhỉ!.. – Ca-chi-a mơ mộng nói. – Thế cậu có mảnh ước hiệu đấy à?

- Có đấy... Ở chỗ người Man-xi về, anh Mi-tơ-ri không nói gì với tớ về mảnh ước hiệu cả, nhưng khi lên đường đi chiến đấu, anh ấy kể hết cho tớ nghe, đưa mảnh ước hiệu cho tớ và bảo tớ nếu có dịp thì đến gặp ông già Ba-khơ-chi-a-rốp.

Em lấy mảnh ước hiệu ra. Nó được chuyền tay hết người nọ sang người kia.

- Chỉ có một điều cô không hiểu là tại sao lại nhất thiết cứ phải có sương mù xanh mới đi được, - Nhi-na Páp-lốp-na nói.

- Điều đó cũng có cơ sở đấy cô ạ - Mi-sa giải thích, - để không ai nhớ được đường đi tới hồ Thiêng.

- Có thể như vậy... - ông Ba-bin vẫn che tờ báo trên mặt chột lên tiếng, hóa ra ông đã nghe hết câu chuyện. – Nhưng Cô-xchi-a Lùn này, cháu hãy thú thật đi: có đúng là anh Mi-tơ-ri của cháu kể cho cháu nghe về sương mù xanh và về hồ Thiêng không?

- Không ạ... Anh Mi-tơ-ri cháu không kể như vậy... Anh cháu chỉ đưa cháu mảnh ước hiệu và bảo cháu đến chỗ ông già Ba-khơ-chi-a-rốp, còn ông già Ba-khơ-chi-a-rốp sẽ chỉ chỗ có nhiều vàng cho. Chuyện về sương mù xanh là những người khác kể... Ai cũng biết chuyện ấy...

- Bác cũng được nghe kể về sương mù xanh, đó là một chuyện cổ tích của vùng U-ran, - ông Ba-bin nói. – Không hiểu đó là chuyện có thật hay chuyện người ta thêu dệt nên.

Ca-chi-a sôi nổi nói:

- Chắc hẳn đúng là chuyện có thật đấy bác ạ! Các cậu ơi, hễ chiến tranh kết thúc là tất cả chúng ta cùng đến chỗ sương mù xanh ngay nhé...

- Bác ủng hộ đấy! – ông giám đốc tán thành, vẻ mặt ông nghiêm trang. – Hễ chiến tranh kết thúc, các cháu hãy đến ngay chỗ sương mù xanh và đem về thật nhiều vàng nhé. Vàng rất có ích cho công cuộc xây dựng hòa bình. Nhưng... từ nay đến lúc kết thúc chiến tranh các cháu không được đi đâu hết! Chúng ta không thể bỏ công việc mà đi được.

- Thưa bác, tất nhiên rồi ạ, - Cô-xchi-a đồng ý.

- Thế mà cô thấy hình như có người vẫn định đi đến chỗ sương mù xanh ngay khi chiến tranh chưa kết thúc đấy, - Nhi-na Páp-lốp-na mỉm cười ranh mãnh và nói chêm vào, nhưng chị nói khê đến nỗi không phải ai cũng nghe thấy, còn hiểu những lời của chị thì chỉ có một mình Xê-va.

Cậu ta đỏ bừng mặt và lại bắt đầu xê dịch các quân cờ.

- Ôi, Ca-chi-a, chúng mình đến chỗ sương mù xanh làm sao được nhỉ, chúng mình đã quyết định là ngay sau chiến tranh sẽ thi vào đại học y rồi cơ mà! – Lê-na sợ hãi nói.

- Một là tớ còn chưa quyết định hẳn sẽ thi vào trường đại học nào, hai là chuyện nọ có ảnh hưởng gì đến chuyện kia đâu. Mùa thu chúng mình sẽ đến chỗ sương mù xanh, còn mùa đông chúng mình sẽ học ở trường đại học chứ sao.

Các em bàn luận với nhau về những việc sẽ làm sau chiến tranh. Xê-va bảo cậu ta sẽ vào trường xây dựng. Cô-li-a còn do dự giữa đại học mỏ, khoa văn của đại học Tổng hợp và một chục trường đại học khác nữa; Cô-xchi-a nói rằng em muốn học thiết kế máy như Ba-la-kin; Mi-sa và Min-ga-rây cũng muốn học hành. Nhưng từ giờ đến lúc ấy còn lâu, rất lâu, đâu phải ngày mai hoặc ngày kia. Ngày mai các em lại phải đứng bên máy của các em, còn ngày kia, có thể các em sẽ phải mặc quân phục vào và cầm lấy súng. Và tất cả các em, tất cả các em đều sẵn sàng đi trọn con đường về

vang trong lao động và chiến đấu để bảo vệ tự do và hạnh phúc của đất nước mình.

- Nhưng dù sao chúng ta cũng sẽ tới chỗ sương mù xanh chứ, phải không các cậu? – Ca-chi-a nói.

Cô-xchi-a ngược mắt nhìn bạn và mỉm cười:

- Nhất định rồi! Lúc nào có thời gian, tất cả chúng ta sẽ cùng đi! Đưa tờ cắt mảnh ước hiệu kéo lại mất...

Trời đã bớt nóng bức. Một làn gió lay động đám cây bạch dương. Di-na đã chạy tới làm náo động cả lên, cô bảo đã đến lúc bắt đầu vui chơi, rồi dẫn các em tới chỗ đang rộn ràng tiếng trống, tiếng kèn của đội nhạc nhà máy.

HẾT

BẠN ĐỌC THÂN MẾN!

Với lòng biết ơn sâu sắc, chúng tôi mong muốn bạn nêu lên những đề nghị và nhận xét mà bạn thấy cần thiết về cuốn sách này.

Chúng tôi hy vọng rằng các tác phẩm văn học Nga và văn học Xô-viết được xuất bản bằng tiếng mẹ đẻ của bạn sẽ giúp bạn hiểu biết sâu hơn nền văn hóa và đời sống của nhân dân chúng tôi.

Thân tặng Bim cuốn ebook này.

Fatman1702

-
- [i] Tên một dân tộc thiểu số ở Cộng hòa liên bang Nga. (ND.)
 - [ii] Đơn vị trọng lượng Nga, bằng 16,3 kg. (ND.)
 - [iii] Ca sĩ nổi tiếng Liên Xô (ND.)
 - [iv] Ca sĩ nổi tiếng của Liên Xô (ND.)
 - [v] Một câu trong bài thơ ngụ ngôn của Crư-lốp (ND.)
 - [vi] Hai nhân vật yêu nhau trong tác phẩm của Pu-skin (ND.)
 - [vii] Tức Đôn Ki-hô-tê (ND.)
 - [viii] Tức là Mi-tơ-ri, anh của Cô-xchi-a (ND.)
 - [ix] Tầng dưới cùng (ND.)
 - [x] Đồng tiền Đức. (ND.)

Table of Contents

I-Ô-XÍP LÍCH-XTA-NỐP

PHẦN THỨ NHẤT

Chương một

NHỮNG CHIẾC Ô-TÔ BUÝT XANH

“EM NGỜ NGHỆCH QUÁ”

TỜ KHAI LÝ LỊCH CỦA CÔ-XCHI-A

HAI NGƯỜI CÒN LẠI

Ở GIAN NHÀ PHỤ

“XE TĂNG ĐẾN!”

Chương hai

CON CHÓ SA-GHI-XTUÌ VÀ CÔ CHỦ CỦA NÓ

NHI-NA PÁP-LỐP-NA

TRÊN TẤM SẮT

“KIM LOẠI CỨNG PÔ-BÊ-ĐÍT”

MÓN CHÁO U-RAN

Chương ba

“CÓ ĐỒNG Ý KHÔNG HẢ?”

CON ĐAO TIỆN ĐÁNG GHÉT QUÁ ĐI MẤT

CUỘC XÉT XỬ VÀ BẢN ÁN

SỰ VIỆC XẢY RA Ở HI-MÃ-LẠP-SƠN

DỰNG PHÂN XƯỞNG TRONG MƯỜI HAI NGÀY

ÔNG GIÁO SƯ VÀ CÁI ĐINH

Ở PHÂN XƯỞNG NHIỆT

CHIẾC “CỐC” KHÓ TÍNH

Chương bốn

“BẮC CỤC”

KHU TẬP THỂ TRÊN NÚI

ĐI TRƯỢT TUYẾT

TIẾNG GỌI CỦA RỪNG TAI-GA

MẢNH ƯỚC HIỆU

Chương năm

NGƯỜI GIÁO VIÊN

“CA-CHIU-SA”

NỖI BẮN KHOẢN

CUỘC THI TAY BÚA

ĐIỀU BẤT NGỜ

Chương sáu

MÁY ĐÂU CẢ RỒI?

NGƯỜI CHỦ CỔ MÁY

LỜI THỀ

“KHÂU YẾU”

PHẦN THỨ HAI

MỘT BUỔI TỐI

NGÀY TẾT

GIÂY PHÚT QUÝ GIÁ

“CÔ-XCHI-A – NĂM CHIẾC...”

AI LÀM ĐƯỢC NHIỀU, AI LÀM ĐƯỢC ÍT?

BẢY MƯƠI LĂM!

Ý NGHĨ MỚI

VA CHẠM